

HỒ CHÍ MINH

TOÀN TẬP

Xuất bản lần thứ ba

15

1966 - 1969



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

KHÔNG CÓ GÌ QUÝ HƠN ĐỘC LẬP, TỰ DO !

HỒ CHÍ MINH TOÀN TẬP
XUẤT BẢN LẦN THỨ BA
THEO QUYẾT ĐỊNH CỦA
BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
SỐ 299-QĐ/TW, NGÀY 6
THÁNG 4 NĂM 2010.

HỘI ĐỒNG XUẤT BẢN

TRƯỜNG TẤN SANG	Chủ tịch Hội đồng
TÔ HUY RỬA	Phó Chủ tịch Hội đồng
PHAN DIỄN	Ủy viên Hội đồng
LÊ VĂN DŨNG	Ủy viên Hội đồng
LÊ HỮU NGHĨA	Ủy viên Hội đồng
ĐỖ HOÀI NAM	Ủy viên Hội đồng
NGUYỄN DUY HÙNG	Ủy viên Hội đồng

BAN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG BẢN THẢO

LÊ HỮU NGHĨA	Trưởng ban
PHẠM HỒNG CHƯƠNG	Phó Trưởng ban
NGUYỄN KHÁNH BẬT	Ủy viên
NGUYỄN DUY HÙNG	Ủy viên

NHÓM XÂY DỰNG BẢN THẢO TẬP 15

TRẦN VĂN HẢI	Trưởng nhóm
PHẠM HỒNG CHƯƠNG	
LÝ VIỆT QUANG	
LÊ THỊ HẰNG	
TRẦN MINH TRƯỜNG	
LÊ VĂN TÍCH	

HỒ CHÍ MINH

TOÀN TẬP

Xuất bản lần thứ ba

15
1966 - 1969

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT
HÀ NỘI - 2011

LỜI GIỚI THIỆU TẬP 15

Tập 15 bộ sách *Hồ Chí Minh Toàn tập*, xuất bản lần thứ ba, bao gồm những bài nói, bài viết, thư, điện văn,... (gọi chung là tác phẩm) của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ ngày 1-1-1966 đến khi Người từ biệt toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đi vào cõi vĩnh hằng.

Từ giữa những năm 60 của thế kỷ XX, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc Việt Nam bước vào thời kỳ mới với những khó khăn, thử thách quyết liệt. Bị thất bại trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, giới cầm quyền Mỹ điên cuồng thực hiện chiến lược “Chiến tranh cục bộ”, đưa hàng chục vạn lính viễn chinh Mỹ và chư hầu đổ bộ vào miền Nam Việt Nam, cùng hơn 50 vạn lính của ngụy quyền Sài Gòn, đẩy cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lên nấc thang cao nhất. Với số quân khổng lồ, được trang bị vũ khí kỹ thuật hiện đại, chúng đã thực hiện hai cuộc phản kích mùa khô 1965 - 1966 và 1966 - 1967, càn quét vùng giải phóng và căn cứ kháng chiến, hòng tiêu diệt lực lượng chủ lực và cơ quan lãnh đạo kháng chiến của ta ở miền Nam. Tội ác của chúng đối với đồng bào ta càng thêm chồng chất.

Để ngăn chặn sự chi viện của hậu phương cho chiến trường miền Nam, đế quốc Mỹ đã đẩy mạnh cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc nước ta. Chống Mỹ, cứu nước trở thành nhiệm vụ thiêng liêng nhất của mọi người Việt Nam yêu nước.

Dân tộc ta phải đương đầu với kẻ thù có sức mạnh vật chất, kỹ thuật và mưu đồ xảo quyệt. Bạn bè quốc tế không khỏi băn khoăn lo lắng, đồng thời có những đánh giá khác nhau về sức mạnh của Mỹ và lo ngại cuộc chiến tranh Việt Nam có thể dẫn đến chiến tranh thế giới. Thêm vào đó,

những bất đồng trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, trong hệ thống xã hội chủ nghĩa ngày càng sâu sắc. Đó là những khó khăn khách quan mà đế quốc Mỹ đã lợi dụng để đẩy mạnh cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Đánh giá đúng thực chất việc đế quốc Mỹ đẩy mạnh chiến tranh trên cả hai miền Nam - Bắc Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phân tích: *“Ta thấy chỗ mạnh của nó, vũ khí của nó mới, tiền của nó nhiều, nhưng ta cũng biết những khuyết điểm của nó mà là khuyết điểm lớn, cơ bản. Bây giờ tất cả thiên hạ đều chống nó, nhân dân Mỹ, thanh niên, trí thức Mỹ cũng chống nó, mà chống mạnh... Bây giờ Mỹ có 20 vạn quân ở miền Nam, nó có thể đưa thêm vào hơn nữa đến 30, 40, 50 vạn quân. Ta vẫn thắng, nhất định ta thắng”* (tr.13-14). Dân tộc ta nhất định sẽ chiến thắng vì nhân dân ta rất anh hùng, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của ta là cuộc kháng chiến của toàn dân, thực sự là cuộc chiến tranh nhân dân, là cuộc chiến đấu chính nghĩa; vì Đảng ta có đường lối đúng đắn; vì chúng ta được các nước xã hội chủ nghĩa anh em và cả loài người tiến bộ đồng tình ủng hộ.

Nhằm đánh bại các mưu đồ chiến lược của Mỹ và tranh thủ sự ủng hộ của nhân dân thế giới, phát huy thế chính nghĩa của ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta chủ trương phải kiên chế và đánh thắng Mỹ trong phạm vi cuộc chiến tranh cục bộ ở miền Nam Việt Nam. Người nói: *“Chúng ta phải ra sức cố gắng giành cho được thắng lợi quyết định ở miền Nam... Mỹ thua ở miền Nam tức là nó thua, ta thắng ở miền Nam tức là ta thắng”* (tr.17); ta quyết thắng ở miền Nam *“chẳng những là vì nhiệm vụ của ta, mà còn là nghĩa vụ của ta đối với cách mạng thế giới”* (tr.15).

Đương đầu với kẻ thù có sức mạnh về kinh tế và quân sự, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta phải trường kỳ, đồng thời phải tranh thủ thời cơ giành thắng lợi có ý nghĩa quyết định để kết thúc chiến tranh. Người nói: *“Phải giành thắng lợi quyết định trong một thời gian, ta không nói mấy năm, mấy tháng, mấy ngày, nhưng trong một thời gian càng ngắn càng tốt”* (tr.17). *“Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”* là phương hướng kết thúc chiến tranh trong quan điểm chủ đạo của Người.

Khi đế quốc Mỹ điên cuồng ném bom, bắn phá Thủ đô Hà Nội và thành phố Hải Phòng, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước: *“Chúng có thể dùng hàng nghìn máy bay, tăng cường*

đánh phá miền Bắc. Nhưng chúng quyết không thể lay chuyển được chí khí sắt đá, quyết tâm chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam anh hùng... Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do. Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn” (tr.131).

Vừa tăng cường chiến tranh trên cả hai miền Nam - Bắc Việt Nam, giới cầm quyền Mỹ vừa rêu rao về “thiện chí hòa bình” hòng lừa bịp dư luận nhân dân Mỹ và thế giới. Vạch trần thủ đoạn của chúng, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: *“Nhân dân Việt Nam rất tha thiết với hòa bình, nhưng hòa bình thật sự không thể tách khỏi độc lập thật sự. Vì đế quốc Mỹ xâm lược Việt Nam, cho nên nhân dân Việt Nam phải chống lại để bảo vệ độc lập và gìn giữ hòa bình. Nhà cầm quyền Mỹ nói hòa bình nhưng thật sự là họ đang tăng cường chiến tranh”* (tr.3). Trong thư gửi các vị đứng đầu các nước xã hội chủ nghĩa, các nước có liên quan đến Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Việt Nam và một số nước khác, Người vạch rõ: *“... chiến dịch “đi tìm hòa bình” của Mỹ chỉ nhằm che giấu âm mưu tăng cường chiến tranh xâm lược của họ... Nếu Chính phủ Mỹ thật muốn giải quyết hòa bình, thì họ phải công nhận lập trường 4 điểm của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và chứng tỏ điều đó bằng việc làm thật sự; phải chấm dứt vĩnh viễn và vô điều kiện việc ném bom và mọi hành động chiến tranh khác chống lại nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa”* (tr.33-34).

Trong thư trả lời Tổng thống Mỹ L.Giôn-xơn, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói rõ: *“Chính phủ Mỹ đã gây ra chiến tranh xâm lược Việt Nam thì con đường đưa đến hòa bình ở Việt Nam là Mỹ phải chấm dứt xâm lược... phải rút hết quân Mỹ và quân chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam; phải thừa nhận Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam; phải để nhân dân Việt Nam tự giải quyết công việc nội bộ của mình”* (tr.301-302).

Vạch trần trước nhân dân Mỹ và loài người tiến bộ về những tội ác mà đế quốc Mỹ đã gây ra cho nhân dân Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dẫn những số liệu và những bằng chứng không thể chối cãi về việc chúng ném bom bắn phá trường học, bệnh viện, đê điều, nhà thờ và chùa chiền, đặc biệt là việc rải chất độc hóa học giết hại dân thường, hủy hoại môi trường. Người khẳng định: *“Hành động của đế quốc Mỹ là một sự hổ thẹn đối với khoa học*

Mỹ và khoa học của nhân loại” (tr.250). “Dưới ánh sáng của luật pháp quốc tế, rõ ràng là việc sử dụng phương tiện chiến tranh hóa học ở miền Nam Việt Nam của bọn xâm lược Mỹ là một tội ác chiến tranh, đồng thời là một tội ác chống nhân loại.

Việc sử dụng vũ khí hóa học như một phương tiện dã man, nhằm chà đạp lên những quyền dân tộc thiêng liêng của nhân dân Việt Nam, làm cho tội ác của đế quốc Mỹ xâm lược càng thêm nghiêm trọng và càng không thể tha thứ được” (tr.252).

Phân biệt rõ nhân dân tiến bộ Mỹ là bạn, các thế lực hiếu chiến Mỹ là kẻ thù của nhân dân Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần khẳng định: Nhân dân Việt Nam rất quý trọng tình hữu nghị với nhân dân Mỹ đang đấu tranh cho hoà bình và dân chủ. Người cảm ơn và đánh giá cao những tấm gương dũng cảm đấu tranh của những người bạn Mỹ như Môrixơn, Hécđơ, Lapotơ và các chiến sĩ hòa bình đã nhiệt tình ủng hộ cuộc chiến đấu chính nghĩa của nhân dân Việt Nam.

Cùng Trung ương Đảng lãnh đạo công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên miền Bắc trong điều kiện cả nước có chiến tranh, vừa phải hoàn thành nghĩa vụ hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn, vừa phải bảo đảm đời sống của nhân dân là nội dung quan trọng trong nhiều tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong tập 15. Đó là những ý kiến chỉ đạo của Người đối với “Cuộc vận động ba xây, ba chống” của giai cấp công nhân, “Cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật” của giai cấp nông dân tập thể. Người chỉ đạo sát sao và kịp thời biểu dương thành tích trong các phong trào thi đua “Ba sẵn sàng” của thanh niên, “Ba đảm đang” của phụ nữ, “Ba quyết tâm” của các lực lượng vũ trang, “Hai tốt” của ngành giáo dục. Người rất phấn khởi và biểu dương các cụ Bạch đầu quân, các dân quân gái đã dùng súng bộ binh bắn rơi máy bay Mỹ, các nữ pháo thủ Quảng Bình đã bắn cháy tàu chiến Mỹ...

Chiến tranh lan rộng ra cả nước đòi hỏi bộ tham mưu của cách mạng phải có những quyết sách kịp thời, đúng đắn nhằm chuyển hướng toàn bộ đời sống xã hội phù hợp thời chiến. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, vì ta vừa sản xuất vừa chiến đấu, đồng thời phải bảo đảm việc chi viện cho tiền tuyến, dù có chiến tranh, nông nghiệp và công nghiệp vẫn phải tiếp tục sản xuất. Người yêu cầu: *“Kế hoạch phải ăn khớp với tình hình chiến tranh bây giờ, lại phải chuẩn bị cho*

hòa bình lập lại” (tr.19); phải bảo đảm giữ vững mạch máu giao thông; hết sức quan tâm đến đời sống của các tầng lớp nhân dân, phải làm tốt công tác phòng không, sơ tán.

Phải có đủ lương thực để quân và dân ăn no, đánh thắng là một trong những quan điểm quan trọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Vì vậy, củng cố hợp tác xã, giữ vững và ổn định sản xuất nông nghiệp là vấn đề Người quan tâm hàng đầu. Người nói: *“Dù khó khăn đến mấy, vấn đề lương thực cũng phải giải quyết cho được. Nếu không làm được lúa, phải chuyển nhanh, thiếu cơm có khoai, thiếu khoai có sắn”* (tr.19). Nhiều bức điện gửi cán bộ và bà con nông dân các địa phương thể hiện rõ sự quan tâm, niềm phấn khởi của Người về thành tích thâm canh, tăng vụ, đạt năng suất hơn 5 tấn thóc trên một hécta. Người nhắc nhở: *“Đó mới là thành tích bước đầu. Xã viên và cán bộ không nên chủ quan, thỏa mãn, mà cần phải cố gắng hơn nữa, nâng cao tinh thần làm chủ tập thể, đoàn kết chặt chẽ, thực hành dân chủ, tài chính công khai, nêu gương tiết kiệm, vượt mọi khó khăn, để đạt nhiều thành tích to hơn nữa về các mặt như chăn nuôi, hoa màu”* (tr.49). Khẳng định vai trò, vị trí của các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp và mối quan hệ mật thiết giữa sản xuất và chiến đấu, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: *“Các hợp tác xã nông nghiệp là đội quân hậu cần của quân đội chiến đấu ngoài mặt trận. Các xã viên hợp tác xã là chiến sĩ sản xuất, cần phải cố gắng như chiến sĩ ngoài mặt trận. Các xã viên hợp tác xã phải sản xuất tốt để bộ đội và nhân dân ta ăn no đánh thắng”* (tr.258). Quan tâm đến việc xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần đến thăm và động viên bà con nông dân hăng hái thi đua tăng gia sản xuất, nhắc nhở cán bộ địa phương làm tốt hơn công tác quản lý, tổ chức sản xuất. Đầu năm 1968, khi đang chữa bệnh ở Trung Quốc, Người gửi thư nhắc nhở các đồng chí lãnh đạo Ban Tổ chức Trung ương và Ban Nông nghiệp Trung ương: *“Cho đến nay mà nhiều hợp tác xã không có điều lệ là thiếu sót rất lớn”* (tr.429) và đề nghị Trung ương Đảng giao cho Ban Nông nghiệp Trung ương và Bộ Nông nghiệp phụ trách việc dự thảo điều lệ này.

Tháng 5-1969, bản Điều lệ tóm tắt của Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp được ban hành, Người viết Lời giới thiệu: *“Điều lệ này của hợp tác xã sản xuất nông nghiệp rất quan trọng.*

Nó nhằm bảo đảm thật sự quyền làm chủ tập thể của các xã viên.

Phải thực hiện tốt Điều lệ để hợp tác xã càng thêm vững mạnh, nông thôn ngày càng đoàn kết, sản xuất càng phát triển và nông dân ta càng thêm no ấm và tiến bộ” (tr.566).

Về sản xuất công nghiệp, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta chủ trương tiếp tục đẩy mạnh sản xuất công nghiệp, nhất là công nghiệp nhẹ và công nghiệp địa phương, vì đó là những cơ sở sản xuất trực tiếp cung cấp những hàng tiêu dùng thiết yếu phục vụ đời sống nhân dân.

Trong các ngành công nghiệp nặng, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến ngành điện và than. Những lời căn dặn của Người trong buổi tiếp đại biểu cán bộ ngành than (5-11-1968) cũng là ý kiến chỉ đạo sản xuất công nghiệp nói chung. Đặt vấn đề tại sao sản xuất công nghiệp còn kém, Người cho rằng: *“một phần là do tình hình chiến tranh. Nhưng nguyên nhân chính là do quản lý kém và tổ chức kém”* (tr.516). Để đẩy mạnh sản xuất, Người yêu cầu: *“Kỷ luật lao động phải nghiêm”* (tr.518); *“Công nhân phải tham gia quản lý. Cán bộ các cấp cần tham gia lao động”* (tr.518); phải *“kiên quyết chống nạn quan liêu, chống tham ô, lãng phí. Phải chăm lo đời sống vật chất và văn hóa của công nhân”* (tr.518).

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần quán triệt: Chiến đấu giỏi, sản xuất tốt, đồng thời phải chú trọng các lĩnh vực y tế, giáo dục, chăm lo đời sống của cán bộ, chiến sĩ và nhân dân lao động. Người khen ngợi cán bộ, quân, dân y đã *“chế được nhiều thuốc hay, tìm được nhiều cách chữa giỏi”*, *“đã đào tạo, bồi dưỡng được nhiều cán bộ, nhân viên tốt”* và căn dặn cán bộ, nhân viên y tế phải *“luôn luôn ghi nhớ rằng người thầy thuốc giỏi đồng thời phải là người mẹ hiền”* (tr.361). Gửi thư cho giáo viên, học sinh và cán bộ ngành giáo dục, Người chỉ rõ: Nhiệm vụ của ngành giáo dục là đào tạo những người kế tục sự nghiệp cách mạng của Đảng, do đó các ngành, các cấp bộ Đảng và chính quyền phải thực sự quan tâm hơn nữa; phải chăm sóc nhà trường về mọi mặt. Người yêu cầu: *“Dù khó khăn đến đâu cũng phải tiếp tục thi đua dạy tốt và học tốt”* (tr.507).

Thắng lợi của sự nghiệp cách mạng gắn liền với hiệu quả công tác xây dựng Đảng và công tác cán bộ. Nhiều tác phẩm trong tập 15 đã thể hiện rõ sự quan tâm thường xuyên của Chủ tịch Hồ Chí Minh tới vấn đề

quan trọng này. Người nói: *“Đảng phải mạnh. Đảng mạnh là do chi bộ tốt. Chi bộ tốt là do các đảng viên đều tốt”* (tr.113). Vì vậy, phải bắt đầu từ xây dựng các chi bộ tốt; phải thường xuyên làm tốt công tác giáo dục, rèn luyện đảng viên; là đảng viên phải có ý thức *“gương mẫu trong mọi công việc, liên hệ chặt chẽ với quần chúng, nội bộ thật sự đoàn kết; chấp hành tốt đường lối, chính sách của Đảng, lãnh đạo tốt sản xuất và chiến đấu; một lòng một dạ phục vụ nhân dân, thiết thực chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân”* (tr.98).

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt câu hỏi: *“Vì sao chúng ta vào Đảng? Phải chăng để thăng quan, phát tài?”* (tr.112). Câu trả lời của Người là *“không phải”*. Người nói rõ: *“Trước đây khi Đảng còn hoạt động bí mật, các đồng chí chúng ta vào Đảng, chỉ một lòng một dạ làm cách mạng. Bọn đế quốc, phong kiến bắt bớ, cầm tù, xử tử rất nhiều cán bộ, đảng viên của Đảng, nhưng các đồng chí chúng ta vẫn hăng hái hoạt động”* (tr.112). Người đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải noi gương các thế hệ tiền bối; phải xác định rõ: *“Người cộng sản chúng ta không được phút nào quên lý tưởng cao cả của mình là: Suốt đời làm cách mạng phấn đấu cho Tổ quốc hoàn toàn độc lập, làm cho chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản thắng lợi hoàn toàn trên Tổ quốc ta và trên thế giới. Một ngày nào mà miền Nam ta chưa được giải phóng, Tổ quốc ta chưa được thống nhất, nhân dân ta chưa được sung sướng, yên vui thì tất cả chúng ta vẫn phải đem hết tinh thần và nghị lực mà phấn đấu, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng hoàn toàn thắng lợi”* (tr.114-115). Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, người cán bộ, đảng viên muốn toàn tâm, toàn lực vì lý tưởng thì phải *“chịu khó học tập lý luận Mác - Lênin, học tập đường lối, chính sách của Đảng; đồng thời phải học tập văn hoá, kỹ thuật và nghiệp vụ”* (tr.113).

Chiến tranh càng ác liệt thì tình cảm và sự quan tâm của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với đồng bào và chiến sĩ miền Nam càng sâu nặng. Tập 15 bao gồm nhiều điện, thư của Người chúc mừng Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng, Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, chúc mừng chiến thắng của đồng bào và chiến sĩ. Chỉ bốn ngày sau khi quân dân miền Nam tổng tấn công và nổi dậy Tết Mậu Thân (1968), Người gửi thư khen quân và dân ta ở miền Nam đánh rất giỏi, thắng rất to.

Ngày 10-8-1968, viết *Thư gửi đồng chí Lê Duẩn*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề nghị bố trí để Người “*đi thăm khi anh em trông đang chuẩn bị mở màn thứ ba. Đi thăm đúng lúc đó mới có tác dụng khuyến khích thêm anh em*” (tr.437).

Khi đế quốc Mỹ phải tạm ngừng cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc, Người tuyên bố: “*Nhiệm vụ thiêng liêng của toàn dân ta lúc này là phải nâng cao tinh thần quyết chiến quyết thắng, quyết tâm giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc.*”

Hễ còn một tên xâm lược trên đất nước ta, thì ta còn phải tiếp tục chiến đấu, quét sạch nó đi” (tr.512).

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tác phẩm cuối của bộ sách *Hồ Chí Minh Toàn tập*. Đây là một văn kiện lịch sử hết sức quan trọng, được Người chấp bút từ năm 1965, khi đồng bào, cán bộ và chiến sĩ cả nước sôi nổi thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm lần thứ 75 sinh nhật của Người. *Di chúc* được Người bổ sung qua các năm 1968, 1969, được Đảng và Nhà nước ta chính thức công bố trong lễ truy điệu của Người.

Tin tưởng vào sự tất thắng của dân tộc ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, *Di chúc* khẳng định: “*Cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn.*”

Đó là một điều chắc chắn” (tr.618).

Cả cuộc đời phấn đấu hy sinh vì nước, vì dân, *Di chúc* đã chỉ dẫn những công việc cực kỳ hệ trọng có tính định hướng cho sự phát triển của đất nước, “*việc cần phải làm trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng, làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ Đảng giao phó cho mình, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân. Làm được như vậy, thì dù công việc to lớn mấy, khó khăn mấy chúng ta cũng nhất định thắng lợi*” (tr.616). Người căn dặn: “*Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân*” (tr.611-612).

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra những công việc đối với con người sau chiến tranh phải bằng các chính sách kinh tế - xã hội cụ thể, thiết thực.

Người “*đề nghị miễn thuế nông nghiệp 1 năm cho các hợp tác xã nông nghiệp để cho đồng bào hỉ hả, mát dạ, mát lòng, thêm niềm phấn khởi, đẩy mạnh sản xuất*” (tr.617). Đối với cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang, thanh niên xung phong đã hy sinh một phần xương máu cho kháng chiến, Người nhắc nhở: “*Đảng, Chính phủ và đồng bào phải tìm mọi cách làm cho họ có nơi ăn chốn ở yên ổn, đồng thời phải mở những lớp dạy nghề thích hợp với mỗi người để họ có thể dần dần “tự lực cánh sinh”*” (tr.616). Đối với cha mẹ, vợ con liệt sĩ “*phải giúp đỡ họ có công ăn việc làm thích hợp, quyết không để họ bị đói rét*” (tr.616). Đối với những nạn nhân của chế độ cũ, “*phải dùng vừa giáo dục, vừa phải dùng pháp luật để cải tạo họ, giúp họ trở nên những người lao động lương thiện*” (tr.617).

Quan tâm sâu sắc vấn đề “*bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau*”, Người đề nghị: “*Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “hồng” vừa “chuyên”*” (tr.612); cần chọn một số thanh niên ưu tú, những chiến sĩ trẻ tuổi đã tham gia các lực lượng vũ trang và thanh niên xung phong “*cho các cháu ấy đi học thêm các ngành, các nghề, để đào tạo thành những cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc. Đó là đội quân chủ lực trong công cuộc xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở nước ta*” (tr.616-617).

Về việc xây dựng đất nước sau chiến tranh, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: Đó là “*một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi. Để giành lấy thắng lợi trong cuộc chiến đấu khổng lồ này cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân*” (tr.617).

Về việc riêng, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “*Suốt đời tôi hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa*” (tr.623).

Ngoài những nội dung lớn trên đây, tập 15 còn bao gồm một số bài trả lời phỏng vấn báo chí, nhiều điện, thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi cán bộ, nhân dân các địa phương, các chính khách, bạn bè quốc tế, thể hiện quan điểm, tình cảm và hoạt động phong phú của Người. Tập này cũng đăng toàn văn *Điều trần của Ban Chấp hành Trung ương Đảng* do

Bí thư thứ nhất Lê Duẩn đọc tại Lễ truy điệu trọng thể Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 9-9-1969. *Điều văn* khẳng định cống hiến vĩ đại của Người đối với Đảng ta, dân tộc ta và khẳng định lời thề của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta quyết tâm đưa ngọn cờ của Chủ tịch Hồ Chí Minh tới thắng lợi cuối cùng lúc vĩnh biệt Người.

Trong lần xuất bản này, tập 15 *Hồ Chí Minh Toàn tập*, bao gồm toàn bộ những tác phẩm của Người đã được công bố trong tập 12 của bộ sách *Hồ Chí Minh Toàn tập* xuất bản lần thứ hai và bổ sung 41 tác phẩm mới sưu tầm được.

Mặc dù có nhiều cố gắng, song lần xuất bản này không tránh khỏi thiếu sót. Rất mong nhận được sự góp ý của bạn đọc để lần xuất bản sau được tốt hơn.

HỘI ĐỒNG XUẤT BẢN
HỒ CHÍ MINH TOÀN TẬP LẦN THỨ BA

THƠ CHÚC MỪNG NĂM MỚI

Mừng miền Nam rực rỡ chiến công,
Nhiều Dầu Tiếng, Bầu Bàng, Plâyme, Đà Nẵng...
Mừng miền Bắc chiến đấu anh hùng,
Giặc Mỹ leo thang ngày càng thua nặng.
Đồng bào cả nước đoàn kết một lòng,
Tiền tuyến hậu phương, toàn dân cố gắng.
Thi đua sản xuất, chiến đấu xung phong,
Chống Mỹ, cứu nước, ta nhất định thắng.

Xuân 1966

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4289,
ngày 1-1-1966.

LỜI CHÚC MỪNG ĐỒNG BÀO MIỀN NAM NHÂN DỊP ĐẦU NĂM 1966

*Kính gửi Luật sư Nguyễn Hữu Thọ,
Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương
Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam¹,*

Nhân dịp năm mới, tôi xin gửi đến Chủ tịch và các vị trong Ủy ban Trung ương Mặt trận, đến toàn thể đồng bào và chiến sĩ miền Nam yêu quý lời chúc mừng thân thiết nhất.

Năm vừa qua, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Mặt trận Dân tộc giải phóng, đồng bào miền Nam ta đã đoàn kết chặt chẽ, vượt mọi khó khăn gian khổ, kháng chiến anh dũng chống giặc Mỹ cướp nước và bè lũ bán nước và đã giành được những thắng lợi rất vẻ vang.

Sang năm mới, tôi xin chúc quân và dân miền Nam anh hùng thu được nhiều thắng lợi mới to lớn hơn nữa!

Chào thân ái và quyết thắng

Xuân 1966

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 4289,
ngày 1-1-1966.

LỜI CHÚC ĐẦU NĂM GỬI NHÂN DÂN MỸ

Nhân dịp năm mới, tôi thân ái chúc nhân dân Mỹ hoà bình, phồn vinh, hạnh phúc.

Nhân dân Việt Nam rất tha thiết với hoà bình, nhưng hoà bình thật sự không thể tách khỏi độc lập thật sự. Vì đế quốc Mỹ xâm lược Việt Nam, cho nên nhân dân Việt Nam phải chống lại để bảo vệ độc lập và gìn giữ hoà bình. Nhà cầm quyền Mỹ nói hoà bình nhưng thật sự là họ đang tăng cường chiến tranh. Chỉ cần đế quốc Mỹ chấm dứt xâm lược, chấm dứt mọi hành động chiến tranh chống lại nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, rút quân đội Mỹ ra khỏi miền Nam Việt Nam, để nhân dân Việt Nam giải quyết lấy công việc của mình như Hiệp định Giơnevơ 1954² đã quy định, thì tức khắc có hoà bình ở Việt Nam.

Nhân dân Việt Nam rất quý trọng tình hữu nghị với nhân dân Mỹ vĩ đại đang tiếp tục những truyền thống của Hoa Thịnh Đốn và Lincôn đấu tranh cho độc lập dân tộc và dân chủ.

Tôi nhiệt liệt hoan nghênh và cảm ơn nhân dân Mỹ đã đấu tranh đòi Chính phủ Mỹ phải chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt Nam. Các bạn làm như vậy cũng là để cho tính mạng của nhiều thanh niên Mỹ khỏi phải bị hy sinh vô ích trong cuộc chiến tranh phi nghĩa chống lại nước Việt Nam ở cách xa nước Mỹ hàng vạn dặm. Chúc nhân dân Mỹ đạt nhiều thắng lợi mới trong sự nghiệp đấu tranh cho dân chủ, hoà bình và hạnh phúc.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4289,
ngày 1-1-1966.

ĐIỆN GỬI HỘI NGHỊ ĐOÀN KẾT NHÂN DÂN Á, PHI, MỸ LATINH

*Kính gửi Đoàn Chủ tịch Hội nghị đoàn kết
nhân dân Á, Phi, Mỹ Latinh tại La Havan,*

Nhân dịp Hội nghị ba châu khai mạc, thay mặt nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi tới các vị đại biểu lời chào thân ái nhất.

Từ mấy thế kỷ nay, chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân cũ và mới đã xâm lược, áp bức, bóc lột, gây tai họa cho nhân dân các nước châu Á, châu Phi và Mỹ Latinh. Vì vậy, nhân dân Á, Phi, Mỹ Latinh đã kiên quyết vùng lên chống đế quốc thực dân, đấu tranh giành giải phóng dân tộc, giành độc lập, tự do. Phong trào đấu tranh ấy đã thu được nhiều thắng lợi to lớn, góp phần làm tan rã hệ thống thực dân đế quốc.

Tuy vậy, hiện nay chủ nghĩa đế quốc thực dân vẫn còn tiếp tục dùng mọi thủ đoạn gian ác để chống lại nhân dân các nước. Nhất là đế quốc Mỹ, tên sen đầm quốc tế, kẻ thù nguy hiểm nhất của loài người, đang tiến hành chiến tranh xâm lược ở nhiều nơi và can thiệp trắng trợn vào nội bộ nhiều nước.

Cuộc chiến tranh xâm lược mà đế quốc Mỹ đang tiến hành ở Việt Nam hiện nay là điển hình của những hành động tàn bạo dã man nhất của bọn đế quốc xâm lược. Song, nhân dân Việt Nam

kiên quyết kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược và ngày càng thu được những thắng lợi lớn. Trong cuộc chiến đấu chính nghĩa của mình, nhân dân Việt Nam được sự đồng tình ủng hộ của nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa, nhân dân các nước Á, Phi, Mỹ Latinh và nhân dân toàn thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ Mỹ. Dựa vào sức đoàn kết chiến đấu của mình, đồng thời dựa vào sức ủng hộ của nhân dân thế giới, nhân dân Việt Nam kiên quyết chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược và nhất định sẽ thu được thắng lợi hoàn toàn.

Hội nghị nhân dân ba châu hợp trên đất Cuba anh hùng lần này, có ý nghĩa chính trị cực kỳ quan trọng. Hội nghị sẽ góp phần tích cực vào sự tăng cường đoàn kết và giúp đỡ lẫn nhau giữa các dân tộc đang đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân cũ và mới, để bảo vệ độc lập dân tộc và hoà bình thế giới.

Xin chúc các vị đại biểu bình an và Hội nghị thành công tốt đẹp.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4291,
ngày 3-1-1966.

QUÂN MỸ CHẾT NHẪN RẰNG TƯỚNG MỸ NHẪN RẰNG CƯỜI

“Sư đoàn không vận” gồm có 15.000 binh sĩ, 450 máy bay lên thẳng, các thứ tên lửa và súng ống tốt nhất, v.v.. Nó là thứ quân đội mới nhất và mạnh nhất trên thế giới, v.v. và v.v..

Nó có nhiệm vụ nuốt chửng lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam. Ghê chưa!

Nhưng nó đã bị mắc cổ. Như trong trận Plâyme³ hồi tháng 11-1965, bộ phận của sư đoàn này đã bị Quân giải phóng giáng cho những vố liểng xiểng. Hơn 1.700 tên Mỹ đã bị tiêu diệt. Hãng *AFP* cũng nhận rằng hơn 40% lính Mỹ tại trận đã chết hoặc bị thương.

Các báo Mỹ mô tả như sau tình hình bi thảm của những tên Mỹ sống sót: Bọn họ đều có vẻ ngơ ngác, thất vọng, lừ đừ, hoảng hốt. Tên nào cũng râu ria bù xù, áo quần rách bần. Họ nói Việt cộng bắn họ từ ba bề bốn bên, từ trong bụi, từ trên cây, từ dưới đất, từ bên phải và bên trái, từ phía trước và phía sau... Thây lính Mỹ nằm ngổn ngang. Những tên bị thương kêu khóc, la hét om sòm, vì đau đớn và sợ hãi... Đại tá Môơ, chỉ huy tiểu đoàn số 7, khóc sụt sùi, vì lính của y chết gần hết trên sườn đồi...

Tướng Vétmôlên¹⁾ cũng phải nhận rằng trong trận này “lính Mỹ chết và bị thương nhiều hơn bất kỳ trận nào trước đây”. Nhưng y lại “*cười một cách hồ hởi* khi kiểm điểm lại trận đánh

1) Tướng Oétmolen (BT).

và cho rằng đó là một thắng lợi chưa từng có” (Báo *Mặt trời Bantimo*, 21-11-1965).

Có hai điều đáng chú ý:

- *Lính Mỹ* được trang bị rất đầy đủ, chúng có cả kẹo cao su để nhai cho ngọt miệng. Nhưng chúng thiếu một thứ vũ khí quan trọng nhất, chúng thiếu tinh thần. Lúc đầu, chúng hùng hổ lắm. Chúng gọi chiến sĩ ta là “gà con”. Chúng tự xưng là “chim cắt”, vì chúng to xác và cũng ngụ ý là chim cắt thắng gà con dễ như chơi.

Sau mấy trận bị chiến sĩ “gà con” đánh cho liểng xiểng, thì thói huênh hoang của “chim cắt” đã biến thành lòng hải hùng. Trước hết, chúng sợ ông du kích và ông giải phóng vì họ đánh ghê quá. Chúng sợ cả cụ già, em bé Việt Nam, vì họ đều là “Việt cộng”. Rồi chúng sợ chông, sợ nỏ, sợ răn, sợ ong, sợ mưa, sợ nắng...

Chúng cũng rất sợ *ông muỗi anôphen*. Theo Hãng *UPI* thì cuối tháng 11-1965, đã có hơn 1.000 lính Mỹ bị *sốt rét rừng quật ngã*.

Số lính ốm và bị thương tăng nhanh đến mức Mỹ phải vội vã mở thêm nhiều y viện cấp cứu ở Nhật Bản và ở Philíppin.

Xác lính Mỹ thì trở về Hoa Kỳ. Đội “đăng ký mồ mả lính” của lục quân Mỹ làm việc rất bận rộn. Đúng như nghị sĩ Moxơ nói: Càng nhiều lính Mỹ sang Việt Nam, thì càng nhiều áo quan trở về Mỹ.

Để bù vào số lính chết và bị thương nhiều quá, hiện nay Chính phủ Mỹ đã bắt lính cả những thanh niên nước ngoài trú ở Mỹ, cả những thanh niên Mỹ mới cưới vợ, mà pháp luật cho miễn đi lính, cả những người không đủ tiêu chuẩn vì sức khỏe kém hoặc có bệnh thần kinh. Có kẻ đã đề nghị thả bọn tội phạm đang ở tù và cho chúng đi lính sang Việt Nam!

Hiện nay đang có phong trào thanh niên và học sinh Mỹ kịch liệt chống bắt lính.

Nghị sĩ Gruninh nói: “Lính Mỹ đi chết không phải vì đất nước Hoa Kỳ, mà vì sự ngu xuẩn của người khác”.

- Bọn tướng lĩnh Mỹ có tài nói bại trận thành thắng trận.

Ví dụ: Hôm 17-9-1965, Bộ tư lệnh không quân Mỹ công bố rằng: Từ tháng 2-1965 đến hôm đó ở miền Bắc, Mỹ chỉ mất 100 máy bay bị bắn rơi. Sự thật thì ta đã bắn tan xác 567 chiếc máy bay Mỹ. Từ hôm 18-11-1965, thì chúng cam hòng không công bố số máy bay bị ta bắn rơi nữa.

Lại như trong trận Plâyme, Chuông, Iadrăng, 1.700 tên Mỹ bị tiêu diệt. Nhưng Mỹ thì nói chỉ có 248 tên chết và 527 tên bị thương.

Nhưng giấu đầu lại hở đuôi, chúng cũng phải nhận rằng số lính Mỹ chết trong một tuần (14 đến 20-11-1965) đã nhiều hơn số lính Mỹ chết trong cả bốn năm (1961 đến 1964) cộng lại.

Hồi tháng 11-1965, nghị sĩ Xtaton đã nói rằng y “không tin số lính Mỹ chết và bị thương ít như Chính phủ đã công bố, mà chắc chắn rằng con số ấy cao hơn nhiều”.

Từ ngày bắt đầu xâm lược miền Nam nước ta, giặc Mỹ luôn luôn khoe khoang “thắng lợi”. Nhưng “thúng không úp được voi”. Thế giới đều biết rằng 4 phần 5 đất đai và 2 phần 3 nhân dân miền Nam đã được giải phóng. Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Mặtnamara¹⁾ là trạng nói láo. Mùa Đông năm 1963, y nói: Cuối năm 1965, miền Nam sẽ “bình định” xong và lính Mỹ sẽ được về nước. Song cuối năm 1965, chẳng những lính Mỹ cũ không được về nước mẹ, mà số lính mới chở đến miền Nam đã tăng gấp mười mấy lần.

Hơn nữa, Mặtnamara đã buộc phải thốt ra rằng: “Nhờ tăng thêm quân, Mỹ sẽ không thua nữa”. Thế là y đã thú nhận Mỹ đã thua, ta đã thắng.

CHIẾN SĨ

Báo Nhân dân, số 4292,
ngày 4-1-1966.

1) Mắc Namara (BT).

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ TRÍ THỨC VIỆT NAM CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC⁴

Tôi rất sung sướng được gặp các cô, các chú đông đủ như hôm nay. Tôi xin gửi đến các cô, các chú lời chào và lời hỏi thăm thân ái của Trung ương Đảng và Chính phủ. Trong lúc này, đồng bào miền Nam ta đang đi từ thắng lợi này sang thắng lợi khác. Tôi đề nghị chúng ta hoan hô đồng bào miền Nam anh hùng.

Trong phong trào chống Mỹ, cứu nước sôi nổi ở miền Bắc, quân và dân ta có những thắng lợi đáng khen. Hiện nay, có gần 850 máy bay Mỹ bị bắn rơi. Trong phong trào thi đua chống Mỹ, cứu nước, công nhân có cuộc vận động “Ba xây, ba chống”, nông dân có cuộc vận động “Cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật”, phụ nữ có phong trào “Ba đảm đang”, thanh niên có phong trào “Ba sẵn sàng”, phụ lão ở một số nơi có phong trào “Bạch đầu quân”. Những cuộc vận động ấy, nảy nở nhiều con người mới rất anh hùng. Anh chị em trí thức ta cũng nên có cuộc vận động để góp phần vào phong trào chung đó.

Nói ngày 6-1-1966.

Báo *Nhân dân*, số 4296,

ngày 8-1-1966.

MỸ HOẠT ĐỘNG HÒA BÌNH GIẢ ĐỂ MỞ RỘNG CHIẾN TRANH THẬT

Dạo này đế quốc Mỹ rất nhộn nhịp với cái món hoạt động “hòa bình”. Chúng hòng dùng nó như một cái màn khói để che giấu âm mưu của chúng mở rộng chiến tranh. Nhưng sự thật đã lật tẩy âm mưu gian của chúng. Sự thật có nhiều, sau đây là vài ví dụ:

- Tháng 3-1965, ở miền Nam có độ 31.600 tên lính Mỹ. Từ tháng 4-1965, tổng Giôn¹⁾ bắt đầu quảng cáo cái món “đàm phán không điều kiện” thì số quân đội Mỹ sang miền Nam ồ ạt tăng thêm:

Tháng 5-	48.580 tên.
Tháng 7-	79.600 tên.
Tháng 10-	148.000 tên.
Tháng 12-	184.000 tên.

Cách tìm hoà bình kiểu Mỹ là như thế đó.

- Tổng Giôn yêu chuộng “hoà bình”. Tối nào y cũng đọc kinh cầu nguyện cho hoà bình. Nhưng đọc kinh xong, y liền trắng trợn tuyên bố: “Mỹ quyết không rời khỏi Nam Việt Nam” (tháng 4-1965); “Mỹ quyết theo đuổi những cố gắng chiến tranh ở Nam Việt Nam. Cần thêm bao nhiêu lính Mỹ, sẽ có bấy nhiêu” (8-12-1965).

Những tên tai to mặt lớn trong Chính phủ Mỹ đều nói theo kiểu đó.

1) Tổng thống Mỹ Giônxon (BT).

- *Văn thần* như Phó Tổng thống Hâmphrây, đại sứ Hariman, cố vấn Bândi, đặc phái viên Gônboóc, v.v., được phái đi gặp chính phủ nhiều nước ở năm châu để bày tỏ “thiện ý” của Mỹ sẵn sàng “đàm phán hoà bình”.

Cũng trong lúc đó, thì các *võ tướng* đầu sỏ và cuồng chiến như: Bộ trưởng lục quân Rido, Bộ trưởng không quân Brao, Tham mưu trưởng lục quân Giônxon, Chủ tịch Hội đồng tham mưu Uylơ, v.v., kéo nhau đến miền Nam để chuẩn bị kế hoạch mở rộng chiến tranh. Uylơ còn đe dọa dùng máy bay B.52 ném bom miền Bắc.

Hôm 28-12-1965, chúng đưa thêm vào 4.000 lính bộ binh Mỹ chiếm đóng Plâycu.

Chúng dùng máy bay phun thuốc độc với quy mô lớn để giết hại nhân dân, phá hoại mùa màng miền Nam.

Ném bom, bắn phá miền Bắc là một tội ác tày trời. Nay chúng dùng việc tạm ngừng ném bom, hòng ép ta nhận những điều kiện láo xược của chúng. Tờ báo *Phố Uôn* của đại tư bản Mỹ đã để lộ: “Tạm ngừng ném bom, phái thêm quân đội, hoạt động ngoại giao - đó là diệu kế của Tổng thống Giônxon”.

Đế quốc Mỹ dùng thủ đoạn xỏ lá đó, vừa để che đậy âm mưu mở rộng chiến tranh, vừa làm ra vẻ chúng muốn hoà bình để đổ lỗi cho ta là hiếu chiến, vừa hòng xoa dịu dư luận thế giới và trong nước Mỹ đang kịch liệt lên án chúng. Nhưng âm mưu của chúng đã thất bại. Chính nhân dân Mỹ cũng đang đẩy mạnh phong trào chống chiến tranh xâm lược ở Việt Nam. Một ví dụ:

Ngày 4-1-1966, hơn 1.500 giáo sư Mỹ đã đăng báo đòi tổng Giôn:

- Phải chấm dứt ngay cuộc chiến tranh xâm lược dã man và tội ác.

- Phải đàm phán với Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam.

- Phải chấm dứt ném bom miền Bắc Việt Nam, v.v..

Tổng Giôn nói y đi tìm “hoà bình” khắp nơi. Thật rõ ngu ngốc! Đế quốc Mỹ xâm lược Nam Việt Nam và “leo thang” miền Bắc. Chúng tự động rút khỏi Việt Nam một cách có thể diện, thì hoà bình trở lại ngay, cần gì phải đi tìm. Nếu chúng chân chừ không tự động rút đi, thì nhân dân cả nước ta đoàn kết một lòng, kiên quyết chiến đấu, nhất định sẽ tống cổ chúng đi.

Do you understand, Zoon? ¹⁾

CHIẾN SĨ

Báo *Nhân dân*, số 4296,
ngày 8-1-1966.

1) Có hiểu không, Giôn? (TG).

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ CAO CẤP NGHIÊN CỨU NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ LẦN THỨ 12 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG⁵

Năm hết Tết đến, Bác chúc các cô, các chú mạnh khỏe.

Các cô, các chú đã nghiên cứu Nghị quyết Trung ương. Hôm nay, Bác chỉ nói một điểm chính.

Mỹ đưa quân vào miền Nam. Đời sống của một tên lính Mỹ, nào bánh, thịt, thuốc lá, kẹo cao su, đủ thứ, một tên lính Mỹ đi đánh so với một tên lính ngụy tốn gấp 15 lần. Chúng dùng Sư đoàn không vận số 1 đi bằng máy bay lên thẳng, nhanh thật, nhưng lúc xuống bộ, nó không cơ động. Lính Mỹ to xác, trang bị đủ thứ, kèn cồng, nặng nề; còn Quân giải phóng của ta tuy nhỏ bé nhưng rất nhanh nhẹn; đánh giáp lá cà thì lính Mỹ không ăn thua gì lắm. Ta thấy chỗ mạnh của nó, vũ khí của nó mới, tiền của nó nhiều, nhưng ta cũng biết những khuyết điểm của nó mà là khuyết điểm lớn, cơ bản. Bây giờ tất cả thiên hạ đều chống nó, nhân dân Mỹ, thanh niên, trí thức Mỹ cũng chống nó, mà chống mạnh, đã có những thanh niên tự đốt mình để chống lại chính sách xâm lược của Chính phủ Mỹ. Xưa nay chưa từng thấy, bây giờ thấy như thế. Ở Mỹ bây giờ có người Mỹ da đen cũng làm cho bọn thống trị Mỹ đau đầu. Chống lại chính sách phân biệt chủng tộc, người Mỹ da đen từ trước đến giờ cũng có đấu tranh, họ đấu tranh

một cách hợp pháp, hoà bình; từ năm ngoái đến nay họ đấu tranh kịch liệt.

Bây giờ Mỹ có 20 vạn quân ở miền Nam, nó có thể đưa thêm vào hơn nữa đến 30, 40, 50 vạn quân. Ta vẫn thắng, nhất định ta thắng. Ta nói như thế không phải để tuyên truyền, mà căn bản là như thế, không phải chỉ ta nói, mà trong nước Mỹ cũng có người nói như thế. Moxơ, một nghị sĩ Mỹ, nói: “Đưa nhiều lính Mỹ sang Nam Việt Nam thì quan tài về Mỹ ngày càng nhiều”. Cái đó có thật. Dư luận thế giới, thậm chí dư luận ở Mỹ cũng nói Mỹ nhất định không thắng được trong chiến tranh ở miền Nam. Mỹ và ta đánh nhau, Mỹ không thắng được thì ai thắng? Ta thắng.

Một tờ báo gọi là *Người Mỹ*, xuất bản ở Hồng Công hồi tháng 8-1964 viết: “Việt cộng là những chiến sĩ rất táo bạo và đánh giỏi, chúng ta (tức là Mỹ) đang thất bại trong cuộc chiến tranh này, dù chúng ta thừa nhận hay không thừa nhận cũng thế”. Một tờ báo nữa gọi là *Sao sáng buổi chiều* xuất bản ở Mỹ cũng thời gian ấy viết: “Trong cuộc chiến tranh Triều Tiên đã có 34.000 lính Mỹ chết (đây là nó nói bớt đi), các chuyên gia quân sự cho rằng ở Việt Nam nếu chiến tranh kéo dài thì số lính Mỹ chết sẽ gấp 10 lần như thế”, tức là 34 vạn. Bây giờ khác lúc chiến tranh Triều Tiên. Phong trào phản đối chiến tranh xâm lược của Mỹ cũng khác. Ta bây giờ khác Triều Tiên trước kia. Nhân dân Mỹ cũng khác trước kia.

Thứ nhất, phải nhận rõ ưu điểm và khuyết điểm của địch, do đó, chúng ta tin chắc chắn chúng ta nhất định thắng.

Thứ hai, thắng lợi không phải tự nhiên mà đến, biết như vậy chúng ta phải làm gì nữa. Toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Vì toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta quyết tâm, cho nên ta nhất định thắng dù phải hy sinh gian khổ đến đâu. Chúng ta phải quyết tâm chiến đấu đến cùng để giành độc lập dân tộc và thống nhất nước nhà, đồng thời chúng ta phải hoàn thành tốt đẹp nhiệm vụ quốc tế.

Các cô, các chú cũng nghe nói Mỹ lấy chiến trường miền Nam làm thí điểm về chiến thuật, trang bị, vũ khí. Nếu ở miền Nam nó thắng thì nó dùng cách ấy để áp cướp các dân tộc khác. Nếu chúng ta thắng ở miền Nam tức là chúng ta đã đè được lực lượng xâm lược của Mỹ, đó là ta góp phần vào cách mạng thế giới. Vì vậy, ta quyết chiến, quyết thắng ở miền Nam chẳng những là vì nhiệm vụ của ta, mà còn là nghĩa vụ của ta đối với cách mạng thế giới.

Các đồng chí nhất định phải biến quyết tâm của Đảng, của Trung ương thành quyết tâm của mỗi đảng viên, mỗi chiến sĩ, mỗi người dân để thực hiện tốt nghị quyết này. Trong năm qua, quân và dân ta có nhiều thành tích trong sản xuất và chiến đấu, nhưng chúng ta không được thoả mãn với những thành tích đó. Chúng ta phải cố gắng hơn nữa để giành nhiều thắng lợi lớn hơn nữa. Thời gian sắp tới, cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta ở cả hai miền sẽ gay go, quyết liệt hơn nữa. Vì vậy, Bác nhắc các cô, các chú mấy việc dưới đây:

1. Vì sao Giôn-xơn phải nhiều người đi nhiều nước ở châu Á, châu Phi, Mỹ Latinh và cả châu Âu? Bây giờ nó lúng túng, rút lui ở miền Nam tức là thất bại đối với toàn thế giới, mất mặt về chính trị, về kinh tế, về các mặt khác, mà nếu cứ tiếp tục chiến tranh thì thất bại thêm; rút lui hoặc tiếp tục chiến tranh, nó cũng thất bại. Cho nên có thể nói Chính phủ Giôn-xơn tiến thoái lưỡng nan, như người cưỡi trên lưng cọp, cứ ngồi đấy cũng khó, bước xuống cũng nguy hiểm.

Nó phái người đi như thế để làm gì? Để nói với người khác ở ngoài, có người nghe cũng êm tai, vì nó cũng nói lập lờ là nó thừa nhận bàn 4 điểm của Chính phủ ta⁶, nó công nhận Hiệp định Giơnevơ, nó không muốn có căn cứ quân sự ở Việt Nam, v.v.. Nó đánh ở đâu? Nó đánh ở miền Nam, thế mà nó đến Ghinê, Mali, Dambia... để làm gì? Để nói, đây người Mỹ muốn hoà bình, đây các ông xem 14 điểm hợp tình hợp lý, bọn Việt Nam không muốn hoà bình, vì Việt Nam không muốn hoà bình, chúng tôi phải đánh,

đã đánh chúng tôi phải đánh tợn. Mục đích của nó là như thế. Nó phái người đi như thế không phải những tay vừa đầu, bọn tai to mặt lớn cả, Phó Tổng thống, đại sứ đặc biệt, đại sứ ở Liên hợp quốc⁷, v.v.. Nếu nó mạnh, nó chắc thắng thì việc gì nó đi như thế?

Ta nói: Bây giờ các người đánh nhau với ai? Với nhân dân miền Nam. Đối với miền Bắc, các người ở trên bắn xuống, ta ở dưới bắn lên. Mới thế thôi. Các người phải nói chuyện với Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam, vì Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam là người đại biểu duy nhất của nhân dân miền Nam.

Ai là kẻ xâm lược, ai là kẻ bị xâm lược? Ở miền Nam, bây giờ vì sao có đánh nhau? Kẻ bị xâm lược đánh nhau với kẻ đi xâm lược. Muốn có hoà bình, kẻ xâm lược phải rút đi. Thế thôi. Rất rõ ràng, dễ hiểu. Nó cứ nói loanh quanh. Mục đích của nó là lừa phỉnh dư luận thế giới, lấy cớ đổ cho chúng ta là hiếu chiến để nó mở rộng chiến tranh, cho nên có thể nó sẽ làm dữ hơn ở miền Nam và ở miền Bắc. Ta chớ chủ quan. Bây giờ có bọn quân phiệt đòi ném bom Hà Nội, Hải Phòng, có thể nó làm thật, chớ chủ quan. Chúng ta phải biết như thế để chuẩn bị, để đề phòng.

Phải thấy rõ âm mưu của Mỹ, phải giáo dục cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và nhân dân nhận rõ âm mưu xâm lược của đế quốc Mỹ. Chúng ta chống lại việc chúng tăng cường chiến tranh xâm lược, đồng thời chúng ta chống lại việc chúng tung ra những luận điệu “thương lượng hoà bình” để lừa bịp dư luận thế giới và dư luận ở Mỹ. Mỗi người chúng ta phải nâng cao cảnh giác, không được chủ quan, phải luôn luôn sẵn sàng chiến đấu chống Mỹ đánh phá miền Bắc. Phải hăng hái tham gia sự nghiệp giải phóng miền Nam, phải tuyên truyền cho đồng bào miền Bắc hiểu rõ nhiệm vụ của ta phải tham gia sự nghiệp giải phóng miền Nam, vì miền Nam là của nước ta. Phải nói miền Bắc là hậu phương của miền Nam. Các ngành, các cơ quan, các địa phương, mọi người dân phải tham gia dốc lực vào sự nghiệp giải phóng miền Nam, đồng thời phải tích cực giúp đỡ nhân dân Lào. Lào ở bên cạnh ta. Bây giờ,

Mỹ cũng gây chiến tranh ở đó. Nếu Mỹ và bọn phản động Lào thắng ở Lào, tức là có hại cho ta, hại nhiều không phải ít.

Ta ở miền Bắc, phải chống chiến tranh phá hoại của Mỹ. Đối với miền Nam, phải hết sức tham gia với đồng bào miền Nam, đồng thời phải ra sức giúp đỡ cách mạng Lào. Chúng ta phải ra sức cố gắng giành cho được thắng lợi quyết định ở miền Nam, bởi vì cuộc chiến tranh này căn bản là ở miền Nam. Mỹ thua ở miền Nam tức là nó thua, ta thắng ở miền Nam tức là ta thắng. Cho nên phải giành thắng lợi quyết định trong một thời gian, ta không nói mấy năm, mấy tháng, mấy ngày, nhưng trong một thời gian càng ngắn càng tốt. Cố nhiên mình làm càng gọn càng bớt hy sinh tổn thất. Đến bao giờ, không nói rõ được, vì do lực lượng chủ quan của ta cũng có, tình hình thế giới cũng có và do phía Mỹ nữa. Làm sao ở miền Nam tiêu diệt và phá tan được quân ngụy, tiêu diệt được nhiều quân Mỹ, đó là ta giành được thắng lợi quyết định.

2. Các đơn vị, các địa phương phải rút kinh nghiệm những cuộc chiến đấu vừa qua, để chuẩn bị cho những cuộc chiến đấu quyết liệt hơn sắp tới. Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích phải phối hợp chặt chẽ hơn nữa và giúp đỡ lẫn nhau trong việc bắn máy bay Mỹ.

Vừa qua, có một số địa phương chủ quan, đến khi địch ném bom, đồng bào bị tổn thất. Các cô, các chú, tất cả đảng viên phải hiểu: Nhân dân ta rất ngoan cường, rất tin vào Đảng, nhân dân ta đưa tính mệnh và tài sản gửi cho Đảng. Vì vậy, mỗi một đảng viên, mỗi một chi bộ, mỗi một cơ quan phải có trách nhiệm, phải bảo vệ chu đáo tính mệnh và tài sản của đồng bào. Vì có một số nơi cán bộ chủ quan, để đồng bào bị chết chóc, tài sản bị mất mát, như thế là có tội với đồng bào. Đồng bào hy sinh tính mệnh, tài sản, Bác rất đau lòng. Không phải ta không có kinh nghiệm, ta có rất nhiều kinh nghiệm, kinh nghiệm tốt cũng có, kinh nghiệm không tốt cũng có, mà các địa phương không biết rút kinh nghiệm, không biết học nhau. Từ đây về sau, chúng ta phải rất chú ý.

3. Những nơi có lệnh phân tán, phải tích cực phân tán những xí nghiệp và kho tàng. Các thành phố, thị xã, thị trấn phải sơ tán người già, trẻ em và những cơ quan không trực tiếp chiến đấu hoặc phục vụ chiến đấu đi nơi khác để tránh máy bay địch bắn phá. Làm việc đó, phải có kế hoạch, phải khẩn trương nhưng chớ lộn chạp. Việc sơ tán này chưa được tốt lắm, có chỗ lộn chạp quá. Khi không thấy máy bay đến, lại về hết cả. Có nông trường lúa thóc nhiều, có lệnh sơ tán, người phụ trách không sơ tán nói là chưa được lệnh của ngành dọc. Một đồng chí Trung ương đi qua bảo phải sơ tán ngay đi, vừa sơ tán hôm trước, hôm sau Mỹ ném bom trúng vào kho thóc đã sơ tán. Khi sơ tán xong người ta đến thanh toán tiền công, người phụ trách bảo: chúng tôi không nhờ các ông sơ tán, ai nhờ thì đến bảo họ thanh toán cho. Như thế là sai hết sức!

4. Trong việc sơ tán có nhiều vấn đề, nhất là thành phố. Nhiều gia đình bố mẹ lương ít, con đông, nghe nói chỗ đất mỗi cháu sơ tán góp 20 đồng, nơi rẻ cũng 15 đồng. Lương bình quân của công nhân, số đông cán bộ khoảng 50 đồng, 60 đồng, có nhà 5, 6 cháu. Vì vậy trong việc sơ tán, phải thiết thực giúp đồng bào giải quyết khó khăn.

Những gia đình thương binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có con là chiến sĩ đi xa, cần phải giúp đỡ. Các đoàn thể như Thanh niên, Phụ nữ phải phụ trách việc này. Chính phủ phải góp phần vào việc này, trực tiếp có kế hoạch là thanh niên, phụ nữ.

Nếu chỗ tổ chức sơ tán được tốt, người phụ trách tốt, trường học phụ trách tốt, chi bộ địa phương phụ trách tốt thì làm việc này được tốt. Nếu trường học phụ trách không tốt, không có sáng kiến, hay địa phương, chi bộ không chú ý thì việc sơ tán không tốt. Ở Đại hội phụ nữ “Ba đảm đang”, có một cô phụ trách các cháu mẫu giáo; trước khi đi sơ tán cô giáo đi gặp tất cả bố mẹ các cháu, xem gia đình thế nào, dặn dò các cháu trước khi đi sơ tán, nhắc phải làm gì cho các cháu. Đến chỗ sơ tán, cô giáo đi thăm tất cả các

gia đình để gây cảm tình với các gia đình ấy, kết nghĩa các cháu sơ tán đến với các cháu địa phương. Cô giáo lại đi xem những chỗ gần đấy để xem tình hình giá cả, v.v.. Vì vậy sau khi đi sơ tán, các cháu rất mạnh khỏe, vui vẻ. Tiếc rằng ít người làm được như thế. Bây giờ phải cố gắng làm.

Việc sơ tán có nhiều vấn đề lắm. Vấn đề cung cấp gạo, vấn đề giúp đỡ người có nghề tiếp tục sản xuất, vấn đề con cái, vấn đề đi lại, những vấn đề ấy các ngành và thanh niên, phụ nữ phải phụ trách.

Nghe nói có nơi người lao động chính trong gia đình đi lĩnh gạo, cứ đi đi về về hết ngày, không làm được gì cả, vì gạo chỉ phát cho vài ba ngày, đi mười mấy cây số, đi về ăn hết, lại đi. Đó là do làm máy móc. Nơi nào đông người sơ tán đến thì giá thức ăn ở địa phương đắt hơn, đời sống thêm khó khăn. Nếu số người sơ tán không làm vệ sinh cho tốt và giúp đỡ bà con làm vệ sinh cho tốt thì cũng có vấn đề. Những việc ấy, tất cả các ngành phải chú ý giải quyết. Các cơ quan đoàn thể, trường học sơ tán về phải bàn bạc với chi bộ. Chi bộ ở địa phương phải giúp giải quyết cho được.

5. Mùa Đông - Xuân hiện nay có gặp khó khăn, nhiều nơi mạ bị ổng, không cấy được. Phải có kế hoạch chuyển cho kịp thời, cố làm sao vụ này có kết quả tốt để quân và dân có gạo ăn no đánh thắng. Dù khó khăn đến mấy, vấn đề lương thực cũng phải giải quyết cho được. Nếu không làm được lúa, phải chuyển nhanh, thiếu cơm có khoai, thiếu khoai có sắn. Ta chỉ cần nắm rau, bát cơm, tí muối là đánh được cả ngày, không như bọn Mỹ.

6. Phải hết sức chú ý làm nghề nông cho tốt, đồng thời phải chú ý làm công nghiệp địa phương và thủ công nghiệp. Chúng ta vừa chiến đấu vừa sản xuất. Công nghiệp trung ương phải tiếp tục sản xuất. Kế hoạch phải ăn khớp với tình hình chiến tranh bây giờ, lại phải chuẩn bị cho hoà bình lập lại. Đồng thời phải tiết kiệm. Phải giải quyết cho khéo, tuyên truyền cho tốt. Tăng gia

sản xuất và thực hành tiết kiệm. Có cái làm dễ và có ích như hũ gạo chống Mỹ, cứu nước, mỗi ngày bỏ một nhúm gạo, ai cũng làm được, nhưng phải kiên nhẫn. Phải hiểu vì sao phải làm và làm để làm gì, nhất là cụ già, chị em phụ nữ làm rất tốt. Việc này phải được phổ biến.

Các đồng chí phụ trách ở các bộ, các ban, các ngành ở trung ương cần phải thường xuyên đi kiểm tra và giải quyết công việc tại chỗ, phải chống bệnh giấy tờ, hội họp nhiều, đi kiểm tra giúp đỡ ít. Chuyển hướng phải mạnh. Phải nhớ bây giờ là thời kỳ chiến tranh. Tác phong của các bộ, các ngành, cán bộ phải chuyển biến. Từ nay các đồng chí lãnh đạo khu ủy, tỉnh ủy, thành ủy lên gặp các bộ, các ban ở trung ương, các đồng chí phụ trách như là bộ trưởng, thứ trưởng, trưởng ban, phó ban, tức là các đồng chí có thể giúp đỡ được địa phương, phải làm việc trực tiếp với các đồng chí ở khu, tỉnh để giải quyết công việc cho tốt, cho nhanh.

Ta nói chống bệnh quan liêu, bây giờ phải chống người quan liêu. Ví dụ: Chú ở Nam Hà có vấn đề gì không giải quyết được lên gặp Bộ, gặp đồng chí nào, gõ cửa mấy lần, mất bao nhiêu thì giờ, nếu không giải quyết được tốt, chú biên thư cho Bác. Cứ làm như thế.

Có lần Bác lên thăm Nhà máy chè Phú Thọ, các đồng chí chuyên gia nói rất sẵn sàng dạy cho ta 20 cán bộ để làm thí điểm cách trồng chè cho tốt, Nhà máy chè nghe như thế rất mừng. Nhà máy gửi báo cáo lên Bộ Nông lâm. Ông Bộ Nông lâm nói việc dạy học phải hỏi Bộ Giáo dục, chúng tôi không giải quyết.

Lên Bộ Giáo dục thì Bộ Giáo dục nói đây là việc trồng chè, chúng tôi không giải quyết được. Gần hai năm không giải quyết. Khi Bác lên thăm, tình cờ các chuyên gia nói lại. Khi về, Bác gặp ông Nông lâm, Bác nói nhất định phải cho 20 cán bộ học cái này; ông Nông lâm giải quyết. Thế là học được.

Việc hợp tác xã hội chủ nghĩa giữa các ngành, các cấp chưa được tốt. Phải sửa đổi lề lối làm việc cho thiết thực, để giải quyết công việc cho tốt, cho nhanh.

7. Phải kiện toàn sự lãnh đạo của các cấp, các ngành; phải mạnh dạn giao việc cho những cán bộ trẻ đã được rèn luyện, thử thách; phải rất coi trọng việc củng cố các chi bộ và chi đoàn ở cơ sở. Phải chú ý kết nạp vào Đảng, vào Đoàn những người xuất sắc trong sản xuất và chiến đấu. Phải làm cho Đảng và Đoàn lớn mạnh để hoàn thành tốt mọi mặt công tác, đặc biệt phải chú ý cất nhắc cán bộ phụ nữ vào các cơ quan lãnh đạo, nhất là các ngành hoạt động thích hợp với phụ nữ.

Đây Bác nói về các cháu gái. Trong chiến đấu, các cháu gan lắm. Không nói ở miền Nam, bây giờ ở miền Nam có bà Phó Tổng tư lệnh Quân giải phóng là người đảng viên rất tốt. Riêng ở miền Bắc, các cô, các chú thấy lúc bắn máy bay, các cháu gái rất gan, các cháu 17, 18 tuổi gan lắm, lại mưu trí nữa. Đây là nói chiến đấu, còn sản xuất cũng có rất nhiều gương tốt. Có chỗ ông chủ nhiệm đi bộ đội, công việc do cháu gái làm, làm lại tốt hơn trước kia, nhưng óc trọng nam khinh nữ chưa phải đã hết. Tinh thần tự ti vẫn còn không phải ít.

Nói chung, các cháu gái rất hăng. Ví dụ: Đi chặt gỗ, việc ấy nặng nhọc, lúc hăng các cháu làm được hết; hay là đi đắp đường, chỗ núi non khó khăn, các cháu cũng làm được. Nhưng lãnh đạo không nên để các cháu làm những việc như thế. Con gái có kinh chẳng hạn, trong lúc có kinh lội nước, dầm mưa, sau này sức khỏe không tốt. Cho nên phân phối công tác cho phụ nữ phải thích hợp.

Phải tích cực đào tạo, sử dụng cán bộ chuyên môn trong tất cả các ngành, các cấp. Cán bộ chính trị phải chú trọng học tập kinh tế, kỹ thuật để lãnh đạo sản xuất được tốt. Cán bộ chính trị phải biết kỹ thuật, không biết, chỉ chính trị suông, không lãnh đạo được.

Phải tích cực đào tạo và sử dụng tốt cán bộ. Vì sao? Có khi đào tạo mà không sử dụng được. Ví dụ: Có mấy chục cháu thanh niên đi học 5 năm ở nước ngoài về, ta không biết dùng làm gì. Thế là nước anh em mất công đào tạo, các cháu mất 5 năm đi học, cho nên phải đào tạo và sử dụng tốt. Có công trình sư đi học về lại đưa làm phiên dịch. Đây là trách nhiệm của Bộ Giáo dục và trách nhiệm của tất cả các ngành.

Các đồng chí phụ trách phải sửa đổi lề lối làm việc cho thích hợp với tình hình chiến tranh, phải đi sát quần chúng, sát cơ sở. Các đồng chí lãnh đạo phải gương mẫu, phải quan tâm đến đời sống của cán bộ, của đồng bào, phải đồng cam cộng khổ. Trong kháng chiến chống Pháp, ngoài đường lối, chính sách, chiến lược, chiến thuật của ta đúng, đồng cam cộng khổ là cái không thể thiếu được. Lúc đó là như nhau hết cả. Chỉ chiếc ba lô trên lưng là đi. Việc ấy ảnh hưởng chẳng những cho cán bộ nói chung mà còn ảnh hưởng trong nhân dân nữa. Nhân dân thấy bộ đội ta, Chính phủ ta cũng sống như nhân dân, làm việc cho nhân dân, lo lắng cho nhân dân, không có quan cách gì cả.

8. Các cô, các chú nên thấm nhuần và làm cho cán bộ thấm nhuần điều này: Phải có tinh thần *cảnh giác, phòng gian bảo mật*. Việc đó chúng ta làm chưa được tốt lắm. Các nơi còn làm lộ bí mật, cán bộ còn nói lung tung, làm lộ bí mật của Đảng, của Nhà nước. Bệnh ba hoa còn nhiều; còn làm mất tài liệu bí mật. Cái đó rất quan trọng. Công tác phòng gian của ta còn kém. Chúng ta phải ra sức *chống chiến tranh gián điệp* của địch, bằng cách giáo dục cho mọi người luôn luôn cảnh giác, thực hiện triệt để khẩu hiệu “ba không”. Ở Quảng Bình có kinh nghiệm tốt là tổ chức các cháu thiếu nhi theo dõi những người lạ mặt vào làng, nhân dân thực hiện tốt “ba không”. Các nơi khác cũng nên làm như vậy.

Việc giữ bí mật có khó không? Không khó. Ví dụ: Bây giờ các cô, các chú đi khai hội ở đây về, ai hỏi cũng không nói, chỉ nói

những cái mà Ban Bí thư đã quy định. Phải giữ bí mật. Cái gì không được nói thì tuyệt đối không nói ra. Nguyễn Du nói rất đúng là: “Ở đây tai vách mạch rừng...”.

Gián điệp Mỹ tập trung tất cả kỹ thuật của phát xít Đức, của Nhật, của các nước. Ở Mỹ có CIA rất lớn, ngoài CIA, còn cơ quan trinh thám của nó nữa. Bộ Ngoại giao cũng có, Bộ Quốc phòng cũng có, Bộ Kinh tế cũng có. Ở Quốc hội cũng có cơ quan rất to, có những giáo sư, trạng sư tập trung ở đấy, nó tiêu xài rất nhiều tiền, bên này nghe một ít, bên kia nghe một ít, nó thu thập, nó chấp lại để tìm bí mật của ta.

Địch làm cách ấy, ta phải làm cách của ta, nghĩa là tất cả cán bộ, tất cả chiến sĩ, tất cả đảng viên, đoàn viên phải giữ bí mật cho Đảng. Ta phải giáo dục cho đảng viên, đoàn viên, chiến sĩ, nhân dân ta hết sức giữ bí mật. Có làm được không? Nhất định làm được, vì ta có kinh nghiệm trong thời kỳ kháng chiến, nhất là thời kỳ hoạt động bí mật. Việc này ta làm được. Cán bộ phải gương mẫu.

Bản Nghị quyết này phải giữ rất bí mật, phổ biến giải thích đến phạm vi nào, các đồng chí phụ trách phải theo đúng quy định của Ban Bí thư.

Cả nước ta đang tiến hành cuộc kháng chiến oanh liệt chống Mỹ để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà, đồng thời để hoàn thành nhiệm vụ khó khăn nhưng vẻ vang góp phần vào cách mạng thế giới. Dù khó khăn gian khổ đến mấy, chúng ta cũng có thể vượt qua. Nhân dân ta rất anh dũng, Đảng ta có đường lối đúng đắn, cuộc kháng chiến của chúng ta được các nước anh em, nhất là Liên Xô, Trung Quốc và nhân dân thế giới đồng tình, ủng hộ và hết lòng giúp đỡ, cho nên chúng ta nhất định giành được thắng lợi.

Cuộc kháng chiến của ta là toàn dân, thực sự là cuộc chiến tranh nhân dân.

Bây giờ, thanh niên có sáng kiến tổ chức những đội thanh niên xung phong chống Mỹ, cứu nước. Đây là một sáng kiến rất hay. Bởi vì, nó kéo cả thanh niên của thế hệ mới. Thanh niên ít tiếm nhiễm thói xấu của xã hội cũ, được sống trong không khí mới nhiều hơn. Bất kỳ là đoàn viên hay không đoàn viên, thanh niên đều hiểu chủ nghĩa xã hội. Thanh niên có lòng yêu nước, cho nên cần tổ chức cho khéo, cho tốt lực lượng thanh niên để đẩy mạnh sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước.

Thanh niên các công trường có chỗ làm rất tốt. Vì sao các nơi khác không học tập kinh nghiệm?

Bạch đầu quân làm các việc như trồng cây gây rừng, khuyến khích con cháu, các cụ làm rất tốt. Bác nghe nói, ở Đông Anh, có chỗ có cái giếng xây bỏ đã lâu vì nước không tốt, các cụ rủ nhau tháo gạch ra, đưa gạch đó xây hầm trú ẩn cho các cháu bé. Việc ấy các cụ tự nghĩ ra.

Hay là Hội mẹ chiến sĩ, nhiều nơi làm rất tốt. Ví dụ: Xã Quang Trung, huyện Gia Lâm đã tổ chức lại Hội mẹ chiến sĩ, có 292 mẹ, từ 50 tuổi trở lên, đã tình nguyện xin vào Hội mẹ chiến sĩ, xung phong đỡ đầu từng gia đình chiến sĩ, đặc biệt đối với những gia đình neo đơn. Tối đến các mẹ đến cho lợn gà ăn, thu xếp công việc, chăm sóc các cháu, v.v..

Bây giờ các cụ ông, cụ bà, ai cũng muốn làm được một việc gì để góp phần vào công cuộc chống Mỹ, cứu nước. Phải làm sao phát triển bạch đầu quân của cụ ông, Hội mẹ chiến sĩ của cụ bà. Các cháu nhi đồng cũng rất ngoan, nhiều cháu cũng có công như trồng cây, nuôi gà, chăn trâu, giúp bộ đội, có cháu bắt được cả Việt gian. Phải giải thích làm sao cho mọi người đều làm việc có ích cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, tự nguyện, tự giác làm, không ép buộc. Thế mới là toàn dân kháng chiến, chiến tranh nhân dân thực sự. Cán bộ phải có sáng kiến, phải chịu khó, phải biết cách làm.

Mong các cô, các chú về làm sao biến Nghị quyết của Trung ương thành quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và nhờ các cô, các chú chuyển lời thân ái chúc năm mới đến đồng bào địa phương, cán bộ, chiến sĩ địa phương, các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng, sang năm mới giành được nhiều thắng lợi mới.

Nói ngày 16-1-1966.

In trong sách *Bài nói chuyện của*

Hồ Chủ tịch tại Hội nghị nghiên cứu

Nghị quyết của Trung ương, ngày 16-1-1966.

Tạp chí *Tuyên huấn* xuất bản, 1966.

LẠI CHUYỆN CHÓ MỸ

Chó săn là đồng minh trung thành của đế quốc Mỹ. Đây là chuyện chó săn có bốn chân, chứ không phải loài chó săn mặt người bụng *thú*, rước *voi* giày mả tổ, cống *rắn* cắn gà nhà, như bọn Thiệu - Kỳ.

Từ ngày Mỹ phái Hakin lập Bộ Tư lệnh ở Sài Gòn, thì chó Mỹ cũng được phái đến miền Nam nước ta. Chúng được ở nhà lầu, có lính ngụy hầu hạ. Mỗi con chó Mỹ được ăn lương gấp nhiều lần lương của một ngụy binh.

Một chuyện thú vị là tháng 9-1964, giặc Mỹ đưa 200 chó săn đến Tây Nguyên bắt đồng bào Thượng nuôi. Non một tháng sau, đàn chó biến mất hết, chỉ còn lại mấy đống xương.

Vừa rồi, các báo đăng tin nhiều phái viên Mỹ đi khắp thế giới để phân trần cái gọi là chính sách “đi tìm hoà bình” của tổng Giôn.

Mĩa mai thay! Trong lúc đó thì các báo cũng đăng tin 2.000 chó săn Mỹ được phái đến miền Nam Việt Nam. Phải chăng những phái viên bốn chân này cũng quảng cáo cho món hàng “đàm phán không điều kiện” của tổng Giôn? Không phải đâu! Nhiệm vụ của chúng là giúp lính Mỹ đi khủng bố.

Phái viên Mỹ nói một đường. Chó săn Mỹ sửa một nẻo. Thật là mâu thuẫn.

Nhưng mâu thuẫn hơn nữa chính là tổng Giôn.

Trước thế giới thì Giôn rùm beng làm ra vẻ y muốn hoà bình. Trong Quốc hội Mỹ, thì y nói: Y sẽ “ra sức hạn chế cuộc xung đột, vì Mỹ không muốn có sự tàn phá thêm nữa”. Y còn nói: “Thật là một tội ác đối với loài người nếu để cho bao nhiêu tinh thần dũng cảm, nghị lực và mơ ước bị treo lơ lửng trước ngọn lửa chiến tranh và chết chóc”. Nhân từ thay tổng Giôn vậy?

Nhưng cũng trong lúc đó, y đã tiếp tục gửi thêm lính Mỹ sang miền Nam và đã ra lệnh mở rộng cuộc càn quét “giết sạch, đốt sạch, phá sạch” tại nhiều vùng ở miền Nam!

Chó sói dù đội lốt cừu non,

Sự thật đã vạch mặt tổng Giôn Huê Kỳ!

Mặc dù giặc Mỹ vừa hung ác, vừa xảo quyệt, chúng đã thua to và sẽ thua to hơn nữa. Đồng bào miền Nam anh hùng đã thắng to và sẽ thắng to hơn. Thông cáo của Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam cho biết rằng: Năm ngoái, quân và dân miền Nam đã loại khỏi vòng chiến đấu 227.500 tên địch, trong số đó có 19.200 tên xâm lược Mỹ;

Đã diệt gọn 52 tiểu đoàn, 227 đại đội, 590 trung đội địch;

Đã bắn rơi và phá hủy 1.337 máy bay địch, v.v..

Quân và dân miền Bắc anh dũng chiến đấu đã bắn rơi 850 máy bay Mỹ.

Còn tình trạng binh sĩ Mỹ thì thế nào? Tờ báo *Tin điện thế giới* và *Mặt trời Nữu Ước* viết: “... phải rút ra khỏi cuộc chiến tranh đi thôi. Càng ngày càng nhiều người Mỹ thấy rằng cuộc phiêu lưu này không có lối thoát... Không một phút nào sự sợ hãi rời người Mỹ ở Việt Nam. Họ sống thường xuyên trong cơn hãi hùng. Tới một ruộng lúa hoặc đi trên đường phố Sài Gòn, bất cứ lúc nào họ cũng có thể ăn đạn hoặc giẫm phải mìn...”. Chẳng hay tổng Giôn có xem báo ấy không?

Năm nay là năm Ngựa. Quân và dân ta cả hai miền sẽ phi nước đại trong công cuộc tăng gia sản xuất và kiên quyết chiến đấu. Chắc chắn rằng chúng ta sẽ thu nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa.

CHIẾN SĨ

Báo *Nhân dân*, số 4308,
ngày 20-1-1966.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐƠN VỊ CÔNG BINH QUÂN KHU 3¹⁾

1. Nhân dịp năm mới, Bác và đồng chí Tố Hữu, Thiếu tướng Hoàng Sâm đến chúc các chú vui vẻ, mạnh khoẻ, tiến bộ, thu được nhiều thắng lợi mới.

Trong năm qua, các đơn vị công binh đã lập được nhiều thành tích trong việc phục vụ chiến đấu và giao thông vận tải, bảo đảm cầu đường, làm trận địa cho các đơn vị phòng không, gỡ bom nổ chậm, trong việc xây dựng các công trình quốc phòng, bắn máy bay Mỹ. Các công tác giáo dục chính trị, huấn luyện quân sự cũng có nhiều tiến bộ.

Công binh đã nêu cao quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, vượt mọi khó khăn, hoàn thành mọi nhiệm vụ, phục vụ chiến đấu kịp thời, góp phần vào thắng lợi chung của toàn quân và toàn dân ta.

Thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, Bác vui lòng khen ngợi các cán bộ và chiến sĩ công binh.

2. Nhưng các chú chớ tự mãn với những thành tích đó, mà phải cố gắng hơn nữa để đạt thành tích lớn hơn nữa. Hiện nay, đế quốc Mỹ và tay sai đang mưu mô tăng cường chiến tranh xâm lược ở

1) Ngày 21-1-1966 (mùng 1 Tết Nguyên đán năm Bính Ngọ), Chủ tịch Hồ Chí Minh tới thăm và nói chuyện với Tiểu đoàn 27 bộ đội công binh, Quân khu 3 (BT).

miền Nam và đẩy mạnh chiến tranh phá hoại ở miền Bắc nước ta. Nhiệm vụ chống Mỹ, cứu nước của quân và dân ta rất nặng nề nhưng rất vẻ vang.

Để đánh bại âm mưu thâm độc của địch, như tất cả các lực lượng vũ trang nhân dân khác, các đơn vị công binh cũng phải dũng cảm chiến đấu và phục vụ chiến đấu, kiên quyết vượt mọi khó khăn, không sợ gian khổ, không sợ hy sinh, kiên quyết tiến lên giành nhiều thắng lợi mới to lớn hơn nữa.

Các chú cần đoàn kết chặt chẽ hơn nữa. Đoàn kết giữa cán bộ với chiến sĩ, giữa các đơn vị bạn, giữa quân đội và các cơ quan khác như dân quân, giao thông vận tải, thanh niên xung phong, giữa quân đội và nhân dân.

Các chú cần giữ gìn tốt vũ khí, trang bị, xe cộ; cần tiết kiệm đạn dược, xăng dầu; cần quý trọng sức của, sức người của nhân dân. Báo cáo và xin chỉ thị phải kịp thời. Cần luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu.

Một lần nữa, năm mới chúc các chú cố gắng mới, thu nhiều thắng lợi mới hơn nữa.

Băng ghi âm lưu tại
Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I.

THƯ GỬI CÁC VỊ ĐỨNG ĐẦU MỘT SỐ NƯỚC¹⁾

Thưa đồng chí Chủ tịch kính mến,

Tôi trân trọng lưu ý đồng chí tới cuộc chiến tranh xâm lược do đế quốc Mỹ tiến hành ở nước Việt Nam chúng tôi.

Như đồng chí đã biết rõ, trong hơn mười một năm qua, đế quốc Mỹ đã phá hoại nghiêm trọng Hiệp định Giơnevơ năm 1954, ngăn cản việc hoà bình thống nhất nước Việt Nam, hòng biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ. Hiện nay, đế quốc Mỹ đang tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược, đàn áp dã man đồng bào yêu nước của chúng tôi ở miền Nam. Đồng thời, chúng hòng lấy kinh nghiệm cuộc chiến tranh ấy để đàn áp phong trào giải phóng dân tộc ở các nơi khác.

Để hòng cứu vãn tình trạng sa lầy của chúng ở miền Nam Việt Nam, đế quốc Mỹ ồ ạt đưa thêm quân viễn chinh Mỹ và quân của một số nước chư hầu Mỹ trực tiếp xâm lược miền Nam Việt Nam. Chúng còn dùng không quân bắn phá nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, một nước độc lập, có chủ quyền, một thành viên của phe xã hội chủ nghĩa.

1) Bức thư này đã được gửi tới các vị đứng đầu các nước xã hội chủ nghĩa, các nước liên quan tới Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Việt Nam, các nước dân tộc chủ nghĩa và nhiều nước khác quan tâm đến tình hình Việt Nam (BT).

Đế quốc Mỹ vừa tăng cường và mở rộng chiến tranh xâm lược Việt Nam, vừa rêu rao “thiện chí hoà bình”, “sẵn sàng thương lượng không điều kiện”, hòng lừa bịp dư luận thế giới và dư luận nhân dân Mỹ. Gần đây, Chính phủ Giôn-xơn mở một cuộc vận động gọi là “đi tìm hoà bình” và đưa ra đề nghị 14 điểm. Họ bào chữa cho cuộc chiến tranh xâm lược của họ ở miền Nam là “giữ lời cam kết” với ngụy quyền tay sai ở Sài Gòn và vu khống cuộc đấu tranh yêu nước của nhân dân miền Nam Việt Nam là “sự xâm lược của miền Bắc Việt Nam”. Luận điệu giả dối đó quyết không thể xoá bỏ được lời tuyên bố trịnh trọng của Mỹ tại Giơnevơ năm 1954. Lời đó là Mỹ “sẽ không xâm phạm đến Hiệp định Giơnevơ bằng cách đe dọa hoặc dùng vũ lực”. Luận điệu giả dối của Tổng thống Giôn-xơn càng không thể che giấu được tội ác của Mỹ ở Việt Nam.

Mỹ nói tôn trọng Hiệp định Giơnevơ. Nhưng một trong những điều khoản chủ yếu của Hiệp định đó là cấm đưa quân đội nước ngoài vào Việt Nam. Nếu họ thật tôn trọng Hiệp định đó thì họ phải rút hết quân đội Mỹ và chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam.

Rõ ràng Mỹ là kẻ xâm lược đang giày xéo đất nước Việt Nam. Nhân dân miền Nam Việt Nam là người bị xâm lược, đang chiến đấu để tự vệ. Nếu Mỹ thật muốn hoà bình thì Mỹ phải công nhận Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam là người đại diện chân chính duy nhất của nhân dân miền Nam và phải thương lượng với Mặt trận Dân tộc giải phóng. Theo nguyện vọng của nhân dân miền Nam và tinh thần của Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Việt Nam, Mặt trận Dân tộc giải phóng đang đấu tranh để thực hiện độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập ở miền Nam Việt Nam, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc. Nếu Mỹ thật tôn trọng quyền tự quyết của nhân dân miền Nam, thì họ không thể không tán thành cương lĩnh đúng đắn đó của Mặt trận Dân tộc giải phóng.

Thực chất 14 điểm của Mỹ là Mỹ cố bám lấy miền Nam Việt Nam, cố duy trì chính quyền bù nhìn do Mỹ nặn ra ở miền Nam Việt Nam, cốt chia cắt lâu dài nước Việt Nam chúng tôi.

Trong thông điệp ngày 12 tháng Giêng năm 1966 đọc trước Quốc hội Mỹ, Tổng thống Giôn-xơn đã khẳng định chính sách của Mỹ là không chịu rời khỏi miền Nam Việt Nam và đòi nhân dân Việt Nam phải “lựa chọn giữa hoà bình và tàn phá”. Đó là một sự đe dọa trắng trợn, hòng ép buộc nhân dân Việt Nam chấp nhận những điều kiện của cái gọi là “thương lượng không điều kiện” của Mỹ.

Nhân dân Việt Nam quyết không bao giờ khuất phục trước sự đe dọa của đế quốc Mỹ.

Trong lúc Chính phủ Mỹ đưa ra cái gọi là “cố gắng hoà bình” mới, thì họ ráo riết tăng quân Mỹ ở miền Nam Việt Nam. Họ đẩy mạnh các cuộc càn quét, dùng chính sách “tiêu thổ” đốt sạch, phá sạch, giết sạch, dùng bom napan, hơi độc và chất độc hoá học để đốt phá làng mạc, tàn sát thường dân trong những vùng rộng lớn ở miền Nam Việt Nam.

Tôi cực lực phản đối những thủ đoạn chiến tranh cực kỳ man rợ ấy của Mỹ. Tôi khẩn thiết kêu gọi các chính phủ và nhân dân yêu chuộng hoà bình toàn thế giới hãy kiên quyết chặn tay bọn tội phạm chiến tranh Mỹ.

Mỹ tiếp tục cho máy bay do thám, chuẩn bị các cuộc bắn phá mới đối với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Mặt khác, Mỹ dùng máy bay đánh phá nhiều khu vực ở Vương quốc Lào, tăng cường khiêu khích vũ trang đối với Vương quốc Campuchia, làm cho hoà bình ở Đông Dương càng bị uy hiếp nghiêm trọng.

Rõ ràng chiến dịch “đi tìm hoà bình” của Mỹ chỉ nhằm che giấu âm mưu tăng cường chiến tranh xâm lược của họ. Lập trường của Chính phủ Giôn-xơn vẫn là xâm lược và mở rộng chiến tranh.

Để giải quyết vấn đề Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã đưa ra lập trường 4 điểm, thể hiện những điều khoản chủ yếu của Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Việt Nam. Đó là lập trường hoà bình.

Trải qua hơn hai mươi năm chiến tranh, hơn ai hết, nhân dân Việt Nam rất thiết tha với hoà bình để xây dựng đời sống của mình. Nhưng hoà bình thật sự quyết không thể tách rời độc lập thật sự. Ngày nào còn đội quân xâm lược Mỹ trên đất nước chúng tôi, thì nhân dân chúng tôi kiên quyết chiến đấu chống lại chúng. Nếu Chính phủ Mỹ thật muốn giải quyết hoà bình, thì họ phải công nhận lập trường 4 điểm của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và chứng tỏ điều đó bằng việc làm thật sự; phải chấm dứt vĩnh viễn và vô điều kiện việc ném bom và mọi hành động chiến tranh khác chống lại nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Như vậy thì mới có thể tính đến một giải pháp chính trị cho vấn đề Việt Nam.

Thưa đồng chí Chủ tịch kính mến,

Cho đến nay, thực hiện tinh thần đoàn kết quốc tế, nhân dân và Chính phủ nước...¹⁾ anh em đã hết lòng ủng hộ và giúp đỡ nhân dân Việt Nam chúng tôi chống đế quốc Mỹ xâm lược để bảo vệ độc lập và tự do của Tổ quốc chúng tôi. Thay mặt nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tôi xin tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với nhân dân và Chính phủ nước...²⁾ anh em.

Trước tình hình cực kỳ nghiêm trọng do Mỹ gây ra ở Việt Nam, tôi tin chắc rằng nhân dân và Chính phủ nước...³⁾ anh em sẽ tăng cường ủng hộ và giúp đỡ cuộc đấu tranh chính nghĩa của

1), 2), 3) Tên nước nhận thư (BT).

nhân dân chúng tôi, kiên quyết lên án những thủ đoạn hoà bình giả hiệu của Chính phủ Mỹ và kịp thời ngăn chặn mọi âm mưu thâm độc mới của Mỹ ở Việt Nam và Đông Dương.

Nhân dịp này, tôi xin gửi đồng chí Chủ tịch lời chào kính trọng nhất.

Hà Nội, ngày 24 tháng 1 năm 1966

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4316,
ngày 29-1-1966.

MỸ NHẤT ĐỊNH THUA

Nhiều người Mỹ nói như vậy. Có người thì nói trắng ra. Có người thì nói một cách kín đáo. Nhưng đều kết luận rằng Mỹ sẽ thua. Vài ví dụ:

Cựu Chủ tịch ngân quỹ dự trữ của nước Mỹ là ông Eclét đã viết: Tổng Giôn đã đưa nhân dân Mỹ đi lạc đường trong vấn đề Việt Nam... Cuộc chiến tranh “leo thang” thì sự phồn vinh của Mỹ sẽ chấm dứt. Nạn lạm phát sẽ trầm trọng thêm. Đồng đôla sẽ mất giá. Thuế khoá sẽ nặng hơn. Ngân sách cho những công việc có ích sẽ bị giảm bớt...

Ông ta viết tiếp: Mỹ ở Việt Nam là kẻ xâm lược. Cả thế giới không ai ủng hộ... Nhân dân Mỹ thì bị lừa bịp, bị nhồi sọ. Những người Mỹ không tán thành chiến tranh đều bị lên án là ủng hộ Việt cộng, là không trung thành với Tổ quốc. Ai tán thành một cách mù quáng chính sách hiếu chiến thì được coi là yêu nước. Trong tình hình đó, *Mỹ không thể thắng được...*

- Ông Latimo là một chuyên gia về vấn đề Trung Quốc và châu Á, đã từng giúp việc Tổng thống Rudoven. Năm ngoái, ông đã viết về vấn đề Việt Nam, nội dung tóm tắt như sau:

Những việc đế quốc Mỹ đang làm ở Việt Nam ngày nay giống hệt những việc quân phiệt Nhật đã làm ở Trung Quốc 30 năm trước đây. Và vận mạng chung của họ là *thất bại nhục nhã*.

Chính sách của Mỹ như bị ma quỷ dẫn đường đi đến diệt vong. Chính phủ Mỹ không hề nói nhân dân miền Nam và miền Bắc

Việt Nam là một dân tộc, mà lại cứ la ó rằng Việt cộng là do Hà Nội chỉ huy.

Ngày xưa, ở Mãn Châu, Nhật lập ra một cái chính phủ bù nhìn và nói nó là đại biểu cho “vương đạo”. Ngày nay, ở miền Nam Việt Nam, Mỹ cũng nặn ra một cái chính quyền bù nhìn và nói: Nó là đồng minh của thế giới “tự do”. Trước đây sự áp bức của Nhật đã làm cho các dân tộc Trung Quốc đoàn kết lại. Thì ngày nay, sự áp bức của Mỹ cũng đang làm cho Việt Nam thêm đoàn kết nhất trí. Không thể thống trị Mãn Châu, Nhật đã mở rộng chiến tranh đến Trung Quốc và đã sa vào đường cùng. Ngày nay, ở Việt Nam, Mỹ cũng đang lặn xuống dốc.

Mô ma tổng Ken cũng nói rằng: “Tung tiền bạc, vũ khí và quân đội vào Đông Dương... là *nguy hiểm và vô ích, là một chính sách tự sát*. Quân đội Mỹ *không thể thắng được lực lượng du kích ở Đông Dương*, vì quân du kích được nhân dân ủng hộ và che chở”.

Y nói như vậy, nhưng khi được bầu làm Tổng thống, y vẫn đeo đuổi chính sách chiến tranh của tổng Ai. Tuy vậy, y cũng phải nhận rằng trong cuộc xâm lược Việt Nam, “*Mỹ đang chui vào đường hầm không có lối thoát*”.

Trước ngày bị ám sát (ngày 22-11-1963), tổng Ken đã cảm thấy Mỹ sẽ thua ở Việt Nam, vì “những thất bại của Pháp trong cuộc chiến tranh Đông Dương làm cho Tổng thống tin rằng đến lúc nào đó sự can thiệp của Mỹ sẽ làm cho cả Nam Việt Nam quay lại chống Mỹ”¹⁾.

- Vừa rồi, thượng nghị sĩ Gruninh và bầu bạn của ông đã nói: “Mỹ làm chiến tranh ở Việt Nam là điên rồ. Đó là một cuộc chiến tranh mà *Mỹ không thể thắng được*”.

Những lời tiên đoán như vậy còn nhiều, không cần kể hết. Rõ ràng đế quốc Mỹ đã đi từ thất bại này đến thất bại khác. Như tướng Pháp Bôphôre đã nhận định: “Mỹ đã thất bại về chiến lược,

1) Lịch sử của Phủ Tổng thống Mỹ do ông Solesinhgơ viết (TG).

vì không thể nào bình định được núi rừng và đồng lầy Việt Nam, dù Mỹ đưa vào đó mấy chục vạn quân đội cũng thế thôi”.

Chỉ có bè lũ Giôn-xơn là mù quáng điên rồ, cứ nhắm mắt đâm đầu vào cuộc chiến tranh xâm lược. Chúng ham chiến tranh, chúng sẽ bị chiến tranh chôn vùi.

Toàn dân ta đoàn kết một lòng, không sợ gian khổ, không sợ hy sinh, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Chúng ta lại được nhân dân thế giới đồng tình và ủng hộ. Cho nên:

*Ta nhất định thắng,
Mỹ nhất định thua!*

CHIẾN SĨ

Báo *Nhân dân*, số 4319,
ngày 1-2-1966.

ĐIỆN MỪNG LIÊN XÔ CHO TRẠM TỰ ĐỘNG ĐỔ NHỆ NHÀNG XUỐNG MẶT TRĂNG

*Kính gửi Đồng chí L. Brêgiônép,
Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương
Đảng Cộng sản Liên Xô,
Đồng chí N. Pốtgoócnuôi,
Chủ tịch Chủ tịch Đoàn Xôviết tối cao Liên Xô,
Đồng chí A. Côxưghin,
Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô,
Mátxcơva*

Các đồng chí thân mến,

Việc cho trạm tự động Luna 9 đổ nhệ nhàng xuống mặt trăng là một thành công cực kỳ rực rỡ của khoa học Liên Xô. Tôi rất vui mừng thay mặt nhân dân Việt Nam, Đảng Lao động Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà gửi đến các đồng chí, đến nhân dân Liên Xô, Đảng Cộng sản và Chính phủ Liên Xô lời chúc mừng nhiệt liệt.

Tôi nhờ các đồng chí chuyển đến các bác học, kỹ sư và công nhân Liên Xô lời chào mừng thân ái nhất.

Kính chào cộng sản

Hà Nội, ngày 8 tháng 2 năm 1966

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 4327,
ngày 9-2-1966.

ĐIỆN GỬI ĐẠI HỘI PHỤ NỮ “BA ĐẢM ĐANG” HẢI PHÒNG¹⁾

Bác vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ thân ái gửi lời khen ngợi các chị em phụ nữ “Ba đảm đang” của Hải Phòng đã có thành tích khá trong sản xuất và chiến đấu. Chúc các cô cố gắng hơn nữa và tiến bộ hơn nữa để góp phần xứng đáng trong công cuộc chống Mỹ, cứu nước.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Thân ái và quyết thắng

BÁC HỒ

In trong sách *Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và nhân dân Hải Phòng*,
Nxb. Hải Phòng, 1985, tr.126.

1) Đại hội phụ nữ “Ba đảm đang” thành phố Hải Phòng họp từ ngày 10 đến ngày 11-2-1966 (BT).

MỸ LẠI THẤT BẠI

Quả bom giặc Mỹ lại ném xuống miền Bắc hôm 31-1-1966, đã xé tan cái mặt nạ xấu xa của tổng Giôn và đã tống thêm cho Mỹ một thất bại lớn về chính trị.

Việc tạm ngừng ném bom miền Bắc kết hợp với cái gọi là “tiến công hoà bình” mà Mỹ đã làm rùm beng, không lừa bịp được dư luận thế giới, cũng không lừa bịp được nhân dân Hoa Kỳ. Báo chí tiến bộ Mỹ đã vạch mặt trò hề đê tiện đó; xin lược dịch vài bài xã luận sau đây làm ví dụ:

- Báo *Thách thức* (4-1-1966) viết: Việc Mỹ tạm ngừng ném bom ở miền Bắc chỉ là tạm ngừng cho Mỹ có thời giờ để chuẩn bị thêm. Đó là một cách đe dọa trắng trợn mở rộng chiến tranh; khác nào lũ ăn cướp dọa người bị bắt cóc rằng “đưa tiền đến chuộc, không thì sẽ bị thủ tiêu”. “Tiền chuộc” tức là: thừa nhận cho Mỹ chiếm miền Nam và buộc nhân dân miền Nam chấm dứt kháng chiến; Việt Nam phải chịu chia cắt lâu dài; để Mỹ dùng miền Nam làm căn cứ địa đang xâm lược các nước khác ở Á châu.

Đó là mục đích của Mỹ. Chúng rêu rao “đàm phán không điều kiện”, kỳ thực có một điều kiện là đòi Việt Nam đầu hàng.

Năm năm qua, mọi kế hoạch chiến lược của Mỹ đều bị chôn vùi ở Việt Nam. Trước sức mạnh của chiến tranh nhân dân Việt Nam thì dù Mỹ có hàng triệu tấn vũ khí hiện đại và mấy mươi vạn quân viễn chinh cũng không thay đổi được tình thế theo ý muốn của chúng. Trái lại, lực lượng vũ trang của nhân dân Việt Nam

luôn luôn nắm quyền chủ động trong tay. Kế hoạch chiến lược mới của Mỹ rồi cũng thất bại như kế hoạch cũ.

Về phần nhân dân Hoa Kỳ thì chính sách của Chính phủ Mỹ chỉ đưa đến cho họ tai họa. Mỗi bước trong cuộc chiến tranh bẩn thỉu này họ lại phải chịu thêm một lần lừa bịp và phải mất thêm nhiều tính mạng, của cải và danh dự.

Báo *Tiền vệ quốc dân* (8-1-1966) viết: Một lũ đại biểu Chính phủ Mỹ lách thếch đi đến nhiều nước để trình bày cái gọi là “tiến công hoà bình”. Đó là một trò hề bịp bợm quốc tế, do tổng Giôn đứng sau màn chỉ huy.

Sau khi bày ra trước thế giới và trong nước Hoa Kỳ cái trò Chính phủ Mỹ muốn hoà bình nhưng bị Việt Nam từ chối, chúng liền tuyên bố Mỹ không có biện pháp nào khác, mà chỉ có cách phái thêm quân đến miền Nam, đẩy mạnh ném bom miền Bắc, mở rộng chiến tranh đến Lào và Campuchia! Nhân dân thế giới và nhân dân Mỹ không ai mắc lừa trò hề ghê tởm ấy. Mỹ làm ra vẻ ủng hộ Hiệp định Giơnevơ năm 1954. Sự thật thì chúng đã phá hoại Hiệp định đó một cách thô bạo. Mỹ đã đưa quân đội xâm lược Nam Việt Nam, Mỹ đã nặn ra một chính quyền bù nhìn và ngăn cản cuộc tổng tuyển cử, vì chúng sợ rằng nếu có tổng tuyển cử thì Hồ Chí Minh sẽ thắng và Việt Nam sẽ thống nhất.

Mỹ còn bóp méo Hiệp định Giơnevơ. Mỹ hòng tách Nam Việt thành một nước riêng biệt, thành một căn cứ của Mỹ.

Cái láo toét to bằng trời là Chính phủ Mỹ hòng làm cho nhân dân Mỹ tưởng rằng miền Bắc xâm lược và chỉ huy cuộc chiến tranh ở miền Nam. Do đó, Mỹ không hề thừa nhận Mặt trận Dân tộc giải phóng có quyền tham gia các cuộc đàm phán sau này.

Bài báo kết luận: Đàm phán cái gì? Không thể đàm phán với kẻ giết người, mà phải buộc tay nó lại. Chính sách của đế quốc Mỹ là chính sách giết người. Nó không có đạo lý gì hết, cũng không thể

đàm phán. Chỉ có một cách để kết thúc chiến tranh là Mỹ phải rút khỏi miền Nam Việt Nam.

*

* *

Từ 31-1-1966 đến nay, quân và dân miền Bắc ta đã bắn tan xác 28 máy bay Mỹ.

Cộng tất cả là 878 máy bay Mỹ đã bị bắn rơi. Nhưng giặc Mỹ chỉ thú nhận mất 180 chiếc!

Liên sau khi lại ném bom miền Bắc, Mỹ đã bị thế giới lên án kịch liệt. Ngay ở Tây Bá Linh bị Mỹ và bọn phục thù Tây Đức không chế, cũng có hơn 3.000 người biểu tình; ở Thủ đô Tây Ban Nha dưới quyền phát xít, cũng có 2.000 người biểu tình ủng hộ ta, chống Mỹ. Ở Mỹ có 35 cuộc biểu tình trong một ngày (4-2-1966). Ở Nữu Ước, 700 người đã rước cờ Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam. Ở bang Uýtconxin, nhân dân đã không quản tuyết rét tận xương, tiếp tục biểu tình suốt hai ngày liền. Hơn 100 học sinh và thầy giáo ở ba trường đại học đã tuyệt thực nhiều ngày để phản đối Mỹ xâm lược Việt Nam, v.v..

Mồng 5 vừa rồi, khi bọn tổng Giôn đến Hônôlulu để gặp lũ bù nhìn Thiệu - Kỳ, ở trường bay có hơn 6.000 người đón Giôn và thét vào mặt y: “Tên giết người cút đi!”, “Giôn, hôm nay mi đã giết mấy người?”.

Thế là bè lũ tổng Giôn thất bại cả về chính trị và quân sự. Vậy có thơ rằng:

*Giặc Mỹ quý quái tinh ma,
Chiến tranh thủ phạm tên là Giôn xơn.*

CHIẾN SĨ

Báo Nhân dân, số 4330,
ngày 12-2-1966.

RÕ NHƯ BAN NGÀY

Ở đời, đôi khi những việc rõ như ban ngày, nhưng vẫn có những người không thấy, không muốn thấy, hoặc giả vờ không thấy. Như chiến tranh và hoà bình ở Việt Nam là việc rõ như ban ngày: Giặc Mỹ là kẻ xâm lược; Việt Nam là bị xâm lược, phải chiến đấu đến cùng để tự vệ; Mỹ phải chấm dứt *chiến tranh* xâm lược thì *hoà bình* sẽ trở lại ngay ở Việt Nam.

Vậy nhưng trên thế giới có những người “tù thiện” không phân biệt phải trái giữa kẻ đi xâm lược và người bị xâm lược. Họ bảo hai bên đều nên “nhân nhượng” và “đàm phán”. Thật là kỳ quái!

Vừa rồi, trong một bài viết về tình hình Việt Nam¹⁾, Thái tử Quốc trưởng Nôrôđôm Xiha-núc đã nghiêm khắc lên án giặc Mỹ, nhiệt tình ủng hộ Việt Nam và phê phán những người “tù thiện” ấy.

Sau khi tỏ ý rất lo lắng rằng thế giới phương Tây, các nước “không liên kết”⁸ và cả Vaticăng chưa thấy hết sự nguy hiểm cho loài người, nếu cứ mặc nhận việc đế quốc Mỹ và lũ tay sai hoành hành đối với những nhà nước không mạnh bằng chúng và không vũ trang bằng chúng, Thái tử đã nêu một ví dụ rất rõ rệt, đại ý như sau:

“Nước Việt Nam như là một ngôi nhà. Nhân dân Việt Nam là người chủ nhà. Giặc Mỹ là lũ ăn cướp xông vào nhà người ta. Lũ cướp tự cho chúng có quyền chiếm lấy ngôi nhà, giải quyết mọi việc

1) Báo *Le Sangkum* (TG).

trong nhà, xử trí tính mạng của những người nhà; nếu họ chống cự thì chúng khủng bố, tra tấn, giết chết họ; chúng đập phá đồ đạc trong nhà và nếu cần thì chúng đốt cả nhà lẫn người nhà. Lũ cướp tự cho cái “quyền” đó, chỉ vì chủ nhà muốn sơn nhà mình bằng màu hồng hoặc màu đỏ; cái màu sắc mà lũ cướp xâm lược không ưa.

Trước sự kiện đó, thì xuất hiện những người “từ thiện” (như Liên hợp quốc, các chính phủ hoặc các quyền lực tôn giáo, tự xưng là những sứ giả hoà bình). Họ bảo người chủ nhà bị nạn rằng: Này bạn, chúng tôi thương hại anh. Song kẻ địch của anh cũng có lòng tốt. Anh xem, họ muốn hoà bình với anh. Với lòng nhân từ, họ bàn với anh chấm dứt chiến đấu và cùng họ thương lượng cách xử trí các việc trong nhà anh. Tốt nhất là anh đồng ý cùng họ chia của cải trong nhà anh và phân phối một cách công bằng những công việc, những trách nhiệm và những quyền hạn quản lý cái nhà của anh. Anh có thể bàn bạc với họ mà không cần đến vũ lực. Anh hãy thương lượng với họ một cách êm ái đi!

Chúng tôi biết rằng anh đòi các ông ấy trước hết phải ra khỏi nhà anh. Nhưng anh phải hiểu rằng các ông ấy không thể làm theo sự yêu cầu quá đáng của anh nếu không có cái gì bảo đảm, ví dụ anh hứa sẽ không sơn nhà anh với màu đỏ và sẽ không xây dựng gia đình anh quá đoàn kết, vì các ông ấy không thích những điều đó.

Đó là một hình ảnh hầu như khó tin, nhưng là hình ảnh thật sự của vấn đề Việt Nam.

Bất kỳ nước nào cũng không có những pháp luật và tập quán cho phép một sự “hoà giải” như thế và cho phép lũ ăn cướp “đàm phán” việc chấm dứt xâm lược, phân phối của cải, thậm chí định đoạt số phận của nạn nhân...”.

Trên đây là lược dịch lời ví dụ thiết thực của Thái tử Quốc trưởng Xi-han-úc. Thái tử kết luận rằng: Dù Việt Nam và Campuchia

có chỗ không nhất trí, nhưng hiện tại cũng như tương lai, hai nước luôn luôn nhất trí trên một điểm, tức là: hoà bình, vâng. Nhưng không bao giờ hy sinh độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của mình để đổi lấy hoà bình.

Nhân dân Việt Nam ta hoàn toàn đồng ý với lời lẽ đanh thép của Thái tử Quốc trưởng Xihanúc. Nhân dân ta kiên quyết kháng chiến đến cùng để đánh đuổi lũ cướp Mỹ ra khỏi đất nước thân yêu của chúng ta.

Chỉ có một cách đưa lại hoà bình, là Mỹ rút khỏi miền Nam Việt Nam.

CHIẾN SĨ

Báo *Nhân dân*, số 4336,
ngày 18-2-1966.

ĐIỆN GỬ HỘI NGHỊ TOÀN QUỐC NGÀY BIKINI 1-3 (NHẬT BẢN)¹⁾

*Gửi “Hội nghị toàn quốc ngày Bikini 1-3” tại Nhật Bản
kỷ niệm 12 năm ngày thảm họa Bikini,*

Nhân dịp “Hội nghị toàn quốc ngày Bikini 1-3”, tôi nhiệt liệt chúc Hội nghị thành công trong sự nghiệp chống chiến tranh xâm lược và chiến tranh hạt nhân của đế quốc Mỹ.

Tôi chân thành cảm ơn Hội đồng Nhật Bản chống bom nguyên tử và khinh khí và toàn thể nhân dân Nhật Bản đã nhiệt tình ủng hộ cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Kính chào quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 4349,
ngày 3-3-1966.

1) Ngày 1-3-1954, đế quốc Mỹ thả bom nguyên tử ở đảo Bikini, gây cho nhân dân Nhật Bản nhiều tổn thất nghiêm trọng vì phóng xạ (BT).

THƯ KHEN HỢP TÁC XÃ THẮNG LỢI (THANH HÓA)

*Thân ái gửi xã viên và cán bộ Hợp tác xã Thắng Lợi,
xã Xuân Thành, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa,*

Trong mấy năm qua, Thắng Lợi đã cố gắng xây dựng tốt hợp tác xã, áp dụng kinh nghiệm sản xuất tiên tiến cho nên đã đạt được năng suất lúa khá cao. Năm 1965, năng suất lúa cả năm đã đạt được 6.754 kilôgam một hécta. Do đó đời sống xã viên đã được cải thiện, hợp tác xã đã bán thóc theo giá khuyến khích cho Nhà nước nhiều hơn năm 1964. Như vậy là tốt.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi các xã viên và cán bộ Thắng Lợi đã ra sức thi đua tăng năng suất lúa.

Đó mới là thành tích bước đầu. Xã viên và cán bộ không nên chủ quan, thoả mãn, mà cần phải cố gắng hơn nữa, nâng cao tinh thần làm chủ tập thể, đoàn kết chặt chẽ, thực hành dân chủ, tài chính công khai, nêu gương tiết kiệm, vượt mọi khó khăn, để đạt nhiều thành tích to hơn nữa về các mặt, như chăn nuôi, hoa màu, v.v.. Làm được như vậy, Hợp tác xã Thắng Lợi sẽ thiết thực góp phần vào công cuộc chống Mỹ, cứu nước của toàn dân ta.

Chào thân ái và quyết thắng
Hà Nội, ngày 2 tháng 3 năm 1966

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 4356,
ngày 10-3-1966.

THƯ KHEN HỢP TÁC XÃ TÂN PHONG (THÁI BÌNH)

*Thân ái gửi xã viên và cán bộ Hợp tác xã Tân Phong,
xã Việt Hùng, huyện Thư Trì, tỉnh Thái Bình,*

Trong mấy năm qua, Tân Phong đã cố gắng xây dựng tốt hợp tác xã, áp dụng kinh nghiệm sản xuất tiên tiến cho nên đã đạt năng suất lúa khá cao. Năm 1965, năng suất lúa cả năm đã đạt được 6.719 kilôgam một héc-ta. Do đó đời sống xã viên đã được cải thiện, hợp tác xã đã bán thóc theo giá khuyến khích cho Nhà nước nhiều hơn năm 1964. Như vậy là tốt.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi các xã viên và cán bộ Tân Phong đã ra sức thi đua tăng năng suất lúa.

Đó mới là thành tích bước đầu. Xã viên và cán bộ không nên chủ quan, thoả mãn, mà cần phải cố gắng hơn nữa, nâng cao tinh thần làm chủ tập thể, đoàn kết chặt chẽ, thực hành dân chủ, tài chính công khai, nêu gương tiết kiệm, vượt mọi khó khăn, để đạt nhiều thành tích to hơn nữa về các mặt như chăn nuôi, hoa màu, v.v.. Làm được như vậy, Hợp tác xã Tân Phong sẽ thiết thực góp phần vào công cuộc chống Mỹ, cứu nước của toàn dân ta.

Chào thân ái và quyết thắng
Hà Nội, ngày 2 tháng 3 năm 1966

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 4356,
ngày 10-3-1966.

THƯ KHEN HỢP TÁC XÃ ĐÔNG PHƯƠNG HỒNG (THANH HÓA)

*Thân ái gửi xã viên và cán bộ Hợp tác xã Đông Phương Hồng,
xã Thọ Hải, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa,*

Trong mấy năm qua, Đông Phương Hồng đã cố gắng xây dựng tốt hợp tác xã, áp dụng kinh nghiệm sản xuất tiên tiến cho nên đã đạt được năng suất lúa khá cao. Năm 1965, năng suất lúa cả năm đã đạt được 6.600 kilôgam một héc-ta. Do đó đời sống xã viên đã được cải thiện, hợp tác xã đã bán thóc theo giá khuyến khích cho Nhà nước nhiều hơn năm 1964. Như vậy là tốt.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi các xã viên và cán bộ Đông Phương Hồng đã ra sức thi đua tăng năng suất lúa.

Đó mới là thành tích bước đầu. Xã viên và cán bộ không nên chủ quan, thoả mãn, mà cần phải cố gắng hơn nữa, nâng cao tinh thần làm chủ tập thể, đoàn kết chặt chẽ, thực hành dân chủ, tài chính công khai, nêu gương tiết kiệm, vượt mọi khó khăn, để đạt nhiều thành tích to hơn nữa về các mặt, như chăn nuôi, hoa màu, v.v.. Làm được như vậy, Hợp tác xã Đông Phương Hồng sẽ thiết thực góp phần vào công cuộc chống Mỹ, cứu nước của toàn dân ta.

Chào thân ái và quyết thắng
Hà Nội, ngày 2 tháng 3 năm 1966

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 4356,
ngày 10-3-1966.

THƯ KHEN HỢP TÁC XÃ NAM TIẾN (PHÚ THỌ)

*Thân ái gửi xã viên và cán bộ Hợp tác xã Nam Tiến,
xã Cao Mai, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ,*

Trong mấy năm qua, Nam Tiến đã cố gắng xây dựng tốt hợp tác xã, áp dụng kinh nghiệm sản xuất tiên tiến cho nên đã đạt được năng suất lúa khá cao. Năm 1965, năng suất lúa cả năm đã đạt được 6.520 kilôgam một hécta. Do đó đời sống xã viên đã được cải thiện. Như vậy là tốt.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi các xã viên và cán bộ Nam Tiến đã ra sức thi đua tăng năng suất lúa.

Đó mới là thành tích bước đầu. Xã viên và cán bộ không nên chủ quan, thoả mãn, mà cần phải cố gắng hơn nữa, nâng cao tinh thần làm chủ tập thể, đoàn kết chặt chẽ, thực hành dân chủ, tài chính công khai, nêu gương tiết kiệm, vượt mọi khó khăn để đạt nhiều thành tích to hơn nữa về các mặt, như chăn nuôi, hoa màu, v.v.. Làm được như vậy, Hợp tác xã Nam Tiến sẽ thiết thực góp phần vào công cuộc chống Mỹ, cứu nước của toàn dân ta.

Chào thân ái và quyết thắng
Hà Nội, ngày 2 tháng 3 năm 1966

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 4356,
ngày 10-3-1966.

THƯ KHEN HỢP TÁC XÃ THÔN THƯỢNG (VĨNH PHÚC)

*Thân ái gửi xã viên và cán bộ Hợp tác xã Thôn Thượng,
xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc,*

Trong mấy năm qua, Thôn Thượng đã cố gắng xây dựng tốt hợp tác xã, áp dụng kinh nghiệm sản xuất tiên tiến cho nên đã đạt được năng suất lúa khá cao. Năm 1965, năng suất lúa cả năm đạt được 6.500 kilôgam một héc-ta. Do đó đời sống xã viên đã được cải thiện, hợp tác xã đã bán thóc theo giá khuyến khích cho Nhà nước nhiều hơn năm 1964. Như vậy là tốt.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi các xã viên và cán bộ Thôn Thượng đã ra sức thi đua tăng năng suất lúa.

Đó mới là thành tích bước đầu. Xã viên và cán bộ không nên chủ quan, thoả mãn, mà cần phải cố gắng hơn nữa, nâng cao tinh thần làm chủ tập thể, đoàn kết chặt chẽ, thực hành dân chủ, tài chính công khai, nêu gương tiết kiệm, vượt mọi khó khăn, để đạt nhiều thành tích to hơn nữa về các mặt, như chăn nuôi, hoa màu, v.v.. Làm được như vậy, Hợp tác xã Thôn Thượng sẽ thiết thực góp phần vào công cuộc chống Mỹ, cứu nước của toàn dân ta.

Chào thân ái và quyết thắng
Hà Nội, ngày 2 tháng 3 năm 1966
HỒ CHÍ MINH

THƯ KHEN ĐỒNG BÀO, BỘ ĐỘI VÀ CÁN BỘ TỈNH NGHỆ AN

Thân ái gửi đồng bào, bộ đội và cán bộ tỉnh Nghệ An,

Tiếp sau chiến công bắn rơi những chiếc máy bay Mỹ thứ 300 và thứ 500, ngày 7 tháng 3 vừa qua, tỉnh ta đã bắn rơi chiếc máy bay thứ 900 của giặc Mỹ trên miền Bắc. Thế là tính đến nay Nghệ An đã bắn rơi hơn 150 máy bay Mỹ.

Đó là thắng lợi chung của đồng bào cả nước và vinh dự riêng của nhân dân Nghệ An.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi đồng bào các dân tộc, bộ đội và cán bộ tỉnh ta. Nhân dịp này, Bác nhắc đồng bào và cán bộ chú ý vì thắng lợi mà chủ quan. Cần phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, phải chiến đấu giỏi, sản xuất giỏi, kiên quyết đập tan mọi thủ đoạn man rợ của giặc Mỹ và cố gắng giành nhiều thắng lợi vẻ vang hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 10 tháng 3 năm 1966

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 4357,
ngày 11-3-1966.

TIN “MỪNG” CHO LÍNH MỸ

Cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ ở Việt Nam buộc hàng chục vạn thanh niên Hoa Kỳ bỏ gia đình, vợ con, cha mẹ để đi chết ở nơi chiến trường cách xa quê hương họ hơn vạn rưỡi dặm. Vì vậy nhiều thanh niên đã phản đối.

Để khỏi phải đi lính, thanh niên Hoa Kỳ đã dùng nhiều cách. Người gan góc thì xé giấy “bình dịch”, thà ở tù chứ không chịu đi lính sang Việt Nam. Người thì làm cho mình ốm đau, để khỏi bị nhập ngũ. Ví dụ: Gần đến ngày đi khám thân thể, họ cố thức suốt 48 giờ không ngủ để cho cả người bủn rủn, khờ khạo đi. Hoặc họ ăn thật nhiều chất ngọt để đái ra đường. Hoặc hút nhiều thuốc lá tẩm mực lam để cho có vết đen trong phổi, v.v. (báo Mỹ *Thời đại hằng tuần*, 4-2-1966).

Một khi đã mắc vào tròng, đã thành tên lính Mỹ, thì đêm ngày họ bị nhồi sọ, họ mất hết “lương tri”, họ trở thành cái máy không biết suy nghĩ gì nữa. Trong một cuộc điều tra của Hãng AP Mỹ (5-3-1966) hỏi về thái độ của họ đối với cuộc chiến tranh ở Việt Nam, hầu hết lính Hoa Kỳ đều trả lời: “Chúng tôi là lính. Người ta trả lương. Người ta bảo làm gì chúng tôi cũng làm”. Hỏi họ thường suy nghĩ gì? Họ trả lời: “Chúng tôi chỉ lo sáng nay có bị chết không? Tối nay có bị ướp lạnh không?” (lính Hoa Kỳ chết thì xác bị ướp lạnh để chở về Mỹ).

Khi bị xua ra mặt trận, thì người lính Hoa Kỳ tỏ ra mệt mỏi, lo sợ, chán ngán, buồn rầu. Sau đây là một đoạn nhật ký của một tên

sĩ quan Mỹ: “Chiến hào này vừa là hầm trú ẩn, vừa là y viện, vừa là nơi để xác chết của chúng tôi... Mưa xối rả rích. Đạn nổ điếc tai. Thương binh chất đống. Cả chiến hào là một cảnh đau thương” (*UPI*, 30-1-1966).

Mấy điểm tóm tắt trên đây chứng tỏ lính Mỹ là người có xác không hồn. Hãng *AP* (14-2-1966) đã thú nhận rằng: “Lính Mỹ như một lực sĩ hạng nặng, nhưng mù mắt, lại bị đẩy vào một chiến trường đầy cạm bẫy, chông gai. Việt cộng là một võ sĩ hạng nhẹ, tinh khôn, già dặn, lại có con mắt ở cả sau đầu”.

Sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của ta là chính nghĩa, quang minh chính đại như mặt trời. Chiến sĩ của ta là anh hùng lỗi lạc, chẳng những cả thế giới đều ca tụng, mà kẻ thù cũng phải kiêng sợ, ngợi khen. Vài ví dụ:

- Một chuyên gia quân sự Mỹ là H.Bđouyn nói: “Phải có một triệu lính Mỹ mới hòng bình định được miền Nam Việt Nam”.

- Chủ tịch Ủy ban quân lực của Quốc hội Mỹ là Rốt xen nói: “Du kích Việt cộng là tài tình nhất trong lịch sử loài người”.

- *Tờ Thời báo Nữ Ước* (23-8-1965) viết: “Du kích Việt cộng là kẻ địch mà người ta phải kiêng sợ và kính phục... Họ thà chết chứ không chịu lùi”.

- Báo *Tin tức Mỹ và thế giới* (6-9-1965) viết: “Du kích Việt cộng là tài tình nhất, vĩ đại nhất trong lịch sử nhân loại”.

Giặc Mỹ trang bị với những vũ khí oai nhất, nhưng không có tinh thần. Nhân dân ta thì trang bị với tinh thần dũng cảm nhất, quyết tâm kiên cường nhất. Do đó, Mỹ ngày càng thua to, ta ngày càng thắng lớn.

Ở miền Nam - Chỉ trong hai tháng đầu năm nay, quân và dân ta đã diệt 3 vạn 2 nghìn tên địch, trong đó có 16.000 tên xâm lược Mỹ. Diệt gọn 7 tiểu đoàn và 30 đại đội địch, trong đó có 4 tiểu đoàn Mỹ. Bắn rơi và phá huỷ hơn 500 máy bay Mỹ, v.v..

Ở miền Bắc - Kể đến ngày 8-3-1966, quân và dân ta đã bắn rơi 904 máy bay Mỹ.

Còn tin “mừng” cho lính Mỹ là gì? Thưa rằng:

- Báo Nhật đăng tin: Mỹ mới đặt mua ở Nhật *40 vạn cái bao đựng xác chết bằng chất dẻo* để dùng cho quân đội xâm lược Mỹ ở Việt Nam. Thế là tạm đủ. Đó là tin thứ nhất.

- Quốc hội Mỹ vừa quyết định: Khi những lính Hoa Kỳ trở về Mỹ, chúng sẽ được quyền ưu tiên có việc làm, có phòng ở và được cấp thuốc men khi đau ốm. Những tên lính nào đã được dùng bao bằng chất dẻo, thì thôi. Đó là tin thứ hai.

- Vợ Tổng thống Philíppin là Macô phu nhân đã hứa với tổng Zoon¹⁾, bà ta sẵn sàng cho cậu con trai bảy tuổi của bà sang để giúp thêm lực lượng cho quân đội xâm lược Mỹ ở Việt Nam. Đó là tin thứ ba...

CHIẾN SĨ

Báo *Nhân dân*, số 4357,
ngày 11-3-1966.

1) Chỉ Tổng thống Mỹ Giôn-xơn (BT).

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ NGOẠI GIAO LẦN THỨ NĂM

Các đồng chí mạnh khỏe cả chứ? Khai hội thảo luận có sôi nổi không? Sau hội nghị, xem có thoải mái hơn trước khi hội nghị không? Có, hay là người có, người không?

Các đồng chí đã thảo luận, trao đổi với nhau. Đồng chí Phạm Văn Đồng, đồng chí Nguyễn Duy Trinh, đồng chí Tố Hữu đã nói chuyện với các đồng chí thế là đủ rồi. Tôi nói chuyện đời xưa cho đỡ căng thẳng, các đồng chí có tán thành không?

Chuyện đời xưa có quan hệ đến ngoại giao và do bố tôi nói lại, vì sách vở ghi lại có ít thôi. Ngày xưa, phong kiến ta có ngoại giao với phong kiến Trung Quốc. Khi trước, dù trong nước có độc lập nhưng ta vẫn phải “triều cống”. “Triều” là triều vua, “cống” tức là cống quà. Cứ 3 năm ta phải triều cống một lần. Trong nhà ta thì gọi là “đi sứ”, nhưng sang đến nước họ thì gọi là đi “triều cống”. Mỗi lần đi “triều cống”, “đi sứ” phải có Trạng nguyên làm Chánh sứ, tốt nhất là Trạng nguyên phải hay chữ.

Các chú đã biết là trước kia ta có khoa thi Hương (Cử nhân, Tú tài); khoa thi Hội (Phó bảng, Tiến sĩ), có Hoàng giáp, Thám hoa, Bảng nhãn, Trạng nguyên. Có khi có người văn hay đến bậc Trạng nguyên, nhưng cũng có Trạng vật (vật giỏi), Trạng cò (cò giỏi), Trạng ăn... Vì chưa có xe lửa, ô tô, tàu bay nên phải cước bộ, đi hàng tháng, hàng năm mới đến Bắc Kinh.

Đến Bắc Kinh hoặc Nam Ninh, trước tiên phải đến chào Tể tướng (như Thủ tướng ta bây giờ) để Tể tướng xem xét sứ thần có xứng đáng mới cho vào chầu Vua. Mỗi lần “đi sứ” phải đem đi theo những người thợ giỏi nhất (thợ thêu, thợ chạm, v.v.), đồng thời phải có quà (châu báu, v.v.) để cống.

Trạng ăn mà “đi sứ” thì thô tục, khó nói. Đến nhà Tể tướng, thấy bình phong lụa có thêu chim sẻ và cành trúc, Đại sứ ta tưởng là chim sẻ thật liền bắt chim làm tám lụa bị rách. Tể tướng thấy thế rất ngạc nhiên! Phó sứ ta giỏi nên liền ứng đáp: “Trúc ví như quân tử, sẻ là tiểu nhân. Tiểu nhân áp bức quân tử là không đúng”.

Anh Tể tướng lại sờ vào đầu Đại sứ. Chánh sứ tức mình chửi... Tể tướng hỏi: “Nó nói gì thế”. Phó sứ nói là Đại sứ tôi đối lại câu của ngài nói: “Tam quân đồng trú nạn” (ba quân đến một cái núi dừng lại). Chánh sứ tôi đối lại là: “Nhất tướng phá trùng vi” (một tướng phá vòng vây).

Sau khi gặp Vua, Vua gửi đến nhà Đại sứ ta một súc lụa, một đồng giẻ rách và một thùng mực. Đại sứ ta liền trải lụa ra, lấy giẻ dúng vào mực quét một vạch ngang vào lụa (như chữ nhất). Tể tướng lại hỏi: “Nó làm gì đấy?”. Phó sứ đáp: “Thiên hạ nhất gia” (thiên hạ một nhà). Tể tướng nghe xong câu đó phải cho là ta giỏi.

Ngày xưa, sứ thần ta “đi sứ” là phải làm sao cho “bất nhục quân mệnh”, nghĩa là “đi sứ” không được làm gì nhục đến Vua mình. Nếu làm được như thế thì được thưởng, nếu làm sai thì phải giáng chức hoặc mất đầu.

Ta đi “triều cống” cũng nhiều. Thường có người giỏi đi kèm với người kém. Có lần cụ Mạc Đĩnh Chi “đi sứ”, đến chầu nhà Nguyên đang có công chúa bị chết. Họ lấy giấy viết chữ *nhất* cho Mạc Đĩnh Chi. Cụ Mạc Đĩnh Chi liền dùng 4 chữ *nhất* làm một bài văn tế rất hay:

“Thanh thiên *nhất* đoá vân (trời xanh có một đám mây);
Hồng lô *nhất* điểm tuyết (bên lò đỏ có một hạt tuyết);
Thượng uyển *nhất* chi hoa (vườn nhà vua có một đoá hoa);
Quảng hàn *nhất* phiến nguyệt (trên trời có một mặt trăng);
“Ô hô! Vân tản, tuyết tiêu, hoa tàn, nguyệt khuyết” (Ô hô mây
tản, tuyết tan, hoa tàn, trăng khuyết) - (chỉ người con gái chết).

Triều nhà Nguyên phục bài văn tế này lắm.

Thời Quang Trung, Vua Trung Quốc mời Nguyễn Huệ sang “đi sứ”, Nguyễn Huệ không đi và tìm một người giống Nguyễn Huệ đi thay. Sau hình như Vua Thanh cũng biết, nhưng chiều đãi rất tốt. Thường sứ thần đến gặp Vua đều phải lạy, nhưng sứ thần của ta đến gặp Vua giả cúi ôm đầu gối. Vua Thanh có lần ngỏ ý muốn gả công chúa cho Nguyễn Huệ, Nguyễn Huệ đã gửi biểu Vua Thanh một con voi. Voi thì Trung Quốc quý lắm, nhưng luôn phải có người hầu hạ voi...

Trung Quốc cũng có “đi sứ” sang ta, nhưng rất trịch thượng. Qua ta, bắt ta hầu hạ chúng rất khổ. Cửa Ngọ Môn ở Huế của ta bé hơn Thiên An Môn của Trung Quốc và chỉ có Vua mới được đi cửa giữa, nhưng sứ thần Trung Quốc sang ta cũng đòi đi cửa giữa...

Thời Gia Long, có Cố đạo đưa Hoàng tử Cảnh sang Pháp “đi sứ”, được chiều đãi rất tốt. Thời đó mấy người Pháp sang ta đúc súng, lấy vợ Việt Nam mang về Pháp, mấy bà này khi thấy sứ thần ta sang, chạy đến ôm sứ thần.

Các chú còn nhớ, có lúc Bác vừa là Chủ tịch, vừa là Thủ tướng, vừa là Bộ trưởng Ngoại giao. Lúc đó, làm ngoại giao với bọn Tưởng khổ ghê lắm. Bọn chúng kiêu ngạo, đưa vào ta 20 vạn quân rồi lúc đòi cái này, lúc đòi cái khác. Ta lại còn phải ngoại giao cả với Pháp nữa. Rất khó khăn, vì cả hai bọn này đều xấu cả nên phải làm sao chọn lấy một. Để bọn Quốc dân Đảng sang cũng khổ. Chúng mang cả Nguyễn Hải Thần, Nguyễn Tường Tam, Vũ Hồng Khanh, v.v., để nắm ngoại giao, tài chính, rồi chúng đòi 70 ghế ở Quốc hội,

nhiều việc lồi thối lắm. Lúc đó, Pháp muốn nhảy vào ta, Quốc dân Đảng thì muốn ở lại ta. Nếu để cả hai ở lại ta thì càng xấu, vì chúng xấu một chín, một mười cả. Ta phải chọn lấy một. Khi ta ký Hiệp định sơ bộ 6-3⁹, bọn Quốc dân Đảng phải chuẩn. Mình đã lợi dụng mấy tháng này để chuẩn bị lực lượng của mình và tháng 5-1946 Bác đi Pari¹⁰.

Qua đó, mình biết là tuy nó đang o bế mình, nhưng bề ngoài nó vẫn chiêu đãi hàng hoàng để mua chuộc mình đấy. Khi nói chuyện, nó đòi ta rút hết quân đội của ta ở Nam Bộ đi. Cố nhiên, ta không chịu. Cuối cùng, ra về, buổi sáng sớm dậy, Métxme đưa đến mời Chủ tịch ký một giao ước về rút quân ở miền Nam Việt Nam. Ta không chịu ký, nó dọa: “Đây là của Tổng tham mưu trưởng bắt buộc”. Nhưng ta vẫn không chịu ký và từ đó mình lại càng biết rõ hơn ý đồ xấu của chúng nó.

Lần ấy, Bác về nước bằng tàu thủy. Vì sao? Vì hồi đó tàu bay thường bị tai nạn luôn, sợ nó mượn cớ đó để thả ta xuống biển nên Bác mượn cớ tìm yếu không đi tàu bay nữa. Hay là tại trước đây mình đi làm tàu, nhưng chỉ làm phụ bếp, lần này là thượng khách nên lại thích đi tàu thủy về? Đến Cam Ranh có Đăcgiăngliơ ra đón, khi cập bến có 21 phát súng chào. Đăcgiăngliơ bảo là được điện của Chính phủ Pháp bảo là phải đón Chủ tịch và nó nói là hai bên đã có ký kết về quy ước rút quân. Ta nói là “tôi không ký gì hết”. Nó nói “sẽ đưa cho ta xem điện”. Ta nói là “tôi không cần xem gì cả”.

Việc ta với Pháp ký Tạm ước 14-9¹¹, tuy biết là không chắc chắn gì đâu nhưng được gì hay nấy đã. Về hai lần ký kết này, cán bộ ở ngoài Bắc có số người không hiểu cho đó là một thất sách, nhưng cán bộ miền Nam đã biết lợi dụng thời cơ này mà xoay ngay¹⁾.

Ngoại giao ở Hội nghị Giơnevơ thắng lợi là vì Điện Biên Phủ đánh thắng lớn¹². Bây giờ cũng thế, đánh thắng lợi thì ngoại giao

1) Nên hiểu là tranh thủ thời cơ, chuẩn bị lực lượng kháng chiến (BT).

thắng nhiều. Không cứ gì ở ta mà ở nước nào cũng vậy. Cố nhiên ngoại giao là rất quan trọng, nhưng cái vốn chính là mình phải đánh thắng và mình phải có sức mạnh thì ngoại giao sẽ thắng.

Bây giờ có mấy vấn đề Bác nói thêm với các chú. Trước hết, Bác hỏi các chú là tại sao các thư nước ngoài gửi cho Bác thường gửi về chậm, hơn hai tháng mới đến nơi. Vì sao? Như thư chúc Tết của Vandét Rô-sê (Waldeck Rochet), thư của Xêcu Turê (Sékou Touré), v.v., gửi về rất chậm. Tại sao vậy?

Bây giờ nội trong nước ta cứ đánh cho thắng, thì ngoại giao dễ làm ăn. Ngoại giao của ta là cốt tranh thủ nhiều người ủng hộ cuộc đấu tranh chống Mỹ, cứu nước của ta. Phải giải thích kỹ, vì sao ta cương quyết thắng và Mỹ nhất định thua. Theo Bác biết, ở ngoài có người không hiểu vì sao một nước giàu mạnh như Mỹ, với 200 triệu dân, có hải, lục, không quân, đánh nhau với một nước nhỏ có 17 triệu dân¹⁾ và chỉ có lực lượng nhân dân là cơ bản. Ta có bộ đội, du kích, hải quân, còn không quân thì chỉ có một tí tẹo. Vì sao ta dám nói là ta đánh và ta nhất định thắng. Họ không thể nào hiểu được ta và cũng vì thế ta cần phải giải thích.

Có mấy nhà báo gặp Bác, Bác nói sừng sững trường bắn được máy bay, họ không tin. Cần phải giải thích cho được là, trước ta đã đánh thắng được Pháp vì ta có chính nghĩa. Nhân dân ta, trừ những bọn tay sai, chó săn của Mỹ, tất cả đều đánh lại Mỹ, chiến tranh của ta là chiến tranh nhân dân. Cái đó ai cũng hiểu, cả bọn tướng Mỹ miệng tuy nói thế chứ cũng đã hiểu như vậy. Khi chúng ta đánh được các sân bay của chúng là chúng đã bắt đầu hiểu ta.

Tóm lại, ngoại giao phải tranh thủ tuyên truyền giải thích. Ta phải nắm được ngọn cờ hòa bình, nhưng hòa bình kiểu của ta là hòa bình độc lập dân tộc, chứ không phải là hòa bình kiểu Mỹ.

1) Ở đây, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói tới cuộc chiến đấu của nhân dân miền Bắc chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ (BT).

Ta đã trải qua 20 năm chiến tranh, ta muốn hòa bình để xây dựng nhưng phải hòa bình như thế nào đây? Có người muốn ta ngồi nói chuyện với Mỹ. Có người tốt nói: “Chúng tôi tin, phục Việt Nam nhưng thấy Mỹ đánh phá nhiều quá nên muốn có hòa bình”. Có người có lòng tốt như vậy mà họ không hiểu được ta.

Vấn đề thứ hai là vấn đề nội bộ các Đại sứ quán. Ta phải đoàn kết và dân chủ. Cả Đại sứ quán từ đồng chí Đại sứ đến đồng chí nấu ăn phải làm sao đoàn kết thành một khối, thành một bộ máy, có thể mới tiến bộ được. Thí dụ như cái đồng hồ này, mọi cái đều chạy, chỉ có một cái không chạy thì sẽ đi đến chỗ chạy không đúng giờ. Tất cả phải đoàn kết, phải thành một khối, phải giúp đỡ nhau tiến bộ.

Phải cảnh giác và phải cẩn thận. Nói phải cẩn thận vì có một số anh em viết báo cáo về chưa cẩn thận. Nếu không người khác mà xem được báo cáo đó thì không tiện. Có nhiều cách viết báo cáo nên khi viết phải cẩn thận. Nhất là về điện mật, các chú đừng tưởng điện như thế là mật rồi, thực ra thì không mật được bao nhiêu đâu? Ta biết được của họ, chắc họ cũng biết được của ta. Bác xem điện, nhiều lúc Bác lo, nên các chú phải cẩn thận và nhớ lấy điều này.

Một năm mới về họp một lần, có cái gì thì nên nói cho hết. Cái gì chưa hiểu thì hỏi, có cái thì nói chung và có cái thì nói riêng. Có cái gì cần nói cho hết, chớ nên để trong bụng để có gì thì chúng ta cùng nhau sửa sai.

Điểm nữa là, chúng ta không phải là khoe khoang, nhưng hiện nay vấn đề Việt Nam đang được tất cả thiên hạ rất chú ý, vì Việt Nam đang đánh Mỹ và đã có thắng lợi. Vì vậy tất cả chúng ta, khi đi ra ngoài phải giữ đạo đức cách mạng cho xứng đáng. Nói chung anh em chúng ta đều tốt nhưng không phải tất cả các đoàn đại biểu của ta đi ra ngoài đều tốt cả. Thí dụ có đoàn đi để mua bán mang về nhiều thứ như người buôn hàng xén. Có thể không?

Chín mươi chín người tốt mà một người xấu thì “con sâu bỏ rầu nồi canh” rồi. Ta cần giúp đỡ nhau.

Nói chung, chúng ta làm nghề ngoại giao cũng mới thôi. Vì vậy, phải vừa làm vừa học và phải giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Các đồng chí nắm vững đường lối chính sách của Đảng thì dù làm có sai lầm thì sai lầm đó cũng không nặng và dễ sửa thôi.

Bây giờ ngoại giao của ta vừa là một mà vừa là hai, vừa là hai mà lại vừa là một. Ta vừa có ngoại giao của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và vừa có ngoại giao của Mặt trận¹⁾. Hai khối đó phải kết hợp chặt chẽ với nhau. Có khi Mặt trận nói chứ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nói thì không hợp. Có khi cả hai đều nói. Phải đoàn kết chặt chẽ với nhau, hai bên cùng bàn bạc với nhau.

Điểm nữa là ngoại giao của ta ngày càng phát triển. Khi phát triển đòi hỏi Mặt trận phải phát triển và ngoại giao của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa cũng phải phát triển. Cán bộ càng phải phát triển thêm, nên Bộ Ngoại giao cần có kế hoạch đào tạo cán bộ. Chính phủ các nước tư bản khi họ chưa công nhận ta thì cán bộ thừa, nhưng nếu họ công nhận Chính phủ ta thì ta không có người để cử đi làm Đại sứ đâu.

Cuối cùng, các chú về các nơi, các đơn vị, khi gặp các đồng chí lãnh đạo sở tại nói Bác gửi lời thăm và Bác gửi lời thăm các anh em trong đơn vị.

Bây giờ ngoại giao của ta ngày càng khó, ta phải làm sao công tác cho tốt. Ta có chính sách đúng đắn, phải làm sao vui lòng được mọi người, làm vui lòng được từ người bình nhất, bình nhì. Tuy không được lòng họ 100% nhưng không được làm mất lòng ai 100%, vì cách mạng của ta phải dựa vào họ giúp đỡ. Ta phải luôn giúp đỡ họ và mong cho tất cả đều đoàn kết.

1) Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (BT).

Về bản báo cáo ngoại giao của Mặt trận thì làm công phu đấy. Phải khen trước và phê bình sau. Có mấy điểm cần chú ý:

- Những đoạn nói về Tây Đức, Anh, Ý hơi lộn xộn. Thái độ của mấy nước có khác nhau: Như Pháp đối với ta có thay đổi. Nhân dân Pháp, Anh, Ý ủng hộ ta. Tây Đức thì nhân dân tốt, vì vậy nên nói có phân biệt.

- Trong báo cáo có câu: “Công tác đối ngoại của Mặt trận đã góp phần bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin”. Nói như thế không sát, sự thực không phải là như thế. Nói thế là phóng đại.

- Báo cáo nói: “Ngoài ra, Mặt trận có một số cố gắng trong công tác tranh thủ nhân dân các nước tư bản, nhân dân Mỹ...”. Tranh thủ nhân dân như thế nào? Bác rất quan tâm. Bây giờ phong trào nhân dân Mỹ đang lên, việc tranh thủ nhân dân Mỹ là rất quan trọng. Ở ngoài các chú cần quan tâm đến vấn đề này, phải làm sao đẩy công tác này lên, phải làm sao vạch được tội ác của Mỹ là nó đã rải chất độc hóa học, ném bom trường học, ném bom nhà thờ, v.v.. Tất cả đều phải vạch ra để họ dễ lên tiếng về vấn đề này.

- Báo cáo nói “đối với vấn đề bạn ủng hộ... ta cảm ơn chưa đầy đủ”. Các chú phải làm sao cảm ơn bạn cho đầy đủ, đi đến đâu cũng phải biểu cờ.

- Báo cáo nói “... phong cách hoạt động... sắc thái...”, nói như vậy quá văn chương. “Việc sử dụng các lực lượng tình nguyện quân...”, đã có tình nguyện quân đâu mà sử dụng? Điểm này nói đến hai lần đấy. Có một chữ nói mà Bác chưa hiểu “chao đảo”, nên nói là dao động hay lung lay thì hơn. Có chỗ nói là “... chú ý vận động công nhân Mỹ...”. Cần chú ý là công nhân Mỹ bị tư bản phản động lũng đoạn nên bây giờ chỉ có phong trào của thanh niên, sinh viên hoạt động, còn phong trào công nhân thì rất ít có. Có vấn đề đáng chú ý là phải vận động phong trào những người da đen ở Mỹ là đúng.

Còn về chủ trương công tác thì đầy đủ nhưng phải làm sao thực hiện được hết. Làm thế nào cho nhớ được hết, sắp xếp cho có thứ tự, cái gì cần làm trước thì làm trước, cái gì phải làm sau thì làm sau.

Nói ngày 16-3-1966.

Tài liệu lưu tại

Phòng Lưu trữ Bộ Ngoại giao.

THƯ CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI LẦN THỨ XXIII ĐẢNG CỘNG SẢN LIÊN XÔ

Kính gửi Đại hội lần thứ XXIII

Đảng Cộng sản Liên Xô,

Thưa các đồng chí thân mến,

Thay mặt Đảng Lao động Việt Nam, giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam, chúng tôi xin gửi đến Đại hội lần thứ XXIII của Đảng Cộng sản Liên Xô quang vinh, đến nhân dân Liên Xô vĩ đại lời chào mừng nhiệt liệt nhất và kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Liên Xô, nhân dân Liên Xô với truyền thống cách mạng vẻ vang, với tinh thần lao động quên mình, đã giành được những thắng lợi rực rỡ trong sự nghiệp xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa cộng sản. Kế hoạch 7 năm vừa qua đã được hoàn thành. Trên cơ sở đó, đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân Xôviết ngày càng được nâng cao và lực lượng quốc phòng của Liên Xô không ngừng được tăng cường. Đó là một cống hiến quan trọng vào sự nghiệp bảo vệ phe xã hội chủ nghĩa và bảo vệ hoà bình thế giới. Những thành tựu tuyệt vời của Liên Xô trong lĩnh vực chinh phục vũ trụ, việc Liên Xô phóng thành công trạm tự động lên mặt trăng và đặt quốc huy

lên sao Kim chứng minh sự phát triển vượt bậc của nền khoa học, kỹ thuật Xôviết.

Nhân dân Việt Nam vô cùng vui mừng trước những thành công rực rỡ đó của nhân dân Liên Xô anh em.

Đại hội lần này của các đồng chí sẽ thảo luận và thông qua những chỉ thị về kế hoạch 5 năm (1966-1970) nhằm đưa nền kinh tế Xôviết đến những thắng lợi mới, nâng cao hơn nữa đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân và tiếp tục tăng cường lực lượng quốc phòng to lớn của Liên Xô, góp phần tích cực vào việc tăng cường lực lượng hoà bình thế giới.

Kế hoạch 5 năm sắp tới của Liên Xô là một nguồn cổ vũ mới đối với nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em, đối với giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới trong sự nghiệp đấu tranh chống bọn đế quốc hiếu chiến đứng đầu là đế quốc Mỹ, giành hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

Chúng tôi tin chắc rằng những người cộng sản và nhân dân Liên Xô đầy tài năng, nghị lực và trí sáng tạo, nhất định sẽ hoàn thành thắng lợi kế hoạch 5 năm sắp tới.

Thư các đồng chí thân mến,

Hiện nay, đế quốc Mỹ một mặt ráo riết tăng cường và mở rộng chiến tranh xâm lược miền Nam nước chúng tôi, mặt khác dùng không quân, ném bom bắn phá dã man nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, đồng thời tung ra những luận điệu giả dối về “thương lượng hoà bình”, hòng lừa bịp dư luận thế giới và cứu vãn tình thế nguy khốn của chúng ở miền Nam Việt Nam. Hành động chiến tranh điên cuồng của đế quốc Mỹ không những uy hiếp nghiêm trọng nền an ninh của các dân tộc ở khu vực Đông Nam Á, mà còn là một sự thách thức trắng trợn đối với toàn thể

phe xã hội chủ nghĩa. Tình hình nghiêm trọng đó đòi hỏi các nước xã hội chủ nghĩa anh em, các đảng cộng sản và công nhân cùng các lực lượng hoà bình, dân chủ và tiến bộ trên thế giới phải đoàn kết chặt chẽ để chống đế quốc Mỹ nhằm đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của chúng đối với nước Việt Nam, đập tan mọi kế hoạch phiêu lưu quân sự của chúng ở các khu vực khác và gìn giữ hoà bình thế giới.

Về phần mình, Đảng chúng tôi và nhân dân chúng tôi nguyện đem hết tinh thần và lực lượng ra chiến đấu chống đế quốc Mỹ và tay sai để bảo vệ độc lập dân tộc, bảo vệ tiền đồn của phe xã hội chủ nghĩa ở Đông Nam Á, góp phần giữ gìn hoà bình ở châu Á và thế giới.

Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước nhằm bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, nhân dân Việt Nam luôn luôn được nhân dân Liên Xô đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ về mọi mặt. Sự ủng hộ nhiệt tình và sự giúp đỡ quý báu của Liên Xô, Trung Quốc và của các nước xã hội chủ nghĩa anh em khác, cũng như sự đồng tình và ủng hộ của giai cấp công nhân và nhân dân yêu chuộng hoà bình trên toàn thế giới là một nhân tố quan trọng, bảo đảm thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Nhân dịp này, chúng tôi xin chân thành cảm ơn Đảng, Chính phủ và nhân dân Liên Xô anh em đã và đang tích cực ủng hộ và giúp đỡ nhân dân Việt Nam chúng tôi.

Chúng tôi nhiệt liệt chúc nhân dân Liên Xô vĩ đại giành được nhiều thắng lợi mới to lớn hơn nữa trong sự nghiệp xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa cộng sản và bảo vệ hoà bình thế giới.

Chúc tình hữu nghị chiến đấu giữa hai Đảng và nhân dân hai nước chúng ta ngày càng củng cố và phát triển.

Nhân dân Liên Xô vĩ đại muôn năm!

Đảng Cộng sản Liên Xô, do Lênin sáng lập, giáo dục và rèn luyện, muôn năm!

Chủ nghĩa Mác - Lênin thắng lợi muôn năm!

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 1966

**Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương
Đảng Lao động Việt Nam**

Chủ tịch

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 4377,
ngày 31-3-1966.

BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI THI ĐUA BẢO ĐẢM GIAO THÔNG VẬN TẢI QUYẾT TÂM ĐÁNH THẮNG GIẶC MỸ XÂM LƯỢC

Các cô, các chú đã đọc báo hôm nay chưa?

Hôm nay, báo đưa tin quân và dân miền Nam đánh rất giỏi. Trong 40 ngày chiến đấu liên tục, đã tiêu diệt hơn 4.700 tên xâm lược Mỹ, 400 lính Pắc Chung Hy, 2.300 lính ngụy, hạ được hơn 300 máy bay. Đấy chỉ là ở Bình Định thôi, chưa kể các nơi khác.

Quân và dân miền Bắc cũng khá, hạ được của chúng nó 931 máy bay. Đó là mới tính đến hôm qua, còn từ hôm qua đến nay có những cái mình bắn được nhưng chưa đến khám rõ ràng nên chưa kể vào đây.

Bây giờ, ngành giao thông vận tải có quyết tâm thi đua với quân và dân miền Nam và quân đội phòng không của ta không?

Chắc các cô, các chú nghe cũng nhiều rồi, nên Bác chỉ nói ít thôi. Những cái Bác nói có khi các chú cũng đã nói rồi.

Giao thông vận tải rất quan trọng, quan trọng đối với chiến đấu, đối với sản xuất, đối với đời sống của nhân dân. Nó rất quan trọng, cho nên phải cố gắng. Muốn chiến đấu tốt, muốn sản xuất tốt, muốn đời sống nhân dân được bình thường thì giao thông vận tải phải làm tốt. Nếu giao thông có chỗ nào đó nghẽn lại thì nó sẽ có ảnh hưởng trực tiếp ngay đến chiến đấu, đến sản xuất, đến đời sống của nhân dân.

Điều đó chắc các cô, các chú đã hiểu. Bác không cần nói nhiều.

Bây giờ, chiến tranh của ta là chiến tranh gì? Đó là chiến tranh nhân dân. Vì vậy, giao thông vận tải cũng là giao thông vận tải nhân dân. Nghĩa là ngành của các cô, các chú từ Bộ trở xuống, về chuyên môn, muốn làm cho tốt, thì phải dựa vào nhân dân. Nơi nào làm công tác chính trị tốt, kết hợp với nhân dân tốt thì giao thông vận tải tốt hơn.

Muốn nhân dân tốt với mình, thì mình phải tốt với nhân dân.

Bác có theo dõi về giao thông vận tải, chỗ nào các cô, các chú đối với nhân dân tốt, thì nhân dân sẽ hết lòng hết sức giúp đỡ. Vì vậy, giao thông vận tải ở chặng đường ấy tốt, vùng ấy tốt.

Địch càng gần thất bại càng điên cuồng, mà càng điên cuồng thì nó càng ra sức phá hoại. Vì vậy, chiến tranh càng gay go ác liệt hơn. Mình phải biết trước, không chủ quan khinh địch.

Mỹ là một nước to nhất bên phe tư bản đế quốc. Người nó đông nhất, của nó nhiều nhất, vũ khí nó mới nhất. Nó đánh với một nước, nói chung là mới có một nửa nước, có miền Nam thôi, còn miền Bắc thì nó ra thả bom rồi nó chạy. Thực sự đánh là miền Nam.

Nó có 200 triệu người, miền Nam có 14 triệu người.

Nó có hải quân, không quân. Miền Bắc cũng có hải quân, không quân, nhưng so với nó thì còn nhỏ, còn ít.

Quân và dân miền Nam chỉ có bộ binh mà đánh lại hải, lục, không quân của nó.

Thế cho nên nhiều nơi họ ủng hộ mình, họ kính trọng mình, họ phục mình, họ thương mình.

Vì họ thương mình, nên có những người, ví dụ như ông P. đã viết thư cho Bác, nói: “Tôi biết là nhân dân Việt Nam cực kỳ anh hùng, do Đảng của Việt Nam lãnh đạo cực kỳ kiên quyết, trước sau nhân dân Việt Nam cũng thắng. Nhưng mà (lại có nhưng mà) đánh với một nước to và hung dữ như Mỹ, đến khi thắng thì vườn tược, nhà cửa, nhân dân sẽ bị tổn thất nhiều. Vì vậy, tôi bàn với

đồng chí (ông ấy gọi Bác là đồng chí) tìm lúc nào mình đang thắng sẽ nói chuyện với Mỹ, để chấm dứt chiến tranh, sớm đi đến hoà bình”.

Đây là lòng tốt của họ. Họ không hiểu tại sao, nước ta nhỏ như thế, nghèo như thế, lạc hậu như thế mà lại đánh thắng Mỹ. Cho nên ta cứ phải giải thích. Mà giải thích cũng khó. Họ không thấy thực tế trước mắt. Nói cây súng trường mà bắn máy bay phản lực thì thiên hạ ít người tin lắm. Thế mà ta bắn được. Thế mới giỏi, thế mới cừ chứ!

Đế quốc Mỹ lại càng không tin. Bây giờ thì nó tin rồi. Nó bị mấy vố rồi nó tin.

Mỹ thua thì nó xấu hổ lắm. Nó tức mình lắm. Bởi vì nó đã thua ở Trung Quốc, thua ở Triều Tiên, bây giờ mà thua ở Việt Nam nữa, nó mất mặt, xấu hổ. Vì thế cho đến phút cuối cùng nó cần, nó cố cần rồi nó thua nữa.

Bây giờ nhân dân tiến bộ Mỹ đối với ta tốt. Chính trong bọn thống trị Mỹ, khi ta chưa đánh lớn thì nó êm thấm cả. Quốc hội nó năm ngoài thông qua một nghị quyết cho Giôn-xơn tha hồ muốn làm gì thì làm. Muốn bao nhiêu quân đội, bao nhiêu tiền, chúng cho hết. Nhưng vừa rồi đây chúng cắn nhau, cãi nhau lung tung. Vì chúng nó thua. Tuy vậy mình không nên chủ quan khinh địch.

Ta càng gần thắng lợi, địch càng gần thất bại. Mà càng gần thất bại nó càng cố hết sức cắn một miếng thật đau rồi mới chịu nhả.

Chắc các cô, các chú cũng biết chiến tranh của nó có thể nói là toàn diện về chính trị, về kinh tế, về tài chính, về tất cả các thứ. Nhưng ở ngoài Bắc ta đây nó nhằm nhiều vào giao thông vận tải.

Vì vậy, nhiệm vụ của các cô, các chú bên giao thông vận tải rất quan trọng, phải làm cho tốt, làm cho kỳ được. Mùa mưa sắp tới, thiên nhiên có khi “đồng minh” với địch. Lợi dụng mùa mưa, địch có thể đem bom ném đê, ném đập. Ném đê, ném đập, về pháp luật quốc tế là cấm. Nhưng nó có kể gì đâu. Nó thua là nó cứ làm.

Vì vậy mình phải có phương án, có kế hoạch, phải chuẩn bị sẵn sàng. Nhưng không phải trời bao giờ cũng đồng minh với nó mà không đồng minh với ta đâu. Mùa mưa ở ngoài Bắc phải lo lắng hơn, phải chuẩn bị tốt hơn, nhưng ở trong Nam lại đánh tốt hơn. Bởi vì tàu bay, tàu bò của nó chịu không làm gì được. Mùa mưa có khi ở chỗ này không tốt, thì ở chỗ khác lại có lợi. Ta phải lo, phải chuẩn bị trước cho tốt. Chúng ta thắng nhưng không được chủ quan khinh địch. Phải tìm mọi cách làm cho tốt, vượt qua các khó khăn của ta.

Giao thông vận tải có nhiều ngành. Có ngành thủy, có ngành bộ, có xe, có cầu, có phà, v.v.. Các cô, các chú phải ra sức thi đua với nhau. Thi đua làm cho giao thông: một là thông suốt, hai là an toàn, ba là liên tục. Phải nhằm vào ba cái đó mà thi đua. Đồng thời phải cảnh giác, phải giữ gìn bí mật. Mình làm con đường mới, cái cầu mới mà không giữ bí mật là nó mò đến.

Nói chung, ngành giao thông vận tải có cố gắng, có thành tích, nhưng cũng có khuyết điểm, mà có những khuyết điểm khá nặng. Đây Bác nói mấy khuyết điểm chính:

Điểm thứ nhất: Từ Bộ đến các cấp lãnh đạo không kịp thời giải quyết những khó khăn về công tác, về đời sống của công nhân, của thanh niên xung phong. Có khi người đến rồi mà kế hoạch làm việc lập chưa xong, gạo chưa đến, công cụ chưa đủ hay là chưa có. Thế là lãng phí.

Điểm thứ hai: Có nơi bố trí công tác và bố trí máy móc không hợp lý nên năng suất thấp.

Điểm thứ ba: Công tác quản lý chưa chặt chẽ, còn tham ô, lãng phí.

Điểm thứ tư: Có những địa phương, nhất là những địa phương hiện nay địch chưa phá phách lắm thì rất chủ quan khinh địch, không chuẩn bị sẵn sàng, hoặc cấp trên có thúc thì cũng chuẩn bị qua loa thôi. Vì không chuẩn bị sẵn sàng nên có nơi đã bị thiệt hại.

Bác mong các cô, các chú nhanh chóng sửa chữa những khuyết điểm trên đây, làm tốt công tác giao thông vận tải. Cán bộ tỉnh, cán bộ huyện, cán bộ xã phải hợp sức với giao thông vận tải làm cho tốt.

Giao thông vận tải là một mặt trận. Vì vậy, mỗi công nhân, thanh niên trong ngành giao thông vận tải phải là một chiến sĩ. Phải quyết tâm làm cho giao thông vận tải thắng lợi. Giao thông vận tải thắng lợi tức là chiến tranh đã thắng lợi phần lớn rồi.

Các cô, các chú phải hiểu như thế.

Muốn cho mỗi chiến sĩ nắm vững và thấm nhuần tinh thần đó, thì cấp trên từ Bộ trở xuống phải giáo dục chính trị cho tốt. Cũng người công nhân ấy nếu được học chính trị, được hiểu, thì khi ra làm việc sẽ khác ngay. Người không hiểu biết chính trị, chỉ phát phơ cốt làm sao cho hết ngày, hết giờ thôi. Do đó, giáo dục chính trị, tư tưởng là một điều rất quan trọng.

- Cùng trong một ngành và các ngành với nhau phải đoàn kết chặt chẽ và giúp đỡ lẫn nhau.

- Phải tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm. Tăng gia sản xuất để cải thiện sinh hoạt của mình, cố nhiên là ở những nơi nào có thể làm được. Còn tiết kiệm là tiết kiệm sức người, tiết kiệm thì giờ, tiết kiệm tiền của Nhà nước tức là của mình. Các cô, các chú làm được như thế thì mặt trận giao thông vận tải nhất định thắng lợi.

*

* *

Bây giờ Bác nói thêm. Các cô, các chú trong ngành đã có cố gắng, có thành tích và cũng có khuyết điểm. Bác hỏi ra thì có mấy tập thể có thành tích đặc biệt.

Nói khen, thì Bác đã khen chung rồi.

Bây giờ, Bác muốn đặc biệt khen riêng những tập thể xuất sắc. Bác gọi đến đơn vị nào thì một đồng chí đứng lên:

- Đội xe 202 của Công ty ô tô số 2.
- Đội sửa chữa cầu Hàm Rồng.
- Hợp tác xã thuyền biển Phúc Thọ.
- Công trường 217.
- Công trường 12.
- Công trường 050.
- Công trường 15.
- Tổ Trần Thị Lý.

Vài hôm nữa là kỷ niệm 35 năm Ngày thành lập Đoàn Thanh niên mà đoàn viên và thanh niên xung phong chiếm gần một nửa lực lượng của ngành giao thông vận tải. Vì vậy, Bác có lời khen ngợi chung tất cả thanh niên, đặc biệt tổ Sơn La toàn là cháu gái.

Đây là những tập thể kiểu mẫu, Bác đặc biệt thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi những tập thể này.

Bác nghèo không có gì thưởng, Bác đi bắt tay một cái, phải không?

Lúc mới đến, Bác đã hứa không nói nhiều, Bác phải giữ lời hứa. Bác nói chuyện thế là kết thúc.

Bác nhờ các cô, các chú về địa phương chuyển lời chào, lời hỏi thăm của Trung ương Đảng, của Chính phủ và của Bác đến cán bộ, đến các anh em công nhân, anh chị em thanh niên và đồng bào địa phương.

Sau Đại hội này về, các cô, các chú phải cố gắng làm sao cho thật tốt như các cô, các chú đã hứa thi đua với quân dân miền Nam, thi đua với bộ đội phòng không miền Bắc. Cố gắng làm cho được, lần sau báo cáo tin thắng lợi cho nhiều.

Nói ngày 24-3-1966.

Băng ghi âm của Phòng Tuyên truyền

Bộ Giao thông vận tải.

BÀI NÓI TẠI LỄ KỶ NIỆM LẦN THỨ 35 NGÀY THÀNH LẬP ĐOÀN THANH NIÊN LAO ĐỘNG VIỆT NAM¹⁾

Các cháu thanh niên yêu quý,

Nhân lễ kỷ niệm lần thứ 35 ngày Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam chính thức thành lập, Bác thân ái chúc mừng tất cả các cháu đoàn viên và thanh niên cả nước.

Bác đặc biệt gửi lời thân ái khen ngợi các cháu thanh niên và nhi đồng miền Nam đang cùng toàn thể đồng bào anh dũng chiến đấu và ngày càng giành được nhiều thắng lợi vẻ vang.

Vì sao Bác nói Đoàn chính thức 35 tuổi? Vì khi nói đến lịch sử của Đoàn, chúng ta nên đi ngược lên đến năm 1925.

Năm 1925, Hội Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí¹³ thành lập, nhằm chuẩn bị điều kiện để tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam. Ngay sau khi thành lập, Hội đã lo đến việc tổ chức và lãnh đạo đoàn thể riêng của thanh niên cách mạng. Hội đã chọn tám em Việt kiều ở Xiêm đưa sang Quảng Châu để bồi dưỡng thành hạt nhân của Đoàn Thanh niên sau này. Trong số các em đó có Lý Tự Trọng, về sau là đoàn viên đầu tiên của Đoàn Thanh niên Cộng sản nước ta, cũng là người cộng sản đã oanh liệt đấu tranh đến hơi thở cuối cùng cho Đảng, cho sự nghiệp cách mạng.

1) Nay là Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (BT).

Từ đó đến nay, có nhiều đoàn viên thanh niên đã noi gương chói lọi của Lý Tự Trọng, đã dũng cảm hy sinh vì Tổ quốc, vì nhân dân, vì chủ nghĩa cộng sản. Như các liệt sĩ Võ Thị Sáu, Nguyễn Văn Trỗi, Nguyễn Viết Xuân và nhiều liệt sĩ khác.

Chúng ta có những thanh niên gan dạ, trung thành như Trần Thị Lý bị địch đánh khảo chết đi sống lại bao nhiêu lần. Như Nguyễn Thị Châu suốt 1.300 ngày bị địch dùng cực hình tra tấn. Nhưng các cháu ấy kiên quyết không khuất phục kẻ thù, một lòng một dạ trung thành với Đảng.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trước đây, chúng ta có nhiều thanh niên anh hùng như Nguyễn Thị Chiên, La Văn Cầu, v.v..

Trong cuộc chống Mỹ, cứu nước hiện nay đã trưởng thành nhiều anh hùng thanh niên. Như Tạ Thị Kiều, tay không mà cướp được đồn giặc. Bùi Minh Kỳ, 20 tuổi, trong bốn trận đã tiêu diệt 46 tên lính Mỹ và lính Pắc Chung Hy. Trương Văn Hòa, 24 tuổi, trong bốn tháng đã tiêu diệt 78 tên xâm lược Mỹ và 76 tên ngụy. Nguyễn Văn Điền, 22 tuổi, dù bị thương nặng, không chịu rời mâm pháo, tự lấy tay nhét ruột vào bụng, vẫn tiếp tục chiến đấu, quyết tâm hạ máy bay Mỹ, v.v..

Chúng ta có những anh hùng tập thể, như bộ đội Cồn Cỏ vẻ vang, như tổ giao thông Trần Thị Lý gồm 16 thanh niên gái.

Trong mọi ngành hoạt động: sản xuất, chiến đấu, học tập và phong trào “Ba sẵn sàng” đều có rất nhiều cháu thanh niên và tổ thanh niên rất tốt, đáng quý, đáng khen.

Trên đây, Bác chỉ có thể nêu vài kiểu mẫu.

Đoàn Thanh niên là cánh tay và đội hậu bị của Đảng, là người phụ trách dắt dìu các cháu nhi đồng. Nhân dịp này, Bác cũng muốn khen ngợi nhi đồng nước ta rất ngoan, rất tốt.

Riêng ở miền Bắc đã có 42 vạn “cháu ngoan Bác Hồ” thi đua làm “nghìn việc tốt”.

Trong số đó, có hơn 650 cháu học giỏi toàn diện, đã được giải thưởng của Bác trong năm học 1964-1965. Có hơn 100 cháu được thưởng liên trong hai năm và mấy cháu được thưởng liên trong ba năm.

Có 322 cháu vì có những cử chỉ tốt đẹp mà đã được thưởng huy hiệu của Bác. Ví dụ:

Cháu Nguyễn Thị Tú, 13 tuổi, đã công bạn đi học suốt ba năm.

Cháu Đặng Văn Kiên, bảy tuổi, đã cứu hai bạn khỏi chết đuối.

Cháu Nguyễn Trọng Thễ, sáu tuổi, nhiều lần nhặt được của rơi đều đưa trả lại, v.v..

Nhờ Đảng giáo dục và nhờ Đoàn giúp đỡ, thanh niên và nhi đồng ta đều thấm nhuần sâu sắc tinh thần yêu nước và đạo đức cách mạng. Vì vậy, Bác rất vui lòng.

Đối với thanh niên, Bác đã nhắc nhở năm điểm. Đối với nhi đồng, Bác cũng dặn dò năm điều. Chắc rằng các cháu đang cố gắng thi đua thực hiện những điều đó.

Ở đây Bác chỉ nhấn mạnh vài ý kiến như sau:

Thanh niên ta có cố gắng, có tiến bộ và có nhiều thành tích. Nhưng chớ vì thế mà tự cao, tự đại; phải khiêm tốn, phải luôn luôn cố gắng hơn nữa, vượt mọi khó khăn, để giành lấy thành tích nhiều hơn và to lớn hơn.

Cần phải: Nâng cao chí khí anh hùng cách mạng; nắm vững khoa học, kỹ thuật; ra sức học tập và sáng tạo; thực hiện cần cù và tiết kiệm; đoàn kết chặt chẽ, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau để cùng tiến bộ không ngừng. Cần phát triển Đoàn hơn nữa, nhưng phải chọn lọc cẩn thận, trọng chất lượng hơn số lượng. Nói tóm lại, luôn luôn làm đúng những lời dạy bảo của Đảng.

Các cháu yêu quý,

Là người theo dõi tổ chức thanh niên từ bước đầu hiếm hoi chỉ có tám cháu, ngày nay trông thấy có hàng triệu đoàn viên thanh niên, hàng triệu cháu bé nhi đồng, phát triển môn môn như hoa nở

mùa Xuân. Với một thế hệ thanh niên hăng hái và kiên cường, chúng ta nhất định thành công trong sự nghiệp bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Vì vậy, Bác rất tự hào, sung sướng và thấy như mình trẻ lại, thấy tương lai của dân tộc ta vô cùng vững chắc và vẻ vang.

Trong công cuộc chống Mỹ, cứu nước, tuy chúng ta còn gặp nhiều gian khổ, khó khăn, nhưng cả nước ta đoàn kết nhất trí, thanh niên ta dũng cảm tiến lên, toàn dân, toàn quân kiên quyết chiến đấu, lại có các nước anh em và nhân dân thế giới đồng tình và ủng hộ. Cho nên Mỹ nhất định thua, ta nhất định thắng.

Đảng Lao động Việt Nam muôn năm!

Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam muôn năm!

Nói ngày 25-3-1966.

Báo *Nhân dân*, số 4372,

ngày 26-3-1966.

ĐIỆN GỬI ĐỒNG BÀO, BỘ ĐỘI VÀ CÁN BỘ TỈNH HÀ TĨNH

Thân ái gửi đồng bào, bộ đội và cán bộ Hà Tĩnh,

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ gửi lời khen ngợi đồng bào, bộ đội và cán bộ Hà Tĩnh chiến đấu dũng cảm đã bắn rơi máy bay Mỹ chiếc thứ 200, đẩy mạnh sản xuất, ra sức bảo đảm giao thông vận tải và phục vụ tiền tuyến...

Đồng bào, bộ đội và cán bộ Hà Tĩnh hãy phát huy thắng lợi, đoàn kết chặt chẽ, chiến đấu và sản xuất giỏi hơn nữa, làm công tác giao thông vận tải và công tác phòng không nhân dân tốt hơn nữa, xứng đáng với truyền thống Xôviết - Nghệ Tĩnh anh hùng.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 28 tháng 3 năm 1966

BÁC HỒ

In trong sách Hồ Chí Minh:

Về giao thông vận tải,

Nxb. Giao thông vận tải,

Hà Nội, 1994, tr.123.

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA ÔNG XABRI ABU EN MÁT¹⁾

Hỏi: Những ngày gần đây, hoà bình ở Việt Nam có khả năng thực hiện được. Ngài có đưa ra những điều kiện gì để chấm dứt chiến tranh không? Và những điều kiện đó là gì (xin Ngài cho chi tiết, nếu có thể được) và Ngài có ý kiến gì về những cuộc thương lượng công khai và không điều kiện? Nếu Mỹ hứa rút quân thì có bắt đầu thương lượng hoà bình được không? Theo Ngài, việc rút quân Mỹ có ý nghĩa như thế nào?

Trả lời: Mỹ đã đưa quân đội Mỹ trực tiếp xâm lược miền Nam nước chúng tôi, đồng thời cho máy bay ném bom bắn phá nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, một nước độc lập, có chủ quyền. Rõ ràng Mỹ là kẻ xâm lược. Nhân dân Việt Nam chúng tôi là bị xâm lược và đang chiến đấu để tự vệ. Muốn chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam không có cách nào khác là Mỹ phải chấm dứt xâm lược, rút quân của Mỹ và của các nước chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam, để nhân dân Việt Nam tự giải quyết lấy công việc của mình. Trải qua hơn hai mươi năm chiến tranh, nhân dân Việt Nam rất thiết tha với hoà bình. Nhân dân Việt Nam

1) Ông Xabri Abu En Mát (Sabri Abu El Magd), Tổng thư ký Hội Nhà văn Cộng hòa Arập thống nhất, Chủ bút báo ảnh *Al Moussa War* gửi câu hỏi phỏng vấn Chủ tịch Hồ Chí Minh qua Đại sứ quán Việt Nam tại nước này (BT).

biết rằng không thể có hoà bình thật sự nếu không có độc lập chân chính.

Gần một năm nay, Chính phủ Giôn-xơn luôn luôn nói họ sẵn sàng “thương lượng không điều kiện” để giải quyết vấn đề Việt Nam. Nhưng sự thực thì họ có điều kiện: Họ vẫn muốn bám lấy miền Nam Việt Nam, chia cắt lâu dài nước Việt Nam, duy trì ở miền Nam quân đội Mỹ và một chính quyền bù nhìn thân Mỹ; họ vẫn không chịu thương lượng với Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam là người đại diện chân chính duy nhất của nhân dân miền Nam. Đó là những điều kiện của bọn xâm lược hòng buộc nhân dân Việt Nam phải đầu hàng chúng. Nhân dân Việt Nam quyết không bao giờ chấp nhận những điều kiện ấy.

Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã đề ra lập trường bốn điểm nhằm giải quyết vấn đề Việt Nam. Đó là lập trường hoà bình, hoàn toàn phù hợp với Hiệp nghị Giơnevơ năm 1954 về Việt Nam và tình hình thực tế hiện nay ở Việt Nam. Nếu Chính phủ Mỹ thật muốn giải quyết hoà bình, thì họ phải công nhận lập trường ấy và chứng tỏ điều đó bằng việc làm thật sự; phải chấm dứt vĩnh viễn và không điều kiện việc ném bom và mọi hành động chiến tranh khác chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Có như thế mới có thể tính đến một giải pháp chính trị cho vấn đề Việt Nam.

Hỏi: Việc thừa nhận Mặt trận Dân tộc giải phóng là thành viên của cuộc thương lượng có nghĩa như thế nào? Có phải như vậy là Chính phủ Sài Gòn sẽ không tham dự không?

Trả lời: Mặt trận Dân tộc giải phóng lãnh đạo toàn dân miền Nam Việt Nam đấu tranh chống Mỹ, cứu nước, thực hiện độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập ở miền Nam Việt Nam. Cương lĩnh của Mặt trận Dân tộc giải phóng hoàn toàn phù hợp với nguyện vọng bức thiết của nhân dân miền Nam Việt Nam và tinh thần

của Hiệp nghị Giơnevơ năm 1954 về Việt Nam. Mặt trận Dân tộc giải phóng đã đưa nhân dân miền Nam Việt Nam từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, và hiện nay đã kiểm soát hơn 4/5 đất đai miền Nam Việt Nam với số dân 10 triệu người.

Ngược lại, cái gọi là “Chính phủ Sài Gòn” chỉ là bọn bù nhìn do đế quốc Mỹ nặn ra làm công cụ cho một cuộc chiến tranh thực dân kiểu mới nhằm bán Tổ quốc Việt Nam, chống lại nhân dân Việt Nam. Chúng bị toàn thể nhân dân Việt Nam lên án và nhân dân thế giới xem khinh.

Nếu Mỹ thật muốn hoà bình và tôn trọng quyền tự quyết thiêng liêng của nhân dân Việt Nam, thì họ phải công nhận Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam là người đại diện chân chính duy nhất của nhân dân miền Nam và phải thương lượng với Mặt trận Dân tộc giải phóng.

Hỏi: Một số người nghĩ rằng hoà bình mà Mỹ đưa ra thực ra là một âm mưu nhằm mở rộng chiến trường ở Việt Nam... Ý kiến của Ngài như thế nào?

Trả lời: Mỗi lần Mỹ nói đến hoà bình là một lần họ đẩy chiến tranh ở Việt Nam leo thang một bước. Ở miền Nam Việt Nam, trong một năm qua, quân đội Mỹ từ non 3 vạn tăng đến hơn 23 vạn người; họ đã tăng cường các cuộc càn quét bằng những thủ đoạn man rợ như rải chất độc hoá học, hơi độc, dùng chính sách đốt sạch, phá sạch, giết sạch. Ở miền Bắc, Mỹ đã ném bom bắn phá nhiều vùng đông dân, nhiều cơ sở kinh tế, văn hoá, kể cả nhà thương, trường học, nhà thờ... gây nên nhiều tội ác ghê tởm. Mỹ còn mưu toan mở rộng chiến tranh sang Lào, tăng cường uy hiếp độc lập và trung lập của Campuchia.

Những việc đó đã bác bỏ luận điệu “hoà bình” giả dối của Mỹ và chứng tỏ đó chỉ là một tấm màn khói nhằm che giấu âm mưu tăng cường chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam.

Hỏi: Ngài có cho rằng nếu cơ hội lập lại hoà bình mất đi, Mỹ có thể đưa quân ra Bắc Việt Nam hoặc tiến công Trung Hoa Nhân dân không?

Trả lời: Nếu đế quốc Mỹ điên rồ dám đưa quân ra miền Bắc, hoặc tính những bước phiêu lưu quân sự nghiêm trọng hơn, để hòng cứu vãn tình thế sa lầy của chúng ở miền Nam Việt Nam, thì khác nào uống thuốc độc để khỏi khát. Không một âm mưu nào có thể cứu vãn chúng khỏi thất bại ở miền Nam Việt Nam. Về phần mình, nhân dân Việt Nam chúng tôi kiên quyết chiến đấu đến cùng để bảo vệ Tổ quốc mình, và nhất định nhân dân chúng tôi sẽ càng thắng lợi to lớn hơn.

Hỏi: Một số người nghĩ rằng sự tranh chấp giữa Trung Hoa Nhân dân với Liên Xô ảnh hưởng đến tiến độ của các chiến sĩ miền Nam Việt Nam. Theo Ngài, ý kiến đó có đúng không? Hay là Ngài cho rằng, đối với hai quốc gia lớn đó, vấn đề Việt Nam đặt trên tất cả?

Trả lời: Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa khác đều nhất trí ủng hộ và giúp đỡ cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam.

Nhân dân Việt Nam chúng tôi dựa vào sức mình là chính, đồng thời đánh giá cao sự giúp đỡ to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa anh em, sự ủng hộ mạnh mẽ của tất cả các nước và các dân tộc yêu chuộng hoà bình trên thế giới.

Hỏi: Ixraen là một căn cứ của chủ nghĩa đế quốc nằm sâu vào trung tâm các nước Arập. Xin Ngài cho biết Ngài có nghĩ như thế không? Ngài muốn nói gì về vấn đề này với nhân dân Arập, những người đã luôn luôn và bền bỉ ủng hộ cuộc đấu tranh của nước Ngài?

Trả lời: Tôi đồng ý rằng chủ nghĩa đế quốc, đứng đầu là đế quốc

Mỹ, đã dùng Ixraen làm bàn đạp xâm lược các nước Arập ở Trung Cận Đông và gây tình hình căng thẳng ở khu vực này.

Chúng tôi là một dân tộc đang đứng trên tuyến đầu chống đế quốc xâm lược Mỹ. Chúng tôi hoàn toàn ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Arập Palestin, của nhân dân Arập chống bọn đế quốc và tay sai, vì độc lập dân tộc và hoà bình ở Trung Cận Đông.

Nhân dịp này, tôi xin gửi lời chào thân ái và lời cảm ơn của nhân dân Việt Nam tới nhân dân Cộng hoà Arập thống nhất và toàn thể nhân dân Arập. Tôi chân thành chúc nhân dân nước Cộng hoà Arập thống nhất, dưới sự lãnh đạo của Tổng thống Gaman Ápden Nátxe ngày càng giành được nhiều thắng lợi trong công cuộc xây dựng đất nước phồn vinh và trong sự nghiệp đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân cũ và mới, vì độc lập, hoà bình ở Trung Cận Đông, châu Phi và trên thế giới.

Trả lời tháng 3-1966.

Tài liệu lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

THƯ GỬI ĐỒNG CHÍ VANTE UNBRÍCH

Hà Nội, ngày 6 tháng 4 năm 1966

Kính gửi đồng chí Vante Unbrích,

*Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương
Đảng Xã hội chủ nghĩa thống nhất Đức,*

Thưa đồng chí kính mến,

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban Chấp hành Trung ương Đảng Xã hội chủ nghĩa thống nhất Đức, Chính phủ và nhân dân nước Cộng hoà Dân chủ Đức đã tỏ tình đoàn kết và thiết thực ủng hộ cuộc chiến đấu của nhân dân Việt Nam chúng tôi chống sự xâm lược của đế quốc Mỹ.

Chúng tôi nhận thức sâu sắc rằng nhân dân hai nước chúng ta cùng có một kẻ thù chung là đế quốc Mỹ. Chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam và củng cố quốc phòng của nước Cộng hoà Dân chủ Đức, ý nghĩa hai việc đó gắn bó chặt chẽ với nhau.

Chúng tôi thường xuyên theo dõi âm mưu của đế quốc Mỹ câu kết với bọn phản động Tây Đức nhằm tăng cường chính sách xâm lược đối với nước Cộng hoà Dân chủ Đức và các nước xã hội chủ nghĩa anh em khác.

Chúng tôi hoan nghênh ý kiến của đồng chí cử một phái đoàn nội bộ của Quân đội Quốc gia Nhân dân nước Cộng hoà

Dân chủ Đức sang thăm Việt Nam nhằm mục đích tăng cường tình đoàn kết hữu nghị và nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm giữa các lực lượng vũ trang hai nước chúng ta. Tôi đề nghị các vấn đề thành phần phái đoàn, thời gian phái đoàn sang thăm Việt Nam, nội dung nghiên cứu kinh nghiệm, v.v., sẽ do hai Bộ Quốc phòng của hai nước chúng ta cùng bàn định.

Kính chúc đồng chí mạnh khỏe.

Xin gửi lời chào cộng sản

Tài liệu lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

TÂM LÝ CỦA BINH SĨ HOA KỲ

Khi chưa đến mặt trận, thì tên nào cũng hồ hồ hùng hùng. Khi đã đến mặt trận thì tên nào cũng hoang mang sợ chết. Những tên may phúc khỏi chết thì đều râu rĩ bi quan. Nhưng cũng có một ít binh sĩ Mỹ biết suy nghĩ và trở nên chán ghét chiến tranh; như người đã viết bức thư sau này¹⁾:

“Sau 5 tháng ở đây, những điều tai nghe mắt thấy khiến tôi đối với nước Mỹ chưa bao giờ thất vọng như bây giờ. Tôi thấy số đông người viết báo không viết để nói sự thật, mà chỉ viết bài để bán. Vì danh vì lợi mà họ viết lung tung. Phần nhiều bức ảnh đều chụp tại những nơi huấn luyện ở hậu phương, mà họ nói đó là ảnh những trận chiến đấu thật. Nếu bạn thấy bức ảnh một người Việt cộng giơ hai tay từ trong hầm bước ra, bạn có thể chắc rằng đó là một chuyện bịa đặt.

Những người lãnh đạo cái nhà nước Nam Việt Nam đều là bọn trộm cướp, hủ bại, dê hèn, hồ đồ. Họ đều ghét cộng sản, nhưng tên nào cũng có rất nhiều tiền bạc gửi ở nhà băng nước ngoài. Số tiền đó nhiều gấp mấy lần số tiền lương của họ.

Nơi tôi làm cố vấn, Chính phủ Mỹ trả lương cho 338 nhân viên nhưng thực tế chỉ có 50, 60 người làm việc. Thế là mỗi tháng bọn quan lại Nam Việt đã tham ô 4.000 đôla. Tôi đã báo cáo việc đó lên

1) Lược dịch (TG).

cấp trên. Nhưng kết quả là tôi bị điều đến một đơn vị trực tiếp chiến đấu.

Người Việt Nam báo cáo cực kỳ lạc quan. Theo họ thì bạn có thể tưởng rằng chiến tranh thắng lợi sắp đến nơi rồi. Họ báo cáo đã phát cho dân 4 triệu viên thuốc và đã chữa cho mấy nghìn người dân khỏi bệnh. Kỳ thực chúng tôi có thuốc men gì đâu.

Đơn vị tôi có 250 người. Nhưng 50 người đã chết ở mặt trận. 35 người đã bị thương. 16 người đã bị bắt. Nhưng họ báo cáo đơn vị chỉ mất 12 người. Thế mà báo cáo này đã làm cho Hoa Thịnh Đốn vừa ý. Chúng tôi đương làm gì, thực tế đã ra sao, điều đó không quan trọng; miễn là cứ báo cáo có tiến bộ, thế là được rồi. Những người ở Hoa Thịnh Đốn đang sống mơ màng trong giấc chiêm bao. Tôi lo rằng họ tự lừa bịp và lừa bịp nhân dân Mỹ. Kết cuộc họ sẽ bị đắng cay...

Tôi mới chuyển sang làm cố vấn một đơn vị lính cuối ngựa của Nam Việt. Trong một năm, đơn vị này đã thay đổi ba cố vấn. Hai người đã chết ở mặt trận. Người thứ ba đã bị thương... Tôi tự hỏi vì sao tôi phải xa vợ, rồi con để đến bên này thế giới? Tôi cũng không hiểu vì sao tôi phải đi đánh nhau, vì sao tôi phải mạo hiểm, chết chóc...”

*

* *

Trên đây là tóm tắt bức thư của một binh sĩ Mỹ ở Nam Việt Nam gửi cho một người bạn ở Hoa Kỳ. Thư này đã do một nghị sĩ đọc trước Quốc hội Mỹ hôm 4-3-1966. Hôm 19-3 đã đăng trên tờ báo hàng tuần Mỹ *Tiền vệ quốc dân*. Ngày 25-3, *Nhân dân nhật báo* Trung Quốc cũng đã đăng lại.

Bức thư tuy ngắn ngủi nhưng cũng đủ cho ta thấy:

- Sự thối nát xấu xa của chính quyền bù nhìn Sài Gòn.
- Sự gian dối của bọn tướng tá Mỹ.

- Sự ngu xuẩn của bọn cầm quyền ở Hoa Thịnh Đốn.
- Sự bi quan thất vọng và chán ghét chiến tranh của binh sĩ

Hoa Kỳ.

Đây là thêm một chứng cứ nói rõ vì sao Mỹ nhất định thua. Ta nhất định thắng.

CHIẾN SĨ

Báo *Nhân dân*, số 4384,
ngày 7-4-1966.

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA ĐOÀN VÔ TUYẾN TRUYỀN HÌNH HÃNG TIN *NIHÔNG ĐENPA* (NHẬT BẢN)

Câu hỏi 1: Xin Chủ tịch cho biết ý kiến về đặc điểm cuộc chiến tranh ở Việt Nam trong thời gian gần đây và triển vọng của nó như thế nào?

Trả lời: Đặc điểm đó là: Đế quốc Mỹ càng đưa thêm quân vào miền Nam và càng đẩy mạnh việc ném bom, bắn phá phố xá, làng mạc nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thì chúng càng thất bại nặng nề.

Ở miền Nam, chỉ tính trong hai tháng đầu năm 1966, quân và dân miền Nam đã:

- Diệt 32.000 tên địch (trong đó có 16.000 tên Mỹ),
- Diệt gọn 7 tiểu đoàn và 30 đại đội địch (trong đó có 4 tiểu đoàn Mỹ),
- Bắn rơi và phá huỷ hơn 500 máy bay, phá huỷ gần 300 xe quân sự.

Ở miền Bắc, cuộc tiến công bằng không quân của Mỹ cũng thất bại. Tính đến ngày 8 tháng 3 năm 1966, quân và dân miền Bắc đã bắn tan xác hơn 900 máy bay Mỹ.

Trên mặt trận quốc tế, cuộc vận động “tiến công hoà bình” của Mỹ cũng thất bại, nó không lừa bịp được ai, mà chỉ làm cho Mỹ càng bị cô lập.

Hiện nay, Tổng thống Giônxon đang ráo riết chuẩn bị đưa thêm hàng vạn lính Mỹ vào miền Nam Việt Nam. Quân đội xâm lược Mỹ và chư hầu thì tiến hành chính sách tội ác man rợ là “giết sạch, đốt sạch, phá sạch”.

Nhưng địch càng hung dữ, thì nhân dân Việt Nam càng đoàn kết chặt chẽ, càng quyết tâm đánh thắng chúng. Cuối cùng, đế quốc Mỹ nhất định sẽ thất bại. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam tuy còn lâu dài, gian khổ, nhưng nhất định thắng lợi.

Câu hỏi 2: Chủ tịch có ý kiến gì về cuộc hội nghị vừa qua giữa các nhà cầm quyền Mỹ và miền Nam Việt Nam ở Hônôlulu?

Trả lời: Cuộc hội nghị ấy bàn đẩy mạnh chiến tranh *thật* và hoà bình *giả* ở Việt Nam. Đó là một sự thách thức hết sức nghiêm trọng đối với nhân dân Việt Nam, nhân dân Mỹ và nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới. Nó vạch trần sự giả dối của cái gọi là chiến dịch “tiến công hoà bình” của Tổng thống Giônxon.

Bọn bù nhìn Thiệu - Kỳ được gọi đến Hônôlulu trực tiếp nhận chỉ thị của quan thầy Mỹ để chuẩn bị điều kiện cho việc tăng cường và mở rộng cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Việc này càng làm cho nhân dân các nước thấy rõ chúng là lũ bán nước, là tội đồ trung thành của bọn xâm lược Mỹ.

Câu hỏi 3: Chủ tịch đánh giá như thế nào việc một số người trong giới cầm quyền Mỹ đe dọa đưa quân Mỹ vào mở rộng chiến tranh ở miền Trung và Hạ Lào, việc quân Thái Lan và miền Nam Việt Nam liên tiếp khiêu khích Vương quốc Campuchia?

Trả lời: Những hành động xâm lược của đế quốc Mỹ và tay sai đối với Lào và Campuchia nằm trong âm mưu của Mỹ mở rộng chiến tranh xâm lược ra toàn Đông Dương.

Mỹ đã thực hiện âm mưu này từng bước: Ở Lào, chúng tăng cường dùng không quân ném bom dã man vùng giải phóng Lào. Chúng dùng quân của bọn tay sai liên tiếp tiến công quân giải phóng của nhân dân Lào. Chúng lén lút đưa quân Thái Lan vào Lào ngày càng nhiều. Hiện nay, chúng đang tính đến việc đưa quân Mỹ vào trực tiếp xâm lược Trung và Hạ Lào.

Đối với *Vương quốc Campuchia*, bọn xâm lược Mỹ chẳng những xúi giục bọn tay sai miền Nam Việt Nam và Thái Lan liên tiếp khiêu khích ở biên giới, mà còn láo xược tuyên bố quân Mỹ có thể xâm phạm lãnh thổ Campuchia bất cứ lúc nào. Đây là những hành động xâm phạm cực kỳ trắng trợn đối với độc lập, chủ quyền và trung lập của các dân tộc Lào và Khơme, đe dọa nghiêm trọng hoà bình ở Đông Dương và Đông Nam Á.

Để quốc Mỹ muốn biến các nước ở Đông Dương thành một chiến trường thì nhân dân Đông Dương nhất định sẽ càng đoàn kết chặt chẽ, kiên quyết đánh thắng chúng.

Câu hỏi 4: Gần đây Chính phủ Nhật Bản có một số hoạt động để thực hiện cái gọi là “công tác hoà bình”. Chủ tịch có ý kiến gì về việc này?

Trả lời: Chiến dịch “đi tìm hoà bình” của Tổng thống Giôn-xơn là một trò bịp.

Hoạt động của Chính phủ Nhật Bản để hòng thực hiện cái gọi là “công tác hoà bình” là nhằm quảng cáo cho trò bịp của Mỹ. Nó còn nhằm xoa dịu phong trào đấu tranh của nhân dân Nhật Bản kiên quyết phản đối cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam. Nó cũng nhằm che giấu việc Chính phủ Nhật đang giúp đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh ở Việt Nam, cho Mỹ dùng đất Nhật làm một căn cứ quan trọng để tiến hành cuộc chiến tranh đó.

Nếu Chính phủ Nhật Bản thật muốn góp phần lập lại hoà bình ở Việt Nam, thì họ đã không câu kết với bọn xâm lược Mỹ. Nhưng tiếc rằng họ đã câu kết với đế quốc Mỹ.

Câu hỏi 5: Theo chúng tôi được biết thì bức thư ngày 24 tháng 1 năm 1966 của Chủ tịch gửi các vị đứng đầu một số nước¹⁾ đã có ảnh hưởng rộng rãi trên thế giới. Xin Chủ tịch cho biết về ý nghĩa của bức thư đó.

Trả lời: Đế quốc Mỹ xâm lược Việt Nam, uy hiếp ngày càng nghiêm trọng hoà bình và an ninh của các dân tộc ở Đông Dương và châu Á. Đó là một sự vi phạm hết sức thô bạo đối với Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Việt Nam và mọi luật pháp quốc tế. Nhân dân chúng tôi phải chiến đấu để tự vệ, vì độc lập của Tổ quốc mình và hoà bình trên thế giới.

Trong bức thư gửi các vị đứng đầu một số nước, ngày 24-1 vừa qua, tôi đã vạch rõ sự thật đó, nói lên quyết tâm của nhân dân Việt Nam chống đế quốc Mỹ xâm lược, để làm tròn nghĩa vụ dân tộc và nghĩa vụ quốc tế của mình. Dù có lâu dài, gian khổ, cuộc đấu tranh chính nghĩa đó nhất định sẽ thắng lợi. Tôi cũng đã nêu lên lập trường hợp tình hợp lý của Chính phủ và nhân dân chúng tôi về việc giải quyết vấn đề Việt Nam.

Lập trường đó là lập trường chính nghĩa và hoà bình, cho nên càng ngày nó càng được nhiều vị nguyên thủ, nhiều Chính phủ và nhân dân các nước trên thế giới đồng tình và ủng hộ. Nhân đây, tôi xin có lời chân thành cảm ơn bè bạn khắp năm châu về sự ủng hộ quý báu đó.

Sau cùng, tôi tỏ lòng chân thành cảm ơn nhân dân Nhật Bản đã nhiệt liệt ủng hộ cuộc đấu tranh chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam chúng tôi.

Trả lời đầu tháng 4-1966.

Báo *Nhân dân*, số 4389,

ngày 12-4-1966.

1) Toàn văn bức thư, xem trong tập này, tr.31-35 (BT).

THƯ KHEN ĐỒNG BÀO VÀ CÁN BỘ CÁC DÂN TỘC HUYỆN QUẾ PHONG (NGHỆ AN)

*Thân ái gửi đồng bào và cán bộ các dân tộc
huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An,*

Bác vui lòng khen ngợi đồng bào và cán bộ các dân tộc trong toàn huyện đã cố gắng và đã hoàn thành tốt kế hoạch 5 năm bổ túc văn hoá trước thời hạn một năm.

Bác mong rằng đồng bào và cán bộ huyện nhà ra sức thi đua đạt nhiều thành tích trong tăng gia sản xuất, sẵn sàng chiến đấu và tiếp tục học tập để tiến bộ hơn nữa, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của toàn dân ta.

Bác thân ái gửi lời hỏi thăm các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng.

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 1966

BÁC HỒ

In trong sách *Hồ Chủ tịch với quê hương*,
Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng
Tỉnh ủy Nghệ An, 1970, tr.32.

THƯ CẢM ƠN QUỐC TRƯỞNG CAMPUCHIA NÔRÔĐÔM XIHANÚC

*Kính gửi Quốc trưởng Nôrôđôm Xihanúc,
Vương quốc Campuchia,*

Phnôm Pênh

Thưa Ngài,

Tôi rất sung sướng được đồng chí Hoàng Minh Giám của chúng tôi cho biết những kết quả tốt đẹp về cuộc đi thăm hữu nghị của Phái đoàn chúng tôi tại Vương quốc Campuchia vừa qua. Tôi rất cảm ơn Ngài về sự ủng hộ mạnh mẽ và quý báu của Ngài, của Chính phủ Vương quốc Campuchia và nhân dân Khơme anh em đối với cuộc đấu tranh chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam. Tôi rất hoan nghênh những sáng kiến tốt đẹp và cử chỉ cao quý của Ngài nhằm tăng cường tình hữu nghị và đoàn kết anh em giữa nhân dân hai nước chúng ta và giữa ba dân tộc Việt Nam, Khơme và Lào.

Tôi rất vui mừng nhận thấy quan hệ mọi mặt giữa hai nước chúng ta phát triển ngày càng tốt đẹp. Sáng kiến của Ngài nâng cơ quan đại diện thương mại nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà lên hàng cơ quan đại diện Chính phủ sẽ tạo thêm điều kiện thuận lợi để phát triển hơn nữa tình hữu nghị và sự hợp tác anh em giữa hai nước chúng ta.

Tôi rất cảm ơn Ngài về tặng phẩm của Ngài cho đồng bào của tôi và những lời thăm hỏi của Ngài đối với cá nhân tôi.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ngài về bức thư ngày 3 tháng 2 năm 1966 đã bày tỏ sự ủng hộ hoàn toàn của Ngài, Chính phủ Vương quốc và nhân dân Khơme anh em đối với lập trường chống đế quốc Mỹ, bảo vệ các quyền dân tộc của nhân dân cả nước Việt Nam chúng tôi

Nhân dịp này, một lần nữa, tôi xin bày tỏ lập trường của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân dân Việt Nam là triệt để ủng hộ cuộc đấu tranh kiên quyết của nhân dân Khơme anh em dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Ngài, nhằm bảo vệ độc lập, chủ quyền, trung lập và toàn vẹn lãnh thổ của Vương quốc Campuchia.

Cũng như Ngài, tôi tin tưởng rằng đế quốc xâm lược Mỹ nhất định sẽ thất bại trước ý chí kiên quyết của nhân dân hai nước chúng ta và khối đoàn kết chiến đấu vững chắc của nhân dân các nước Đông Dương.

Tôi xin gửi Ngài lời chào trân trọng và xin chúc Ngài mạnh khoẻ.

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 1966

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4406,
ngày 29-4-1966.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ TỔNG KẾT BA NĂM XÂY DỰNG CHI BỘ VÀ ĐẢNG BỘ CƠ SỞ “BỐN TỐT”

Các đồng chí,

Đối với Đảng ta, xây dựng chi bộ cho tốt, cho vững mạnh là một việc vô cùng quan trọng. Điều đó chúng ta đều hiểu rõ.

Cuộc vận động “xây dựng chi bộ bốn tốt và đảng bộ cơ sở bốn tốt”, đã thu được kết quả khá.

Thế nào là chi bộ “bốn tốt”?

Tóm tắt là: Đảng viên gương mẫu trong mọi công việc, liên hệ chặt chẽ với quần chúng, nội bộ thật sự đoàn kết; chấp hành tốt đường lối, chính sách của Đảng, lãnh đạo tốt sản xuất và chiến đấu; một lòng một dạ phục vụ nhân dân, thiết thực chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; đối với Đảng thì củng cố tốt và phát triển tốt.

Hiện nay, ở miền xuôi và ở miền ngược, ở quân đội, ở các ngành kinh tế và văn hoá, chúng ta đều có chi bộ “bốn tốt”. Đó là điều đáng mừng. Ở đây chỉ nêu vài gương mẫu:

- Quân đội có những chi bộ “bốn tốt” như chi bộ Cồn Cỏ, chi bộ Nguyễn Viết Xuân, chi bộ đại đội 2 tiểu đoàn 12 Công an nhân dân vũ trang.

- Công nghiệp nặng thì có đảng bộ mỏ Hà Tu (Quảng Ninh) và chi bộ Nhà máy điện Hàm Rồng (Thanh Hóa), v.v..

- Công nghiệp nhẹ thì có chi bộ Nhà máy giấy Hoàng Văn Thụ, v.v..

- Giao thông vận tải thì có đảng bộ Công ty sửa chữa đường sắt và chi bộ Đoàn ô tô công tư hợp doanh Nghệ An, v.v..

- Hợp tác xã thủ công thì có chi bộ Hồng Quang (Hải Phòng), v.v..

- Nông trường thì có đảng bộ Tây Hiếu (Nghệ An), v.v..

- Hợp tác xã nông nghiệp có chi bộ Đông Phương Hồng (Thanh Hoá) và đảng bộ xã Vĩnh Kim (Vĩnh Linh), v.v..

- Thương nghiệp thì có chi bộ cửa hàng vật liệu xây dựng Kiến Xương (Thái Bình), v.v..

- Y tế thì có chi bộ Nhà thương Vân Đình (Hà Tây), v.v..

- Văn hoá, giáo dục thì có chi bộ Trường cấp III Xuân Đình (Hà Nội), chi bộ Ty Giáo dục Hưng Yên, v.v..

Các ngành khác đều có chi bộ “bốn tốt”.

Bác muốn đặc biệt nhắc đến chi bộ “bốn tốt” Thuần Hậu (Nam Hà) là một chi bộ ở vùng đồng bào Công giáo, chi bộ “bốn tốt” Chiềng Xum (Sơn La) ở vùng đồng bào miền núi xa xôi và chi bộ “bốn tốt” Pha Long (Lào Cai) ở vùng đồng bào rẻo cao biên giới.

Bên những kết quả tốt đẹp đó, cuộc vận động chi bộ “bốn tốt” vẫn còn những khuyết điểm mà chúng ta cần phải ra sức uốn nắn, sửa chữa. Cuộc vận động tiến tới còn chậm chạp và chưa sâu rộng.

Chúng ta phấn khởi vì trong các chi bộ “bốn tốt” có những chiến sĩ thi đua, những anh hùng trong sản xuất và trong chiến đấu, thật trung với Đảng, thật hiếu với dân. Có nhiều đảng viên ưu tú luôn luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ Đảng giao cho.

Chúng ta cũng phải phê bình nghiêm khắc những chi bộ kém. Ở những chi bộ ấy có những đảng viên không gương mẫu, nội bộ thiếu đoàn kết, xa rời quần chúng. Chẳng những không làm đúng mà có nơi, có lúc còn làm trái ngược đường lối, chính sách của Đảng.

Tệ hơn nữa là trong những chi bộ ấy có một số đảng viên và cán bộ, có cả cán bộ cao cấp, cán bộ lãnh đạo quan liêu mệnh lệnh nặng. Đảng cần phải thi hành kỷ luật nghiêm khắc những cán bộ mắc sai lầm đó.

Để tránh tình trạng có đảng viên kém, có chi bộ kém, từ nay các huyện ủy, thành ủy, tỉnh ủy cần phải đi sâu đi sát đến các chi bộ, cần phải giúp đỡ các chi bộ một cách thiết thực và thường xuyên. Các tỉnh ủy, thành ủy, huyện ủy cần chỉ đạo riêng chi bộ để rút kinh nghiệm về xây dựng chi bộ “bốn tốt”. Các huyện ủy cần được kiện toàn tốt theo chỉ thị mới đây của Trung ương để đẩy mạnh cuộc vận động chi bộ “bốn tốt” và đảng bộ “bốn tốt”.

*

* *

Hiện nay chúng ta đang tiến hành một cuộc kháng chiến thứ hai chống giặc Mỹ là một đế quốc cực kỳ hung ác. Ở miền Bắc, chúng phá hoại giao thông vận tải của ta. Chúng ném bom dè dặt, đập nước, v.v.. Nói tóm lại, chúng ra sức phá phách lực lượng kinh tế và quốc phòng... của ta.

Nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân ta là ra sức sản xuất, chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Các xí nghiệp phải đẩy mạnh cuộc vận động “ba xây, ba chống”.

Các hợp tác xã nông nghiệp phải đẩy mạnh cuộc vận động “5 tấn một héc-ta”. Hiện nay cả miền Bắc có hơn ba vạn hợp tác xã nông nghiệp. Đảng ta có hơn 364.500 đồng chí là nông dân, đó là một lực lượng rất to. Chúng ta cũng nên khuyến khích và giúp đỡ phong trào “ba sào, năm việc” của thanh niên.

Các lực lượng vũ trang phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu giỏi.

Ngành giao thông vận tải và bưu điện phải bảo đảm tốt vận chuyển và liên lạc, phục vụ tốt sản xuất và chiến đấu.

Phòng không nhân dân cũng là việc rất cần thiết để bảo vệ tính mạng và tài sản của đồng bào. Việc này có nơi như Vĩnh Linh, Quảng Bình, v.v., làm được tốt. Nhưng có nơi còn chủ quan, làm một cách qua loa. Có nơi thì dùng cách quan liêu mệnh lệnh. Những nơi đó cần phải sửa chữa ngay.

Một việc cần thiết nữa là *sơ tán* bớt nhân dân các thành thị, trước hết là sơ tán *các cháu nhỏ*. Việc này cũng vậy, có nơi làm được chu đáo; có nơi làm kém vì các đoàn thể phụ nữ, thanh niên và công đoàn thiếu tinh thần phụ trách. Từ nay các đoàn thể đó phải thật sự phụ trách, các chi bộ những nơi có các cháu đi sơ tán và các chi bộ những nơi các cháu *sơ tán đến* cần phải ra sức giúp đỡ tốt cho các cháu đó.

*

* *

Đảng viên tốt thì chi bộ mới tốt. Muốn đảng viên tốt thì chi bộ phải thường xuyên giáo dục mỗi đồng chí. Nhiệm vụ của đảng viên là gì? Tư cách của đảng viên là thế nào? Đồng thời giúp đỡ đảng viên hàng ngày tự kiểm điểm mình.

Về việc này, Bác có vài ý kiến để các đồng chí tham khảo:

Ý kiến thứ nhất là nên in 10 nhiệm vụ của đảng viên phát cho từng đồng chí để hàng ngày ghi nhớ và thực hiện.

Ý kiến thứ hai là trong lúc đẩy mạnh cuộc vận động chi bộ “bốn tốt” nói chung, mỗi huyện uỷ, thành uỷ, tỉnh uỷ nên trực tiếp giúp một chi bộ kém trở thành “bốn tốt”. Giúp chứ không bao biện. Rồi làm cách *vết dầu loang* đến chi bộ kém khác.

Ý kiến thứ ba là trong hội nghị này nên bàn bạc và quyết định trong một thời gian bao lâu thì địa phương nào sẽ có mấy phần trăm chi bộ trở nên “bốn tốt”.

Sẵn đây, Bác muốn nêu lên vài địa phương có nhiều chi bộ “bốn tốt” để những nơi khá thì tiếp tục cố gắng hơn nữa, những nơi kém thì càng phải cố gắng vượt mức để theo kịp những nơi khá.

Theo báo cáo thì những nơi khá nhất là Quảng Bình, Hải Phòng, quân đội.

Cao Bằng trước đây là một tỉnh rất khá, mà nay trong số 504 chi bộ chỉ có 35 chi bộ “bốn tốt”. Các đồng chí Cao Bằng phải cố gắng vươn lên.

Một điều đáng phê bình là ngay các cơ quan dân, chính, đảng ở Trung ương đến nay vẫn chưa phân loại được. Điều này chứng tỏ rằng các cơ quan ở cạnh trung ương không kiểu mẫu trong cuộc vận động chi bộ “bốn tốt”.

Các đồng chí,

Năm 1945, Đảng ta chỉ có độ 5.000 đồng chí mà đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân cả nước làm Cách mạng Tháng Tám thành công. Hiện nay ở miền Bắc, Đảng ta đã có hơn 766.000 đảng viên, tức là nhiều gấp 153 lần hồi Cách mạng Tháng Tám¹⁴. Chúng ta có 1 triệu 20 vạn đoàn viên thanh niên lao động rất hăng hái.

Chúng ta có một quân đội hùng mạnh và dũng cảm. Đảng ta là Đảng nắm chính quyền. Nhân dân ta rất yêu mến Đảng, luôn luôn làm theo lời Đảng... Với những điều kiện cực kỳ thuận lợi đó, trong một thời gian vài năm, chúng ta phải làm cho *mỗi địa phương và mỗi ngành ít nhất cũng có 60% chi bộ đạt “bốn tốt”*, như nghị quyết của Ban Bí thư đã đề ra. Các chi bộ khác đều phải đạt loại khá. Đó là điều bảo đảm chắc chắn nhất cho ta sản xuất tốt, chiến đấu tốt; bảo đảm cho ta nhất định đánh thắng giặc Mỹ, bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Mong các đồng chí cố gắng và thành công.

Nói tháng 4-1966.

Báo *Nhân dân*, số 4396,

ngày 19-4-1966.

BÀI PHÁT BIỂU TẠI KỲ HỌP THỨ BA QUỐC HỘI NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA (KHOÁ III)¹⁵

Thưa các đồng chí đại biểu Quốc hội,

Quốc hội ta họp lần này trong lúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của toàn dân ta ngày càng trở nên quyết liệt và ta đang giành được nhiều thắng lợi vẻ vang.

Bị thua to ở miền Nam ta, giặc Mỹ liều mạng ném vào chiến trường đó 25 vạn quân viễn chinh Mỹ và quân chư hầu, để cùng quân ngụy điên cuồng đẩy mạnh cuộc chiến tranh xâm lược. Chúng mở những cuộc càn quét quy mô lớn. Chúng đi đến đâu là “đốt sạch, giết sạch, phá sạch”. Chúng dùng bom napan, hơi độc và chất độc hoá học để giết hại đồng bào ta, tàn phá làng mạc ta. Chúng lầm tưởng sức mạnh tàn bạo của vũ khí có thể làm cho đồng bào miền Nam ta khuất phục. Nhưng đồng bào miền Nam anh hùng vẫn không hề mảy may nao núng và sẽ không bao giờ nao núng! Như đổ thêm dầu vào lửa, những tội ác cực kỳ man rợ của giặc Mỹ và bọn tay sai chỉ làm sục sôi thêm chí căm thù của nhân dân ta trong cả nước. Với tinh thần dũng cảm tuyệt vời, với ý chí kiên quyết diệt giặc, cứu nước, quân và dân miền Nam luôn luôn anh dũng tiến lên, liên tiếp tiến công quân địch trên khắp các mặt trận, tiêu diệt hàng vạn quân Mỹ, tiêu diệt và làm tan rã hàng chục vạn quân ngụy. Đồng bào ta

ở các đô thị miền Nam cũng đang vùng lên đấu tranh với một khí thế rất mạnh. Những chiến công oanh liệt, những thắng lợi to lớn của quân và dân miền Nam đang làm nức lòng đồng bào ta trong cả nước và làm phấn khởi bè bạn ta khắp năm châu.

Tôi đề nghị Quốc hội ta nhiệt liệt hoan hô các chiến sĩ và đồng bào miền Nam anh hùng.

Chính vì ngày càng sa lầy và bị động và hòng gỡ thế bí ấy mà đế quốc Mỹ đã liều lĩnh mở rộng cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân đến *miền Bắc*. Hơn một năm nay, mỗi ngày chúng đã dùng hàng trăm máy bay liên tiếp bắn phá miền Bắc nước ta. Chúng cũng lầm tưởng rằng bom đạn của chúng có thể làm lung lay quyết tâm của nhân dân ta. Nhưng chiến sĩ và đồng bào miền Bắc ta đã chiến đấu vô cùng anh dũng. Đến nay, 973 máy bay Mỹ đã bị bắn rơi, một số giặc Mỹ lái máy bay đã bị bắt.

Vì Tổ quốc thân yêu, vì miền Nam ruột thịt, vì chủ nghĩa xã hội, quân và dân ta ở miền Bắc đã có một tinh thần chiến đấu rất cao, một sức chiến đấu rất mạnh. *Vừa ra sức sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu*, đồng bào và chiến sĩ ta đều tỏ ra rất anh hùng. Khí thế cách mạng ngày càng dâng cao, phong trào thi đua ngày càng sôi nổi. Từ cụ già đến cháu bé, nhất là các cháu thanh niên, gái cũng như trai, ai ai cũng hăng hái thi đua góp phần chống Mỹ, cứu nước.

Tôi đề nghị Quốc hội ta nhiệt liệt hoan hô quân và dân ta ở miền Bắc đã lập được thành tích lớn trong chiến đấu và trong sản xuất.

Các đồng chí thân mến,

Chúng ta đã thắng lợi vẻ vang, nhưng đó mới là thắng lợi bước đầu. Giặc Mỹ cướp nước và bọn Việt gian bán nước chưa bị thất bại hoàn toàn, chúng còn nhiều âm mưu thâm độc. Tay chúng càng gây ra tội ác dã man, thì miệng chúng lại càng rêu rao “hoà bình”, “thương lượng”. Tuy cuộc kháng chiến còn lâu dài, gian khổ, nhưng

nhân dân ta quyết kháng chiến đến thắng lợi cuối cùng. Nhân dân ta rất yêu chuộng hoà bình, nhưng phải có độc lập, tự do thật sự mới có hoà bình chân chính. Dân tộc Việt Nam ta là một dân tộc anh hùng, chúng ta quyết chiến đấu đến thắng lợi hoàn toàn để giành lấy hoà bình, độc lập, tự do thật sự.

Quân và dân ta ở *miền Bắc* đã cố gắng càng phải cố gắng hơn nữa, kiên quyết tiến lên, thi đua sản xuất, thi đua diệt giặc, đẩy mạnh công cuộc chống Mỹ, cứu nước, đẩy mạnh công tác phòng không nhân dân; chúng ta phải *quân sự hoá* trong sinh hoạt và trong công tác. Chúng ta phải ra sức bảo vệ và xây dựng miền Bắc vững mạnh, hết lòng hết sức ủng hộ sự nghiệp giải phóng miền Nam, làm tròn nhiệm vụ hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Mặt trận Dân tộc giải phóng, từ nông thôn đến thành thị, từ rừng núi đến đồng bằng, đồng bào ta ở *miền Nam* đang tăng cường đoàn kết, kiên quyết chiến đấu, dũng cảm tiến lên, để giải phóng miền Nam, góp phần bảo vệ miền Bắc, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc.

Nhân dân ta có trách nhiệm và vinh dự to lớn đứng trên tuyến đầu của nhân dân thế giới chống đế quốc Mỹ xâm lược. Vì độc lập và thống nhất của Tổ quốc ta, vì an ninh của phe xã hội chủ nghĩa, vì sự nghiệp cách mạng và bảo vệ hoà bình của nhân dân thế giới, đồng bào cả nước ta đoàn kết một lòng, quyết làm tròn sứ mạng nặng nề nhưng vô cùng vẻ vang là *đánh thắng giặc Mỹ xâm lược*.

Với tấm lòng kính yêu, nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em và nhân dân tiến bộ toàn thế giới hàng ngày theo dõi cuộc kháng chiến vĩ đại của chúng ta và ngày càng ra sức ủng hộ và giúp đỡ nhân dân ta chiến đấu và chiến thắng. Để đáp lại tình nghĩa quốc tế cao quý ấy, nhân dân ta càng phải nâng cao chí khí cách mạng, phấn khởi tiến lên, quyết giành lấy thắng lợi hoàn toàn.

Nhân dịp này, một lần nữa, thay mặt nhân dân ta, Quốc hội ta, Chính phủ ta và Đảng Lao động Việt Nam, tôi xin tỏ lòng biết ơn sâu sắc các nước xã hội chủ nghĩa anh em, cảm ơn nhân dân tiến bộ toàn thế giới đã nhiệt tình ủng hộ và giúp đỡ sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của chúng ta. Tôi cũng tỏ lời hoan nghênh nhân dân tiến bộ Mỹ đang dũng cảm đấu tranh chống cuộc chiến tranh xâm lược đầy tội ác của Chính phủ Mỹ ở Việt Nam.

Để chấm dứt cuộc chiến tranh này, giải pháp duy nhất đúng đắn đã được nêu rõ trong bức thư tôi gửi cho nhiều vị đứng đầu Nhà nước và Chính phủ của nhiều nước. Giải pháp duy nhất đúng đắn đó cũng được nêu rõ trong Bản Tuyên bố 5 điểm của Mặt trận Dân tộc giải phóng¹⁶, người đại diện chân chính duy nhất của nhân dân miền Nam Việt Nam.

Một lần nữa, chúng ta nói với Tổng thống Giôn-xơn: Nếu Mỹ thực sự muốn hoà bình thì phải rút hết quân đội Mỹ và quân đội chư hầu, chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược ở miền Nam Việt Nam;

Phải lập tức chấm dứt không điều kiện cuộc chiến tranh phá hoại ở miền Bắc;

Vấn đề thống nhất nước Việt Nam hoàn toàn do nhân dân Việt Nam tự giải quyết, không có sự can thiệp của nước ngoài, như Hiệp định Giơnevơ đã quy định.

Chính nghĩa thuộc về nhân dân ta.

Nhân dân Việt Nam nhất định thắng! Đế quốc Mỹ nhất định thua!

Đồng bào và chiến sĩ cả nước anh dũng tiến lên!

Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược!

Phát biểu chiều 22-4-1966.

Báo *Nhân dân*, số 4403,

ngày 26-4-1966.

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN MIỀN BẮC BẮN RƠI 1.000 MÁY BAY MỸ

Thân ái gửi đồng bào, cán bộ và quân đội,

Nhân dịp chúc mừng lần thứ 12 ngày Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, ngày 29-4-1966, quân và dân miền Bắc nước ta đã lập được thành tích vẻ vang, bắn rơi chiếc máy bay Mỹ thứ 1.000. Đồng thời quân và dân miền Nam đã thắng nhiều trận lớn. Như thế là đế quốc Mỹ càng điên cuồng tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, thì chúng càng thua to ở cả hai miền Nam và Bắc nước ta.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi quân đội, cán bộ và đồng bào các dân tộc đã đoàn kết một lòng, vượt mọi khó khăn, chiến đấu giỏi, sản xuất giỏi.

Giặc Mỹ càng thua đau, chúng càng xảo quyệt và hung ác. Đồng bào, cán bộ và quân đội ta quyết không được vì thắng lợi mà chủ quan khinh địch. Cần phải luôn luôn nâng cao tinh thần cảnh giác và chí khí chiến đấu.

Cần phải phát huy truyền thống của Điện Biên Phủ anh hùng. Cần phải cố gắng giành nhiều thắng lợi hơn nữa. Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, bảo vệ miền Bắc, hết lòng hết sức ủng hộ cách mạng giải phóng miền Nam, đưa sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước vĩ đại đến thắng lợi hoàn toàn.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 30 tháng 4 năm 1966

BÁC HỒ

TRẢ LỜI ÔNG MENXPHIN THƯỢNG NGHỊ SĨ MỸ

*Địa xơ*¹⁾,

Cái tấn tuồng hoà bình giả dối của tổng Zoon²⁾ đã thất bại ê chề.

Cái trò hề hội nghị Ônôlubù³⁾ cũng bị hoàn toàn phá sản.

Kế hoạch tiến công ô ạt mùa khô của quân đội xâm lược Mỹ ở Nam Việt Nam đã bị đập tan.

Lực lượng giải phóng miền Nam ngày càng thắng lớn.

Các thành thị miền Nam nguyên là nơi căn cứ của Mỹ và ngụy, nay nhân dân ở đó - gồm cả nhân viên và binh sĩ ngụy quyền - cũng nổi lên chống bọn Thiệu - Kỳ và chống Mỹ.

Nhân dân thế giới và nhân dân Hoa Kỳ ngày càng nghiêm khắc lên án đế quốc Mỹ và càng nhiệt tình ủng hộ cuộc kháng chiến chính nghĩa của nhân dân Việt Nam...

Những sự kiện đó làm cho ông lo âu. Vì vậy, hôm 18-4-1966, ông đề nghị:

“Tổ chức một cuộc gặp gỡ trực tiếp giữa Mỹ, Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Trung Hoa Nhân dân và những phần tử quan trọng ở miền Nam Việt Nam để bàn một giải pháp hoà bình”.

1) Địa xơ (Dear sir) (tiếng Anh): Thưa ông (BT).

2) Tổng thống Mỹ Giônxon (BT).

3) Hônôlulu (BT).

Trước khi trả lời ông, tôi đề nghị chúng ta hãy đặt vấn đề như thế này:

- Một lũ cướp hung dữ từ phương xa ồ ạt đánh vào một làng lương thiện. Như vậy, dân làng hay là lũ cướp, *ai là kẻ xâm lược?*

- Lũ cướp đã đốt phá, giết người, vợ vét của cải. Dân làng đã dũng cảm chống lại chúng. Lũ cướp bèn thay đổi chiến thuật, tay thì cầm súng sẵn sàng bắn, miệng thì bảo dân làng rằng: “Các người hãy ngồi xuống với chúng ta để đàm phán hoà bình không điều kiện”. Như vậy, *dân làng nên chẳng tin lời của lũ cướp?*

Xin ông trả lời dứt khoát hai câu hỏi đó.

Ông đề nghị bàn chuyện hoà bình. OK¹⁾, nhưng:

- Tổng Zoon vẫn không chịu thừa nhận *đế quốc Mỹ là kẻ xâm lược* mà cứ khư khư vu khống miền Bắc Việt Nam xâm lược miền Nam Việt Nam. Như vậy khác nào nói Mỹ bên này sông Mítxítxipi xâm lược Mỹ bên kia sông Mítxítxipi.

- Mỹ vẫn tiếp tục đưa thêm quân đội Hoa Kỳ và quân đội các nước chư hầu vào Nam Việt. Chúng đang đẩy mạnh chiến tranh một cách cực kỳ man rợ với những B.52, napan, hơi độc và bằng chính sách “đốt sạch, phá sạch, giết sạch”.

- Mỹ đang leo thang chiến tranh phá hoại bằng máy bay đối với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Mặtnamara thú nhận mỗi tháng ném hơn năm vạn tấn bom xuống miền Nam và miền Bắc, tức là ném gấp ba số bom so với ngày chiến tranh xâm lược Triều Tiên¹⁷⁾!

- Phó Tổng thống Hămphrây thì ba hoa rằng Mỹ sẽ không bao giờ rút khỏi miền Nam Việt Nam, vân vân...

Trước những sự kiện như vậy, nếu ông là người Việt Nam (người Việt Nam chân chính, chứ không phải cái thứ Việt gian bán nước như lũ Thiệu - Kỳ) thì ông sẽ xử trí thế nào?

1) Rất tốt (BT).

Nhân dân Việt Nam chúng tôi muốn có hoà bình để xây dựng đất nước của mình. Nhưng chúng tôi không sợ chiến tranh, không sợ hy sinh, gian khổ. Chúng tôi quyết chiến đấu đến thắng lợi cuối cùng để giành lấy hoà bình thật sự, độc lập tự do thật sự.

Cuộc chiến tranh phi nghĩa đưa đến cho nhân dân Mỹ những gì?

Hàng vạn thanh niên Mỹ sẽ chết uổng mạng ở chiến trường xa xôi, để lại hàng vạn con cô, vợ góa. Ở Mỹ thuế khoá ngày càng nặng nề, sinh hoạt ngày càng đắt đỏ. Nạn lạm phát ngày càng trầm trọng. Danh dự nước Mỹ ngày càng tiêu tan... Dù Mỹ đưa thêm mấy nghìn máy bay, mấy chục vạn binh sĩ, kết quả là Mỹ cũng nhất định thất bại.

Hoà bình không cần đi tìm đâu xa, ông Menxphin ạ!

Lập trường 4 điểm của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Tuyên bố 5 điểm của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam đã nói rõ. Nhân dân thế giới và nhân dân Mỹ cũng đã nói rõ: Tức là đế quốc Mỹ phải chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược, phải rút hết quân đội ra khỏi miền Nam Việt Nam, phải chấm dứt việc bắn phá miền Bắc thì hoà bình sẽ trở lại ngay.

Nhân dịp này, nhờ ông chuyển đến đồng bào Mỹ của ông lời chào hữu nghị của nhân dân Việt Nam.

Greetings¹⁾.

LÊ BA

Báo *Nhân dân*, số 4407,
ngày 30-4-1966.

1) Greetings (tiếng Anh): Xin chào (BT).

NỘI DUNG CHỦ NGHĨA ANH HÙNG CÁCH MẠNG CỦA CHÚNG TA

1- Trung với nước, hiếu với dân, vì sự nghiệp chống Mỹ, vì chủ nghĩa xã hội, luôn luôn nêu cao tinh thần hy sinh chiến đấu, lao động quên mình.

2- Chấp hành triệt để đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước, hăng hái thi đua yêu nước, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong mọi tình huống.

3- Quyết tâm đi sâu vào khoa học - kỹ thuật và nghiệp vụ, phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ dám làm, ra sức học tập và vận dụng tốt sáng kiến và kinh nghiệm tiên tiến, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả chiến đấu.

4- Nêu cao ý thức tập thể và làm chủ tập thể, ý thức tổ chức và kỷ luật, đoàn kết đồng chí, đoàn kết nhân dân, đi đường lối quần chúng.

5- Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, khiêm tốn, giản dị, gương mẫu về mọi mặt.

Tháng 4 năm 1966

Bút tích lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

BÀI NÓI Ở LỚP HUẤN LUYỆN ĐẢNG VIÊN MỚI¹⁾

Bác thay mặt Trung ương Đảng hoan nghênh các đồng chí. Sau đây là vài điều Bác muốn nói với các cô, các chú hôm nay:

Vì sao chúng ta vào Đảng? Phải chăng để thăng quan, phát tài? Không phải! Trước đây khi Đảng còn hoạt động bí mật, các đồng chí chúng ta vào Đảng, chỉ một lòng một dạ làm cách mạng. Bọn đế quốc, phong kiến bắt bớ, cầm tù, xử tử rất nhiều cán bộ, đảng viên của Đảng, nhưng các đồng chí chúng ta vẫn hăng hái hoạt động. Có những đồng chí như Trần Phú, Nguyễn Văn Cừ, Lê Hồng Phong, Nguyễn Thị Minh Khai, Hoàng Văn Thụ và rất nhiều đồng chí khác đã anh dũng hy sinh cho Đảng, cho cách mạng.

Chúng ta vào Đảng là để hết lòng hết sức phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, làm tròn nhiệm vụ của người đảng viên.

Muốn xứng đáng với danh hiệu người đảng viên, các cô, các chú phải không ngừng rèn luyện tư tưởng vô sản và giữ vững lập trường vô sản, cố gắng học hỏi để nâng cao trình độ hiểu biết của mình.

Điều lệ của Đảng có quy định rõ nhiệm vụ của đảng viên là: Ra sức học tập chủ nghĩa Mác - Lênin và đường lối, chính sách của

1) Lớp huấn luyện đảng viên mới do Thành ủy Hà Nội tổ chức ngày 14-5-1966 (BT).

Đảng, học tập văn hoá, kỹ thuật và nghiệp vụ; không ngừng nâng cao trình độ chính trị, tư tưởng và năng lực công tác của mình.

Nhiệm vụ cách mạng của nhân dân ta hiện nay đòi hỏi mỗi đảng viên phải: Tuyệt đối tin tưởng vững chắc vào đường lối, chủ trương của Đảng; có ý chí quyết chiến, quyết thắng đế quốc Mỹ xâm lược, thực hiện chủ nghĩa anh hùng cách mạng; ra sức làm tốt mọi công tác trong *sản xuất* và *chiến đấu*. Vì vậy, mỗi đảng viên phải tích cực học tập. Phải thực hiện lời dạy của Lênin là học, học nữa, học mãi. Học phải đi đôi với hành. Học để hành càng ngày càng tốt hơn.

Bác thường nghe nói có đồng chí mới 40 tuổi mà đã cho mình là già cho nên ít chịu học tập. Nghĩ như vậy là không đúng, 40 tuổi chưa phải là già. Bác đã 76 tuổi nhưng vẫn cố gắng học thêm. Chúng ta phải học và hoạt động cách mạng suốt đời. Còn sống thì còn phải học, còn phải hoạt động cách mạng.

Để lãnh đạo cách mạng, Đảng phải mạnh. Đảng mạnh là do chi bộ tốt. Chi bộ tốt là do các đảng viên đều tốt. Muốn xây dựng chi bộ “bốn tốt” thì phải bồi dưỡng lập trường vô sản cho đảng viên. Muốn có lập trường vô sản vững chắc, thì đảng viên phải có ý thức giai cấp, đồng thời phải có lý luận cách mạng. Không có lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học thì không thể có lập trường giai cấp vững vàng. Vì vậy, các cô, các chú phải chịu khó học tập lý luận Mác - Lênin, học tập đường lối, chính sách của Đảng; đồng thời phải học tập văn hoá, kỹ thuật và nghiệp vụ.

Từ khi có chỉ thị của Ban Bí thư về giáo dục đảng viên, nhiều nơi đã quan tâm đến việc giáo dục đảng viên dự bị, mỗi năm một vài lần các đảng viên được học tập nghị quyết của Trung ương, học tập chương trình chính trị do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn. Các trường Đảng của tỉnh, các lớp huấn luyện ở huyện đã bồi dưỡng được khá nhiều cán bộ, đảng viên. Năm 1965, theo báo cáo của 21 tỉnh, thành, các lớp huyện đã

huấn luyện được hơn 32.300 đảng viên là chi uỷ, tổ trưởng, v.v.. Như vậy là công tác giáo dục đảng viên có kết quả khá. Nhưng vẫn còn nhiều khuyết điểm:

- Số đảng viên mới kết nạp nhiều nhưng số được huấn luyện thì còn ít, cuối năm 1965, 31 đơn vị có 56.760 đảng viên dự bị, nhưng mới huấn luyện được hơn 25.800 đồng chí, tức là chưa được một nửa.

- Việc giáo dục đảng viên còn làm theo từng vụ, từng việc, chưa có chương trình, kế hoạch giáo dục toàn diện và lâu dài.

- Một số cấp uỷ chưa quan tâm đến việc giáo dục đảng viên, có nơi đã khoán trắng việc giáo dục đảng viên cho cán bộ tuyên giáo.

- Để sửa chữa những thiếu sót đó, từ nay Đảng ta cần phải quan tâm hơn nữa đến việc giáo dục đảng viên.

Theo Điều lệ Đảng, những đảng viên mới phải học tập nắm vững những hiểu biết cơ bản sau đây:

- *Chủ nghĩa cộng sản.*

Vì sao ít nhất cũng phải học những điều cơ bản, những điều a, b, c về chủ nghĩa cộng sản?

Vì chủ nghĩa cộng sản là mục đích cuối cùng của Đảng ta. Đấu tranh cho chủ nghĩa cộng sản là lẽ sống của người đảng viên.

Nội dung của chủ nghĩa cộng sản rất rộng. Bước đầu mỗi đảng viên phải học để nắm được nội dung chủ nghĩa cộng sản là gì? Muốn thực hiện chủ nghĩa cộng sản, giai cấp công nhân phải lãnh đạo nhân dân lao động làm cách mạng đánh đổ chính quyền của giai cấp bóc lột, thiết lập chuyên chính vô sản. Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân đấu tranh như thế nào để tiến lên thực hiện dần dần chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam? Học tập làm cho mỗi đảng viên nâng cao quyết tâm phấn đấu suốt đời cho lý tưởng cộng sản, biến quyết tâm đó thành hành động thực tế trong lao động sản xuất, trong chiến đấu và trong đời sống hàng ngày. Các cô, các chú cần luôn luôn ghi nhớ: Người cộng sản chúng ta không được phút nào

quên lý tưởng cao cả của mình là: Suốt đời làm cách mạng phấn đấu cho Tổ quốc hoàn toàn độc lập, làm cho chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản thắng lợi hoàn toàn trên Tổ quốc ta và trên thế giới. Một ngày nào mà miền Nam ta chưa được giải phóng, Tổ quốc ta chưa được thống nhất, nhân dân ta chưa được sung sướng, yên vui thì tất cả chúng ta vẫn phải đem hết tinh thần và nghị lực mà phấn đấu, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng hoàn toàn thắng lợi.

- *Đường lối cơ bản và nhiệm vụ trước mắt của cách mạng Việt Nam.*

Vì sao phải học tập *đường lối* của Đảng? Vì có nắm vững *đường lối* cách mạng mới thấy rõ phương hướng tiến lên của cách mạng, mới hiểu rõ mình phải làm gì và đi theo phương hướng nào để thực hiện mục đích của Đảng trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

Nội dung *đường lối* cách mạng Việt Nam rất rộng. Bước đầu phải cố gắng học để hiểu rõ hai nhiệm vụ cách mạng và mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ đó: nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, nhiệm vụ cách mạng giải phóng miền Nam. Hiểu rõ nội dung ba cuộc cách mạng ở miền Bắc nước ta hiện nay: cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng kỹ thuật, cách mạng văn hoá và tư tưởng. Hiểu rõ tình hình mới, nhiệm vụ mới, nâng cao quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, sẵn sàng chịu đựng mọi hy sinh, gian khổ, khắc phục mọi khó khăn, làm thật tốt bất cứ nhiệm vụ gì do Đảng giao cho.

- *Tổ chức cơ sở của Đảng, nhiệm vụ, quyền hạn và phương pháp công tác của người đảng viên.*

Để hoạt động cách mạng, thực hiện nhiệm vụ, *đường lối* của Đảng, mỗi đảng viên phải hoạt động trong một tổ chức cơ sở của Đảng. Cho nên các cô, các chú phải hiểu rõ vai trò và nhiệm vụ của chi bộ, cố gắng góp phần của mình vào việc xây dựng chi bộ “bốn tốt”. Phải hiểu rõ quyền hạn, nhiệm vụ của người đảng viên, nâng cao tinh thần trách nhiệm của mình đối với Đảng. Các cô, các chú

còn phải nắm được phương pháp công tác cách mạng của Đảng, ví dụ như cách vận động quần chúng. Không đi theo đường lối quần chúng của Đảng thì sẽ mắc bệnh quan liêu, mệnh lệnh, xa rời quần chúng.

Muốn học tập có kết quả tốt thì phải có thái độ đúng và phương pháp đúng.

Thời kỳ bí mật, điều kiện học tập của đảng viên rất khó khăn: thiếu thầy, thiếu sách, thiếu tự do, nhưng cán bộ và đảng viên vẫn quyết tâm vì cách mạng mà học, dù hoàn cảnh khó khăn thế nào cũng tìm đủ mọi cách mà học. Bây giờ điều kiện thuận lợi nhiều, cho nên các cô, các chú càng phải ra sức học tập cho tốt.

Phương châm, phương pháp học tập là *lý luận liên hệ với thực tế*. Học xong, về xí nghiệp, về hợp tác xã, về cơ quan... Phải biến những điều đã học thành hành động cách mạng thực tế. *Học* phải đi đôi với *hành*, chứ không phải học để nói suông.

Nhớ hồi kháng chiến, có một lần Bác đi dự hội nghị về, thấy một số đồng chí đang nghỉ ở một gốc cây đa to bóng mát, Bác hỏi:

- Các cháu đi đâu về?
- Chúng cháu đi học.
- Học những gì?
- Học Các Mác.
- Có hay không?
- Thưa Bác hay lắm.
- Có hiểu không?

Họ ấp úng:

- Thưa Bác, nhiều cái khó quá, không hiểu được.

Học như thế là phí công, phí của.

Chúng ta phải học tập một cách thiết thực hơn.

Sau lớp học này các cấp ủy phải làm gì?

- Ban Tuyên giáo Trung ương cần căn cứ vào *trình độ khác nhau*

của đảng viên mà soạn ra các chương trình học tập, bảo đảm cho đảng viên ở cơ sở có thể thường xuyên học tập.

- Các cấp ủy phải quan tâm hơn nữa đến việc giáo dục đảng viên. Từ nay trở đi công tác giáo dục đảng viên phải là một điều quan trọng trong chương trình công tác của cấp ủy. Phải bồi dưỡng giảng viên lý luận cho các chi bộ.

- Tất cả các đảng viên phải cố gắng học tập, coi việc học tập lý luận và chính trị là một nhiệm vụ quan trọng của mình.

*

* *

Đảng viên phải là cốt cán trong cuộc vận động “ba xây, ba chống”, trong cuộc vận động “Cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp”, phải gương mẫu trong sản xuất và chiến đấu, phải gương mẫu trong đạo đức cách mạng.

Hàng ngày phải tự kiểm điểm để cố gắng làm đúng 10 nhiệm vụ của đảng viên. Người ta, hàng ngày ai cũng phải rửa mặt cho sạch sẽ. Đảng viên phải coi việc tự kiểm điểm như rửa mặt. Hàng ngày mỗi đảng viên phải tự kiểm điểm mình. Phải lấy 10 nhiệm vụ đảng viên mà tự kiểm điểm.

Năm 1945, khắp cả nước, Đảng ta chỉ có độ 5.000 đồng chí, mà đã đoàn kết và lãnh đạo được toàn dân làm Cách mạng Tháng Tám thành công. Hiện nay, riêng Hà Nội đã có gần 42.000 đảng viên, tức là hơn tám lần đảng viên cả nước trước đây, chúng ta phải cố gắng làm cho Đảng bộ Hà Nội trở nên kiểu mẫu, làm đầu tàu trong học tập, sản xuất và chiến đấu.

Chúc các cô, các chú cố gắng và thành công!

Nói ngày 14-5-1966.

Báo *Nhân dân*, số 4510,

ngày 12-8-1966.

THƯ CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN TIỆP KHẮC

*Kính gửi Đại hội lần thứ XIII
của Đảng Cộng sản Tiệp Khắc,*

Thưa các đồng chí thân mến,

Thay mặt toàn thể đảng viên Đảng Lao động Việt Nam, giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam, chúng tôi xin gửi tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Tiệp Khắc lời chào mừng anh em nồng nhiệt nhất.

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Tiệp Khắc, giai cấp công nhân và nhân dân Tiệp Khắc anh em đã phát huy tinh thần lao động cần cù và đầy sáng tạo, giành được những thắng lợi to lớn trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và củng cố quốc phòng của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Tiệp Khắc. Sản xuất công nghiệp không ngừng được phát triển. Các ngành xây dựng, giao thông vận tải, chăn nuôi, ngoại thương và nhiều ngành kinh tế quan trọng khác đều hoàn thành vượt mức kế hoạch. Ngày nay, nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Tiệp Khắc đã trở thành một nước có nền công nghiệp và nông nghiệp phát triển cao, khoa học và kỹ thuật tiên tiến, đời sống tinh thần và vật chất của nhân dân không ngừng được cải thiện.

Đảng Lao động Việt Nam và nhân dân lao động Việt Nam hết sức vui mừng trước những thành tựu rực rỡ mà Đảng và nhân dân

Tiếp Khắc đã giành được trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, chân thành chúc các đồng chí thu được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa trong việc thực hiện mọi nhiệm vụ do Đại hội lần này đề ra.

Nhân dân Việt Nam triệt để ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân Tiệp Khắc anh em chống chính sách gây chiến của đế quốc Mỹ và bọn phục thù Tây Đức, bảo vệ hoà bình ở châu Âu và thế giới.

Trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội cũng như trong cuộc đấu tranh chống Mỹ, cứu nước hiện nay của mình, nhân dân Việt Nam đã và đang được Đảng, Chính phủ và nhân dân Tiệp Khắc anh em luôn luôn đồng tình và giúp đỡ tích cực. Sự ủng hộ và giúp đỡ quý báu của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Tiệp Khắc và các nước xã hội chủ nghĩa anh em khác, cũng như sự đồng tình và ủng hộ của giai cấp công nhân và nhân dân yêu chuộng hoà bình trên toàn thế giới, là một nguồn sức mạnh và sự cổ vũ to lớn đối với sự nghiệp đấu tranh cách mạng hiện nay của chúng tôi.

Nhân dịp này, chúng tôi xin gửi đến các đồng chí và qua các đồng chí đến Đảng, Chính phủ và nhân dân Tiệp Khắc anh em lời cảm ơn chân thành của chúng tôi.

Kính chúc Đại hội lần thứ XIII của các đồng chí thành công rực rỡ.

Chúc tình hữu nghị chiến đấu giữa hai Đảng và nhân dân hai nước chúng ta ngày càng củng cố và phát triển.

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 1966

Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương

Đảng Lao động Việt Nam

Chủ tịch

HỒ CHÍ MINH

THƯ CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI LẦN THỨ XV CỦA ĐẢNG NHÂN DÂN CÁCH MẠNG MÔNG CỔ

*Kính gửi Đại hội lần thứ XV của Đảng Nhân dân
Cách mạng Mông Cổ,*

Thưa các đồng chí thân mến,

Thay mặt Đảng Lao động Việt Nam và nhân dân Việt Nam, chúng tôi xin gửi đến toàn thể đảng viên Đảng Nhân dân Cách mạng Mông Cổ và nhân dân Mông Cổ anh em lời chào mừng nhiệt liệt.

Bốn mươi năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng Nhân dân Cách mạng Mông Cổ, nhân dân Mông Cổ đã thực hiện thắng lợi ba kế hoạch 5 năm phát triển kinh tế quốc dân, đưa nước Mông Cổ tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, không qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa. Ngày nay, nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ đã trở thành một nước có nền nông nghiệp và công nghiệp phát triển, đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân ngày càng được nâng cao.

Nhân dân Việt Nam rất vui mừng trước những thành tích to lớn của các đồng chí và chân thành chúc các đồng chí đạt được những thành tích to lớn hơn nữa trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trong sự nghiệp đấu tranh chống Mỹ để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc, nhân dân Việt Nam luôn luôn được Đảng, Chính phủ và nhân dân Mông Cổ anh em nhiệt liệt đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ về vật chất cũng như về tinh thần. Sự ủng hộ và giúp đỡ đó đã cổ vũ nhân dân Việt Nam chúng tôi quyết tâm chiến thắng để quốc Mỹ xâm lược để bảo vệ nền độc lập dân tộc, bảo vệ tiền đồn của phe xã hội chủ nghĩa ở phía Đông Nam châu Á và góp phần bảo vệ hoà bình thế giới.

Nhân dịp này, chúng tôi xin chân thành cảm ơn sự ủng hộ và giúp đỡ quý báu của Đảng, Chính phủ và nhân dân Mông Cổ anh em.

Xin chúc nhân dân nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ hoàn thành thắng lợi kế hoạch 5 năm lần thứ tư mà Đại hội lần này sẽ thông qua nhằm đưa nước Mông Cổ tiến mạnh hơn nữa trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Chúc Đại hội của các đồng chí thành công tốt đẹp.

Chúc tình hữu nghị bền vững giữa hai Đảng và nhân dân hai nước Việt Nam - Mông Cổ ngày càng củng cố và phát triển.

Hà Nội, ngày 1 tháng 6 năm 1966

**Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương
Đảng Lao động Việt Nam**

Chủ tịch

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 4444,
ngày 7-6-1966.

THƯ KHEN ĐỒNG BÀO, BỘ ĐỘI VÀ CÁN BỘ TỈNH QUẢNG BÌNH

Thân ái gửi đồng bào, bộ đội và cán bộ Quảng Bình,

Trước đây, Quảng Bình là tỉnh đầu tiên bắn rơi 100 máy bay Mỹ. Nay Quảng Bình lại là tỉnh đầu tiên bắn rơi 200 máy bay Mỹ.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi đồng bào, bộ đội và cán bộ Quảng Bình đã nêu cao gương tốt cho các tỉnh bạn thi đua làm theo.

Chúng ta cần nhớ rằng: Địch càng thất bại thì càng điên cuồng hung dữ. Vì vậy, quân và dân tỉnh ta chớ vì thắng lợi mà chủ quan khinh địch; cần phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, ra sức thi đua với quân và dân miền Nam anh hùng, cố gắng chiến đấu giỏi, sản xuất giỏi hơn nữa, cùng đồng bào cả nước kiên quyết chống Mỹ, cứu nước cho đến thắng lợi hoàn toàn.

Chào thân ái và quyết thắng

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 1966

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 4457,
ngày 20-6-1966.

KIÊN QUYẾT ĐẬP TAN ÂM MƯU GIẶC MỸ

Giặc Mỹ liên tiếp thất bại nặng nề trong cuộc chiến tranh xâm lược nước ta.

Tính đến hôm nay, quân và dân *miền Bắc* ta đã bắn tan xác 1.137 máy bay Mỹ.

Chỉ tính năm tháng mùa khô vừa qua (từ tháng 11-1965 đến tháng 3-1966), đồng bào *miền Nam* đã tiêu diệt 43.000 binh sĩ Mỹ và chư hầu,

71.000 binh sĩ ngụy,

14 tiểu đoàn Mỹ,

16 tiểu đoàn ngụy,

bắn rơi và bắn hỏng 1.140 máy bay Mỹ...

Như con thú dữ đang giãy chết, càng thất bại giặc Mỹ càng hung hăng. Ở *miền Nam*, chúng định đưa vào 40 vạn lính Mỹ. Đồng thời chúng đã mua sẵn ở Nhật Bản 40 vạn cái bao tải để bỏ xác lính Mỹ chết.

Đồng bào miền Nam anh dũng sẽ bảo đảm cung cấp cho số lớn bao tải đó có thân lính Mỹ để chở về Hoa Kỳ.

Đối với *miền Bắc*, giặc Mỹ đe dọa ném bom Hà Nội, Hải Phòng và bắn phá hệ thống đê điều và công trình thủy lợi của ta. Chúng ta phải chuẩn bị thật chu đáo, sẵn sàng để đập tan âm mưu tội ác của giặc Mỹ. Các địa phương phải khẩn trương chấp hành đầy đủ những chỉ thị của Chính phủ đã ban bố.

Riêng về việc *bảo vệ đê điều và công trình thủy lợi*, các cấp ủy đảng và chính quyền huyện và xã phải đôn đốc từng gia đình đồng bào thực hiện đến nơi đến chốn những chỉ thị đó.

Các đảng ủy và chính quyền tỉnh phải thiết thực kiểm tra việc thực hiện đó và báo cáo rõ ràng lên Trung ương.

Cán bộ, đảng viên, thanh niên và dân quân phải gương mẫu chấp hành chỉ thị đó và giúp đỡ những gia đình khác cùng chấp hành cho tốt.

Việc này quan hệ thiết thân đến tính mạng, tài sản của mỗi người dân và cũng trực tiếp quan hệ đến công cuộc chống Mỹ, cứu nước. Đồng bào phải ra sức chuẩn bị thật đầy đủ, hành động thật nhanh chóng.

Chúng ta chuẩn bị sẵn sàng và chu đáo, thì chúng ta nhất định đánh tan âm mưu đê hèn của giặc Mỹ.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 4465,
ngày 28-6-1966.

DIỄN MỪNG HỘI NGHỊ NHÀ VĂN Á - PHI

*Kính gửi Hội nghị nhà văn Á - Phi,
Bắc Kinh*

Nhân dịp Hội nghị nhà văn Á - Phi họp hội nghị khẩn cấp để bàn việc ủng hộ cuộc đấu tranh chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam, tôi xin gửi tới Hội nghị lời chúc mừng nhiệt liệt.

Hiện nay, đế quốc Mỹ đang điên cuồng mở rộng chiến tranh xâm lược Việt Nam, gây nên nhiều tội ác cực kỳ dã man hòng khuất phục nhân dân Việt Nam chúng tôi. Song nhân dân nước chúng tôi kiên quyết chiến đấu chống giặc Mỹ xâm lược, kiên quyết giành lại độc lập và thống nhất của Tổ quốc mình.

Nhân dân Việt Nam chúng tôi hiểu rằng mình chiến đấu không những để bảo vệ độc lập, tự do của mình mà còn để góp phần vào việc bảo vệ an ninh của phe xã hội chủ nghĩa, bảo vệ độc lập của các dân tộc khác và bảo vệ hoà bình thế giới.

Dựa vào sức mình là chính, đồng thời được sự ủng hộ của nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em và các nước Á - Phi cùng nhân dân tiến bộ toàn thế giới, nhân dân Việt Nam chúng tôi nhất định sẽ đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược.

Nhân dịp này, tôi xin chân thành cảm ơn các nhà văn tiến bộ Á - Phi đã tích cực ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của chúng tôi.

Chúc Hội nghị thành công tốt đẹp.

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 1966

HỒ CHÍ MINH

THƯ GỬI ÔNG RÔBỐC MƠHÁT XAN¹⁾

Ông Chủ tịch,

Cảm ơn ông về bức thư ngày 2 tháng 6 năm 1966.

Như ông biết rõ, Chính phủ Mỹ tăng cường cuộc chiến tranh chống miền Nam Việt Nam và leo thang rất nghiêm trọng chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Mỗi lần đẩy mạnh cuộc chiến tranh đầy tội ác thì Chính phủ Mỹ lại rêu rao trò bịp bợm “đàm phán hoà bình” và xuyên tạc Việt Nam “xâm lược” và từ chối đàm phán.

Nhân dân Việt Nam yêu chuộng hoà bình, hoà bình chân chính, hoà bình trong độc lập và tự do, không phải hoà bình “nhân hiệu Giôn-xơn”. Điều kiện thực sự để chấm dứt chiến tranh và lập lại hoà bình chân chính là Chính phủ Mỹ - kẻ xâm lược - chính thức thừa nhận lập trường bốn điểm của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và tuyên bố năm điểm của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam. Mỹ phải chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt Nam, chấm dứt hoàn toàn và vô điều kiện các cuộc oanh tạc không quân chống Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, rút hết quân đội ra khỏi miền Nam Việt Nam và để nhân dân Việt Nam tự quyết định công việc riêng của mình, theo Hiệp định Giơnevơ năm 1954.

1) Ông Rôbốt Mơhát Xan (Robert Mhut Chins), Chủ tịch Trung tâm Nghiên cứu các thể chế dân chủ (Mỹ) (BT).

Trong tình hình hiện nay, khi Chính phủ Mỹ còn mở rộng chiến tranh đầy tội ác thì việc triệu tập một hội nghị để thảo luận một giải pháp hoà bình vấn đề Việt Nam, như ông gợi ý, là không phù hợp.

Một lần nữa xin cảm ơn sự quan tâm của ông về vấn đề Việt Nam.

Xin gửi ông Chủ tịch lời chào kính trọng.

HỒ CHÍ MINH

Thư gửi tháng 6-1966.

Tài liệu tiếng Anh lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

CHÚNG TA PHẢI LÀM THẬT TỐT VIỆC SƠ TÁN

Giặc Mỹ hung ác, điên cuồng “leo thang”. Từ hôm 29 tháng 6, chúng đã ném bom vùng đông dân ngoại ô Hà Nội và Hải Phòng.

Quân và dân ta ở Hà Nội và Hải Phòng đã trị tội chúng một cách đích đáng: Trong mấy hôm nay, ta đã bắn tan xác 38 máy bay Mỹ.

Nhân dân khắp thế giới, kể cả nhân dân Hoa Kỳ, đã nghiêm khắc lên án giặc Mỹ và nhiệt liệt ủng hộ ta.

Giặc Mỹ “chết mà nết không chữa”. Chúng đang lăm le ném bom Hà Nội, Hải Phòng và thành phố khác.

Lực lượng phòng không ta đã sẵn sàng đập tan hành động tội ác của giặc Mỹ.

Việc sơ tán là một bộ phận cần thiết trong việc phòng không. Nhân dân ta hiểu rõ điều đó. Cho nên những người và những bộ phận cần sơ tán đều chấp hành một cách nghiêm chỉnh.

Tuy vậy, một số đồng người từ thành thị sơ tán về nông thôn, lúc đầu không khỏi ngỡ ngàng. Để tránh sự khó khăn cho đồng bào sơ tán, để làm thật tốt việc sơ tán, chúng ta cần phải chú ý những điều sau đây:

Sơ tán riêng lẻ - Nhiều gia đình ở thành thị có họ hàng hoặc người quen biết ở nông thôn. Đối với những gia đình này, tốt nhất là sơ tán về với bà con, họ hàng và người mình quen biết. Nếu phải đi xa, thì Chính phủ cần giúp đỡ họ.

- *Sơ tán tập thể* - Đối với cơ quan, trường học, nhà máy, v.v., thì *chi bộ, công đoàn và Đoàn Thanh niên phải phụ trách* tổ chức thật chu đáo việc sơ tán. Phải liên lạc thật chặt chẽ với đảng uỷ và chính quyền nơi sơ tán đến. Phải thường xuyên có cán bộ đến thăm hỏi để giúp giải quyết các vấn đề.

Đảng uỷ và chính quyền địa phương có nhiệm vụ giúp đỡ tốt đồng bào sơ tán đến địa phương mình.

- Các hợp tác xã thủ công nghiệp, trước khi sơ tán, phải bố trí tốt để tiếp tục sản xuất được tốt.

- Các cơ quan lương thực, mậu dịch, y tế, giáo dục cần chú ý theo sát các nơi sơ tán để tùy điều kiện phục vụ cho tốt.

- *Đồng bào sơ tán* - Phải đoàn kết chặt chẽ với đồng bào địa phương. Phải tôn trọng phong tục, tập quán của địa phương. Phải tham gia những công việc như đào thêm giếng nước, làm thêm hầm trú ẩn, phát triển vệ sinh công cộng, tổ chức mẫu giáo và bổ túc văn hoá, giữ gìn trật tự an ninh, v.v..

- *Đồng bào địa phương* - Thì đoàn kết chặt chẽ với đồng bào sơ tán; tùy khả năng mà ra sức giúp đỡ họ. Phải nhớ câu:

Nhiều điều phải lấy giá gương,

Đồng bào cả nước phải thương nhau cùng!

Mỗi một người, mỗi một đoàn thể sơ tán đều phải cố gắng khắc phục khó khăn, phải góp tinh thần và lực lượng của mình làm cho việc sơ tán được thật tốt.

Làm việc sơ tán thật tốt tức là góp phần đắc lực vào công việc phòng không, vào sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn.

CHIẾN SĨ

KHÔNG CÓ GÌ QUÝ HƠN ĐỘC LẬP, TỰ DO¹⁾

Hỡi đồng bào và chiến sĩ cả nước!

Đế quốc Mỹ dã man, gây ra chiến tranh xâm lược hòng ăn cướp nước ta, nhưng chúng đang thua to.

Chúng ô ạt mang gần 30 vạn quân viễn chinh vào miền Nam nước ta. Chúng nuôi dưỡng nguy quyền nguy quân làm công cụ hại dân phản nước. Chúng dùng những phương tiện chiến tranh cực kỳ man rợ, như chất độc hoá học, bom napan, v.v.. Chúng dùng chính sách đốt sạch, giết sạch, phá sạch. Bằng những tội ác ấy, chúng hòng khuất phục đồng bào miền Nam ta.

Nhưng dưới sự lãnh đạo kiên quyết và khôn khéo của Mặt trận Dân tộc giải phóng, quân và dân miền Nam ta đoàn kết chặt chẽ, chiến đấu anh dũng, đã thắng lợi rất vẻ vang và quyết tâm chiến đấu đến thắng lợi hoàn toàn, để giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới thống nhất nước nhà.

Giặc Mỹ trắng trợn dùng không quân bắn phá miền Bắc nước ta, hòng gỡ thế thất bại của chúng ở miền Nam và hòng ép chúng ta “đàm phán” theo ý muốn của chúng.

1) Đây là Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh được Đài Phát thanh Tiếng nói Việt Nam truyền đi sáng ngày 17-7-1966 (BT).

Nhưng miền Bắc không hề nao núng. Quân và dân ta càng hăng hái thi đua sản xuất, chiến đấu anh dũng. Đến nay chúng ta đã bắn tan xác hơn 1.200 máy bay địch. Chúng ta quyết đánh thắng chiến tranh phá hoại của địch, đồng thời hết sức hết lòng ủng hộ đồng bào miền Nam ruột thịt.

Gần đây, giặc Mỹ điên cuồng leo thang thêm một bước rất nghiêm trọng: Chúng bắn phá ngoại ô Hà Nội và Hải Phòng. Đó là hành động tuyệt vọng của chúng, khác nào con thú dữ bị thương nặng, giãy giụa một cách hung tợn trước hơi thở cuối cùng.

Giôn-xơn và bè lũ phải biết rằng: Chúng có thể đưa 50 vạn quân, 1 triệu quân hoặc nhiều hơn nữa để đẩy mạnh chiến tranh xâm lược ở miền Nam Việt Nam. Chúng có thể dùng hàng nghìn máy bay, tăng cường đánh phá miền Bắc. Nhưng chúng quyết không thể lay chuyển được chí khí sắt đá, quyết tâm chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam anh hùng. Chúng càng hung hăng thì tội của chúng càng thêm nặng. Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! *Không có gì quý hơn độc lập, tự do.* Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn!

*

* *

Mọi người đều biết: Mỗi lần sắp đẩy mạnh chiến tranh tội ác thì giặc Mỹ lại rêu rao cái trò bịp bợm “hoà bình đàm phán”, hòng đánh lừa dư luận thế giới và đổ lỗi cho Việt Nam không muốn “đàm phán hoà bình”!

Này, Tổng thống Giôn-xơn, người hãy công khai trả lời trước nhân dân Mỹ và nhân dân thế giới: Ai đã phá hoại Hiệp định Giơnevơ, là Hiệp định bảo đảm chủ quyền, độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nước Việt Nam? Phải chăng quân đội

Việt Nam sang xâm lược nước Hoa Kỳ và giết hại người Hoa Kỳ? Hay là Chính phủ Mỹ đã đem quân đội Hoa Kỳ đến xâm lược nước Việt Nam và giết hại người Việt Nam?

Mỹ phải chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt Nam, phải rút hết quân đội Mỹ và chư hầu ra khỏi Việt Nam thì hoà bình sẽ trở lại ngay lập tức. Lập trường của Việt Nam đã rõ ràng: đó là 4 điểm của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và 5 điều của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam. Ngoài ra, không có cách nào khác!

Nhân dân Việt Nam rất yêu chuộng hoà bình, hoà bình thật sự, hoà bình trong độc lập tự do, chứ không phải thứ hoà bình giả hiệu, “hoà bình” kiểu Mỹ.

Vì độc lập của Tổ quốc, vì nghĩa vụ đối với các dân tộc đang chống đế quốc Mỹ, toàn dân và toàn quân ta đoàn kết một lòng, không sợ hy sinh gian khổ, kiên quyết chiến đấu đến thắng lợi hoàn toàn. Trước đây, trong hoàn cảnh khó khăn hơn nhiều, mà chúng ta đã thắng phát xít Nhật và thực dân Pháp. Ngày nay, điều kiện trong nước và trên thế giới thuận lợi cho ta hơn, sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta càng chắc chắn sẽ hoàn toàn thắng lợi.

*

* *

Đồng bào và chiến sĩ yêu quý!

Chúng ta có chính nghĩa, có sức mạnh đoàn kết của toàn dân từ Bắc đến Nam, có truyền thống đấu tranh bất khuất, lại có sự đồng tình ủng hộ rộng lớn của các nước xã hội chủ nghĩa anh em và nhân dân tiến bộ cả thế giới, chúng ta nhất định thắng!

Trước tình hình mới, chúng ta quyết đồng tâm nhất trí, vượt mọi gian khổ hy sinh, kiên quyết hoàn thành nhiệm vụ lịch sử vẻ vang của dân tộc ta là *đánh thắng giặc Mỹ xâm lược!*

Nhân dịp này, tôi xin thay mặt nhân dân Việt Nam, nhiệt liệt cảm ơn sự ủng hộ và giúp đỡ hết lòng của nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa, của nhân dân tiến bộ trên thế giới, kể cả nhân dân Mỹ. Hiện nay, trước âm mưu tội ác mới của đế quốc Mỹ, tôi tin chắc rằng nhân dân và chính phủ các nước xã hội chủ nghĩa anh em, các nước yêu chuộng hoà bình và chính nghĩa trên thế giới càng ra sức ủng hộ và giúp đỡ hơn nữa nhân dân Việt Nam chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn.

Nhân dân Việt Nam nhất định thắng!

Giặc Mỹ xâm lược nhất định thua!

Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

Đồng bào và chiến sĩ cả nước, anh dũng tiến lên!

Báo *Nhân dân*, số 4484,
ngày 17-7-1966.

THƯ KHEN KHÔNG QUÂN NHÂN DÂN

Thân ái gửi cán bộ và chiến sĩ không quân nhân dân Việt Nam,

Trong những trận chiến đấu vừa qua, các đồng chí lái máy bay đã chiến đấu dũng cảm, mưu trí, lập nhiều chiến công, hạ nhiều máy bay giặc Mỹ.

Các đồng chí cán bộ và nhân viên không quân ta đều có tinh thần trách nhiệm cao, tất cả để chiến thắng.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi tất cả các đồng chí.

Các chú, các cô phải luôn luôn nâng cao tinh thần cảnh giác và chí khí chiến đấu, chủ quan khinh địch. Phải luôn luôn ra sức rèn luyện chiến thuật, kỹ thuật và tư tưởng, chính trị. Phải có tinh thần tập thể lập công.

Phải phối hợp tốt với nhân dân và các đơn vị khác của lực lượng vũ trang nhân dân để lập nhiều thành tích to lớn hơn nữa, góp phần xứng đáng trong việc đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 20 tháng 7 năm 1966

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 4489,
ngày 22-7-1966.

THƯ KHEN ĐỒNG BÀO, BỘ ĐỘI VÀ CÁN BỘ NGHỆ AN

Thân ái gửi đồng bào, bộ đội và cán bộ Nghệ An,

Nghệ An đã có vinh dự bắn rơi những chiếc máy bay Mỹ thứ 300, thứ 500 và thứ 900.

Đến tháng 8-1965, tỉnh ta đã bắn rơi *100* chiếc máy bay Mỹ.

Tính đến ngày 28 tháng 7 vừa rồi, tỉnh ta đã bắn rơi tất cả *200* linh 2 máy bay Mỹ.

Bác vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ gửi lời khen ngợi đồng bào, bộ đội và cán bộ tỉnh ta.

Giặc Mỹ đã thua to, nhưng chúng còn nhiều âm mưu hung ác. Quân và dân Nghệ An chớ vì thắng lợi mà chủ quan. Hãy luôn luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, phát huy truyền thống anh dũng, chiến đấu giỏi, sản xuất giỏi, quyết tâm giành nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 29 tháng 7 năm 1966

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 4497,
ngày 30-7-1966.

THƯ GỬI HỘI NGHỊ THẾ GIỚI LẦN THỨ 12 CHỐNG BOM NGUYÊN TỬ VÀ KHINH KHÍ¹⁾

Thay mặt nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi đến Hội nghị lời chào mừng trân trọng.

Nhân dân Việt Nam hoàn toàn đồng tình và ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Nhật Bản anh em đòi triệt để cấm vũ khí hạt nhân, đòi huỷ bỏ các căn cứ quân sự Mỹ trên đất Nhật, đòi trả lại Ôkinaoa và Ôgaxaoara cho Nhật Bản.

Nhân dân Việt Nam chúng tôi quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, kẻ đã gây ra thảm họa Hirôshima và Nagasaki¹⁸, kẻ đang tiến hành chính sách tội ác đốt sạch, giết sạch, phá sạch ở Việt Nam.

Chúng tôi chân thành cảm ơn sự ủng hộ tận tình của Hội đồng chống bom nguyên tử và khinh khí Nhật Bản, của các tầng lớp nhân dân, các đảng phái và các lực lượng dân chủ tiến bộ Nhật Bản đối với sự nghiệp đấu tranh chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam chúng tôi.

Chúc các đại biểu mạnh khoẻ.

Chúc Hội nghị thành công tốt đẹp.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4497,
ngày 30-7-1966.

1) Hội nghị khai mạc ngày 30-7-1966, tại Nhật Bản (BT).

THƯ KHEN ĐỘI CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY SỞ CÔNG AN HÀ NỘI

Thân ái gửi cán bộ và chiến sĩ Đội phòng cháy, chữa cháy Công an Hà Nội,

Trong việc phòng cháy, chữa cháy, các đồng chí đã bình tĩnh, tích cực và dũng cảm. Các đồng chí đã phối hợp tốt với lực lượng quần chúng. Do đó các đồng chí luôn luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, dù trong những điều kiện khó khăn.

Bác rất vui lòng khen ngợi tất cả cán bộ và chiến sĩ. Nhân đây, Bác dặn thêm mấy điều này:

- Phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, chó chủ quan, tự mãn.
- Phải thường xuyên thật sẵn sàng để nhanh chóng làm tròn nhiệm vụ bất kỳ trong tình hình nào để bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân.
- Phải không ngừng học tập, nghiên cứu, phát huy sáng kiến, tổng kết kinh nghiệm để tiến bộ hơn nữa trong công việc phòng cháy, chữa cháy.
- Phải thường xuyên hướng dẫn và bồi dưỡng về nghiệp vụ cho lực lượng dân phòng ngày càng tiến bộ, để họ trở thành người giúp việc thật đắc lực cho các đồng chí.

Chào thân ái và quyết thắng

BÁC HỒ

Gửi ngày 3-8-1966.

Báo Nhân dân, số 4503,

ngày 5-8-1966.

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN HẢI PHÒNG

Thân ái gửi đồng bào, bộ đội và cán bộ Hải Phòng,

Từ mừng 2 đến mừng 5-8 quân và dân Hải Phòng đã chiến đấu dũng cảm, liên tiếp đập tan các cuộc tấn công của địch, giành được thắng lợi vẻ vang, bắn rơi 9 máy bay của giặc Mỹ. Tính đến hôm nay Hải Phòng đã bắn rơi 50 máy bay Mỹ.

Quân và dân Hải Phòng đã chiến đấu giỏi, tiến bộ nhiều về phòng không nhân dân và bảo vệ trật tự trị an.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi đồng bào, bộ đội và cán bộ Hải Phòng.

Giặc Mỹ hung ác, chúng còn âm mưu đánh phá Hải Phòng nhiều nữa. Quân và dân Hải Phòng cần luôn luôn nâng cao cảnh giác, chiến đấu giỏi hơn nữa, sản xuất giỏi hơn nữa, bảo vệ trật tự trị an tốt hơn nữa và lập nhiều thành tích to hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng

BÁC HỒ

Gửi ngày 5-8-1966.

Báo *Nhân dân*, số 4504,

ngày 6-8-1966.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐOÀN CÔNG AN CUBA

1. Công an Cuba có nhiều kinh nghiệm giới thiệu cho công an Việt Nam. Công an Việt Nam cũng giới thiệu một số kinh nghiệm cho công an Cuba. Hai bên học tập lẫn nhau. Nhưng khi học tập lẫn nhau phải sáng tạo. Kinh nghiệm cách mạng các nước phải học tập lẫn nhau.

Phải học tập và sáng tạo. Học tập và sáng tạo đi liền với nhau.

2. Trong công tác, kẻ địch cũng rút kinh nghiệm, cho nên địch có cải tiến công tác của nó, nhưng có điều cơ bản nó không học nổi, đó là học lấy lòng dân. Bọn Ngô Đình Diệm đề ra cải cách ruộng đất để lấy lòng dân, nhưng vì chủ trương của nó là giả tạo, nên Diệm đổ và những tên tiếp sau nó cũng đổ.

Mỹ có học tập kinh nghiệm của Mã Lai, mời Thiếu tướng cảnh sát Anh Thomxơn ở Mã Lai sang giúp cảnh sát miền Nam, cử Lanxđan - một tên chỉ huy đã thành công trong việc đàn áp du kích Philíppin sang Việt Nam để giúp bọn tay sai miền Nam. Hai tên này đã có kinh nghiệm thành công ở Mã Lai và Philíppin. Mỹ cũng học tập kinh nghiệm của bọn Nhật và bọn Pháp. Nhật có củ cố vấn bí mật giúp cho bọn Mỹ. Chính phủ Pháp không giúp Mỹ, nhưng có những tên Pháp giúp Mỹ. Dù có học tập kinh nghiệm cải tiến công tác gì đi nữa cũng không lấy được lòng dân, vì bản chất của chúng là chống lại nhân dân.

Công tác công an có nhiều bí mật. Trong cuộc đấu tranh có nhiều việc ta giấu địch và địch cũng giấu ta, nhưng có việc ta không giấu mà địch vẫn không học nổi.

3. Mỹ đang thực hiện âm mưu chiến lược của chúng ở miền Nam. Chúng đã tiến hành chiến tranh đặc biệt¹⁹ và đang tiến hành chiến tranh cục bộ²⁰. Chúng đang thí nghiệm âm mưu của chúng trên các mặt: quân sự, chính trị và kinh tế.

- Về quân sự, chúng thí nghiệm các loại vũ khí, trừ nguyên tử.

- Về chính trị, chúng thí nghiệm tổ chức các đảng phái phản động. Nếu Mỹ thắng ở miền Nam thì rất tai hại cho phong trào cách mạng thế giới. Nhưng chắc chắn là nó không thắng.

Hiện nay có mấy nước đang đấu tranh kịch liệt với đế quốc: Cuba, Triều Tiên, Việt Nam. Điều thuận lợi là ở 3 nước có 3 đảng lãnh đạo, nhân dân 3 nước không những có đảng lãnh đạo, mà còn có đường lối đúng. So với nhiều nước châu Phi thì ở đó chưa có đảng. Ở một số nước Mỹ Latinh xuất hiện nhiều đảng nên chưa đoàn kết thống nhất, phong trào bị chia rẽ, đó là những khó khăn.

4. Công tác công an rất cần, rất quan trọng nhưng đồng thời cũng rất khó. Tình báo, gián điệp đế quốc rất nguy hiểm. Cơ quan CIA cũng muốn chui vào để làm hại. Công tác công an phải gắn chặt với đường lối chính trị của Đảng. Nếu thoát ly đường lối chính trị của Đảng, thì dù khéo mấy cũng không kết quả. Do đó, công tác công an phải dựa vào quần chúng. Cũng giống như quân sự cũng phải dựa vào dân, công an cũng phải dựa vào dân. Vấn đề kỹ thuật trong công tác công an cũng cần, nhưng vấn đề quan trọng nhất là giáo dục, tuyên truyền cho dân, để quản lý tốt tai, mắt, miệng của dân, làm thế nào dân giúp công an để phát hiện địch và giấu địch những điều của ta. Nói cho địch là phải nói dối, nói cho ta thì nói thật. Mắt để phát hiện địch. Tai cũng vậy. Tổ chức tốt quần chúng để giấu không cho địch biết và bảo vệ ta. Cho nên cần có kỹ thuật,

nhưng chủ yếu là phải dựa vào dân. Ví dụ: Công an Cuba có 10 vạn cán bộ, chiến sĩ và 100 vạn người tích cực giúp đỡ công an, như thế vẫn chưa đủ, vì trong số 7 triệu mà chỉ 1 triệu giúp chưa đủ, phải cả 7 triệu giúp.

Đối với công an Việt Nam có làm được một số việc, có một số kết quả, nhưng Bác chưa bằng lòng vì trong công tác còn sơ hở, do đó cần cố gắng nhiều, cần phải học nữa. Vấn đề dựa vào dân, công an phải có thiên la địa võng như trong chiến tranh du kích có thiên la địa võng về quân sự.

5. Dân ở Cuba cũng như ở Việt Nam rất tốt. Nhân dân sống dưới chế độ bị trị nay được giải phóng, được đưa lại quyền lợi, biết so sánh chế độ nên họ yêu mến chế độ này, ủng hộ chế độ này. Nhưng không phải 100% yêu mến chế độ. Trên 95% ủng hộ ta. Còn 5% chưa ủng hộ ta. Ví dụ: Những phần tử tư sản bị tịch thu tài sản không ủng hộ ta. Bọn địa chủ bị tịch thu ruộng đất không ủng hộ ta. Ta có thể tịch thu nhà máy của chúng nhưng không tịch thu được bộ óc nó. Ta có thể cải tạo kinh tế của chúng, nhưng khó cải tạo đầu óc của chúng. Nên khi nào ta mạnh chúng nằm im, nếu ta yếu thì chúng trỗi dậy. Do đó phải rất cảnh giác. Ở Việt Nam có vấn đề tôn giáo, đặc biệt là Thiên Chúa giáo; nơi nào cán bộ tốt, tổ chức hợp tác xã đưa lại quyền lợi cho giáo dân thì giáo dân rất đồng tình... Giáo dân dễ dàng phân biệt: Khi chưa giải phóng, giai cấp địa chủ, nhà thờ bóc lột nông dân giáo dân. Ví dụ: 1 cụ già sống 120 tuổi ở Nghệ An, khi sống đến 110 tuổi thì cải cách ruộng đất ở Nghệ An, sau cải cách ruộng đất mới được ăn thử miếng đường đầu tiên, nghĩa là trong 110 năm trước chưa được ăn đường. Sau giải phóng, sau cải cách ruộng đất, trong làng có nhiều nhà ngói, đời sống được nâng cao, có nhà y tế... Nếu giáo dục tốt thì giáo dân có thể đấu tranh: Cha chỉ nói phần hồn thôi, còn phần đời thì để cho Chính phủ. Một số địa phương, giáo dân có câu: Sống theo Đảng, chết theo Chúa.

Đối với người cộng sản thì nếu họ nói chết rồi theo Chúa thì không sao.

Ta quan tâm đời sống quần chúng thì quần chúng sẽ theo ta. Ta được lòng dân thì ta không sợ gì cả. Nếu không được lòng dân thì ta không thể làm tốt công tác. Ví dụ: Trong việc bắt gián điệp biệt kích cũng nhờ có dân.

6. Hoàn cảnh Cuba có phần khó hơn Việt Nam. Đất đai hẹp hơn Việt Nam, xung quanh đều là biển, lại gần đế quốc Mỹ. Nếu Mỹ xâm nhập thì có nhiều chỗ thuận tiện. Tuy có khó, nhưng cách mạng Cuba thành công và xây dựng chủ nghĩa xã hội thắng lợi. Cuba là cái ngòi và là bước đầu cho cách mạng Mỹ Latinh thành công.

Mỹ có 200 triệu, Cuba có 7 triệu dân, nhưng Cuba cách mạng thành công, cho nên nhân dân Việt Nam rất thán phục Cuba.

Các đồng chí có quyền hoàn toàn tự hào, nhưng đừng tự mãn. Mà rất cần cảnh giác.

Ta không cần máy móc điện tử để nghe Mỹ về kế hoạch phá hoại Cuba, nhưng ta cũng biết rằng Mỹ đang âm mưu phá hoại Cuba vì nó căm thù Cuba cực độ, vì nếu có Cuba cách mạng, Cuba là chỗ dựa cho cách mạng Mỹ Latinh nên ta phải cảnh giác kẻ địch bên ngoài và kẻ địch bên trong.

Kẻ địch ít nhưng rất nguy hiểm: Ví dụ, xây dựng một căn nhà cần nhiều người nhưng chỉ cần một người có thể phá nhà.

Tuy căm thù Cuba nhưng trước mắt, Mỹ chưa phải phát động chiến tranh chống Cuba ngay, vì đế quốc Mỹ còn vướng bận ở Việt Nam; chưa dám tấn công Cuba, nhưng nó tích cực phá hoại, cho nên cần cảnh giác.

7. Việt Nam và Cuba trao đổi và học tập kinh nghiệm lẫn nhau. Nhưng kinh nghiệm đây chỉ là nguyên tắc. Giữa Cuba và Việt Nam có nhiều chỗ giống nhau, nhân dân được hưởng tự do rồi, nhân dân hai nước rất tốt. Đó là giống nhau. Đồng thời có chỗ

khác nhau. Ví dụ: Đời sống nhân dân Cuba cao hơn Việt Nam. Phong tục tập quán cũng khác với Việt Nam. Cuba dễ bị bao vây, ảnh hưởng đời sống nhân dân, do đó có thể gặp nhiều khó khăn. Nhưng nếu khéo tổ chức nhân dân thì có thể vượt khó khăn. Cho nên người cách mạng phải có tinh thần lạc quan cách mạng. Vì nếu không có khó khăn thì không có cách mạng.

Đối với quần chúng, vì trình độ quần chúng còn thấp, phải nói đơn giản, gọn. Ví dụ: Trong thời kỳ hoạt động bí mật áp dụng khẩu hiệu 3 không - quần chúng hiểu và làm được, đồng thời phát huy sáng tạo của mình, ví dụ khi địch rải gio, căng dây, để phát hiện cán bộ, thì quần chúng đã bảo vệ cán bộ và kẻ địch không phát hiện được cán bộ.

Nói ngày 9-8-1966.

In trong sách *Chủ tịch Hồ Chí Minh với ngành Công an nhân dân Việt Nam*,
Viện Nghiên cứu khoa học công an,
1980, tr.59-65.

TỔNG GIÔN ĐÃ PHẠM TỘI ÁC TÀY TRỜI

Ngày 30-6, tức là một hôm sau khi giặc Mỹ ném bom ngoại ô Hà Nội và Hải Phòng, tổng Giôn diễn thuyết ở thành phố Ômaha (Mỹ). Y nói ba hoa thiên địa, nào là nhân nghĩa đạo đức, nào là dân chủ hoà bình kiểu Hoa Kỳ. Nhưng có ba điểm đặc biệt đáng chú ý vì cực kỳ láo toét:

- Y nói: Chiến tranh ở miền Nam Việt Nam là do Chính phủ miền Bắc Việt Nam gây ra!

- Y nói: Mục đích của Mỹ ở Việt Nam là hoà bình chứ không phải chiến tranh!

- Y nói: Ở miền Nam, quân đội Thiệu - Kỳ và quân đội Vét - mỗ - lộn (Oétmolen) ngày nào cũng giành được thắng lợi mới!

Cái mà tổng Giôn gọi là “thắng lợi” thực tế như sau: Chỉ tính sáu tháng đầu năm nay 162.000 tên địch bị loại khỏi vòng chiến đấu, trong số đó 47.000 tên là giặc Mỹ và chư hầu bị tiêu diệt.

*

* *

Ngày 24-7, tổng Giôn tuyên bố rằng: “Máy bay Mỹ chỉ ném bom những mục tiêu quân sự ở Việt Nam, chứ không hề bắn phá nhà thương”.

Nói láo như vậy, là vì y sợ nhân dân Mỹ và nhân dân thế giới sẽ không tha thứ cái tội ác tày trời của y là đã ra lệnh ném bom, bắn phá các nhà thương ở Việt Nam.

Chỉ kể từ tháng 2-1965 đến tháng 7-1966 và chỉ trong 13 tỉnh ở miền Bắc, giặc Mỹ đã ném bom, bắn phá 75 nhà thương lớn nhỏ. Có một số nhà thương bị bắn phá nhiều lần, như:

Nhà thương Hương Khê bị 8 lần.

Nhà thương Đồng Hới bị 11 lần.

Nhà thương Hà Tĩnh bị 17 lần, v.v..

Tàn ác nhất, man rợ nhất là việc chúng tiếp tục bắn phá hàng chục lần Nhà thương Quỳnh Lập, ở Nghệ An.

Quỳnh Lập là nhà thương chữa bệnh phong. Nhà thương quy mô to lớn, có 160 ngôi nhà, xây dựng trên bãi biển, cách xa xóm làng, trên mái nhà có chữ thập đỏ to tướng, trong một lúc có thể nhận 2.600 người bệnh. Nhà thương tổ chức rất tốt. Thuốc men và dụng cụ rất đầy đủ. Năm năm qua, hơn 1.000 người bệnh đã được chữa khỏi và đã trở về với gia đình.

Đêm 12-6-1965, các người bệnh đang ngủ, thì bất thành linh nhiều tốp máy bay giặc Mỹ ập đến ném bom, làm 139 người chết và 100 người bị thương nặng, nhiều ngôi nhà đổ nát tan tành.

Đã man hơn nữa là liên tiếp mười hôm sau (từ 13 đến 22-6-1965), máy bay giặc Mỹ lại đến bắn phá *12 lần nữa*.

Nhà thương phải dời đến xã Quỳnh Lập. Vừa tạm xây dựng nơi ăn, chỗ ở cho những người bệnh, thì máy bay giặc Mỹ lại mò đến ném bom. Từ ngày 22-6-1965 đến 24-6-1966, chúng bắn phá *26 lần*. Thêm hàng chục người chết và bị thương.

Chúng có sò sò ra đó, thủ phạm Giôn-xơn có chối được không nào?

*

* *

Các báo Mỹ đăng tin: Ngày 14-7, ở thành phố Sicagô, một thanh niên lén vào phòng ngủ của các cô y tá. Trong chốc lát, nó hăm hiếp rồi giết chết 8 cô.

Ngày 1-8, một sinh viên 24 tuổi, thủy binh lục chiến cũ; quê ở Téchedát, tức là người đồng hương của tổng Giôn. Sau khi bắn chết

mẹ nó và vợ nó, sinh viên này mang súng trèo lên tầng lầu thứ 26 và tiếp tục bắn chết 14 người, bắn bị thương 30 người nữa.

Dư luận Mỹ cho hai tên giết người đó đã phạm tội ác vô cùng ghê tởm. Đúng như vậy. Nhưng so với chúng, thì tội ác của thủ phạm chiến tranh Giônxon còn ghê tởm gấp vạn vạn lần.

LA LẬP

Báo *Nhân dân*, số 4508,
ngày 10-8-1966.

ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HÒA INĐÔNÊXIA

*Kính gửi Tổng thống Xucácno,
nước Cộng hòa Inđônêxia,
Giacácta*

Nhân dịp kỷ niệm Quốc khánh nước Cộng hoà Inđônêxia lần thứ 21, tôi xin gửi tới Tổng thống lời chúc mừng nhiệt liệt.

Chúc nhân dân Inđônêxia hạnh phúc và phồn vinh. Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Inđônêxia ngày càng củng cố và phát triển.

Chúc Tổng thống mạnh khoẻ.

Ngày 16 tháng 8 năm 1966

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4515,
ngày 17-8-1966.

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN QUẢNG NINH

*Thân ái gửi đồng bào các dân tộc, bộ đội, công nhân
và cán bộ Quảng Ninh,*

Ngày 5 tháng 8 năm 1964, trong trận đầu tiên giặc Mỹ dùng không quân phá hoại miền Bắc nước ta, quân và dân Quảng Ninh đã chiến thắng vẻ vang, bắn rơi 3 máy bay Mỹ.

Liên tiếp lập chiến công, đến ngày 15 tháng 8 năm nay, Quảng Ninh đã bắn rơi 100 máy bay Mỹ, đồng thời dũng cảm khắc phục khó khăn, thi đua sản xuất.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi đồng bào, bộ đội và cán bộ tỉnh ta.

Quân và dân Quảng Ninh hãy phát huy truyền thống anh hùng của đất mỏ, luôn luôn đoàn kết chặt chẽ, nâng cao cảnh giác, đánh tan mọi âm mưu tội ác của giặc Mỹ, lập nhiều thành tích chiến đấu và sản xuất to lớn hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng

BÁC HỒ

Gửi ngày 19-8-1966.

Báo Nhân dân, số 4518,

ngày 20-8-1966.

MẶT TRẬN SỐ 2 CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ

Mặt trận số 1 chống đế quốc Mỹ là Việt Nam.

Mặt trận số 2 ở ngay tại nước Mỹ. Ở nước Mỹ có 20 triệu dân Mỹ da đen. Họ bị áp bức, bóc lột, khinh rẻ như người nô lệ.

Ví dụ:

Tiền công của người Mỹ da trắng nhiều gấp đôi của người Mỹ da đen. Số người thất nghiệp Mỹ da đen nhiều gấp đôi người Mỹ da trắng. Ở nhiều địa phương, phần lớn dân Mỹ da đen không được quyền tuyển cử và ứng cử. Người Mỹ da đen không được vào các nhà thờ, trường học, rạp hát, tiệm ăn, vườn hoa... của dân Mỹ da trắng. 15 triệu người Mỹ da đen ở chui rúc trong những nhà “hang chuột” gọi là “khu dân nghèo” cách biệt với phố xá dân Mỹ da trắng. Những bọn côn đồ da trắng giết chết người Mỹ da đen, không bao giờ bị toà án trừng trị.

Những tội ác đó gọi là “*phân biệt chủng tộc*”. Một lãnh tụ da đen đã nói: “Ở nước Mỹ, con chó còn có nhiều quyền lợi hơn dân Mỹ da đen... Lịch sử nước Mỹ là một pho lịch sử dân Mỹ da đen bị hành hạ như ngựa trâu, một pho lịch sử xấu xa nhất, dã man nhất!”.

Không được hưởng quyền lợi, nhưng người Mỹ da đen cũng bị Chính phủ Mỹ ép buộc đi chết trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Và số lính Mỹ da đen chết và bị thương nhiều hơn lính Mỹ da trắng. Nghị sĩ R. Kennodi đã phải nhận rằng:

“Người Mỹ da đen đang phải chịu một gánh nặng không hợp lý về nghĩa vụ quân sự ở Việt Nam”.

Từ trước, dân Mỹ da đen đã có đấu tranh nhưng chỉ bằng cách biểu tình hoà bình, *không dùng bạo lực*. Kết quả chỉ được những hứa hẹn suông của bọn thống trị da trắng.

Cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam có ảnh hưởng nhiều đến người Mỹ da đen. Họ thấy rằng họ với nhân dân Việt Nam cùng có một kẻ thù chung là đế quốc Mỹ, rằng muốn giành lấy tự do, bình đẳng thì phải chống bạo lực phản cách mạng bằng bạo lực cách mạng, như nhân dân Việt Nam đang làm.

Do đó, họ đồng tình với nhân dân ta; và từ chỗ không dùng bạo lực, họ đã tiến tới *dùng bạo lực để tự vệ*. Hầu như ngày nào cũng có những cuộc đấu tranh chống “phân biệt chủng tộc” nổ ra ở nơi này hoặc nơi khác. Những cuộc to nhất là:

Tháng 7-1964, dân Mỹ da đen ở Halem, gần Нью Ước, đã nổi lên đánh nhau với cảnh sát da trắng suốt mười ngày.

Tháng 8-1965, hơn một vạn người Mỹ da đen ở Oát, gần Lốt Angiolét, đánh nhau với 3.000 cảnh sát và công an da trắng suốt một tuần lễ. Trong trận này, 34 người da đen đã hy sinh và hơn 1.000 người bị thương nặng.

Tháng 6 năm nay, ở bang Mítxítxipi có một cuộc “kéo quân đòi tự do”. Đường đi dài 260 dặm. Thời gian là ba tuần. Lúc ra đi chỉ có bảy người. Khi đến nơi có mấy nghìn người. Trong buổi mít tinh kết thúc có hơn năm vạn người tham dự.

Trung tuần tháng 7, ở Sicagô, hơn năm vạn người Mỹ da đen liên tiếp biểu tình trong ba ngày. Họ dùng gạch, đá, chai dầu xăng, có người dùng súng, chống lại 1.000 cảnh sát và 3.000 lính da trắng. Các báo Mỹ đã gọi Sicagô là “một khu chiến đấu”.

Hiện nay, họ đã tổ chức những *đội tự vệ vũ trang* ở năm bang miền Nam nước Mỹ và ở những thành phố lớn như Нью Ước, Sicagô, v.v..

Vừa qua, họ tiến lên bước nữa và nêu ra khẩu hiệu “Chính quyền người da đen”.

Tờ *Báo Phố Uôn* của đại tư bản Mỹ đã viết rằng: Hiện nay, “tại 21 thành phố lớn ở Mỹ, chỉ một tia lửa tình cờ cũng có thể hoá ra một đám nổ bùng dữ dội”.

Một điều quan trọng nữa là người Mỹ da đen đã kết hợp việc chống “phân biệt chủng tộc” với việc *chống chiến tranh xâm lược Việt Nam*.

Phong trào dân Mỹ da trắng chống chiến tranh cũng ngày càng sôi nổi. Ngày 6-8, hơn 20 thành phố Mỹ đều có những cuộc biểu tình rầm rộ. Như:

Hơn 3.000 người biểu tình trước nhà tổng Giôn. Họ giương cao cờ Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam. Họ hô vang khẩu hiệu: “Lập tức rút quân đội Mỹ về!”, “Giôn ơi, hôm nay người đã giết chết mấy em bé Việt Nam?”. Ở Nữ Uớc có hơn 26.000 người biểu tình. Ở Lốt Angiolét hơn một vạn người biểu tình, rồi một đám quần chúng đã quyết định tiếp tục biểu tình 18 ngày ở trước nhà máy làm bom napan.

Hai phong trào đó kết hợp với nhau thành một lực lượng rất to lớn, thành *Mặt trận số 2 chống đế quốc Mỹ*.

Báo *Luận đàm Nữ Uớc* đã thở than rằng: Mỹ đang “cụng trán với hai cuộc chiến tranh dữ dội, một cuộc ở nước Mỹ, một cuộc ở Việt Nam”.

Bị giáp công trên hai mặt trận, đế quốc Mỹ nhất định thua, nhân dân Mỹ và nhân dân Việt Nam nhất định thắng.

CHIẾN SĨ

Báo *Nhân dân*, số 4517,
ngày 19-8-1966.

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN HÀ TĨNH

Thân ái gửi đồng bào, bộ đội và cán bộ Hà Tĩnh,

Ngày 26 tháng 3 năm 1965, quân và dân Hà Tĩnh đã lập chiến công vẻ vang bắn rơi 12 máy bay giặc Mỹ. Từ đó đến nay, Hà Tĩnh chiến đấu và sản xuất đều có tiến bộ.

Tính đến ngày 18 tháng 8 năm 1966, tỉnh nhà đã bắn rơi cộng tất cả 100 máy bay giặc Mỹ.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi đồng bào, bộ đội và cán bộ tỉnh ta đã chiến đấu dũng cảm và đã thắng lợi vẻ vang.

Nhân dân ta đang thắng lợi ở cả hai miền Nam Bắc. Nhưng giặc Mỹ ngoan cố vẫn còn nhiều âm mưu hung ác cho nên quân và dân cả nước ta cần luôn luôn đoàn kết chặt chẽ, nâng cao cảnh giác, phát huy truyền thống dân tộc anh hùng, tiến lên giành nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa trong chiến đấu và trong sản xuất.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 23 tháng 8 năm 1966

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 4522,
ngày 24-8-1966.

THƯ GỬI XĂMĐÉC NÔRÔĐÔM XIHANÚC

Hà Nội, tháng 8 năm 1966

*Kính gửi Ngài Xămđéc Nôrôđôm Xihanúc,
Quốc trưởng Campuchia,*

Phnôm Pênh

Kính thưa Xămđéc,

Tôi rất sung sướng gửi đến Ngài lời cảm ơn chân thành nhân dịp thiết lập cơ quan đại diện của nước tôi tại Phnôm Pênh.

Tôi đặc biệt tỏ lòng biết ơn Ngài về những tuyên bố mới đây, trong đó Ngài đã khẳng định lại một cách trịnh trọng sự ủng hộ hoàn toàn của Chính phủ Hoàng gia và của nhân dân Khơme anh em đối với cuộc đấu tranh của chúng tôi chống xâm lược Mỹ, vì độc lập dân tộc.

Chúng tôi, những người Việt Nam vô cùng phẫn nộ trước hành động khiêu khích liên tục của đế quốc Mỹ và tay sai đối với Campuchia. Chúng tôi luôn luôn đã và sẽ tiếp tục ủng hộ hoàn toàn cuộc đấu tranh anh hùng của nhân dân Khơme anh em dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Ngài, nhằm bảo vệ chủ quyền dân tộc, độc lập, trung lập và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước.

Tôi tin rằng, tình hữu nghị anh em và tình đoàn kết chiến đấu đã gắn bó chặt chẽ hai dân tộc chúng ta trong cuộc đấu tranh

chung chống đế quốc Mỹ và tay sai, vì độc lập dân tộc và hoà bình sẽ ngày càng củng cố, vì lợi ích của hai nước chúng ta.

Kính gửi Ngài lời chào kính trọng nhất.

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu tiếng Pháp lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

CHIẾN ĐẤU GIỎI. THẮNG LỢI TO

MIỀN BẮC ANH HÙNG - Để chúc mừng Ngày Quốc khánh 2-9, quân và dân miền Bắc ta đã bắn rơi chiếc máy bay thứ 1.379 của giặc Mỹ. Nhiều máy bay Mỹ bị bắn rơi, nhân dân ta vui lòng hả dạ. Bọn tư bản độc quyền Mỹ cũng hả dạ vui lòng, vì chúng sẽ bán thêm nhiều máy bay và thu thêm nhiều tiền lãi!

Bị thua to ở miền Nam, giặc Mỹ điên cuồng “leo thang” ra miền Bắc, hòng gỡ thế bí của chúng. Nhưng chúng đã lầm to.

Ngày 5-8-1964, máy bay giặc Mỹ ném bom sông Gianh, Bến Thủy, Hòn Gai. Luôn luôn cảnh giác và sẵn sàng chiến đấu, ngay hôm đó quân và dân ta đã bắn tan xác tám chiếc máy bay Mỹ.

Đến ngày 7-2-1965, chúng ném bom Vĩnh Linh, Quảng Bình, Nghệ An. Thì trong ba hôm 7, 8, 11 ta bắn tan xác 22 chiếc máy bay Mỹ.

Từ đó, giặc Mỹ càng ngày “leo thang” càng điên cuồng. Hồi tháng 3-1965, bình quân chúng ném bom mỗi ngày một tốp. Đến tháng 5, mỗi ngày hơn 80 tốp. Sang đầu năm nay, mỗi ngày từ 100 đến 155 tốp (khoảng 500 lượt chiếc).

Chúng đã phạm tội ác tày trời. Dã man tội bậc là chúng đã ném bom, bắn phá nhiều nhà thương, trường học, dê điều. Nhưng chúng cũng đã phải đền tội, 1.379 máy bay đã bị bắn rơi, khá nhiều giặc lái máy bay đã bị chết và bị bắt sống.

Về chiến lược thì giặc Mỹ đã thất bại nhục nhã. Dư luận nước ngoài cũng nhận như vậy. Ví dụ, các báo tư sản Pháp *Phigaro* (17-8),

viết: “Mỹ ném bom nhiều lắm, miền Bắc vẫn không giảm sút quyết tâm”. Báo *Thế giới* (2-8) viết: “Suốt 18 tháng, Mỹ đã ném bom bừa bãi, nhằm ép miền Bắc nghe lời họ, nhưng Mỹ đã thất bại”. Hãng *AFP* (5-8) viết: “Những người Mỹ thông thạo cũng nhận rằng dù Mỹ ném bom dữ dội lắm, cũng quyết không làm lung lay được tinh thần chiến đấu của Bắc Việt Nam”.

Quân và dân miền Bắc ta rất anh hùng! Vừa sản xuất cừ, vừa chiến đấu giỏi. Hiện nay những tỉnh “kiện tướng” diệt máy bay Mỹ là:

Hà Tĩnh đã hạ	100	chiếc
Quảng Ninh	112	-
Thanh Hoá	145	-
Nghệ An	210	-
Quảng Bình	228	-

MIỀN NAM DỪNG CẢM - Về việc đánh phá máy bay giặc Mỹ, đồng bào miền Nam vô cùng khôn khéo, dũng cảm tuyệt vời. Từ đầu năm 1962 đến tháng 6 năm 1966, quân và dân miền Nam đã bắn rơi và phá huỷ hơn 4.680 chiếc máy bay giặc Mỹ.

Mấy điểm đặc biệt đáng chú ý là:

- Mỗi năm số máy bay bị tiêu diệt cũng “leo thang”.

Năm 1962 là	200	chiếc
1963	696	-
1964	1.027	-
1965	1.337	-
1966	1.429	- (Chỉ tính sáu tháng đầu năm).

Đồng bào miền Nam vừa tiêu diệt máy bay Mỹ, vừa tiêu diệt nhiều máy *nằm* Mỹ, nghĩa là tiêu diệt máy bay và những tên lái máy bay khi chúng còn nằm ở các sân bay.

Sân bay của giặc Mỹ được canh gác cực kỳ nghiêm ngặt. Chung quanh thì có những bãi mìn dày đặc. Rồi đến nhiều hàng rào

dây thép gai có điện, xen kẽ những hào sâu có mìn và chông. Những đội lính ngụy và Mỹ cùng những bầy chó ngao đi tuần suốt ngày đêm, v.v.. Tên tư lệnh không quân Mỹ đã khoe khoang rằng các sân bay Mỹ là những nơi “bất khả xâm phạm”, “một con chuột cũng không thể lọt vào”.

Thế mà đồng bào miền Nam anh hùng đã đánh cho chúng tôi bời. Sau đây là những trận đặc biệt táo bạo và thắng lợi vẻ vang:

<i>Tên sân bay</i>	<i>Lần bị đánh</i>	<i>Máy bay bị phá huỷ</i>
Biên Hoà	3 lần	276 chiếc
Sóc Trăng	10 -	226 -
Nước Mặn	3 -	210 -
Chu Lai	3 -	112 -
An Khê	2 -	111 -

Uy thế không quân của giặc Mỹ đã bị quân và dân ta ở hai miền đánh tiêu tan.

GIẶC MỸ LO SỢ - Máy bay của chúng bị ta bắn rơi và phá huỷ nhiều, ảnh hưởng xấu đến tinh thần quân đội và nhân dân Mỹ. Vì vậy, bè lũ Giôn-xơn phải nói dối, nói dối một cách “bán trời không giấy”. Ví dụ: Đến ngày 24-8-1966, tổng số máy bay Mỹ bị bắn rơi ở miền Bắc là 1.366 chiếc; nhưng Mỹ công bố là 343 chiếc, tức là chỉ một phần tư con số thật!

Tuy vậy, chúng không thể giấu hết sự thật và do đó chúng càng lúng túng. Trung tuần tháng 8, thượng nghị sĩ *Đốc-xơn* đã công khai “tỏ ra chán nản”, vì ở Việt Nam máy bay Mỹ bị bắn rơi ngày càng nhiều, và theo lời Bộ trưởng Quốc phòng thì mỗi năm Mỹ sẽ mất 580 máy bay (*UPI*, 17-8).

Trả lời các nhà báo, tướng giặc Vétmôl¹⁾ phải áp úng thừa nhận rằng: “Thật là đáng tiếc, trung tuần qua, số máy bay bị mất đã lên cao một cách khác thường” (*USIS*, 14-8).

1) Tướng Oétmolen (*BT*).

Hãng *UPI* (14-8) thở than rằng: “Tháng trước, cả một đoàn 25 chiếc máy bay F.105 đã bị tiêu diệt ở miền Bắc... Bắc Việt ngày càng tăng cường lực lượng phòng không của họ... Ngày 7-8 là một *ngày chủ nhật đen tối* - hôm đó máy bay Mỹ bị bắn rơi nhiều nhất...”.

Tạp chí *Tin nước Mỹ* (22-8) viết: “Những cuộc ném bom không ngăn cản được các lực lượng cộng sản. Họ hình như là mạnh lên chứ không phải là yếu đi”.

Bình quân mỗi ngày quân và dân miền Bắc bắn rơi hơn bốn chiếc máy bay. Khi tự tay bắt một giặc Mỹ lái máy bay nhảy dù xuống đất một ông cụ dân quân già đã làm một câu thơ:

Bay cạy bay nhiều máy bay,

Chúng tao sẽ đánh chúng mày tan xương!

Cũng có lúc *máy bay Mỹ giúp ta đánh giặc Mỹ*. Như ngày 26-8 vừa qua, ở gần Phú Lợi, Quân giải phóng miền Nam đang đánh nhau với giặc Mỹ thuộc sư đoàn bộ binh số 1. Bỗng hai chiếc máy bay Mỹ đến giội bom napan... xuống ngay giữa đám lính Mỹ, làm bốn đại đội gồm 500 binh sĩ Mỹ chết và bị thương nặng. Theo các báo phương Tây thì các người quan sát ở Sài Gòn nhận rằng “đó là *một trong những thảm kịch tệ hại nhất* đối với quân đội Mỹ ở Nam Việt Nam”.

Với những sự kiện trên đây, chúng ta có thể nói chắc rằng: *Mỹ nhất định thua, ta nhất định thắng*.

LA LẬP

Báo *Nhân dân*, số 4530,
ngày 1-9-1966.

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN THÀNH PHỐ VINH

*Thân ái gửi đồng bào, bộ đội và cán bộ thành phố Vinh
(Nghệ An),*

Ngày 14-9-1966, Vinh là thành phố đầu tiên đã bắn rơi 100 máy bay Mỹ. Đó là một thắng lợi quang vinh.

Quân và dân thành phố Vinh còn làm tốt công tác phòng không nhân dân, ra sức khắc phục khó khăn, thi đua sản xuất.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi đồng bào, bộ đội và cán bộ thành phố Vinh.

Quân và dân thành phố Vinh cần luôn luôn phát huy truyền thống Xôviết Nghệ - Tĩnh²¹ anh hùng, nêu cao quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, hăng hái thi đua chiến đấu giỏi, sản xuất giỏi, lập nhiều thành tích to lớn hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng

BÁC HỒ

Gửi ngày 16-9-1966.

Báo Nhân dân, số 4548,
ngày 20-9-1966.

THƯ KHEN TIỂU ĐOÀN 1 PHÁO CAO XẠ QUÂN KHU 4

*Thân ái gửi cán bộ và chiến sĩ Tiểu đoàn 1 pháo cao xạ
Quân khu 4,*

Tiểu đoàn 1 pháo cao xạ Quân khu 4 đã đoàn kết nội bộ tốt, đoàn kết quân dân tốt, huấn luyện chính trị và quân sự tốt, xây dựng chi bộ tốt. Tiểu đoàn đã vượt nhiều khó khăn, chiến đấu dũng cảm, đã bắn rơi 30 máy bay Mỹ.

Bác vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi toàn thể chiến sĩ, cán bộ và nhắc nhở các chú cần phải:

- Luôn luôn nêu cao chí khí chiến đấu và truyền thống anh hùng của quân đội ta, cùng toàn quân và toàn dân quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

- Chớ vì có thành tích mà chủ quan, tự mãn.

- Luôn luôn đoàn kết nội bộ, đoàn kết quân dân, khiêm tốn học tập các đơn vị bạn.

- Hằng hái thi đua lập công giành nhiều thành tích to lớn hơn nữa...

Chào thân ái và quyết thắng

BÁC HỒ

Gửi ngày 20-9-1966.

Báo Nhân dân, số 4550,
ngày 22-9-1966.

BƯỚC TIẾN MỚI CỦA NÔNG NGHIỆP TA

Ngày 17-9, có 23 đội sản xuất¹⁾ được Chính phủ công nhận là Đội lao động xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp. Việc này có ý nghĩa rất quan trọng, nó đẩy mạnh thêm cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật, nó báo tin rằng nông nghiệp ta có một tương lai rất vẻ vang.

Hiện nay, các hợp tác xã nông nghiệp đang phấn đấu để thu hoạch 5 tấn thóc 1 hécta trong 1 năm. Số lớn các Đội lao động xã hội chủ nghĩa đã đạt hơn 5 tấn. Như:

Đội 2 (Hợp tác xã Tân Hưng Hòa) = 5 tấn 650 ký.

Đội 5 (Hợp tác xã Lâm Xuyên) = 5 tấn 943 ký.

1) 23 *Đội lao động xã hội chủ nghĩa* là:

Đội 22 Hợp tác xã Đại Phong (Quảng Bình); đội 28 Hợp tác xã Đại Phong (Quảng Bình); đội 1 Hợp tác xã Phan Đình Phùng (Hà Tĩnh); đội 2 Hợp tác xã Đức Quảng Minh (Nghệ An); đội 3 Hợp tác xã Tân Cảnh (Nghệ An); đội 5 Hợp tác xã Thắng Lợi (Thanh Hóa); đội 2 Hợp tác xã Tân Hưng Hòa (Thái Bình); đội 1 Hợp tác xã Thụy Trang (Hưng Yên); đội 1 Hợp tác xã Thôn Dâu (Hưng Yên); đội Lê Lợi Hợp tác xã Hiệp An (Hải Dương); đội 7 Hợp tác xã Đại Xuân (Hải Dương); đội 2 Hợp tác xã Kim Ngọc (Hà Tây); đội 5 Hợp tác xã Lâm Xuyên (Vĩnh Phúc); đội 5 Hợp tác xã Phù Lập (Vĩnh Phúc); đội 16 Hợp tác xã Hợp Hải (Phú Thọ); đội 7 Hợp tác xã Nam Tiến (Phú Thọ); đội 3 Hợp tác xã Đồng Lực (Phú Thọ); đội Mạn Hợp tác xã Lò Mạn (Hòa Bình); đội 5 Hợp tác xã Tiên Phong (Lào Cai); đội 9 Hợp tác xã 1-5 (thành phố Hải Phòng); đội 10 Hợp tác xã Khuyến Lương (thành phố Hà Nội); đội nuôi cá Hợp tác xã Yên Duyên (thành phố Hà Nội); đội 5 Hợp tác xã Văn Quán (Vĩnh Phúc) (TG).

Đội 16 (Hợp tác xã Hợp Hải) = 6 tấn 380 ký.

Đội 10 (Hợp tác xã Khuyến Lương) = 6 tấn 430 ký.

Đội Lê Lợi (Hợp tác xã Hiệp An) = 6 tấn 430 ký.

Đội 5 (Hợp tác xã Thắng Lợi) = 7 tấn 080 ký.

Và ở hầu hết các tỉnh đều có Đội lao động xã hội chủ nghĩa như: Nghệ An, Thanh Hoá, Thái Bình, Hà Nội, Hải Dương, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, v.v.. Điều này chứng tỏ rằng bất kỳ vùng nào cũng có thể nâng cao sản lượng.

Đội 5 (Hợp tác xã Thắng Lợi) là một kiểu mẫu. Đội này thu hoạch mỗi năm mỗi tăng:

1 hécta năm 1964 được 5 tấn 646 ký.

1 hécta năm 1965 được 7 tấn 080 ký.

Có thành tích tốt đẹp như vậy, là vì đội 5 đã ra sức phấn đấu về mọi mặt.

- Họ tích cực áp dụng kỹ thuật. Họ dùng phân bón nhiều, làm thuỷ lợi tốt, chọn giống má kỹ, chăm sóc và bảo vệ đồng ruộng tốt. Họ quản lý lao động tốt, mỗi đội viên mỗi năm làm được 307 ngày công. “Người cho ruộng nhiều ngày công, thì ruộng cho người nhiều lương thực”. Đó là một chân lý rất rõ ràng.

- Trong đội đoàn kết nhất trí. Tài chính công khai. Mọi việc đều cùng nhau bàn bạc một cách dân chủ. Mọi đội viên đều có tinh thần làm chủ tập thể. Nhờ vậy mà đội tiến bộ không ngừng.

- Do làm ăn phấn chấn, vui vẻ, đội đã hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ khác: Đội chấp hành tốt chính sách của Đảng và Nhà nước. Các công việc phòng không, bổ túc văn hoá, giữ gìn vệ sinh... đều làm tốt.

- Đời sống của đội viên ngày càng được nâng cao. Thu nhập mỗi đội viên mỗi tháng từ 13 đồng (năm 1964) tăng lên 18 đồng (năm 1965).

Có kết quả tốt đẹp đó, trước hết là do cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên thấm nhuần sự giáo dục của Đảng ta, xung

phong gương mẫu trong mọi công việc, giúp đỡ và lôi cuốn được tất cả đội viên hăng hái làm theo.

Nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân ta hiện nay là *sản xuất giỏi và chiến đấu giỏi để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược*. Trong nông nghiệp, các Đội lao động xã hội chủ nghĩa đã hoàn thành tốt nhiệm vụ đó. Các đội sản xuất khác và các hợp tác xã cần phải cố gắng học tập, *thi đua với họ* để thành những hợp tác xã tiên tiến và những đội sản xuất lao động xã hội chủ nghĩa. 23 đội sản xuất nói trên đã làm được, thì các đội sản xuất khác cố gắng, nhất định cũng làm được.

Nhiệm vụ của các cấp uỷ và của các chi bộ Đảng là phải ra sức đẩy mạnh phong trào thi đua đó cho có kết quả tốt.

CHIẾN SĨ

Báo Nhân dân, số 4553,
ngày 25-9-1966.

THƯ KHEN THANH NIÊN XUNG PHONG CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC

Thân ái gửi các cháu thanh niên xung phong chống Mỹ, cứu nước,

Bác rất vui lòng khen ngợi các cháu thanh niên gái và trai đang cố gắng vượt mọi khó khăn gian khổ, lập nhiều thành tích.

Bác mong các cháu đoàn kết chặt chẽ, dũng cảm lao động và chiến đấu, giữ gìn sức khỏe, cố gắng học tập, lập nhiều thành tích chống Mỹ, cứu nước, để xứng đáng là thanh niên anh hùng của dân tộc anh hùng.

Bác hôn các cháu

Ngày 26 tháng 9 năm 1966

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 4554,
ngày 26-9-1966.

PHẢI KIÊN QUYẾT TIÊU DIỆT GIẶC HẠN

Lúa mùa khá tốt. Nay đã có dòng. Có nhiều hy vọng một vụ mùa thắng lợi.

Nhưng “càng gần thắng lợi thì càng nhiều khó khăn”. *Giặc hạn* đang âm mưu phá hoại vụ mùa của ta.

Nhiều nơi đồng bào dũng cảm phản công giặc hạn và đã thu được thắng lợi bước đầu. Ví dụ:

Hà Bắc đã nêu quyết tâm diệt hạn trong 10 ngày và không để hạn trở lại.

Thái Bình đã ra sức tát nước suốt ngày đêm và cứu được nhiều vùng lúa bị hạn.

Quảng Ninh trong một tuần qua, đồng bào và cán bộ đã dùng hơn 7 vạn công tát nước cứu lúa. Nhiều nơi đã khơi thêm mương, đào thêm giếng, để lấy nước tưới. Những nơi ruộng cao, không tát được, đồng bào tổ chức gánh nước tưới từng gốc lúa. Các đồng chí lãnh đạo cùng cán bộ tỉnh và huyện chia nhau về các xã để chỉ đạo và tham gia chống hạn. Các xí nghiệp thì cử công nhân về giúp bà con nông dân. Kết quả là mới trong mấy ngày phấn đấu đã thắng giặc hạn trên 6.000 héc-ta.

Đó là những nơi cán bộ từ tỉnh đến huyện và xã cùng đồng bào đều có quyết tâm “vắt đất ra nước, thay trời làm mưa”.

Tuy vậy, vẫn có một số địa phương còn tư tưởng bi quan, ỷ lại, ngồi chờ trời mưa, chờ máy bơm, v.v.. Như vậy là không tốt. Các cấp uỷ Đảng và chính quyền địa phương cần phải lập tức

động viên toàn dân đưa toàn lực ra chống hạn, cứu lúa. Đó là một trong những nhiệm vụ trung tâm, cấp bách, đột xuất trong lúc này. Quyết chí để một cây lúa thiếu nước!

Cũng như trong mọi công việc cách mạng, công việc chống hạn, cứu lúa phải do tất cả đảng viên, đoàn viên, dân quân và thanh niên xung phong là lực lượng chủ chốt, là đầu tàu để lôi cuốn toàn thể nông dân làm theo. Phải nhớ rằng: “Thêm một gàu nước mát sẽ là thêm một bát cơm vàng”. Đánh thắng giặc hạn tức là bảo đảm quân và dân ta ăn no, đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 4567,
ngày 9-10-1966.

BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI THI ĐUA LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN

Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ thân ái chào hỏi các đại biểu. Trong Đại hội này có cả đại biểu gái và trai, miền xuôi và miền ngược, như thế là rất tốt. Sau đây là mấy điều Bác nói tóm tắt với các cô, các chú.

Tình hình chiến tranh:

Giặc Mỹ đang thua to ở cả hai miền Bắc Nam. Càng thua to, chúng càng giãy giụa hung dữ. Chúng ồ ạt tăng quân vào miền Nam. Chúng điên cuồng ném bom ở miền Bắc. Đồng thời, chúng hết sức hoạt động về chính trị và ngoại giao. Chúng rêu rao hoà bình lừa bịp ở Liên hợp quốc. Chúng họp hội nghị bảy nước ở Philíppin, v.v.. Nói tóm lại, chúng đang âm mưu mở rộng chiến tranh ác liệt hơn nữa.

Về phía ta: Quân và dân *miền Nam* anh dũng đánh giỏi, thắng to, trong sáu tháng qua, từ tháng 4 đến tháng 9, đã tiêu diệt:

- 1 tiểu đoàn Úc đánh thuê,
- 3 chiến đoàn xe tăng và xe bọc sắt,
- 7 tiểu đoàn Mỹ,
- 10 tiểu đoàn ngụy.

Cộng là 21 tiểu đoàn địch đã bị tiêu diệt.

Ở miền Bắc: Quân và dân ta đã bắn tan xác 1.500 máy bay giặc Mỹ. Trong thắng lợi đó, Công an nhân dân có góp phần của mình.

Cả nước ta đoàn kết một lòng, không sợ gian khổ, không sợ hy sinh, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Chúng ta lại được các nước xã hội chủ nghĩa anh em tận tình giúp đỡ. Nhân dân thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ Hoa Kỳ, đều nghiêm khắc lên án đế quốc Mỹ, đều nhiệt liệt ủng hộ ta. Vì vậy, địch nhất định thua, ta nhất định thắng.

Để phối hợp với hoạt động quân sự, địch sẽ:

- Tăng cường việc điều tra, thu thập tình báo,
- Ra sức hoạt động chiến tranh tâm lý,
- Tăng cường tung gián điệp biệt kích ra miền Bắc,
- Ra sức lôi kéo, kích động các phần tử phản động ở miền Bắc,

hòng chống phá cách mạng.

Để phá tan mọi âm mưu chiến tranh phá hoại của địch, chúng ta phải: Quyết tâm đánh bại mọi hoạt động gián điệp và chiến tranh tâm lý của địch; ngăn chặn và trấn áp kịp thời mọi âm mưu của bọn phản động; bảo vệ tốt các cơ quan đầu não, các lực lượng vũ trang, các mối giao thông vận tải, tài sản của Nhà nước và của nhân dân, giữ vững trật tự an ninh của miền Bắc.

Đây là nhiệm vụ nặng nề nhưng rất vẻ vang của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta, trong đó lực lượng Công an nhân dân giữ một vai trò rất quan trọng.

Những thành tích của Công an nhân dân trong thời gian qua:

Trong hai năm qua, Công an nhân dân đã có những thành tích đáng khen như sau:

- Trật tự an ninh ở miền Bắc được giữ vững. Trong những lúc có chiến tranh ác liệt, phong trào *bảo vệ trị an* được đẩy lên ở nhiều nơi.

- Những vụ *gián điệp, biệt kích* đã bị bắt gọn.
- Những *phần tử phản động* đã bị phát hiện và xử trí.

Tuy vậy còn phải đẩy mạnh hơn nữa:

- Công tác điều tra nắm tình hình để đánh địch kịp thời hơn, nhạy bén hơn.

- Phải tăng cường hơn nữa việc phòng gian, bảo mật.

- Việc nguy trang các công trình và kho tàng, việc tổ chức bảo vệ tài sản Nhà nước phải làm tốt hơn, cẩn thận hơn.

- Duy trì trật tự an ninh xã hội, nhất là ở các thành phố, phải làm thật tốt.

Cán bộ và chiến sĩ Công an nhân dân nói chung là tốt, tuyệt đối trung thành với Đảng và nhân dân, xứng đáng với lòng tin cậy của Đảng và của nhân dân:

- Nhiều gương chiến đấu dũng cảm, quên mình chiến đấu với địch, bảo vệ nhân dân, bảo vệ tài sản Nhà nước.

- Số đơn vị tiên tiến, đơn vị quyết thắng ngày càng tăng; số chiến sĩ giỏi, lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua đều tăng nhiều.

Tuy vậy,

- Ở các đơn vị và cơ quan, nội bộ phải *thật thà đoàn kết*, phải xoá sạch chủ nghĩa cá nhân.

- Phải triệt để sửa đổi tác phong *mệnh lệnh, quan liêu, hống hách*; phải gây quan hệ thật tốt giữa công an và nhân dân.

Trước tình hình và nhiệm vụ mới, cán bộ và chiến sĩ Công an nhân dân phải làm gì?

- Trước hết là phải khắc sâu lòng căm thù giặc Mỹ, phải nâng cao lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, luôn luôn cảnh giác, dũng cảm chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chủ nghĩa xã hội. Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân.

- Phải thật sự đoàn kết, đoàn kết giữa cán bộ và chiến sĩ, giữa công an với nhân dân.

- Phải kịp thời kiện toàn tổ chức và chỉnh đốn lề lối làm việc của các bộ phận công an để làm tròn nhiệm vụ mới.

- Các cán bộ và chiến sĩ Công an nhân dân phải ra sức trau dồi:

Đạo đức cách mạng, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, liên hệ chặt chẽ với quần chúng, một lòng một dạ phục vụ nhân dân.

Tác phong phải thật khách quan, thiết thực, phải tăng cường công tác điều tra nghiên cứu tổng kết và trao đổi kinh nghiệm giữa các ngành công an.

Đối với những người có thành tích, phải khen thưởng, đối với những người mắc sai lầm thì phải phê bình, kiểm thảo giúp họ sửa chữa. Khi cần thiết thì phải thi hành kỷ luật nghiêm minh, đúng mức.

- Các cấp đảng bộ trong lực lượng Công an nhân dân phải rất coi trọng xây dựng đảng bộ và chi bộ “bốn tốt”, phải coi trọng công tác xây dựng Đoàn Thanh niên.

- Trong các cơ quan, phải *thực hành dân chủ*, thường xuyên phê bình nghiêm chỉnh và thật thà tự phê bình để giúp nhau tiến bộ.

Các cô, các chú thi đua thực hiện những điểm nói trên, thì Công an nhân dân của ta sẽ là một lực lượng cách mạng vô địch.

Nói ngày 12-10-1966.

Báo *Nhân dân*, số 4580,

ngày 22-10-1966.

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN MIỀN BẮC BẮN RƠI 1.500 MÁY BAY MỸ

Thân ái gửi toàn thể quân đội, đồng bào và cán bộ,

Ngày 14 tháng 10, quân và dân Nghệ An đã bắn rơi chiếc máy bay thứ 1.500 của giặc Mỹ. Đó là thành tích to lớn của quân và dân miền Bắc. Đồng thời quân và dân miền Nam cũng đã giành được nhiều thắng lợi vẻ vang.

Nhân dịp này, Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi toàn thể quân đội, đồng bào và cán bộ.

Để hòng gỡ thế thất bại của chúng, giặc Mỹ đang điên cuồng đẩy mạnh chiến tranh xâm lược. Chúng càng liều lĩnh thì chúng càng thất bại nặng nề.

Nhân đà thắng lợi của chúng ta, quân và dân ta hãy đoàn kết chặt chẽ, nâng cao cảnh giác, vượt mọi khó khăn. Hãy phát huy truyền thống đấu tranh anh dũng, ra sức thi đua chiến đấu và sản xuất kiên quyết đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, giành nhiều thành tích to lớn hơn nữa, đưa sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn.

Chào thân ái và quyết thắng
Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 1966
BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 4578,
ngày 20-10-1966.

PHÁT BIỂU TẠI LỄ KỶ NIỆM LẦN THỨ 20 NGÀY THÀNH LẬP HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM

Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ thân ái chúc mừng Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20 tuổi.

Hội Phụ nữ mới 20 tuổi. Nhưng truyền thống anh hùng của phụ nữ Việt Nam ta đã có gần 2.000 năm và ngày càng phát triển.

Từ đầu thế kỷ thứ nhất, Hai Bà Trưng phát cờ khởi nghĩa, đánh giặc, cứu dân cho đến ngày nay mỗi khi nước nhà gặp nguy nan, thì phụ nữ ta đều hăng hái đứng lên, góp phần xứng đáng của mình vào sự nghiệp giải phóng dân tộc. Do đó, ta có câu tục ngữ rất hùng hồn: “Giặc đến nhà, đàn bà cũng đánh”.

Nhân dân ta rất biết ơn các bà mẹ cả hai miền Nam Bắc đã sinh đẻ và nuôi dạy những thế hệ anh hùng của nước ta. Trong thời kỳ cách mạng hoạt động bí mật và trong những năm kháng chiến chống bọn thực dân Pháp và lũ can thiệp Mỹ, phụ nữ ta đều có công lao to lớn. Gương anh dũng của đồng chí Minh Khai và của cháu Võ Thị Sáu luôn luôn sáng ngời để cho phụ nữ ta học tập.

Trong cuộc chống Mỹ, cứu nước hiện nay, các bà mẹ chiến sĩ đã khuyến khích con cháu mình vào bộ đội đánh giặc, cứu nước, còn ân cần nuôi nấng, giúp đỡ và bảo vệ cán bộ và chiến sĩ khác như con cháu mình. Ví dụ: Bà mẹ Suốt ở Quảng Bình đã xông

pha bom đạn, không sợ sóng to gió lớn, suốt ngày đêm chèo thuyền đưa bộ đội và cán bộ qua sông để chiến đấu. Bà mẹ Cán, người Thái ở Sơn La có sáu con thì hai đi bộ đội, bốn vào du kích, bản thân bà mẹ cũng hăng hái vào Bạch đầu quân. Bà mẹ Đích ở Thái Bình đã cho cả bốn con trai và một con rể vào bộ đội. Bản thân bà mẹ vừa lo việc nhà cho các con, vừa hăng hái giúp đỡ gia đình chiến sĩ. Mẹ Đích còn rất tự hào là cả nhà gồm có bốn con trai, hai con gái, một con rể đều vẻ vang được tham gia Đảng Lao động Việt Nam. Nước ta tự hào có hàng ngàn, hàng vạn bà mẹ quý báu như vậy.

Miền Nam anh hùng có đội quân đấu tranh chính trị gồm hàng vạn chiến sĩ toàn là phụ nữ. Họ rất mưu trí và dũng cảm làm cho địch phải khiếp sợ và gọi họ là “đội quân tóc dài”. Phó Tổng tư lệnh Quân giải phóng là cô Nguyễn Thị Định. Cả thế giới chỉ nước ta có vị tướng quân gái như vậy. Thật là vẻ vang cho miền Nam, cho cả dân tộc ta.

Phong trào “Năm tốt” của phụ nữ miền Nam, phong trào “Ba đảm đang” của phụ nữ miền Bắc là phong trào yêu nước nồng nàn và rộng khắp, lôi cuốn đông đảo phụ nữ hai miền thi đua sản xuất, phục vụ chiến đấu và trực tiếp chiến đấu, góp phần to lớn vào sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của toàn dân.

Trong phong trào chống Mỹ, cứu nước, ở *miền Nam* có nhiều chị em rất anh hùng. Như các cô Út Tịch, Tạ Thị Kiều, Trần Thị Vân và nhiều cô khác. Ở *miền Bắc* có mười phụ nữ công, nông, binh được tuyên dương anh hùng; 723 phụ nữ trong các ngành đã có thành tích đặc biệt và được Bác thưởng huy hiệu.

Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, hàng vạn phụ nữ đã trở thành cán bộ chuyên môn các ngành và cán bộ lãnh đạo, làm giám đốc và phó giám đốc các xí nghiệp, chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp, chủ tịch uỷ ban hành chính, bí thư chi bộ đảng, v.v..

Trong phong trào thanh niên xung phong chống Mỹ, cứu nước, nhiều cháu *thanh niên gái* đã nêu gương dũng cảm trong sản xuất và chiến đấu như thanh niên gái Vĩnh Linh vừa sản xuất giỏi, vừa chiến đấu giỏi, tổ cầu đường Trần Thị Lý ở Quảng Bình và tiểu đội 9, đại đội 814 đã bảo đảm tốt giao thông dưới làn bom đạn, đội dân quân gái ở Nam Ngạn đã góp phần bắn được nhiều máy bay giặc Mỹ, v.v..

Theo gương các bà, các mẹ và các chị anh hùng, nhiều cháu thiếu niên và *nhi đồng gái* cũng rất ngoan. Trong phong trào thiếu niên “làm nghìn việc tốt” hơn 20 vạn cháu gái đã được bầu là cháu ngoan Bác Hồ.

Trong hai năm học vừa qua, có 1.489 cháu học rất giỏi được giải thưởng đặc biệt của Bác, non một nửa số đó là cháu gái.

357 cháu bé có những hành động rất dũng cảm đã được Bác thưởng huy hiệu, 88 cháu là cháu gái. Ví dụ: Cháu *Tứ* 13 tuổi, ở Thái Bình, đã cứu một bạn gái bị què chân đi học suốt ba năm liền.

Theo gương tốt của bạn *Tứ*, hai cháu *Hoàng Thị Phiến* và *Lê Thị Thu* ở Vĩnh Linh đều mười tuổi, đã thay nhau cứu cháu Việt tám tuổi (con một chiến sĩ miền Nam tập kết) đi học vì chân cháu có tật, nhà trường lại cách xa hai cây số, phải qua hai ngọn đồi.

Cháu *Nguyễn Thị Sành* 12 tuổi, ở Hà Bắc, đã nhảy xuống nước cứu hai bạn nhỏ khỏi chết đuối.

Trong khi máy bay giặc Mỹ bắn phá dữ dội làng xóm ở Vĩnh Linh, cháu *Dương Thị Đống*, chín tuổi, đã dũng cảm cứu đàn trâu của hợp tác xã thoát khỏi bom đạn.

Như thế là từ xưa đến nay, từ Nam đến Bắc, từ trẻ đến già, phụ nữ Việt Nam ta thật là anh hùng.

Hiện nay, giặc Mỹ đang thua to. Càng thua to, chúng càng liều lĩnh mở rộng chiến tranh ở miền Nam, càng điên cuồng bắn phá ở miền Bắc. Bác mong phụ nữ ta ra sức phát huy hơn nữa truyền thống dũng cảm và đảm đang, cùng toàn quân và toàn dân ta bảo

vệ độc lập, tự do của Tổ quốc, đưa sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn.

Chúc các cô, các cháu luôn luôn cố gắng, đoàn kết chặt chẽ, hăng hái thi đua, giành nhiều thành tích mới.

Phát biểu ngày 19-10-1966.

Băng ghi âm lưu tại

Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I.

THƯ GỬI ÔNG Đ. MÁCTIN NIÊMÔLƠ

*Kính gửi Ông Máctin Niêmôlơ,
Chủ tịch Hội Hoà bình Đức,
Viécbađen*

Thưa Ông Chủ tịch,

Tôi xin cảm ơn Ông về bức thư ngày 1 tháng 7 năm 1966 của Ông, và mối cảm tình sâu sắc của Ông đối với cuộc đấu tranh yêu nước của nhân dân Việt Nam chúng tôi chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Hiện nay vì bị sa lầy ở miền Nam Việt Nam, Mỹ ngày càng ném bom bắn phá hết sức dã man nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, không chừa một nơi nào, kể cả những thành phố làng mạc đông dân và nhà thờ, đình chùa, nhà thương, trường học, đê điều và các công trình thuỷ lợi.

Chúng tôi hoan nghênh thiện ý của Ông muốn tìm cách hạn chế những tổn thất về người và của do máy bay Mỹ gây ra trên đất nước chúng tôi.

Như Ông đã biết, Hiệp nghị Giơnevơ 1954 về Việt Nam công nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. Vấn đề đặt ra rất rõ ràng là Chính phủ Mỹ phải theo đúng lời cam kết của họ ở Giơnevơ, phải triệt để tôn trọng các quyền dân tộc đó của nhân dân Việt Nam, phải chấm dứt chiến tranh xâm lược miền Nam Việt Nam, phải chấm dứt vĩnh viễn và không điều kiện việc ném bom,

bắn phá và mọi hành động chiến tranh khác chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Chỉ có như vậy mới thật sự bảo đảm an ninh cho tất cả nhân dân Việt Nam.

Chúng tôi nghĩ rằng việc lập những “khu vực Giơnevơ” trên miền Bắc Việt Nam thực tế sẽ không thể chặn được tay bọn xâm lược Mỹ gây ra những tội ác đối với nhân dân Việt Nam.

Tôi mong Ông thông cảm với quan điểm trên đây của chúng tôi, và mong Ông tăng cường hoạt động chống cuộc chiến tranh xâm lược tội ác của Mỹ đối với nhân dân Việt Nam chúng tôi.

Tôi xin gửi Ông Chủ tịch lời cảm ơn và lời chào trân trọng.

Thư gửi ngày 25-10-1966.

Tài liệu tiếng Pháp,

lưu tại Cục Lưu trữ

Văn phòng Trung ương Đảng.

PHÁT BIỂU TRONG BUỔI TIẾP ĐOÀN ĐẠI BIỂU ĐẢNG VÀ CHÍNH PHỦ CUBA

Thưa đồng chí Tổng thống Doócticốt thân mến,

Thưa đồng chí Raun Caxtơrô và các đồng chí trong Đoàn thân mến,

Thưa các đồng chí và các bạn,

Hôm nay chúng tôi vô cùng sung sướng được đón tiếp Đoàn đại biểu Đảng Cộng sản và Chính phủ nước Cộng hoà Cuba do đồng chí Tổng thống Doócticốt, Ủy viên Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Cuba dẫn đầu, sang thăm hữu nghị nước chúng tôi.

Thay mặt nhân dân Việt Nam, Đảng Lao động và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tôi xin nhiệt liệt chào mừng đồng chí Tổng thống Ôxvandô Doócticốt, đồng chí Phó Thủ tướng Raun Caxtơrô và các đồng chí khác trong Đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ Cuba anh em.

Các đồng chí đến thăm nước chúng tôi giữa lúc cuộc đấu tranh chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam trên cả hai miền bước vào giai đoạn quyết liệt và đang thu được thắng lợi vẻ vang. Từ Mỹ Latinh xa xôi, các đồng chí mang đến cho nhân dân Việt Nam chúng tôi mối tình đoàn kết chiến đấu rất thấm thiết của nhân dân Cuba và nhân dân Mỹ Latinh anh em. Cuộc đi thăm của các đồng chí nhất định sẽ cổ vũ mạnh mẽ nhân dân cả nước chúng tôi quyết chiến quyết thắng đế quốc Mỹ xâm lược để

bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất nước nhà.

Việt Nam và Cuba cách xa nhau hàng vạn dặm, nhưng lòng nhân dân hai nước chúng ta thì rất gần gũi nhau như anh em một nhà. Chúng tôi mong các đồng chí coi ở Việt Nam cũng như ở Cuba vậy.

Chúc đồng chí Tổng thống Doócticốt và các đồng chí trong Đoàn thu được kết quả tốt đẹp trong cuộc đi thăm này.

Tình đoàn kết anh em giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Cuba muôn năm!

Tình đoàn kết giữa nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa muôn năm!

Tình đoàn kết giữa các dân tộc Á - Phi - Mỹ Latinh muôn năm!

Phát biểu ngày 29-10-1966.

Báo *Nhân dân*, số 4591,

ngày 2-11-1966.

ĐIÊN MỪNG ĐẠI HỘI LẦN THỨ V ĐẢNG LAO ĐỘNG ANBANI

Thưa các đồng chí thân mến,

Thay mặt Đảng Lao động Việt Nam, giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam, chúng tôi xin gửi tới Đại hội lần thứ V Đảng Lao động Anbani vẻ vang và nhờ Đại hội chuyển đến toàn thể đảng viên Đảng Lao động Anbani, giai cấp công nhân và nhân dân Anbani anh em lời chào mừng thăm thiết nhất.

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Lao động Anbani, đứng đầu là đồng chí Ăngve Hốtgia, nhân dân Anbani, với truyền thống đấu tranh cách mạng đã luôn luôn phát huy mạnh mẽ tinh thần tự lập tự cường, vượt mọi khó khăn, gian khổ và đã đạt được nhiều thành tích to lớn trong việc bảo vệ và phát triển thắng lợi chủ nghĩa xã hội trên đất nước tươi đẹp của mình. Anbani ngày nay đã trở thành một nước công, nông nghiệp xã hội chủ nghĩa, đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân ngày càng được cải thiện. Lực lượng quốc phòng ngày càng vững mạnh.

Những biện pháp cách mạng tiến hành ở Anbani nhằm tăng cường nền chuyên chính vô sản, tăng cường đoàn kết nhất trí trong toàn Đảng, toàn dân, đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, đang gây một khí thế cách mạng sôi nổi trên khắp đất nước Anbani.

Đảng Lao động Anbani luôn luôn kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc do Mỹ cầm đầu, tích cực ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc và bảo vệ hoà bình thế giới.

Đại hội lần này của các đồng chí sẽ thông qua phương hướng kế hoạch 5 năm lần thứ tư nhằm tăng cường cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, đẩy mạnh công nghiệp hoá và phát triển nhanh chóng sản xuất nông nghiệp.

Đảng Lao động Việt Nam và nhân dân Việt Nam hết sức vui mừng trước những thắng lợi rực rỡ của Đảng và nhân dân Anbani anh em và xin chân thành chúc Đảng và nhân dân Anbani giành được nhiều thắng lợi rực rỡ hơn nữa trong việc thực hiện những nhiệm vụ to lớn mà Đại hội lần này đề ra.

Thưa các đồng chí thân mến,

Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội cũng như trong sự nghiệp đấu tranh chống Mỹ, cứu nước hiện nay của mình, chúng tôi luôn luôn được sự ủng hộ kiên quyết và sự giúp đỡ tận tình của Đảng, Chính phủ và nhân dân Anbani anh em. Sự ủng hộ và giúp đỡ đó là một nguồn cổ vũ mạnh mẽ đối với nhân dân nước chúng tôi trong cuộc đấu tranh chính nghĩa của mình nhằm bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Nhân dịp này, chúng tôi xin gửi đến các đồng chí, đến Đảng, Chính phủ và nhân dân Anbani anh em lòng biết ơn chân thành của Đảng, Chính phủ và nhân dân Việt Nam.

Chúng tôi vô cùng biết ơn Trung Quốc, Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa anh em khác đã tích cực ủng hộ và chân thành giúp đỡ nhân dân nước chúng tôi trong cuộc chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược, để bảo vệ nền độc lập dân tộc, bảo vệ tiền đồn của phe xã hội chủ nghĩa ở Đông Nam Á và góp phần bảo vệ hoà bình thế giới.

Chúc tình hữu nghị thắm thiết và tình đoàn kết chiến đấu giữa hai Đảng và nhân dân hai nước chúng ta ngày càng củng cố và phát triển.

Kính chúc Đại hội của các đồng chí thành công tốt đẹp.

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 1966

**Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương
Đảng Lao động Việt Nam**

Chủ tịch

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4590,
ngày 1-11-1966.

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA ÔNG E.A. ĐỜ LA VINHỜI CHỦ NHIỆM TẠP CHÍ *SỰ KIỆN* (PHÁP)

Hỏi: Một số người cho rằng cuộc chiến tranh hiện nay là một cuộc xung đột về tư tưởng; có những người khác lại cho rằng đó là một cuộc chiến tranh giành độc lập dân tộc. Xin cho biết quan điểm của Ngài.

Trả lời: Nhân dân chúng tôi rất thiết tha với hoà bình, độc lập và thống nhất đất nước. Bọn Mỹ đã phá hoại Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Việt Nam.

Hiệp định đó đã trịnh trọng thừa nhận những quyền dân tộc của chúng tôi. Chúng đã gây ra chiến tranh xâm lược chống miền Nam Việt Nam và từ hai năm nay, mở những cuộc tiến công dã man miền Bắc bằng không quân. Trước những cuộc tiến công đó, toàn thể nhân dân Việt Nam đã đứng dậy bảo vệ Tổ quốc đến cùng.

Hỏi: Từ năm 1965, người Mỹ đã đưa quân tăng viện ồ ạt, hòng nhân mùa khô để giành lại thế chủ động trên chiến trường miền Nam Việt Nam. Ngài có thể nêu kết quả của chiến dịch đó không?

Trả lời: Mặc dù có số quân tăng viện rất lớn, đội quân viễn chinh Mỹ đã thất bại thảm hại trong chiến dịch mùa khô 1965 - 1966²². Trong vòng sáu tháng, bọn Mỹ và phe lũ ở Sài Gòn đã bị diệt

114.000 tên, mà không giành lại được thế chủ động. Cái gọi là Chính phủ Sài Gòn không có quyền lực gì, ngay cả ở các thành thị. Quân đội thì bị thiệt hại nặng do những cuộc đào ngũ hàng loạt và những cuộc binh biến thường xảy ra.

Trái lại, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ngày càng tỏ rõ là người đại diện chân chính duy nhất của nhân dân.

Hỏi: Còn về miền Bắc Việt Nam, cuộc chiến tranh hiện nay cho những bài học gì?

Trả lời: Các cuộc tiến công của không quân Mỹ vấp phải sự chống trả ngày càng mạnh. 1.350 máy bay tiến công đã bị hạ. Dĩ nhiên là chúng tôi cũng có bị thiệt hại. Nhưng chúng tôi đã thích ứng nền kinh tế của chúng tôi với tình hình hiện nay. Năm 1965, sản xuất lúa tiếp tục tăng lên. Nhiều hợp tác xã nông nghiệp, ngay cả ở những vùng bị ném bom nhiều nhất, đã đạt năng suất hằng năm là 5 tấn thóc một héc-ta. Chúng tôi đã phát triển công nghiệp địa phương. Giao thông vận tải vẫn hoạt động và giá sinh hoạt không tăng.

Mặc dù các cuộc ném bom xảy ra hằng ngày, ba triệu học sinh vẫn tiếp tục đến trường. Các trường đại học và các trường chuyên nghiệp gồm 10 vạn sinh viên.

Những kết quả đó chứng tỏ nhân dân chúng tôi đoàn kết biết bao trong tình yêu Tổ quốc và quyết tâm đánh thắng kẻ địch, bất kể mọi sự hy sinh.

Động viên cả nước tiến hành một cuộc chiến tranh nhân dân lâu dài chống bọn xâm lược Mỹ, giáo dục quần chúng tinh thần yêu nước và chủ nghĩa anh hùng tập thể, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước rộng lớn dưới khẩu hiệu “Tất cả để chiến thắng”. Đó là những kinh nghiệm của chúng tôi trong cuộc đấu tranh cho độc lập dân tộc hiện nay.

Hỏi: Các bạn có cần những chiến sĩ tình nguyện của các nước đồng minh và các nước bạn không, hay chỉ cần vật liệu hiện đại?

Trả lời: Bọn Mỹ có một tiềm lực lớn về kinh tế và quân sự. Để thắng một kẻ địch như thế, chúng tôi trước hết dựa vào sức mình, đồng thời tranh thủ sự giúp đỡ quốc tế có hiệu quả nhất.

Sự giúp đỡ và ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa anh em đối với chúng tôi là đặc biệt quý báu. Hàng chục vạn người tình nguyện ở các nước xã hội chủ nghĩa và các nước khác đã tuyên bố sẵn sàng chiến đấu chống Mỹ bên cạnh chúng tôi. Chúng tôi nhiệt liệt cảm ơn các bạn đó về tình đoàn kết chiến đấu đối với chúng tôi. Khi nào cần, chúng tôi sẽ kêu gọi các bạn ấy.

Hỏi: Có thể hy vọng gì ở hành động của nhóm thiểu số gọi là "tự do" ở nước Mỹ?

Trả lời: Chúng tôi cho rằng phong trào đấu tranh ở Mỹ chống cuộc "chiến tranh bẩn thỉu" là một sự ủng hộ tích cực đối với sự nghiệp của chúng tôi. Mặc dù bị Chính phủ khủng bố, phong trào đó không ngừng phát triển.

Hỏi: Nhân dân Việt Nam có thể mong đợi gì về sự ủng hộ tinh thần và vật chất của tất cả những người trên thế giới ủng hộ nền độc lập của Việt Nam và riêng của những người bạn Pháp?

Trả lời: Đối với nhân dân Pháp gắn liền với nhân dân chúng tôi bằng tình hữu nghị anh em được tôi luyện trong cuộc đấu tranh chung chống chủ nghĩa thực dân, chúng tôi xin một lần nữa tỏ lòng tin tưởng và biết ơn. Đối với nhân dân chúng tôi đang đấu tranh, những hoạt động của nhân dân Pháp là một cổ vũ lớn và đối với toàn thế giới, đó là một đóng góp quan trọng cho cuộc đấu tranh vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

Hỏi: Người Mỹ sẽ đi tới đâu?

Trả lời: Bọn Mỹ đã bị sa lầy đến tận cổ. Nhưng họ đang mưu tính những cuộc phiêu lưu khác chống lại chúng tôi. Nhân dân chúng tôi sẵn sàng đối phó. Nhân dân chúng tôi kiên quyết tiếp tục cuộc chiến đấu, dù nó kéo dài năm năm, mười năm hay hơn nữa. Tổng thống Giôn-xơn và bạn bè của ông ta đang lừa dối nhân dân họ và phô trương một sự lạc quan giả tạo về tình hình của Mỹ ở Việt Nam.

Hỏi: Triển vọng về hoà bình như thế nào?

Trả lời: Mỗi lần tiến thêm một bước trong việc đẩy mạnh chiến tranh, bọn Mỹ lại làm rùm beng về cái gọi là thương lượng hoà bình. Đó chẳng qua là một cái màn khói.

Thế nhưng có những người có thiện chí, bị sự tuyên truyền của Mỹ lừa dối, khuyên chúng tôi thương lượng với bọn xâm lược với bất cứ giá nào và quên rằng muốn chấm dứt cuộc chiến tranh này, chỉ cần bọn Mỹ chịu rút đi. Đó là giải pháp danh dự duy nhất cho họ.

Hỏi: Mặc dù người Mỹ không tôn trọng Hiệp định Giơnevơ, Ngài có nghĩ rằng nguyên tắc của Hiệp định đó vẫn có giá trị và hoà bình có thể lập lại trên cơ sở ấy không?

Trả lời: Lập trường của Việt Nam đã rõ ràng: Đó là “4 điểm” của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và “5 điểm” của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam. Lập trường của chúng tôi thể hiện những điều khoản căn bản của Hiệp định Giơnevơ năm 1954 trong tình hình hiện nay.

Đó là cơ sở duy nhất đúng để giải quyết vấn đề Việt Nam.

Hỏi: Sau chiến tranh, triển vọng tương lai của nhân dân Việt Nam thống nhất như thế nào?

Trả lời: Hoà bình được lập lại, nhân dân Việt Nam sẽ đem hết

sức mình xây dựng lại Tổ quốc để biến nó thành một nước thống nhất, hoà bình, độc lập, dân chủ, phồn vinh, có quan hệ hữu nghị với tất cả các dân tộc hoà bình trên thế giới.

Báo *Nhân dân*, số 4589,
ngày 31-10-1966.

PHÁT BIỂU TRONG BUỔI CHIÊU ĐÃI ĐOÀN ĐẠI BIỂU ĐẢNG VÀ CHÍNH PHỦ CUBA

Thưa đồng chí Tổng thống Doócticót kính mến,

Thưa đồng chí Raun Caxtô rô và các đồng chí khác trong Đoàn thân mến,

Thưa các đồng chí và các bạn,

Nhân dân Việt Nam, Đảng Lao động Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà rất sung sướng được đón tiếp Đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ nước Cộng hoà Cuba, những người anh em, những đồng chí thân thiết của chúng tôi.

Các đồng chí đã vượt quan sơn muôn dặm đến thăm nước chúng tôi, mang lại cho nhân dân chúng tôi mối tình hữu nghị thắm thiết của nhân dân Cuba anh em. Đây là một sự cổ vũ to lớn đối với nhân dân cả nước chúng tôi đang quyết tâm đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược để bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất Tổ quốc.

Nhân dân Việt Nam vô cùng phấn khởi có người bạn chiến đấu kiên cường, dũng cảm là nhân dân Cuba anh em, cùng kề vai sát cánh với mình trên tuyến đầu chống đế quốc Mỹ.

Cách đây gần tám năm, dưới sự lãnh đạo của người anh hùng dân tộc Phiden Caxtô rô, nhân dân Cuba, bằng cuộc đấu tranh vũ

trang lâu dài và gian khổ, đã lật đổ chế độ độc tài của Batixta, tên đầy tớ của đế quốc Mỹ và đưa cách mạng Cuba đến thắng lợi vẻ vang, dựng lên một nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên ở châu Mỹ. Cách mạng Cuba thành công đã nêu cao ngọn cờ bách chiến bách thắng của chủ nghĩa Mác - Lênin ở Tây bán cầu và đã cổ vũ mạnh mẽ cuộc đấu tranh vì độc lập và tự do của nhân dân Mỹ Latinh.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản và Chính phủ cách mạng Cuba, nhân dân Cuba đã anh dũng đấu tranh và thu nhiều thắng lợi: đánh đuổi bọn xâm lược Mỹ ở bãi biển Hirôn, chiến thắng cuộc bao vây kinh tế và đập tan mọi âm mưu khiêu khích và phá hoại của đế quốc Mỹ. Nhân dân Cuba anh em đã đạt được nhiều thắng lợi trong công cuộc giữ gìn và xây dựng đất nước về mọi mặt quốc phòng, kinh tế và văn hoá, góp phần tích cực củng cố phe xã hội chủ nghĩa và bảo vệ hoà bình thế giới.

Nhân dân Việt Nam rất vui mừng trước những thắng lợi của nhân dân Cuba anh em và coi như những thắng lợi của chính mình. Chúng tôi chân thành chúc nhân dân Cuba anh em thu được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa.

Thưa các đồng chí và các bạn,

Đế quốc Mỹ hung tàn gây ra cuộc chiến tranh xâm lược hòng cướp nước Việt Nam chúng tôi, nhưng chúng đang thua to.

Cuộc “chiến tranh đặc biệt” của chúng ở miền Nam đã thất bại. Chúng đã thất bại nặng nề trong bước đầu của cuộc “chiến tranh cục bộ”. Nhân dân hai miền nước Việt Nam đều liên tục đánh giỏi, thắng lớn: Ở miền Bắc, hơn 1.500 máy bay Mỹ đã bị bắn rơi. Ở miền Nam, chỉ kể trong chín tháng đầu năm nay, hơn hai chục vạn quân Mỹ, chư hầu và bù nhìn Sài Gòn đã bị loại ra ngoài vòng chiến đấu.

Nhưng đế quốc Mỹ rất là ngoan cố. Càng gần thất bại cuối cùng, chúng càng điên cuồng giãy giụa. Chúng đang ráo riết chuẩn bị những bước “leo thang” mới, nhằm đẩy mạnh và mở rộng chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Nhưng chúng sẽ thất bại hoàn toàn. Nhân dân Việt Nam triệu người như một, có quyết tâm sắt đá, lại được sự ủng hộ nhiệt liệt của các nước xã hội chủ nghĩa, các nước yêu chuộng hoà bình và cả loài người tiến bộ, chúng tôi quyết chiến đấu đến thắng lợi cuối cùng.

Gần đây, bọn xâm lược Mỹ và chư hầu đã họp Hội nghị Manila nhằm bán rao “hoà bình” bịp bợm, nhưng thực tế là để tăng cường chiến tranh. Chúng thật là chủ quan và ngu ngốc! Chúng không thể nào lừa bịp được dư luận thế giới bằng những luận điệu láo xược và vô lý của chúng. Bộ mặt ăn cướp của đế quốc Mỹ càng bị nhân dân thế giới phỉ nhổ và vạch trần.

Đế quốc Mỹ phải chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt Nam, phải chấm dứt vĩnh viễn và không điều kiện việc ném bom và mọi hành động chiến tranh khác chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, phải rút hết quân đội Mỹ và chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam, thì hoà bình sẽ trở lại tức khắc ở Việt Nam.

Lập trường của nhân dân Việt Nam đã rõ ràng, đó là 4 điểm của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và 5 điểm của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.

Trải qua hơn 20 năm liên tiếp chống ngoại xâm, nhân dân Việt Nam chúng tôi thiết tha muốn hoà bình hơn ai hết. Nhưng hoà bình thật sự phải gắn liền với độc lập thật sự. Vì độc lập của Tổ quốc, vì nghĩa vụ đối với các dân tộc đang chống đế quốc Mỹ, vì an ninh của các nước trong phe xã hội chủ nghĩa, nhân dân cả nước chúng tôi đoàn kết một lòng, không sợ hy sinh gian khổ, kiên quyết chiến đấu đến thắng lợi hoàn toàn.

Thưa các đồng chí và các bạn,

Chúng tôi rất sung sướng vì tình đoàn kết chiến đấu giữa hai nước anh em chúng ta ngày càng củng cố và phát triển rất tốt đẹp.

Nhân dịp này, chúng tôi cũng tỏ lòng rất cảm ơn sự tận tình

giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa anh em và sự ủng hộ nhiệt liệt của các nước bạn trên thế giới.

Đảng, Chính phủ và nhân dân Cuba anh em đã nhiệt tình giúp đỡ nhân dân Việt Nam chúng tôi về tinh thần và vật chất, đã kiên quyết ủng hộ lập trường 4 điểm của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và 5 điểm của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam. Đồng chí Phiden Caxtô rô và các đồng chí lãnh đạo khác của Đảng và Chính phủ Cuba đã nhiều lần tuyên bố rằng vì Việt Nam, nhân dân Cuba sẵn sàng hiến dâng cả đến dòng máu của mình. Chúng tôi xin tỏ lòng biết ơn sâu sắc của nhân dân Việt Nam, Đảng Lao động Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đối với sự ủng hộ tích cực và sự giúp đỡ quý báu đó của nhân dân, Đảng và Chính phủ cách mạng Cuba.

Nhân dân Việt Nam từ trước đến nay triệt để ủng hộ lập trường 5 điểm của Chính phủ Cuba anh em trong cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ để bảo vệ nền độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội ở Cuba, đồng thời để góp phần vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc ở Mỹ Latinh và bảo vệ hoà bình thế giới.

Thưa các đồng chí và các bạn,

Chúng tôi tin tưởng rằng cuộc đi thăm của các đồng chí đến Việt Nam lần này sẽ góp phần tăng cường hơn nữa tình đoàn kết chiến đấu không gì lay chuyển nổi giữa nhân dân hai nước chúng ta, sẽ đưa lại cho chúng ta nhiều thắng lợi mới đúng như khẩu hiệu mà nhân dân Cuba anh em thường nói: Việt Nam - Cuba đoàn kết, chúng ta nhất định thắng!

Tôi xin mời các đồng chí và các bạn nâng cốc chúc:

Tình hữu nghị Việt Nam - Cuba đời đời bền vững!

Tình đoàn kết giữa các nước xã hội chủ nghĩa và các đảng cộng sản và công nhân trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản muôn năm!

Chúc sức khoẻ đồng chí Phiden Caxtôrô!

Chúc sức khoẻ đồng chí Đơcticốt, đồng chí Raun Caxtôrô và các đồng chí khác trong Đoàn!

Chúc sức khoẻ các đồng chí và các bạn!

Phát biểu chiều 31-10-1966.

Báo *Nhân dân*, số 4591,

ngày 2-11-1966.

PHÁT BIỂU TRONG BUỔI TIỀN ĐOÀN ĐẠI BIỂU ĐẢNG VÀ CHÍNH PHỦ CUBA

Thưa đồng chí Tổng thống Doócticốt,

*Đồng chí Raun Caxtô rô và các đồng chí trong Đoàn đại biểu
Đảng và Chính phủ Cuba thân mến,*

Thưa các đồng chí và các bạn,

Hôm nay tiền đồng chí Tổng thống và các đồng chí, lòng chúng tôi vô cùng lưu luyến.

Trong những ngày ở thăm nước chúng tôi, các đồng chí đã đem lại cho nhân dân chúng tôi những tình cảm nồng nàn và sự đoàn kết thắm thiết của những người anh em, những người bạn chiến đấu Cuba và Mỹ Latinh. Cuộc đi thăm của các đồng chí cổ vũ mạnh mẽ cuộc đấu tranh chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam và làm cho quan hệ hữu nghị hợp tác giữa hai Đảng và nhân dân hai nước chúng ta thêm tốt đẹp.

Một lần nữa, thay mặt nhân dân Việt Nam, Đảng Lao động Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tôi chân thành cảm ơn các đồng chí, cảm ơn nhân dân Cuba anh em, Đảng Cộng sản Cuba và Chính phủ cách mạng Cuba về sự ủng hộ chí tình đối với cuộc đấu tranh chống Mỹ, cứu nước của chúng tôi. Nhân dân Việt Nam luôn luôn là người anh em thân thiết của nhân dân Cuba trong cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược,

bảo vệ chủ quyền dân tộc, bảo vệ hoà bình trên thế giới và trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cuba.

Chúng tôi nhờ các đồng chí chuyển đến nhân dân Cuba anh hùng, Đảng Cộng sản, Chính phủ Cuba và đồng chí Phiden Caxtơrô kính mến lời chào thân ái và lời cảm ơn chân thành của chúng tôi.

Kính chúc đồng chí Tổng thống và các đồng chí lên đường mạnh khỏe.

Tôi cũng gửi đến các cháu thanh niên và nhi đồng Cuba nhiều cái hôn của Bác Hồ.

Hasta la vista¹⁾.

Báo *Nhân dân*, số 4592,
ngày 3-11-1966.

1) Hasta la vista (tiếng Tây Ban Nha): Tạm biệt (BT).

THƯ TRẢ LỜI MỘT CÔNG DÂN MỸ

*Kính gửi ông Giép Tócnơ,
4680 Xtéclinh C.T. Phrimơn,
bang Caliphoócnia, nước Mỹ,*

Tôi rất cảm động khi đọc thư ông. Đế quốc Mỹ xâm lược Việt Nam đã gây nên những tội ác hết sức dã man đối với nhân dân nước chúng tôi. Chúng đã bôi nhọ danh dự nước Mỹ và làm cho nhân dân Mỹ phải chịu nhiều tổn thất nặng nề.

Tôi rất hiểu nỗi đau buồn của ông cũng như của nhân dân lương thiện Mỹ. Và tôi tin rằng cuộc đấu tranh vì chính nghĩa của nhân dân Mỹ sẽ thắng.

Nhân dân Việt Nam quyết tâm chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược để giành độc lập, tự do. Nhân dân Mỹ có truyền thống yêu chuộng công lý, tự do và hoà bình. Nhân dân Việt Nam rất quý trọng nhân dân Mỹ, muốn đoàn kết với nhân dân Mỹ đang đấu tranh cho các quyền dân chủ và chống chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Kính chào ông
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4597,
ngày 8-11-1966.

ĐIỆN MỪNG ĐẠI HỘI LẦN THỨ IX ĐẢNG CỘNG SẢN BUNGARI

Kính gửi Đại hội lần thứ IX Đảng Cộng sản Bungari,

Thưa các đồng chí thân mến,

Thay mặt Đảng Lao động Việt Nam, giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam, chúng tôi xin gửi đến Đại hội lần thứ IX Đảng Cộng sản Bungari và nhờ Đại hội chuyển đến toàn thể đảng viên cộng sản, giai cấp công nhân và nhân dân Bungari anh em lời chào mừng thăm thiết nhất.

Được sự rèn luyện của đồng chí Dimitorốp, vị lãnh tụ vĩ đại của nhân dân Bungari và của phong trào cộng sản quốc tế, Đảng Cộng sản Bungari có một lịch sử đấu tranh cách mạng lâu dài và vẻ vang.

Dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Bungari, với tinh thần cách mạng kiên cường, với nhiệt tình lao động sáng tạo, nhân dân Bungari đã hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, xoá bỏ chế độ người bóc lột người và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Nước Bungari ngày nay có nền công nghiệp xã hội chủ nghĩa phát triển, nông nghiệp hợp tác hoá vững mạnh. Đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân Bungari ngày càng được nâng cao.

Đảng Lao động Việt Nam và nhân dân Việt Nam hết sức vui mừng trước những thắng lợi to lớn của Đảng và nhân dân Bungari anh em.

Nhân dân Việt Nam hoan nghênh chính sách của Đảng Cộng sản Bungari nhằm củng cố hoà bình, hữu nghị và quan hệ láng giềng tốt giữa nhân dân các nước ở vùng Bancăng. Nhân dân Việt Nam kiên quyết ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân Bungari chống chính sách phục thù và xâm lược của bọn quân phiệt Tây Đức, chống âm mưu trang bị vũ khí hạt nhân cho Tây Đức và phấn đấu góp phần bảo vệ hoà bình ở châu Âu và thế giới.

Thưa các đồng chí thân mến,

Trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc cũng như trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước hiện nay của mình, nhân dân Việt Nam chúng tôi luôn luôn được sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ quý báu của Đảng, Chính phủ và nhân dân Bungari anh em. Bản tuyên bố của Hội nghị các nước tham gia Hiệp ước Vácxôvi²³, trong đó có Bungari, họp đầu tháng 7 năm nay ở Bucarét, kiên quyết lên án đế quốc Mỹ xâm lược Việt Nam và ủng hộ mạnh mẽ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Việt Nam, là một sự cổ vũ to lớn đối với nhân dân và chiến sĩ cả nước chúng tôi đánh thắng giặc Mỹ xâm lược để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà.

Nhân dịp này, chúng tôi xin gửi đến các đồng chí, đến Đảng, Chính phủ và nhân dân Bungari anh em lòng biết ơn chân thành của Đảng, Chính phủ và nhân dân Việt Nam.

Chúng tôi cũng xin nói lên ở đây lòng biết ơn chân thành của chúng tôi đối với Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa khác đã tích cực ủng hộ và giúp đỡ nhân dân nước chúng tôi trong cuộc chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược để bảo vệ độc lập dân tộc, bảo vệ tiền đồn của phe xã hội chủ nghĩa ở Đông Nam Á và góp phần bảo vệ hoà bình thế giới.

Chúc các đồng chí giành được nhiều thắng lợi to lớn trong việc

động viên toàn Đảng, toàn dân ra sức thực hiện những nhiệm vụ do Đại hội lần này đề ra.

Chúc tình hữu nghị thắm thiết và tình đoàn kết chiến đấu không gì lay chuyển được giữa hai Đảng và nhân dân hai nước chúng ta ngày càng củng cố và phát triển.

Kính chúc Đại hội lần thứ IX Đảng Cộng sản Bungari thành công tốt đẹp.

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 1966

**Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương
Đảng Lao động Việt Nam**

**Chủ tịch
HỒ CHÍ MINH**

Báo Nhân dân, số 4603,
ngày 14-11-1966.

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN VĨNH LINH

Thân ái gửi đồng bào, bộ đội và cán bộ Vĩnh Linh,

Ngày 11 tháng 11 năm 1966, quân và dân Vĩnh Linh đã đánh giỏi, thắng lớn, bắn rơi tại chỗ 6 máy bay Mỹ, bắt sống giặc Mỹ lái máy bay. Đó là chiến công oanh liệt của một địa phương trong một ngày. Giặc Mỹ đã phải thú nhận đó là một ngày đen tối cho không quân chúng.

Đồng bào và bộ đội Vĩnh Linh đã nêu cao tinh thần yêu nước, tinh thần quyết chiến quyết thắng. Mặc dù giặc Mỹ ném bom, bắn phá dã man, Vĩnh Linh đã chiến đấu anh dũng và chiến thắng vẻ vang.

Đồng bào và bộ đội đã đoàn kết, gan dạ, mưu trí và chủ động, chuẩn bị tốt, đánh liên tục, tiết kiệm đạn dược, thắng lợi giòn giã.

Vĩnh Linh còn thu được nhiều thắng lợi về sản xuất, về giao thông vận tải, về phòng không nhân dân và bảo vệ trật tự trị an.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ đặc biệt khen ngợi đồng bào, bộ đội và cán bộ Vĩnh Linh.

Các địa phương hãy ra sức thi đua đánh giỏi, thắng lớn như Vĩnh Linh.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 15 tháng 11 năm 1966

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 4605,
ngày 16-11-1966.

ĐIỆN GỬI CỤ BÉCTORĂNG RÚTXEN

Thưa Cụ,

Nhân dịp Tòa án quốc tế²⁴ được thành lập theo sáng kiến của Cụ nhằm lên án bọn tội phạm chiến tranh Mỹ, tôi gửi đến Cụ lời chúc mừng tốt đẹp nhất. Đế quốc Mỹ đang tăng cường cuộc chiến tranh chống lại nền độc lập dân tộc và hoà bình ở Việt Nam. Chúng đang phạm những tội ác tày trời, dã man và ghê tởm hơn cả tội ác của bọn phát xít Hitle. Việc Toà án quốc tế trình trọng lên án những tội ác đó sẽ đẩy lên sự căm phẫn mạnh mẽ trên thế giới đối với bọn xâm lược Mỹ và đẩy mạnh phong trào phản đối của nhân dân các nước đòi Mỹ phải chấm dứt cuộc chiến tranh đầy tội ác của chúng, phải rút hết quân đội Mỹ và chư hầu ra khỏi nước Việt Nam. Sự lên án đó có tầm quan trọng quốc tế về mặt bảo vệ công lý và quyền tự quyết của các dân tộc. Toà án sẽ góp phần thúc tỉnh lương tri của nhân dân các nước chống đế quốc Mỹ, kẻ thù số một của loài người và của hoà bình thế giới. Kiên quyết đấu tranh cho đến thắng lợi cuối cùng vì sự nghiệp chính nghĩa của mình, nhân dân Việt Nam đánh giá cao và hết lòng ủng hộ sáng kiến cao quý của Cụ. Chúng tôi nhiệt liệt cảm ơn Cụ và gửi đến các vị uỷ viên của Toà án lời chào nồng nhiệt. Xin chúc Toà án thu được nhiều kết quả và kính gửi Cụ lời chào thân ái.

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 4608,
ngày 19-11-1966.

THƯ CHÚC MỪNG ĐẠI HỘI GANEFO CHÂU Á LẦN THỨ NHẤT

*Kính gửi Đại hội GANEFO châu Á lần thứ nhất,
Phnôm Pênh*

Nhân dịp Đại hội GANEFO lần thứ nhất khai mạc tại Thủ đô Phnôm Pênh tươi đẹp của Vương quốc Campuchia, tôi xin gửi đến Đại hội lời chào mừng nhiệt liệt nhất.

Đây là cuộc gặp gỡ lớn để các lực lượng mới trỗi dậy ở châu Á tỏ rõ cho toàn thế giới thấy khả năng phong phú của mình trong lĩnh vực thể thao. Đây cũng là một dịp để nhân dân châu Á tỏ rõ quyết tâm đoàn kết chiến đấu chống chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa thực dân đứng đầu là đế quốc Mỹ và đấu tranh cho hoà bình và độc lập dân tộc.

Tôi tin chắc rằng được sự chăm sóc của Xămđéc Nôrôđôm Xiha-núc, Quốc trưởng Vương quốc Campuchia, Đại hội này nhất định sẽ thành công tốt đẹp.

Tôi gửi Đại hội lời chào mừng thân ái.

Ngày 24 tháng 11 năm 1966

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 4614,
ngày 25-11-1966.

KIÊN QUYẾT CẤM NẤU RƯỢU TRÁI PHÉP

Toàn dân ta đang ra sức tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu kiên quyết, để đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn.

Nhưng vẫn có một số ít người vì muốn làm tiền bất nghĩa mà đành lòng lãng phí lương thực để nấu rượu trái phép. Thật là xấu xa!

Ngày 27-10-1966, Nhà nước ta đã ban bố *lệnh cấm nấu rượu trái phép*. Việc đó rất hợp với ý nguyện của nhân dân.

Nấu rượu lậu chẳng những phạm pháp luật và lãng phí lương thực, mà nó còn đẻ ra nhiều tệ nạn xấu xa khác. Một ví dụ:

Xã L.T. (Kim Sơn, Ninh Bình) vốn có truyền thống anh dũng trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp. Sau cải cách ruộng đất, hơn 88% nông hộ đã hăng hái vào hợp tác xã. Nhân dân trong xã đoàn kết chặt chẽ, làm ăn cần cù. Nhưng về sau nạn nấu rượu lậu đã làm cho xã ấy kém sút mọi bề. Trước hết, nó làm cho cán bộ hư hỏng, tham ô, lãng phí, quan liêu, hách dịch, xa rời quần chúng, mất tín nhiệm đối với nhân dân. Như:

- *Lãng phí*. Chỉ trong 14 tháng, cán bộ đã chi 4.435 đồng và 2.609 kilô thóc của công để chè chén trong 146 cuộc họp cán bộ.

- *Tham ô*. Quỹ của xã thiếu hơn 5.000 đồng mà cán bộ phụ trách tài chính không giải thích được. Cán bộ đã vay nợ 3.555 kilô thóc của xã. Huyện chỉ cho phép bán 18 tấn thóc nghĩa thương,

nhưng cán bộ đã bán 25 tấn để chia nhau mua với giá rẻ. Quần chúng phải trả 6 đến 8 hào một kilô, cán bộ chỉ trả 25 đến 33 xu một kilô.

- *Không công bằng.* Việc phân phối và điều hoà lương thực rất không công bằng. Có hộ bình quân mỗi người một tháng được 50 đến 60 kilô thóc, có hộ thì chỉ được 6 đến 7 kilô.

- *Mất đoàn kết.* Do thói xấu tự tư tự lợi mà nội bộ mất đoàn kết, cán bộ kéo bè, kéo cánh chen ép lẫn nhau, đả kích lẫn nhau, tranh nhau quyền lợi và địa vị, v.v..

Nói tóm lại, cán bộ xã L.T. đã bị con ma rượu lậu làm cho lu mờ tinh thần cách mạng, quên hết tư cách đảng viên, cho nên mọi việc đều kết quả xấu: 60% hộ trong hợp tác xã cũng đua nhau nấu rượu lậu. Mỗi tháng lãng phí hơn 7 tấn thóc. Cờ bạc, ma chay, đồng bóng, thói hư tật xấu phát triển không ngừng. Công việc đồng áng bị lơ là. Nhân dân xem thường cán bộ. Quần chúng thất vọng với nhau. Đời sống văn hoá và vật chất của xã sút kém.

May mà Tỉnh uỷ và Huyện uỷ đã kiểm tra và giúp đỡ xã L.T. sửa chữa.

Nói chung, cán bộ và nhân dân ta rất tốt. Khi đã biết rằng nấu rượu lậu là xấu xa và phạm pháp thì họ khuyên bảo nhau bỏ nghề ấy ngay. Một ví dụ:

Ở làng Lã (Hà Bắc), từ xưa nấu rượu lậu là một nghề cổ truyền, mọi nhà đều nấu. Mỗi tháng tốn hết 30 tấn gạo. Nhưng đã mấy năm nay, làng Lã đã bỏ nghề đó. Trước hết, cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên đi tuyên truyền và thuyết phục từng người, từng nhà, rồi ra sức giúp cho họ có công ăn việc làm, như chỉnh đốn lại hợp tác xã nông nghiệp, biến ruộng một mùa thành hai mùa, như đưa họ đi vỡ hoang, v.v.. Nhờ vậy, từ một làng lạc hậu, đầy rẫy hơi men, làng Lã đã trở thành một làng tiên tiến.

Được như vậy là do đảng viên và đoàn viên đều làm gương mẫu tốt. Cán bộ xung phong đi trước, lôi cuốn đồng bào làm theo.

Việc đồng bào làng Lã đã làm được tốt thì đồng bào những nơi có thói nấu rượu lậu, nhất định cũng làm được.

CHIẾN SĨ

Báo *Nhân dân*, số 4615,
ngày 26-11-1966.

THƯ CHÚC MỪNG ĐẠI HỘI LẦN THỨ IX ĐẢNG XÃ HỘI CÔNG NHÂN HUNGARI

*Kính gửi Đại hội lần thứ IX Đảng Xã hội
công nhân Hunggari,*

Thưa các đồng chí thân mến,

Thay mặt Đảng Lao động Việt Nam, giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam, chúng tôi xin gửi đến Đại hội lần thứ IX Đảng Xã hội công nhân Hunggari và nhờ Đại hội chuyển đến toàn thể những người cộng sản, giai cấp công nhân và nhân dân Hunggari lời chào mừng nhiệt liệt nhất.

Đảng Xã hội công nhân Hunggari có một lịch sử đấu tranh cách mạng lâu dài và vẻ vang. Đảng đã đấu tranh kiên quyết chống bọn phát xít Hítler và chế độ phản động Hoócti, giải phóng hoàn toàn đất nước, giành chính quyền về tay nhân dân và xây dựng chủ nghĩa xã hội thắng lợi.

Sau khi đập tan cuộc bạo động phản cách mạng tháng 10 năm 1956²⁵, Đảng đã lãnh đạo nhân dân Hunggari phát huy truyền thống cách mạng, vượt qua mọi khó khăn, tiếp tục xây dựng Tổ quốc của mình và đã giành được nhiều thắng lợi rực rỡ.

Nước Cộng hoà Nhân dân Hunggari ngày nay là một nước xã hội chủ nghĩa có nền kinh tế phát triển, cơ sở vật chất và kỹ thuật vững mạnh. Đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân Hunggari ngày càng được nâng cao.

Đảng Lao động Việt Nam và nhân dân Việt Nam rất vui mừng về những thắng lợi to lớn của Đảng và nhân dân Hunggari và coi đó là sự đóng góp tích cực để tăng cường phe xã hội chủ nghĩa và bảo vệ hoà bình ở châu Âu và thế giới.

Thưa các đồng chí thân mến,

Chúng tôi phấn khởi nhận thấy tình đoàn kết hữu nghị giữa hai Đảng và nhân dân hai nước Việt Nam và Hunggari ngày càng phát triển tốt đẹp.

Đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc Việt Nam và sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của toàn dân Việt Nam, Đảng, Chính phủ và nhân dân Hunggari đã và đang tận tình ủng hộ chúng tôi và giúp đỡ về tinh thần cũng như về vật chất. Bản tuyên bố về Việt Nam được thông qua tại hội nghị các nước tham gia Hiệp ước Vácxôvi, trong đó có Hunggari, họp đầu tháng 7 năm 1966 ở Bucarét, đã kiên quyết lên án đế quốc Mỹ xâm lược Việt Nam và ủng hộ mạnh mẽ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Việt Nam. Đó là một nguồn cổ vũ to lớn làm tăng thêm ý chí quyết chiến, quyết thắng của các chiến sĩ và nhân dân cả nước chúng tôi chống giặc Mỹ xâm lược, nhằm bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà.

Nhân dịp này, chúng tôi xin gửi đến các đồng chí, đến Đảng, Chính phủ và nhân dân Hunggari anh em lòng biết ơn chân thành của Đảng, Chính phủ và nhân dân Việt Nam.

Chúng tôi cũng vô cùng biết ơn Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa khác đã tích cực ủng hộ và giúp đỡ nhân dân Việt Nam chúng tôi chống đế quốc Mỹ xâm lược để bảo vệ độc lập dân tộc, bảo vệ tiền đồn của phe xã hội chủ nghĩa ở Đông Nam Á và góp phần bảo vệ hoà bình thế giới.

Cùng với nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em, nhân dân Việt Nam kiên quyết ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân Hunggari nhằm bảo vệ hoà bình và an ninh ở châu Âu, chống

chủ nghĩa quân phiệt phục thù Tây Đức được đế quốc Mỹ nâng đỡ, đang đòi quyền có vũ khí hạt nhân và đòi xét lại đường biên giới trước năm 1937.

Chúc các đồng chí giành được nhiều thắng lợi to lớn trong việc động viên toàn Đảng, toàn dân thực hiện những nhiệm vụ do Đại hội lần này đề ra.

Chúc tình hữu nghị thắm thiết và tình đoàn kết chiến đấu không gì lay chuyển được giữa hai Đảng và nhân dân hai nước chúng ta ngày càng củng cố và phát triển.

Kính chúc Đại hội lần thứ IX của Đảng Xã hội công nhân Hunggari thành công tốt đẹp.

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 1966

**Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương
Đảng Lao động Việt Nam**

Chủ tịch

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4617,
ngày 28-11-1966.

THƯ GỬI HỘI NHỮNG NGƯỜI YÊU HOÀ BÌNH BANG BASƠ SAXI

*Kính gửi Hội những người yêu hoà bình bang Basơ Saxi,
Hanôvơ - Cộng hoà Liên bang Đức*

Các bạn thân mến,

Tôi cảm ơn thư của các bạn gửi cho tôi ngày 5 tháng 9 năm 1966.

Tôi rất cảm ơn nhân dân bang Basơ Saxi, do sự cổ động của quý Hội, đã có nhiều hoạt động ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa vì độc lập và tự do của nhân dân Việt Nam và lên án sự xâm lược tội ác của đế quốc Mỹ.

Chúc các bạn thu nhiều kết quả tốt trong những hoạt động vì nền hoà bình thật sự ở Việt Nam, vì tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân nước Đức.

Kính chào hữu nghị
Hà Nội, tháng 11 năm 1966
HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

THƯ GỬI BÀ GIOAN D. AIROVIN

*Kính gửi Bà Gioan D. Airovin,
Thư ký Hội Liên hiệp Phụ nữ Niu Dilân,
72 Reihana Street, Orakei, E1
Niu Dilân*

Bà G.D. Airovin,

Tôi xin cảm ơn về bức thư của Bà thay mặt Hội Liên hiệp Phụ nữ Niu Dilân gửi cho tôi do bà Phrida Cúc chuyển.

Nhân dân nước chúng tôi luôn luôn theo dõi và đánh giá cao phong trào đấu tranh của phụ nữ và nhân dân Niu Dilân chống cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam và chính sách theo đuôi Mỹ của Chính phủ Niu Dilân. Như Bà đã biết, chuyến đi mới đây của Tổng thống Mỹ Giônxon đến một số nước châu Á và Thái Bình Dương và Hội nghị Manila là nhằm tìm cách đẩy mạnh cuộc chiến tranh xâm lược của chúng ở Việt Nam và thúc bách chính phủ các nước này đổ thêm người thêm của vào cuộc chiến tranh của Mỹ ở đây, thi hành chính sách “lấy người châu Á đánh người châu Á” của chúng.

Tôi tin rằng phụ nữ và nhân dân Niu Dilân sẽ đẩy mạnh hơn nữa phong trào chống việc đưa thanh niên Niu Dilân sang chết thay cho Mỹ ở Việt Nam và đòi rút hết quân đội Mỹ, Niu Dilân và các nước chư hầu của Mỹ ra khỏi miền Nam Việt Nam, đòi Mỹ chấm dứt vĩnh viễn và không điều kiện những cuộc ném bom và

hành động chiến tranh khác chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, để cho nhân dân Việt Nam tự giải quyết lấy công việc nội bộ của mình, không có sự can thiệp của nước ngoài theo tinh thần Hiệp nghị Giơnevơ 1954 về Việt Nam.

Chào thân ái

Hà Nội, tháng 11 năm 1966

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN HÀ NỘI BẮN RƠI CHIẾC MÁY BAY MỸ THỨ 1.600 TRÊN MIỀN BẮC

Thân ái gửi đồng bào, bộ đội và cán bộ Hà Nội,

Mấy ngày vừa qua, giặc Mỹ dã man đã liên tiếp ném bom Thủ đô yêu quý của chúng ta. Quân và dân Hà Nội cùng các nơi khác đã bắn rơi nhiều máy bay địch, trừng trị chúng một cách đích đáng. Đồng thời, nhân dân và Quân giải phóng miền Nam đánh chúng gấp năm, gấp mười lần.

Giặc Mỹ càng leo thang, thì càng thua đau. Chúng càng hung ác, thì nhân dân ta càng căm thù chúng, càng quyết tâm đánh thắng chúng.

Quân và dân Hà Nội càng đánh càng giỏi, đã bắn rơi chiếc máy bay Mỹ thứ 1.600 trên miền Bắc. Hà Nội vừa chiến đấu khá, vừa sản xuất khá, vừa giữ gìn trật tự, trị an tốt.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen bộ đội, đồng bào và cán bộ Hà Nội, và tặng Thủ đô lá cờ:

QUYẾT TÂM ĐÁNH THẮNG GIẶC MỸ XÂM LƯỢC.

Quân và dân ta phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, ra sức chiến đấu giỏi, sản xuất giỏi, làm tốt việc phòng không nhân dân, giành nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng
Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 1966

BÁC HỒ

ĐIỆN MỪNG SINH NHẬT ĐỒNG CHÍ L.I. BRÊGIONÉP

*Kính gửi đồng chí L.I. Brêgionép,
Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương
Đảng Cộng sản Liên Xô,*

Nhân dịp đồng chí 60 tuổi, thay mặt Trung ương Đảng Lao động Việt Nam và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi đến đồng chí lời chúc mừng thân thiết nhất.

Chúc đồng chí luôn luôn mạnh khoẻ để lãnh đạo nhân dân Liên Xô anh em giành thắng lợi trong sự nghiệp xây dựng cơ sở của chủ nghĩa cộng sản ở Liên Xô và bảo vệ hòa bình thế giới.

Ngày 17 tháng 12 năm 1966

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4639,
ngày 20-12-1966.

THƯ KHEN HỢP TÁC XÃ TÂN PHONG (THÁI BÌNH) ĐẠT NĂNG SUẤT LÚA CAO NHẤT MIỀN BẮC

*Thân ái gửi xã viên và cán bộ Hợp tác xã Tân Phong,
xã Việt Hùng, huyện Thư Trì, tỉnh Thái Bình,*

Năm ngoái, Tân Phong đã cố gắng phấn đấu đạt năng suất lúa cả năm hơn 6 tấn 700 kilôgam một hécta. Năm nay, cùng với ba hợp tác xã bạn hợp thành *Tân Phong mới* và đã ra sức theo đúng những kinh nghiệm sản xuất tiên tiến, cho nên năng suất lúa cả năm đạt 7 tấn 205 kilôgam một hécta. Do đó, đời sống của xã viên được nâng cao dần, thóc bán cho Nhà nước cũng tăng thêm, hợp tác xã được củng cố tốt. Thế là vừa ích nước, vừa lợi nhà.

Bác rất vui lòng khen ngợi các xã viên và cán bộ *Tân Phong mới* đã luôn luôn cố gắng đạt sản lượng cao. Bác mong rằng các hợp tác xã khác đều ra sức thi đua với Tân Phong.

Bác nhắc các cô, các chú xã viên và cán bộ Tân Phong không nên chủ quan tự mãn với những thắng lợi bước đầu, mà cần phải cố gắng hơn nữa về các mặt như: phát triển tốt chăn nuôi, quản lý tốt lao động, tăng năng suất hoa màu và cây công nghiệp. Nội bộ phải đoàn kết chặt chẽ và thật sự dân chủ. Phải làm được như vậy thì Hợp tác xã Tân Phong sẽ tiến bộ không ngừng và trở nên một hợp tác xã kiểu mẫu.

Chào thân ái và quyết thắng
Ngày 20 tháng 12 năm 1966

BÁC HỒ

TRẢ LỜI THƯ CỦA CÁC BÁO
CHUNICHI SIMBUN, TÔKYÔ SIMBUN,
NISI NIHÔNG SIMBUN, HÔKAIĐÔ SIMBUN
(NHẬT BẢN)

Tôi cảm ơn thư của các ông, tôi hoan nghênh nhân dân Nhật Bản đã dũng cảm đấu tranh cho độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập của mình.

Thay mặt nhân dân Việt Nam, tôi nhờ quý báo chuyển lời cảm ơn nhân dân Nhật Bản đã nghiêm khắc lên án đế quốc Mỹ xâm lược Việt Nam và mạnh mẽ ủng hộ nhân dân Việt Nam chúng tôi trong cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước.

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Nhật Bản ngày càng phát triển tốt đẹp. Chúc nhân dân Nhật Bản sang năm mới muôn sự tốt lành.

Chúc quý báo và các bạn đọc hạnh phúc.

HỒ CHÍ MINH

Trả lời ngày 20-12-1966.

Bản chụp bút tích

lưu tại Viện Hồ Chí Minh.

TRẢ LỜI PHÒNG VẤN CỦA BÁO ACAHATA¹⁾ (NHẬT BẢN)

Câu hỏi 1: Đế quốc Mỹ đã bắn phá nội thành Hà Nội. Chúng đang đặt kế hoạch tấn công vùng châu thổ sông Mê Công ở miền Nam Việt Nam. Chúng định mở rộng hơn nữa cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Xin đồng chí cho biết ý kiến về tình hình đó.

Trả lời: Trong nửa đầu tháng Chạp này, đế quốc Mỹ đã bốn lần ném bom Hà Nội và ngoại ô Hà Nội.

Ở miền Nam Việt Nam, chúng đổ bộ thêm lính Mỹ, đưa tổng số quân viễn chinh Mỹ và chư hầu lên hơn 42 vạn.

Đó là những bước “leo thang” mới hết sức nghiêm trọng của đế quốc Mỹ trong việc đẩy mạnh và mở rộng chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Những hành động đó càng chứng tỏ luận điệu “thương lượng hoà bình” của Mỹ là giả dối, bịp bợm.

Bọn cầm quyền Mỹ lầm tưởng rằng có thể dùng bom đạn ép nhân dân Việt Nam nhận những điều kiện láo xược của chúng. Nhưng nhân dân Việt Nam đã trả lời chúng một cách đích đáng. Quân và dân miền Bắc đã bắn tan xác hơn 1.600 máy bay giặc Mỹ. Quân và dân miền Nam đã tiêu diệt 34 vạn tên địch, trong đó có hơn 10 vạn tên giặc Mỹ.

1) Báo Acahata (Cờ đỏ): Cơ quan ngôn luận của Đảng Cộng sản Nhật Bản (BT).

Vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hoà bình ở châu Á và thế giới, nhân dân Việt Nam không sợ hy sinh gian khổ, quyết đánh, quyết thắng và nhất định sẽ thắng giặc Mỹ xâm lược.

Câu hỏi 2: Có nhiều lập trường, nhiều người trên thế giới đang lên tiếng về "hoà bình ở Việt Nam". Theo đồng chí, điều gì là tất yếu nhằm giải quyết vấn đề Việt Nam trong tình hình hiện nay?

Trả lời: Nhân dân Việt Nam rất yêu chuộng hoà bình. Nhưng đế quốc Mỹ đã gây chiến tranh xâm lược đầy tội ác ở Việt Nam, triệt phá thôn xóm, tàn sát dân thường, phá hoại hoà bình, độc lập, thống nhất của nhân dân Việt Nam. Vì vậy, nhân dân Việt Nam phải kiên quyết chống Mỹ, cứu nước.

Muốn giải quyết vấn đề Việt Nam phải dựa trên cơ sở 4 điểm của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và 5 điểm của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam. Chính phủ Mỹ phải chấm dứt vĩnh viễn và không điều kiện việc ném bom và mọi hành động chiến tranh khác chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà; phải rút hết quân đội Mỹ và chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam, phải triệt để tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nhân dân Việt Nam như Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Việt Nam đã công nhận.

Câu hỏi 3: Đón mừng năm 1967, nhân dân Nhật Bản sẽ được đồng chí chúc mừng cho điều gì?

Trả lời: Đế quốc Mỹ dùng nước Nhật làm căn cứ hậu cần cho cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Đảng Cộng sản Nhật, đồng bào và các lực lượng tiến bộ ở Nhật cùng nhân dân Nhật đã kiên quyết đấu tranh chống Hiệp ước an ninh Nhật - Mỹ, Hiệp ước Nhật - Nam Triều Tiên, đòi Mỹ trả lại những đất đai của Nhật bị chiếm đóng, đòi Chính phủ Nhật thực hiện dân chủ và cải thiện dân sinh, v.v., đồng thời nghiêm khắc

lên án đế quốc Mỹ xâm lược Việt Nam và ủng hộ nhân dân chúng tôi trong cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước. Đó là những hành động chính nghĩa và dũng cảm.

Nhân dịp năm mới 1967, tôi nhờ báo *Cờ đỏ* chuyển lời chúc mừng nhiệt liệt đến toàn thể nhân dân Nhật Bản anh em. Chúc nhân dân Nhật Bản thu được nhiều thắng lợi trong cuộc đấu tranh cho độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập. Chúc tình đoàn kết chiến đấu giữa nhân dân hai nước chúng ta ngày càng phát triển tốt đẹp.

Trả lời ngày 20-12-1966.

Tài liệu lưu tại Bộ Ngoại giao.

PHẢI CHĂNG THẾ NÀY LÀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM?

39 lợn và 7 trâu chết vì ... “liên hoan”

Hai xã *Đoàn Kết* và *Ngô Quyền* (Thanh Miện) đã giết trái phép nhiều lợn và trâu dùng vào việc ăn uống “liên hoan” và mừng “xôi mới”.

Xã *Đoàn Kết*, trong vòng hơn một tháng đã lạm sát tới 39 con lợn:

- Ngày 23-10, ở thôn *Bùi Xá*, hợp phụ lão giết một con; thôn *Từ Xá* giết bốn con; thôn *Châu Quan* giết bốn con để mừng “xôi mới”.

- Ngày 27-10, *cán bộ xã họp vên vện chỉ có 15 người cũng giết một con*. Hai ngày sau, đội văn nghệ “liên hoan” lại giết một con, rồi tiếp đến ngày 30-10 giết một con lợn *khao ban quản trị đi thăm đồng* định sản lượng vụ mùa (!).

- Thôn *Tòng Hóa*, ngoài việc giết 20 lợn, mỗi con khoảng 30 kilôgam hồi rằm tháng Bảy, ngày 28-10 cũng lại giết bốn con.

Đó là chưa kể các tiết thanh minh, ngày mồng năm tháng Năm, mỗi đội sản xuất ít ra cũng giết một con. Thậm chí, có cán bộ chủ chốt hợp tác xã, gia đình có việc cũng giết luôn một lợn.

Tại xã *Ngô Quyền*, ngoài lợn, thời gian qua đã giết cả thầy bảy trâu, trong đó năm con đem thui, không lột da bán cho Nhà nước.

Việc lạm sát lợn của xã *Đoàn Kết* và thui trâu ở xã *Ngô Quyền* trái với Chỉ thị 83 và 305 của Nhà nước về quản lý thực phẩm, không làm tròn nghĩa vụ đóng góp thực phẩm cho Nhà nước.

Một ngày giết 52 con lợn

Cuối tháng 10 vừa qua, xã *Hồng Lạc* (huyện Thanh Hà) đã tự động giết 52 con lợn to dùng vào việc ăn uống, tiễn đội cải tiến lên đường.

(Trích báo *Hải Dương mới*, 7-12 và 10-12-1966)

93 vụ chi, 39 vụ ăn

Nghe 93 vụ chi trong đó có 39 vụ ăn mà người ta mệnh danh là “liên hoan” ấy, hẳn khối người ngạc nhiên.

Thưa rằng: Đây là câu chuyện có thật ở Hợp tác xã H. (Tiên Lãng). Thôi thì đủ cách liên hoan: tổng kết đội sản xuất, tổng kết vụ mùa ở hợp tác xã, rồi nào tổ khoa học, kỹ thuật, Chi đoàn thanh niên, dân quân... Thế rồi, cuối cùng có cái tổng kết mà ai cũng giã lên như phải bồng, đó là chi phí sản xuất. Như Hợp tác xã H. chẳng hạn, chi phí sản xuất chiếm 60%. Gọi là chi phí sản xuất chứ nào có chi cho sản xuất, cho thâm canh bao nhiêu đâu, mà chi cho ngoài sản xuất lại nhiều. Hợp tác xã H. có hơn 100 vụ chi, thì 93 vụ chi sai nguyên tắc, trong đó có 39 vụ ăn uống mất đứt đi 925 đồng. Xin trích ra đây một vài vụ chi:

- Liên hoan duyệt 11 biểu mẫu thống kê sản xuất: 92 đồng.
- Liên hoan khánh thành vườn ương: 48 đồng.
- Liên hoan với cán bộ cải tiến quản lý (một người): 89 đồng 36.
- Liên hoan hội nghị phụ nữ: 94 đồng 80.
- Liên hoan hội nghị lão thành: 26 đồng.
- v.v..

Cứ như đà này, nhân dịp được mùa, Hợp tác xã H. còn bao nhiêu vụ liên hoan nữa. Để thường bước vào sản xuất Đông - Xuân, sau “liên hoan” mùa rồi liên hoan “xuống cày”, “xuống bờ”, “xuống đồng”, “xuống bèo”, v.v. chẳng? Và kiểu này thì chi phí sản xuất hẳn phải lên đến 70 - 80% và như vậy thì:

*Nhẹ làm mà lại nặng chi,
Một mai rồi biết lấy gì mà xơi.*

(Trích báo *Hải Phòng*, 2-12-1966)

Xin hỏi các đồng chí Tỉnh ủy Hải Dương và Thành ủy Hải Phòng cùng các đồng chí Huyện ủy Thanh Miện, Thanh Hà và Tiên Lãng có biết những việc này không?

CHIẾN SĨ

Báo *Nhân dân*, số 4641,
ngày 22-12-1966.

THƯ GỬI NHÂN DÂN MỸ

Nhân dịp năm mới, tôi thân ái gửi đến nhân dân Mỹ lời chúc mừng hoà bình và hạnh phúc.

Nhân dân Việt Nam và nhân dân Mỹ đáng lẽ cùng sống trong hoà bình và hữu nghị. Song Chính phủ Mỹ đã ngang nhiên phái hơn 40 vạn quân với hàng nghìn máy bay, hàng trăm tàu chiến đến xâm lược Việt Nam. Chúng dùng bom napan, hơi độc, bom bi và những thứ vũ khí tối tân khác ngày đêm giết hại nhân dân chúng tôi, không chừa người già, đàn bà, trẻ em, chúng đốt phá làng mạc và thành thị, gây nên những tội ác vô cùng dã man. Những ngày gần đây máy bay Mỹ liên tiếp ném bom Hà Nội, Thủ đô yêu quý của chúng tôi.

Cũng vì cuộc chiến tranh tội ác do Chính phủ Mỹ gây ra, mà hàng chục vạn thanh niên Mỹ bị bắt đi lính, xa lìa quê hương, chết một cách vô ích ở chiến trường Việt Nam. Hàng chục vạn gia đình Mỹ cha mẹ mất con, vợ mất chồng.

Thế mà Chính phủ Mỹ luôn luôn rêu rao “thương lượng hoà bình” hòng lừa bịp nhân dân Mỹ và nhân dân thế giới. Sự thật là họ ngày càng mở rộng chiến tranh.

Chính phủ Mỹ lầm tưởng rằng với sức mạnh tàn bạo, họ có thể bắt nhân dân Việt Nam chúng tôi phải đầu hàng. Nhưng nhân dân Việt Nam quyết không bao giờ khuất phục. Chúng tôi yêu chuộng hoà bình, nhưng phải là hoà bình chân chính trong độc lập, tự do. Vì độc lập, tự do, nhân dân Việt Nam quyết

không sợ gian khổ, hy sinh và quyết chiến đấu chống bọn xâm lược Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn.

Ai là kẻ gây ra đau thương tang tóc cho nhân dân Việt Nam và nhân dân Mỹ? Chính là bọn cầm quyền nước Mỹ. Nhân dân Mỹ đã hiểu sự thật ấy. Ngày càng nhiều người Mỹ dũng cảm đứng lên đấu tranh mạnh mẽ đòi Chính phủ Mỹ phải tôn trọng hiến pháp và danh dự nước Mỹ, phải chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt Nam và rút hết quân đội Mỹ về nước.

Tôi nhiệt liệt hoan nghênh cuộc đấu tranh chính nghĩa của các bạn và cảm ơn sự ủng hộ của các bạn đối với cuộc đấu tranh yêu nước của nhân dân Việt Nam.

Tôi chân thành chúc nhân dân Mỹ giành được nhiều thắng lợi to lớn trong cuộc đấu tranh vì hoà bình, vì dân chủ và hạnh phúc.

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 1966

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4643,
ngày 24-12-1966.

BÀI NÓI TẠI KỶ HỌP HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ CUỐI NĂM 1966

Chúc các đồng chí năm mới! Nhân dịp này, Bác nói với các đồng chí một vài câu chuyện.

Năm 1966, *trong phe ta có nhiều tin đáng mừng. Liên Xô* được mùa lớn. *Trung Quốc* cũng được mùa về nông nghiệp và được mùa về cả nhiều mặt khác. Mới đây, lần thứ ba trong một năm, Trung Quốc đã thử thành công bom bằng chất liệu hạt nhân nóng và mỗi lần đều có tiến bộ hơn lần trước. Khoa học - kỹ thuật có những phát minh quan trọng, ví dụ việc chế tạo được chất insulin một cách đơn giản, tốt và rẻ, khiến cho nhiều nước rất phục.

Về *ta*, năm 1966 là một năm *thắng lợi to lớn. Ở miền Nam*, trong 11 tháng đầu năm, quân và dân miền Nam anh dũng đã tiêu diệt 11 vạn tên xâm lược Mỹ, gấp 5 lần năm ngoái. Phong trào đấu tranh chính trị của đồng bào các thành thị lên cao, đấy là một thắng lợi rất quan trọng. *Ở miền Bắc*, quân và dân ta đã bắn rơi hơn 1.600 máy bay Mỹ, khiến cho địch lúng túng nhiều, nhất là vì thiếu người lái máy bay.

Thắng lợi to nhất năm 1966 là nhân dân ta tiến bộ nhanh và mạnh. *Dân ta rất anh hùng*, ở miền Nam cũng như ở miền Bắc. Các tầng lớp nhân dân, gái trai, già trẻ, đều rất dũng cảm, rất giỏi, rất tốt, rất tận tụy với cách mạng, cố gắng nhiều và thu nhiều thành tích trong phong trào thi đua chống Mỹ, cứu nước. Về *cán bộ ta* thì nói thật là còn nhiều người chưa cố gắng bằng quần chúng

nhân dân. Nhiều ngành, nhiều người chưa thật chuyển tư tưởng và cách làm việc theo thời chiến. Như thế là chưa xứng đáng với sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước vĩ đại và với phong trào sôi nổi, anh dũng của nhân dân. *Quân sự* và *giao thông* có nhiều cố gắng, tương đối khá. *Nông nghiệp* có tiến bộ, ví dụ như năm nay đã có 1 tỉnh đạt năng suất 5 tấn thóc một héc-ta và số huyện, xã, hợp tác xã đạt 5 tấn thóc một héc-ta nhiều hơn năm ngoái rõ rệt. Những công lao ấy nên quy về nhân dân; sự chỉ đạo của Chính phủ, của Bộ Nông nghiệp mà khéo hơn, tốt hơn, thì thành tích còn lớn hơn nữa. *Công nghiệp địa phương* có khá hơn năm ngoái, nhưng nói chung còn chậm. Một việc nữa rất quan trọng mà làm chưa tốt, là công tác *lưu thông phân phối*. Có khi vật tư, hàng hoá không thiếu, mà phân phối không đúng, thì gây ra căng thẳng không cần thiết. Trong công tác lưu thông phân phối, có hai điều quan trọng phải luôn luôn nhớ:

- “Không sợ thiếu, chỉ sợ không công bằng;
- Không sợ nghèo, chỉ sợ lòng dân không yên”.

Ở cấp dưới, ở cơ sở, có những nơi cán bộ phụ trách không tốt, thiếu tinh thần phục vụ nhân dân, làm những điều xấu xa. Những điều ấy, quần chúng đều biết. Nhưng chúng ta còn *thiếu kiểm tra chặt chẽ*.

Trên đây là nói một số khuyết điểm mà chúng ta phải ra sức khắc phục trong năm 1967.

Bây giờ, Bác nhấn mạnh mấy *nhiệm vụ rất quan trọng*, mà chúng ta phải quyết làm bằng được:

Tất cả mọi cán bộ, công nhân, viên chức nhà nước, nhất là cán bộ lãnh đạo, phải *cố gắng vươn lên* cho xứng đáng với nhân dân anh hùng, với sự nghiệp cách mạng vĩ đại. Tất cả các bộ, các ngành phải tìm mọi cách, làm hết sức mình để *giúp đỡ tiền tuyến lớn*. Phải ra sức nghiên cứu sớm và kiên quyết thực hiện việc *cải tiến quản lý kinh tế tài chính* cho hợp với hoàn cảnh chiến tranh hiện nay và hợp với hướng tiến lên về sau.

Muốn được như vậy, thì phải làm tốt những việc sau đây:

1. Nội bộ phải thật *đoàn kết*.
2. Phải *liên hệ chặt chẽ* với *quần chúng*.
3. Phải thường xuyên *kiểm tra* công tác và cán bộ.
4. Phải *giữ bí mật* Nhà nước. Hiện nay giữ bí mật chưa tốt.

5. Phải *thưởng phạt nghiêm minh*. Hiện nay, thưởng có khi quá rộng, mà phạt thì không nghiêm. Kỷ luật phải chặt chẽ. Phải kiên quyết chống những việc làm thiếu trách nhiệm, trái kỷ luật.

6. Phải chống tham ô, lãng phí và hết sức *thực hành tiết kiệm*.

7. Phải đối đãi rất thành thật và hữu nghị *đối với chuyên gia* các nước anh em sang giúp nước ta. Các đồng chí chuyên gia đã rời quê hương, xa gia đình sang giúp ta, chịu đựng nhiều gian khổ, khó khăn, có người đã hy sinh, chúng ta phải học hỏi và biết ơn các đồng chí ấy.

Bây giờ nói một vài điểm về *tình hình địch*. Trước đây một năm, giọng của chúng khác, mà từ một năm nay, giọng của chúng khác hẳn. Tên đầu sỏ của chúng là Giônxon gần đây nói thế nào? Nó nói: Không ai biết chiến tranh sẽ kéo dài đến bao giờ; chúng ta (nghĩa là Mỹ) phải hy sinh, phải nhẫn nại; chúng ta (nghĩa là Mỹ) chẳng những có khó khăn ở Việt Nam, mà còn khó khăn ngay ở trong nước Mỹ, vì 20 triệu người da đen đấu tranh đòi quyền lợi của họ. Tờ báo *Diễn đàn Nữ Ước*, vốn là một tờ báo ủng hộ Chính phủ Mỹ, đã tả Giônxon như sau: Tổng thống của chúng ta ở trong tình trạng cực kỳ bối rối; ông ta là Tổng tư lệnh của một cuộc chiến tranh không thắng và không bao giờ thắng!

Trong thời gian gần đây, 8 tên cố vấn cao cấp và trung thành nhất đã bỏ Giônxon mà đi. Vì sao chúng bỏ đi? Vì chúng thấy tình hình Mỹ ngày càng nguy khốn.

Cho nên, so sánh tình hình của địch, của ta, có thể kết luận: Giặc Mỹ xâm lược nhất định thua! Nhân dân ta nhất định thắng! Nhưng thắng lợi không đến một cách dễ dàng. Chúng ta

phải cố gắng nhiều hơn nữa. Năm mới, chúc các đồng chí cố gắng vươn lên, *xứng đáng với nhân dân và sự nghiệp anh hùng*, hết sức góp phần lớn nhất của mình vào công cuộc chống Mỹ, cứu nước để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc.

Nói ngày 29-12-1966.

Biên bản cuộc họp Hội đồng Chính phủ
lưu tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I.

BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI ANH HÙNG, CHIẾN SĨ THI ĐUA CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC

Thưa các đồng chí,

Thưa các đại biểu,

Chúng tôi thay mặt Trung ương Đảng, Quốc hội và Chính phủ hoan nghênh các đại biểu. Tôi lại thay mặt các đại biểu gửi lời thân ái chúc mừng đồng bào và chiến sĩ miền Nam anh hùng.

Tôi có một ý kiến bây giờ mới nói ra. Đây là Đại hội anh hùng, có những anh hùng, chiến sĩ, có những đơn vị anh hùng, những tập thể anh hùng rất xứng đáng. Song có một tập thể cũng rất xứng đáng anh hùng mà Ban thi đua không đề nghị. Tập thể ấy là Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Chính phủ ta là một Chính phủ lâu bền, vững vàng. Trên thế giới không có Chính phủ nào mà đã hơn hai mươi năm lãnh đạo nhân dân kháng chiến thắng lợi như Chính phủ ta. Chính phủ ta lại có một cái đặc biệt mà trong thế giới không ai có là lương Chính phủ, từ cụ Chủ tịch Hồ Chí Minh cho đến các đồng chí Bộ trưởng, Thứ trưởng lại ít nhất so với các Chính phủ trên thế giới. Các đại biểu thấy Chính phủ ta có anh hùng không? Các cô, các chú, các cháu có hoa đỏ rồi thì ngày mai, ngày kia sẽ được tặng danh hiệu anh hùng, nhưng mà Chính phủ thì không được tặng danh hiệu anh hùng. Bác nói là Ban Thi đua thiếu sót chứ Bác không kiện. Bởi vì Chính phủ ta là một Chính phủ làm đầy tớ

của nhân dân, một lòng một dạ phục vụ nhân dân. Nếu ai ở trong Chính phủ mà muốn làm quan thì không ở được trong Chính phủ ta. Bác nói như thế là chẳng những trong Chính phủ trung ương mà cả chính phủ địa phương cho đến các uỷ ban hành chính xã, nếu ai muốn làm quan thì mời đi làm quan chứ không được ở trong chính quyền của ta.

Đại hội này có đại diện của đồng bào miền Nam, có đại biểu công nhân, nông dân, có những đồng chí làm nghề đánh cá, có những đồng chí nuôi bò, có những đồng chí trí thức... Thế là có đủ tất cả trai, gái, miền xuôi, miền ngược, trẻ có, già có, Bắc có, Nam có. Như thế là tốt.

Trong xã hội xã hội chủ nghĩa của chúng ta bất kỳ làm việc gì, nghề gì mà Đảng và Chính phủ giao cho đều làm tròn và làm vượt mức, làm xuất sắc đều là anh hùng.

Trong lúc đến đây, Bác có thấy mấy cháu bé mà cũng anh hùng. Còn đây! Đây như thế này mà không anh hùng gì cả. Thế là thế nào? Thế là ta thật dân chủ, nhân dân lao động nước ta làm chủ nước nhà. Nói về tuổi thì chắc là Bác và Bác Tôn nhiều hơn các cháu. Nhiều tuổi mà không được anh hùng. Nhưng các cô, các chú cũng phải học Bác và Bác Tôn và các đồng chí đây. Bác với Bác Tôn và các đồng chí cũng phải học các cô, các chú và các cháu. Những đồng chí, những cháu hôm nay được Đảng, Chính phủ, Quốc hội tặng danh hiệu anh hùng, chiến sĩ thi đua khi về địa phương phải cố gắng vươn lên hơn nữa chứ chớ thấy mình đã là anh hùng rồi thì không ai bằng mình được. Thế là hỏng. Mà phải biết nếu không có tập thể, không có nhân dân, không có Đảng, không có Đoàn, không có bộ đội giúp đỡ thì có anh hùng được không? Không anh hùng được, mà không làm gì được hết. Vì vậy, vinh dự ấy là vinh dự chung chứ không phải vinh dự riêng của từng người. Do đó, các cô, các chú, các cháu được khen thưởng hôm nay về phải ra sức

học tập, cố gắng tiến bộ, tiến bộ nữa, tiến bộ mãi, phải khiêm tốn, không được kiêu ngạo.

Thưa các đồng chí,

Trong Đại hội này có những cháu bé rất ngoan, tuy chưa anh hùng nhưng các cháu sẽ cố gắng để trở thành anh hùng. Các cháu này, liên tục hai năm được giải thưởng của Bác Hồ. Mà giải thưởng là thế nào? Là tất cả các môn học đều học giỏi, lao động tốt, vệ sinh, tiết kiệm, giúp đỡ bố mẹ đều làm tốt. Máy cháu này bé như cái hột mít thế này mà học lớp sáu rồi, thế là các cháu học cao hơn Bác lúc đang còn trẻ. Còn cháu này, cụt cả hai tay thế mà vẫn cố gắng học. Bây giờ cháu học lớp mấy rồi? Không có tay mà cháu vừa viết tốt lại làm được cả những việc trong nhà. Thế là chẳng những các cháu được tuyên dương lần này là anh hùng mà đây là các anh hùng tương lai đấy. Việt Nam ta là dân tộc anh hùng.

Tôi xin cảm ơn các đồng chí ngoại giao đoàn đã đến dự cùng chúng tôi trong cuộc vui này. Việt Nam chúng tôi có nhiều anh hùng nhưng như khi nãy tôi đã nói, không phải một người mà trở thành anh hùng mà phải có Đảng, có nhân dân, có Đoàn, có tập thể mới có anh hùng. Việt Nam có nhiều anh hùng như thế cũng là nhờ sự giúp đỡ của các nước anh em mới có được, tôi mong sau này chúng ta sẽ có nhiều anh hùng và chiến sĩ thi đua hơn nữa.

Nói ngày 30-12-1966.

Băng ghi âm lưu tại

Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO VÀ CÁN BỘ THÔN BÌNH HỒ, XÃ THANH Y, HUYỆN ĐẮM HÀ, TỈNH QUẢNG NINH

*Gửi đồng bào và cán bộ thôn Bình Hồ, xã Thanh Y,
huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh,*

Trước đây, đồng bào các dân tộc ta bị thực dân Pháp và bọn địa chủ áp bức bóc lột, suốt đời đói khổ. Vùng cao không có ruộng, phải phát nương làm rẫy mới có ăn. Từ ngày giải phóng, đồng bào và cán bộ Bình Hồ làm theo lời Đảng và Chính phủ không phá rừng làm nương nữa, đã bảo nhau xuống đồng bằng vỡ hoang làm ruộng, xây dựng hợp tác xã. Trồng được nhiều quế, chè và các thứ cây ăn quả. Chăn nuôi cũng khá.

Hợp tác xã đã có nhiều nhà kho, sân phơi, bơm nước, trạm thủy điện và các máy chế biến khác. Trong thôn đã có trường học, bệnh xá và nhiều nhà ngói. Phong trào vệ sinh phòng bệnh tốt. Dân quân du kích tổ chức khá. Đời sống của đồng bào đã cải thiện nhiều.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi đồng bào và cán bộ Bình Hồ. Mong rằng đồng bào đoàn kết chặt chẽ, thi đua sản xuất và tiết kiệm, luôn luôn nâng cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu để góp phần cùng toàn thể đồng bào chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn.

Chào thân ái và quyết thắng

Năm 1966

BÁC HỒ

TỘI ÁC MỸ TÀN BẠO HƠN HÍTLE!

Trong khi tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược, đế quốc Mỹ chà đạp lên mọi đạo đức của con người và bất chấp sự phản đối đầy công phần của nhân dân các nước trên thế giới đã sử dụng những phương tiện chiến tranh hoá học trên một quy mô không ngừng mở rộng ở miền Nam Việt Nam.

Những hành động dã man đó đã gây cho nhân dân miền Nam Việt Nam biết bao tổn thất về người và của! Cần phải vạch trần những tội ác khủng khiếp đó trước dư luận nhân dân và lương tâm loài người tiến bộ.

Phần thứ nhất CUỘC CHIẾN TRANH HÓA HỌC CỦA MỸ Ở MIỀN NAM VIỆT NAM

Thuốc độc, chất độc hoá học, hơi độc chiến tranh, napan và phốt pho, tất cả đều đã được sử dụng nhằm mục đích dập tắt cuộc đấu tranh yêu nước của nhân dân miền Nam Việt Nam.

I- Đầu độc bằng thuốc độc:

Một trường hợp điển hình gây sự công phẫn không thể ngăn nổi của nhân dân Việt Nam, đó là vụ đầu độc ở Phú Lợi²⁶. Ngày 1 tháng 12 năm 1958, 6.000 người yêu nước bị giam giữ trong

trại tập trung thuộc tỉnh Thủ Dầu Một đã bị đầu độc. Trong số nạn nhân, có nhiều phụ nữ. Ngày hôm đó, một vài giờ sau khi ăn, tất cả mọi người đều bị đau bụng ác liệt. Mọi người ôm bụng gào thét và người bị co giật khủng khiếp. Những người sức yếu đã khạc nhổ và chết tại chỗ, mất lòi ra ngoài. Một số người khác cố bò được ra đến cửa kêu cứu, nhưng vì kiệt sức nên họ cũng tắt thở. Xác người chồng chất trên nền nhà của các phòng giam.

Mặc dầu bọn Mỹ - Diệm ra sức che giấu tội ác, nhưng cuối cùng sự thật cũng bị phanh phui. Trong số báo ngày 6 tháng Giêng 1959, tờ *Diễn đàn các dân tộc*¹⁾ viết: “Thiếu úy Hồ Văn Tân, được đào tạo ở Mỹ về phản gián, đã thực hiện một việc làm ghê tởm là thủ tiêu bằng thuốc độc cả trại tập trung Phú Lợi (Thủ Dầu Một), 1.000 người chết, 4.000 người hấp hối trong số 6.000 tù chính trị... Đó là hành động nghiêm trọng nhất trong những vụ trả thù những người kháng chiến cũ từ khi có Hiệp định Giơnevơ”. Vụ tàn sát Phú Lợi đã bị toàn nhân loại lên án. Nhưng đế quốc Mỹ và tay sai vẫn tiếp tục sử dụng thuốc độc tại những địa phương khác ở miền Nam Việt Nam.

Tháng 2 năm 1961, tại xã Long Mỹ, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, thuốc độc đã được lén lút bỏ vào nước uống của một nhóm các cháu đang ca múa. Hai cháu bị chết, còn những cháu khác bị ngộ độc nghiêm trọng.

Tháng 10 năm 1962, để trả thù những người bị giam giữ trong hai trại tập trung Kơ Ron và Rơ Lung, tỉnh Kon Tum, vì không chịu nổi cuộc sống khổ cực trong trại đòi trở về làng cũ, bọn cố vấn Mỹ và tay sai đã phân phát cho họ cơm có thuốc độc. 60 người ở Kơ Ron và 20 người ở Rơ Lung đã chết một cách thê thảm, nhiều người khác bị ốm nặng do bị nhiễm độc.

Tháng Giêng 1963, ba người bán hàng ở xã Phước Hoa (Chợ Lớn) đã phát hiện thấy muối do bọn bù nhìn ở Sài Gòn cung cấp có

1) Báo *Tribune Nationales* (BT).

thuốc độc. Trước những bằng chứng nói trên, bọn bù nhìn đã biện bạch rằng các cố vấn Mỹ đã bỏ thuốc độc vào muối để “đầu độc” Việt Cộng (tức là nhân dân miền Nam Việt Nam).

Gần đây để tăng cường không khí khủng bố và hoang mang, máy bay đã được sử dụng để rải xuống nhiều vùng những gói nilông nhiều màu sắc đựng kẹo có thuốc độc. 20 cháu nhỏ đã chết sau khi ăn kẹo tại huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre hồi tháng 2-1966. Có khi lính Mỹ phân phát trực tiếp những gói kẹo ấy cho trẻ con; do đó tại xã Cẩm Hải, thị xã Hội An, tỉnh Quảng Nam, nhiều cháu nhỏ đã bị nhiễm độc nghiêm trọng và 3 cháu đã bị chết ngày 5-8-1966.

II- Rải chất độc hoá học:

Trong khuôn khổ của Kế hoạch Xtalây - Taylo²⁷ nhằm “bình định Nam Việt Nam trong 18 tháng”, bọn xâm lược Mỹ đã rải chất độc hoá học từ cuối 1961 để phá huỷ mùa màng, gây nạn đói, tạo không khí khủng bố và dồn nhân dân Nam Việt Nam vào các trại tập trung gọi là “ấp chiến lược”.

Tháng 8 năm 1961, máy bay Mỹ rải xuống làng Một, tỉnh Bình Thuận một chất bột màu trắng, khi rơi xuống giống sương mù. Cây lúa có hạt đã chín bị phá huỷ trên một diện tích 5 héc-ta. Sau đó bọn xâm lược Mỹ lại tiến hành rải xuống 10 địa phương khác thuộc 6 tỉnh Nam Trung Bộ (miền Trung Việt Nam).

Tổng cộng trong 6 tháng cuối năm 1961, 11 cuộc rải chất độc hoá học đã phá huỷ mùa màng và cây cối trên 560 héc-ta ruộng lúa, vườn trái cây và rừng cây; ngoài ra, 182 người đã bị nhiễm độc và 120 gia súc bị giết chết.

Từ 1962-1964, để tích cực triển khai chính sách dồn dân vào các “ấp chiến lược”, bọn xâm lược Mỹ hàng năm tăng cường và mở rộng việc rải chất độc hoá học ở miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ. Diện tích hoa màu và rừng cây bị phá huỷ, số người bị nhiễm độc và gia súc bị chết đã tăng lên rất nhiều.

Theo thống kê chưa đầy đủ của các cơ quan y tế của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam công bố thì năm 1965, có 26 tỉnh (tức 3/5 tổng số các tỉnh Nam Việt Nam) đã bị rải chất độc hoá học. 700.000 hécta hoa màu và rừng cây đã bị phủ chất độc hoá học. Số người bị nhiễm độc đã lên tới 146.274, gấp hơn 13 lần năm 1964 và 80 lần năm 1961.

Trong mùa khô 1965-1966¹⁾, máy bay Mỹ tăng cường rải chất độc hoá học suốt từ vĩ tuyến 17 đến mũi Cà Mau. Có lúc chúng còn thả xuống cả những quả bóng đựng hơi độc hoặc bom nổ và bom napan để phá huỷ một cách tối đa.

Trong các ngày 14, 17, 21 và 22 tháng 12 năm 1965, máy bay Mỹ nhiều lần rải chất độc xuống các vùng đông dân, có nhiều vườn trái cây và ruộng lúa phì nhiêu ở các xã Long Xuyên, Giai Xuân, Mỹ Khánh (huyện Châu Thành, tỉnh Cần Thơ) và các xã Tân Thới, Phước Lợi và Thới An Đông (huyện Ô Môn, tỉnh Cần Thơ). Mùa màng hoàn toàn bị phá huỷ trên 11.020 hécta ruộng lúa và vườn cây, phá hoại nặng 40.015 hécta khác. Hàng vạn người đã bị nhiễm độc. Chỉ riêng trong ba xóm Bình Lạc, Bình Nhứt và Bình Yên, tổng số dân khoảng 9.000 người, thuộc xã Long Xuyên, đã có 14 người chết, trong đó có một cụ già, ba phụ nữ và 10 trẻ em, 260 người bị nhiễm độc nghiêm trọng (nôn ra máu và đi ngoài ra máu) và gần 8.000 người bị nhiễm độc nhẹ hơn (chóng mặt, đau đầu, nôn mửa liên tục,...). Như vậy là gần 100% nhân dân đã bị ảnh hưởng.

Trong 11 ngày tiếp theo, từ 9 đến 19 tháng Giêng 1966,

1) Trong mùa khô 1965-1966 (tháng 11-1965 đến tháng 3-1966), sau khi đưa ồ ạt 210.000 lính Mỹ và chư hầu vào miền Nam Việt Nam, Tướng Oétmolen tập trung lực lượng mở cuộc “phản kích mùa khô” hòng giành thế chủ động và thay đổi chiều hướng cuộc chiến tranh. Nhưng chúng đã bị thất bại hoàn toàn và đã mất 114.000 lính, trong đó có 43.000 lính Mỹ (TG).

nhiều máy bay Mỹ đã rải chất độc xuống các xã Long Điền Đông, Long Điền Tây và An Trạch, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Ngày 19 tháng Giêng 1966, sau khi rải chất độc xuống Long Điền Tây, chúng đã ném bom nổ và bom napan xuống các vùng trồng trọt và nhà cửa. Tất cả làng đều bị tiêu huỷ trong một biển lửa, khói và chất độc. Khoảng 1.000 người là nạn nhân. Xin kể ở đây một trong nhiều trường hợp là gia đình bà Trương Thị Đen. chồng bà bị mù bởi một mảnh bom. Cháu trai 10 tuổi bị bỏng hoàn toàn bàn tay phải, ba ngón tay trái bị cắt đứt. Bản thân bà bị bỏng một nửa mặt và cả 10 ngón tay, không kể những vết thương nặng khác.

Vì không lật ngược được chiều hướng của chiến tranh bằng cuộc “phản kích mùa khô”, bọn Mỹ đã sử dụng những biện pháp tàn bạo nhất. Trong những tháng vừa qua, chúng đã điên cuồng rải chất độc xuống các tỉnh Trung Bộ: Thừa Thiên, Quảng Nam, Đắc Lắc, Bình Định, Bình Thuận, Tây Nguyên¹⁾ và các tỉnh Nam Bộ: Biên Hoà, Thủ Dầu Một, Tây Ninh, Tân An, Vĩnh Long, Cần Thơ, Rạch Giá, Cà Mau và nhất là Bến Tre.

Ngày 22 tháng 9 năm 1966, chúng rải bừa bãi chất độc xuống phía nam Khu phi quân sự; 4 ngày trước đó, ngày 18 tháng 9, một hoạt động tương tự cũng đã diễn ra ở các xóm Cha Li và A Chốc, xã Hướng Lập, một vùng dân tộc thiểu số ở phía bắc Khu phi quân sự.

Ngày 26 tháng 7 năm 1966, tờ *Thời báo Nữu Ước*²⁾ đã phát hiện là Mỹ dự định trong năm 1966 phá huỷ một diện tích trồng trọt bằng diện tích của tất cả các năm trước cộng lại. Ngày 9 tháng 9 năm 1966, phóng viên tờ báo đó ở Sài Gòn viết: “Từ đầu năm nay Mỹ đã sử dụng 6 máy bay lớn C.123 có thiết bị đặc biệt

1) Trong nguyên bản, tác giả viết là *Hauts Plateaux* (BT).

2) Báo *New York Times* (BT).

để rải 1.324.480 gallon¹⁾ (5.000.000 lít) chất độc xuống 530.872 asơ²⁾ (tức 215.000 héc-ta) ở miền Nam Việt Nam. Chúng dự định huy động 18 máy bay C.123, tức ba lần con số nói trên, trong kế hoạch sắp tới”.

Chính phóng viên này còn phát hiện là Đại sứ Mỹ H.Cabot Lott đích thân chỉ đạo việc rải chất độc và thông qua các kế hoạch của mỗi hoạt động.

III- Sử dụng hơi độc:

Trong những năm 1963 và 1964, bọn xâm lược Mỹ đã nhiều lần sử dụng bom đạn có hơi độc ở nhiều làng thuộc các tỉnh Bến Tre, Gò Công, Cần Thơ, Cà Mau, Phú Yên và Quảng Nam.

Từ cuối năm 1964 trở đi, trước những thất bại liên tiếp của quân ngụy và trước sự lớn mạnh của phong trào chống Mỹ ở các thành phố Nam Việt Nam, bọn xâm lược Mỹ đã sử dụng hơi độc trên một quy mô ngày càng tăng, song song với việc rải chất độc hoá học ngày càng nhiều.

Đầu năm 1965, trong ba ngày liên tục, 25, 26 và 27 tháng Giêng, máy bay Mỹ rải xuống làng Phú Lạc, tỉnh Phú Yên một số lượng lớn bom hơi độc và bom nổ, bom napan gây những thiệt hại nghiêm trọng đối với thường dân. Riêng hơi độc đã làm 30 người chết; hàng trăm người bị nhiễm độc nghiêm trọng. Nạn nhân phần lớn là người già, phụ nữ và trẻ em.

Dư luận thế giới đã công phẫn lên án tội ác đó. Người phát ngôn quân sự Mỹ ở Sài Gòn ngày 22 tháng 3 năm 1965 đã phải thú nhận rằng “hơi độc đã được sử dụng từ nhiều tuần nay và nhiều lần” (AP, 22 tháng 3 năm 1965). Sau đó chính Mác Namara đã họp báo đưa ra một tài liệu có tô màu về các nhà máy hoá học, các

1) Galon: đơn vị đo chất lỏng, bằng khoảng 3,8 lít (BT).

2) Asơ: mẫu Anh (đơn vị đo diện tích), bằng khoảng 0,4 héc-ta (BT).

“Phòng thí nghiệm Liên bang”¹⁾ sản xuất hơi độc để đàn áp các cuộc nổi dậy và tuyên bố rằng hơi độc dùng ở Nam Việt Nam chỉ là hơi cay không làm chết người (*Tuần tin tức*, 5-4-1965). Nhưng y không thuyết phục được ai. Ngày hôm sau, Bộ trưởng Ngoại giao Đin Rátxơ đã phải cải chính rằng chiến tranh hơi độc mới bắt đầu ở Việt Nam và những hơi độc đó từ nay trở đi chỉ được sử dụng trong các cuộc hành quân thông thường (cũng trên tờ báo đó).

Những lời chối cãi lúng túng đó của bọn tội ác chiến tranh Mỹ không đánh lừa được ai mà càng nói lên tính trầm trọng của những tội ác của chúng. Ngày 5 tháng 9 năm 1965, một đơn vị thủy quân lục chiến do Trung tá Lin Áttơ đã triệt hạ xóm Vinh Quang, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Lính Mỹ đã phun 45 bình hơi độc vào nhà dân và hầm trú ẩn của dân thường, làm 35 người chết tại chỗ và 19 người bị nhiễm độc nghiêm trọng. Trong số nạn nhân có 28 trẻ em và 26 phụ nữ, trong đó có 18 người già. Có một gia đình tất cả 7 người đều chết bị thảm sau khi bị mù mắt vì hơi độc.

Ngày 8 tháng 9 năm 1965, chỉ ba ngày sau cuộc thảm sát ở Vinh Quang, lính Mỹ lại ném lựu đạn hơi độc vào hầm trú ẩn của dân thường tại Ba Làng An, tỉnh Quảng Ngãi, giết chết ngay 78 người.

Trong một cuộc càn quét ở Đông - Nam Bến Cát, tỉnh Thủ Dầu Một, ngày 6 tháng 10 năm 1965, lính của đơn vị dù Mỹ 173 và một số đơn vị Úc đã đeo mặt nạ chống hơi độc. Một bức điện của *AFP* ngày 8 tháng 10 năm 1965 tố giác rằng những lính Mỹ đó đã nhận được lệnh của Oétmolen “cho phép sử dụng hơi độc CN và CS”. Từ đó hơi độc đã được xem như một “vũ khí cơ bản” của quân đội Mỹ ở Nam Việt Nam và việc sử dụng hơi độc như một vũ khí tấn công đã được thực hiện trên một quy mô ngày càng tăng.

1) Trong nguyên bản, tác giả viết là “*Federal Laboratories*” (BT).

Ngày 2 tháng Giêng năm 1966 trong một cuộc càn quét vùng Bầu Trai, tỉnh Chợ Lớn, bọn xâm lược Mỹ đã sử dụng lựu đạn hơi độc bắn từ các súng phóng lựu gắn trên súng pháo binh và trên những thiết bị gọi là “Mightmite” có thể phóng chất độc dưới dạng bột hoặc hơi với tốc độ 285 km/ 1 giờ.

Ngày 10 tháng Giêng 1966, trong một cuộc càn quét tại làng Kim Tài, tỉnh Bình Định, chúng đã tiến hành một cuộc tàn sát cực kỳ dã man, dồn 42 người xuống một hầm trú ẩn rồi phun hơi độc.

Tháng Giêng 1966 hơn một vạn lính Mỹ, Úc, Niu Dilân và bù nhìn càn quét các xã Nhân Đức, Đức Hiệp và Phú Mỹ Hưng, quận Củ Chi, tỉnh Gia Định. Chúng phun hơi độc vào hầm của dân thường, làm hơn 100 người chết và hàng trăm người nhiễm độc. Trong cuộc càn quét đó, chúng còn thả khí CN trộn với nhiều chất độc hoá học khác trên những vùng rộng lớn. Chúng ném lựu đạn hơi vào các làng xã. Về những hành động này, ngày 12 tháng Giêng 1966, Hãng Roitơ đưa tin: “Khói và hơi độc được sử dụng chống lại du kích trốn dưới hầm trú ẩn dưới mặt đất tại vùng Tây Bắc Sài Gòn (tức là những làng nói trên thuộc huyện Củ Chi) đã làm chết một viên hạ sĩ Úc, 6 lính Úc phải đưa vào bệnh viện. Hạ sĩ Bâutin Rôbóc, 24 tuổi quê ở Xítني bị chết ngạt, mặc dù anh ta đã đeo mặt nạ bảo hiểm”.

Ngày 1 tháng 2 năm 1966, tại Kỳ Anh, huyện Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, lính Mỹ phun hơi độc xuống 141 hầm trú ẩn của dân thường làm nhiều người chết, trong đó có 14 trẻ em.

Ngày 3 và 4 tháng 2 năm 1966, trực thăng Mỹ thả 800 lựu đạn hơi xuống vùng Bồng Sơn, tỉnh Bình Định, sau đó lại ném 3.000 lựu đạn hơi trong một cuộc càn quét vào tháng 3 năm 1966. Nạn nhân của hai cuộc càn quét đó rất nhiều trong dân thường.

Đầu tháng 4 năm 1966, lính Mỹ tiến hành tại Plây-me, tỉnh Gia Lai, một “cuộc tấn công với sự phối hợp giữa pháo binh, không quân

với hơi độc". Ngày 2 tháng 4 năm 1966, Hãng *UPI* thông báo "trực thăng của Sư đoàn 1 không vận đã thả một số lớn lựu đạn hơi CS xuống vùng Chư Pông".

Từ ngày 23 tháng 4 đến ngày 9 tháng 5 năm 1966, không quân Mỹ ném xuống nhiều địa phương tỉnh Tây Ninh 15 tấn bột rất mịn có màu ngà voi, khi vào không khí, trở thành một chất hơi làm chảy nước mắt, ngứa gay gắt, viêm da và màng nhầy, nghẹt thở, nôn mửa và tê liệt. Nhiều người bị chết hoặc bị nhiễm độc. Gia súc và gia cầm chết rất nhiều. Chất bột độc đến mức khi rơi xuống sông Ngà Cây ở Lò Gò đã làm chết hơn hai tạ cá, có những con nặng 5 kg.

Ngay tại thành phố Sài Gòn, bọn xâm lược Mỹ và tay sai cũng không từ việc sử dụng hơi độc để dập tắt các cuộc biểu tình của nhân dân vào cuối tháng 5 năm 1966.

Đại tá Vũ Văn Cửa, Tỉnh trưởng ngụy quyền Sài Gòn đe dọa nhân dân Sài Gòn với những lời lẽ như sau: "Quân đội có những vũ khí mới, trong đó có 4 loại lựu đạn hơi. Ngoài hơi cay chúng ta còn có hơi có màu để lại dấu tích trong 3 ngày không thể xóa đi, những hơi độc đó gây ỉa chảy trong 24 tiếng và những hơi gây nôn mửa".

IV- Sử dụng napan và phốt pho trắng:

Từ cuối năm 1961, bọn xâm lược Mỹ và tay sai đã ném bom napan xuống hơn 1.000 làng ở Nam Việt Nam.

Những bom nổ và bom napan đã giết hại hoặc làm bị thương 43 học sinh ở Linh Phụng, tỉnh Bến Tre ngày 8 tháng 7 năm 1964 và 45 học sinh khác ở trường Mãn Quang, tỉnh Quảng Nam ngày 16 tháng 3 năm 1965.

Chỉ trong năm 1965, đã có hàng trăm vụ ném bom napan hoặc đạn phốt pho trắng. Ngày 15 và 16 tháng Giêng, máy bay Mỹ ném hơn 30 quả bom napan xuống xã Thanh Mỹ, tỉnh Sa Đéc,

giết chết 7 người, đốt cháy 7 căn nhà và một đền Cao Đài. Ngày 8 tháng 2, chúng ném bừa bãi nhiều tấn bom nổ và bom napan xuống những người nông dân đang làm việc trong các ruộng lúa hoặc vườn cây, những ngư dân đánh cá trên sông Ba Rai, xã Xuân Sơn, tỉnh Mỹ Tho, giết chết 13 người, đốt cháy 55 căn nhà; đốt cháy và chìm một sà lúp chuyên chở người và 12 thuyền, ca nô; một số lớn khách đi thuyền đã chết đuối. Máy bay Mỹ còn ném bom napan và bắn phá một ngôi chùa thuộc xã Phước Trung, tỉnh Gò Công ngay trong lúc nhiều tín đồ đang tụ họp để tụng kinh. Ngôi chùa và 13 căn nhà xung quanh đã bị phá trụi, 22 người bị chết...

Đầu năm 1966, đế quốc Mỹ, chư hầu và bù nhìn lại tăng cường sử dụng bom napan, phốt pho và nhiều phương tiện tàn sát khác. Chúng đã tiến hành những cuộc giết người dã man ở các xã Châu Bình, tỉnh Bến Tre, ngày 27 tháng 4 năm 1966 và xã Trường Xuân, tỉnh Cần Thơ, ngày 6 tháng 3 năm 1966. Bà Nguyễn Thị Xe ở xã Trường Xuân đã mất năm đứa con từ 14 tuổi đến 5 tháng tuổi, các cháu đều bị đốt thành than; chính bà cũng bị tàn phế vì những vết bỏng. Thảm họa của gia đình bà chỉ là một trong vô vàn những tội ác bỉ ổi mà bọn xâm lược Mỹ là thủ phạm.

Ngày 26 tháng 6 năm 1966, hai máy bay phản lực Mỹ với một máy bay L.19 chỉ đường đã ném bom napan và bắn phá các sà lúp Ngọc Thanh, Huỳnh Mai và một ca nô đầy hành khách đang đi trên sông Vàm Cỏ Đông (Vàm Cỏ phía đông) huyện Đức Huệ, tỉnh Chợ Lớn. Hai sà lúp bị đốt cháy, 13 hành khách bị chết và một số người khác bị thương nặng. Trong khi những nạn nhân kêu cứu thì hai máy bay phản lực Mỹ khác đã xuất hiện và bắn chìm 2 sà lúp và 5 ca nô nữa, làm 16 người chết và bị thương, phần lớn là phụ nữ và trẻ em.

Ngày 1 tháng 7 năm 1966, trường học và chợ ở Tân Uyên, tỉnh Biên Hoà đã bị ném bom nổ và bom napan. 170 nạn nhân, trong đó

có 44 học sinh đã bị chết và 6 người khác bị bỏng nặng. Những cuộc tàn sát tương tự đã diễn ra ở nhiều vùng khác ở miền Nam Việt Nam.

Phần thứ hai

LÀM SAO CÓ THỂ CHỐI CẢI ĐƯỢC NHỮNG HÀNH ĐỘNG ĐÓ

Để thực hiện âm mưu xâm lược và nô dịch, chống nhân dân miền Nam Việt Nam, đế quốc Mỹ đã sử dụng vũ khí hoá học. Điều đó rõ như ban ngày. Tuy nhiên bọn xâm lược tìm mọi cách để chối cãi, che giấu và biện minh cho những tội ác của chúng. Nhưng làm sao có thể che giấu được những hành động đó? Trước sự công phẫn của dư luận thế giới, ngày 10 tháng 3 năm 1963, “Đài Tiếng nói Hoa Kỳ” phải thừa nhận rằng, máy bay Mỹ đã rải chất hoá học, nhưng chỉ rải dọc theo các đường mòn. Đài này còn nói rằng “những hoá chất đó không gây hại đối với con người và gia súc và hoàn toàn không ảnh hưởng đến tính phì nhiêu của đất đai. Đó là những chất tương tự như thuốc diệt cỏ sử dụng trong nông nghiệp ở tất cả các nước trên thế giới”.

Một tuần sau lời khẳng định đó của “Đài Tiếng nói Hoa Kỳ”, chính tên tay sai của Mỹ, tên bù nhìn Ngô Đình Diệm đã cải chính. Trả lời phỏng vấn của đài phát thanh nói trên, Diệm đã tuyên bố rằng việc rải những hoá chất đó là một “chiến thuật” và một “phương tiện chiến tranh” có hiệu quả mà các nước chậm phát triển có thể sử dụng thí điểm chống lại cái mà cộng sản gọi là “Chiến tranh giải phóng”.

Phan Văn Tạo, Bộ trưởng Thông tin chính quyền bù nhìn Ngô Đình Diệm còn đi xa hơn. Trong một cuộc họp báo ngày 20 tháng 3 năm 1963, y đưa ra những tin cụ thể sau đây:

1. Chất độc hoá học đã được rải xuống 15 địa phương khác nhau ở miền Nam Việt Nam.

2. Đó là một chất hỗn hợp bột 2-4D và 2-4-5T.

3. Hỗn hợp đó đã được sử dụng để hủy diệt mùa màng của Việt Cộng (tức là nhân dân miền Nam Việt Nam) hai lần: ngày 2 và 23 tháng 10 năm 1962, tại Thừa Thiên và ngày 18 và 27 tháng 2 năm 1963 tại tỉnh Phước Long trên một tổng diện tích là 312 héc-ta.

Đầu năm 1966, kiến trúc sư Mỹ là Rô-béc B. Nicon đã tuyệt thực trong 9 ngày để phản đối chính quyền Giôn-xơn, đòi phải giải thích về việc rải chất độc hoá học ở miền Nam Việt Nam. Bộ Ngoại giao Mỹ đã phải thừa nhận rằng máy bay Mỹ đã rải hoá chất để hủy diệt mùa màng ở miền Nam Việt Nam trên một diện tích 20.000 a-sơ (tức 8.000 héc-ta).

Nhưng sự thật thì hoàn toàn khác:

A. Theo sự phân tích được Hội Chữ thập đỏ giải phóng miền Nam Việt Nam công bố ngày 3 tháng 4 năm 1963, sau một năm nghiên cứu tại các vùng bị rải thì chất hoá học đã được rải không chỉ gồm bột 2-4D và 2-4-5T mà còn có những chất độc hơn nhiều, được sử dụng với nồng độ đủ để giết hại gia súc và nhân dân miền Nam Việt Nam, chứ không phải chỉ để hủy diệt mùa màng và cây cối.

Chất độc hoá học đó gồm những chất sau đây:

1/ Chất 2-4D hoặc axit dichlorophénoxyacétique $C_8H_6O_3Cl_2$ được sử dụng dưới dạng hỗn hợp màu trắng hoặc màu nâu và có mùi chlorophénol;

2/ Chất 2-4-5T hoặc axit trichlorophénoxyacétique $C_8H_5O_3Cl_3$ cũng đã được sử dụng dưới dạng hỗn hợp màu trắng hoặc màu nâu có mùi trichlorophénol. Chất độc này đã được máy bay rải xuống dưới dạng mây mù và những hạt nhỏ của chất độc đó có thể hoà tan trong dầu loăng (ligroïne);

3/ Chất DNP hoặc dinitrophénol $(\text{NO}_2)_2\text{C}_6\text{H}_3\text{OH}$ màu vàng nhạt, có mùi thuốc súng;

4/ Chất DNOC hoặc dinitro - orthocrésol $\text{CH}_3\text{-C}_6\text{H}_2\text{CH}(\text{NO}_2)_2$ màu da cam, cũng có mùi thuốc súng làm vàng quần áo và da nạn nhân.

5/ Chất cyanamide calcique CaCN_2 màu nâu tro;

6/ Chất arsenic trắng còn gọi là anhydride arsénieux hoặc là trioxyde arsénic As_2O_3 ;

7/ Các chất arsénites kim loại alcalins và alcalino - terreux; chất arsénites sodium và calcium;

8/ Chất arséniates kim loại: arséniates sodium, và calcium và manganèse rải dưới hình thức một chất bột bám vào lá cây và làm lá cây khô héo rất nhanh.

Tám chất nói trên và nhiều chất khác thường được rải dưới dạng hỗn hợp nhằm đạt được hiệu quả gây tai hại nhất. Đó tất cả là những chất rất độc. Vì vậy việc sử dụng trong nông nghiệp như chất diệt cỏ (2-4D, 2-4-5T, DNP, DNOC, CaCN_2) hoặc chất diệt sâu (arsenic, arsénites et arséniates) phải tuân theo những quy định rất nghiêm ngặt về nồng độ và các biện pháp bảo hiểm.

Thế nhưng mặc dầu có những quy định có tính chất bắt buộc đó, người ta đã coi thường những tai nạn thường xảy ra ở các nước. Trong cuốn sách *Mùa xuân lạnh lẽ* kết quả của những cuộc nghiên cứu kiên trì của bà Raxen Cácsơn, nhà sinh học Thụy Điển đã phát hiện ở Mỹ, việc sử dụng thuốc diệt cỏ và thuốc trừ sâu trong nông nghiệp đã làm chết nhiều nông dân và làm biến mất nhiều loại chim và cá. Pháp luật của nhiều nước còn cấm cả việc sử dụng arsenic và những chất hỗn hợp trong nông nghiệp.

Bản thống kê dưới đây giúp chúng ta so sánh:

Chất độc hoá học	Nồng độ sử dụng trong nông nghiệp	Nồng độ nguy hiểm và gây tử vong
Arsénite de sodium Na_3AsO_3	0,5 - 1,5 kg/ha	0,1 - 0,3 g
Cyanamide calcique CaCN_2	15 - 30 kg/ha	40 - 50 g
2-4D	2 kg/ha	15 g
2-4-5T	2 kg/ha	15 g
DNOC	5,7 kg/ha	10 - 50 mg/kg trọng lượng cơ thể ¹⁾ thể ¹⁾

Ở miền Nam Việt Nam, Mỹ đã sử dụng những chất độc hoá học nói trên với nồng độ cao và khối lượng lớn nhằm mục đích hủy diệt cây trồng, mùa màng và đầu độc con người và gia súc²⁾.

Về hơi độc dùng trong chiến tranh

Các cơ quan y tế của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam và Hội Chữ thập đỏ Giải phóng đã đi đến kết luận rằng quân đội Mỹ, quân đội chư hầu và quân ngụy đã sử dụng nhiều loại hơi độc từ cuối năm 1964 và nhất là từ mùa khô 1965-1966. Các quan chức Mỹ cũng phải thừa nhận rằng các hơi độc CN, CS và DM đã được sử dụng ở Nam Việt Nam.

1/ Chất CN hoặc chloroacétophénol $\text{C}_6\text{H}_5\text{CO CH}_2\text{Cl}$ với nồng độ thấp, có thể gây thương tích cho những màng nhầy và dẫn đến bệnh đau nhức nhối, cảm giác bị bỏng nặng và chảy nước mắt.

1) Trong nguyên bản, tác giả viết là: 10 - 50 mg par kg de poids du corps (BT).

2) Theo tờ *Thời báo Nữ Ước*, ngày 9 tháng 9 năm 1966, mỗi máy bay bay C.123 chở 1.000 galon (3.780 lít) chất độc, rải trên diện tích 300 aơ (khoảng 121 héc-ta) (TG).

Nồng độ thấp có thể gây chảy nước mắt là khoảng 0,0003 mg/l. Ở miền Nam Việt Nam, Mỹ đã phun chất CN với nồng độ cao hơn nồng độ nguy hiểm, nên đã gây cho những người bị nhiễm độc những rối loạn về phổi, cảm giác bị bỏng ở cổ, nghẹt thở, chảy nước mắt, buồn nôn, viêm cuống họng, cuống phổi và cả phổi. Chất CN được phun xuống các hầm trú ẩn gây tác hại trong 1 tuần lễ. Khi rơi xuống dưới dạng giọt nước hoặc dạng kết tinh vào da, thì có thể gây bỏng nặng, nếu rơi vào mắt thì có thể dẫn tới mù.

2/ Chất DM hoặc hơi gây nôn hoặc chất adamsite với tên khoa học là diphenylaminichloroarsine hoặc chlorure de phénarsazine $\text{NH}(\text{C}_6\text{H}_4)\text{AsCl}$. Từ năm 1914 được tổng hợp lại chất này đã được sử dụng như hơi độc trong chiến đấu, hồi Chiến tranh thế giới lần thứ nhất. Nồng độ tối thiểu là 0,00038 mg/l và nồng độ trong chiến tranh là 0,005 mg/l. Chất độc này gây hiệu quả sau 3 phút. Trong trường hợp bị nhiễm độc nặng sẽ dẫn đến vết thương trên đường hô hấp và phổi bằng chảy máu và có những dấu hiệu nhiễm độc toàn thân như với chất lewisite.

3/ Chất CS hoặc khí ortho - chlorobenzalmalonitribile gây bỏng ngoài da và tiếp mạc của mắt gây nôn mửa và ngạt thở. Chất độc đó với nồng độ $1,6 \text{ mg/m}^3$ gây tê liệt và với nồng độ 2 mg/m^3 gây tử vong.

Báo chí Mỹ đã viết về việc lính Mỹ sử dụng hơi CS làm bỏng giác mạc và da, gây nôn mửa và tê liệt trong 1 tuần lễ và hơi BZ gây thương tổn cho hệ thống thần kinh.

Có cả việc sử dụng những khí hỗn hợp giết người như VX, LSD25 (UPI, 23-3-1965) và những hơi ngạt khác.

Ba loại hơi CN, DM, CS mà Chính phủ Mỹ thú nhận đã sử dụng đều là những vũ khí giết người như đã nêu trong cuốn sách *Hơi độc chiến tranh* của bác sĩ Sác-tô-rinô Mariô và trong tuyên bố ngày 19 tháng 4 năm 1966 của 11 nhà bác học nước

Cộng hoà Dân chủ Đức, đứng đầu là giáo sư Hen Rudônphơ Géttevi. Vì vậy đây hoàn toàn không phải là “hơi cay không gây tử vong” như nhà cầm quyền Mỹ rêu rao¹⁾.

Tất nhiên là chúng còn dùng cả những hơi giết người mà chúng không dám thú nhận đã sử dụng.

Về napan và phốt pho trắng

1/ *Napan* là một chất gây cháy, là một hỗn hợp giữa xăng với 4 đến 6% nhôm và sodium tạo thành một chất dẻo. Sử dụng chất này cộng với phốt pho có thể gây bỏng rất nghiêm trọng và được sử dụng trong nhiều năm qua ở miền Nam Việt Nam và từ đầu 1965 ở Bắc Việt Nam. Napan được đựng trong các trái bom đủ các loại và đã trở thành một vũ khí tàn bạo vì nó gây thương tích trên da và gây ra bỏng kéo dài từ 4-5 đến 10-15 phút trong trường hợp rơi xuống da với những giọt napan lớn, tạo ra một nhiệt độ lên tới 800 - 1.000°C, thậm chí 1.200, 1.500 đến 2.000°C khi nó được trộn với kim loại như magiê, nhôm, v.v.. Kết quả là da bị thương tích và ngay cả thịt dưới da cũng bị bỏng và cháy thành than.

Bom napan có chứa đựng chất nổ khi rải xuống đất sẽ làm nổ và cháy tứ phía trong phạm vi bán kính 10-20 mét mà nước lễ ra dập tắt ngọn lửa thì lại càng làm cho đám cháy lan rộng; những đám cháy của napan chỉ có thể dập tắt khi thiếu oxy.

2/ *Phốt pho trắng*²⁾ được chứa đựng trong những trái đạn pháo và được bắn vào một mục tiêu xác định. Khi có ôxy trong không khí thì bốc lửa, khi nhiệt độ lên đến 50-60 độ, toả ra một làn khói màu trắng dày đặc. Với khí hậu nhiệt đới của Việt Nam

1) Theo các bác sĩ Mỹ Saidon Victo và Giônvin Rôbéc của Trường đại học Havót thì ngay những hơi cay thường dùng vẫn có thể gây tử vong cho người già, trẻ em và người bệnh (TG).

2) Bản gốc không có mục 2/ (BT).

và nhất là trong mùa nóng, quá trình ôxy hoá và cháy diễn ra càng nhanh hơn, thậm chí ngay tức khắc. Nhiệt độ có thể lên tới 1.200°C. Phốt pho đi sâu vào vết thương và gây tác hại từ từ. Phốt pho cũng có thể gây ra một sự nhiễm độc nghiêm trọng.

B. Một hiện tượng rõ ràng nữa là tác hại của những phương tiện chiến tranh hoá học của Mỹ đối với nhân dân Nam Việt Nam.

Những tác hại đó rất khó đánh giá. Làm sao có thể tính được giá trị của sinh mạng một con người? Làm sao có thể tính được những hậu quả tai hại không những trước mắt mà còn lâu dài đối với hàng vạn hécta ruộng lúa, vườn cây ăn quả và hoa màu. Chỉ cần đánh giá những thiệt hại và những hậu quả về vật chất trước mắt theo bản kê khai dưới đây, chúng ta đã có thể có một khái niệm về hậu quả của chiến tranh hoá học của Mỹ ở miền Nam Việt Nam:

Năm	Số tỉnh bị rải chất độc	Số người bị nhiễm độc	Số người bị chết được thống kê	Diện tích bị rải chất độc tính bằng hécta
1961 (4 tháng rải)	6	182	Chưa thống kê	560
1962	12	1.120	38	11.030
1963	16	9.000	80	320.000
1964	19	11.000	120	500.000
1965	26	146.247	351	700.000

Cuối năm 1965, Bến Tre là tỉnh chịu hậu quả nhiều nhất. Với 195.000 hécta đất phù sa phì nhiêu của đồng bằng sông Cửu Long, Bến Tre nổi tiếng về cây dừa, xoài, cam, quýt, sầu riêng... Chất độc hoá học đã phá huỷ hàng triệu cây dừa. Riêng ở hai xã Châu Hoá

và Châu Bình, huyện Giồng Trôm, đã có 20 hécta dừa bị phá huỷ hoàn toàn. Trong toàn tỉnh, 1.500 hécta cây ăn quả đã bị khô héo, mùa lúa mất 30.000 hécta và một khu vực rộng lớn khác chiếm 30% diện tích gieo lúa đã bị huỷ hoại.

Hàng vạn dân Bến Tre bị nhiễm độc với những mức độ khác nhau và phải chịu đựng những hậu quả như ho, nhức đầu, sốt và rối loạn phổi. 46.000 phụ nữ và trẻ em đã bị nhiễm độc, trong đó có nhiều trường hợp nghiêm trọng hoặc tử vong. Có thể kể ra rất nhiều, thí dụ bà Khai ở xã Lương Hoá, huyện Giồng Trôm đã bị phù cả người, hàm dưới bị liệt và câm. Bà Hoài ở xã Bảo Thanh, huyện Ba Chi đã bị chết sau khi bị nhiễm độc. Ba cháu trai của ông Tài ở xã Lương Hóa cũng chết vì đã ăn phải những trái cây bị nhiễm chất độc hoá học. Sau khi rải chất độc, các cháu bé của bà Mười - 3 tuổi thuộc xã Long Mỹ, huyện Giồng Trôm, nôn ra máu và tắc thở trên tay bà Mười. Chúng ta có thể kể rất dài những trường hợp tương tự.

Những gia súc và những súc vật dùng làm sức kéo đã chết hàng nghìn con. Điều đó ảnh hưởng nhiều đến công việc đồng áng, số thiệt hại về lợn và gia cầm còn nhiều hơn nữa. Trong quý II năm 1966, Bến Tre đã bị rải chất độc nhiều hơn nữa: ngày 24-4, 10.000 hécta mùa màng thuộc xã Phong Mỹ huyện Giồng Trôm đến xã Tân Xuân huyện Ba Chi đã bị rải chất độc; ngày 25-4, trên hơn 10.000 asơ mùa màng thuộc 5 xã Phong Mỹ, Phong Nam, Châu Hoá, Châu Bình và Tân Xuân; từ 17-5 đến 2-6 trên gần toàn bộ các xã thuộc huyện Bình Đại. Ở những nơi cây cối bị khô héo, địch ném bom napan hoặc bắn những viên đạn phốt pho trắng để đốt cháy. Những rừng cọ ở Châu Bình và rừng dừa rộng lớn đã cháy suốt nhiều ngày. Ở những nơi dân đã trồng lại cây ăn quả, máy bay Mỹ trở lại tiếp tục phá huỷ.

Trong số hàng vạn người bị nhiễm độc ở miền Nam Việt Nam có hàng nghìn người bị chết dần và hàng nghìn người khác bị mù

hoặc bị tàn tật suốt đời.

Ủy ban Y tế của Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng và Hội Chữ thập đỏ Giải phóng mới công bố kết quả của một cuộc điều tra của các địa phương bị rải chất độc: Số người chết vì nhiễm độc đã tăng 30%; 50% nhân dân bị các bệnh về đường ruột vì đã ăn phải những thực phẩm ô nhiễm; 70% có những biểu hiện viêm phổi. Nhiều bà mẹ cho con bú bị nhiễm độc và thai nhi đã chết trong bụng mẹ. Ở xã An Nghĩa, tỉnh Cần Thơ, có 8 trẻ sơ sinh bị chết.

Hơi độc chiến tranh phun vào các hầm của nhân dân hoặc được sử dụng dưới hình thức bom hoặc lựu đạn hơi đã gây hậu quả đối với nhiều nạn nhân. Cán bộ y tế của Mặt trận Dân tộc giải phóng và Hội Chữ thập đỏ Giải phóng đã thống kê được 337 trường hợp chết tại chỗ, phần lớn nạn nhân là phụ nữ và trẻ em. Có khi chất độc hoá học không gây tử vong ngay lập tức mà gây những bệnh nghiêm trọng có thể gây tử vong sớm hoặc muộn.

Napan, phốt pho và các bom nổ đã giết hại hoặc làm bị thương hàng vạn người và đã gây tử vong sau một thời gian bị bệnh hoặc bị tàn phế suốt đời. Trong số những người sống sót, nhờ sự chăm sóc của y tế, nhiều người đã để lại những vết sẹo khủng khiếp.

Những tác hại đối với gia súc và mùa màng cũng rất lớn và kéo dài. Có những địa phương đàn gia súc đã bị hoàn toàn huỷ diệt. Những vườn dừa và cây ăn quả khác bị phá huỷ, phải mất từ 5-10 năm mới phục hồi được. Nếu việc rải chất độc hoá học và những phương tiện chiến tranh hoá học khác không gây ra nạn đói khắp mọi nơi, không thay đổi được tình hình có lợi cho bọn xâm lược, đó là nhờ cuộc đấu tranh anh dũng của nhân dân Việt Nam, trung thành với truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm và thiên tai đã ra sức trồng lại lúa, trồng lại những vùng hoa màu bị khô héo, tăng thêm vụ mùa và trồng lại các cây ăn quả, cũng như phục hồi đàn gia súc bị chết. Các cơ quan y tế của Mặt trận Dân tộc giải

phóng và các đơn vị địa phương của Hội Chữ thập đỏ Giải phóng đã không quản nặng nhọc để chăm sóc những người bị thương hoặc bị nhiễm độc, đồng thời phổ biến trong nhân dân miền Nam Việt Nam những kinh nghiệm để tự bảo vệ, chống vũ khí hoá học.

Phần thứ ba

BỌN TỘI PHẠM MỸ PHẢI BỊ TRỪNG PHẠT NGHIÊM MINH

Đế quốc Mỹ đã tăng cường sản xuất vũ khí hoá học và vi trùng, và đã được giữ trong những kho tàng tại nhiều nơi trên lãnh thổ Mỹ. Ngân sách dùng để nghiên cứu chiến tranh hoá học và vi trùng đã lên tới 36,3 triệu đôla năm 1959, lên 170 triệu đôla năm 1964.

Những sự kiện diễn ra ở miền Nam Việt Nam chứng tỏ rằng Mỹ đã sử dụng “học thuyết” của tướng Giaccơ Haibơn Râusin, cựu Tư lệnh các đơn vị hoá học của Bộ Tư lệnh quân đội Mỹ ở Thái Bình Dương. Trong cuốn sách mang tên *Vũ khí của ngày mai*, tên tướng này đã giải thích trắng trợn rằng việc sử dụng vũ khí hoá học và vi trùng có 3 “cái lợi” về mặt chiến lược, chiến thuật và hậu cần. Mỹ đang thí nghiệm ở miền Nam Việt Nam nhiều vũ khí hoá học với ý đồ sẽ sử dụng ở những nước khác.

Hành động của đế quốc Mỹ là một sự hổ thẹn đối với khoa học Mỹ và khoa học của nhân loại. Vì vậy những nhà bác học Mỹ và các nước đã lên tiếng mạnh mẽ chống lại chúng. Nhà bác học Mỹ nổi tiếng Lainốt Pâuling, hai lần được giải thưởng Nôben, từ nhiều năm qua đã phản đối việc sử dụng vũ khí hóa học ở miền Nam Việt Nam và đã ký nhiều kiến nghị đòi chấm dứt hành động “bất nhân” đó. Nói lên tâm trạng của giới khoa học Mỹ, 29 nhà sinh hoá và giáo sư y tế của Mỹ đã công bố ngày 17-1-1966 một bản tuyên bố kịch liệt lên án việc sử dụng vũ khí hoá học ở miền Nam Việt Nam và xem đó là một dấu hiệu suy đồi của nhân phẩm Mỹ. Liên đoàn

Các nhà khoa học Mỹ đã nhiều lần lên tiếng phản đối. Gần đây nhất, ngày 10-9-1966, 22 nhà bác học Mỹ, trong đó có 7 người được giải thưởng Nôben đã gửi một bức thư cho Tổng thống Giôn-xơn đòi chấm dứt ngay việc sử dụng vũ khí hoá học ở miền Nam Việt Nam. Nhà bác học nổi tiếng người Anh L. Béc-tơ-răng Rút-xen đã nghiêm khắc lên án bè lũ Giôn-xơn và đã chủ trương thành lập Toà án Quốc tế về tội ác chiến tranh để xét xử chúng.

Khi thấy không thể chối cãi được những tội ác của mình, nhà cầm quyền Mỹ đưa ra những lời giải thích loanh quanh: Vũ khí hoá học còn “nhân đạo” hơn cả vũ khí công ước. Đó là một lập luận không cần phải phê phán. Tính “nhân đạo” của bè lũ Giôn-xơn đã lặp lại hoàn toàn tính “nhân đạo” của bọn phát xít Hít-le, những tên đã dồn hàng triệu người Do Thái và những người yêu nước ở các nước châu Âu bị chiếm đóng vào các phòng hơi độc để thủ tiêu họ một cách “không đau đớn”. Đó là một sự coi thường những tiêu chí cơ bản nhất của lòng nhân ái, của thiện chí và của tình hữu nghị.

Nhân dân toàn thế giới, chính phủ các nước xã hội chủ nghĩa và nhiều nước dân tộc chủ nghĩa, các tổ chức và hội nghị quốc tế đã lên tiếng phản đối mạnh mẽ bọn xâm lược Mỹ. Nhiều nước đồng minh của Mỹ cũng lên tiếng phản đối kịch liệt những hành động của bè lũ Giôn-xơn. Ở Mỹ, sự chống đối của nhân dân ngày càng mạnh mẽ.

Việc sử dụng chất độc, chất độc hoá học và hơi độc như một vũ khí chiến tranh đã bị cấm nghiêm ngặt từ nhiều năm nay và đã trở thành một tập quán trên toàn thế giới. Công ước La Hay năm 1819 và 1907 đã thừa nhận việc ngăn cấm đó.

Ngoài ra Hiệp ước Oasinhton ngày 6 tháng 2 năm 1922 đã tuyên bố rằng việc sử dụng hơi độc và chất độc đã bị dư luận toàn thế giới lên án và việc cấm sử dụng những vũ khí đó đã được nêu ra trong nhiều tài liệu quốc tế, các cường quốc đã ký tên vào bản tuyên bố đó (Anh, Pháp, Mỹ, Ý và Nhật) khẳng định lại việc ngăn cấm đó

nhằm mục đích “làm cho việc ngăn cấm đó được thừa nhận rộng rãi và gắn liền với quyền của con người”. Nghị định thư Giơnevơ ngày 17 tháng 6 năm 1925 một lần nữa đã khẳng định lại việc ngăn cấm đó và mở rộng ra các phương tiện chiến tranh vi trùng.

Chính đó là điều mà bọn phát xít Đức đã bị truy tố và lên án trước Toà án Quân sự quốc tế Nurembe²⁸ về những tội ác của chúng, trong đó có hành động tàn sát bằng hơi độc.

Cần nhắc lại rằng năm 1932, Tổng thống Mỹ H. C. Hâuvơ đã trình trọng đề nghị với Ủy ban Quốc tế giải trừ quân bị bỏ phiếu thông qua một nghị quyết cấm sử dụng hơi độc trong chiến tranh, đề nghị đó đã được chấp nhận. Ngày 9 tháng 6 năm 1943, Tổng thống Mỹ Ph. Rudoven trình trọng khẳng định lại một lần nữa chính sách của Mỹ về vũ khí hoá học: “Dư luận thế giới đã đặt ra ngoài vòng pháp luật việc sử dụng những vũ khí đó, tôi tuyên bố dứt khoát rằng Mỹ sẽ không bao giờ sử dụng những vũ khí đó trong bất cứ hoàn cảnh nào, trừ phi kẻ thù của chúng ta sử dụng trước”.

Dưới ánh sáng của luật pháp quốc tế, rõ ràng là việc sử dụng phương tiện chiến tranh hoá học ở miền Nam Việt Nam của bọn xâm lược Mỹ là một tội ác chiến tranh, đồng thời là một tội ác chống nhân loại.

Việc sử dụng vũ khí hoá học như một phương tiện dã man, nhằm chà đạp lên những quyền dân tộc thiêng liêng của nhân dân Việt Nam, làm cho tội ác của đế quốc Mỹ xâm lược càng thêm nghiêm trọng và càng không thể tha thứ được.

Đế quốc Mỹ đã liên tiếp gây ra những tội ác đối với nhân dân Việt Nam. Chúng là những tên độc ác, trắng trợn và tàn bạo hơn cả bọn phát xít Hítler. Hítler chỉ dùng chất độc một cách bí mật trong các trại tập trung. Còn bây giờ đế quốc Mỹ lại sử dụng chúng một cách công khai với một quy mô ngày càng rộng lớn. Hành động đó của chúng là một tội ác quốc tế, đồng thời là một sự coi thường

láo xước lương tâm con người.

Đế quốc Mỹ chưa từ bỏ âm mưu xâm lược Việt Nam. Mà trái lại chúng còn chuẩn bị điên cuồng một cuộc “leo thang” mới. Việc sử dụng các chất độc, hơi độc và các phương tiện chiến tranh hoá học khác được tăng cường, đã được các báo chí Mỹ nhiều lần vạch trần.

Toàn thể nhân dân Việt Nam căm thù sâu sắc bọn xâm lược Mỹ. Các dân tộc yêu chuộng hoà bình, tự do và công lý trên toàn thế giới, kể cả nhân dân Mỹ đã lên tiếng bày tỏ sự công phẫn của mình chống lại những tội ác man rợ của bọn xâm lược. Nếu việc sử dụng những phương tiện chiến tranh hoá học giúp cho chúng có thể khuất phục được nhân dân miền Nam Việt Nam, thì bọn đế quốc Mỹ sẽ áp dụng rộng rãi kinh nghiệm đó để đàn áp nhân dân các nước đang đứng dậy đấu tranh vì độc lập tự do của mình.

Sục sôi căm thù, nhân dân Việt Nam kiên quyết đấu tranh làm thất bại hoàn toàn tất cả những âm mưu đầy tội ác của đế quốc Mỹ. Nhân dân Việt Nam tin tưởng chắc chắn rằng những người có thiện chí trên thế giới sẽ đứng lên đoàn kết với nhân dân Việt Nam, nghiêm khắc lên án bọn xâm lược Mỹ và chặn đứng bàn tay tội ác của chúng.

Viết khoảng năm 1966.

Tài liệu tiếng Pháp lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA TỔNG BIÊN TẬP TẠP CHÍ *TẤM GƯƠNG*¹⁾

Thưa Ông Tổng biên tập,

Bản câu hỏi của Ông chủ yếu xoay quanh câu hỏi chính yếu duy nhất: Làm thế nào để có thể chấm dứt cuộc chiến tranh ở Việt Nam?

Như đã biết, Hiệp định Giơnevơ năm 1954 đã long trọng công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. Hiệp định cấm tuyệt đối bất kỳ sự can thiệp của nước ngoài vào công việc nội bộ của nhân dân Việt Nam.

Nhưng với việc vi phạm thô bạo những cam kết của chính họ, Chính phủ Mỹ đã phát động một cuộc chiến tranh xâm lược dã man, tàn bạo ở miền Nam Việt Nam và cuộc không chiến đầy tội ác chống lại nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Bọn xâm lược Mỹ đã sử dụng những phương tiện và vũ khí dê hèn nhất, san phẳng các thành phố và làng mạc, giết hại dân thường, không từ phụ nữ, trẻ em và người già. Chúng phá huỷ các trường học, bệnh viện, đền chùa và nhà thờ. Hiện

1) Tháng 12-1966, Tổng biên tập Tạp chí *Tấm gương* (Der Spiegel) Cộng hoà Liên bang Đức phỏng vấn Chủ tịch Hồ Chí Minh 18 câu hỏi. Đây là trả lời của Người (BT).

chúng đang ném bom một cách trắng trợn Hà Nội, Thủ đô của chúng tôi.

Trước sự xâm lược của Mỹ, toàn thể dân tộc Việt Nam đã đoàn kết lại để bảo vệ nền độc lập của quốc gia. Chúng tôi tiến hành cuộc chiến tranh ngày một kiên quyết hơn, để quốc Mỹ và những kẻ tiếp tay cho chúng bị sa lầy ngày một sâu hơn.

Rõ ràng là: Đế quốc Mỹ là những kẻ xâm lược, nhân dân Việt Nam là những người bị xâm lược.

Để chấm dứt chiến tranh, chỉ cần chấm dứt cuộc xâm lược này. Chính phủ Mỹ phải rút hết quân đội và chư hầu của họ khỏi miền Nam Việt Nam, chấm dứt vô điều kiện và vĩnh viễn việc ném bom đánh phá, không tiến hành bất kể hành động chiến tranh nào khác chống lại nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và tôn trọng quyền quốc gia của nhân dân Việt Nam - khi ấy hoà bình ngay lập tức sẽ được lập lại. Về cơ bản, đó là những gì mà lập trường 4 điểm của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và tuyên bố 5 điểm của Mặt trận Dân tộc giải phóng, đại diện chân chính của nhân dân miền Nam Việt Nam, yêu cầu.

Chúng tôi rất yêu chuộng hoà bình, một nền hoà bình thực sự trong độc lập và tự do. Chúng tôi kiên quyết chiến đấu đến cùng chống lại bọn xâm lược Mỹ, cho dù cuộc chiến này đòi hỏi phải hy sinh như thế nào chăng nữa. Sự nghiệp của chúng tôi là chính nghĩa. Chúng tôi đã nhận được sự giúp đỡ đầy tình anh em của các nước xã hội chủ nghĩa và sự ủng hộ tích cực của nhân dân thế giới, trong đó có cả những người Mỹ tiến bộ. Chúng tôi sẽ chiến thắng.

Chúng tôi tin tưởng rằng báo chí có lương tri trên thế giới sẽ cho công luận thấy rõ sự thật ở Việt Nam và giúp phân biệt rõ kẻ xâm lược và người bị xâm lược, để qua đó công luận lên án

mạnh mẽ hơn cuộc chiến tranh xâm lược tội lỗi của Mỹ ở Việt Nam. Chúng tôi biết rằng, ở Cộng hoà Liên bang Đức, phong trào ủng hộ nhân dân Việt Nam ngày một mạnh mẽ hơn. Chúng tôi nói với tất cả những người bạn Đức của chúng tôi: Xin cảm ơn¹⁾.

Trả lời khoảng cuối năm 1966.

Tài liệu tiếng Pháp

lưu tại Cục Lưu trữ

Văn phòng Trung ương Đảng.

1) Trong tài liệu, những chữ này Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bằng tiếng Đức: *Danke Schoen(BT)*.

THƯ CHÚC MỪNG NĂM MỚI

Thân ái gửi đồng bào và chiến sĩ cả nước,

Đồng bào và chiến sĩ yêu quý,

- Năm ngoái toàn dân ta đã đoàn kết chặt chẽ, ra sức chiến đấu, sản xuất và đã giành được nhiều thắng lợi vẻ vang.

- Chỉ tính đến tháng 11-1966, quân và dân miền Nam anh hùng đã loại khỏi vòng chiến đấu 34 vạn tên địch, trong đó tiêu diệt hơn 23 vạn tên, hơn 10 vạn tên là xâm lược Mỹ, bắn rơi và phá hủy hơn 1.900 chiếc máy bay địch, v.v..

- Quân và dân miền Bắc dũng cảm đã bắn tan xác hơn 1.600 máy bay giặc Mỹ.

- Những thắng lợi của chúng ta là do nhân dân ta tự lực cánh sinh là chính nhưng cũng không tách rời sự giúp đỡ chí tình của các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa, sự ủng hộ nhiệt liệt của các nước bầu bạn và của nhân dân tiến bộ khắp thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ Mỹ. Tôi xin thay mặt đồng bào và chiến sĩ ta gửi lời chúc năm mới đến anh em và bầu bạn ta khắp năm châu.

- Đối với đồng bào và chiến sĩ cả nước ta quyết đánh quyết thắng, càng đánh càng thắng, Bác có bài ca chúc năm mới như sau:

*Xuân về xin có một bài ca,
Gửi chúc đồng bào cả nước ta:
Chống Mỹ hai miền đều đánh giỏi,
Tin mừng thắng trận nở như hoa!*

Xuân 1967
HỒ CHÍ MINH

BÀI NÓI VỚI ĐỒNG BÀO VÀ CÁN BỘ TỈNH THÁI BÌNH

Hôm nay, Bác cùng các đồng chí Tố Hữu và Hoàng Anh, thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, về thăm Thái Bình là tỉnh trong năm 1966 đã sản xuất khá giỏi. Bây giờ Bác có mấy câu chuyện nói với các cụ, các cô, các chú.

Hiện nay, nhiệm vụ quan trọng nhất của toàn Đảng và toàn dân ta là *sản xuất giỏi, chiến đấu giỏi* để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Sản xuất và chiến đấu là hai mặt trận quan hệ rất mật thiết với nhau. Các hợp tác xã nông nghiệp là *đội quân hậu cần* của quân đội chiến đấu ngoài mặt trận. Các xã viên hợp tác xã là chiến sĩ sản xuất, cần phải cố gắng như chiến sĩ ngoài mặt trận. Các xã viên hợp tác xã phải sản xuất tốt để bộ đội và nhân dân ta ăn no đánh thắng. Vì vậy, nhiệm vụ của các hợp tác xã nông nghiệp, của bà con xã viên, của cán bộ công tác ở nông thôn là rất quan trọng.

Các chiến sĩ ở ngoài mặt trận phải có đủ vũ khí, phải nắm vững chiến thuật để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Trên mặt trận sản xuất, cán bộ và xã viên phải nắm vững kỹ thuật canh tác để thâm canh tăng năng suất. Muốn tăng năng suất trước hết phải làm tốt *thuỷ lợi*, phải nhiều *phân bón*. Phân bón thì có thứ phân bón sẵn có, chỉ cần ra sức lấy là được, như bùn, nước phù sa. Nhưng phân chuồng vẫn là loại phân bón tốt nhất. Muốn có nhiều phân chuồng thì phải chăn nuôi tốt, nhất là *nuôi lợn*. Có đủ nước, nhiều phân rồi, lại còn phải *chọn giống tốt*,

phải *phòng trừ sâu bệnh* thì mới thu hoạch được nhiều. Trong sản xuất có nhiều việc quan hệ với nhau. Có làm tốt cả các biện pháp thì ruộng mới có năng suất cao, mùa màng mới thắng lợi.

Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, phải coi trọng cả *lúa* và *hoa màu*. Có lúa lại phải có nhiều hoa màu thì lương thực mới dồi dào. Hoa màu dùng làm thức ăn cho người, lại còn để chăn nuôi lợn.

Trong việc chăn nuôi còn phải chú ý *nuôi nhiều cá*, để thêm thức ăn.

Một việc rất quan trọng nữa là phải *trồng cây gây rừng*. Trồng cây nào phải tốt cây ấy. Trồng 100 cây mà sống cả, tốt cả thì hơn trồng 1.000 cây mà chỉ sống được 90 cây. Việc trồng cây nên dựa vào lực lượng các cụ phụ lão và các cháu nhi đồng. Các cụ vừa có kinh nghiệm trồng cây, vừa cẩn thận, tỉ mỉ chăm sóc cây cối. Các cháu nhỏ ở nông thôn cần giúp các cụ giữ gìn cây tốt, không để cho trâu bò phá hại.

Muốn làm tốt những công việc sản xuất thì phải *tổ chức và phân phối sức lao động* cho tốt. Sau này, kháng chiến thắng lợi, chúng ta sẽ có nhiều máy móc để thay thế cho sức người và sức trâu bò. Nhưng bây giờ chúng ta còn cần nhiều sức trâu bò. “Con trâu là đầu cơ nghiệp”. Phải *chăm sóc trâu bò*, không được để trâu bò đói rét.

Muốn sử dụng tốt sức người vào công việc sản xuất, thì cần ra sức *cải tiến công cụ*. Một người gánh khoả cũng chỉ được độ 50 cân, nhưng một người kéo một cái xe thì có thể chở được hơn vài tạ, tức là gấp mấy lần gánh.

Sức người có nhiều loại: có thanh niên, có phụ nữ, có người trẻ, có người già. Phải phân công cho hợp lý, người khỏe thì làm việc nặng, người yếu thì làm việc nhẹ.

Phải đặc biệt chú ý đến sức lao động *phụ nữ*. Phụ nữ là đội quân lao động rất đông. Phải *giữ gìn sức khoẻ cho phụ nữ* để chị em tham gia sản xuất được tốt. Ví dụ: Khi phụ nữ có kinh thì hợp tác xã chớ phân công cho họ đi làm ở chỗ ruộng sâu, nước rét. Các

hợp tác xã phải có những *tổ giữ trẻ* tốt để phụ nữ có con mọn có chỗ gửi các cháu để yên tâm lao động.

Một điều nữa Bác cần nói là: *Phải kính trọng phụ nữ*. Chúng ta làm cách mạng là để tranh lấy bình quyền bình đẳng, trai gái đều ngang quyền như nhau. Lênin dạy chúng ta: Phụ nữ là một nửa xã hội. Nếu phụ nữ chưa được giải phóng thì xã hội chưa được giải phóng cả. Phụ nữ thì phải tự mình phấn đấu giữ gìn quyền bình đẳng với đàn ông. Đàn ông phải kính trọng phụ nữ. Nhưng Bác nghe nói *vẫn có người đánh chửi vợ*! Đó là một điều đáng xấu hổ. Như thế thì còn gì là tình nghĩa vợ chồng? Như thế là phạm pháp, là cực kỳ dã man. Chi bộ đảng phải giáo dục đảng viên và nhân dân về *quyền bình đẳng giữa vợ chồng*. Đoàn thể phụ nữ và thanh niên phải bảo ban nhau cách cư xử hoà thuận trong gia đình. Bác mong rằng: Từ nay về sau sẽ không còn thói xấu đánh chửi vợ nữa.

Bây giờ Bác nói đến tình hình các hợp tác xã nông nghiệp ở Thái Bình. Nói chung đều có tiến bộ, thu hoạch khá. Nhưng chưa phải hợp tác xã nào cũng đều tốt cả. Cho nên các hợp tác xã đã khá rồi phải *cố gắng vươn lên nữa*. Các hợp tác xã kém thì phải cố gắng tiến lên thành hợp tác xã khá. Các hợp tác xã đều phải:

- *Đoàn kết chặt chẽ* giữa xã viên với nhau, đoàn kết giữa ban quản trị và xã viên;

- *Thực hành dân chủ*, nghĩa là công việc đều phải bàn bạc với xã viên, cán bộ không được quan liêu, mệnh lệnh;

- *Tài chính phải công khai*, tuyệt đối chống tham ô, lãng phí.

Các hợp tác xã phải làm thế nào để các xã viên đều thấy rằng mình là *người chủ tập thể của hợp tác xã*, có quyền bàn bạc và quyết định những công việc của hợp tác xã. Có như thế thì xã viên sẽ đoàn kết chặt chẽ, phấn khởi sản xuất và hợp tác xã sẽ tiến bộ không ngừng.

Năm nay, Thái Bình được mùa khá. Nhưng chó vì được mùa mà chủ quan. Cụ thể là:

a) Phải *cố gắng hơn nữa*, không nên cho như thế là đủ rồi. Phải làm cho năng suất cao hơn nữa;

b) Phải *tiết kiệm*, không được lãng phí;

c) Thái Bình vốn là một tỉnh đất hẹp, người đông. Cho nên phải hết sức tăng năng suất cây trồng, nhưng vẫn phải đi *vỡ hoang* thêm ruộng đất. Trong việc *vỡ hoang* có xã *Nam Cường*, năm nọ Bác về thăm thì mới bắt đầu *vỡ hoang*. Bây giờ *Nam Cường* chẳng những sản xuất đủ ăn mà còn xung phong bán thóc làm nghĩa vụ cho Nhà nước. Như thế là rất tốt.

Ruộng đất khôn lắm, nó cũng biết suy tính đấy. Người chăm sóc nó chừng nào thì nó trả ơn cho người chừng ấy. Về chuyện ruộng đất, có hai nhóm tranh luận với nhau: Nhóm A thì cho đất tốt là do người chăm sóc nó. Nhóm B thì cho đất tốt, đất xấu là do nó vốn có sẵn như vậy. Bác cho rằng: Nhóm A là đúng. Như Hợp tác xã Tân Phong chẳng hạn. Đất Tân Phong trước đây cũng không tốt mấy. Nhưng đảng bộ và bà con xã viên ở đó quyết tâm cải tạo đất. Bây giờ cả Hợp tác xã Tân Phong đạt hơn 7 tấn thóc một hécta. Đạt được như vậy cũng chưa phải tột bậc, còn có thể đạt cao hơn nữa.

Bác nghe nói ở Thái Bình đang có phong trào *báo công, bình công*. Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước ai có công thì báo công và đưa ra trước xã viên bình công. Làm như thế là tốt, vì:

- Ai có công, ai không có công, bà con xã viên đều biết. Do đó thúc đẩy lẫn nhau cùng cố gắng lập công mới.

- Người có công gì tự báo công để tập thể bình bầu, như thế là thực hành quyền dân chủ trong nhân dân, làm cho mọi người đều phấn khởi và cố gắng.

- Đó cũng là một dịp phê bình và tự phê bình một cách thiết thực, nhân dân tự giáo dục lẫn nhau, qua đó mà mọi người biết làm việc gì thì tốt, làm thế nào là tốt...

Về việc *xây dựng Đảng* ở Thái Bình, phát triển Đảng như vậy là khá. Nhưng đảng viên phụ nữ hiện nay mới chiếm 17% tổng số

đảng viên, như thế là còn ít, còn hẹp hòi với phụ nữ. Trong lúc đề bạt cán bộ trẻ, phải chú ý đến sự đoàn kết giữa đảng viên cũ và đảng viên mới. Trong Đảng ta có nhiều đảng viên già, nhiều đảng viên trẻ. Đảng viên nhiều tuổi thì từng trải. Đảng viên trẻ tuổi thì hăng hái. Cho nên đảng viên phải giúp đỡ lẫn nhau cùng nhau tiến bộ. Công việc cách mạng rất nhiều, không sợ thiếu việc. Phải chú ý phát triển Đảng vào thanh niên. Không nên hẹp hòi. Nhưng việc phát triển Đảng phải làm cẩn thận, không được cầu thả.

Còn hai điều nữa phải rất chú ý:

Một là việc phòng không nhân dân phải làm tốt hơn nữa. Dịch càng thua càng liều lĩnh. Chiến tranh có thể còn gay go hơn. Cho nên phải *đào nhiều hầm hào* để bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân.

Hai là nhân dân phải ra sức bảo vệ tài sản của Nhà nước và của hợp tác xã hơn nữa. Phải giáo dục nhân dân, làm cho mọi người rõ: Của Nhà nước, của hợp tác xã tức là của mình, do đó mọi người phải ra sức giữ gìn, không để cho mất mát, hao hụt.

Cuối cùng, Bác nhờ các cụ, các cô, các chú chuyển lời thăm hỏi tới toàn thể bà con xã viên trong hợp tác xã, công nhân trong xí nghiệp, cán bộ trong cơ quan, các đơn vị bộ đội và công an, dân quân trong tỉnh. Năm nọ Bác về thăm, cán bộ và đồng bào trong tỉnh đã hứa với Bác sẽ đưa phong trào tiến lên mạnh mẽ. Bây giờ, Bác rất vui lòng thấy Thái Bình có tiến bộ nhiều. Bác mong các đồng chí và đồng bào đều cố gắng hơn nữa để làm cho Thái Bình trở thành một tỉnh gương mẫu về mọi mặt.

Nói ngày 1-1-1967.

Báo *Nhân dân*, số 4663,
ngày 13-1-1967.

PHÁT BIỂU TRONG BUỔI TIẾP ĐẠI BIỂU CÁC ĐƠN VỊ ANH HÙNG VÀ CHIẾN SĨ THI ĐUA CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC

Thi đua mỗi người làm việc bằng hai không phải là trước đây làm một ngày 8 giờ, nay làm 16 giờ. Thi đua mỗi người làm việc bằng hai là phải thi đua hợp lý hoá sản xuất, cải tiến kỹ thuật để tăng năng suất lao động và chất lượng sản phẩm. Phải cải tiến cách hội họp, học tập, giảm bớt những cuộc họp không cần thiết để bảo vệ sức khoẻ cho công nhân.

Các cô, các chú vừa chúc Bác mạnh khoẻ. Nếu các cô, các chú làm việc tốt thì Bác càng khoẻ hơn. Các cô, các chú được tuyên dương là anh hùng phải nhận rõ rằng vinh dự đó là vinh dự chung của tập thể, chứ không chỉ là của riêng từng người. Nếu không có Đảng, không có nhân dân, không có tập thể thì mọi người không trở thành anh hùng được. Có anh hùng là vì có tập thể anh hùng. Có tập thể anh hùng là vì có nhân dân anh hùng, dân tộc anh hùng, Đảng anh hùng. Sự nghiệp anh hùng của nhân dân ta gắn liền với sự nghiệp đấu tranh cách mạng của nhân dân thế giới.

Vì vậy, các anh hùng và các đơn vị anh hùng phải luôn luôn khiêm tốn, không được kiêu ngạo. Phải luôn luôn đoàn kết giúp đỡ nhau, cố gắng học hỏi, không ngừng sản xuất, công tác và chiến

đấu để tiến bộ mãi, lập nhiều thành tích to lớn hơn nữa, làm trọn mọi nhiệm vụ, góp phần cùng toàn dân đánh thắng giặc Mỹ xâm lược để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất đất nước.

Nói ngày 2-1-1967.

Báo *Nhân dân*, số 4660,

ngày 10-1-1967.

BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI THI ĐUA CÁC ĐỘI THANH NIÊN XUNG PHONG CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC TOÀN MIỀN BẮC

Bác rất vui lòng với thanh niên Việt Nam anh hùng. Việt Nam càng ngày càng anh hùng; càng đánh càng anh hùng.

Đại hội anh hùng, chiến sĩ thi đua lần thứ nhất (1952) chúng ta mới có bảy người được tuyên dương là anh hùng. Đại hội anh hùng, chiến sĩ thi đua lần thứ hai có 95 anh hùng. Đại hội anh hùng, chiến sĩ thi đua lần thứ ba có ít anh hùng hơn. Đại hội lần thứ tư này có 111 anh hùng. Thế là càng ngày càng nhiều anh hùng. Trong số 111 anh hùng vừa được tuyên dương ở Đại hội, có 44 anh hùng là thanh niên. Bác càng vui lòng hơn nữa là trong 44 anh hùng là thanh niên, có 12 anh hùng là thanh niên gái. Thế là ngày càng có nhiều anh hùng và ngày càng có nhiều thanh niên gái trở thành anh hùng.

Bác nhắc các cháu một điều. Điều này Bác đã nói, đồng chí Phạm Văn Đồng cũng đã nói; nói hai ba lần rồi, bây giờ Bác nhắc lại: Nhờ đâu mà chúng ta trở thành anh hùng? Nhờ có Đảng giáo dục, có Đoàn giúp đỡ, có nhân dân bồi dưỡng cho nên chúng ta mới có anh hùng. Anh hùng ấy không phải là anh hùng của một cá nhân. Vì dân tộc ta anh hùng, nước ta anh hùng, nhân dân ta anh hùng, Đảng ta anh hùng, cho nên mới nảy sinh nhiều đơn vị và

nhiều người anh hùng. Vì vậy, những đơn vị và người được tặng danh hiệu anh hùng trước đây đã có cố gắng, nay lại phải khiên tốn học tập và cố gắng tiến lên nữa, các cháu nào chưa là anh hùng thì cố gắng phấn đấu để trở thành anh hùng.

Nói ngày 12-1-1967.

Băng ghi âm lưu tại

Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I.

CỨU HÀNG

Anh Đản đang tắm bên bờ sông thì bỗng thấy máy bay giặc Mỹ bay là là theo dòng sông rồi nhào xuống ném bom một đôi cây bên đường L.

Mặc cho bom rơi và tiếng gầm rít của máy bay địch, Đản lao về phía địch bắn phá, thì thấy một chiếc xe đang bốc lửa. Bom vẫn rơi, nổ tung, đất cát bay mù mịt vây lấy anh, những mảnh bom bay vèo vèo. “Nằm xuống”, Đản vừa kịp nhủ mình; nhưng trước mắt anh cả một đám cháy lớn gió thổi tốc vào người anh nóng phừng phừng. Nằm bên rãnh đường, Đản miên man suy nghĩ: “Có nên xông vào cứu không?”.

Trên trời, mấy tên cướp Mỹ vẫn chúí xuống ngóc lên. Lại một loạt bom nổ. Anh không nghe tiếng nổ to như mọi lần, mà chỉ nghe gọn tiếng bộp, bộp... rồi nhắc bỗng người anh lên từng đợt, từng đợt, toàn thân đau nhói. Trong chốc lát cái thôn nhỏ quê anh bị giặc Mỹ ném bom cháy trụi, các em cháy co quắp cứ hiện dần, to dần như đòi hỏi Đản phải xông lên trả thù cho đồng bào thân yêu của mình. “Một cân hàng lên đây sẽ đổi lấy một tên giặc Mỹ”, câu nói đơn giản nhưng chí lý đó của đồng chí bí thư chi bộ càng làm cho Đản thấy rõ trách nhiệm của một người công nhân giao thông lúc này. Chờ loạt bom nổ xong, Đản lao vào, miệng hét to: “Cứu lấy hàng, các đồng chí ơi! Cứu lấy hàng!”.

Người Đản như được tiếp thêm sức mạnh, từng bao hàng một, anh vác chạy như bay hết chuyến này đến chuyến khác...

Vừa lúc này, bốn chị công nhân là Hà, Thuỷ, Nhu và Đào nghe tiếng Đản gọi cũng vượt bom đạn giặc Mỹ, lao tới. Họ cùng nhau chuyển hết số hàng trên xe dù trên đầu họ bọn cướp Mỹ đang bỏ nhào bắn phá.

(Trích báo *Miền Tây Nghệ An*, ngày 13-10-1966)

Anh Đản và các chị Hà, Thuỷ, Nhu, Đào đã không sợ nguy hiểm, xông pha bom đạn để *cứu lấy của công*. Đó là một hành động tốt đáng khen.

Bảo vệ của công là nghĩa vụ thiêng liêng mà mọi người Việt Nam già, trẻ, gái, trai đều phải làm. Bảo vệ của công tức là góp phần vào việc chống Mỹ, cứu nước. Vì vậy, cần phải tuyên truyền, giáo dục rộng khắp, làm cho mọi người đều hiểu rõ và làm đúng nghĩa vụ giữ gìn của công.

CHIẾN SĨ

Báo *Nhân dân*, số 4663,
ngày 13-1-1967.

PHẢI CÂY CHIÊM XONG TRƯỚC TẾT

Năm 1966, mặc dù nhiều nơi bị hạn hán và bị địch bắn phá, sản xuất nông nghiệp vẫn đạt kết quả khá. Vụ mùa nói chung là tốt. Ở Thái Bình và một số tỉnh khác, có *15 huyện* và *825 hợp tác xã* đạt bình quân hơn *5 tấn thóc một héc-ta* cả năm.

Có kết quả tốt đẹp đó là do cán bộ và xã viên cố gắng thi đua sản xuất, thực hành khẩu hiệu “ăn no đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”.

Vụ sản xuất Đông - Xuân năm nay nhiều nơi làm tiến bộ hơn các năm trước.

Nhiều hợp tác xã đã *gieo mạ* đúng kỹ thuật. Công tác *thuỷ lợi nhỏ* nhiều nơi làm được khá. Việc *trồng rau màu*, nhất là rau xanh và khoai lang đã tăng khá.

Về vụ chiêm, các tỉnh Quảng Bình, Hà Tĩnh, Thái Bình, Yên Bái và Hà Nội, v.v., *đã cày bừa xong*. Khu vực Vĩnh Linh đã cấy được hơn 70% diện tích. Các tỉnh Nam Hà, Thái Bình, Ninh Bình, Vĩnh Phúc, Hoà Bình đã làm được từ 6 đến 8 tấn *phân* để bón cho một héc-ta lúa.

Như thế là khá.

Nhưng còn nhiều nơi có thiếu sót, ví dụ:

- Cày bừa ruộng chiêm quá chậm, như *Thanh Hoá* đến nay mới cày bừa được gần 70% diện tích.

- Cán bộ lãnh đạo ở một số tỉnh, huyện và xã ít đi kiểm tra đôn đốc và giúp đỡ nhân dân cấy chiêm cho nhanh, vì thế một số mạ quá già mà chưa cấy.

- Việc chăm sóc trâu bò chưa tốt, như *Thái Bình, Lạng Sơn, Hà Bắc, Hưng Yên, Nam Hà*, v.v., đã để một số trâu bò chết rét.

Như thế là không tốt.

Hiện nay đang thời vụ cấy chiêm. Để bảo đảm thắng lợi vụ sản xuất Đông - Xuân, góp phần thiết thực vào sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, cán bộ và bà con xã viên ta phải nắm vững công việc quan trọng nhất trước mắt là tích cực chiến đấu chống giặc Mỹ bắn phá và tập trung lực lượng cấy xong lúa chiêm trước Tết.

Các cấp ủy đảng và chính quyền ở tỉnh, huyện, xã phải thiết thực giúp đỡ các hợp tác xã cho tới khi cấy chiêm xong.

Bà con xã viên phải cày bừa kỹ, cấy đúng kỹ thuật, chó làm đôi. Phải chăm sóc tốt trâu bò, không để trâu bò đói, rét, không bắt trâu bò làm việc quá sức.

Các hợp tác xã cần trồng nhiều rau màu hơn nữa và cố gắng bảo đảm diện tích cây công nghiệp.

Cần đề phòng hạn hán vào những tháng sắp tới.

Từ nay đến Tết chỉ còn ít thời gian, nhiệm vụ thì rất khẩn trương. Các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và bà con xã viên phải quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, cày cấy cho tốt và kịp thời để giành lấy một vụ chiêm thắng lợi.

T.L.

Báo Nhân dân, số 4665,
ngày 15-1-1967.

ĐÁNG KHEN

*Cán bộ xung trước,
Làng nước theo sau,
Việc khó đến đâu,
Cũng làm được hết.*

Thật vậy, việc sau đây lại một lần nữa chứng tỏ điều đó:

Bỏ nấu rượu trái phép.

Trước đây, xã Hồng Hà (huyện Đan Phượng) “nổi tiếng” về nấu rượu lậu, nhất là thôn Bá Giang. Cứ đi qua đó vào chập tối, là thấy ngay mùi cơm bã nấu rượu. Hầu như mọi nhà đều nấu, cả cán bộ, đảng viên cũng nấu. Ước tính trong một năm, tẻ nấu rượu lậu ở thôn Bá Giang làm tiêu hao tới trên dưới *200 tấn gạo nếp*.

Thực hiện cần, kiệm chống Mỹ, cứu nước, từ trung tuần tháng 6-1966, Đảng ủy xã Hồng Hà đã mở cuộc vận động quần chúng xoá bỏ tẻ nấu rượu lậu; cán bộ, đảng viên ai mắc khuyết điểm này phải sửa chữa trước cho nhân dân theo.

Kết quả, *đến nay xã Hồng Hà không còn một nhà nào nấu rượu trái phép nữa*. Một đồng chí trong Ban Đảng ủy xã đã nói với tôi: “Chỉ riêng thôn Bá Giang, do bỏ nấu rượu lậu, đã có thể tiết kiệm được *200 tấn gạo* một năm, tương đương với khối lượng gạo đủ nuôi *2.000 nhân khẩu* trong năm tháng”.

(Trích báo *Hà Tây*, ngày 4-1-1967)

VÀ ĐÁNG CHÊ

Tổ chức liên hoan để mừng công sau mỗi khi hoàn thành thắng lợi kế hoạch là một điều tốt và nên làm. Có nơi liên hoan thanh đạm bằng chè nước, tổ chức vui chơi văn nghệ bằng những tiết mục tự biên tự diễn giản đơn. Nhưng cũng có nơi lại nặng về chè chén linh đình, hễ nói tới liên hoan là người ta nghĩ ngay đến chuyện ăn uống.

Vừa qua, trong thành phố ta có xí nghiệp cũng tổ chức liên hoan theo cái nghĩa mới của nó (tức là ăn uống). *Xí nghiệp 1-5* đã “liên hoan” *năm con lợn* (hơn 200 kilôgam) và mấy chục kilôgam thịt bò của một đơn vị bộ đội chia lại (?).

Theo ý các đồng chí lãnh đạo Xí nghiệp 1-5 thì đây là nguyện vọng từ lâu của quần chúng cho nên dù đã có chỉ thị của cấp trên hạn chế việc tổ chức ăn uống, các đồng chí lãnh đạo xí nghiệp vẫn “mạn phép” tổ chức.

Vì nể cái “nguyện vọng từ lâu” mà không kiên quyết lãnh đạo tư tưởng quần chúng để nghiêm chỉnh chấp hành chỉ thị của cấp trên *thực hiện việc tiết kiệm thực phẩm* trong lúc khó khăn, thì đó là dẫn đầu quần chúng hay đi sau quần chúng? *Còn đơn vị bộ đội nào đó* giết bò và chia lại cho xí nghiệp thì sẽ nghĩ thế nào về việc chấp hành chỉ thị của cấp trên?

Ở xã Ngũ Phúc, huyện Kiến Thụy, có đám ma nhà ông D. thôn Xuân Đường, giết lậu một lúc ba con lợn, nấu 50 kilôgam gạo vừa nếp vừa tẻ để làm 121 mâm cỗ, mỗi mâm năm người. *Tiền thu của người đến viếng được 1.257 đồng*, chưa kể tiền trâu cau của dân làng đến góp theo tục lệ.

Rõ ràng đây là một tập quán không tốt còn diễn ra khá phổ biến ở Ngũ Phúc. Vì ở Ngũ Phúc có *cán bộ chủ chốt chưa gương mẫu*, còn vi phạm chính sách. Gia đình có đám ma trên đây là *họ hàng của đồng chí Bí thư Đảng ủy xã*. Và cách đây độ 20 hôm,

một con lợn khác cũng bị chết oan theo kiểu ấy ở nhà *cậu đồng chí Phó Bí thư*.

Vì cán bộ thiếu gương mẫu, ở xã Ngũ Phúc nạn lạm sát lợn vẫn thường xảy ra. *Khánh thành trạm bơm giết hai con. Hợp tác xã tổng kết giết bốn con. Đội sản xuất tổ chức ăn tập đoàn giết một con*, vân vân và vân vân.

(Trích báo *Hải Phòng*, ngày 4-1-1967)

Xin hỏi các đồng chí lãnh đạo Xí nghiệp 1-5 và các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Ngũ Phúc nghĩ thế nào?

CHIẾN SĨ

Báo *Nhân dân*, số 4667,
ngày 17-1-1967.

THƯ CẢM ƠN THANH, THIẾU NIÊN VÀ NHÂN DÂN TRUNG QUỐC

*Kính gửi các đồng chí trong Bộ Biên tập
báo Nhân dân (Bắc Kinh)¹⁾,*

Đế quốc Mỹ đang mở rộng cuộc chiến tranh xâm lược miền Nam Việt Nam, ném bom dã man nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Tôi đã nhận được nhiều bức điện của các cuộc mít tinh của thanh, thiếu niên và nhân dân Trung Quốc nghiêm khắc lên án tội ác tày trời của đế quốc Mỹ và kiên quyết ủng hộ cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam.

Tôi nhờ quý báo thay mặt tôi tỏ lời cảm ơn tinh thần quốc tế cao cả của thanh, thiếu niên và nhân dân Trung Quốc và nói với bà con anh em Trung Quốc rằng: Bạo lực chiến tranh của đế quốc Mỹ quyết không thể làm lung lay được ý chí và quyết tâm sắt đá chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam. Được sự đồng tình và ủng hộ rộng rãi của nhân dân Trung Quốc vĩ đại và nhân dân tiến bộ cả thế giới, toàn Đảng, toàn quân và toàn dân Việt Nam đoàn kết một lòng, không sợ hy sinh, gian khổ, quyết chiến đấu đến thắng lợi cuối cùng, bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thực hiện thống nhất Tổ quốc.

Xin gửi đến các đồng chí lời chào cách mạng.

Ngày 17 tháng 1 năm 1967

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 4679,
ngày 29-1-1967.

1) Nhân dân nhật báo (Trung Quốc) (BT).

BÀI NÓI TẠI LỚP BỒI DƯỠNG CÁN BỘ LÃNH ĐẠO CẤP HUYỆN

Các cô, các chú,

Hôm nay, Bác rất vui, vì ít khi Bác được gặp các đồng chí Huyện ủy đồng như thế này.

Lớp học có bao nhiêu đồng chí?

Có bao nhiêu cô?

Cán bộ nữ ít như vậy là một thiếu sót. Các đồng chí phụ trách lớp học chưa quan tâm đến việc bồi dưỡng cán bộ nữ. Đây cũng là thiếu sót chung ở trong Đảng. Nhiều người còn đánh giá không đúng khả năng của phụ nữ, hay thành kiến, hẹp hòi. Như vậy là rất sai. Hiện nay, có nhiều phụ nữ tham gia công tác lãnh đạo ở cơ sở. Nhiều người công tác rất giỏi. Có cháu gái làm chủ nhiệm hợp tác xã toàn thôn, không những hăng hái mà còn làm tốt. Các cháu gái ở các hợp tác xã thường có nhiều ưu điểm: ít mắc tệ tham ô, lãng phí, không hay chèn chén, ít hống hách mệnh lệnh như một số cán bộ nam, có đúng như thế không? Nếu Bác nói không đúng, các đồng chí cứ phát biểu.

Bác mong rằng các đồng chí hãy thật sự sửa chữa bệnh thành kiến, hẹp hòi đối với phụ nữ. Các cô, nhất là các cô ở huyện, phải đấu tranh mạnh. Vì các cô mà không đấu tranh thì những đồng chí nam có thành kiến với phụ nữ sẽ không tích cực sửa chữa.

*

* *

Lớp học này nhằm bồi dưỡng cho các đồng chí hiểu rõ hơn đường lối chống Mỹ, cứu nước, đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đường lối chiến tranh nhân dân, phương hướng phát triển nông nghiệp và công tác Đảng, công tác quần chúng trong tình hình hiện nay, để các đồng chí khi về địa phương có thể làm tốt hơn các công tác chiến đấu, sản xuất, tổ chức đời sống nhân dân, xây dựng các tổ chức ở cơ sở, làm cho Huyện ủy trở thành Huyện ủy “bốn tốt”.

Yêu cầu, nội dung học tập như trên trong tình hình hiện nay là rất thiết thực. Các đồng chí Trung ương đã đến giảng bài. Các cô, các chú nghe có hiểu không, có nắm vững không?

Nói đến chuyện học, Bác nói lại câu chuyện cũ mà Bác thường hay nhắc tới để các cô, các chú nghe.

Hồi kháng chiến chống Pháp, có một lần Bác đi công tác về, thấy một số đồng chí đang nghỉ ở một gốc cây đa to, bóng mát. Bác hỏi:

- Các cô, các chú đi đâu về?
- Chúng cháu đi học về.
- Học cái gì?
- Học Các Mác.
- Có hay không?
- Hay lắm!
- Có hiểu không?

Họ ập úng trả lời:

- Thưa Bác, nhiều cái khó quá, không hiểu được.

Như vậy là học không thiết thực.

Bác kể một câu chuyện khác. Trước Cách mạng Tháng Tám, trong vùng giải phóng ở Tân Trào có làm một nhà văn hoá. Một hôm có một cán bộ nam, một cán bộ nữ đến diễn thuyết, họ nói rất say sưa. Lúc ấy, Bác cũng ngồi cạnh đấy. Bác ghé sang một người ngồi bên cạnh, hỏi ông có hiểu gì không? Ông ta lắc đầu

nói không hiểu gì cả. Cái đó cũng dễ hiểu thôi. Vì mấy đồng chí kia nói nhiều quá, lại dùng những chữ cao xa. Trình độ hiểu biết của đồng bào ta lúc ấy còn thấp, mà nói nào là “chủ quan”, “khách quan”, “tích cực”, “tiêu cực”, v.v., cho nên họ không hiểu.

Vui chuyện, Bác kể lại mấy câu chuyện cũ, nhưng cũng để nói với các cô, các chú là bây giờ chúng ta phải học tập thiết thực để về làm cho tốt. Và khi về địa phương mở lớp cho cán bộ, đảng viên ở xã cũng phải chú ý theo tinh thần lớp học trên này mà làm.

Bây giờ lớp học sắp bế mạc, Bác căn dặn các cô, các chú mấy điều:

1. *Cần nắm vững đường lối, chính sách của Đảng, chịu khó đi sâu, đi sát cơ sở, hợp tác xã* để hiểu rõ tình hình sản xuất, đời sống của nhân dân, tình hình các chi bộ và các đoàn thể quần chúng. Do đó mà có chủ trương, biện pháp cho đúng, cho kịp thời.

Điểm này có lẽ các đồng chí nắm vững rồi. Bác chỉ nhắc các cô, các chú phải đi sâu, đi sát cơ sở, nằm ở cơ sở để chỉ đạo phong trào, không nên xuống cơ sở theo lối chuồn chuồn đập nước. Vấn đề này nghe thì dễ, nhưng thực hiện chưa tốt lắm. Hiện nay, có một số đồng chí Huyện ủy chưa thật sự lăn lộn ở cơ sở, còn ngại khó, ngại khổ cho nên chưa nắm được tình hình cụ thể của địa phương mình phụ trách.

Hiện nay, mỗi Huyện ủy có từ 15 đến 20 đồng chí. Phải chia nhau mà nắm tình hình. Mỗi đồng chí Huyện ủy nắm một, hai xã. Phải đi sâu, đi sát nắm vững tình hình, không những phải nắm vững tình hình hợp tác xã, mà còn phải nắm vững tình hình ăn, ở, học tập, sức khỏe... của các gia đình. Nếu không đi sâu, đi sát cơ sở, nắm vững tình hình sản xuất và đời sống của nhân dân thì các đồng chí làm thế nào có thể vận dụng đúng đắn đường lối, chính sách của Đảng, chủ trương của tỉnh vào huyện mình?

2. *Phải chăm lo xây dựng hợp tác xã, xây dựng chi bộ Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ cho thật tốt.*

Chi bộ là nền móng của Đảng, chi bộ tốt thì mọi việc sẽ tốt. Cho nên các cô, các chú phải quan tâm đến việc xây dựng chi bộ, phải làm cho chi bộ trở thành “bốn tốt”. Phải làm thiết thực, đừng hình thức, đừng báo cáo sai.

Muốn trở thành chi bộ “bốn tốt”, trước hết đảng viên phải gương mẫu, làm đúng chính sách, thật sự *tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân*, lắng nghe ý kiến của quần chúng thì mới được dân tin, dân phục, dân yêu. Như vậy công việc khó mấy cũng làm được.

Đoàn viên và các đội thanh niên xung phong phải là cánh tay của chi bộ, xung phong đi đầu trong sản xuất, chiến đấu. Các *ban quản trị hợp tác xã phải dân chủ, phải chống tham ô, lãng phí*. Tệ tham ô trong hợp tác xã bây giờ còn nhiều. Ai chịu trách nhiệm về tình hình ấy? Huyện có chịu trách nhiệm không? Trong cán bộ huyện, có cán bộ nào tham ô, mệnh lệnh không? Các cô, các chú phải nghiêm khắc kiểm tra.

3. *Cán bộ, đảng viên phải đoàn kết chặt chẽ*, bảo đảm *dân chủ và kỷ luật* trong Đảng. Đảng viên cũ, mới, già, trẻ, gái, trai phải thương yêu nhau, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Hiện nay, trong đội ngũ cán bộ của Đảng có cán bộ già, có cán bộ trẻ. Cán bộ già là vốn quý của Đảng, họ có kinh nghiệm về mặt lãnh đạo, được rèn luyện, thử thách nhiều trong thực tế đấu tranh. Nhưng cũng có một số cán bộ già đến một thời kỳ nào đấy là dừng lại, không tiến lên được, hay bám lấy cái cũ, không nhạy cảm với cái mới. Còn cán bộ trẻ tuy chưa có một số ưu điểm như cán bộ già, nhưng họ lại hăng hái, nhạy cảm với cái mới, chịu khó học tập, cho nên tiến bộ rất nhanh.

Đảng ta phải khéo kết hợp cán bộ già với cán bộ trẻ. Không nên coi thường cán bộ trẻ. Một số ít cán bộ già mắc bệnh công thân, cho mình là người có công lao, hay có thái độ “cha chú” với cán bộ trẻ, đảng viên trẻ nói gì cũng gạt đi, cho là “trúng khôn hơn vẹt”, “măng mọc quá tre”. Thời đại của ta hiện nay rất oanh liệt. Xã

hội, thế giới phát triển rất nhanh. Thế mà các đồng chí lớn tuổi lại coi thường cán bộ trẻ là không đúng. Còn cán bộ trẻ không được kiêu ngạo, phải khiêm tốn học hỏi các đồng chí già có kinh nghiệm.

Tất cả cán bộ, đảng viên của Đảng phải vì Đảng, vì dân mà hăng hái phấn đấu. Phải chịu khó học tập chính trị, kinh tế, khoa học, kỹ thuật để nâng cao năng lực, làm cho kinh tế phát triển, chiến đấu thắng lợi, đời sống của nhân dân ngày càng no ấm, tươi vui.

Khi nói đến học tập khoa học, kỹ thuật, có người còn cho là cao xa quá. Nhưng biết nói một cách phổ thông, nôm na như chúng ta vẫn làm thì không phải là cao xa, không tiếp thụ nổi. Ví dụ: làm bèo hoa dâu là khoa học, kỹ thuật, cách ủ phân cũng là khoa học, kỹ thuật. Khoa học, kỹ thuật là như vậy, không chịu khó học tập thì không lãnh đạo được sản xuất, không đưa được năng suất cây trồng lên.

4. *Phải dựa vào quần chúng mà phát động mọi phong trào sản xuất, chiến đấu.* Phải làm cho quần chúng luôn luôn phấn khởi, tin tưởng.

Làm việc gì cũng phải có quần chúng. Không có quần chúng thì không thể làm được. Vừa rồi trên báo *Nhân dân* có đăng câu chuyện về phòng không. Có mấy đồng chí cán bộ xã ngồi bàn với nhau. Phòng không là phải đào hầm, xây hầm, tốn mấy vạn viên gạch, mấy nghìn cây tre và mấy trăm đồng nữa. Chi phí lớn quá và khó thực hiện. Nhưng có một cô kỹ sư có ý kiến là cần đưa ra quần chúng bàn bạc tham gia. Sau đó mời quần chúng lại, nói rõ âm mưu của địch là hiện nay nó bắn lung tung như thế, ta phải đào hầm để ẩn nấp. Vậy ta nên đào như thế nào? Thế là quần chúng giơ tay hưởng ứng, người thì xin góp mấy tấm ván, người thì xin góp mấy chục viên gạch, người thì xin góp mấy cây tre... Chỉ trong hai ngày là họ làm xong tất cả các hầm trú ẩn. Ở Quảng Bình, Vĩnh Linh, do đi theo đường lối quần chúng mà nhân dân đào được

hàng nghìn cây số hào, hàng chục vạn hầm. Cho nên việc gì có quần chúng tham gia bàn bạc, khó mấy cũng trở nên dễ dàng và làm được tốt. Các đồng chí ở Quảng Bình nói rất đúng:

Để mười lần không dân cũng chịu,

Khó trăm lần dân liệu cũng xong.

Ở Thái Bình, Quảng Bình và một số nơi khác đang tiến hành việc “bình công”, “báo công”. Qua bình công, báo công, ai làm được gì tốt, ai không làm hoặc làm xấu, mọi người đều biết. Đó mới thực sự dân chủ, đó là cách phê bình, tự phê bình rất tốt. Làm như vậy, quần chúng tự giáo dục cho nhau và giáo dục cho cả cán bộ nữa. Vì trong cán bộ, có những đồng chí tốt, miệng nói tay làm, nhưng cũng có một số đồng chí “chỉ tay năm ngón”, không chịu làm. Bình công, báo công cũng là cách rất tốt để lựa chọn những người tốt mà tuyên truyền giáo dục, đưa họ vào Đảng, bồi dưỡng họ thành cán bộ. Như vậy là không bao giờ thiếu cán bộ. Đó là *cách làm công tác xây dựng Đảng* rất tốt.

Các cô, các chú thấy làm như thế có tốt không?

Có làm được không?

Nhưng có đồng chí lại không làm được như thế. Từ trước tới giờ, có nơi dân chưa nói, hoặc không dám nói, vì sợ cán bộ “trù”, cán bộ “chụp mũ”. Những cán bộ có khuyết điểm thường sợ dân nói. Nhưng nếu thành thật với dân, biết mình có lỗi, xin lỗi dân thì dân cũng rất vui lòng và sẽ tha thứ cho. Dân ta rất tốt, rất yêu thương Đảng, yêu thương cán bộ. Khi ta có khuyết điểm mà nói trước dân, chẳng những dân không ghét, không khinh, mà còn thương yêu, quý trọng, tín nhiệm ta hơn nữa.

5. *Trước mắt, vụ sản xuất Đông - Xuân rất khẩn trương. Cần làm kịp thời vụ.* Phải chú ý chăm sóc trâu bò, không để trâu bò bị rét, phải cho trâu bò ăn no, ở ấm. Chú ý giáo dục quần chúng tiết kiệm. Chở liên hoan lu bù. Cấm nấu rượu lậu, giết lợn, bò, ăn uống lãng phí. Các đồng chí ở huyện phải đi xuống xã mà

xem xét, kiểm tra, chó làm theo lối quan liêu, tỉnh gửi giấy về huyện, huyện gửi giấy về xã. Giấy không thể che rét cho trâu bò được. Làm như vậy trâu bò sẽ bị gây đi vì đói, vì rét, ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất.

Chăm sóc trâu bò là để sản xuất, chứ không phải để liên hoan, để đánh chén! Tết sắp đến, do đó cần chú ý tiết kiệm. Trung ương thường nhắc nhở các địa phương: “Chúng ta phải ra sức *sản xuất* và *tiết kiệm*”. Nhiều nơi đã thực hiện tốt. Nhưng có nơi, giấy gửi đi hình như chữ bị hao mòn, chữ “tiết kiệm” lại hoá ra chữ “tiết canh”!

Bác nói có sách, mách có chứng. Bác đọc một đoạn đăng ở báo *Hải Phòng*: “Vì cán bộ thiếu gương mẫu, ở xã Mỹ Phúc nạn lạm sát lợn vẫn thường xảy ra. Khánh thành trạm bơm cũng giết hai con lợn. Hợp tác xã tổng kết cũng giết bốn con lợn. Rồi đội sản xuất tổ chức ăn tập đoàn cũng giết một con lợn”, v.v..

Lại đây nữa! Xã Đoàn Kết và xã Ngô Quyền ở huyện Thanh Miện đã giết trái phép nhiều lợn và trâu để dùng vào việc ăn uống liên hoan.

Cán bộ, đảng viên làm như vậy là không gương mẫu, nêu gương xấu.

Sở dĩ có tình trạng đó là do không dân chủ. Đảng viên không dám nói, dân không dám nói. Như thế này thì xã viên không oán sao được? Như thế này thì hợp tác xã làm sao mà tiến lên được? Dân người ta làm cả ngày cả đêm mà một số ít người thì đụng tới cái gì cũng chén, mà lại chén nhiều chứ không phải chén ít!

Trên đây là một vài ví dụ những nơi không tốt, nhưng chúng ta cũng có nhiều nơi làm tốt.

Xã Đ. thuộc Thái Nguyên là một xã người đông, ruộng ít. Sản xuất có nhiều khó khăn. Hơn một năm nay, máy bay giặc Mỹ luôn luôn bắn phá các thôn xóm trong xã. Nhưng nhân dân xã Đ. vẫn dũng cảm lao động, tổ chức đời sống cho phù hợp với

thời chiến, phát triển sản xuất phục vụ sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Vụ mùa năm 1965 thu hoạch kém, mức thu nhập của xã viên bị sút. Bà con xã Đ. đã động viên nhau sản xuất, bảo đảm tự túc lương thực không ỷ lại vào Nhà nước. Nhân dân trong xã đã khắc phục mọi khó khăn đưa diện tích, năng suất và sản lượng lúa chiêm vừa qua lên cao hơn tất cả các năm trước. Rau, màu trồng gấp đôi, gấp rưỡi. Mọi gia đình đều có vườn rau tự túc. Hợp tác xã chú ý quản lý hoa màu để điều hoà cho những gia đình thiếu ăn trong những ngày giáp hạt. Tệ ăn uống lãng phí trong các dịp cưới xin, cúng bái đều xoá bỏ. Bà con tính toán mức ăn hằng tháng trong gia đình để có kế hoạch ăn thêm màu, tiết kiệm gạo, bảo đảm có đủ lương thực cho đến hết vụ.

Nhờ thực hành tiết kiệm và phát triển sản xuất đúng hướng cho nên trong những ngày giáp hạt, trong lúc nhiều xã khác phải xin Nhà nước cung cấp gạo, thì xã Đ. không những có đủ lương thực điều hoà trong xã mà còn làm nghĩa vụ lương thực vượt mức kế hoạch Nhà nước.

Như thế là ở đây vừa có thiên tai, vừa có địch họa. Họ sản xuất chẳng những để tự túc mà lại còn làm nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Vụ mùa năm 1966 mặc dù bị máy bay địch bắn phá nhiều lần, hạn và sâu bệnh khá nặng, nhưng xã Đ. vẫn thu được thắng lợi lớn nhất từ trước tới nay. Năng suất lúa tăng từ bốn đến bảy tạ thóc một hécta so với những năm trước. Các xã viên chọn thóc tốt phơi khô, quạt sạch đem nộp ngay cho Nhà nước. Sau khi tính toán đủ mức ăn của xã viên, đã bán thêm năm tạ thóc theo giá khuyến khích. Các cụ “Bạch đầu quân” ở hợp tác xã Minh Hoà và Thống Nhất vỡ ruộng cày cấy thu được một số thóc đem bán cho Nhà nước. Mọi người nêu khẩu hiệu: “Tiết kiệm một hạt gạo là cung cấp một viên đạn cho bộ đội ta bắn vào đầu giặc Mỹ”.

Mười trận máy bay địch ném bom, bắn phá, nhiều nhà cửa và tài sản của nhân dân bị hư hại. Song, nhờ tổ chức phòng tránh tốt, cả xã không có người nào chết và bị thương. Bà con bảo nhau “còn người còn cửa”, họ giúp đỡ nhau lương thực, quần áo, nồi niêu, bát đĩa, chăn màn, không phải xin Nhà nước một đồng nào.

Hơn hai năm nay, xã Đ. luôn luôn dẫn đầu phong trào gửi tiền tiết kiệm ở Thái Nguyên. Năm 1965, bình quân mỗi người trong xã gửi được 13 đồng 20. Năm 1966, đến cuối tháng 11 toàn xã đã gửi được 4 vạn 2 nghìn đồng, chưa kể số vốn đã huy động phục vụ sản xuất. Tính bình quân mỗi người gửi được 31 đồng. Hầu hết các đồng chí Chi ủy, đảng viên và cán bộ đều nêu gương hàng đầu gửi tiền tiết kiệm. Nhiều đồng chí sau khi bán lợn, bán gà, bán nông sản chỉ giữ lại số tiền cần thiết để tiêu dùng, còn bao nhiêu đem gửi vào quỹ tín dụng ở xã. Các đồng chí giáo viên ở xã cũng tiết kiệm chi tiêu, gửi được gần 1.000 đồng vào quỹ tín dụng, góp thêm vốn cho bà con nông dân sản xuất. Nhiều bà con trong xã, như bà Lê Thị Thư đã tiết kiệm chi tiêu, gửi được 2.000 đồng.

Nhờ gửi tiền tiết kiệm mà các hợp tác xã có thêm vốn phát triển sản xuất, cải thiện đời sống của xã viên. Năm nay, hợp tác xã tín dụng ở xã đã cho hợp tác xã vay 2.000 đồng để mua các tư liệu sản xuất, mua thêm máy xay xát và 120 con lợn giống; giúp thêm tiền cho những gia đình bị máy bay địch bắn phá.

Hợp tác xã này đáng nêu gương về công tác phòng không làm tốt, sản xuất tốt, tiết kiệm tốt, đoàn kết giúp đỡ nhau tốt. Các xã khác cần noi theo.

Những gương tốt như vậy, ta nên học, nên bắt chước. Còn những gương xấu, ta nên tránh.

6. *Phải tích cực làm tốt công tác phòng không*, đào thêm nhiều hầm hố. Phải giúp đỡ đồng bào sơ tán, nhất là các cụ già, các cháu bé. Giúp đỡ những gia đình bị nạn bom đạn, gia đình thương binh, liệt sĩ và bộ đội đi xa.

Cuối cùng, Bác nhờ các cô, các chú chuyển lời chào của Bác và các đồng chí Trung ương, của Chính phủ đến đồng bào, cán bộ, bộ đội, dân quân, các cháu thanh niên và nhi đồng. Các đồng chí cố gắng làm việc tốt, trở thành huyện “bốn tốt”!

Còn mấy ngày nữa là Tết. Tết này là Tết kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Ta phải tổ chức Tết cho thật vui vẻ nhưng tiết kiệm. Các cô, các chú có hứa sẽ làm như vậy không?

Nói ngày 18-1-1967.

Báo *Nhân dân*, số 4722,

ngày 14-3-1967.

ĐÁNG PHÊ VÀ ĐÁNG KHEN

Trâu bò than thở

Đêm Đông gió thổi ù ù
 Nhỏ to nghe tiếng trâu bò thở than:
 - “Chúng mình gặp cảnh cơ hàn
 Biết rồi tính mệnh có toàn cho chăng!
 Ngắm người lại nghĩ đến thân¹⁾
 Họ mà đoái tới bớt phần long đong”.
 Tiếng than nghe đến não nùng
 Rằng ai có thể cầm lòng cho đang!

ĐÌNH LIỆU

(Trích báo *Thủ đô Hà Nội*, 22-1-1967)

Đông Anh mọi việc đều có tiến bộ. Tiếc rằng việc chăm sóc trâu bò thì còn quá kém!

Các đồng chí cán bộ và bà con xã viên hợp tác xã nên nghiêm khắc tự kiểm thảo, và từ nay phải thương xót trâu bò hơn nữa.

Bó cỏ khao trâu

Rét kéo dài đợt này tiếp đợt khác. Ban ngày rét, ban đêm càng rét hơn. Ngủ trong nhà, đắp chăn mà vẫn thấy cái lạnh chung quanh.

1) Huyện Đông Anh mới đầu vụ rét đã có 34 con trâu bò bị chết rét, riêng xã Hải Bối chết năm con (cả huyện có 7.000 con trâu bò, trong năm 1966 chỉ đẻ thêm 200 con).

Liên đội Thiếu niên tiên phong xã Thịnh Liệt (Thanh Trì) gồm hơn 100 em bàn nhau *chống rét cho trâu bò*. Các em chia nhau đến từng gia đình được giao nuôi trâu bò của hợp tác xã, xem xét chuồng trại, có chỗ nào chưa kín gió là lấy rơm, liếp che chắn lại; tìm bao tải cũ may áo rét cho trâu bò; thường xuyên đi kiểm tra xem các gia đình có cho trâu bò ăn đủ, ăn no không. Thấy có một số trâu bò gầy yếu, các em bảo nhau đi cắt cỏ tươi bồi dưỡng cho chúng thêm sức chống rét. Trong hai ngày 16 và 17-1-1967, các em đã cắt được hơn 300 kilôgam cỏ gọi là “bó cỏ khao trâu”. Em Luyện đi học xa ba, bốn kilômét, tan trường tranh thủ về ngay nhà để cùng các bạn đi cắt cỏ khao trâu bò.

Nhờ được chăm sóc tốt, từ vào Đông đến nay, 115 con trâu bò của xã chưa có con nào chết vì rét. Ở các xã Trần Phú, Tam Hiệp, Yên Mỹ, Vạn Phúc... trong thiếu niên cũng có phong trào “bó cỏ khao trâu”.

Các em ở Hợp tác xã Măng Non, xã Ngọc Thụy (Gia Lâm) thu nhặt được hơn 400 kilôgam lá chuối khô để che chuồng trại. Nhiều em ở xã Ninh Hiệp, hằng ngày, sau khi đi học về, mỗi em cắt hai kilôgam cỏ để bồi dưỡng cho trâu bò.

(Trích báo *Thủ đô Hà Nội*, 21-1-1967)

Việc làm của thiếu niên các xã Thịnh Liệt, Tam Liệt, Ngọc Thụy, v.v., tuy nhỏ, nhưng rất có ích. Như vậy là các em đã góp phần vào công việc tăng gia sản xuất, chống Mỹ, cứu nước.

Thiếu niên các xã khác cũng nên thi đua làm như vậy.

CHIẾN SĨ

Báo *Nhân dân*, số 4674,
ngày 24-1-1967.

VUI TẾT CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC

Năm 1966, nhân dân cả nước ta đã giành được nhiều thắng lợi to lớn trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước. Nhưng giặc Mỹ vẫn ngoan cố. Chúng đang tiến hành mọi thủ đoạn tội ác đối với nhân dân ta. Cho nên chúng ta không sợ hy sinh gian khổ, quyết tâm chiến đấu đến thắng lợi hoàn toàn.

Do đó mà các đơn vị bộ đội, công an vũ trang, thanh niên xung phong đã quyết định *không nghỉ Tết*, mà vẫn ra sức luyện tập và sẵn sàng chiến đấu.

Công nhân và cán bộ nhiều xí nghiệp, công trường và cơ quan cũng quyết định làm việc, *không nghỉ Tết*, để lập thành tích mới trong sản xuất và công tác.

Như thế là rất tốt và rất đáng khen.

Tôi nêu thêm mấy ý kiến như sau:

a) Quân và dân ta phải ăn no để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Vì vậy *sản xuất lương thực và thực phẩm là rất quan trọng*. Vụ Đông - Xuân này vì thời tiết không thuận và có khó khăn khác mà một số nơi trồng cấy chậm. Ở những nơi ấy từ nay đến Tết phải ra sức cấy chiêm. Vậy bà con, cô bác chỉ nên nghỉ sáng mùng một Tết để đón Xuân, đến trưa thì ra đồng sản xuất ngay, như đồng bào Nam Hà, Hà Bắc, v.v., đã quyết định. Nơi đã cấy trồng xong, thì cần chăm sóc đồng ruộng, làm thêm phân bón, phòng, chống sâu bệnh, nạo vét mương phai, chăm sóc trâu bò và đàn lợn cho tốt. Nói tóm lại, quyết làm mọi việc để giành một vụ Đông - Xuân thắng lợi.

b) Cần giúp nhau *đào đắp hầm hào cho đủ, cho tốt để phòng tránh máy bay địch*.

Việc này, nhiều nơi như Vĩnh Linh, Quảng Bình, v.v., đã làm được khá. Song những nơi nào còn chủ quan, làm chưa tốt, thì nhất định phải làm cho tốt. Thà tốn mồ hôi để khỏi tốn máu.

c) Nhưng chúng ta cũng không xem nhẹ tổ chức vui Tết. Chúng ta rất vui vẻ và phấn khởi, vì năm ngoái chúng ta đã thắng và năm sau chắc sẽ thắng lớn hơn. Vì vậy, cần tổ chức đón Xuân vui vẻ, phấn khởi, bổ ích, tiết kiệm, hợp với thời chiến: như biểu diễn văn nghệ, hoạt động thể thao, họp mặt thân mật, chúc Tết các gia đình bộ đội và gia đình thanh niên xung phong, các gia đình thương binh, liệt sĩ, các gia đình bị tai nạn chiến tranh, v.v..

Các cấp đảng, chính quyền và đoàn thể cần phái cán bộ về tận cơ sở để giúp đồng bào tổ chức tốt công việc sản xuất, phòng không và vui Tết *tiết kiệm*.

Tết năm nay là Tết chống Mỹ, cứu nước. Nó phải phấn khởi, lành mạnh, tiết kiệm, vui tươi; một cái Tết chiến đấu thắng lợi và sản xuất thắng lợi.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 4683,
ngày 2-2-1967.

ĐÁNG KHEN

Năm ngoái, *Thái Bình* đã có vinh dự là tỉnh đầu tiên ở nước ta, cả tỉnh đã thu hoạch bình quân mỗi hécta 5 tấn thóc. Có những hợp tác xã thu hoạch hơn 7 tấn. Chắc rằng năm nay đồng bào Thái Bình vẫn cố gắng giữ vững vinh dự ấy.

Đó là một điều đáng khen.

Theo báo cáo, thì hiện nay hơn 20 vạn *thanh niên* cả tỉnh Thái Bình đã quyết định cùng bà con xã viên cấy xong trước Tết và chỉ nghỉ nửa ngày vui Tết chống Mỹ, cứu nước.

Hàng vạn học sinh đã tham gia cấy chiêm.

Thanh niên xung phong các huyện thì lập những đội xung kích phụ trách chăm sóc và bảo vệ lúa chiêm, đắp đê, làm thuỷ lợi, bảo đảm tốt giao thông vận tải. Ngoài ra, trong dịp Tết này, mỗi thanh niên sẽ đào thêm một hầm trú ẩn ở những nơi công cộng, đào thêm hầm hào cho các trường học và sửa chữa lại những hầm hào đã có cho tốt hơn.

Thanh niên còn tổ chức 300 đội văn công để phục vụ đồng bào mừng Xuân vui vẻ và tiết kiệm.

Đó là hai điều đáng khen.

Thái Bình đã phổ biến phong trào “báo công, bình công, ghi công 5 tấn” và đã bước đầu có kết quả khá.

Đó là ba điều đáng khen.

Lãnh đạo tốt và bền bỉ, thì phong trào này sẽ có những điểm tốt như:

- Những người có nhiều công sẽ cố gắng lập công nhiều hơn nữa. Những người có ít công sẽ ra sức lập được nhiều công. Do đó mà phát triển phong trào thi đua yêu nước càng sôi nổi.

- Quần chúng dám làm, dám nói, do đó mà thật sự mở rộng dân chủ.

- Quần chúng tự giáo dục lấy mình, đồng thời giáo dục và đốc thúc cán bộ.

Đảng viên, đoàn viên và cán bộ cũng nên báo công, bình công, ghi công như mọi người, nhưng nên nặng về phần tự kiểm điểm vai trò gương mẫu của mình trong lao động sản xuất.

Đồng bào và cán bộ các tỉnh khác nên học tập những kinh nghiệm tốt của Thái Bình. Và đồng bào, cán bộ Thái Bình nên học tập thêm những kinh nghiệm tốt của các tỉnh bạn để tiến bộ hơn nữa.

CHIẾN SĨ

Báo *Nhân dân*, số 4685,
ngày 7-2-1967.

BÀI NÓI VỚI CÁN BỘ TỈNH HÀ TÂY

Bác giới thiệu với các cô, các chú: đồng chí Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn và đồng chí Tố Hữu cùng đi với Bác.

Năm mới, Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ chúc các cô, các chú khoẻ mạnh, tiến bộ.

Vì sao Bác đến hợp tác xã này¹⁾? Vì Ban Nông nghiệp Trung ương và Tỉnh uỷ lấy đây làm chỗ chỉ đạo riêng. Cái gì không tốt thì làm cho tốt lên, cái gì đã tốt thì làm cho tốt thêm.

Hà Tây có nhiều tiến bộ, có nhiều ưu điểm, Bác không cần nói nhiều. Ví dụ: về mặt sản xuất có những hợp tác xã tốt như hợp tác xã Minh Sinh, Đan Phượng, Phù Lưu Tế, Thượng Thụy, v.v..

Hà Tây có những điều kiện phát triển hơn nữa. Ví dụ: về kinh tế, 80% diện tích được bảo đảm có nước tưới. Trong tỉnh có 1.000 hợp tác xã; 93% tổng số nông hộ đã vào hợp tác xã. Như vậy là tốt.

Cả tỉnh có gần ba vạn đảng viên và có sáu vạn đoàn viên thanh niên. Như vậy là có chín vạn cả đảng viên và đoàn viên.

Gọi là đảng viên thì phải nhận rõ, phải biết rõ Đảng ta phải làm gì, vào Đảng để làm gì.

Đảng ta là tổ chức cao nhất của giai cấp công nhân để phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp, phục vụ cách mạng.

1) Hợp tác xã Tảo Dương, xã Hồng Dương, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây, nay thuộc thành phố Hà Nội (BT).

Vào Đảng là để phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp, phục vụ cách mạng.

Vì vậy, đã là đảng viên thì phải cố thành một đảng viên “bốn tốt”, tức là phải hết lòng phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp, làm đúng chính sách của Đảng, nếu không thì vào làm gì? Đảng không bắt buộc ai vào Đảng cả. Vào thì có nhiệm vụ, có trách nhiệm của đảng viên, nếu sợ không phục vụ được nhân dân, phục vụ được cách mạng thì đừng vào hay là khoan hãy vào.

Đảng không phải chỉ cần con số cho nhiều, tuy nhiều là tốt, nhưng phải có cái *chất* của người đảng viên.

Mỗi người đảng viên, mỗi người cán bộ từ trên xuống dưới đều phải hiểu rằng: *Minh vào Đảng để làm đầy tớ cho nhân dân*, Bác nhấn mạnh: *Làm đầy tớ nhân dân chứ không phải làm “quan” nhân dân*.

Lãnh đạo là làm đầy tớ nhân dân và phải làm cho tốt. Các cô, các chú hiểu chưa?

Vậy các chi bộ, các cán bộ phải làm thế nào để có nhiều đảng viên “bốn tốt” hơn nữa.

Như trên Bác vừa nói, có chín vạn đảng viên và đoàn viên mà có 1.000 hợp tác xã. Nếu đảng viên và đoàn viên nào cũng làm tròn nhiệm vụ của mình thì hợp tác xã tiến bộ rất nhanh.

Các đồng chí báo cáo: Số chi bộ “bốn tốt” có 397 trong số hơn 700 chi bộ, như vậy là hơn một nửa.

Nhưng “bốn tốt” là thế nào? “Bốn yêu cầu” là thế nào?

Các chú thường chỉ xem báo cáo. Có khi đi vào làng thấy viết khẩu hiệu “cấy xong trước Tết”, đã tin là cấy xong mà không đi ra đồng xem cấy xong chưa, không đi vào các nhà đồng bào hỏi xem cấy xong chưa.

Bác đi qua đây, Bác xem và cứ theo khẩu hiệu thì thấy oai lắm. “Quyết tâm cấy xong trước Tết”. Nhưng khi hỏi ra thì một cháu gái nói: “Thưa Bác cấy xong rồi ạ!”. Hỏi một cháu khác lại nói:

“Thưa Bác cấy chưa xong, còn một ít nữa thôi ạ!”. Cho nên *đảng viên “bốn tốt”, chỉ bộ “bốn tốt” thì phải cho thật tốt*, nếu không là tự mình lừa mình.

Bác nghe tỉnh báo cáo là việc ăn ở, học hành của nhân dân được chú ý hơn trước. Hơn trước là thế nào?

Toàn tỉnh bây giờ có 30 vạn học sinh, nếu tính cả các cháu sơ tán là có 40 vạn. Như thế là có 10 vạn cháu sơ tán về đây. Bác muốn nhấn mạnh điều này: Từ tỉnh đến huyện, đến xã phải chú ý giúp đỡ các cháu sơ tán về, bởi vì các cháu mới về chưa quen, cho nên phải giúp đỡ các cháu. Nhất là các cô phải giúp các cháu, vì các cô là người mẹ, dễ hiểu các con hơn.

Bây giờ *nhiệm vụ thứ nhất của toàn Đảng, toàn dân ta là sản xuất, cố gắng sản xuất tốt*. Thứ hai là *phòng không tốt, chiến đấu tốt* để giảm bớt thiệt hại của nhân dân. Về chiến đấu, Hà Tây tương đối khá, bắn được 24 máy bay, còn về công tác phòng tránh tức là hào giao thông, hầm hố... thì Hà Tây cũng có tiến bộ. Song như Bác thấy ở hợp tác xã này, có hầm hố nhưng cái thì sập, cái thì bắn, chưa tốt. Đây có thể là ví dụ cho cả tỉnh Hà Tây.

Muốn đẩy mạnh các mặt sản xuất, chiến đấu, văn hoá và các mặt khác, thì *trước hết cán bộ, đảng viên, đoàn viên, phải làm đầu tàu, gương mẫu*. Muốn làm gương mẫu thì điều quan trọng nhất là các chú từ tỉnh đến huyện, đến xã phải đoàn kết, đoàn kết thật sự, làm sao tự mình nêu gương và giáo dục cho đảng viên, đoàn viên, cán bộ giữ gìn, phát triển đạo đức cách mạng, làm sao cho nhân dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm.

Được thế thì cán bộ, đảng viên, đoàn viên cùng với quần chúng nhân dân càng đoàn kết, các công việc đều sẽ trôi chảy, trước hết là công việc sản xuất và chiến đấu.

Năm ngoái Hà Tây kết nạp được 6.200 đảng viên mới.

Lúc kết nạp rồi có giáo dục cho đảng viên mới không?

Lúc “cảm tình”, có mở lớp là tốt, nhưng lúc kết nạp đảng viên mới rồi thì cần có lớp, lớp ngắn ngày cũng được, bởi vì người mới vào Đảng chưa hiểu hết về Đảng, về nhiệm vụ, về công tác...

Cách mạng cũng là một nghề.

Làm nghề gì cũng phải học, vậy làm cách mạng cũng phải học. Nếu không giáo dục cho đảng viên làm cách mạng mà cứ yêu cầu họ làm cách mạng thì họ không làm tròn được nhiệm vụ.

Bác nhấn mạnh *về đạo đức cách mạng, về đoàn kết từ trên xuống dưới và phải mở rộng dân chủ thật sự với nhân dân*. Có nơi đã làm tốt, ví dụ như Thái Bình, do mở rộng dân chủ mà đoàn kết tốt, ở đây thế nào thì Bác chưa biết rõ.

Còn điều này là ở đây chắc còn thói liên hoan lu bù. Như vậy cũng là thiếu đạo đức cách mạng.

Có chỗ bất kỳ việc gì cũng liên hoan, bắt đầu cấy cũng liên hoan, cấy xong cũng liên hoan, rồi huyện về điều tra cũng liên hoan, huyện đi hoan tống¹⁾ cũng liên hoan, cải tiến cũng liên hoan, nghe nói họp bàn về tiết kiệm cũng liên hoan mấy con lợn...

Nhiều chỗ liên hoan làm thịt lợn, không phải tất cả xã viên đến liên hoan, mà chỉ có mấy ông cán bộ chén, còn tiền con lợn thì tất cả xã viên phải trả, có phải đúng thế không?

Có lẽ ở đây cũng như ở chỗ khác, Bác đã nghe là hội họp quá nhiều.

Khổ nhất là các cháu gái tuổi thanh niên, phải đi họp nào đội sản xuất, nào đoàn thanh niên, nào hội phụ nữ, nào đội dân quân, vào Đảng thì lại đi họp Đảng, không có thời gian nghỉ ngơi, học tập gì nữa. Lại còn cái tệ họp không đúng giờ, nói bảy giờ mà mãi đến tám, chín giờ mới họp và họp kéo dài, đúng thế không?

Vì sao? Vì cán bộ trước khi họp chưa chuẩn bị tốt. Cán bộ phải đi trước, tới đúng giờ thì mọi người sẽ tới đúng giờ. Nói bảy giờ,

1) Huyện đi hoan tống: Tiễn cán bộ huyện (BT).

nhưng có ông cán bộ đứng đỉnh tám, chín giờ mới đến, hộp khuya xong lại còn liên hoan nữa!

Cán bộ tỉnh, huyện chia nhau về giúp xã, giúp hợp tác xã là tốt. Nhưng nếu làm không tốt thì lại trở thành xấu.

Cán bộ về hợp tác xã phải *“ba cùng”*, phải đến nhà nông dân mà ở, bàn bạc công việc với họ, mục đích là giúp cho đồng bào, giúp hợp tác xã đẩy mạnh sản xuất, đẩy mạnh công tác lên chứ không phải là đi tìm nhà ăn ở cho thoải mái.

Trước hết phải *bài trừ tệ quan liêu, lãng phí, tham ô* như trên Bác đã nói.

Hai là phải làm sao cho mỗi ban quản trị, mỗi xã viên biết *làm chủ tập thể, làm chủ hợp tác xã*, vì nước ta là nước dân chủ, mọi người có quyền làm, có quyền nói. Muốn thế cán bộ từ tỉnh đến hợp tác xã và xã viên phải đoàn kết chặt chẽ, đoàn kết cho thật thà.

Lúc này Bác hỏi các cô, các chú có còn tệ đánh vợ không? Đánh vợ là rất xấu! Sao khi thì anh anh em em, mà khi thì lại thui người ta? Nếu có đánh vợ thì phải sửa vì như vậy là dã man, là phạm pháp luật. Đàn ông là người công dân, đàn bà cũng là người công dân, dù là vợ chồng, người công dân này đánh người công dân khác tức là phạm pháp.

Muốn ngăn chặn được hết tệ đánh vợ, thì các cô, phụ nữ và thanh niên phải phụ trách việc này.

Mình phải tôn trọng quyền của mình. Bác được biết có nơi chồng đánh vợ cũng bè cánh che giấu cho nhau. Bí thư đánh vợ thì uỷ viên giấu đi. Bây giờ đã có pháp luật và Đảng có giáo dục. Các cô phải tự mình phấn đấu, đấu tranh chống cái tệ đó.

Chế độ bây giờ khác xã hội phong kiến trước, nếu vẫn còn xảy ra đánh vợ thì các cô và thanh niên phải đấu tranh chống lại, các cô và các cháu thanh niên có pháp luật trong tay.

Năm nay có thể giặc Mỹ đánh liều lĩnh hơn trước, ta phải chuẩn bị sẵn sàng đối phó.

Nó đánh liều lĩnh hơn trước là vì nó gần thua. Còn ta phải khăn trương hơn trước vì ta gần thắng. Càng gần thắng lợi càng gay go, cho nên trong sản xuất, chiến đấu, phải cố gắng, cố gắng nhiều hơn trước. Bác chỉ nói từng ấy, mong rằng các cô, các chú năm nay cố gắng “mỗi người làm việc bằng hai”, tổ chức nhân dân, lãnh đạo nhân dân sản xuất, chiến đấu cho tốt, tin tưởng sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của ta nhất định hoàn toàn thắng lợi.

Nói ngày 10-2-1967.

Báo *Nhân dân*, số 4713,
ngày 5-3-1967.

ĐIỆN TRẢ LỜI GIÁO HOÀNG PÔLUÝT 6

*Kính gửi Giáo hoàng Pôluýt 6,
Toà thánh Vaticăng,*

Tôi cảm ơn Ngài đã gửi cho tôi bức điện ngày 8 tháng 2 năm 1967. Trong bức điện đó, Ngài tỏ ý mong muốn sớm có giải pháp hoà bình về vấn đề Việt Nam.

Nhân dân Việt Nam chúng tôi rất yêu chuộng hoà bình, để xây dựng đất nước trong độc lập và tự do. Nhưng đế quốc Mỹ đã đưa hơn nửa triệu quân Mỹ và quân chư hầu cùng hơn 60 vạn quân ngụy tiến hành cuộc chiến tranh chống lại nhân dân chúng tôi. Chúng đã phạm những tội ác tày trời. Chúng dùng những vũ khí man rợ nhất như bom napan, chất độc, hơi độc để giết hại đồng bào chúng tôi và đốt phá xóm làng, chùa chiền, nhà thờ, nhà thương, trường học. Hành động xâm lược của chúng chà đạp thô bạo Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Việt Nam, uy hiếp nghiêm trọng hoà bình ở châu Á và thế giới. Để bảo vệ độc lập và hoà bình, nhân dân Việt Nam kiên quyết chống xâm lược và tin chắc rằng chính nghĩa nhất định thắng.

Đế quốc Mỹ phải chấm dứt xâm lược Việt Nam, chấm dứt vĩnh viễn và không điều kiện việc ném bom và mọi hành động chiến tranh khác chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, rút hết quân đội Mỹ và quân chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam, thừa nhận Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, để nhân dân

Việt Nam tự giải quyết công việc nội bộ của mình. Có như thế thì hoà bình chân chính ở Việt Nam mới được lập lại.

Tôi mong Ngài vì nhân đạo và công bằng, hãy dùng ảnh hưởng của mình, đòi nhà cầm quyền Mỹ tôn trọng những quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam là hoà bình, độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, như Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Việt Nam đã xác nhận.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4694,
ngày 14-2-1967.

ĐIỆN GỬI “ỦY BAN KHÔNG BẠO ĐỘNG” NỮ UỐC

Tôi rất đau xót được tin cụ A.J. Moxti, một chiến sĩ xuất sắc của phong trào hòa bình dân chủ Mỹ và thế giới, một người bạn trung thực và dũng cảm của nhân dân Việt Nam, đã từ trần.

Tôi xin gửi tới Ủy ban và tới gia đình cụ lời chia buồn chân thành nhất.

Ngày 14 tháng 2 năm 1967

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4695,
ngày 15-2-1967.

THƯ TRẢ LỜI TỔNG THỐNG MỸ GIÔN XƠN

*Gửi Ngài L.B. Giôn-xơn, Tổng thống nước Mỹ,
Thưa Ngài,*

Ngày 10 tháng 2 năm 1967, tôi đã nhận được thư của Ngài. Đây là thư trả lời của tôi¹⁾.

Nước Việt Nam cách xa nước Mỹ hàng vạn dặm. Nhân dân Việt Nam không hề động chạm đến nước Mỹ. Nhưng, trái với lời cam kết của đại diện Chính phủ Mỹ tại Hội nghị Giơnevơ năm 1954, Chính phủ Mỹ đã không ngừng can thiệp vào Việt Nam, gây ra và mở rộng chiến tranh xâm lược miền Nam Việt Nam nhằm chia cắt lâu dài nước Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ. Từ hơn hai năm nay, Chính phủ Mỹ còn dùng không quân và hải quân đánh phá nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, một nước độc lập, có chủ quyền.

1) Trong thư gửi Chủ tịch Hồ Chí Minh (ngày 8-2-1967), Tổng thống Mỹ L.B. Giôn-xơn đã đưa ra những điều kiện vô lý cho việc chấm dứt ném bom bắn phá miền Bắc Việt Nam, chấm dứt việc đưa quân viễn chinh Mỹ vào miền Nam. Đồng thời, ngày 14-2-1967, L.B. Giôn-xơn lại ra lệnh ném bom trở lại miền Bắc. Để tiếp tục tỏ rõ thiện chí, nguyện vọng hoà bình của Việt Nam, ngày 15-2-1967, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn gửi L.B. Giôn-xơn thư trả lời này (BT).

Chính phủ Mỹ đã phạm tội ác chiến tranh, phá hoại hòa bình và chống lại loài người. Ở miền Nam Việt Nam, nửa triệu quân Mỹ và quân chư hầu dùng những vũ khí tàn ác nhất và những thủ đoạn chiến tranh dã man nhất, kể cả bom napan, chất độc hoá học và hơi độc, để giết hại hàng loạt đồng bào chúng tôi, phá hoại mùa màng, triệt hạ làng mạc. Ở miền Bắc Việt Nam, hàng ngàn máy bay Mỹ trút hàng chục vạn tấn bom đạn, phá hoại các thành phố, xóm làng, nhà máy, cầu đường, đê đập, tàn phá cả nhà thờ, đình chùa, nhà trường, trường học. Trong thư, Ngài tỏ ra xót xa trước những đau thương, tàn phá ở Việt Nam. Xin hỏi Ngài ai đã gây ra những tội ác tày trời ấy? Chính là quân Mỹ và quân chư hầu của Mỹ. Chính phủ Mỹ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tình hình cực kỳ nghiêm trọng ở Việt Nam hiện nay.

Cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ chống nhân dân Việt Nam là một sự thách thức đối với các nước trong phe xã hội chủ nghĩa; cuộc chiến tranh đó là một sự đe dọa đối với phong trào độc lập của các dân tộc; đồng thời uy hiếp nghiêm trọng hòa bình ở châu Á và thế giới.

Nhân dân Việt Nam chúng tôi rất thiết tha với độc lập, tự do và hòa bình. Nhưng trước sự xâm lược của Mỹ, nhân dân Việt Nam đoàn kết một lòng, không sợ hy sinh, gian khổ, đã đứng lên kháng chiến và quyết kháng chiến đến khi giành được độc lập, tự do thật sự và hòa bình chân chính. Cuộc đấu tranh chính nghĩa của chúng tôi được sự đồng tình và ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân thế giới, kể cả những tầng lớp rộng rãi trong nhân dân Mỹ.

Chính phủ Mỹ đã gây ra chiến tranh xâm lược Việt Nam thì con đường đưa đến hoà bình ở Việt Nam là Mỹ phải chấm dứt xâm lược. Chính phủ Mỹ phải chấm dứt vĩnh viễn và không điều kiện việc ném bom và mọi hành động chiến tranh khác chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà; phải rút hết quân Mỹ và quân chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam; phải thừa nhận Mặt trận

Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam; phải để nhân dân Việt Nam tự giải quyết công việc nội bộ của mình. Đó là nội dung cơ bản của lập trường 4 điểm của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, thể hiện những nguyên tắc và điều khoản chủ yếu của Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Việt Nam. Đó là cơ sở cho giải pháp chính trị đúng đắn về vấn đề Việt Nam.

Trong thư, Ngài có đề ý kiến Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Mỹ trực tiếp nói chuyện. Nếu Chính phủ Mỹ thật muốn nói chuyện thì trước hết Mỹ phải chấm dứt không điều kiện việc ném bom và mọi hành động chiến tranh khác chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Chỉ sau khi Mỹ chấm dứt không điều kiện việc ném bom và mọi hành động chiến tranh khác chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thì Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Mỹ mới có thể nói chuyện và bàn các vấn đề có liên quan đến hai bên.

Nhân dân Việt Nam quyết không khuất phục trước vũ lực và quyết không nói chuyện trước sự đe dọa của bom đạn.

Sự nghiệp của chúng tôi là chính nghĩa. Mong Chính phủ Mỹ hãy hành động hợp với lẽ phải.

Chào Ngài

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4730,
ngày 22-3-1967.

MỘT TRIỆU TÍN ĐỒ, MỘT VẠN PHỤ NỮ, NĂM NGHÌN TRÍ THỨC VÀ MỘT BÉ GÁI HOA KỲ

Bước sang năm nay, phong trào ủng hộ ta và lên án Mỹ sôi nổi khắp thế giới và ở cả Hoa Kỳ, nhất là từ hôm Mỹ lại tiếp tục ném bom sau ngày Tết ta.

Chỉ kể trung tuần tháng 2, ở Mỹ đã có những cuộc vận động lớn như sau:

- Một triệu tín đồ các đạo Giatô, Tin lành và Do Thái ở 412 thành phố trong 37 bang ở Hoa Kỳ, tức là khắp cả nước Mỹ, đã nhin đói suốt ba ngày để chống chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam (9 đến 11-2-1967).

- Một vạn chị em thuộc “Hội Phụ nữ đấu tranh cho hòa bình” đã rầm rộ tổ chức biểu tình, xông vào Bộ Quốc phòng Mỹ. Chị em biểu tình đã mang theo những bức ảnh trẻ em Việt Nam bị bom napan Mỹ đốt cháy và những khẩu hiệu kịch liệt chống chiến tranh (15-2-1967).

- Hơn 5.000 vị khoa học nổi tiếng ở Mỹ viết thư đòi tổng Giôn phải chấm dứt việc dùng các loại hơi độc ở Việt Nam. Trong các vị đó, có 17 người đã được giải thưởng quốc tế Nôben và 129 người là Hàn lâm khoa học, tức là những người khoa học có danh vọng nhất ở Mỹ (15-2-1967).

- Bộ Quốc phòng Mỹ đã hấp tấp ra lệnh cấm các cơ quan chỉ huy chiến tranh không được mua tờ tuần báo *Venơ* của các

nhà thờ Công giáo Mỹ. Vì sao? Vì tờ báo ấy đã đăng một bài thơ¹⁾ của em gái Bácbara Bếtlơ, 12 tuổi, viết về tội ác máy bay Mỹ ném bom xuống các làng mạc gần Hải Phòng và giết chết nhiều trẻ em. Bộ Quốc phòng Mỹ cho rằng thơ của em Bácbara Bếtlơ sẽ gây rối ren cho vấn đề Việt Nam.

Kết luận: Tóm tắt mấy việc trên đây chứng tỏ rằng: *Một là*, nhân dân Mỹ, các tổ chức Công giáo và các đoàn thể khoa học, đàn ông, đàn bà và trẻ em đều chống chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ ở Việt Nam. *Hai là*, bọn đế quốc hung hăng như bè lũ Giôn-xơn mà phải run sợ trước một bài thơ chính nghĩa của một cô bé 12 tuổi, như thế đủ thấy tinh thần của chúng hèn yếu đến mức nào! Cho nên chúng ta nói: Chính nghĩa nhất định thắng, nhân dân ta nhất định thắng. Đế quốc Mỹ nhất định thua.

CHIẾN SĨ

Báo *Nhân dân*, số 4699,
ngày 19-2-1967.

1) Bản dịch bài thơ đã đăng báo *Nhân dân*, số 4698, ngày 18-2-1967 (BT).

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ, CHIẾN SĨ PHÒNG KHÔNG - KHÔNG QUÂN

Bác cùng với các đồng chí Văn Tiến Dũng, Tố Hữu thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ đến chúc mừng năm mới các cô, các chú.

Bây giờ, đồng chí Văn Tiến Dũng có mấy lời nói với các cô, các chú. Rồi đồng chí Tố Hữu có bài thơ ngâm cho các cô, các chú nghe. Có tán thành không?

(Đồng chí Văn Tiến Dũng chúc Tết)

Năm nay cố bắn rơi nhiều máy bay Mỹ hơn nữa! Các cô, các chú hứa biểu Bác mấy chiếc tàu bay Mỹ! Tháng trước, các cô, các chú đã bắn rơi được bốn mươi lăm chiếc, tháng này năm mới thì mấy chiếc?

Trước khi đồng chí Tố Hữu ngâm thơ, Bác nói một điều, tất cả các cháu phải cố gắng học, phải học nữa, vì càng học thì càng tiến bộ, càng tiến bộ thì càng thắng lợi, đánh địch càng thắng lợi.

(Sau khi đồng chí Tố Hữu ngâm bài thơ chúc Tết của Chủ tịch Hồ Chí Minh và đọc một đoạn bài thơ Chào Xuân 67, Người nói tiếp)

Bác thay mặt các cô, các chú cảm ơn thi sĩ.

Bác có cái này hay hơn thơ, thấm thiết ngọt ngào. Đây là quà của Trung ương Đảng và Quân ủy gửi tặng. Trong này có thuốc lá,

các chú không hút thì phần kẹo của các chú được nhiều hơn một chút. Có phải thế không? Tán thành không?

Chúng ta học thì chỗ nào cũng học được mà bao giờ cũng học được, gặp việc gì cũng nên học. Ta phải giữ đất nước của chúng ta, Tổ quốc của chúng ta; phải giữ cái tiếng của chúng ta. Cái gì tiếng Việt Nam có thì cứ nói tiếng Việt Nam, chỗ có mượn tiếng nước ngoài. Vừa rồi, trong chúng mình đây, anh em trong nhà cả, Bác phê bình đồng chí Văn Tiến Dũng nói “cả nam, cả nữ”... “Nam” là gì? “Nữ” là gì? Đây là gái, đây là trai thì nói “gái trai” chứ đừng nói “nam”, “nữ”... Còn chú vừa nói “xả thân”... vì nước. “Xả thân” là cái gì?

“Xả thân” là khi Tổ quốc cần đến thì luôn luôn sẵn sàng. Thế thì nói là “quên mình vì nước” chứ việc gì mà phải nói “xả thân”. Bác nhắc lại: Các chú dùng chữ khá nhiều. Cái gì tiếng ta có cứ dùng tiếng ta, mình còn thiếu thì mới phải đi mượn, bắt buộc đi phải đi mượn. Thí dụ: “máy bay”, thì ta có tiếng “máy bay” sao không nói, lại nói “phi cơ”. Nói “phi cơ” thì sang? Còn nói máy bay không sang chứ gì? Bác khuyên thế, có nhớ được không nào?

Một lần nữa Bác nhắc là phải đoàn kết, học tập tiến bộ, thắng lợi.

Nói ngày 29-2-1967.

Băng ghi âm lưu tại

Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III.

THƯ GỬI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN PHÁP

Hà Nội, tháng 2 năm 1967

*Kính gửi Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Pháp,
Pari*

Các đồng chí thân mến,

Tôi rất phấn khởi nhận được thư của Đại hội lần thứ XVIII của Đảng Cộng sản Pháp lên án đế quốc Mỹ xâm lược Việt Nam và nhiệt liệt ủng hộ cuộc đấu tranh chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam chúng tôi. Đó là biểu hiện tốt đẹp của tình đoàn kết chiến đấu sẵn có giữa hai Đảng và nhân dân hai nước chúng ta.

Như các đồng chí đã biết, hiện nay bọn xâm lược Mỹ đang bị thất bại nặng nề ở cả hai miền Việt Nam. Cuộc phản công mùa khô lần thứ hai của chúng với hơn 40 vạn quân viễn chinh Mỹ cùng hơn 5 vạn quân chư hầu và hơn 50 vạn quân ngụy đang liên tiếp bị Quân giải phóng và nhân dân miền Nam Việt Nam giáng cho những đòn nặng nề. Cuộc leo thang của chúng ở miền Bắc Việt Nam cũng bị trừng trị đích đáng: gần 1.700 máy bay Mỹ đã bị bắn rơi và nhiều tên Mỹ lái máy bay bị bắt. Tuy vậy, đế quốc Mỹ hết sức ngoan cố, vẫn chưa chịu từ bỏ tham vọng xâm chiếm miền Nam Việt Nam và chia cắt lâu dài nước Việt Nam. Trong khi rêu rao thương lượng hoà bình bịp bợm, chúng vẫn tăng quân và mở rộng chiến tranh ở miền Nam Việt Nam, vẫn ra sức ném bom, bắn phá nước Việt Nam

Dân chủ Cộng hoà. Trước tình hình đó, nhân dân Việt Nam quyết không sợ hy sinh, gian khổ, phát huy những thắng lợi đã giành được để bảo vệ cho kỳ được độc lập, tự do, hoà bình và tiến tới thống nhất đất nước; góp phần thắng lợi vào cuộc đấu tranh vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội trên thế giới.

Chúng tôi chăm chú theo dõi những hoạt động phong phú và đầy nhiệt tình của nhân dân Pháp ủng hộ cuộc đấu tranh chống Mỹ, cứu nước của chúng tôi, do Đảng Cộng sản Pháp và các lực lượng dân chủ Pháp động viên và tổ chức. Sự ủng hộ quý báu đó đã cổ vũ nhân dân cả nước chúng tôi trong cuộc đấu tranh quyết liệt với bọn xâm lược Mỹ, kẻ thù hung ác nhất của nhân dân thế giới hiện nay.

Thay mặt Đảng Lao động Việt Nam, giai cấp công nhân, nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi đến Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Pháp và toàn thể đảng viên của Đảng lời cảm ơn chân thành và qua các đồng chí, xin cảm ơn giai cấp công nhân, các tầng lớp nhân dân, các tổ chức dân chủ, các nhân sĩ tiến bộ, các chiến sĩ hoà bình Pháp đang ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của chúng tôi.

Chúng tôi rất vui mừng về sự thành công của Đại hội lần thứ XVIII của Đảng Cộng sản Pháp, về những thành tích mà các đồng chí đạt được trong cuộc đấu tranh nhằm thống nhất giai cấp công nhân, tập hợp các lực lượng dân chủ và liên minh với tất cả các tầng lớp bị tư sản lũng đoạn, đàn áp và bóc lột.

Chúng tôi xin chúc sự nghiệp đấu tranh của các đồng chí vì độc lập và tiến bộ xã hội của nước Pháp, vì hoà bình ở châu Âu và thế giới giành được nhiều thắng lợi rực rỡ.

Xin gửi tới các đồng chí lời chào anh em thân thiết nhất.

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

ĐIỆN CẢM ƠN
QUỐC TRƯỞNG NÔRÔĐÔM XIHANÚC
NHÂN KỶ NIỆM LẦN THỨ HAI HỘI NGHỊ
NHÂN DÂN ĐÔNG DƯƠNG²⁹

*Kính gửi Xămđéc Nôrôđôm Xihanúc,
 Quốc trưởng Vương quốc Campuchia,*

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ hai Hội nghị nhân dân Đông Dương, tôi xin chuyển đến Ngài những lời chúc mừng nhiệt liệt nhất. Hội nghị lịch sử này, họp theo sáng kiến của Ngài, trong hai năm qua đã đóng góp vào những thắng lợi của nhân dân ba nước Việt Nam, Khơme, Lào, đoàn kết chặt chẽ trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung là đế quốc Mỹ, giành độc lập dân tộc và hòa bình ở Đông Dương và Đông Nam Á.

Tôi chân thành cảm ơn Ngài ở Pari đã tuyên bố kiên quyết ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Việt Nam. Đó là một biểu hiện mới của tình đoàn kết hữu nghị chiến đấu của nhân dân Khơme đối với chúng tôi, là một cổ vũ quý báu đối với chúng tôi trong cuộc đấu tranh chống Mỹ, cứu nước.

Nhân dịp này, tôi xin chúc Ngài thu được nhiều thắng lợi tốt đẹp trong cuộc hành trình của Ngài và chúc Ngài mạnh khỏe.

Hà Nội, ngày 1 tháng 3 năm 1967

HỒ CHÍ MINH

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN THANH HÓA

Thân ái gửi đồng bào, bộ đội và cán bộ tỉnh Thanh Hóa,

Ngày 1-3-1967, quân và dân Thanh Hóa đã đánh giỏi, bắn rơi chiếc máy bay thứ 1.700 và thứ 1.701 của giặc Mỹ. Trước đó, ngày 26-2, Thanh Hóa đã bắn cháy một tàu chiến Mỹ.

Đến nay, Thanh Hóa đã bắn rơi 192 chiếc máy bay giặc Mỹ.

Đó là thắng lợi chung của đồng bào cả nước và vinh dự riêng của quân và dân Thanh Hóa.

Thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, Bác khen ngợi đồng bào, cán bộ và bộ đội tỉnh ta đã đoàn kết chặt chẽ, vượt mọi khó khăn, anh dũng chiến đấu và đã thắng lợi vẻ vang.

Nhân dịp này, Bác lại dặn quân và dân Thanh Hóa chớ vì thắng lợi mà chủ quan. Phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, ra sức thi đua sản xuất giỏi, chiến đấu giỏi, đẩy mạnh hơn nữa công tác giao thông vận tải, hết sức làm tốt việc phòng không nhân dân. Cố gắng giành nhiều thắng lợi hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng

Hà Nội, ngày 6 tháng 3 năm 1967

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 4715,
ngày 7-3-1967.

ĐÁNG KHEN

NUÔI LỢN GIỎI

Đồng chí Kháng, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Đông Xuân (Đông Quan)¹⁾, không những công tác tốt mà còn cùng gia đình nuôi lợn giỏi.

Qua năm năm, từ 1962 đến 1966, năm nào gia đình đồng chí cũng bán vượt mức kế hoạch về thực phẩm. Tính cả năm năm, kế hoạch giao là 325 kilôgam thịt hơi, gia đình đồng chí đã bán tới 1.180 kilôgam. Riêng năm 1966, giao 80 kilôgam, bán 380 kilôgam.

Nuôi được nhiều lợn là do đồng chí đã chọn giống tốt và nhất là tích cực chăm sóc, cho ăn đầy đủ.

Để có sẵn thức ăn, đất 5% của gia đình, đồng chí đã trồng rau lấp, khoai ngứa, dong đỏ, thả muống và thả bèo. Nhờ đó, không những có đủ thức ăn cho lợn mà còn thừa rau bán cho bà con khác.

Đồng chí Kháng giỏi tính toán về kế hoạch chăn nuôi lại được chị Kháng đảm đang, cho nên đàn lợn nuôi rất chóng lớn. Mỗi con, một tháng tăng từ 12 đến 13 kilôgam.

Nuôi nhiều lợn không những thu được nhiều tiền mà mỗi năm nhà đồng chí còn bán cho hợp tác xã từ tám đến mười tấn phân chuồng, góp phần đẩy mạnh việc thâm canh tăng năng suất.

(Tin của *Phòng Nông nghiệp huyện Đông Quan*)

1) Thuộc tỉnh Thái Bình (BT).

Dịp Tết âm lịch vừa qua, cửa hàng thực phẩm Thụy Anh đã tích cực thu mua, điều hoà, phân phối đủ thịt cho nhân dân ăn Tết. Những gia đình không có phiếu cũng được mua thịt đầy đủ. Đó là điều rất hoan nghênh.

VÀ ĐÁNG CHÊ

MỔ LỢN BỪA BÃI

Nhưng có mấy đồng chí cán bộ của hàng thực phẩm Thụy Anh về công tác ở Thụy Trường lại... lạm sát lợn!

Ngày 28, họ giết một con lợn hơn 60 kilôgam, để một ít “đánh chén” còn thuê người giã giò, gói nem “ăn Tết”. Sáng 29, họ lại cho giết bốn con lợn nữa; mỗi con khoảng 60 - 70 kilôgam, để phân phối thêm cho một số người trong xã, mỗi người từ một đến năm kilôgam, không phải nộp phiếu, trong khi gia đình những người này đã được phân phối thịt chung như nhân dân. Số người yêu cầu được “phân phối thêm” để ra nhiều, cán bộ thực phẩm liền quyết định cho giết thêm một con lợn khoảng 70 kilôgam nữa. Sau nhiều người kêu ca cho là *lạm sát và quá lãng phí*, họ mới thôi.

Chúng ta đề nghị công ty thực phẩm kiểm tra, phê bình mấy cán bộ của hàng thực phẩm Thụy Anh.

(Trích báo *Thái Bình tiến lên*, ngày 1-3-1967)

Xin hỏi công ty thực phẩm đã kiểm tra, phê bình mấy ông cán bộ đó chưa, đã lấy việc ấy làm bài học để giáo dục cán bộ thực hành tiết kiệm và đã đạt kết quả thế nào?

CHIẾN SĨ

Báo *Nhân dân*, số 4716,
ngày 9-3-1967.

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ CÁC LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN

Nhân dịp các chú họp hội nghị, Bác đến thăm các chú.

Hội nghị cán bộ của quân đội ta lần này là một cuộc hội nghị *quan trọng* và đã thu được *kết quả tốt*. Các chú đã nhất trí với nội dung nghị quyết của Quân ủy Trung ương về nhận định tình hình cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trong hai năm qua, về nhiệm vụ và phương hướng công tác trong thời gian tới, để giành những thắng lợi to lớn hơn nữa.

Bác nói thêm mấy ý kiến.

1/ Hai năm qua, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, quân và dân cả nước ta đã chiến đấu cực kỳ anh dũng và sáng tạo, giành được những thắng lợi to lớn trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước ở cả hai miền.

- Đánh thắng đợt đầu cuộc chiến tranh xâm lược “cục bộ” của đế quốc Mỹ ở miền Nam.

- Bước đầu đánh thắng chiến tranh phá hoại của chúng ở miền Bắc.

- Xây dựng các lực lượng vũ trang nhân dân lớn mạnh, thu được nhiều kinh nghiệm quý báu.

- Bảo vệ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ đời sống của nhân dân.

Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi những thành tích tốt đẹp của các lực lượng vũ trang nhân dân ta.

2/ Đế quốc Mỹ và tay sai càng thua càng giãy giụa. Chúng đang có nhiều cố gắng và âm mưu thâm độc mới.

Ta có nhiều thuận lợi nhưng cũng còn nhiều khó khăn, càng gần thắng lợi thì càng có khó khăn mới.

Quân và dân cả nước phải có *quyết tâm rất cao, cố gắng vượt bậc*. Tuyệt đối không được chủ quan, tự mãn với thành tích.

Phải ra sức phát huy ưu điểm, kiên quyết sửa chữa khuyết điểm, tận dụng những kinh nghiệm cũ, mạnh bạo *sáng tạo* những phương pháp mới để giành nhiều thắng lợi hơn nữa.

3/ Bác dặn mấy điểm:

- Phải *xây dựng các lực lượng vũ trang nhân dân hùng mạnh* bao gồm bộ đội chủ lực mạnh, bộ đội địa phương mạnh, dân quân du kích vững mạnh và rộng khắp. Phải nâng cao hơn nữa *chất lượng* của cả ba thứ quân.

- *Cán bộ* phải cố gắng nhiều hơn nữa, phải có quan điểm và lập trường vững chắc, có quyết tâm chiến đấu thật cao, nắm vững chiến lược, chiến thuật của chiến tranh nhân dân, luôn luôn nâng cao tri thức chuyên môn, thương yêu chiến sĩ, chăm sóc đời sống tinh thần và vật chất của chiến sĩ; phải thực hiện dân chủ nội bộ.

- Phải chú trọng *tiết kiệm* sức của sức người của dân trong xây dựng và chiến đấu.

- Quân đội phải *đoàn kết và giúp đỡ nhân dân*.

- Lãnh đạo phải *đoàn kết, tập trung, thống nhất, kiên quyết, mưu trí và sáng tạo*. Làm đúng như thế thì địch nhất định thua, ta nhất định thắng.

Phải nắm vững đánh lâu dài. Cố gắng vượt mức giành thắng lợi lớn.

Nhờ các chú chuyển đến toàn thể chiến sĩ, cán bộ và đồng bào ở các địa phương và các đơn vị lời chào thân ái và quyết thắng của Trung ương Đảng và của Bác.

Nói ngày 13-3-1967.

Tài liệu bút tích lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

THƯ GỬI CÁC CHÁU HỌC SINH XÃ NAM LIÊN (NGHỆ AN)

Thân ái gửi các cháu học sinh xã Nam Liên,

Bác đã nhận được thư của các cháu, Bác rất vui mừng. Các cháu học sinh đã cố gắng thi đua học tập tốt, lao động tốt, góp phần xây dựng quê hương chống Mỹ, cứu nước.

Bác hoan nghênh đồng bào, cấp ủy đảng, chính quyền, các thầy giáo, cô giáo xã Nam Liên đã chăm lo đến việc dạy và học và đảm bảo tốt phòng không an toàn cho các thầy giáo, cô giáo và các cháu.

Bác hôn các cháu

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 1967

BÁC HỒ

In trong sách *Bác Hồ với quê hương
Nghệ - Tĩnh*, Ban Nghiên cứu
lịch sử Đảng Tỉnh ủy Nghệ - Tĩnh,
1977, tr.155.

THƯ GỬI CÁN BỘ VÀ NHÂN VIÊN NHÀ THƯƠNG NGHỆ AN

Thân gửi cán bộ và nhân viên nhà thương Nghệ An,

Bác được báo cáo:

- Rằng hầu hết cán bộ và công nhân viên của nhà thương là phụ nữ.

- Rằng các cô, các cháu đã vượt mọi khó khăn gian khổ, quyết tâm xây dựng một nhà thương tốt.

- Rằng mặc dù công việc nhiều, các cô, các cháu vẫn học tập đều đặn để nâng cao trình độ chuyên môn và chính trị.

Bác rất vui lòng khen các cô, các cháu và mong tất cả mọi người đoàn kết tốt và tiến bộ nhiều, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước thắng lợi.

Bác cũng gửi lời chúc bà con nằm nhà thương mau chóng mạnh khỏe, để về nhà tham gia sản xuất và chiến đấu.

Chào thân ái và quyết thắng

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 1967

BÁC HỒ

In trong sách *Bác Hồ với quê hương*

Nghệ - Tĩnh, Ban Nghiên cứu

lịch sử Đảng Tỉnh uỷ Nghệ - Tĩnh,

1977, tr.156.

ĐÁNG KHEN

Ở xã Kiến Bái (Thủy Nguyên)¹⁾ vừa có hai đám cưới mà cách tổ chức hoàn toàn trái ngược nhau.

Đám cưới thứ nhất của anh Lâm và chị Hoan ở Hợp tác xã Tam Đông. Hai người cùng là đoàn viên thanh niên lao động. Được hai cơ quan và chính quyền địa phương giúp đỡ, hai người đã tổ chức cuộc vui của mình thật đơn giản, tiết kiệm, có ý nghĩa. Buổi họp mặt khoảng vài chục người, có chén nước chè xanh, điều thuốc, chút ít bánh kẹo. Đặc biệt món văn nghệ thì thật “rôm rả”.

Thôn Tam Đông cũng như xã Kiến Bái nói chung, tuy đã có nhiều tiến bộ, nhưng vẫn còn nhiều tục lệ ăn uống lãng phí. Trước tình hình mới, cả xã đang tiến hành cuộc vận động tiết kiệm lương thực, thực phẩm. Đám cưới của hai đồng chí Lâm và Hoan là đám cưới đầu tiên thực hiện theo tinh thần cuộc vận động này, được chính quyền, đoàn thể, bà con, bè bạn rất hoan nghênh.

VÀ ĐÁNG CHÊ

Đám cưới thứ hai là của anh Vĩnh và chị Nhị ở Hợp tác xã Tiên Tiến. Hai người đều là đoàn viên thanh niên. Anh Vĩnh còn là giáo viên cấp I xã Mỹ Đồng. Đám cưới này tốn mất hai con lợn, một con dê, một số gà, hơn hai tạ gạo, vài chục lít rượu. Cỗ bàn có

1) Thuộc thành phố Hải Phòng (BT).

tới 150 mâm. Chi phí cả thầy gần 2.000 đồng. Mỗi người được mời dự ít ra cũng phải “mừng” khoảng năm đồng để nhà chủ “hoà vốn”(!). Không những thế, do ăn uống kéo dài vài ba ngày còn gây ảnh hưởng không tốt đến sản xuất đang lúc khẩn trương. Dư luận bà con cũng chê trách hai đoàn viên đó.

Người ta còn chê trách các đồng chí ở cửa hàng xuất khẩu Thủy Nguyên không hiểu vì lý do gì mà khi gia đình anh Vĩnh khiêng hai con lợn đến bán, đáng lẽ chỉ bán lại cho một số thịt nhất định để sử dụng theo đúng quy định, đằng này cán bộ của hàng xuất khẩu không những cho cả hai con lợn đem về mà còn cho thêm một bộ lòng nữa (?).

(Trích báo *Hải Phòng*, 4-3-1967)

Về đám cưới thứ hai này, có mấy điều nên bàn cho ra lẽ:

- Trong khi cả nước đang thi đua tiết kiệm để chống Mỹ, cứu nước, một người vừa là đoàn viên thanh niên lao động vừa là thầy giáo, mà làm trái chính sách như vậy, đồng chí Vĩnh nghĩ thế nào?

- Lợi dụng việc cưới vợ để phát tài (vì mỗi người được mời phải mừng ít ra cũng năm đồng), phải chăng như thế là bất liêm?

- Trong việc này, phải chăng đảng bộ và chi đoàn thanh niên ở Thủy Nguyên chưa làm tròn nhiệm vụ là giáo dục đồng chí Vĩnh?

- Còn các đồng chí cán bộ của hàng xuất khẩu nên chăng trả lời cho bà con rõ: Vì lý do gì mà đã không mua lợn của đồng chí Vĩnh, lại biểu thêm một bộ lòng?

CHIẾN SĨ

Báo *Nhân dân*, số 4724,
ngày 16-3-1967.

BÀI NÓI CHUYỆN VỚI ĐẠI BIỂU CÁN BỘ, CHIẾN SĨ BINH CHỦNG ĐẶC CÔNG

Hôm nay Bác, Thủ tướng Phạm Văn Đồng và Đại tướng Võ Nguyên Giáp, thay mặt Đảng và Chính phủ đến thăm các đồng chí - các chiến sĩ Binh chủng Đặc công.

Đặc công tức là công tác đặc biệt, là vinh dự đặc biệt, cần phải có cố gắng đặc biệt.

Các chiến sĩ đặc công được tin tưởng đặc biệt.

Có thể nói, do chiến tranh du kích phát triển cao, đặc biệt cao. Chiến thuật du kích lấy ít đánh nhiều và đi không tiếng về không tăm. Bây giờ các chú cũng thế, cũng phải lấy ít đánh nhiều, nhưng mà to hơn nữa, cao hơn nữa, lấy ít đánh nhiều, lấy ít thắng nhiều.

Vì vậy, điều thứ nhất là chiến sĩ đặc công đã đi đánh, đã đánh là tất thắng, như thế thì phải đặc biệt dũng cảm.

Cái gì cũng đặc biệt đối với đặc công. Chữ đặc biệt quán xuyên tất cả, từ lúc tập luyện cho đến lúc đi đánh, cũng như lúc về.

Mưu trí phải đặc biệt linh hoạt.

Kỹ thuật phải đặc biệt huấn luyện thuần thục.

Lập trường chính trị phải đặc biệt vững chắc.

Ở đây Bác thấy một loạt chữ đặc biệt, đặc biệt tất cả.

Kỷ luật phải đặc biệt nghiêm minh.

Quyết tâm thắng địch, quyết tâm tiêu diệt địch cũng phải đặc biệt cao.

Đối với Đảng, phải đặc biệt trung thành.

Đối với dân, phải đặc biệt thân ái.

Bất kỳ nhiệm vụ gì, bất kỳ nhiệm vụ đặc biệt nào cũng phải hoàn thành và hoàn thành cho tốt.

Đặc công có khi đi một mình, tức là tác chiến một mình; có khi hợp đồng với những binh chủng khác thì phải đặc biệt gắn bó.

Nội bộ phải đặc biệt đoàn kết.

Dân vận phải đặc biệt nhẫn nại, bởi vì đây là nhân dân chiến tranh, phải nhờ dân bao che, đùm bọc, giúp đỡ thì mới thành công. Muốn như thế, dân vận phải khôn khéo và nhẫn nại.

Bất kỳ khó khăn đặc biệt nào cũng phải vượt qua, cũng phải khắc phục cho kỳ được.

Nói tóm lại là công việc, công tác của các đồng chí cũng đặc biệt khó, nhưng cũng đặc biệt vẻ vang.

Cuối cùng, Bác chúc các đồng chí mạnh khỏe, giữ gìn sức khỏe và học tập tiến bộ thêm nhiều.

Đảng, Bác và Chính phủ chờ thắng lợi, chờ báo cáo thắng lợi của các đồng chí!

Nói ngày 19-3-1967.

In trong sách *Lịch sử Binh chủng Đặc công*,

Bộ Tư lệnh Đặc công, 1974, tr.7-8.

THƯ CẢM ƠN ỦY BAN MẾCHXÍCH ĐOÀN KẾT VỚI VIỆT NAM¹⁾

Kính gửi Ủy ban Méchxích đoàn kết với Việt Nam,

Các bạn thân mến,

Tôi chân thành cảm ơn Ủy ban đã tỏ tình đoàn kết và ủng hộ nhân dân Việt Nam chúng tôi chống Mỹ, cứu nước.

Nhân dân Việt Nam rất yêu chuộng hoà bình, độc lập và tự do. Nhưng đế quốc Mỹ đã đưa vào miền Nam Việt Nam hơn nửa triệu quân Mỹ và chư hầu để tiến hành một cuộc chiến tranh xâm lược đầy tội ác. Chúng đã thực hiện chính sách “giết sạch, đốt sạch, phá sạch”. Ở một số vùng, chúng đã dùng những phương tiện chiến tranh hết sức dã man, như bom napan, chất độc hoá học và hơi độc để giết hại nhân dân miền Nam Việt Nam, kể cả người già, phụ nữ và trẻ em. Chúng đã tráng trợn cho máy bay ném bom, bắn phá nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Chúng thường rêu rao luận điệu “thương lượng hoà bình” nhưng chỉ là để che giấu việc chúng leo thang chiến tranh. Vì độc lập của Tổ quốc chúng tôi, vì nghĩa vụ đối với các dân tộc trên thế giới đang đấu tranh chống đế quốc Mỹ, chúng tôi không sợ hy sinh, gian khổ, kiên quyết kháng chiến đến thắng lợi cuối cùng. Dựa vào sức mình là chính, lại được sự

1) Ngày 14-12-1966, Ủy ban Méchxích (Mêhicô) đoàn kết với Việt Nam đã gửi thư đến Chủ tịch Hồ Chí Minh tỏ tình đoàn kết và ủng hộ nhân dân ta trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi thư trả lời và cảm ơn (BT).

đồng tình, ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa, của nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới và nhân dân tiến bộ Mỹ, chúng tôi đã liên tiếp thắng lợi. Ở miền Nam, giặc Mỹ xâm lược đã đi từ thất bại này đến thất bại khác. Trong năm 1966, nhân dân miền Nam Việt Nam đã loại ra ngoài vòng chiến đấu 370.000 quân Mỹ, quân chư hầu và quân nguy. Riêng trong hai tháng đầu năm 1967, nhân dân miền Nam đã tiêu diệt 11 tiểu đoàn và 63 đại đội địch. Ở miền Bắc Việt Nam, hơn 1.700 máy bay Mỹ đã bị bắn rơi.

Muốn lập lại nền hoà bình thật sự ở Việt Nam thì đế quốc Mỹ phải chấm dứt chiến tranh xâm lược, chấm dứt vĩnh viễn và không điều kiện những cuộc ném bom man rợ và mọi hành động chiến tranh khác chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, rút hết quân Mỹ ra khỏi miền Nam Việt Nam, thừa nhận Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam là người đại diện chân chính duy nhất của nhân dân miền Nam Việt Nam và để nhân dân Việt Nam giải quyết lấy công việc nội bộ của mình, không có sự can thiệp của nước ngoài.

Tôi mong rằng Ủy ban Mêchxích đoàn kết với Việt Nam sẽ tăng cường hoạt động và làm cho nhân dân Mêchxích và nhân dân các nước khác ở Mỹ Latinh hiểu rõ hơn nữa cuộc đấu tranh của chúng tôi là chính nghĩa, hiểu rõ hơn nữa sự xâm lược của Mỹ là một tội ác, do đó tăng cường đoàn kết và ủng hộ nhân dân Việt Nam đấu tranh giành tự do và độc lập dân tộc.

Nhờ các bạn chuyển đến nhân dân Mêchxích lời cảm ơn chân thành của tôi. Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Mêchxích ngày càng phát triển.

Chào thân ái

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 1967

HỒ CHÍ MINH

ĐIỆN KHEN CÔNG NHÂN VÀ CÁN BỘ MỎ THAN THỐNG NHẤT

*Thân ái gửi công nhân và cán bộ mỏ than Thống Nhất,
Quảng Ninh,*

Bác rất vui lòng nhận được báo cáo mỏ đã hoàn thành tốt kế hoạch quý I.

Bác mong các cô, các chú nhân đà thắng lợi đó cùng các xí nghiệp bạn cố gắng hoàn thành kế hoạch cao hơn nữa.

17 giờ ngày 24 tháng 3 năm 1967

BÁC HỒ

Bản gốc lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

CÁI “CHÌA KHÓA VẠN NĂNG”

- Hợp tác xã Đ.P. (Quảng Bình) cần phải làm độ 700 cái hầm trú ẩn cho gia đình xã viên, cho trụ sở xã, cho trường học, v.v.. Mỗi hầm phải tốn 10 công đào và nửa mét khối gỗ lót. Cộng tất cả là 7.000 công và 350 mét khối gỗ. Đối với một hợp tác xã nhỏ chỉ có 50 hộ, thì đó quả là một công việc to lớn và khó giải quyết. Những cán bộ có sáng kiến đưa việc đó trình bày rõ ràng trước toàn thể xã viên và khuyến khích mọi người *bàn bạc một cách dân chủ*.

Sau khi tư tưởng đã nhất trí, bà con đều hăng hái thi đua và sẵn sàng giúp đỡ lẫn nhau. Họ làm cả ngày cả đêm, nhà đông người giúp nhà neo đơn. Có những xã viên lấy cả cột nhà và ván nằm để lót hầm và giúp những bà con thiếu gỗ.

Kết quả là chỉ trong hai ngày, hơn 700 cái hầm đã làm xong và cái nào cũng hợp tiêu chuẩn. Thế là nhờ *cách dân chủ* mà việc khó hoá ra dễ.

- Văn Khê (Hà Tây) là một xã ưu điểm nhiều. Nhưng khuyết điểm cũng không ít: Như tệ giết lợn liên hoan lu bù, cán bộ thiếu gương mẫu trong lao động, v.v.. Khuyết điểm nặng nhất là *thiếu dân chủ*. Vì vậy mà việc làm thủy lợi đã gây ra lãng phí; có vụ đã cày cấy chậm và làm đối, thu hoạch kém.

Từ đầu năm nay, tình trạng đã bước đầu chuyển biến khá: các cán bộ từ Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch xã đến cán bộ các hợp tác xã đã thật thà tự phê bình và từ đó mọi việc sản xuất, học văn hoá, chấp hành các chính sách... đều *bàn bạc dân chủ với xã viên*.

Kết quả là các xã viên đều phấn khởi ra đồng sản xuất, trồng cây, sửa sang hầm hố trú ẩn. Cán bộ và xã viên đã cùng nhau bàn cách tiết kiệm lương thực để bảo đảm đời sống của mình và đóng góp vào sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước (Tài liệu của báo *Hà Tây*).

- Xí nghiệp Đồng Đa tìm biện pháp thực hiện kế hoạch quý I bằng một phần ba kế hoạch cả năm, lúc đầu tính ra thì thấy thiếu đến 12.000 giờ máy. Giải quyết thế nào đây?

Khi các cán bộ lãnh đạo bàn đủ mọi cách, như cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất, v.v., thì cũng chỉ giải quyết được 4.000 giờ máy thiếu.

Khi các chi bộ bàn về việc cải tiến quản lý lao động, tăng cường giờ máy có ích, v.v., thì giải quyết thêm được 6.000 giờ, nhưng chưa giải quyết được tất cả vấn đề.

Khi *hợp bàn dân chủ với toàn thể công nhân*, thì anh chị em mỗi người nêu một sáng kiến, chẳng mấy chốc đã giải quyết nốt cả 2.000 giờ thiếu một cách dễ dàng.

Cũng xí nghiệp ấy, trong một cuộc đại hội *bàn bạc dân chủ* (18-3-1967), công nhân đã góp 1.400 ý kiến, thẳng thắn phê bình những thiếu sót về chỉ đạo sản xuất, hợp lý hoá lề lối làm việc và cải tiến kỹ thuật, v.v..

Một ví dụ nữa: Xí nghiệp cao su tái sinh ghi nhận kế hoạch 1967 chỉ ghi tăng 6% về giá trị sản lượng và 8% về năng suất lao động. Nhưng do *bàn bạc dân chủ*, công nhân đã nhận tăng thêm 31% về giá trị sản lượng và 15% về năng suất lao động.

*

* *

Vài ví dụ trên đây chứng tỏ rằng *thực hành dân chủ* là cái chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn. Trong mọi công việc, ngay từ khi lập kế hoạch và suốt cả thời gian thực hiện, phải mạnh dạn phát động quần chúng, làm cho mọi người thấm nhuần *tinh thần làm chủ tập thể*. Quần chúng thật sự có quyền dân chủ và

cán bộ, đảng viên, đoàn viên phải xung phong gương mẫu, thì chắc chắn ngăn ngừa được những tệ quan liêu, mệnh lệnh, lãng phí, tham ô và cuộc vận động quần chúng quyết tâm thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 1967 cũng nhất định sẽ thắng lợi.

CHIẾN SĨ

Báo *Nhân dân*, số 4733,
ngày 25-3-1967.

THƯ GỬI NHÂN DÂN THỤY ĐIỂN

Các đồng chí và các bạn Thụy Điển thân mến,

Nhân dịp tiến sĩ Giôhan Ácxen Hôgiơ và tiến sĩ Giôn Tácman sang thăm Việt Nam, tôi đã nhờ các ông chuyển lời chào mừng anh em của tôi tới nhân dân Thụy Điển.

Tiến sĩ Giôhan Ácxen Hôgiơ và tiến sĩ Giôn Tácman đã đi khắp miền Bắc Việt Nam. Các vị đó có thể kể cho các bạn những điều họ đã mắt thấy, tai nghe về những tội ác ghê tởm nhất mà đế quốc Mỹ đã gây ra trên đất nước chúng tôi.

Toàn thể nhân dân chúng tôi từ Bắc chí Nam đoàn kết chặt chẽ đứng lên bảo vệ tự do và độc lập của mình, đồng thời góp phần vào sự nghiệp đấu tranh cho giải phóng và hoà bình của các dân tộc. Trong khi tăng cường chiến tranh, bọn Mỹ xâm lược lại nói tới thương lượng hoà bình nhằm đánh lừa dư luận thế giới và dư luận Mỹ. Đế quốc Mỹ là kẻ xâm lược. Chúng tôi ở trên đất nước chúng tôi. Chúng tôi không làm điều gì tổn hại cho nước Mỹ. Đế quốc Mỹ hãy chấm dứt sự xâm lược của chúng và cuốn gói thì lập tức hoà bình sẽ được lập lại ở Việt Nam. Hiện nay, một số người có thiện chí muốn góp phần giải quyết vấn đề Việt Nam, nhưng họ chưa phân biệt được đâu là kẻ xâm lược và đâu là người bị xâm lược. Đế quốc Mỹ dù điên cuồng đẩy mạnh chiến tranh đến mức nào, chúng tôi cũng quyết tâm đánh bại chúng. Chúng tôi hoàn toàn tin tưởng vào thắng lợi của mình, vì sự nghiệp của chúng tôi là chính nghĩa.

Chúng tôi mạnh về ý chí quyết thắng của toàn dân và vì sự ủng hộ ngày càng tăng của nhân dân thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ Mỹ. Cho tới nay, mọi kế hoạch quân sự của đế quốc Mỹ chống phá miền Bắc cũng như xâm lược miền Nam Việt Nam đều đã bị thất bại. Kể từ khi đế quốc Mỹ bắt đầu xâm lược miền Nam Việt Nam đến hai tháng đầu năm nay, nhân dân và các lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam Việt Nam đã loại khỏi vòng chiến đấu khoảng 40 vạn tên địch, trong đó có 12 vạn tên của đạo quân viễn chinh Mỹ. Ở miền Bắc Việt Nam, hơn 1.720 máy bay Mỹ đã bị bắn rơi. Chúng tôi xin cảm ơn nhân dân Thụy Điển đã nhiệt tình ủng hộ cuộc đấu tranh của chúng tôi chống đế quốc Mỹ xâm lược. Chúng tôi hy vọng rằng nhân dân Thụy Điển sẽ tăng cường ủng hộ chúng tôi, đòi đế quốc Mỹ phải ngừng ném bom không điều kiện và vĩnh viễn chấm dứt mọi hành động chiến tranh khác chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, rút toàn bộ quân Mỹ và quân chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam, thừa nhận Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam là người đại diện duy nhất của nhân dân miền Nam Việt Nam.

Các đồng chí và các bạn Thụy Điển thân mến, một lần nữa tôi xin cảm ơn các bạn.

Tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Thụy Điển muôn năm!

Viết khoảng tháng 3-1967.

Bản gốc tiếng Anh lưu tại

Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I.

THƯ GỬI NHÂN DÂN Ý¹⁾

Các đồng chí và các bạn Ý thân mến,

Nhân chuyến đi thăm Việt Nam của giáo sư Bátxô để điều tra về tội ác chiến tranh của đế quốc Mỹ, tôi đã nhờ giáo sư chuyển đến nhân dân Ý lời chào mừng anh em.

Giáo sư Bátxô đã đi khắp miền Bắc Việt Nam. Giáo sư sẽ kể lại với các bạn những gì đã mắt thấy, tai nghe về những tội ác ghê tởm nhất mà đế quốc Mỹ đã gây ra trên đất nước chúng tôi.

Nhân dân chúng tôi từ Bắc chí Nam đoàn kết chặt chẽ đã đứng lên bảo vệ tự do và độc lập của mình, đồng thời góp phần vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng và hoà bình của các dân tộc trên thế giới.

Vừa tăng cường chiến tranh, đế quốc Mỹ vừa rêu rao luận điệu “đàm phán hoà bình” nhằm đánh lừa dư luận thế giới và dư luận Mỹ. Đế quốc Mỹ là kẻ xâm lược. Chúng tôi ở trên đất nước của chúng tôi. Chúng tôi không hề làm điều gì tổn hại đến nước Mỹ. Hễ đế quốc Mỹ chấm dứt xâm lược và rút khỏi đất nước chúng tôi thì hoà bình sẽ lập tức được lập lại ở Việt Nam.

Hiện nay, một số người có thiện chí mong muốn góp phần vào việc giải quyết vấn đề Việt Nam. Nhưng họ chưa phân biệt rõ ai là kẻ xâm lược, ai là người bị xâm lược.

1) Italia (BT).

Dù đế quốc Mỹ điên cuồng đẩy mạnh chiến tranh đến mức nào, chúng tôi cũng quyết đánh và quyết thắng. Chúng tôi nhất định thắng vì sự nghiệp của chúng tôi là chính nghĩa; chúng tôi có sức mạnh của ý chí quyết thắng của toàn dân, lại được sự ủng hộ ngày càng tăng của nhân dân thế giới, trong đó có cả nhân dân tiến bộ Mỹ. Cho đến nay, tất cả những kế hoạch quân sự của đế quốc Mỹ chống nhân dân miền Nam cũng như miền Bắc đất nước chúng tôi đều thất bại. Kể từ khi bắt đầu cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ đến hai tháng đầu năm nay, nhân dân và các lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam Việt Nam đã loại khỏi vòng chiến đấu khoảng 400.000 tên địch, trong đó có hơn 120.000 tên Mỹ. Ở miền Bắc, cho đến nay, đã có hơn 1.720 máy bay Mỹ đã bị bắn rơi.

Bằng mọi cách, nhân dân Ý đã nhiệt tình ủng hộ cuộc kháng chiến của chúng tôi chống xâm lược Mỹ. Chúng tôi xin chân thành cảm ơn và mong rằng nhân dân Ý sẽ tăng cường ủng hộ chúng tôi hơn nữa, đòi bọn xâm lược Mỹ phải chấm dứt không điều kiện các cuộc ném bom và mọi hành động chiến tranh khác chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, rút hết quân Mỹ và quân chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam, công nhận Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.

Các đồng chí và các bạn Ý thân mến, một lần nữa tôi xin cảm ơn các bạn.

Tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Ý muôn năm!

Viết khoảng tháng 3-1967.

Bản gốc tiếng Pháp lưu tại

Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I.

ĐIỆN CẢM ƠN CÁC VỊ ĐỨNG ĐẦU NĂM NƯỚC CHÂU PHI DỰ HỘI NGHỊ LƠ KE¹⁾

Chúng tôi vui mừng được tin Hội nghị nguyên thủ năm nước bạn, trong đó có Ngài, vừa họp tại Lơ Ke đã lên án Mỹ xâm lược Việt Nam, đòi Mỹ phải chấm dứt tức khắc và không điều kiện việc ném bom nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, phải rút lực lượng Mỹ ra khỏi Việt Nam, phải thừa nhận Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam là đại diện duy nhất có giá trị và tôn trọng quyền tự quyết của nhân dân Việt Nam.

Chúng tôi coi đó là một sự ủng hộ quý báu đối với cuộc kháng chiến chính nghĩa của chúng tôi và một biểu hiện đẹp đẽ của tình đoàn kết giữa nhân dân các nước Á - Phi. Thay mặt nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tôi chân thành cảm ơn Ngài đã góp phần quan trọng vào sự ủng hộ quý báu đó.

Báo *Nhân dân*, số 4761,
ngày 22-4-1967.

1) Hội nghị những vị đứng đầu năm nước: Cộng hoà Arập thống nhất, Angiêri, Ghinê, Môritani và Tandania họp ở Lơ Ke từ ngày 4 đến ngày 6-4-1967. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi điện cảm ơn từng vị đứng đầu năm nước nói trên (BT).

THƯ GỬI BỘ ĐỘI PHÁO BÌNH

Thân ái gửi cán bộ, chiến sĩ pháo binh,

Pháo binh ta có truyền thống oanh liệt chân đồng vai sắt, đánh giỏi, bắn trúng.

Các đồng chí đã phát huy tốt truyền thống ấy, lập được thành tích mới vẻ vang, bắn trúng nhiều tàu chiến Mỹ, bắn chìm nhiều tàu biệt kích Mỹ và tay sai, đánh trả pháo binh địch, diệt nhiều giặc Mỹ.

Bác rất vui lòng, thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, khen ngợi toàn thể cán bộ, chiến sĩ pháo binh ta.

Các đồng chí chớ vì thắng lợi mà chủ quan. Phải ra sức học tập và thi đua với pháo binh Quân giải phóng miền Nam tài giỏi, anh hùng. Phải nêu cao chí khí quyết chiến, quyết thắng, đoàn kết phối hợp tốt với các đơn vị bạn và nhân dân, nắm vững chiến thuật, kỹ thuật, giữ gìn xe tốt, pháo tốt, tiết kiệm đạn dược, đánh giỏi, bắn trúng, lập nhiều chiến công to lớn hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 13 tháng 4 năm 1967

BÁC HỒ

Báo *Nhân dân*, số 4753,
ngày 14-4-1967.

ĐIỆN MỪNG ĐẠI HỘI LẦN THỨ VII ĐẢNG XÃ HỘI THỐNG NHẤT ĐỨC

*Kính gửi Đại hội lần thứ VII
Đảng Xã hội thống nhất Đức,
Béclin*

Thưa các đồng chí thân mến,

Thay mặt Đảng Lao động Việt Nam, giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam, chúng tôi xin gửi đến Đại hội lần thứ VII Đảng Xã hội thống nhất Đức và nhờ Đại hội chuyển đến toàn thể đảng viên, giai cấp công nhân và nhân dân Đức lời chào nhiệt liệt nhất.

Đảng Xã hội thống nhất Đức đã có một lịch sử đấu tranh rất vẻ vang và đã thu được nhiều thắng lợi to lớn, làm rạng rỡ thêm sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân Đức, làm cho chủ nghĩa xã hội được thực hiện trên quê hương của Mác và Ăngghen, những người sáng lập ra chủ nghĩa cộng sản khoa học, những người thầy của cách mạng vô sản thế giới.

Sau khi chủ nghĩa phát xít Đức bị đập tan, Đảng Xã hội thống nhất Đức đã thực hiện được sự thống nhất giai cấp công nhân, liên minh rộng rãi với các lực lượng dân chủ, hoàn thành thắng lợi hai cuộc cách mạng dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa trên một phần ba nước Đức, dựng lên Nhà nước công nông đầu tiên của nhân dân lao động Đức. Nước Cộng hoà Dân chủ Đức

ra đời là một biến đổi quan trọng trong lịch sử của dân tộc Đức và của các dân tộc châu Âu.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Xã hội thống nhất Đức, nhân dân Cộng hoà Dân chủ Đức dũng cảm đang xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Nước Cộng hoà Dân chủ Đức đã trở thành một nước công nghiệp phát triển cao, có một nền nông nghiệp hiện đại; đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân được cải thiện không ngừng. Nước Cộng hoà Dân chủ Đức là tiền đồn vững mạnh ở phía Tây của phe xã hội chủ nghĩa, là một bảo đảm chắc chắn cho hoà bình ở châu Âu và thế giới. Với những thành tựu to lớn của mình, nước Cộng hoà Dân chủ Đức đã góp phần quan trọng vào việc tăng cường lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa và sự nghiệp đấu tranh chung cho hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới.

Thưa các đồng chí thân mến,

Chúng tôi phần khởi nhận thấy tình đoàn kết hữu nghị giữa hai Đảng và nhân dân hai nước chúng ta ngày càng phát triển tốt đẹp.

Đảng Xã hội thống nhất Đức, Chính phủ và nhân dân nước Cộng hoà Dân chủ Đức tận tình ủng hộ về mọi mặt công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc Việt Nam và sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của toàn dân Việt Nam, kiên quyết lên án đế quốc Mỹ xâm lược Việt Nam và lên án bọn cầm quyền phản động Tây Đức câu kết với đế quốc Mỹ trong cuộc chiến tranh xâm lược nước chúng tôi. Đó là một sự cổ vũ to lớn đối với nhân dân Việt Nam chúng tôi quyết đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà.

Nhân dịp này, chúng tôi xin gửi đến Đảng Xã hội thống nhất Đức, Chính phủ và nhân dân nước Cộng hoà Dân chủ Đức anh em lòng biết ơn của chúng tôi.

Là những người anh em, những người bạn chiến đấu thân thiết của nhân dân Đức, chúng tôi kiên quyết ủng hộ nước Cộng hoà

Dân chủ Đức trong cuộc đấu tranh nhằm bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, chống bọn quân phiệt phục thù Tây Đức, đòi chúng phải từ bỏ chính sách xâm lược, từ bỏ yêu sách vô lý về quyền đại diện cho cả nước Đức; đòi chúng phải công nhận sự tồn tại của hai Nhà nước Đức, công nhận các đường biên giới hiện nay ở châu Âu và phải từ bỏ tham vọng đòi sử dụng vũ khí hạt nhân. Chúng tôi tin chắc rằng với chủ trương đúng đắn của Đảng Xã hội thống nhất Đức, với sự đoàn kết của nhân dân Đức, sự ủng hộ của phe xã hội chủ nghĩa và của nhân dân tiến bộ toàn thế giới, cuộc đấu tranh chính nghĩa của các đồng chí nhất định sẽ thắng lợi vẻ vang.

Kính chúc Đại hội lần thứ VII Đảng Xã hội thống nhất Đức thành công tốt đẹp.

Chúc Đảng Xã hội thống nhất Đức giành được nhiều thắng lợi to lớn trong việc động viên toàn Đảng, toàn dân thực hiện những nhiệm vụ to lớn do Đại hội đề ra.

Chúc tình đoàn kết chiến đấu giữa hai Đảng và nhân dân hai nước chúng ta trên cơ sở của chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản ngày càng củng cố và phát triển.

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 1967

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4756,
ngày 17-4-1967.

ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HÒA ARẬP XYRI

*Kính gửi Bác sĩ Nuređin Atátxi,
Tổng thống nước Cộng hòa Arập Xyri,
Đamát*

Nhân dịp Quốc khánh nước Cộng hoà Arập Xyri, tôi xin gửi đến Ngài lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Chân thành chúc Ngài, Chính phủ và nhân dân Xyri anh em thu được nhiều thắng lợi mới trong sự nghiệp đấu tranh chống đế quốc, thực dân và xây dựng đất nước phồn vinh.

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước chúng ta ngày càng củng cố và phát triển.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4756,
ngày 17-4-1967.

THƯ KHEN ĐỒNG BÀO, CÁN BỘ VÀ BỘ ĐỘI HẢI PHÒNG

Thân ái gửi đồng bào, cán bộ và bộ đội Hải Phòng,

Ngày 20-4-1967, quân và dân Hải Phòng đã đánh thắng vẻ vang, trừng trị đích đáng bước leo thang mới đầy tội ác của giặc Mỹ.

Quân và dân thành phố cảng đã đoàn kết chặt chẽ, chiến đấu dũng cảm, giữ gìn trật tự trị an tốt.

Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi đồng bào, cán bộ và bộ đội Hải Phòng.

Giặc Mỹ bị thua to ở cả hai miền Nam - Bắc nước ta, nhưng chúng còn ngoan cố tăng cường chiến tranh xâm lược. Đồng bào, cán bộ và bộ đội không được vì thắng lợi mà chủ quan. Phải nâng cao cảnh giác, làm tốt công tác phòng không nhân dân, đánh giỏi, thắng lớn hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng

BÁC HỒ

Gửi ngày 23-4-1967.

Báo *Nhân dân*, số 4763,

ngày 24-4-1967.

ĐIỆN GỬI CỤ BÉCTORĂNG RÚTXEN

Kính gửi cụ Béctorăng Rútxen,

Luân Đôn

Tôi rất sung sướng thấy Toà án quốc tế xử tội ác chiến tranh ở Việt Nam mở phiên chính thức đầu tiên. Sự nghiệp cao cả mà cụ đã đề xướng ra nay bước đầu được thực hiện. Đó là một sự kiện quốc tế rất quan trọng, nhất là trong lúc Mỹ đang điên cuồng leo thang chiến tranh, đánh phá cảng Hải Phòng và Thủ đô Hà Nội. Nhân dân Việt Nam và nhân dân yêu chuộng hoà bình và công lý trên thế giới đều mong đợi sự thành công của Toà án quốc tế.

Kính chúc cụ mạnh khoẻ.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4774,
ngày 6-5-1967.

ĐIỆN GỬI ÔNG GIĂNG PÔN XÁC TỜƠ

*Kính gửi ông Giăng Pôn Xác tờơ,
Chủ tịch Toà án quốc tế xử tội ác chiến tranh ở
Việt Nam,*

Nhân dịp Toà án quốc tế xử tội ác chiến tranh ở Việt Nam mở phiên chính thức đầu tiên, tôi xin gửi tới ông và các vị trong Toà án lời chào mừng nhiệt liệt nhất và chúc Toà án thành công tốt đẹp.

Việc Toà án quốc tế mở phiên chính thức đầu tiên, nhất là trong lúc Mỹ đang điên cuồng leo thang, đánh phá cảng Hải Phòng và Thủ đô Hà Nội, có ý nghĩa rất lớn. Đó là một sự cổ vũ mạnh mẽ không những đối với nhân dân Việt Nam chúng tôi mà đối với tất cả các dân tộc đang đấu tranh cho độc lập dân tộc và hoà bình.

Sự nghiệp cao cả của Toà án quốc tế đã được sự đồng tình và ủng hộ nhiệt liệt của loài người tiến bộ, nhưng cũng đã và còn gặp nhiều khó khăn trở ngại do đế quốc xâm lược Mỹ và các lực lượng phản động gây ra. Tuy vậy, tôi tin rằng những người chủ trì Toà án quốc tế sẽ kiên trì phấn đấu như họ đã làm và sẽ có những biện pháp thích đáng để đưa sự nghiệp của họ đến kết quả. Chắc chắn các dân tộc và tất cả những người yêu chuộng hoà bình và công lý sẽ sát cánh với các vị, nhiệt tình ủng hộ các vị.

Chúng tôi chân thành cảm ơn sự ủng hộ của các vị trong Toà án quốc tế đối với cuộc kháng chiến chính nghĩa của nhân dân chúng tôi.

Xin gửi ông và các vị trong Toà án lời chào trân trọng.

Báo *Nhân dân*, số 4774,
ngày 6-5-1967.

THƯ KHEN ĐỒNG BÀO, BỘ ĐỘI VÀ CÁN BỘ THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Thân ái gửi đồng bào, bộ đội và cán bộ Thủ đô Hà Nội,

Từ ngày 25 tháng 4 đến nay, quân và dân Hà Nội liên tiếp đánh thắng vẻ vang, trừng trị đích đáng bước leo thang mới của giặc Mỹ.

Ngày 5 tháng 5, Hà Nội đã đánh giỏi, thắng lớn, bắn rơi 8 máy bay Mỹ, diệt và bắt sống nhiều giặc Mỹ lái máy bay.

Quân và dân Hà Nội đã đoàn kết chặt chẽ, chiến đấu dũng cảm, bảo vệ trị an tốt và tiến bộ trong công tác phòng không nhân dân.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi đồng bào, bộ đội và cán bộ Thủ đô ta.

Giặc Mỹ đã thua to nhưng chúng còn nhiều âm mưu xảo quyệt. Quân và dân Hà Nội chớ vì thắng lợi mà chủ quan thoả mãn. Hãy luôn luôn nâng cao cảnh giác, chiến đấu giỏi, sản xuất giỏi, làm tốt công tác phòng không nhân dân, lập nhiều thành tích to lớn hơn nữa để xứng đáng là Thủ đô anh hùng.

Chào thân ái và quyết thắng

Hà Nội, ngày 7 tháng 5 năm 1967

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 4776,
ngày 8-5-1967.

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN VĨNH LINH

Thân ái gửi đồng bào, bộ đội và cán bộ Vĩnh Linh,

Bác rất vui lòng được tin Vĩnh Linh đã bắn rơi 100 máy bay Mỹ.

Vĩnh Linh còn bắn cháy nhiều tàu chiến Mỹ và trừng trị đích đáng pháo binh Mỹ. Sản xuất và phòng không nhân dân của Vĩnh Linh cũng tốt.

Thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, Bác gửi lời khen ngợi đồng bào, bộ đội và cán bộ Vĩnh Linh đã đoàn kết, anh dũng, kiên cường trong chiến đấu và sản xuất, giành nhiều thắng lợi vẻ vang.

Nhiều địa phương đang ra sức học tập, thi đua với Vĩnh Linh.

Quân và dân Vĩnh Linh chớ vì thắng lợi mà chủ quan. Hãy luôn luôn nâng cao cảnh giác, chiến đấu và sản xuất giỏi hơn nữa, giành thắng lợi to lớn hơn nữa, xứng đáng là tiền tuyến anh hùng của miền Bắc xã hội chủ nghĩa.

Chào thân ái và quyết thắng

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 1967

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 4781,
ngày 13-5-1967.

GỬI BỘ CHÍNH TRỊ¹⁾

Thời giờ đi chóng tựa đưa thoi,
Thấm thoát xa nhà một tháng rồi.
Nghìn dặm vui nghe tin thắng lợi,
Một mình nằm tính việc xa xôi.

Viết ngày 14-5-1967.

Tài liệu lưu tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.

In trong sách Hồ Chí Minh:

Tuyển tập văn học - Thơ,

Nxb. Văn học, Hà Nội, 1995, t.III, tr.151.

1) Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài thơ này và gửi về cho các đồng chí Bộ Chính trị, khi Người đang chữa bệnh ở Trung Quốc (BT).

LỜI CẢM ƠN CHUNG NHÂN DỊP SINH NHẬT (19 THÁNG 5)

Nhân dịp ngày 19-5 năm nay, tôi đã nhận được thư và điện chúc mừng của:

Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận,
Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam,
Các đảng bạn, các đoàn thể,
Các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể các địa phương,
Các đơn vị bộ đội, Công an nhân dân vũ trang, dân quân, tự vệ, thanh niên xung phong,

Các cơ quan, xí nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường,
hợp tác xã nông nghiệp và hợp tác xã thủ công nghiệp,

Các anh hùng và chiến sĩ thi đua,
Các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng,
Kiều bào ở nước ngoài,
Bà con Hoa kiều,

Các đồng chí lãnh đạo các đảng anh em,
Các vị lãnh đạo chính phủ và nhân dân các nước anh em và các nước bạn,

Các đồng chí và các bạn trong Đoàn ngoại giao,
Các đồng chí chuyên gia các nước anh em.

Tôi rất vui mừng nhận thấy trong thư của các đơn vị, các đồng chí và đồng bào các địa phương đều nói lên những thành tích

thi đua to lớn về sản xuất, công tác, chiến đấu và tỏ rõ quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Tôi thân ái gửi lời cảm ơn chung và chúc các đồng chí, đồng bào và chiến sĩ luôn luôn đoàn kết phấn đấu, không sợ hy sinh, gian khổ, nâng cao lòng yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng, hăng hái thi đua giành nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa trong sản xuất và chiến đấu để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất Tổ quốc. Chúc đồng bào và các chiến sĩ miền Nam yêu quý, dưới sự lãnh đạo của Mặt trận Dân tộc giải phóng vẻ vang, đoàn kết chặt chẽ, chiến đấu anh dũng, lập thêm nhiều chiến công oanh liệt.

Tôi xin chân thành cảm ơn các đảng, các chính phủ và nhân dân các nước anh em và các nước bạn, các vị trong Đoàn ngoại giao và chuyên gia các nước anh em đã hết lòng ủng hộ và giúp đỡ sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam.

Chúc tình đoàn kết hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em, các nước bạn ngày càng củng cố và phát triển, vì hoà bình thế giới, độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội.

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 4797,
ngày 29-5-1967.

THƯ GỬI LUẬT SƯ NGUYỄN HỮU THỌ VÀ CÁC VỊ TRONG ỦY BAN TRUNG ƯƠNG MẶT TRẬN DÂN TỘC GIẢI PHÓNG MIỀN NAM

Thưa Chủ tịch và các vị thân mến,

Thưa đồng bào, cán bộ và chiến sĩ miền Nam thân mến,

Đông - Xuân trước, đồng bào và các lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam đã thắng lớn. Đông - Xuân này, miền Nam lại giành được thắng lợi to lớn hơn, làm cho cả nước ta hết sức phấn khởi, bè bạn ta khắp năm châu hả dạ và riêng tôi rất vui mừng.

Tôi xin gửi đến đồng bào ruột thịt các dân tộc anh em, các cán bộ và chiến sĩ các lực lượng vũ trang giải phóng, các cụ phụ lão, chị em phụ nữ, các cháu thanh niên và nhi đồng lời chúc mừng và khen ngợi nhiệt liệt nhất.

Tôi thân ái gửi lời thăm hỏi các gia đình liệt sĩ và anh em thương binh, bệnh binh.

Đông - Xuân này, giặc Mỹ và bọn tay sai đã tung ra chiến trường hơn một triệu quân với số máy bay, đại bác, bom đạn... gấp hai ba lần Đông - Xuân trước. Chúng dùng cả chất độc hoá học và hơi độc tàn phá đất nước ta, giết hại nhân dân ta, hòng khuất phục đồng bào miền Nam ta và cứu vãn tình hình nguy khốn của chúng.

Nhưng dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Mặt trận Dân tộc giải phóng, đồng bào và các chiến sĩ miền Nam, triệu người như một, đoàn kết một lòng, chiến đấu cực kỳ anh dũng, đã đánh bại cuộc

phản công mùa khô lần thứ hai³⁰ của giặc Mỹ và giành được thắng lợi vẻ vang.

Đó là một thắng lợi có ý nghĩa chiến lược rất to lớn về quân sự và chính trị trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của toàn dân ta.

Miền Nam nước ta thắng lớn, miền Bắc nước ta cũng thắng lớn. Ở miền Bắc, gần hai nghìn máy bay giặc Mỹ đã bị bắn rơi, nhiều giặc Mỹ lái máy bay đã bị bắt hoặc bị chết. Cả hai miền Nam - Bắc đều đánh giỏi, càng đánh càng thắng, càng đánh càng mạnh.

Địch đã bị thất bại nặng nề. Nhưng chúng còn ngoan cố. Chúng sẽ đưa thêm quân sang, dùng thêm nhiều thủ đoạn dã man, tàn bạo, tiếp tục tăng cường chiến tranh xâm lược miền Nam và đánh phá miền Bắc ác liệt hơn nữa. Chúng cũng sẽ tiếp tục tung ra những luận điệu hoà bình thương lượng giả dối hòng lừa bịp dư luận Mỹ và trên thế giới. Song dù tăng thêm mấy chục vạn quân, dù dã man và xảo quyệt đến đâu, giặc Mỹ cũng không thể nào gỡ được thế bị động và sa lầy ở miền Nam Việt Nam. Càng đánh, nhất định chúng càng thất bại thảm hại.

Nhân dân ta đang tiến mạnh trên đà thắng lợi. Càng gần thắng lợi thì càng nhiều gian nan. Nhưng chúng ta quyết không sợ hy sinh, gian khổ. Vì độc lập, tự do của Tổ quốc, chúng ta quyết chiến đấu đến thắng lợi hoàn toàn.

Đồng bào và chiến sĩ miền Nam anh hùng đoàn kết một lòng, chiến đấu giỏi, sản xuất giỏi là một lực lượng vô địch.

Nước ta là một, dân tộc ta là một, Nam Bắc cùng nhau quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. 17 triệu đồng bào miền Bắc quyết giữ trọn lời thề cùng 14 triệu đồng bào miền Nam ruột thịt sát cánh kề vai chiến đấu để giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới thống nhất đất nước.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta được tất cả các nước anh em, các bè bạn và nhân dân tiến bộ

trên thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ ở nước Mỹ, nhiệt liệt đồng tình và ủng hộ.

Đồng bào và chiến sĩ miền Nam yêu quý hãy anh dũng tiến lên, thu nhiều thành tích và lập nhiều chiến công oanh liệt hơn nữa!

Đế quốc Mỹ nhất định thua!

Nhân dân ta nhất định thắng!

Chào thân ái và quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4804,
ngày 5-6-1967.

ĐIỆN ỦNG HỘ NƯỚC CỘNG HÒA ARẬP THỐNG NHẤT

*Kính gửi Tổng thống Gaman Ápđen Nátxe,
nước Cộng hòa Arập thống nhất,
Lơ Ke*

Nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà hết sức công phẩn trước việc *bọn phản động Ixraen*, tay sai của đế quốc Mỹ, Anh, đã dùng máy bay ném bom, bắn phá Lơ Ke và nhiều thành phố khác, đồng thời dùng bộ binh xâm phạm nước Cộng hoà Arập thống nhất ở nhiều nơi.

Đây là một hành động xâm lược trắng trợn đối với nước Cộng hoà Arập thống nhất, phá hoại nghiêm trọng hoà bình ở vùng Trung Cận Đông và chà đạp hết sức thô bạo pháp luật quốc tế.

Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà cực lực lên án hành động xâm lược nói trên của *bọn phản động Ixraen* do đế quốc xúi giục, giúp đỡ, và kiên quyết đòi chúng phải chấm dứt ngay hành động đó.

Cuộc chiến đấu của nước Cộng hoà Arập thống nhất vì độc lập, chủ quyền của mình, vì quyền lợi chính đáng của dân tộc Arập, vì hoà bình ở Trung Cận Đông là một sự nghiệp sáng ngời chính nghĩa. Cuộc chiến đấu đó nhất định được sự đồng tình sâu sắc và sự ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân các nước Á - Phi và của tất cả các nước yêu chuộng hoà bình và công lý trên thế giới.

Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tuyên bố hoàn toàn đoàn kết với Chính phủ và nhân dân nước Cộng hoà Arập thống nhất đang chống lại sự xâm lược của Ixraen. Trước sức mạnh đoàn kết đấu tranh của nhân dân các nước Arập, mọi âm mưu và hành động xâm lược của đế quốc Mỹ, Anh và của bọn tay sai sẽ thất bại thảm hại.

Nhân dịp này, tôi xin gửi đến Tổng thống lời chúc mừng thắng lợi và qua Tổng thống, nhiệt liệt hoan nghênh quân đội và nhân dân Cộng hoà Arập thống nhất đã chiến đấu anh dũng, trừng trị đích đáng bọn xâm lược Ixraen.

Xin gửi Ngài lời chào rất kính trọng.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà**

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 4806,
ngày 7-6-1967.

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN MIỀN BẮC

Thân ái gửi đồng bào, cán bộ và chiến sĩ các lực lượng vũ trang nhân dân,

Giặc Mỹ xâm lược liều lĩnh gây chiến tranh phá hoại miền Bắc³¹ nước ta hòng gỡ thế thất bại của chúng ở miền Nam. Nhưng chúng đã thua to.

Đến nay, quân và dân miền Bắc đã bắn rơi hơn 2.000 máy bay Mỹ, tiêu diệt và bắt sống nhiều giặc Mỹ lái máy bay, đã bắn bị thương và bắn chìm nhiều tàu chiến Mỹ và giáng trả pháo binh Mỹ từ bên kia giới tuyến nhiều đòn đích đáng.

Giao thông vận tải, sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và các ngành khác đều giành được thắng lợi lớn.

Giặc Mỹ dùng bao nhiêu bom đạn đánh phá cũng không ngăn nổi bước tiến mạnh mẽ của nhân dân ta, không chia cắt được tình đoàn kết Bắc - Nam ruột thịt. Lòng yêu nước nồng nàn và khí phách anh hùng của dân tộc ta, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược của nhân dân ta càng lên cao hơn bao giờ hết.

Thắng lợi của nhân dân cả nước ta trong hai năm qua là thắng lợi rất to lớn về mọi mặt.

Giặc Mỹ đánh phá miền Bắc một, đồng bào và Quân giải phóng miền Nam đánh trả chúng gấp 5, gấp 10 lần. Đông - Xuân vừa qua, miền Nam lại chiến thắng rất oanh liệt, đánh thắng “cuộc phản công chiến lược mùa khô lần thứ hai” của giặc Mỹ.

Như vậy là Nam - Bắc hai miền đều đánh giỏi, đều thắng lớn.

Tôi vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, nhiệt liệt khen ngợi các lực lượng vũ trang nhân dân, nhiệt liệt khen ngợi cán bộ và đồng bào các địa phương, các dân tộc trên toàn miền Bắc.

Các lực lượng vũ trang nhân dân ta rất anh hùng, càng đánh càng mạnh, càng đánh càng thắng.

Nhân dân ta rất anh hùng, già, trẻ, gái, trai, đều hăng hái thi đua chống Mỹ, cứu nước, sản xuất giỏi, chiến đấu giỏi.

Nhân dịp này, tôi thân ái gửi lời thăm hỏi các gia đình liệt sĩ, anh em thương binh, bệnh binh, gia đình bộ đội và đồng bào bị nạn do bom đạn địch gây ra.

Thay mặt nhân dân Việt Nam, Đảng và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tôi chân thành biết ơn các nước xã hội chủ nghĩa anh em, các nước bạn và nhân dân tiến bộ trên thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ Mỹ, đã nhiệt liệt đồng tình và ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta.

Đồng bào và chiến sĩ thân mến,

Giặc Mỹ đã thua to, nhưng chúng còn ngoan cố, chưa chịu từ bỏ dã tâm xâm lược nước ta. Trước sức đoàn kết kháng chiến vĩ đại của toàn dân ta ở cả hai miền Nam - Bắc, nhất định chúng sẽ thua to hơn nữa và nhất định chúng không tránh khỏi thất bại hoàn toàn.

Tôi căn dặn đồng bào, cán bộ và chiến sĩ các lực lượng vũ trang tuyệt đối chú ý vì thắng lợi mà chủ quan, khinh địch. Phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, đập tan mọi âm mưu, thủ đoạn xảo quyệt và hung ác của giặc Mỹ.

Phải ra sức sản xuất và chiến đấu giỏi hơn nữa. Làm tốt hơn nữa công tác phòng không nhân dân. Trước mắt, vừa chiến đấu vừa phải thu hoạch nhanh, gọn vụ chiêm, làm tốt vụ Thu, tích cực chuẩn bị vụ mùa, ra sức bảo vệ dê điều, bảo đảm tốt giao thông vận tải và phục vụ tiền tuyến.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đã thu được thắng lợi vẻ vang.

Đồng bào và chiến sĩ ta quyết không sợ hy sinh, gian khổ, kiên quyết chiến đấu vì độc lập, tự do và thống nhất của Tổ quốc mình, đồng thời góp phần tích cực vào sự nghiệp độc lập dân tộc và bảo vệ hoà bình thế giới.

Quân và dân cả nước ta hãy anh dũng tiến lên!

Tất cả để chiến thắng giặc Mỹ xâm lược!

Chào thân ái và quyết thắng

Hà Nội, ngày 8 tháng 6 năm 1967

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 4808,
ngày 9-6-1967.

**ĐIỆN MỪNG NHÂN DỊP
NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
VÀ VƯƠNG QUỐC CAMPUCHIA
QUYẾT ĐỊNH ĐẶT QUAN HỆ NGOẠI GIAO
CẤP ĐẠI SỨ**

Kính gửi Xămđéc Nôrôđôm Xihanúc,

Quốc trưởng Vương quốc Campuchia,

Phnôm Pênh

Nhân dân Việt Nam hết sức vui mừng về việc Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Chính phủ Vương quốc Campuchia quyết định đặt quan hệ ngoại giao giữa hai nước ở cấp Đại sứ. Nhân dịp này, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi đến Ngài, Chính phủ Vương quốc và nhân dân Khơme anh em những lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Nhân dân Việt Nam và nhân dân Khơme là những người bạn chiến đấu, những người anh em trong sự nghiệp đấu tranh chống kẻ thù chung là đế quốc Mỹ xâm lược, để bảo vệ những quyền dân tộc thiêng liêng của mình. Chúng ta luôn luôn ủng hộ, cổ vũ lẫn nhau. Chúng ta tôn trọng chủ quyền, độc lập, toàn vẹn lãnh thổ của nhau. Gần đây, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, người đại diện chân chính duy nhất của nhân dân miền Nam

và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã tuyên bố công nhận và tôn trọng biên giới hiện tại của Vương quốc Campuchia. Việc đặt quan hệ ngoại giao giữa hai nước chúng ta là sự biểu hiện rạch ròi của mối tình hữu nghị thân thiết và đoàn kết chiến đấu ấy. Đó là một sự kiện lịch sử trong quan hệ giữa Việt Nam và Campuchia, một nhân tố tích cực trong việc giữ gìn hoà bình ở Đông Dương và Đông Nam Á.

Tôi tin chắc rằng tình hữu nghị giữa hai nước chúng ta trên cơ sở năm nguyên tắc chung sống hoà bình³² ngày càng có điều kiện tăng cường hơn nữa, vì lợi ích tối cao của nhân dân hai nước chúng ta trong cuộc chiến đấu hiện nay chống Mỹ xâm lược cũng như trong công cuộc xây dựng hoà bình sau này.

Một lần nữa, tôi xin chúc nhân dân Khơme anh hùng, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Ngài, thu thêm được nhiều thắng lợi to lớn trong sự nghiệp bảo vệ độc lập, trung lập, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc mình và xây dựng đất nước Campuchia hạnh phúc và phồn vinh.

Tôi xin gửi Ngài lời chào kính trọng và thân thiết nhất.

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 1967

Chủ tịch

nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 4823,
ngày 24-6-1967.

THƯ KHEN TRUNG ĐỘI DÂN QUÂN GÁI HUYỆN HẬU LỘC, TỈNH THANH HÓA

*Thân ái gửi các cháu Trung đội dân quân gái huyện Hậu Lộc,
tỉnh Thanh Hóa,*

Các cháu thân mến,

Bác rất vui lòng khen các cháu đã chiến đấu giỏi và bắn rơi một máy bay phản lực Mỹ. Bác gửi tặng mỗi cháu một huy hiệu.

Bác mong các cháu hãy phát huy những điểm tốt: chăm học, chăm làm, sản xuất giỏi, đánh giặc giỏi, cùng với bà con địa phương giành nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa.

Các đơn vị dân quân các nơi khác hãy thi đua sản xuất và chiến đấu với trung đội dân quân gái huyện Hậu Lộc.

Bác sẽ khen thưởng những đơn vị nào lập được thành tích xuất sắc nhất.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 5 tháng 7 năm 1967

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 4835,
ngày 6-7-1967.

QUYẾT TÂM ĐÁNH THẮNG GIẶC MỸ, GIẶC HẠN VÀ GIẶC LỤT

Vụ Đông - Xuân vừa qua, nhờ sự phấn đấu anh dũng của đồng bào, chiến sĩ và cán bộ, chúng ta đã vượt qua nhiều khó khăn và đạt kết quả khá. Năng suất lúa và màu đều cao hơn năm ngoái.

Hiện nay, có nơi chưa đủ nước làm vụ mùa.

Rút kinh nghiệm vụ Đông - Xuân vừa qua, đồng bào và cán bộ ta phải tập trung sức chống hạn để giành một vụ mùa thắng lợi. Nhiệm vụ của nhân dân ta lúc này là phải quyết tâm đánh thắng thiên tai và địch họa.

Trước mắt, chúng ta phải ra sức chống hạn cho lúa Thu, cho mạ, chống hạn để gieo thêm mạ đủ cấy vụ mùa và cày bừa ruộng mùa để cấy kịp thời vụ. Trong khi chống hạn, phải tích cực phòng và chống bão lụt và chống địch phá hoại đê điều.

Thanh niên phải là lực lượng chính, hăng hái, xung phong chống hạn và đề phòng lụt, thi đua bảo đảm cho sản xuất vụ mùa thắng lợi.

Các chiến sĩ phải chiến đấu giỏi hơn nữa, bắn rơi nhiều máy bay Mỹ, đồng thời phải tranh thủ thời gian giúp dân chống hạn, phòng lụt, để bảo vệ nhân dân sản xuất, cày cấy vụ mùa.

Ngoài nhiệm vụ sản xuất trong nhà máy, công nhân ở các xí nghiệp phải cử một số người về giúp bà con nông dân chống hạn, phòng lụt.

Cán bộ ở các cơ quan trung ương và tỉnh, huyện phải chia nhau về các xã để hướng dẫn, giúp đỡ bà con xã viên chống hạn, làm mùa, phòng lụt.

Các ngành ở trung ương phải tích cực và thiết thực giúp các địa phương khắc phục khó khăn, đẩy mạnh sản xuất vụ mùa.

Đồng bào, chiến sĩ và cán bộ ta nhất định phải đánh thắng thiên tai, địch họa và giành lấy một vụ mùa thắng lợi, góp phần đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi to lớn hơn nữa.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 4840,
ngày 11-7-1967.

ĐIÊN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM CUỘC ĐẠI CÁCH MẠNG PHÁP (1789)³³

*Kính gửi Tướng Đờ Gôn, Tổng thống
nước Cộng hoà Pháp,*

Pari

Nhân dịp kỷ niệm cuộc Đại cách mạng Pháp năm 1789, tôi trân trọng gửi đến Ngài và nhân dân Pháp lời chúc mừng nhiệt liệt.

Tôi chân thành cảm ơn Ngài đã ủng hộ mạnh mẽ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Việt Nam chống xâm lược Mỹ để bảo vệ quyền dân tộc của mình theo đúng Hiệp định Giơnevơ.

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Pháp ngày càng phát triển.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4843,
ngày 14-7-1967.

ĐIỆN GỬI HỘI NGHỊ THẾ GIỚI LẦN THỨ 13 CHỐNG BOM NGUYÊN TỬ VÀ BOM KHINH KHÍ¹⁾

Thay mặt nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi đến Hội nghị lời chào mừng trân trọng.

Nhân dân Việt Nam hoàn toàn đồng tình và nhiệt liệt ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Nhật Bản anh em đòi triệt để chống bom nguyên tử và bom khinh khí, đòi hủy bỏ các căn cứ quân sự Mỹ trên đất Nhật, đòi trả lại Ôkinaoa và Ôgaxaoara cho Nhật Bản và chống lại việc phục hồi chủ nghĩa quân phiệt Nhật.

Nhân dân Việt Nam quyết tâm đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược, kẻ đã gây ra thảm họa Hirôshima và Nagasaki, và đang tiến hành một cuộc chiến tranh xâm lược dã man nhất chống nhân dân Việt Nam.

Chúng tôi chân thành cảm ơn sự ủng hộ mạnh mẽ của Hội đồng Nhật Bản chống bom nguyên tử và bom khinh khí, của các tầng lớp nhân dân, các đảng phái và các lực lượng dân chủ và tiến bộ Nhật Bản đối với sự nghiệp chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của nhân dân chúng tôi.

Chúc các vị đại biểu mạnh khỏe.

Chúc Hội nghị thành công tốt đẹp.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4860,
ngày 31-7-1967.

1) Hội nghị họp ngày 31-7-1967 tại Nhật Bản (BT).

THƯ KHEN CÁN BỘ VÀ NHÂN VIÊN QUÂN Y

Thân ái gửi cán bộ và nhân viên quân y,

Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, ngành quân y ta đã có nhiều cố gắng và đã lập được thành tích trong việc cứu chữa thương binh, bệnh binh cũng như trong việc giữ gìn sức khoẻ bộ đội.

Quân y đã cùng với ngành y tế nhân dân chế được nhiều thuốc hay, tìm được nhiều cách chữa giỏi, góp phần tổ chức, hướng dẫn cho bộ đội cách ăn ở tốt và đã đào tạo, bồi dưỡng được nhiều cán bộ, nhân viên tốt.

Nhiều cán bộ, nhân viên quân y đã nêu cao tinh thần dũng cảm, tận tụy cứu chữa đồng đội.

Nhiều đơn vị quân y đã có thành tích xuất sắc.

Cán bộ, nhân viên quân y còn tham gia cứu chữa, chăm sóc sức khoẻ của nhân dân ở các nơi đóng quân.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi các đồng chí. Bác nhắc nhở các cô, các chú phải:

- Đoàn kết chặt chẽ, nêu cao tinh thần tập thể, thi đua học tập và công tác để tiến bộ không ngừng về chính trị, tư tưởng, về chuyên môn kỹ thuật.

- Luôn luôn ghi nhớ rằng người thầy thuốc giỏi đồng thời phải là người mẹ hiền, hết lòng hết sức cứu chữa và phục vụ thương binh, bệnh binh, tích cực nâng cao sức khoẻ của bộ đội, góp phần cùng

toàn quân, toàn dân đẩy mạnh sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn.

Nhân dịp này, Bác thân ái hỏi thăm các đồng chí thương binh, bệnh binh, khuyên các đồng chí yên tâm chữa bệnh để mau chóng khoẻ để trở lại công tác.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 31 tháng 7 năm 1967

BÁC HỒ

Báo *Nhân dân*, số 4861,
ngày 1-8-1967.

ĐIỆN MỪNG HỘI NGHỊ ĐOÀN KẾT NHÂN DÂN MỸ LATINH LẦN THỨ NHẤT

*Kính gửi Hội nghị đoàn kết nhân dân Mỹ Latinh
lần thứ nhất,*

La Havan

Nhân dịp Hội nghị đoàn kết nhân dân Mỹ Latinh lần thứ nhất họp trên đất nước Cuba anh hùng, thay mặt nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi tới Hội nghị lời chào mừng thân ái và nhiệt liệt.

Hội nghị đoàn kết nhân dân Mỹ Latinh lần này nhằm phát huy những kết quả tốt đẹp của Hội nghị đoàn kết nhân dân ba châu lần thứ nhất, động viên đông đảo quần chúng nhân dân, đẩy mạnh cuộc đấu tranh cách mạng gian khổ, lâu dài và tất thắng chống đế quốc Mỹ và bọn tay sai, tiến tới hoàn thành sự nghiệp giải phóng của các dân tộc ở Tây bán cầu, góp phần tích cực bảo vệ hoà bình thế giới.

Nhân dân Việt Nam chúng tôi khẳng định một lần nữa sự đoàn kết hoàn toàn của mình đối với cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Mỹ Latinh.

Thay mặt nhân dân Việt Nam, tôi xin chân thành cảm ơn nhân dân Mỹ Latinh đã nhiệt liệt ủng hộ cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của nhân dân chúng tôi.

Kính chúc Hội nghị thành công tốt đẹp.

Chúc các vị đại biểu mạnh khỏe.

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 1967

HỒ CHÍ MINH

THƯ GỬI THANH NIÊN TỔ LÁI XE LỬA 402

Thân ái gửi các cháu thanh niên tổ lái đầu máy xe lửa 402 thuộc Đoàn Thanh niên Lao động ngành đường sắt,

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi các cháu trong 3 tháng thi đua đã tiết kiệm hơn 55 tấn than.

Như thế là rất tốt.

Các tổ khác đều cần phải cố gắng tiết kiệm than được như tổ 402 và thực hiện khẩu hiệu “một ký than thời chiến quý bằng một yến than thời bình”.

Mong các cháu tiếp tục cố gắng hơn nữa để thu được kết quả tốt hơn nữa.

Tháng 8 năm 1967

BÁC HỒ

In trong sách Hồ Chí Minh:

Về giao thông vận tải,

Nxb. Giao thông vận tải,

Hà Nội, 1990, tr.107.

**THƯ GỬI LUẬT SƯ NGUYỄN HỮU THỌ
NHÂN DỊP MẶT TRẬN DÂN TỘC
GIẢI PHÓNG MIỀN NAM VIỆT NAM
CÔNG BỐ BẢN CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ³⁴**

*Kính gửi Luật sư Nguyễn Hữu Thọ, Chủ tịch
Đoàn Chủ tịch và các vị trong Ủy ban Trung ương
Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam,*

*Thưa đồng chí Chủ tịch và các vị thân mến,
Thưa đồng bào, chiến sĩ và cán bộ miền Nam thân mến,*

Đang lúc quân và dân cả hai miền nước ta liên tiếp giành được nhiều thắng lợi vẻ vang trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, thì Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam công bố bản Cương lĩnh chính trị. Đó là một Cương lĩnh đại đoàn kết toàn dân, một Cương lĩnh quyết tâm đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ và bè lũ tay sai bán nước.

Bảy năm qua, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Mặt trận, đồng bào và chiến sĩ miền Nam anh hùng đoàn kết chặt chẽ, chiến đấu dũng cảm, đã đập tan mọi kế hoạch xâm lược của kẻ thù. Hơn một triệu quân Mỹ, quân ngụy và quân chư hầu bị giáng những vố nặng nề. Giặc Mỹ đang thất bại và bế tắc. Trên đà thắng lợi, quân và dân miền Nam đang dồn dập tiến công địch về mọi mặt và ở khắp mọi nơi. Những thắng lợi vẻ vang đó ngày càng củng cố và

nâng cao ở trong nước và trên thế giới uy tín của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam là người đại diện chân chính duy nhất của nhân dân miền Nam Việt Nam. Dân tộc Việt Nam ta, Tổ quốc Việt Nam ta rất tự hào về miền Nam anh hùng, Thành đồng của Tổ quốc.

Bị sa lầy ở miền Nam, giặc Mỹ điên cuồng vừa mở rộng chiến tranh ở miền Nam vừa “leo thang” bắn phá ở miền Bắc. Đồng thời chúng lại rêu rao luận điệu hoà bình giả dối. Nhưng bom đạn quyết không đe dọa được đồng bào ta. Lời xảo trá quyết không lừa gạt được đồng bào ta. Nhân dân Việt Nam ta quyết chiến đấu cho đến lúc không còn bóng của xâm lược Mỹ trên đất nước thân yêu của mình.

Đoàn kết là sức mạnh vô địch của chúng ta. Bản Cương lĩnh chính trị của Mặt trận là ngọn cờ *đại đoàn kết* toàn thể nhân dân miền Nam để cùng nhau chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi cuối cùng. Nhân dân ta đã đoàn kết, càng đoàn kết rộng rãi và chặt chẽ hơn nữa! Chúng ta càng đoàn kết rộng rãi và chặt chẽ hơn nữa với anh em, bè bạn ta trên thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ Mỹ, đang ra sức ủng hộ chúng ta! Dù giặc Mỹ hung ác đến đâu, sức mạnh *đoàn kết* vĩ đại của chúng ta nhất định sẽ đánh thắng chúng.

Đồng bào, chiến sĩ và cán bộ miền Nam ta rất đoàn kết, rất anh hùng, cho nên đã thắng to. Ngày nay, toàn dân miền Nam triệu người như một, càng đoàn kết chặt chẽ, càng thực hiện đầy đủ Cương lĩnh chính trị đúng đắn của Mặt trận, càng phát huy khí phách anh hùng, nhất định sẽ hoàn thành thắng lợi sự nghiệp giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc.

Với quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ, mười bảy triệu đồng bào miền Bắc nguyện ra sức thi đua sản xuất và chiến đấu, làm tròn nghĩa vụ thiêng liêng đối với miền Nam ruột thịt.

Với sức mạnh *đại đoàn kết* vô địch, chúng ta nhất định thắng lợi!

*Đến ngày thống nhất nước nhà,
Bắc Nam sum họp thì ta vui lòng!*

Nhân dịp này, tôi gửi đến các cụ phụ lão, các bà mẹ chiến sĩ, các cán bộ và chiến sĩ, các anh hùng và dũng sĩ diệt Mỹ, các cháu thanh niên và nhi đồng nhiều cái hôn thân ái.

Tôi thân ái gửi đến đồng chí Chủ tịch và các vị trong Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam lời chào quyết thắng.

Hà Nội, ngày 6 tháng 9 năm 1967

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4903,
ngày 13-9-1967.

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN VĨNH LINH

Thân ái gửi đồng bào, chiến sĩ các lực lượng vũ trang nhân dân và cán bộ Vĩnh Linh,

Bác rất vui lòng được tin ngày 17-9-1967 Vĩnh Linh đã lập công xuất sắc lần đầu bắn rơi hai máy bay B.52 của giặc Mỹ.

Thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, Bác đặc biệt gửi lời khen ngợi đồng bào, chiến sĩ và cán bộ Vĩnh Linh đã đánh giỏi, bắn trúng, chiến thắng vẻ vang.

Vĩnh Linh thật xứng đáng là tiền tuyến anh hùng của miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Đồng bào, chiến sĩ và cán bộ Vĩnh Linh hãy phát huy truyền thống đoàn kết, anh dũng, kiên cường trong chiến đấu và sản xuất, giành nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 20 tháng 9 năm 1967

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 4911,
ngày 21-9-1967.

DIỆN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM LẦN THỨ BẢY NGÀY TUYÊN BỐ THÀNH LẬP NƯỚC CỘNG HÒA MALI

*Kính gửi Ngài Môđibô Cáyta,
Tổng thống nước Cộng hoà Mali,
Bamacô*

Thưa Tổng thống thân mến,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ bảy ngày tuyên bố thành lập nước Cộng hoà Mali, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi Ngài, Chính phủ và nhân dân Mali lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Nhân dân Việt Nam hoan nghênh những thành tựu huy hoàng mà nước Cộng hoà Mali, dưới sự lãnh đạo của Ngài, đã đạt được trong bảy năm qua bất chấp những âm mưu xảo quyệt của đế quốc và bè lũ tay sai. Nhân dân Việt Nam chân thành chúc nước Cộng hoà Mali thu được nhiều thắng lợi mới to lớn hơn nữa.

Chúng tôi luôn luôn kiên quyết sát cánh với nhân dân Mali và triệt để ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân Mali chống chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa thực dân cũ và mới, để củng cố độc lập dân tộc và xây dựng đất nước Mali phồn vinh, vì lợi ích của hoà bình ở châu Phi và trên thế giới.

Nhân dịp này, tôi xin chân thành cảm ơn nhân dân và Chính phủ nước Cộng hoà Mali đã tích cực ủng hộ sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của chúng tôi.

Chúc tình đoàn kết chiến đấu và sự hợp tác anh em giữa hai nước chúng ta ngày càng phát triển và củng cố.

Với kỷ niệm sâu sắc về cuộc đi thăm của Tổng thống trên đất nước chúng tôi, tôi xin gửi Tổng thống lời chào kính trọng và thăm tình anh em.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4912,
ngày 22-9-1967.

ĐIỆN GỬI
ĐẠI HỘI ANH HÙNG, CHIẾN SĨ THI ĐUA VÀ
DŨNG SĨ CÁC LỰC LƯỢNG VŨ TRANG
GIẢI PHÓNG MIỀN NAM
LẦN THỨ HAI

*Kính gửi Đại hội anh hùng, chiến sĩ thi đua và
dũng sĩ các lực lượng vũ trang giải phóng
miền Nam Việt Nam lần thứ hai,*

(Kính nhờ Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ chuyển tới Đại hội)

Nhân dịp các cô, các chú về họp Đại hội anh hùng, chiến sĩ thi đua và dũng sĩ các lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam lần thứ hai, Bác gửi các cô, các chú những cái hôn thân ái nhất và nhiệt liệt khen ngợi các cô, các chú đã lập được nhiều thành tích xuất sắc trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Năm 1965, Đại hội anh hùng miền Nam lần thứ nhất là Đại hội đánh thắng “Chiến tranh đặc biệt” của giặc Mỹ. Đại hội anh hùng lần này là Đại hội của những người sẽ đánh thắng “Chiến tranh cục bộ” của chúng, thực hiện Cương lĩnh chính trị của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.

Hơn hai mươi năm nay, đồng bào và chiến sĩ miền Nam anh hùng phát huy truyền thống quật cường, bất khuất của dân tộc, đã chiến đấu vô cùng anh dũng và bền bỉ, vượt mọi gian khổ, hy sinh, quyết giành lại độc lập, tự do.

Là tinh hoa của dân tộc, các anh hùng, chiến sĩ thi đua và dũng sĩ các lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam đã nêu cao tinh thần trung với nước, hiếu với dân, dũng cảm, mưu trí, khiêm tốn, giản dị, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau, khó khăn không ngại, gian khổ không sờn, quyết hoàn thành mọi nhiệm vụ cứu nước, góp phần vào sự nghiệp cách mạng vẻ vang của dân tộc ta.

Miền Nam nước ta có những anh hùng, chiến sĩ và dũng sĩ xuất sắc là vì có đường lối, chính sách đúng đắn của Mặt trận, có những tập thể anh hùng, có nhân dân miền Nam anh hùng, có dân tộc Việt Nam anh hùng. Bác nhắc các cô, các chú chớ vì thắng lợi mà chủ quan, khinh địch, trái lại cần ra sức phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, làm đầu tàu dẫn dắt mọi người tiến lên lập nhiều chiến công mới rực rỡ.

Giặc Mỹ đã thua to, nhưng chúng còn ngoan cố, chưa từ bỏ âm mưu xâm lược miền Nam, bắn phá miền Bắc, chia cắt lâu dài Tổ quốc ta. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của toàn dân ta còn gặp nhiều khó khăn, gian khổ, nhưng nhân dân ta nhất định sẽ đánh thắng giặc Mỹ xâm lược và bẻ gãy tay sai, giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới thực hiện hoà bình thống nhất Tổ quốc.

Bác tin chắc rằng dưới ngọn cờ vẻ vang của Mặt trận Dân tộc giải phóng, đồng bào và chiến sĩ miền Nam, với tinh thần anh dũng và kinh nghiệm phong phú của mình, sẽ giành được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa, đưa sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn.

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng 9 năm 1967

BÁC HỒ

NGUY QUYÊN SÀI GÒN DƯỚI CON MẮT MỘT CỰU SĨ QUAN LÍNH THỦY ĐÁNH BỘ MỸ¹⁾

Hiện nay đế quốc Mỹ đang ra sức tô son trát phấn cho ngụy quyền Sài Gòn coi nó như một chính quyền hợp hiến, dân chủ, v.v.. Nhưng sự thật như thế nào đã bị Coócson, một cựu Trung tá lính thủy đánh bộ Mỹ, vạch rõ trong cuốn sách *Sự phản bội*, xuất bản ở Mỹ năm 1968. Coócson đã ở trong lính thủy đánh bộ 25 năm, đã ở Nam Việt Nam một thời gian dài, phụ trách một số đội “bình định” và qua kinh nghiệm bản thân đã rút ra kết luận rằng “ngụy quyền Sài Gòn là một chế độ độc tài, thối nát, tham nhũng và Mỹ không thể nào thắng được ở Việt Nam”.

Dưới đây là những đoạn trích lời của Coócson.

“Chính quyền Sài Gòn là một sản phẩm khó bán... nhân dân ngửi thấy mùi hôi thối của tệt tham nhũng bao phủ toàn bộ Nam Việt Nam, và chế giễu những hoạt động do Mỹ thúc đẩy nói là để xây dựng một xã hội dân chủ. Người nông dân bác bỏ những hoạt động đó vì họ thấy nó sẽ hoàn toàn bị phủ định bởi một chính phủ hết sức phản dân chủ, làm hại nhân dân, để mưu lợi ích riêng cho bản thân chúng. Mỹ đã lãng phí sức người và sức của để kéo dài không thời hạn một trò gian lận khổng lồ...”

1) Đây là bản thảo bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chúng tôi chưa xác minh được bài này đã đăng trên báo, tạp chí nào (BT).

Chính quyền Sài Gòn chưa làm được cái gì đúng cả, không có cái gì đáng khen cả. Thực tế nó đã thối nát ngoài sức tưởng tượng”.

Muốn mô tả sự thối nát của chính quyền Sài Gòn, ta có thể bắt đầu bằng cuộc bầu cử Tổng thống năm 1967. Đó là một cuộc bầu cử mà ai cũng đoán trước được kết quả và cách làm để đạt được những kết quả đó chứng tỏ sự gian lận đến mức nào.

Tổng thống Giôn-xơn đã ca tụng cuộc bầu cử ngày 3-9-1967 ở Nam Việt Nam như một biểu hiện đáng kể về dân chủ của chính quyền Sài Gòn. Là một chính khách già đời, đáng lẽ ông ta không nên lầm lạc như vậy, ông ta biết là bầu cử cũng có năm bảy lỗi bầu cử. Giôn-xơn đã nhấn mạnh rằng 83,3% tổng số cử tri đủ tư cách đã đi bỏ phiếu...

Kỳ thực có nhiều người không được phép đi bầu vì họ có khuynh hướng trung lập hoặc trước kia theo cộng sản, hoặc hiện nay sống trong vùng mà Sài Gòn không kiểm soát được. Trong và ngoài phòng bỏ phiếu có cảnh sát đứng để nói cho cử tri biết nên bỏ phiếu như thế nào. Cảnh sát đóng dấu vào thẻ đăng ký của cử tri không phải để ngăn ngừa gian lận trong cuộc bầu cử mà để đảm bảo có đủ số người tham gia cái trò hề ấy. Ai không có dấu đóng ngày bầu cử trên thẻ đăng ký sẽ bị tù, thậm chí có thể bị giết. Nhân dân đi bỏ phiếu để khỏi bị tù. Họ biết là bất kể họ bầu cho ai, những ứng cử viên do Chính phủ chỉ định cũng vẫn trúng cử...

Nông dân không được lựa chọn giữa các ứng cử viên. Mỗi cử tri được giao 11 phiếu bầu, mỗi phiếu ghi một liên danh có tên hai ứng cử viên Tổng thống và Phó Tổng thống. Ngoài ra còn được giao cho 48 phiếu bầu nữa, mỗi phiếu ghi một danh sách 10 người ứng cử vào Thượng viện. Kết quả là mỗi cử tri phải đọc 502 tên hoặc nhận dạng 59 ký hiệu của người ứng cử như con chim bồ câu hoà bình, người nông dân, cây lúa, v.v..

Rõ ràng nhóm quan sát gồm 22 người do Tổng thống Giôn-xơn phái đi không thấy việc này cho nên đã coi cuộc bầu cử như một

“biểu hiện đáng mừng” về ý nguyện dân chủ của nhân dân Nam Việt Nam... Một “biểu hiện đáng mừng” mà nhóm đó thực sự quan sát được đã xảy ra ở một nơi bỏ phiếu “kiểu mẫu” ở tỉnh Kiến Hoà. Kết quả bầu cử ở đó cho chúng ta biết họ đã “thấy” gì. Kiến Hoà chỉ có 120.000 cử tri được đăng ký nhưng kết quả được báo cáo lại chúng tôi có 150.000 phiếu. Chính tướng Thiệu đã phải thừa nhận: “Một số binh lính được cấp 2 thẻ cử tri”.

Cuộc bầu cử là một sự gian lận và bất hợp pháp. Thiệu và Kỳ đã dùng máy bay của không quân Nam Việt Nam để chở người đi vận động cho họ. Tuy Luật Bầu cử năm 1967 đã quy định: “Công chức và quân nhân muốn ra ứng cử thì phải xin từ chức”, nhưng Thiệu và Kỳ vẫn giữ chức vụ của họ khi ra ứng cử. Kỳ đã lợi dụng cơ quan cảnh sát của tướng Loan để gạt ra ngoài cuộc bầu cử những địch thủ đáng gờm, như những ứng cử viên có quan hệ với Phật giáo, như tướng Dương Văn Minh thì bị đày biệt xứ, như Âu Trường Thanh, v.v..

Trò hề bầu cử năm 1967 là “gian lận” cũng là ý kiến của những thượng nghị sĩ Mỹ, như E. Kennơđi, Moócơ, Menxphim và nhiều nghị sĩ khác, của dư luận báo chí và nhiều hãng thông tin phương Tây. Ví dụ Hãng thông tấn Mỹ *UPI* (20-6-1967) đã nhận xét: “Cuộc bầu cử không khác gì một trò hề”. Hãng thông tin Anh *Roito* (26-9-1967) cũng đưa tin “rằng 85% số phiếu bỏ trong ngày 3-9-1967 là gian lận”.

Nói đến nạn tham nhũng trong ngụy quyền Sài Gòn, Coócơơn vạch rõ: “Chức vụ tỉnh trưởng được mua bán giống như mua bán chỗ ngồi ở thị trường chứng khoán Нью Ước. Thí dụ Tỉnh trưởng Quảng Ngãi đã “thú nhận” rằng y đã trả 500.000 đồng để mua chức vị và đã thu lại số tiền đó trong vòng 6 tháng. Tỉnh trưởng là phương tiện hoạt động của tệ tham nhũng. Tỉnh trưởng quyết định việc sử dụng tiền bạc và vật liệu. Tỉnh trưởng lấy cấp hàng của Mỹ cung cấp để bán ra chợ đen...”

Chính quyền Sài Gòn không chịu thủ tiêu những sự bất công trong xã hội... Những lời hứa như “tiêu diệt cường hào ác bá” hoặc “chia lại ruộng đất một cách hợp lý hơn” không được chính quyền thực hiện. Những vật liệu dành cho những công trình xây dựng không bao giờ về đến các thôn xóm... Những quan chức quận và tỉnh đều ăn hối lộ, và không chống “cường hào ác bá”, cũng không chống sự cướp đoạt ruộng đất của nông dân. Ở trụ sở quận và tỉnh là nơi buôn bán lậu rịp những thứ hàng viện trợ Mỹ.

Trong lĩnh vực cung cấp những công việc phục vụ cho nhân dân, chính quyền Sài Gòn đã thất bại thảm hại... Sự thối nát trong ngành giáo dục đặc biệt đáng buồn, không những vì có tình trạng hoa hồng, hối lộ trong các chương trình xây dựng trường học, buôn bán sách học và chọn lựa giáo viên, mà còn vì ở Nam Việt Nam giáo dục là một hội đặc quyền, chỉ có tầng lớp thượng lưu mới vào được. Chính quyền Sài Gòn không dám mở rộng cơ sở đại học, vì sợ làm loãng mất cơ sở đặc quyền và bổng lộc của họ và vì họ sợ thành phần nông dân cương nghị hơn.

Những con em thông minh, học giỏi của nông dân và dân nghèo thành thị, ai may mắn được đi học thì sau khi tốt nghiệp sẽ thấy rằng họ không được học lên cấp cao hơn.

Chính quyền Sài Gòn không muốn và không có khả năng thực tế giải quyết vấn đề người tị nạn ở Nam Việt Nam, ngoài ra lại có nhiều cách đục khoét dân để làm giàu... Trong các trại tị nạn, thường xuyên có nạn đói vì diện tích trồng trọt đã giảm đi 50%. Bệnh tật lan tràn vì thiếu những phương tiện y tế cơ bản và nguy cơ dịch hạch luôn luôn tồn tại vì nhiều chuột.

Một số lớn đồ tiếp tế cho người tị nạn rơi vào tay những người không được phép tiếp tế. Theo một quan chức cao cấp Mỹ, những cán bộ cứu tế của Sài Gòn mang lương thực của Mỹ ra bán lấy tiền mà đáng lẽ phải cho không. Người Mỹ bất lực, không

sao chấm dứt được tình trạng tham nhũng đó... Ngoài ra những nhân viên chính quyền Sài Gòn còn cướp giật tiền bạc và gia súc của nông dân”.

Về vấn đề ruộng đất, Coócson viết: “Chính quyền Sài Gòn là địa chủ lớn nhất ở Nam Việt Nam. Luật Cải cách ruộng đất cho phép mỗi người được giữ lại 100 hécta ruộng. Năm 1966, nhiều người trong bộ máy chính quyền và quân đội Nam Việt Nam đã mua được 100 hécta ruộng đất thật tốt với giá rất rẻ, trong khi đó, đơn xin mua ruộng của những người gọi là “tiểu nông” thì không được xét đến nếu không có chút lót. Hơn 75% nông dân Nam Việt Nam là tá điền đã bị địa chủ và chính quyền đục khoét. Cứ 5 nông dân thì có 4 người phải trả tô trên 50% thu hoạch”.

Coócson nêu trường hợp một vùng giải phóng thuộc tỉnh Quảng Nam bị lính thủy đánh bộ Mỹ chiếm lại giữa năm 1965 là một thí dụ về chính quyền Sài Gòn dùng quân đội để giúp địa chủ lấy lại ruộng đất mà Mặt trận Dân tộc giải phóng đã chia cho nông dân.

Coócson viết: “Bằng cách dứt lót cho chính quyền và giờ ra trước mặt nông dân một bản gia phả hoặc một tài liệu nào đó không có liên quan gì đến vấn đề ruộng đất, địa chủ “lấy lại” quyền sở hữu ruộng đất... Nhân dân bị tập hợp lại và các quan chức chính quyền bảo họ rằng họ không có quyền gì đối với ruộng đất mà họ đã cày cấy trong năm năm qua, mà họ phải thương lượng những “hợp đồng” mới với những người chủ đất hợp pháp. Những điều kiện mà người ta dí súng vào để giành lấy rất đơn giản: nộp tô 1/3 thu hoạch, nộp 15% thu hoạch về giá phân bón và 15% thu hoạch về nước tưới. Trung bình tiền phải trả về phân bón gấp 5 lần và tiền trả về nước tưới gấp 3 lần giá tiền địa chủ phải trả. Như thế vẫn chưa đủ, chính quyền còn buộc nhân dân phải truy nạp “tô” và lấy cả thóc giống của nông dân”.

Coócson kết luận:

“Nhân dân Nam Việt Nam thiếu sự đại diện về chính trị. Việc đó loại trừ mọi khả năng phát triển một Nam Việt Nam dân chủ. Cuộc bầu cử Tổng thống do Mỹ đề xướng chỉ xác nhận một điều mà ai cũng biết là tập đoàn quân nhân nắm hết mọi việc... Thượng viện và Hạ viện chỉ là những hội tranh cãi, không có quyền gì cả ngoài quyền phê chuẩn những quyết định đã thông qua trong nội bộ nhóm lãnh đạo quân sự... Chế độ ở Nam Việt Nam không dân chủ và cũng không có tính chất đại diện.

Nhân dân Nam Việt Nam không được phép lựa chọn những người cai trị mình. Chính phủ trung ương giữ độc quyền về quyền lực chính trị, độc quyền này được mang ra cho các quan chức được bổ nhiệm trả tiền thuê lại... Bản thân tỉnh trưởng là luật pháp ở địa phương. Tỉnh trưởng chỉ cần được lòng cấp trên, không cần phải chăm lo đến đời sống của nhân dân.

Nhân dân Nam Việt Nam đang sống dưới một chế độ hối lộ và tham nhũng bao trùm tất cả các địa phương, cho nên trò hề của chính quyền Sài Gòn không lừa bịp được họ và không làm cho họ tin rằng Chính phủ trung ương ở Sài Gòn quan tâm đến việc cải thiện đời sống cho họ. Người nông dân hiểu rằng muốn cải thiện đời sống thì phải thủ tiêu nguồn gốc áp bức tức là các quan lại của chính quyền. Vì từ nay cho đến khi người nông dân Việt Nam loại bỏ được những quan chức bất tài và tham nhũng, họ vẫn tiếp tục sống dưới một chế độ độc tài, tham lam và tàn bạo”.

Viết khoảng tháng 9, tháng 10-1967.

Tài liệu lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

THƯ KHEN TRUNG ĐỘI LÃO DÂN QUÂN XÃ H. (THANH HOÁ)

*Kính gửi Trung đội lão dân quân xã H.¹⁾
huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá,*

Tôi rất vui mừng được tin ngày 14-10 vừa qua, các cụ đã bắn rơi chiếc máy bay Mỹ thứ 2.400 bằng súng bộ binh.

Tôi nhiệt liệt mừng chiến công vẻ vang của các cụ. Với lòng yêu nước nồng nàn, chí căm thù địch sâu sắc, các cụ đã nêu cao quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. *Thật là: Tuổi cao, chí càng cao.* Đây là một gương sáng cho đồng bào cả nước tiến lên đưa sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của toàn dân ta đến thắng lợi hoàn toàn.

Chúc các cụ khoẻ mạnh, tiếp tục sản xuất tốt, chiến đấu giỏi, lập những chiến công mới.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 17 tháng 10 năm 1967

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4938,
ngày 18-10-1967.

1) Xã Hoàng Trường (BT).

DIỆN MÙNG THÀNH CÔNG CỦA KHOA HỌC VŨ TRỤ LIÊN XÔ

*Kính gửi - Đồng chí L.Brêgionép, Tổng Bí thư Ban Chấp
hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô,
- Đồng chí N.Pốtgoócniê, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch
Xôviết tối cao Liên Xô,
- Đồng chí A.Côxưghin, Chủ tịch Hội đồng
Bộ trưởng Liên Xô,*

Mátxcơva

Các đồng chí thân mến,

Trong không khí sôi nổi thi đua sản xuất và chiến đấu lấy thành tích kỷ niệm lần thứ 50 Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười vĩ đại³⁵, nhân dân Việt Nam vô cùng phấn khởi được tin Liên Xô, lần thứ nhất trong lịch sử loài người, đã cho một trạm nghiên cứu khoa học, trạm *Sao Kim 4*, đổ bộ nhẹ nhàng xuống Sao Kim. Đây là một thành công mới hết sức kỳ diệu của nền khoa học Xôviết, một bước tiến dài của con người trên đường đi vào vũ trụ. Tôi rất vui mừng thay mặt nhân dân Việt Nam, Đảng Lao động Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà gửi đến các đồng chí, đến nhân dân Liên Xô, Đảng Cộng sản Liên Xô và Chính phủ Liên Xô lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Xin chúc nhân dân Liên Xô và các nhà bác học, kỹ sư và công nhân ngành khoa học vũ trụ Liên Xô thu được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa.

Kính chào cộng sản

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 1967

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4941,
ngày 21-10-1967.

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN HÀ BẮC

Thân ái gửi đồng bào, chiến sĩ các lực lượng vũ trang và cán bộ Hà Bắc,

Bác rất vui lòng được tin Hà Bắc đã bắn rơi 100 máy bay Mỹ.

Thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, Bác gửi lời khen ngợi đồng bào các dân tộc, chiến sĩ và cán bộ Hà Bắc đã đánh giỏi, chiến thắng vẻ vang, đặc biệt là dẫn đầu các tỉnh trong việc bắt sống được nhiều giặc lái máy bay.

Giặc Mỹ bị thua nặng, nhưng chúng còn rất ngoan cố. Quân và dân Hà Bắc hãy nâng cao cảnh giác, đoàn kết chặt chẽ, tiến lên giành nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa trong chiến đấu, sản xuất và bảo đảm giao thông vận tải.

Chào thân ái và quyết thắng

BÁC HỒ

Gửi ngày 20-10-1967.

Báo *Nhân dân*, số 4941,

ngày 21-10-1967.

THƯ KHEN DÂN QUÂN GÁI XÃ T. HUYỆN TỈNH GIA (THANH HÓA)

Thân ái gửi các cháu dân quân gái xã T.¹⁾, huyện Tỉnh Gia, tỉnh Thanh Hóa,

Bác rất vui lòng khen ngợi các cháu đã cố gắng học tập, thi đua với các bạn dân quân gái xã H. (Hậu Lộc) và đã bắn rơi một máy bay Mỹ. Để thưởng chiến công đầu vẻ vang đó, Bác tặng mỗi cháu một huy hiệu.

Bác chúc các cháu luôn luôn cố gắng sản xuất tốt, tập luyện giỏi để thu nhiều thành tích hơn nữa.

Bác mong các đội dân quân gái các địa phương hãy ra sức thi đua với dân quân gái Hậu Lộc và Tỉnh Gia để góp phần xứng đáng với toàn quân và toàn dân ta trong sự nghiệp vĩ đại chống Mỹ, cứu nước.

Bác hôn các cháu

Ngày 22 tháng 10 năm 1967

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 4950,
ngày 30-10-1967.

1) Xã Thanh Thủy (BT).

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN HÀ NỘI

Thân ái gửi chiến sĩ các lực lượng vũ trang, đồng bào và cán bộ Hà Nội,

Bác rất vui lòng khen ngợi chiến sĩ các lực lượng vũ trang, đồng bào và cán bộ Hà Nội đã liên tiếp chiến thắng vẻ vang, trong bốn ngày bắn rơi 30 máy bay Mỹ, bắt sống nhiều giặc Mỹ lái máy bay.

Một lần nữa giặc Mỹ lại liều lĩnh đánh phá Thủ đô thân yêu của chúng ta. Chúng đã bị quân và dân Hà Nội anh hùng trừng trị đích đáng.

Trong cơn khốn quẫn, giặc Mỹ giở mọi thủ đoạn tàn bạo hòng gỡ thế bí. Nhưng chúng càng gây thêm tội ác thì quân và dân ta càng căm thù, càng quyết tâm đánh thắng chúng.

Quân và dân Hà Nội hãy luôn luôn cảnh giác, đoàn kết chặt chẽ, chiến đấu dũng cảm, bền bỉ, mưu trí, làm tốt công tác phòng không nhân dân hơn nữa, cùng với quân và dân cả nước anh dũng tiến lên, quyết đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 27 tháng 10 năm 1967

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 4948,
ngày 28-10-1967.

THƯ GỬI CÁC ĐỒNG CHÍ BỘ CHÍNH TRỊ¹⁾

Thân ái gửi các đồng chí Bộ Chính trị,

Ở đây các đồng chí săn sóc rất chu đáo. Ăn ngủ đều có tiến bộ. Nghỉ ngơi rất yên lặng. Tiêu khiển cũng có đủ. Tin tức nhận được đều. Sức khoẻ nói chung có tiến bộ, tuy chưa khôi phục hẳn bình thường. Thầy thuốc Tây y và Trung y đều nhiều và đều là những đồng chí nhiều kinh nghiệm. Thuốc men rất sẵn. Những đồng chí phục vụ rất ân cần. Nói tóm lại, mọi mặt đều đầy đủ hơn ở nhà. Nhưng chỉ có điều mình ở xa cuộc đấu tranh, cho nên thân nhân mà lòng không nhàn.

Theo tin tức thì miền Nam ta đánh khá. Nên nhắc anh em miền Nam chuẩn bị thật chu đáo, để “chúc mừng” một cách xứng đáng ngày Thiệu, Kỳ nhận chức chánh phó Tổng thống ngụy của chúng.

Hà Nội mấy hôm nay cũng đánh khá.

Tháng 10 sắp hết, năm 1967 sắp qua, năm 1968 sắp đến, cuộc vận động tranh ghế Tổng thống Mỹ sắp bắt đầu, tức là ngày quyết định số phận của Giôn-xơn đã đến gần. Giôn và bè đảng của nó càng lúng túng, càng liều lĩnh. Những nấc thang chúng muốn trèo cũng gần hết. Chó đại ắt cắn càn, ta cần phải tăng cường đề phòng, tỉnh táo.

1) Bức thư gửi Bộ Chính trị khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đang chữa bệnh tại Trung Quốc (BT).

Về tinh thần thì nhân dân và cán bộ các cơ quan cũng cần phải thấm nhuần chủ nghĩa anh hùng cách mạng như chiến sĩ trong bộ đội, ra sức thi đua góp phần mình vào sự nghiệp đánh thắng giặc Mỹ. Ta cần phải ra sức đề phòng những nơi như khu vực Cột cờ, ga xe lửa, trạm xe điện, chợ búa, cầu phà, v.v., để đảm bảo an toàn cho nhân dân. Những nơi ở của các đồng chí Trung ương và Chính phủ cần phải cẩn thận hơn trước.

Có lời thăm chú Tố Hữu đã thật khỏe chưa? Nếu đã khỏe thì chuẩn bị dần Thơ chúc mừng năm mới đại thắng lợi.

Chúc các đồng chí mạnh khỏe.

Hôn các cháu

Ngày 27 tháng 10 năm 1967

BÁC

Tài liệu bút tích lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI VĨ ĐẠI MỞ RA CON ĐƯỜNG GIẢI PHÓNG CHO CÁC DÂN TỘC¹⁾

Cùng với nhân dân Liên Xô và nhân dân lao động toàn thế giới, nhân dân Việt Nam đang sôi nổi chào mừng ngày kỷ niệm lần thứ 50 cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại.

Trong cao trào chống Mỹ, cứu nước, với quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trên đất nước mình, nhân dân Việt Nam nhiệt liệt hướng về Liên Xô, quê hương của Lênin vĩ đại và của Cách mạng Tháng Mười vẻ vang, đầy lòng biết ơn và tin tưởng.

Giống như mặt trời chói lọi, Cách mạng Tháng Mười chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế.

Cách mạng Tháng Mười là thắng lợi đầu tiên của chủ nghĩa Mác và học thuyết Lênin ở một nước lớn là Liên Xô, rộng một phần sáu thế giới. Đó là thắng lợi vĩ đại nhất của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức do giai cấp công nhân và đội tiên phong của họ là Đảng bôn-sê-vích lãnh đạo. Cách mạng

1) Bài viết cho báo *Pravda* (Liên Xô) nhân kỷ niệm lần thứ 50 Cách mạng Tháng Mười Nga (7-11-1917 – 7-11-1967) (BT).

Tháng Mười đã dùng bạo lực cách mạng đánh đổ giai cấp tư sản và giai cấp phong kiến địa chủ, lập nên chính quyền của những người lao động, xây dựng một xã hội hoàn toàn mới, một xã hội không có người bóc lột người.

Cách mạng Tháng Mười mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc và cả loài người, mở đầu một thời đại mới trong lịch sử, thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới.

Về ý nghĩa lịch sử của Cách mạng Tháng Mười, Lênin nói:

“Chúng ta có quyền tự hào và thực thế, chúng ta tự hào là chúng ta có vinh hạnh được *bắt đầu* xây dựng Nhà nước Xôviết và do đó, *mở đầu* một thời đại mới trong lịch sử thế giới, thời đại thống trị của một giai cấp *mới*, giai cấp bị áp bức trong tất cả các nước tư bản chủ nghĩa và ở bất cứ nơi nào cũng đang tiến tới một cuộc đời mới, tiến tới chiến thắng giai cấp tư sản, tiến tới chuyên chính của giai cấp vô sản, tiến tới giải phóng loài người khỏi ách tư bản, khỏi những cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa”¹⁾.

Tình hình thế giới trong 50 năm qua đã chứng minh hùng hồn nhận định thiên tài ấy của Lênin. Thật vậy, từ Cách mạng Tháng Mười, trên thế giới đã diễn ra rất nhiều sự biến đổi cách mạng cực kỳ to lớn!

Liên Xô, Nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên, đã tỏ ra có sức mạnh phi thường. Ngay từ khi mới thành lập, Liên Xô chẳng những đập tan được bọn phản cách mạng trong nước, mà còn đánh thắng cuộc can thiệp vũ trang của 14 nước đế quốc³⁶; chưa đầy 30 năm sau lại đánh thắng hoàn toàn bọn phát xít Đức - Ý - Nhật, chẳng những bảo vệ được Nhà nước Xôviết mình mà còn góp phần

1) V.I.Lênin: *Toàn tập*, bản tiếng Pháp, Nxb. Xã hội, Pari và Nxb. Ngoại văn, Mátxcơva, 1961, t.33, tr.47 (TG).

to lớn giải phóng nhiều nước khác, cứu cả loài người khỏi ách nô lệ của chủ nghĩa phát xít.

Mặc dù bị chiến tranh tàn phá nặng nề và chịu đựng muôn nghìn gian khổ, hy sinh (20 triệu người chết, 1.710 đô thị bị tàn phá và hơn 3 vạn xí nghiệp bị hư hại), do sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng và sự cố gắng phi thường của toàn dân, chỉ trong mấy năm, Liên Xô đã phấn đấu vô cùng anh dũng, hàn gắn lại vết thương của chiến tranh, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và tiến lên xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa cộng sản. Liên Xô đã trở thành một nước công nghiệp lớn có một nền khoa học và kỹ thuật hiện đại bậc nhất trên thế giới và là nước đầu tiên đã mở đường chinh phục vũ trụ.

Sau Cách mạng Tháng Mười Nga, thắng lợi của cách mạng Trung Quốc cũng có ý nghĩa quốc tế cực kỳ quan trọng. Đó là một thắng lợi vĩ đại mới của chủ nghĩa Mác - Lênin ở một nước nửa thuộc địa và nửa phong kiến với 700 triệu dân do Đảng Cộng sản Trung Quốc lãnh đạo. Chưa đầy 20 năm, từ một nước nông nghiệp lạc hậu bị bọn đế quốc nước ngoài cùng bọn tư sản quan liêu và địa chủ phong kiến trong nước áp bức, bóc lột nặng nề, Trung Quốc đã vùng dậy giành lại và củng cố nền độc lập dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội và ngày nay đã trở thành một nước lớn có công nghiệp hiện đại, nông nghiệp phát triển, khoa học và kỹ thuật tiên tiến.

Thắng lợi của cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở các nước Ba Lan, Bungari, Cộng hoà Dân chủ Đức, Hunggari, Rumani, Tiệp Khắc, Anbani, Mông Cổ, Triều Tiên, Cuba và Việt Nam cũng có ý nghĩa lịch sử rất to lớn.

Với tất cả những thắng lợi nói trên, đã hình thành một hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới, kéo liên từ Trung Âu đến Đông Nam Á và một tiền đồn xã hội chủ nghĩa đầu tiên ở Mỹ Latinh. Phe xã hội chủ nghĩa được thành lập và ngày càng lớn mạnh. Đó là

nhân tố quyết định sự phát triển của cách mạng thế giới và tương lai tươi sáng của loài người.

Được Cách mạng Tháng Mười Nga và các nước xã hội chủ nghĩa cổ vũ và giúp đỡ, phong trào cách mạng của giai cấp công nhân ở các nước tư bản và phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa đang dâng lên mạnh mẽ và ngày càng phát triển với quy mô chưa từng thấy. Khắp châu Á, châu Phi và Mỹ Latinh, phong trào giải phóng dân tộc nổi lên như vũ bão, làm tan rã từng mảng hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc, mở đường cho hàng trăm triệu người thoát khỏi xiềng xích nô lệ và tiến lên độc lập, tự do.

Lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa, phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân ở các nước tư bản chủ nghĩa và phong trào cách mạng giải phóng dân tộc, cả ba lực lượng cách mạng vĩ đại đó hợp lại thành một sức mạnh vô cùng to lớn, liên tục đánh vào những dinh lũy của chủ nghĩa đế quốc do đế quốc Mỹ cầm đầu. Hình thế chung hiện nay trên thế giới là các lực lượng cách mạng và yêu chuộng hoà bình đã mạnh hơn các lực lượng đế quốc chủ nghĩa, phản động và gây chiến. Nói chung, cách mạng thế giới đang ở thế tiến công, ngày càng lớn mạnh và thắng lợi. Trái lại, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động khác đang ở vào thế phòng ngự, ngày càng suy yếu, thất bại và sẽ đi đến diệt vong.

Chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản từ chỗ chỉ là một ước mơ cao đẹp của loài người, sau Cách mạng Tháng Mười vĩ đại đã trở thành một hiện thực trong xã hội, có sức mạnh vô cùng to lớn lôi cuốn hàng nghìn triệu người vào hành động cách mạng, vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Mười đã dạy cho giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới nhiều bài học hết sức quý báu, bảo đảm cho sự nghiệp giải phóng triệt để của giai cấp công nhân và của cả loài người. Giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam ngày càng thấm nhuần

những lời dạy của Lênin và những bài học lớn của Cách mạng Tháng Mười.

- Cần có sự lãnh đạo của một *đảng cách mạng chân chính của giai cấp công nhân, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân*. Chỉ có sự lãnh đạo của một đảng biết vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước mình thì mới có thể đưa cách mạng giải phóng dân tộc đến thắng lợi và cách mạng xã hội chủ nghĩa đến thành công.

- Thực hiện cho được *liên minh công nông* vì đó là sự bảo đảm chắc chắn nhất những thắng lợi của cách mạng. Chỉ có khối liên minh công nông do giai cấp công nhân lãnh đạo mới có thể kiên quyết và triệt để đánh đổ các thế lực phản cách mạng, giành lấy và củng cố chính quyền của nhân dân lao động, hoàn thành nhiệm vụ lịch sử của cách mạng dân tộc, dân chủ và tiến lên chủ nghĩa xã hội.

- Dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và trên cơ sở liên minh công nông ngày càng vững chắc, trong mỗi giai đoạn cách mạng, *cần tập hợp mọi lực lượng cách mạng và tiến bộ thành một mặt trận rộng rãi*, thực hiện thống nhất hành động dưới nhiều hình thức giữa các lực lượng ấy để chống kẻ thù chung.

- Trong cuộc đấu tranh gian khổ chống kẻ thù của giai cấp và của dân tộc, *cần dùng bạo lực cách mạng chống lại bạo lực phản cách mạng, giành lấy chính quyền và bảo vệ chính quyền*.

Tuỳ tình hình cụ thể mà quyết định những hình thức đấu tranh cách mạng thích hợp, sử dụng đúng và khéo kết hợp các hình thức đấu tranh vũ trang và đấu tranh chính trị để giành thắng lợi cho cách mạng.

- *Không ngừng tăng cường và củng cố nền chuyên chính vô sản*. Sau khi đã giành được chính quyền thì nhiệm vụ hàng đầu của giai cấp công nhân là phải tăng cường nền chuyên chính vô sản để hoàn thành những nhiệm vụ lịch sử của cách mạng, triệt để xoá bỏ

chế độ người bóc lột người, xây dựng quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, xây dựng chủ nghĩa xã hội để tiến lên chủ nghĩa cộng sản.

- Trong cuộc đấu tranh một mất một còn giữa *một bên là* giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức với *một bên là* bọn đế quốc cùng bè lũ tay sai bán nước, bọn phong kiến địa chủ và tư sản phản động, nhân dân các nước cần có *tinh thần cách mạng triệt để*, luôn luôn giương cao ngọn cờ của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, không sợ gian khổ, hy sinh, kiên quyết đấu tranh đến cùng vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

- *Kết hợp chặt chẽ lòng yêu nước với tinh thần quốc tế vô sản* trong cách mạng giải phóng dân tộc cũng như trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trong thời đại ngày nay, cách mạng giải phóng dân tộc là một bộ phận khăng khít của cách mạng vô sản trong phạm vi toàn thế giới; cách mạng giải phóng dân tộc phải phát triển thành cách mạng xã hội chủ nghĩa thì mới giành được thắng lợi hoàn toàn. Thắng lợi của cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do của các dân tộc gắn liền với sự ủng hộ và giúp đỡ tích cực của phe xã hội chủ nghĩa và của phong trào công nhân ở các nước tư bản chủ nghĩa.

“Giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại”. Lời kêu gọi thiêng liêng ấy của Lênin còn vang mãi bên tai chúng ta, nhắc nhở chúng ta luôn luôn bảo vệ và tăng cường tình đoàn kết vĩ đại giữa các lực lượng cách mạng vì lợi ích chung của giai cấp công nhân và của loài người.

Trên đây là tóm tắt những kinh nghiệm thực tiễn của cách mạng Việt Nam chúng tôi.

*

* *

Việt Nam có câu tục ngữ: “Uống nước nhớ nguồn”. Càng nhớ lại những ngày tủi nhục mất nước, nhớ lại mỗi bước đường đấu tranh cách mạng đầy hy sinh, gian khổ mà cũng đầy thắng lợi

vẻ vang thì giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam càng thấm thía công ơn to lớn của Lênin và Cách mạng Tháng Mười.

Trước Cách mạng Tháng Mười, nhân dân Việt Nam bị bọn đế quốc thực dân bưng tai bịt mắt chưa hiểu gì về chủ nghĩa Mác và cũng chưa nghe nói đến Lênin. Với thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười vĩ đại chấn động thế giới, chủ nghĩa Mác - Lênin dần dần được truyền bá ở Việt Nam. Đầu năm 1930, Đảng Cộng sản Đông Dương (tức Đảng Lao động Việt Nam ngày nay) ra đời³⁷, phát cao ngọn cờ lãnh đạo cách mạng. Một phong trào giải phóng dân tộc sôi nổi dâng lên, đến đỉnh cao nhất là Xôviết Nghệ - Tĩnh (1930 - 1931). Từ đó, giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam đã tìm thấy con đường giải phóng của mình. Bất chấp chính sách khủng bố đẫm máu của bọn thực dân, nhân dân Việt Nam vẫn kiên quyết tiến lên. Tháng Tám năm 1945, thừa dịp quân đội Xôviết anh hùng đánh thắng bọn phát xít Đức và bọn phát xít Nhật, Đảng Cộng sản Đông Dương đã lãnh đạo toàn dân khởi nghĩa, giành chính quyền trong cả nước, đánh đổ phát xít Nhật và bè lũ tay sai, thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Cách mạng Tháng Tám Việt Nam là một cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đầu tiên thắng lợi ở Đông Nam Á. Mới giành được chính quyền còn non trẻ chưa đầy một tháng, chưa có thời gian để tổ chức và củng cố lực lượng của mình, nhân dân Việt Nam chỉ có gậy tầm vông làm vũ khí, đã phải tiến hành một cuộc kháng chiến lâu dài và anh dũng chống bọn thực dân Pháp xâm lược có đế quốc Mỹ giúp sức và cuối cùng đã giành được thắng lợi vĩ đại ở Điện Biên Phủ, giải phóng hoàn toàn miền Bắc. Hiệp định Giơnevơ năm 1954 được ký kết, chính thức thừa nhận những chủ quyền dân tộc thiêng liêng của nhân dân Việt Nam là: độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. Từ năm 1954, nhân dân Việt Nam tiến hành hai nhiệm vụ chiến lược cách mạng: cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở

miền Bắc, đồng thời đấu tranh yêu nước để giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, tiến tới thực hiện thống nhất nước nhà.

Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở *miền Bắc* đã giành được những thắng lợi to lớn. Sau khi hoàn thành thắng lợi cải cách ruộng đất, Đảng Lao động Việt Nam đã lãnh đạo nhân dân tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp, thủ công nghiệp, công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa và thương nghiệp nhỏ, xây dựng quan hệ sản xuất mới, xoá bỏ chế độ người bóc lột người. Cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội được xây dựng từng bước, sản xuất nông nghiệp và công nghiệp không ngừng phát triển, mức sống vật chất của nhân dân ngày càng được nâng cao. Về mặt văn hoá, đã xoá xong nạn mù chữ và mở rộng sự nghiệp giáo dục.

Trong những năm đó, ở *miền Nam*, mặc dù đế quốc Mỹ và bọn bù nhìn bán nước ra sức khủng bố và tàn sát dã man, đồng bào miền Nam Việt Nam chúng tôi không hề khuất phục, trái lại vẫn tiếp tục cuộc đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang cực kỳ anh dũng. Nhân dân miền Nam Việt Nam đã đánh thắng cuộc “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ và đang đánh thắng cuộc “Chiến tranh cục bộ” của chúng, một cuộc chiến tranh xâm lược vô cùng tàn bạo, với hơn một triệu quân gồm có gần 50 vạn quân viễn chinh Mỹ và hơn nửa triệu quân ngụy và quân chư hầu, với hàng nghìn máy bay, hàng trăm tàu chiến, hàng triệu tấn vũ khí hiện đại và những phương tiện chiến tranh dã man nhất: những chất độc hoá học, hơi độc, những bom napan, bom bi, v.v.. Dã man hơn cả bọn phát xít Hitle trước kia, chúng thi hành khắp nơi chính sách đốt sạch, phá sạch, giết sạch. Hàng gổ thế bị sa lầy ở miền Nam Việt Nam, đế quốc Mỹ tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại bằng máy bay và tàu chiến ngày càng ác liệt đối với miền Bắc

chúng tôi. Chúng bắn phá các đường giao thông, các khu công nghiệp, các vùng đông dân cư ở thành thị và nông thôn, các nhà thương, trường học, nhà thờ, đền chùa, đê đập, v.v.. Bằng bom đạn, chúng lầm tưởng có thể làm nhụt lòng yêu nước và phá hoại tình đoàn kết chiến đấu thiêng liêng của nhân dân Việt Nam ở cả hai miền. Nhưng vì độc lập và tự do của Tổ quốc mình, 31 triệu nhân dân Việt Nam đoàn kết một lòng *quyết tâm chống Mỹ, cứu nước, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược*.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam đã giành được nhiều thắng lợi to lớn. Trên chiến trường miền Nam, chỉ tính trong hai mùa khô vừa qua, số quân địch bị tiêu diệt là 290.000, trong đó có 128.000 quân Mỹ và chư hầu. Chiến dịch mùa khô trước (1965 - 1966), tổng số quân Mỹ, quân ngụy và chư hầu là 700.000, đã bị Quân giải phóng và quân du kích miền Nam đánh, loại ra ngoài vòng chiến đấu 114.000 tên. Chiến dịch mùa khô 1966 - 1967, tổng số quân địch là 1.200.000 tên, đã bị loại ra ngoài vòng chiến đấu 175.000 tên.

Ở miền Bắc, từ tháng 8-1964 đến tháng 9-1967, hơn 2.300 máy bay Mỹ đã bị hạ. Rõ ràng, đế quốc Mỹ càng tăng thêm quân xâm lược thì thất bại của chúng càng nặng nề. Mặc dù còn nhiều gian khổ, hy sinh, nhân dân Việt Nam càng đánh càng mạnh và nhất định sẽ thắng lợi hoàn toàn.

Vì sao cách mạng Việt Nam đã giành được thắng lợi to lớn như vậy? Vì sao nhân dân Việt Nam nhất định sẽ đánh thắng giặc Mỹ xâm lược được trang bị mạnh mẽ hơn nhiều?

Đó là do *sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Lao động Việt Nam* và của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam. Đảng Lao động Việt Nam khi định ra đường lối chính trị của mình, luôn luôn cố gắng kết hợp chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin với thực tiễn cách mạng Việt Nam, đồng thời khiêm tốn

học tập kinh nghiệm quý báu của các đảng anh em. Đảng chúng tôi luôn luôn coi trọng việc giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân nâng cao tinh thần triệt để cách mạng, tinh thần dũng cảm hy sinh vì lợi ích của giai cấp và của dân tộc. Đảng chúng tôi luôn luôn giữ vững quan hệ khăng khít với quần chúng. Do đó, Đảng được nhân dân hết lòng tin yêu và ủng hộ; đường lối, chính sách của Đảng được nhân dân ra sức thực hiện. Đảng chúng tôi đã xây dựng được *Mặt trận dân tộc thống nhất* chống chủ nghĩa đế quốc dựa trên cơ sở *liên minh công nông*. Mặt trận đó bao gồm các đảng phái dân chủ, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức tôn giáo, các dân tộc cùng nhau phấn đấu dưới sự lãnh đạo của Đảng Lao động Việt Nam để thực hiện Cương lĩnh chung của Mặt trận, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Đảng chúng tôi biết sử dụng các hình thức đấu tranh cách mạng tùy theo tình hình cụ thể của phong trào, đặc biệt là *kết hợp đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị, tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân lâu dài, gian khổ và anh dũng để đánh thắng quân xâm lược*.

Đảng chúng tôi luôn luôn giáo dục cho cán bộ, đảng viên và cho quần chúng nhân dân *lòng yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản*, luôn luôn tăng cường đoàn kết hữu nghị với Liên Xô, nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa và các nước anh em khác. Đảng chúng tôi chủ trương dựa vào sức mình là chính, đồng thời tranh thủ sự ủng hộ và giúp đỡ tích cực của các nước xã hội chủ nghĩa anh em và của nhân dân yêu chuộng hoà bình và công lý trên toàn thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ nước Mỹ.

Qua kinh nghiệm của bản thân mình, nhân dân Việt Nam tin tưởng chắc chắn rằng trong điều kiện thuận lợi cho phong trào cách mạng của thời đại ngày nay, bất cứ một dân tộc nào, dù nhỏ

nhưng nếu đoàn kết chặt chẽ và kiên quyết chiến đấu theo đường lối chính trị và quân sự đúng đắn, lại được sự ủng hộ và giúp đỡ tích cực của phe xã hội chủ nghĩa và của nhân dân cách mạng trên thế giới, thì nhất định có thể đánh thắng bất cứ bọn đế quốc xâm lược nào, kể cả tên đế quốc đầu sỏ là đế quốc Mỹ.

*

* *

Đi theo con đường do Lênin vĩ đại đã vạch ra, con đường của Cách mạng Tháng Mười, nhân dân Việt Nam đã giành được thắng lợi rất to lớn. Chính vì vậy mà mối tình gắn bó và lòng biết ơn của nhân dân Việt Nam đối với Cách mạng Tháng Mười vẻ vang, đối với Lênin vĩ đại và đối với nhân dân Liên Xô là vô cùng sâu sắc.

Nhân dân Việt Nam luôn luôn nhớ rằng những thắng lợi của mình không tách rời sự giúp đỡ to lớn của Liên Xô, của nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa và các nước xã hội chủ nghĩa anh em khác, không tách rời sự ủng hộ tích cực của nhân dân tiến bộ toàn thế giới.

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 50 cuộc Cách mạng Tháng Mười vẻ vang, thay mặt toàn thể nhân dân Việt Nam, tôi tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với Đảng của Lênin và nhân dân Liên Xô anh em đã hết lòng giúp đỡ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân chúng tôi.

Trong niềm vui chung của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên thế giới chúc mừng lễ kỷ niệm lần thứ 50 cuộc Cách mạng Tháng Mười vĩ đại, nhân dân Việt Nam xin chúc nhân dân Liên Xô anh em lập thêm nhiều thành tích rực rỡ trong sự nghiệp xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa cộng sản và ngày càng phát huy vai trò to lớn của mình trong cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới chống

chủ nghĩa đế quốc, vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

Chủ nghĩa Mác - Lênin muôn năm!

Tình đoàn kết anh em giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Liên Xô muôn năm!

Tình đoàn kết anh em trong đại gia đình các nước xã hội chủ nghĩa và trong phong trào cộng sản quốc tế muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4952,
ngày 1-11-1967.

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN NGHỆ AN

Thân ái gửi chiến sĩ các lực lượng vũ trang, đồng bào và cán bộ Nghệ An,

Bác rất vui lòng khen ngợi quân và dân Nghệ An đã bắn rơi 300 máy bay Mỹ, góp phần xứng đáng vào thắng lợi chung của cả nước.

Nghệ An đã đánh thắng vẻ vang ngay từ trận đầu cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, lại là tỉnh thứ hai trên miền Bắc bắn rơi nhiều máy bay Mỹ nhất. Quân và dân tỉnh ta thật xứng đáng với truyền thống Xôviết Nghệ - Tĩnh anh hùng.

Giặc Mỹ đã thua to nhưng chúng còn nhiều âm mưu độc ác. Sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta còn khó khăn gian khổ nhưng nhất định thắng lợi. Đồng bào và chiến sĩ Nghệ An hãy nêu cao cảnh giác, đoàn kết chặt chẽ, thi đua với các tỉnh bạn, chiến đấu giỏi, sản xuất giỏi, làm tốt công tác giao thông vận tải và phòng không nhân dân, cùng với quân và dân cả nước kiên quyết đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược.

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 4956,
ngày 5-11-1967.

ĐIỆN GỬI
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN LIÊN XÔ NHÂN DỊP
ĐOÀN CHỦ TỊCH XÔVIẾT TỐI CAO LIÊN XÔ
QUYẾT ĐỊNH TẶNG HUÂN CHƯƠNG LÊNIN

*Kính gửi Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản
 Liên Xô,*

Thưa các đồng chí kính mến,

Được tin các đồng chí quyết định tặng tôi Huân chương Lênin, tôi vô cùng cảm động và vô cùng cảm ơn các đồng chí. Tôi xin trình bày ý kiến sau đây:

Lúc này, giặc Mỹ đang đẩy mạnh chiến tranh xâm lược Tổ quốc Việt Nam chúng tôi. Chúng đang giết hại một cách cực kỳ dã man hàng vạn đồng bào tôi ở miền Nam cũng như ở miền Bắc.

Toàn quân và toàn dân Việt Nam chúng tôi đang phải hy sinh xương máu để đánh Mỹ, cứu nước.

Trong lúc đó, riêng tôi lại được hưởng vinh dự đặc biệt to lớn và nhận Huân chương Lênin thì lòng tôi không yên chút nào. Vì lẽ đó, tôi vô cùng cảm ơn các đồng chí, nhưng xin các đồng chí hãy tạm hoãn việc trao tặng phần thưởng cực kỳ cao quý ấy. Đến ngày nhân dân chúng tôi đánh đuổi được bọn đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng hoàn toàn đất nước Việt Nam, tôi sẽ đại biểu cho toàn thể

đồng bào tôi, trân trọng và vui mừng lãnh lấy Huân chương mang tên Lênin vĩ đại.

Kính gửi các đồng chí lời chào cộng sản.

Hà Nội, ngày 6 tháng 11 năm 1967

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 4965,
ngày 14-11-1967.

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN HÀ NỘI

Thân ái gửi đồng bào, chiến sĩ các lực lượng vũ trang và cán bộ Hà Nội,

Ngày 6 tháng 11 năm 1967, Hà Nội đã bắn rơi 3 máy bay Mỹ, trong đó có chiếc thứ 2.500 trên miền Bắc. Một lần nữa giặc Mỹ lại bị quân và dân Hà Nội trừng trị đích đáng.

Đó là thành tích thiết thực kỷ niệm lần thứ 50 Cách mạng Tháng Mười.

Bác rất vui lòng khen ngợi đồng bào, chiến sĩ các lực lượng vũ trang và cán bộ Hà Nội đã nêu cao cảnh giác, đoàn kết chặt chẽ, chiến đấu dũng cảm và mưu trí, chiến thắng vẻ vang.

Quân và dân Hà Nội hãy nâng cao cảnh giác, luôn luôn sẵn sàng, ra sức thi đua chiến đấu giỏi, sản xuất giỏi, giành nhiều thắng lợi to lớn hơn.

Chào thân ái và quyết thắng

Hà Nội, ngày 7 tháng 11 năm 1967

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 4959,
ngày 8-11-1967.

THƯ KHEN DÂN QUÂN GÁI XÃ H. (THANH HÓA)

Thân ái gửi các cháu dân quân gái xã H.¹⁾, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa,

Ngày 11 tháng 11 năm 1967, các cháu đã chiến đấu dũng cảm, bắn rơi một máy bay phản lực Mỹ. Cùng với thành tích to lớn chống Mỹ, cứu nước của phụ nữ cả nước ta, chiến công của các cháu càng làm rạng rỡ thêm truyền thống của *phụ nữ Việt Nam dũng cảm, đảm đang*.

Bác rất vui lòng khen ngợi các cháu và tặng mỗi cháu một huy hiệu.

Các cháu hãy luôn luôn cố gắng học tập, sản xuất giỏi, chiến đấu giỏi, cùng với bà con địa phương và quân, dân cả nước giành nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa.

Bác hôn các cháu.

Chào thân ái và quyết thắng
Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 1967

BÁC HỒ

Báo *Nhân dân*, số 4965,
ngày 14-11-1967.

1) Xã Hoàng Hải (BT).

THƯ KHEN ĐƠN VỊ DÂN QUÂN GÁI XÃ N. HUYỆN QUẢNG NINH (QUẢNG BÌNH)

Thân ái gửi các cháu dân quân gái xã N.¹⁾, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình,

Bác rất vui lòng khen ngợi các cháu đã chiến đấu giỏi, bắn rơi tại chỗ một máy bay phản lực Mỹ. Bác gửi tặng mỗi cháu một huy hiệu.

Các cháu hãy ra sức rèn luyện, học hỏi những kinh nghiệm hay, sản xuất giỏi, chiến đấu giỏi hơn nữa.

Dân quân, tự vệ, già trẻ, gái trai nhiều địa phương đã bắn rơi máy bay Mỹ. Như vậy là rất tốt.

Các tỉnh hãy đưa phong trào dân quân, tự vệ thi đua bắn rơi máy bay Mỹ lên cao hơn nữa, góp phần cùng với cả nước đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược.

Chào thân ái và quyết thắng

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 1967

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 4968,
ngày 17-11-1967.

1) Xã Võ Ninh (BT).

THƯ KHEN ĐƠN VỊ DÂN QUÂN GÁI CÁC XÃ P. VÀ T. HUYỆN HÀ TRUNG (THANH HÓA)

Thân ái gửi các cháu dân quân gái xã P. và xã T.¹⁾, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa,

Thi đua với dân quân gái Hậu Lộc, Tĩnh Gia, ngày 7 tháng 11 năm 1967, các cháu đã phối hợp chặt chẽ, chiến đấu dũng cảm, bắn rơi một máy bay Mỹ. Thành tích đó góp phần làm vẻ vang truyền thống chiến đấu của tỉnh nhà và của phụ nữ cả nước ta.

Bác gửi lời khen ngợi và tặng mỗi cháu một huy hiệu.

Bác mong các cháu sản xuất giỏi, chiến đấu giỏi hơn nữa, cùng với toàn quân và toàn dân ta kiên quyết đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 18 tháng 11 năm 1967

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 4970,
ngày 19-11-1967.

1) Xã Hà Phú và xã Hà Toại (BT).

THƯ GỬI ĐỒNG CHÍ PHẠM VĂN ĐỒNG¹⁾

Chú Tô²⁾,

Xem báo thấy rõ ở miền Bắc cũng như miền Nam, ta đều thắng, giặc Mỹ gặp nhiều khó khăn và gần hết chỗ leo thang. Ta tuy cũng có ít nhiều khó khăn, nhưng ta đều thấy trước và đều giải quyết được thuận lợi. Anh em cán bộ đều mạnh khoẻ bình yên.

Bác rất mừng. Có một số việc, đã nhờ chú Trinh³⁾ về báo cáo lại. Sau này có gì thêm, sẽ nhắc chú Ba⁴⁾.

Sức khoẻ Bác có tiến bộ, nhưng tiến bộ chậm hơn lần trước. Đó cũng là một kinh nghiệm: khi phải chữa bệnh thì nên chữa cho đến nơi đến chốn. Để bệnh trở lại (rechute) thì càng phải chữa lâu hơn.

Thân ái hỏi thăm tất cả các đồng chí và các anh em trong nhà.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 19 tháng 11 năm 1967

BÁC

Mùa rét đến rồi, các chiến sĩ đã có áo ấm chưa⁵⁾?

Tài liệu bút tích lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

1) Bức thư viết khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đang chữa bệnh tại Trung Quốc (BT).

2) Bí danh của đồng chí Phạm Văn Đồng (BT).

3) Đồng chí Nguyễn Duy Trinh (BT).

4) Bí danh của đồng chí Lê Duẩn (BT).

5) Dòng chữ này Chủ tịch Hồ Chí Minh viết thêm bên lề (BT).

THƯ KHEN DÂN QUÂN GÁI CÁC XÃ H. VÀ T. HUYỆN HOÀNG HOÁ (THANH HÓA)

*Thân ái gửi các cháu dân quân gái xã H. và xã T.¹⁾, huyện
Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa,*

Bác rất vui lòng khen ngợi các cháu ngày 16-11-1967 đã hiệp đồng chặt chẽ, chiến đấu hết sức dũng cảm, mưu trí, bắn rơi cả tốp hai máy bay Mỹ. Bác đặc biệt khen ngợi các cháu xã H. trong sáu ngày đã bắn rơi hai máy bay Mỹ.

Riêng các cháu dân quân gái xã T. đã lập công đầu, Bác gửi tặng mỗi cháu một huy hiệu.

Thanh Hóa là tỉnh có nhiều đội dân quân gái bắn rơi máy bay Mỹ. Đó là vinh dự chung của tỉnh nhà và của phụ nữ cả nước ta.

Các cháu chớ vì thắng lợi mà chủ quan, hãy chịu khó học hỏi và thi đua với dân quân, tự vệ các tỉnh bạn, chiến đấu giỏi và sản xuất giỏi hơn nữa.

Bác hôn các cháu

Chào thân ái và quyết thắng

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 1967

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 4972,
ngày 21-11-1967.

1) Xã Hoàng Hải và Hoàng Trường (BT).

DIỆN GỬI CHỦ TỊCH NGUYỄN HỮU THỌ VÀ CÁC VỊ TRONG ỦY BAN TRUNG ƯƠNG MẶT TRẬN DÂN TỘC GIẢI PHÓNG MIỀN NAM VIỆT NAM

Thưa Chủ tịch và các vị trong Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ bảy ngày thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam quang vinh, tôi xin gửi đến Chủ tịch và các vị trong Ủy ban Trung ương Mặt trận cùng toàn thể đồng bào, chiến sĩ và cán bộ miền Nam lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Bảy năm qua, dưới ngọn cờ lãnh đạo của Mặt trận, đồng bào và các lực lượng vũ trang nhân dân miền Nam anh hùng đã giành được những thắng lợi to lớn, đập tan mọi kế hoạch xâm lược của giặc Mỹ và tay sai. Những thắng lợi liên tiếp trong đầu mùa khô này đang làm nức lòng nhân dân cả nước ta và nhân dân toàn thế giới. Trong ba năm qua, sát cánh với đồng bào miền Nam, quân và dân miền Bắc đã bắn rơi hơn 2.660 máy bay của giặc Mỹ, ra sức phát triển sản xuất và hết lòng hết sức ủng hộ đồng bào miền Nam ruột thịt, quyết cùng đồng bào đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Thắng lợi của nhân dân ta trong cả nước đang đẩy địch vào thế sa lầy, bị động và thất bại nặng.

Tôi tin rằng, trong thời gian tới, ra sức thực hiện Cương lĩnh chính trị của Mặt trận, với tinh thần “tất cả để chiến thắng giặc Mỹ xâm lược”, quân và dân miền Nam sẽ giành được những thắng lợi vang dội hơn nữa.

Đế quốc Mỹ càng tàn ác, ngoan cố và xảo quyệt thì thất bại của chúng càng lớn.

Cuộc kháng chiến của nhân dân ta lâu dài, gian khổ, nhưng nhất định sẽ thắng lợi hoàn toàn.

Chào thân ái và quyết thắng

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 1967

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5001,
ngày 20-12-1967.

**BÀI NÓI TẠI CUỘC MÍT TINH TRỌNG THỂ
KỶ NIỆM NGÀY THÀNH LẬP
QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM (22-12-1944)³⁸
VÀ NGÀY TOÀN QUỐC KHÁNG CHIẾN
CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC
(19-12-1946)³⁹**

Thưa các đồng chí và các bạn,

Trong dịp kỷ niệm ngày xây dựng Quân đội nhân dân ta và ngày cả nước kháng chiến lần thứ nhất, tôi là một trong những người rất vui mừng, rất phấn khởi. Tôi thấy trẻ lại 20 tuổi. Vì lẽ rằng cách đây 23 năm, tôi và một số đồng chí được Đảng ta giao cho nhiệm vụ vẻ vang là tổ chức, huấn luyện và lãnh đạo Quân đội nhân dân ta. Lúc đầu chỉ có mấy nhóm du kích bé nhỏ với những vũ khí thô sơ. Nhờ đường lối mácxít - lêninnít của Đảng và sự ủng hộ hăng hái của đồng bào, quân đội ta đã lớn mạnh nhanh chóng, đã góp phần quan trọng giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám và sau gần chín năm kháng chiến đã đánh thắng quân đội nhà nghề thực dân trong trận Điện Biên Phủ oanh liệt. Nay quân đội ta lại có thêm người anh em ruột thịt là các lực lượng vũ trang anh hùng dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam. Các lực lượng vũ trang đó đang đánh thắng 1 triệu 20 vạn quân Mỹ và bè lũ tay sai.

Trong cuộc chiến tranh nhân dân của cả nước ta chống đế quốc Mỹ, đã nảy nở rất nhiều anh hùng và dũng sĩ. Vài ví dụ:

Ở miền Bắc, có những đơn vị dân quân già như ở Thanh Hoá đã bắn rơi nhiều máy bay Mỹ. Có những trung đội dân quân toàn là các cháu gái nông thôn đã bắn rơi máy bay Mỹ. Đặc biệt là có cháu Nguyễn Thị Xuân, 19 tuổi, ở tỉnh Quảng Bình, một mình dùng súng bộ binh với hơn 20 viên đạn, đã bắn rơi máy bay phản lực của Mỹ. Có những đồng chí phi công trẻ tuổi, một mình đã bắn tan xác bảy máy bay Mỹ.

Ở miền Nam Việt Nam, Phó Tổng tư lệnh Quân đội giải phóng là một phụ nữ, đồng chí Nguyễn Thị Định. Cháu Hồ Văn Mên, ở khu Đông Nam Bộ, mới 13 tuổi đã giết mìn, diệt 75 tên giặc Mỹ và tay sai. Cháu Nguyễn Thị Hạnh, ở tỉnh Long An, là một cán bộ du kích ưu tú, đã xây dựng được một đội du kích rất mạnh, tổ chức đánh hơn 300 trận, diệt nhiều địch, thu nhiều vũ khí. Cháu Kpacolơng, người dân tộc Gia Rai, lúc 15 tuổi, đã làm chông bẫy, dùng tên nổ diệt tám tên địch, nay là một chiến sĩ trẻ đã diệt hơn 100 giặc Mỹ và tay sai.

Những chuyện như thế có rất nhiều và được cả thế giới ca ngợi. Tôi tưởng ca ngợi là phải mà chúng ta tự hào là phải.

Đường lối, chính sách của ta đúng đắn.

Toàn dân ta đoàn kết, nhất trí, quân đội ta anh hùng vô song, ta lại được các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa giúp đỡ tận tình và bè bạn khắp năm châu ra sức ủng hộ, cho nên ta nhất định thắng, Mỹ nhất định thua!

Mỹ thua đã rõ ràng. Một chứng cứ là Mắc Namara, một trong những tên trùm gây chiến tranh xâm lược, đã bị buộc phải thôi chức Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ, chịu đòn thay cho Giôn-xơn và phe lũ. Tuy vậy, đế quốc Mỹ “chết thì chết, vết không chữa”, chúng chưa từ bỏ âm mưu xâm lược. Vậy quân và dân cả nước ta hãy đoàn kết chặt chẽ hơn nữa, luôn luôn nâng cao cảnh giác, thừa thắng xông lên, kiên quyết đập tan mọi âm mưu của chúng.

31 triệu đồng bào ta ở cả hai miền, bất kỳ già trẻ, gái trai, phải là 31 triệu chiến sĩ anh dũng diệt Mỹ, cứu nước, quyết giành thắng lợi cuối cùng.

Nhân dịp này, tôi thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà cảm ơn nhân dân và chính phủ các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa, cảm ơn nhân dân và chính phủ các nước bạn, cảm ơn nhân dân thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ Mỹ, đang chống đế quốc Mỹ xâm lược và ủng hộ cuộc chiến đấu chính nghĩa của nhân dân Việt Nam.

Tôi thân ái khen ngợi quân đội và đồng bào ta không ngại gian khổ, hy sinh, kiên quyết chống Mỹ, cứu nước, giành nhiều thắng lợi to lớn, để hoàn thành nhiệm vụ vĩ đại là bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà.

Cuối cùng, chúc các đồng chí và các bạn sang năm mới, cố gắng mới và giành nhiều thắng lợi mới!

Báo Nhân dân, số 5007,
ngày 26-12-1967.

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN QUÂN KHU 4

Thân ái gửi đồng bào, bộ đội và cán bộ Quân khu 4,

Đến ngày 20 tháng 12 năm 1967, quân và dân Quân khu 4 đã bắn rơi hơn 1.000 máy bay giặc Mỹ. Ngày 20 tháng 12 năm 1967 lại bắn rơi hai máy bay B.52 nữa. Thế là quân và dân Quân khu 4 đã góp phần cùng với quân và dân toàn miền Bắc bắn rơi 2.680 máy bay giặc Mỹ.

Trong ba năm chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, quân và dân Quân khu 4 đã nêu gương sáng, đoàn kết chặt chẽ, không sợ hy sinh gian khổ, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, sản xuất tốt, chiến đấu giỏi, bắn rơi nhiều máy bay, bắt nhiều giặc lái, bắn cháy và bắn chìm nhiều tàu chiến của giặc Mỹ, giữ vững giao thông vận tải.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi toàn thể đồng bào, bộ đội và cán bộ Quân khu 4.

Giặc Mỹ đang thua to. Trong cơn khốn đốn, chúng sẽ còn nhiều thủ đoạn hung ác. Quân và dân hai miền nước ta ngày càng thắng lớn. Đồng bào, bộ đội và cán bộ Quân khu 4 hãy luôn luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, đoàn kết chặt chẽ, sản xuất tốt, chiến đấu giỏi hơn nữa, dũng cảm tiến lên, cùng với quân và dân cả nước quyết đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 27 tháng 12 năm 1967

BÁC HỒ

ĐIỆN GỬI CÁC BẠN NGƯỜI MỸ NHÂN DỊP NĂM MỚI 1968

Nhân dịp đầu năm 1968, tôi gửi các bạn lời chúc mừng năm mới.

Các bạn đều biết, không hề có người Việt Nam nào đến khuấy rối ở nước Mỹ. Vậy mà có nửa triệu quân Mỹ đến miền Nam Việt Nam, cùng với hơn 70 vạn quân ngụy và quân chư hầu, hằng ngày bắn giết người Việt Nam, đốt phá thành phố và xóm làng Việt Nam.

Ở miền Bắc Việt Nam, hàng nghìn máy bay Mỹ đã giội hơn 80 vạn tấn bom, phá hoại trường học, nhà thờ, bệnh viện, đê điều và các khu đông dân.

Chính phủ Mỹ đã buộc hàng chục vạn thanh niên Mỹ phải chết và bị thương vô ích trên chiến trường Việt Nam.

Chính phủ Mỹ xài phí về chiến tranh ở Việt Nam mỗi năm hàng chục tỉ đôla tiền mồ hôi nước mắt của nhân dân Mỹ.

Nói tóm lại, bọn xâm lược Mỹ chẳng những phạm tội ác đối với Việt Nam mà còn làm chết người, hại của và bôi nhọ danh dự của nước Mỹ.

Các bạn ra sức đấu tranh đòi Chính phủ Mỹ phải chấm dứt xâm lược Việt Nam, vừa bảo vệ chính nghĩa, vừa ủng hộ chúng tôi.

Vì độc lập, tự do và thống nhất của Tổ quốc mình, vì muốn sống hoà bình hữu nghị với tất cả các dân tộc trên thế giới, cả với

nhân dân Mỹ, toàn dân chúng tôi đoàn kết nhất trí, kiên quyết chống đế quốc Mỹ xâm lược. Chúng tôi được sự ủng hộ của anh em bè bạn khắp năm châu. Chúng tôi nhất định thắng lợi và các bạn cũng nhất định thắng lợi.

Cảm ơn các bạn đã ủng hộ nhân dân Việt Nam.

Chúc các bạn tốt lành

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5012,
ngày 31-12-1967.

THƯ CHÚC MỪNG NĂM MỚI

Đồng bào và chiến sĩ yêu quý,

Từ năm 1965, đế quốc Mỹ đưa hàng chục vạn quân trực tiếp xâm lược miền Nam nước ta và gây chiến tranh phá hoại miền Bắc nước ta, nhân dân ta đoàn kết một lòng, kiên quyết đánh Mỹ, cứu nước, đã giành được nhiều thắng lợi vẻ vang.

Đến cuối năm 1967, quân và dân miền Nam anh hùng đã diệt, làm bị thương và làm tan rã hàng chục vạn quân Mỹ, quân nguy và quân chư hầu.

Quân và dân miền Bắc anh hùng đã bắn tan xác hơn 2.680 máy bay giặc Mỹ.

Sang năm nay, bọn Mỹ xâm lược càng bị động càng lúng túng, quân và dân ta thừa thắng xông lên, nhất định giành được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa.

Nhân dịp năm mới, tôi thay mặt đồng bào và chiến sĩ ta, gửi lời chúc mừng đến các nước xã hội chủ nghĩa anh em, các nước bầu bạn và nhân dân toàn thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ Mỹ, đã nhiệt liệt ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta.

Tôi chúc kiều bào ta ở nước ngoài, năm mới cố gắng mới, tiến bộ mới!

Với đồng bào và chiến sĩ cả nước ta, tôi chúc mừng năm mới như sau:

*Xuân này hơn hẳn mấy Xuân qua,
Thắng trận tin vui khắp nước nhà.
Nam Bắc thi đua đánh giặc Mỹ.
Tiến lên!*

Toàn thắng ắt về ta!

Báo Nhân dân, số 5013,
ngày 1-1-1968.

ĐIỆN MỪNG TỔNG THỐNG NƯỚC CỘNG HÒA GHINÊ

*Kính gửi Ngài Xêcu Turê,
Tổng thống nước Cộng hòa Ghinê,
Cônacri*

Nhân dịp Ngài lại được bầu giữ chức Tổng thống nước Cộng hoà Ghinê, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi đến Tổng thống lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Chúc nhân dân Ghinê, dưới sự lãnh đạo của Tổng thống, thu được nhiều thắng lợi trong sự nghiệp đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân cũ và mới, củng cố độc lập dân tộc, xây dựng đất nước phồn vinh, góp phần vào việc giữ gìn hoà bình ở châu Phi và thế giới.

Chúc tình hữu nghị giữa hai nước Việt Nam và Ghinê ngày càng củng cố và phát triển.

Hà Nội, ngày 10 tháng 1 năm 1968

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH**

Báo *Nhân dân*, số 5025,
ngày 13-1-1968.

THƯ GỬI XÃ VIÊN VÀ CÁN BỘ HỢP TÁC XÃ ĐÔNG BÌNH CÁCH, HUYỆN ĐÔNG QUAN, THÁI BÌNH

Thân ái gửi toàn thể xã viên và cán bộ Hợp tác xã Đông Bình Cách, huyện Đông Quan, Thái Bình,

Bác rất vui lòng biết rằng Hợp tác xã Đông Bình Cách đã có nhiều cố gắng và đã thu được kết quả khá trong việc chăn nuôi trâu bò. Bốn năm nay, Hợp tác xã đã gây được đàn trâu mỗi năm một tăng và không để chết con trâu nào, nay Hợp tác xã đã có 92 con trâu và nghé. Nhờ vậy mà việc cày bừa năm nào cũng kịp thời, không bỏ ruộng hoá như trước, phân bón có nhiều hơn. Do đó mà thu nhập của Hợp tác xã được nhiều hơn.

Như thế là rất tốt.

Bác mong rằng Hợp tác xã Đông Bình Cách tiếp tục cố gắng hơn nữa và các hợp tác xã khác cũng cố gắng làm được như Đông Bình Cách.

Nhân dịp năm mới, Bác gửi lời chúc toàn thể bà con trong Hợp tác xã:

Năm mới, cố gắng mới và tiến bộ nhiều hơn nữa.

Ngày 19 tháng 1 năm 1968

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN QUÂN KHU VIỆT BẮC

Thân ái gửi đồng bào và chiến sĩ Quân khu Việt Bắc,

Đến ngày 14-1-1968, quân và dân Quân khu Việt Bắc đã bắn rơi 300 máy bay Mỹ, góp phần vào chiến công vẻ vang của quân và dân miền Bắc bắn rơi hơn 2.700 máy bay Mỹ.

Đồng bào các dân tộc và cán bộ, chiến sĩ Việt Bắc đã luôn luôn nêu cao truyền thống đoàn kết, trung dũng của khu căn cứ cách mạng.

Quân và dân Quân khu Việt Bắc đã vượt mọi khó khăn gian khổ, chiến đấu giỏi, sản xuất tốt, giữ vững trật tự trị an, bảo đảm giao thông vận tải thông suốt, dốc lòng dốc sức vào sự nghiệp bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi toàn thể đồng bào các dân tộc, bộ đội và cán bộ Quân khu Việt Bắc.

Quân và dân cả hai miền nước ta ngày càng thắng lớn. Giặc Mỹ thua to, nhưng chúng còn rất ngoan cố. Quân và dân Quân khu Việt Bắc hãy nâng cao cảnh giác, đoàn kết chặt chẽ, sản xuất và chiến đấu giỏi hơn nữa, hăng hái tiến lên cùng đồng bào cả nước quyết đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược.

Chào thân ái và quyết thắng
Hà Nội, ngày 21 tháng 1 năm 1968

BÁC HỒ

THƯ KHEN TỈNH THÁI BÌNH

Thân ái gửi đồng bào và cán bộ tỉnh Thái Bình,

Trong hai năm nay, Thái Bình đã cố gắng phát triển sản xuất, thực hiện thâm canh và đã đạt năng suất trên 5 tấn lúa một héc-ta trong toàn tỉnh. Do đó, nhân dân Thái Bình đã làm nghĩa vụ lương thực đối với Nhà nước hơn các năm trước, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước; đời sống của nhân dân được bảo đảm. Như vậy là tốt.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi đồng bào và cán bộ Thái Bình đã có nhiều cố gắng trong phong trào thi đua sản xuất và chiến đấu, thâm canh tăng năng suất lúa.

Đây mới là những thành tích bước đầu. Bác mong rằng đồng bào và cán bộ không chủ quan, tự mãn, tiếp tục cố gắng hơn nữa, ra sức thi đua phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện để góp phần xứng đáng hơn vào sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội của toàn dân ta.

Nhân dịp năm mới, Bác gửi lời chúc toàn thể đồng bào và cán bộ trong tỉnh: Năm mới cố gắng mới và thắng lợi mới.

Chào thân ái và quyết thắng

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 5040,
ngày 28-1-1968.

KHÔNG ĐỂ¹⁾

Đã lâu không làm bài thơ nào,
 Nay lại thử làm xem ra sao?
 Lục khắp giấy tờ, vẫn chưa thấy²⁾,
 Bỗng nghe vần “thắng” vút lên cao.

Viết khoảng ngày 3-2-1968.

Tài liệu lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

1) Đây là một trong những bài thơ Chủ tịch Hồ Chí Minh viết khi Người đang chữa bệnh tại Trung Quốc, khi nghe tin quân và dân ta tiến hành cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân (1968). Người đã đọc bài thơ này để đồng chí Vũ Kỳ - Thư ký của Người - ghi lại (BT).

2) Một số cuốn sách in là “*Vẫn chưa thấy*” (Xem: Ban Khoa học xã hội Thành uỷ Thành phố Hồ Chí Minh: *Vàng trong lửa*, 1990, tr. 86); hoặc “*Vẫn chẳng thấy*” (Xem: Vũ Kỳ: *Càng nhớ Bác Hồ*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội, 1999, tr. 114). Bài này chúng tôi theo nguyên văn tài liệu lưu trữ tại Bảo tàng Hồ Chí Minh, ký hiệu T.P.1428/1 (BT).

THƯ GỬI ĐỒNG CHÍ LÊ DUẤN¹⁾

Được tin từ đầu Xuân quân và dân ta ở miền Nam đánh rất tốt, rất đều, rất nhịp nhàng, trong 2 ngày gần đây khắp nơi và nơi nào cũng có thắng⁴⁰. Anh em rất vui mừng. Thắng lợi này đem lại một chuyển biến mới có lợi cho ta. Chúng ta phải ra sức củng cố và phát triển tình thế tốt ấy.

Ta nên theo dõi dư luận thế giới, đặc biệt là dư luận Mỹ, Anh, Pháp. Nên xem tờ *Tư liệu tham khảo Trung Quốc*²⁾ đăng nhiều tin về trận này. Tin tức và bình luận của ta thì nên chính xác, đúng mức, nhằm làm cho quân dân và cán bộ ta thêm hăng hái, thêm tin tưởng, thêm kiên quyết; đồng thời phải ngăn ngừa chủ quan khinh địch và lạc quan quá trớn.

Địch bị vố này làm chúng choáng váng cả đầu óc, thần hồn bất thần tính. Tuy vậy, chúng chưa bị đánh gãy xương sống thì chúng chưa chịu thua. Chó dại cắn càn, chúng sẽ cố gắng báo thù một cách liều lĩnh hơn, hiểm ác hơn. Vậy ta phải luôn luôn sẵn sàng để đối phó lại một cách mạnh mẽ.

Hai câu hỏi:

1. Nên chăng vũ trang cho những quần chúng ta tin cậy, chắc chắn?

1) Bức thư này Chủ tịch Hồ Chí Minh viết khi Người đang chữa bệnh tại Trung Quốc (BT).

2) Trong nguyên bản, những chữ *Tư liệu tham khảo Trung Quốc* được Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bằng chữ Hán (BT).

2. Bác nên chăng có điện khen mừng và khuyến khích quân, dân và cán bộ miền Nam? Điện nên do Trung ương Mặt trận giải phóng chuyển.

*

* *

Chú có ý muốn đi thăm bà con. Những ngày đầu Xuân này là dịp thích hợp nhất để đi thăm anh em... Bao giờ đi và bao giờ trở về đến nhà, mong chú viết thư báo cho tôi biết.

Viết đầu tháng 2-1968.

Tài liệu bút tích lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

ĐIỆN GỬ CHỦ TỊCH NGUYỄN HỮU THỌ VÀ TRUNG ƯƠNG MẶT TRẬN DÂN TỘC GIẢI PHÓNG MIỀN NAM

Trong mấy ngày đầu Xuân, quân và dân ta ở miền Nam đánh rất giỏi, rất đều, rất nhịp nhàng, đánh khắp nơi mà nơi nào cũng thắng to! Giặc Mỹ và tay sai bị một vố như trời giáng, hết sức hoang mang, lúng túng; ngụy quyền, ngụy quân đang tan rã từng mảng. Đồng bào cả nước rất phấn khởi, tự hào; bầu bạn ta khắp năm châu rất vui mừng!

Tôi thân ái nhờ Chủ tịch và các vị chuyển đến toàn thể đồng bào miền Nam, các lực lượng vũ trang nhân dân giải phóng và các lực lượng yêu nước khác lời khen ngợi nồng nhiệt nhất.

Thắng lợi đầu Xuân của quân và dân miền Nam đã đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của toàn dân ta đến một tình thế mới rất có lợi! Không có gì cứu vãn nổi sự sụp đổ hoàn toàn của giặc Mỹ và tay sai!

Càng gần thắng lợi, càng nhiều gian nan. Quân địch như con thú dữ đến bước đường cùng càng giãy giụa điên cuồng, quân và dân ta càng phải tăng cường đoàn kết, kiên trì chiến đấu, đánh mạnh, đánh liên tục, giành những thắng lợi to lớn hơn nữa!

Chúng ta có chính nghĩa, đồng bào, chiến sĩ cả nước ta một lòng, anh dũng và mưu trí, quyết chiến, quyết thắng, lại được cả

phe xã hội chủ nghĩa và loài người tiến bộ đồng tình và ủng hộ, chúng ta nhất định toàn thắng!

Chào thân ái và quyết thắng

Hà Nội, ngày 4 tháng 2 năm 1968

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5048,
ngày 6-2-1968.

THƯ GỬI BỘ CHÍNH TRỊ¹⁾

Mấy ý nghĩ:

- Trong đợt thắng to đầu Xuân của ta, không có đơn vị (ngụy quân) nào đáng kể (như tiểu đoàn) khởi nghĩa đi theo ta, như các anh em đã báo cáo rằng nhiều đơn vị đã hứa hẹn. Ta cũng không lôi kéo được những người như Trần Văn Hữu, Dương Văn Minh... vào những Mặt trận mới tổ chức ra.

- Báo chí ta:

Cần tuyên truyền về thắng lợi đồng thời phải làm cho quân và dân ta nâng cao cảnh giác và thấy những khó khăn cần phải vượt qua.

Cần phải vạch tội ác tày trời của Mỹ - ngụy đối với đồng bào ta ở miền Nam, như ném bom đốt phá và giết hại bữa bãi ở Huế, Sài Gòn và nhiều thành thị khác. Đập lại luận điệu dịch lại vụ cho ta đốt kho gạo và xử tử người hàng loạt.

- Đài phát thanh ta nên phát thanh những dư luận thế giới và Mỹ có lợi cho ta và những dư luận thế giới và Mỹ công kích bọn Giôn-xơn và miêu tả tình hình thảm bại của Mỹ - ngụy. Những dư luận ấy sẽ góp phần nâng cao thêm chí khí quyết chiến quyết thắng của quân và dân ta.

1) Bức thư này Chủ tịch Hồ Chí Minh viết gửi Bộ Chính trị khi Người đang chữa bệnh tại Trung Quốc (BT).

- Về vấn đề vận động dân chủ và Điều lệ Hợp tác xã nông nghiệp, chú Lương¹⁾ sẽ báo cáo lại ý kiến của Bác.

Sản lượng hợp tác xã Hà Nội - Huế - Sài Gòn đạt 9 tấn 1 ha, có đúng vậy không?

Viết khoảng ngày 13-2-1968.

Tài liệu lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

1) Đồng chí Lê Văn Lương thời gian này là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, Bí thư Trung ương Đảng kiêm Trưởng ban Tổ chức Trung ương (BT).

THƯ GỬI ĐỒNG CHÍ LÊ VĂN LƯƠNG¹⁾

1. Báo cáo của Ban Nông nghiệp Trung ương đã nêu được một số nhận xét về tình hình thực hiện và không thực hiện điều lệ ở các hợp tác xã hiện nay.

Nhưng trong báo cáo chưa đề ra ý kiến cần phải sửa chữa thế nào?

2. Về 3 bản Điều lệ Hợp tác xã cấp cao gửi sang đều khác nhau. Vài thí dụ:

Một bản của Hợp tác xã Quốc Trị thì gọi là “Quy ước và chế độ hợp tác xã quy mô toàn xã Quốc Trị” chứ không gọi là điều lệ.

Hai bản gọi là Điều lệ Hợp tác xã cấp cao thì bản của Hợp tác xã Phúc Đoàn có 10 chương gồm 39 điều, bản của Hợp tác xã Năm Trại thì chỉ có 9 chương gồm 36 điều.

Nói tóm lại, có nhiều điểm không thống nhất.

3. Cho đến nay mà nhiều hợp tác xã không có điều lệ là thiếu sót rất lớn. Bác đề nghị Trung ương nên giao cho đồng chí Hoàng Anh (Văn phòng Nông nghiệp Phủ Thủ tướng) cùng Ban Nông nghiệp Trung ương và Bộ Nông nghiệp phụ trách cho chu đáo.

Điều lệ Hợp tác xã nông nghiệp nên có 2 phần:

- Phần chung cho tất cả các hợp tác xã, như ý nghĩa mục đích, nhiệm vụ của cán bộ, quyền lợi và nghĩa vụ của xã viên, phải có

1) Khi đang chữa bệnh tại Trung Quốc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc Báo cáo của Ban Nông nghiệp Trung ương, các bản Điều lệ Hợp tác xã cấp cao của một số địa phương, Người đưa ra ý kiến để đồng chí Vũ Kỳ - Thư ký của Người - ghi lại; sau đó Người trực tiếp sửa lại và gửi đồng chí Lê Văn Lương (BT).

dân chủ thực sự, tài chính phải công khai, phải cần kiệm xây dựng hợp tác xã, v.v..

- Phần riêng cho từng loại hợp tác xã cấp cao, cấp thấp, miền núi, miền xuôi, v.v.. Các hợp tác xã tùy hoàn cảnh cụ thể mà đề ra nội quy riêng của mình do Đại hội xã viên bàn bạc và thông qua và phải được cấp huyện và tỉnh duyệt y.

- Khởi đầu Điều lệ, cần có một mục ngắn gọn về chính trị nêu rõ vai trò của Đảng.

- Dự thảo xong Điều lệ, xuống địa phương bàn kỹ với tỉnh và huyện, rồi làm thí điểm ở độ vài hợp tác xã cho thật đến nơi đến chốn, để rút kinh nghiệm, nhưng không cần làm nhiều quá như làm ở 56 hợp tác xã hiện nay.

Khi đã làm thí điểm và bổ sung rồi, gửi cho Bác một bản để Bác góp ý kiến.

Ngày 15 tháng 2 năm 1968

Tài liệu lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

THƯ GỬI BỘ CHÍNH TRỊ¹⁾

Kính gửi các đồng chí Bộ Chính trị,

1. Mong các đồng chí cho biết Bộ Chính trị đánh giá cuộc thắng lợi đầu Xuân của miền Nam thế nào?

- Chính sách trước mắt của ta ở miền Nam thế nào?
- Kế hoạch tương lai gần đây của ta ở miền Nam thế nào?

2. Khi đại biểu Đảng ta (chú Thọ và chú Việt)²⁾ sang Pháp, Đảng Pháp tiếp đãi rất trọng thể. Nay các đại biểu Đảng Pháp sang ta, dù ta ở trong hoàn cảnh chiến tranh, ta cũng nên cố gắng chiêu đãi các đồng chí đại biểu Đảng Pháp cho tốt.

- Trong điện của Bác hoan nghênh các đồng chí ấy, do Bộ Chính trị thảo, nên thêm hỏi thăm các đồng chí Guyô, Bilóc, Véc mét, Cólốt Vaiăng Cutuariê, Maran, Môvai³⁾ và kết thúc bức điện bằng câu: Thân ái hôn các đồng chí⁴⁾.

3. Về việc cải tiến quản lý hợp tác xã nông nghiệp, vào khoảng cuối năm ngoái, có báo cáo rằng đã 10.235 hợp tác xã hoàn thành cải tiến, tức là chiếm 41,5% tổng số hợp tác xã cả nước. Nhưng

1) Thư này Chủ tịch Hồ Chí Minh viết khi Người đang chữa bệnh tại Trung Quốc (BT).

2) Đồng chí Lê Đức Thọ và đồng chí Hoàng Quốc Việt (BT).

3) Các đồng chí thành viên Đoàn đại biểu Đảng Cộng sản Pháp thăm Việt Nam. Đồng chí Véc mét là vợ Tổng Bí thư M. Tô rê (Maurice Tô rez) (BT).

4) Trong tài liệu, câu này Người viết bằng tiếng Pháp: Je vous embrasse fraternellement (BT).

theo những cuộc điều tra gần đây thì tệ nạn cán bộ tham ô lãng phí, xã viên không có quyền dân chủ thì hầu như khắp nơi đều có. Các hợp tác xã không có điều lệ, hoặc có nhưng cán bộ không làm theo, xã viên không được biết, thì có cũng như không. Hiện nay, lại có cuộc vận động dân chủ ở nông thôn trong 56 hợp tác xã của 3 huyện thuộc 3 tỉnh, chưa tổng kết và chưa biết kết quả thế nào? Nhưng ta làm theo con đường cũ thì tôi e rằng kết quả sẽ không như ý muốn của ta. Vì vậy, tôi vẫn kiên trì đề nghị phải có một điều lệ chung cho rõ ràng và khá đầy đủ cho cán bộ và xã viên.

Viết cuối tháng 2-1968.

Tài liệu lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

THƯ GỬI ĐỒNG CHÍ TỔ HỮU¹⁾

Trung Quốc có nhiều phim về khoa học kỹ thuật xem rất bổ ích, những phim này ngắn gọn, dễ hiểu, 1 tiếng đồng hồ có thể chiếu 3 bộ.

Điện ảnh²⁾ ta nên giao thiệp, mượn hoặc xin về chiếu cho nhân dân ta xem.

Chú Hai³⁾ nói ở Hung có những phim về cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam, những phim này khá tốt, về kỹ thuật thì khéo hơn những phim của ta. Điện ảnh ta cũng nên mượn về chiếu.

Xămđéc Xihanúc tự tay có xây dựng ba bộ phim, không biết kỹ thuật ra sao. Nhưng để gây cảm tình tốt với Ông, ta cũng nên mượn về chiếu ít lâu.

Tháng 2 năm 1968

Viết cuối tháng 2-1968.

Tài liệu lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

1) Thư này Chủ tịch Hồ Chí Minh viết khi Người đang chữa bệnh ở Trung Quốc (BT).

2) Trong nguyên bản Chủ tịch Hồ Chí Minh viết là Ciné (BT).

3) Đồng chí Võ Nguyên Giáp (BT).

THƠ TẶNG 11 CÔ GÁI SÔNG HƯƠNG¹⁾

Dũng dạc tay cầm khẩu súng trường,
 Khôn ngoan dàn trận khắp trong phường.
 Bác khen các cháu dân quân gái,
 Đánh giặc Hoa Kỳ phải nát xương.

In trong sách Quân khu 4: *Lịch sử
 kháng chiến chống Mỹ, cứu nước*
 (1954 - 1975), Nxb. Quân đội nhân dân,
 Hà Nội, 1994, tr. 240.

1) Tháng 2-1968, được tin 11 nữ dân quân tự vệ thành phố Huế đã lập nhiều thành tích trong chiến đấu giải phóng thành phố, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khen tặng bốn câu thơ trên (BT).

NHỊ VẬT

*(Nguyên chú: Đại phu đồng chí môn khuyến dụ
“nhị vật”: vật hấp yên, vật ngật tửu. Tự kỷ đề
thi vị chứng)*

Vô yên, vô tửu quá tân Xuân,
Dị sử thi nhân hoá tục nhân.
Mộng lý hấp yên, ngật mỹ tửu,
Tĩnh lai cánh phấn chấn tinh thần.

Dịch nghĩa:

HAI CHỖ

*(Lời dẫn: Các đồng chí bác sĩ khuyên “hai chỗ”:
chỗ hút thuốc lá, chỗ uống rượu. Tự mình đề
thơ làm chứng)*

Đón mừng Xuân mới mà không có thuốc lá,
không có rượu,
Rất dễ khiến cho nhà thơ hoá ra người
phàm tục.
Trong giấc mộng thấy mình được hút thuốc lá
và uống rượu ngon,
Lúc tỉnh ra thấy tinh thần thêm phấn chấn.

Dịch thơ:

HAI CHỖ

**Thuốc không, rượu chẳng có mừng Xuân,
Để khiến thi nhân hoá tục nhân.
Trong mộng thuốc thơm và rượu ngọt,
Tỉnh ra thêm phẩn chấn tinh thần¹.**

Viết bằng chữ Hán, tháng 2-1968.

Sách *Thơ chữ Hán Hồ Chí Minh*,

Nxb. Văn học, Hà Nội, 1990, tr.81-82.

1) Phan Văn Các dịch (BT).

THƯ GỬI ĐỒNG CHÍ LÊ DUẨN

Chú Duẩn thân mến,

Nhớ lại hồi Nôen năm ngoái, Chú có ý khuyên B.¹⁾ đi thăm miền Nam sau ngày ta thắng lợi hoàn toàn, B. rất tán thành.

Nhưng nay chỉ đổi chữ “sau” thành chữ trước ngày thắng lợi hoàn toàn, tức là đi thăm khi anh em trông²⁾ đang chuẩn bị mở màn *thứ ba*. Đi thăm đúng lúc đó mới có tác dụng khuyến khích thêm anh em.

Cách đi, B. sẽ làm công trên một chiếc tàu thủy. Cùng đi sẽ có hai chú Bảo và Kỳ. Việc này B. tự thu xếp, dễ thôi.

Lúc đến anh em trông chỉ phụ trách đón khi tàu cập bến Miên và đưa B. đến nhà anh Sáu, anh Bảy.

Ở lại. Tuỳ điều kiện mà quyết định: ít là mấy ngày, nhiều nhất cũng chỉ trong một tháng. Hoạt động thế nào, sẽ cùng anh em trông bàn định.

Có lẽ Chú và đồng chí khác e rằng sức khoẻ của B. không cho phép B. đi chơi xa. Nhưng, thay đổi không khí, hô hấp gió biển và sinh hoạt với quần chúng trong hoàn cảnh chiến đấu sẽ giúp sức khoẻ tiến bộ mau hơn.

Lịch trình đi thăm - cần mười ngày để chuẩn bị.

Vượt biển độ 6 ngày.

1) B. có nghĩa là Bác (BT).

2) Anh em trong đây (cách gọi lối miền Nam) (BT).

Từ bến tàu đến địa điểm độ dăm hôm.

Vậy nhờ Chú tính ngày cho khớp, một mặt cho B. biết trước để chuẩn bị, một mặt cho anh em trông biết để chờ đón.

Để đảm bảo thật bí mật, Chú chỉ nên bàn việc này với một số ít đồng chí trong B.C.T¹⁾.

Mong chờ Chú trả lời.

*

* *

Trước khi đi Rumani, hai đồng chí Côn và Lành²⁾ có ghé thăm Bắc Kinh và ở lại chơi mấy hôm, rất vui vẻ.

Sức khoẻ của B. không ngừng tiến bộ, càng gần ngày ấm, càng tiến bộ hơn. Chúc Chú và tất cả anh em mạnh khoẻ.

Chào thân ái và quyết thắng

B.

Viết ngày 10-3-1968.

Bản chụp bút tích bức thư
lưu tại Viện Hồ Chí Minh.

1) B.C.T: Bộ Chính trị (BT).

2) Đồng chí Nguyễn Côn và đồng chí Tố Hữu (BT).

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN HẢI PHÒNG

Thân ái gửi đồng bào, cán bộ và chiến sĩ Hải Phòng,

Đến ngày 6-3-1968, quân và dân Hải Phòng đã bắn rơi 200 máy bay Mỹ, góp phần vào chiến công bắn rơi gần 2.800 máy bay Mỹ trên miền Bắc.

Thành tích đó rất vẻ vang.

Quân và dân Hải Phòng đoàn kết chặt chẽ, sản xuất tốt, chiến đấu dũng cảm, làm tốt công tác giao thông vận tải, trật tự trị an và phòng không nhân dân.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi các đồng chí và đồng bào Hải Phòng.

Giặc Mỹ đã thua to, nhưng chúng vẫn ngoan cố chưa chịu từ bỏ những âm mưu tàn bạo và quỷ quyết. Quân và dân ta đang thắng lớn, càng phải kiên quyết chiến đấu cho đến ngày thắng lợi hoàn toàn.

Quân và dân Hải Phòng hãy ra sức thi đua với quân và dân miền Nam anh hùng, nâng cao cảnh giác, sản xuất tốt hơn nữa, chiến đấu giỏi hơn nữa, sát cánh cùng đồng bào cả nước đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Chào thân ái và quyết thắng

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 1968

BÁC HỒ

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO VÀ CÁN BỘ XÃ ĐÌNH CAO

*Thân ái gửi đồng bào và cán bộ xã Đình Cao,
huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên,*

Mỗi hợp tác xã phải như là một gia đình, phải thương yêu giúp đỡ lẫn nhau, Bác rất vui lòng biết rằng đồng bào và cán bộ các hợp tác xã Đình Cao làm được như vậy, đã đoàn kết tốt, đã sắp xếp công việc làm ăn thích hợp cho các cụ già, các cháu mồ côi và những đồng bào tàn tật. Nhờ vậy mà mọi người đều vui vẻ và hăng hái góp phần vào công việc sản xuất và chiến đấu.

Bác mong các nơi khác học tập xã Đình Cao về việc chăm sóc tốt các cụ già, các cháu mồ côi và những đồng bào tàn tật.

Bác chúc đồng bào và cán bộ xã Đình Cao cố gắng và tiến bộ hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 23 tháng 3 năm 1968

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
HỒ CHÍ MINH**

In trong sách *Bác Hồ với Hưng Yên,
Hưng Yên với Bác Hồ*,
Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 77.

VÔ ĐỀ

*Tam niên bất ngật tửu xuy yên,
Nhân sinh vô bệnh thị chân tiên.
Hỷ kiến Nam phương liên đại thắng,
Nhất niên tứ quý đồ Xuân thiên.*

Dịch nghĩa:

KHÔNG ĐỀ

Đã ba năm rồi không uống rượu, không hút thuốc lá,
Ở đời không ốm đau chính là tiên thật sự!
Mừng thấy miền Nam thắng lớn liên tiếp,
Một năm cả bốn mùa đều là Xuân.

Dịch thơ:

KHÔNG ĐỀ

**Thuốc kiêng, rượu cũ đã ba năm,
Không bệnh là tiên sướng tuyệt trần.
Mừng thấy miền Nam luôn thắng lớn,
Một năm là cả bốn mùa Xuân¹⁾.**

Viết bằng chữ Hán, tháng 3-1968.
In trong sách *Thơ chữ Hán Hồ Chí Minh*,
Nxb. Văn học, Hà Nội, 1990, tr.79-80.

1) Khương Hữu Dụng dịch (BT).

ĐIỆN MỪNG CHỦ TỊCH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TIỆP KHẮC

*Kính gửi đồng chí Lútvích Xvôbôđa, Chủ tịch nước
Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Tiệp Khắc,
Praha*

Nhân dịp đồng chí được cử giữ chức Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Tiệp Khắc, thay mặt nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi đến đồng chí lời chúc mừng nhiệt liệt.

Xin chúc nhân dân Tiệp Khắc anh em thu được nhiều thắng lợi mới trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, góp phần tăng cường đoàn kết trong phe xã hội chủ nghĩa, trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản và gìn giữ hoà bình ở châu Âu và thế giới.

Chúc tình hữu nghị thắm thiết và sự hợp tác anh em giữa nhân dân hai nước chúng ta ngày càng củng cố và phát triển.

Chúc đồng chí luôn luôn mạnh khoẻ và thu được nhiều thắng lợi trong nhiệm vụ cao cả của mình.

Hà Nội, ngày 1 tháng 4 năm 1968

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
HỒ CHÍ MINH**

Báo Nhân dân, số 5105,
ngày 3-4-1968.

MẤY Ý KIẾN VỀ TUYÊN BỐ CỦA GIÔN XƠN¹⁾

- Đối với tuyên bố của Giôn xơn, chúng ta phải cân nhắc thật kỹ, không nên vội trả lời.

- Cần nghiên cứu thật kỹ. Trong tuyên bố đó có những điểm mập mờ, xảo quyệt. Như ngừng ném bom thì mập mờ; nó không nói gì đến Mặt trận giải phóng coi như nó chỉ đánh nhau với miền Bắc; nó vẫn nhắc lại công thức San Antônô, v.v.. Lại có những điểm mâu thuẫn, như nói tìm hoà bình mà lại tăng thêm quân...

- Giôn xơn buộc phải tuyên bố như vậy chứng tỏ nó thất bại. Mắc Namara rồi đến Oétmolen đều bị đẩy đi. Nay tự nó cũng phải tuyên bố không ra tranh cử. Vì nó hiểu dân chúng không ủng hộ nó về cuộc chiến tranh xâm lược ở Việt Nam.

- Ta cũng nên theo dõi phản ứng của các nước và dư luận của thế giới thế nào?

- Khi Chính phủ ta tuyên bố gì, phải xem đi xem lại thật kỹ, cân nhắc hết sức cẩn thận để tránh sơ hở và dồn thêm Mỹ vào thế bị động.

- Trong nội bộ cán bộ, bộ đội và nhân dân, cần củng cố tư tưởng quyết chiến quyết thắng và chớ mất cảnh giác. Tuyệt đối chớ chủ quan vì địch có thể bất thành lình đánh lại.

1) Những ý kiến trên đây được Chủ tịch Hồ Chí Minh viết và gửi về nước cho Bộ Chính trị khi Người đang chữa bệnh ở Trung Quốc (BT).

- Đối với các đại sứ ta và các cán bộ đang ở ngoài, cần dặn dò cho rõ ràng, để ý kiến được nhất trí, tránh mỗi người nói một cách.

- Cần điện cho anh em miền Nam rõ chủ trương của Bộ Chính trị để trong đó tăng cường lãnh đạo tư tưởng quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ.

Ngày 3 tháng 4 năm 1968

Tài liệu bút tích lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

ĐIÊN MỪNG SINH NHẬT ĐỒNG CHÍ GHÊOÓCGHI TỜRAICỐP

*Kính gửi đồng chí Ghêoócghi Tờraicốp, Chủ tịch Đoàn
Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hoà Nhân dân
Bungari,*

Xôphia

Đồng chí thân mến,

Nhân dịp đồng chí 70 tuổi, thay mặt Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi đến đồng chí lời chúc mừng thân ái và tốt đẹp nhất.

Chúc đồng chí luôn luôn mạnh khoẻ và thu được nhiều thắng lợi trong nhiệm vụ cao cả của mình.

Chúc tình hữu nghị thắm thiết và sự hợp tác anh em giữa nhân dân hai nước chúng ta ngày càng củng cố và phát triển.

Hà Nội, ngày 8 tháng 4 năm 1968

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5111,
ngày 9-4-1968.

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN QUẢNG BÌNH

Thân ái gửi đồng bào, bộ đội và cán bộ Quảng Bình,

Quảng Bình là tỉnh đầu tiên bắn rơi 100, 200, 300 máy bay Mỹ, nay lại là tỉnh đầu tiên bắn rơi 400 máy bay Mỹ. Quảng Bình cũng dẫn đầu về thành tích bắn chìm, bắn cháy tàu chiến và tàu biệt kích địch.

Ba thứ quân của Quảng Bình đều lớn mạnh. Đặc biệt dân quân, tự vệ, già trẻ, gái trai đã dùng súng bộ binh bắn rơi nhiều máy bay Mỹ (64 chiếc); dân quân gái dùng pháo hai lần bắn cháy tàu chiến Mỹ.

Quảng Bình đã lập được chiến công lớn, lại có thành tích xuất sắc trong mọi công tác phục vụ tiền tuyến.

Các mặt công tác khác đều có nhiều tiến bộ:

- Về sản xuất: Mặc dù địch đánh phá ác liệt, nông nghiệp Quảng Bình đã cố gắng làm tốt, công nghiệp địa phương và thủ công nghiệp phát triển hơn trước.

- Về giao thông vận tải: Bảo đảm thông suốt và hoàn thành kế hoạch.

- Về văn hoá, y tế: Có 10 vạn học sinh, việc giữ gìn sức khoẻ cho nhân dân, cứu chữa người bị thương, việc bảo vệ bà mẹ và trẻ em vẫn làm tốt.

Như vậy là Quảng Bình càng đánh càng thắng, càng đánh càng mạnh.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi đồng bào, bộ đội và cán bộ Quảng Bình.

Quân và dân Quảng Bình hãy phát huy thắng lợi, ra sức học tập và thi đua với đồng bào miền Nam anh hùng, kiên quyết đánh bại mọi âm mưu và hành động chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp thiêng liêng bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất nước nhà.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 9 tháng 4 năm 1968

BÁC HỒ

Báo *Nhân dân*, số 5112,
ngày 10-4-1968.

THƯ GỬI BỘ CHÍNH TRỊ¹⁾

Vài ý nghĩ về việc gặp gỡ Việt - Mỹ.

Ở miền Nam, ta phải tuyên truyền giải thích thế nào, để tránh khỏi địch dò đoán được chiến lược chiến thuật ngoại giao của ta; đồng thời tránh được đồng bào, chiến sĩ và cán bộ hiểu lầm, tưởng rằng miền Bắc lại bỏ rơi miền Nam.

Xin xem kỹ lời của Roitor sau đây²⁾.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 9 tháng 4 năm 1968

Tài liệu bút tích lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

1) Thư này Chủ tịch Hồ Chí Minh viết khi Người đang chữa bệnh tại Trung Quốc (BT).

2) Kèm theo bức thư là tờ *Tin tham khảo* của Trung Quốc có đăng tin của Hãng Roitor, nội dung miêu tả (đại ý): Trong một tiệm cà phê ở Sài Gòn, khi nghe tin Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tiếp xúc với đại diện Chính phủ Mỹ thì sĩ quan và lính Mỹ cười nói vui vẻ. Nhưng có mấy người Việt Nam thì ứa nước mắt... (BT).

ĐIỆN CHÚC MỪNG NHÂN DỊP TẾT CỔ TRUYỀN CỦA CAMPUCHIA

*Kính gửi Xămđéc Nôrôđôm Xihanúc,
Quốc trưởng Vương quốc Campuchia,
Phnôm Pênh*

Nhân dịp ngày Chôn Chơnam, ngày đầu năm của nhân dân Khơme, tôi rất vui mừng gửi đến Xămđéc, người bạn thân thiết của nhân dân Việt Nam, và đến tất cả các vị trong Hoàng tộc lời chúc mừng nhiệt liệt nhất và lời chúc sức khoẻ và hạnh phúc chân thành nhất.

Tôi mong rằng sang năm mới, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Xămđéc, Quốc trưởng và Chủ tịch của Cộng đồng xã hội bình dân, Vương quốc Campuchia sẽ thu được nhiều thắng lợi to lớn trong cuộc đấu tranh bảo vệ những quyền dân tộc và xây dựng một nước Campuchia hoà bình và phồn vinh.

Nhân dịp này, tôi khẳng định một lần nữa với Xămđéc rằng: Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà luôn luôn theo đuổi chính sách trước sau như một của mình đối với Vương quốc Campuchia là tôn trọng độc lập, chủ quyền, trung lập và toàn vẹn lãnh thổ của Vương quốc Campuchia trong biên giới hiện tại và xây dựng sự hợp tác bền vững và lâu dài giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Vương quốc Campuchia.

Thay mặt nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân, tôi chân thành cảm ơn Xămdéc và Chính phủ Vương quốc về sự ủng hộ kiên quyết và đầy tình anh em đối với cuộc đấu tranh của chúng tôi chống xâm lược Mỹ.

Với những tình cảm đó, tôi xin gửi đến Xămdéc lời chào rất kính trọng và hữu nghị.

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 1968

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5127,
ngày 25-4-1968.

MẬU THÂN XUÂN TIẾT

*Tứ nguyệt bách hoa khai mãn viên,
 Hồng hồng tử tử hồ tranh nghiên.
 Bạch điều tróc ngư hồ lý khứ,
 Hoàng oanh phi thượng thiên.
 Thiên thượng nhàn vân lai hựu khứ,
 Mang bả Nam phương tiếp báo truyền.*

Dịch nghĩa:

TẾT MẬU THÂN

Tiết tháng tư trăm loài hoa nở đầy vườn,
 Đỏ đỏ, tía tía, hoa đua nhau phô vẻ tươi.
 Có con chim trắng sà xuống hồ để bắt cá,
 Chim hoàng oanh thì lại bay thẳng lên trời.
 Trên trời, những áng mây thông thả bay đến rồi bay đi,
 Lòng rộn lên tin thắng trận ở miền Nam báo về.

Dịch thơ:

TẾT MẬU THÂN

**Tháng tư hoa nở một vườn đầy,
 Tía tía hồng hồng đua sắc tươi.
 Chim trắng xuống hồ tìm bắt cá,**

**Hoàng oanh vút tận trời.
Trên trời mây đến rồi đi,
Miền Nam thắng trận báo về tin vui¹⁾.**

Viết bằng chữ Hán, ngày 14-4-1968.

In trong sách *Thơ chữ Hán Hồ Chí Minh*,

Nxb. Văn học, Hà Nội, 1990, tr.83-84.

1) Phan Văn Các dịch (BT).

ĐIỆN MỪNG CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÀ NƯỚC NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN BA LAN

*Kính gửi đồng chí Marian Xpekhanxki,
Chủ tịch Hội đồng Nhà nước nước Cộng hoà
Nhân dân Ba Lan,*

Vácxôvi

Nhân dịp đồng chí được cử giữ chức Chủ tịch Hội đồng Nhà nước nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi đến đồng chí lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Xin chúc nhân dân Ba Lan anh em thu được nhiều thắng lợi mới trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, góp phần vào việc tăng cường lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa và giữ gìn hoà bình ở châu Âu và thế giới.

Nhân dịp này, tôi xin chân thành cảm ơn nhân dân Ba Lan, Đảng Công nhân Thống nhất Ba Lan và Chính phủ nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan về sự ủng hộ và giúp đỡ đầy nhiệt tình đối với nhân dân Việt Nam trong cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước, nhằm bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, tiến tới hoà bình thống nhất nước nhà.

Chúc tình hữu nghị thắm thiết và sự hợp tác anh em giữa nhân dân hai nước chúng ta ngày càng được củng cố và phát triển.

Chúc đồng chí luôn luôn mạnh khoẻ và thu được nhiều thắng lợi trong việc hoàn thành nhiệm vụ cao cả của mình.

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 1968

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 5117,
ngày 15-4-1968.

THƯ GỬI CHỦ TỊCH NGUYỄN HỮU THỌ VÀ TRUNG ƯƠNG MẶT TRẬN DÂN TỘC GIẢI PHÓNG MIỀN NAM

*Kính gửi Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ và các vị
trong Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc
giải phóng miền Nam Việt Nam,*

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, từ đầu Xuân năm nay, đồng bào, chiến sĩ và cán bộ miền Nam ta đã tổng tiến công và nổi dậy đồng loạt, đánh rất giỏi, thắng rất to. Giương cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, kết hợp chặt chẽ đấu tranh quân sự, chính trị và binh vận, quân và dân miền Nam đã:

- Đánh thắng 1 triệu 20 vạn quân địch, trong đó có hơn 50 vạn quân Mỹ;
- Đánh thắng cả ở thành thị và nông thôn, đánh giỏi các căn cứ, sân bay, bến cảng, kho tàng, các đường giao thông của địch;
- Giải phóng thêm nhiều vùng rộng lớn đông dân;
- Vừa chiến đấu vừa xây dựng, lực lượng quân sự và chính trị đều lớn mạnh vượt bậc;
- Đánh giặc đã giỏi, thực hiện các chính sách của Mặt trận cũng tốt. Bộ đội thì hết lòng bảo vệ, giúp đỡ nhân dân, nhân dân thì hết lòng thương yêu, giúp đỡ bộ đội, cùng bộ đội anh dũng đánh giặc.

Trong mấy ngày gần đây, từ Trị - Thiên đến Cà Mau, từ đồng bằng, ven biển đến Tây Nguyên, quân và dân miền Nam lại đang đồng loạt tiến công Mỹ - ngụy, thu được những thắng lợi rất to lớn, làm cho chúng càng bị thất bại nặng nề, càng hoang mang, bối rối.

Như vậy là toàn quân và toàn dân miền Nam anh hùng, già trẻ, gái trai, đồng bào Kinh và đồng bào Thượng, bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích đều lập công xuất sắc. Khắp cả miền Nam ta đều đánh giỏi, càng đánh càng mạnh, càng đánh mạnh càng thắng to.

Tôi rất vui mừng nhờ Chủ tịch và các vị chuyển lời thăm hỏi thân ái nhất và lời khen ngợi nồng nhiệt nhất của tôi đến toàn thể đồng bào miền Nam, đến chiến sĩ và cán bộ các lực lượng vũ trang yêu nước trên các chiến trường. Tôi thân ái hỏi thăm các nhân sĩ yêu nước, các cụ phụ lão, các bà mẹ chiến sĩ. Bác khen các cháu thanh niên và nhi đồng đã hăng hái chống Mỹ, cứu nước, lập nhiều chiến công.

Thắng lợi của quân và dân miền Nam ta rất to lớn và toàn diện, làm nức lòng đồng bào trong cả nước và anh em bè bạn khắp năm châu. Sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của toàn dân ta đang tiến mạnh mẽ, tiến vững chắc đến thắng lợi hoàn toàn.

Nhân dân ta rất yêu chuộng hoà bình. Nhưng phải có độc lập, tự do thì mới có hoà bình thật sự. Đế quốc Mỹ phải chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt Nam, phải rút hết quân đội của chúng về nước, để nhân dân ta tự quyết định vận mệnh của mình thì sẽ có hoà bình lập tức.

Hiện nay, đế quốc Mỹ tuy đã bị thua to ở Việt Nam, bị cô lập, lúng túng trên thế giới và ở ngay nước Mỹ, nhưng chúng còn rất ngoan cố và xảo quyệt. Miệng chúng nói hoà bình đàm phán mà tay chúng vẫn đẩy mạnh chiến tranh.

Vì vậy, đồng bào và chiến sĩ ta phải đoàn kết chặt chẽ hơn nữa, luôn luôn nâng cao cảnh giác và tinh thần quyết chiến quyết thắng,

ra sức phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, vượt qua mọi gian khổ, hy sinh, đánh liên tục, đánh đều khắp, giành những thắng lợi mới to lớn hơn nữa.

Hai miền Nam Bắc đoàn kết một lòng, thi đua giết giặc, cứu nước, thì nhất định giặc Mỹ sẽ hoàn toàn thất bại.

Đồng bào miền Nam nhất định sẽ được giải phóng.

Tổ quốc Việt Nam nhất định sẽ hoàn toàn độc lập, tự do, nhất định sẽ hoà bình thống nhất!

Tiến lên!

Toàn thắng ắt về ta!

Chào thân ái và quyết thắng

Hà Nội, ngày 8 tháng 5 năm 1968

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5141,
ngày 10-5-1968.

PHÁT BIỂU TẠI LỄ KHAI MẠC KỲ HỌP THỨ TƯ QUỐC HỘI KHOÁ III

Đồng chí Thủ tướng vừa ca tụng Hồ Chủ tịch một cách hơi quá. Nhân đây tôi có một bài thơ mới nghĩ ra, nhờ các đại biểu ai làm thơ hay và hay làm thơ thì sửa lại cho hay. Lần trước tôi có nói là những thắng lợi của chiến sĩ và đồng bào hai miền làm cho tôi thấy như mình trẻ lại 20 tuổi. Nhưng nay nghe nói 78 tuổi, thì tôi thấy già đi. Vì vậy, tôi có bài thơ thế này.

*Bảy mươi tám tuổi, chưa già lắm,
Vẫn vững hai vai việc nước nhà.
Kháng chiến dân ta đang thắng lớn,
Tiến bước! Ta cùng con em ta.*

Phát biểu ngày 20-5-1968.

Băng ghi âm lưu tại

Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I.

LỜI CẢM ƠN CHUNG NHÂN DỊP SINH NHẬT (19 THÁNG 5)

Để đáp lại và cảm ơn chung những lời chúc thọ thân thiết của các bầu bạn ở các nước ngoài, của các đoàn thể nhân dân, các đơn vị bộ đội, các đội thanh niên xung phong, các cụ phụ lão, các cháu học sinh và nhi đồng, v.v., tôi có mấy câu thơ sau đây:

*Bảy mươi tám tuổi, chưa già lắm,
Vẫn vững hai vai việc nước nhà.
Kháng chiến dân ta đang thắng lớn,
Tiến bước! Ta cùng con em ta.*

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5157,
ngày 26-5-1968.

THƯ KHEN BỘ ĐỘI ĐẢO CÔN CỎ

Thân ái gửi cán bộ, chiến sĩ đảo Côn Cỏ,

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi cán bộ, chiến sĩ đảo Côn Cỏ chiến đấu dũng cảm, mưu trí, trong một ngày 31 tháng 5 năm 1968 đã bắn rơi bốn máy bay Mỹ.

Côn Cỏ xứng đáng là đảo nhỏ anh hùng.

Bác nhắc các chú: Phải tăng cường đoàn kết, *luôn luôn nâng cao cảnh giác*, không ngừng tập luyện, sẵn sàng chiến đấu, kiên quyết đập tan mọi âm mưu, thủ đoạn của địch, giành nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng

Hà Nội, ngày 5 tháng 6 năm 1968

BÁC HỒ

Tái bút: Bác tặng các chú hai câu thơ:

*Côn Cỏ nở đầy hoa thắng trận,
Đánh cho tan xác giặc Hoa Kỳ.*

Báo Nhân dân, số 5168,
ngày 6-6-1968.

(ĐẠI) BẠI TƯỚNG VẾT MỠ LỢN¹⁾ ĐÃ CÚT VỀ NƯỚC MẸ HOA KỲ

Vết là một trong những tên quân phiệt Mỹ nổi tiếng là tài giỏi nhất và hiếu chiến nhất. Trước đây bốn năm chẵn (6-1964), Giôn-xơn phái hấn sang chỉ huy quân đội xâm lược Mỹ ở miền Nam nước ta, thay thế cho tên tướng Hắc ín²⁾. Quen thói ba hoa, Vết đã hứa với Giôn nhất định sẽ chinh phục được miền Nam. Giôn thì hứa với Vết cần bao nhiêu vũ khí, kể cả napan và hơi độc, cần bao nhiêu đôla và cần bao nhiêu quân lính hấn sẽ có bấy nhiêu. Ngày Vết mới đến, ở miền Nam chỉ có 25.000 binh sĩ Mỹ. Trong bốn năm qua, số lính Mỹ cứ tăng mãi, tăng mãi, tăng đến 530.000. Cộng với quân đội ngụy và quân đội các nước chư hầu Mỹ, thì Vết có dưới quyền chỉ huy của hấn 1.200.000 lính. Nhưng Vết chẳng những không chinh phục được miền Nam như hấn đã luôn mồm ba hoa. Trái lại, hấn đã thua luôn và thua to.

Chỉ tính trong bốn tháng, từ Tết Mậu Thân đến cuối tháng 5 năm 1968, đồng bào và Quân giải phóng miền Nam đã:

- Tiêu diệt và bắt sống 295.000 tên địch (104.000 tên Mỹ và chư hầu);
- Làm tan rã hàng chục vạn quân ngụy;

1) Tướng Oétmolen (BT).

2) Tướng Hakin (BT).

- Tiêu diệt và tiêu hao nặng 4 trung đoàn xe bọc thép, 1 chiến đoàn nhảy dù, 103 tiểu đoàn, 463 đại đội, 15 chi đoàn cơ giới;
- Diệt 3.850 máy bay, 7.500 xe quân sự (4.000 xe tăng và xe bọc thép), 470 tàu và xuồng chiến; đánh sập 490 cầu cống;
- San bằng, bức hàng, bức rút hơn 1.100 đồn bốt;
- Phá hủy hàng nghìn đồn trại, kho bom đạn, xăng dầu và phương tiện chiến tranh của địch.

(Thông cáo đặc biệt số 7 của Bộ Chỉ huy các lực lượng vũ trang nhân dân giải phóng miền Nam).

Quân và dân ta ở miền Bắc thì đến nay đã bắn tan xác gần 3.000 máy bay Mỹ.

Vì vậy Vết đã bị nắm cổ điệu về nước mẹ.

Bốn cột trụ chiến tranh xâm lược thì Hắc ín, Taylo, Namara đều vì thất bại mà đã sập đổ. Nay đến lượt Vết cũng bị sập đổ nốt. Như thế là Mỹ đã thất bại rõ ràng.

Hãng *AFP* (11-6-1968) cho biết: Huênh hoang như Vết mà khi lên đường rời Nam Việt Nam “nói chung là với tinh thần hoang mang bối rối”. Sài Gòn thì run sợ, run sợ trước mỗi khi đêm tối, coi như những cơn ác mộng.

Suốt bốn năm Vết ở miền Nam, đối với đồng bào ta, hấn đã phạm những tội ác trời không dung, đất không tha; đối với nhân dân Mỹ, hấn cũng làm cho họ chết người hại của rất nhiều.

Lần này Vết trở về Hoa Kỳ chắc hấn sẽ được những gia đình của 23.926 thanh niên Mỹ chết ở mặt trận và 146.363 thanh niên Mỹ bị thương¹⁾ hoan nghênh hấn bằng những tiếng chửi rửa lút mày lút mặt.

Giặc Mỹ cướp nước và bọn Việt gian bán nước đã đến bước đường cùng.

1) Đây là những con số báo cáo từ ngày 1-1-1961 đến 30-5-1968, đã bị Bộ Quốc phòng Mỹ cắt xén. Thật ra thì số lính Mỹ chết và bị thương nhiều hơn (TG).

- Quân và dân ta càng ngày càng thắng lợi. Chúng ta phải nhớ rằng càng gần thắng lợi càng nhiều gian nan.

Chúng ta phải cố gắng hơn nữa thì:

Tiến lên!

Toàn thắng ắt về ta!

CHIẾN SĨ

Báo *Nhân dân*, số 5175,
ngày 13-6-1968.

TỔNG GIÔN VÀ VỤ GIẾT CHẾT NGHỊ SĨ R. KENNƠĐI

Thiên hạ đồn rằng:

Hôm đó, lúc đang ăn sáng, tổng Giôn nhận được một bức điện bí mật chỉ có hai chữ: X.R... nghĩa là xong rồi, nghĩa là R. Kennơđi bị giết rồi. Giôn xem xong thì vội vàng bỏ bức điện vào túi và xoa hai tay, tỏ vẻ vui mừng một cách hạn chế.

Chiều hôm đó, viên thư ký báo chí đưa trình Giôn một tập dày cộp trích những lời bình luận về cái chết của R. Kennơđi. Càng xem thì cái vẻ hớn hỏ của Giôn dần dần biến mất, thành vẻ lo sợ sừng sốt vì các báo chí thế giới đều lên án Giônxon. Vài ví dụ:

Báo chí Liên Xô viết: Dân chủ ở Mỹ là dân chủ “găngxtơ”. Chỉ trong hai tháng đã có hai vụ giết người vì chính trị... Trước đây bốn năm, Tổng thống Kennơđi đã bị giết, bây giờ em ông ta lại bị giết...

Báo Trung Quốc viết: Vụ giết R. Kennơđi chứng tỏ rằng cuộc khủng hoảng chính trị và kinh tế của đế quốc Mỹ ngày càng trầm trọng.

Báo chí Cuba, Nhật Bản và nhiều báo châu Âu, châu Phi, Mỹ Latinh đều viết rằng vụ giết R. Kennơđi có dính dáng với cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam, vì R. Kennơđi chống chính sách của bè lũ Giônxon đối với Việt Nam. Nhiều báo viết một cách khinh bỉ: Mỹ là một nước vô ngục tự xưng là “văn minh”, sự thật lại là rất man rợ, đầy rẫy những hành động giết người.

Giôn xôn giật mình run rẩy khi đọc đến những tờ báo viết rằng: Oxvan (tên giết Tổng thống Kennedy) và Xohan (tên giết nghị sĩ R. Kennedy), cả hai đứa đều do một tên chủ mưu xúi giục. Tên chủ mưu đó là...

Như muốn nhắc nhở khéo mọi người rằng: “Ám sát” nói chung và “ám sát” chính trị nói riêng là một việc bình thường ở nước Mỹ, vụ ám sát R. Kennedy có gì đặc biệt đâu mà các người làm rùm beng như vậy. Ngày 10-6-1968, Giôn đã thú nhận rằng: Cứ năm Tổng thống Mỹ thì có một người bị giết chết (Giôn là Tổng thống thứ 36 của nước Mỹ).

Số dân thường Mỹ bị ám sát thì cũng “leo thang” như cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam:

Năm 1963 có 8.500 người Mỹ bị ám sát.

Năm 1964 có 9.360 người Mỹ bị ám sát.

Năm 1965 có 9.850 người Mỹ bị ám sát.

Năm 1966 có 10.920 người Mỹ bị ám sát.

Năm 1967 có 12.230 người Mỹ bị ám sát.

Ai còn dám chối rằng:

*Mỹ là một nước văn minh,
Giết người như chuột, tội tình gì đâu.*

CHIẾN SĨ

Báo Nhân dân, số 5517,
ngày 15-6-1968.

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN MIỀN BẮC

Thân ái gửi toàn thể đồng bào, chiến sĩ và cán bộ,

Trong lúc miền Nam anh hùng đang đánh mạnh, thắng to thì miền Bắc vừa bắn rơi chiếc máy bay thứ 3.000 của giặc Mỹ.

Thế là: Nam - Bắc hai miền đều đánh giỏi!

Quân và dân miền Bắc dũng cảm không những bắn rơi nhiều máy bay Mỹ mà thắng cả Mỹ trên các mặt giao thông vận tải, xây dựng kinh tế, giữ vững đời sống nhân dân... Qua hơn ba năm chống Mỹ, cứu nước, miền Bắc xã hội chủ nghĩa càng thêm vững vàng và luôn luôn hết lòng hết sức làm tròn nghĩa vụ đối với đồng bào miền Nam ruột thịt.

Tôi rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi quân và dân miền Bắc đã thi đua sản xuất giỏi, chiến đấu giỏi.

Tôi nhiệt liệt khen ngợi quân và dân Quân khu 4 rất xứng đáng là tuyến đầu của miền Bắc, anh dũng đập tan mọi thủ đoạn dã man của giặc Mỹ.

Tôi đặc biệt khen ngợi quân và dân Quảng Bình đã đánh giỏi, hạ chiếc máy bay Mỹ thứ 3.000 và gửi tặng đơn vị X. một lá cờ vinh dự. Đó là thành tích chung của quân và dân miền Bắc ta.

Giặc Mỹ đã thua to. Nhưng chúng vẫn chưa chịu từ bỏ tội ác chiến tranh xâm lược miền Nam, phá hoại miền Bắc.

Toàn thể đồng bào, chiến sĩ và cán bộ cả nước chớ vì thắng lợi mà chủ quan. Phải luôn luôn cảnh giác, đoàn kết chặt chẽ, ra sức chiến đấu mạnh, sản xuất tốt, phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, quyết đánh cho giặc Mỹ thất bại đến cùng.

Tiến lên!

Toàn thắng ắt về ta!

Chào thân ái và quyết thắng

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 1968

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5190,
ngày 28-6-1968.

ĐIỆN MỪNG SINH NHẬT ĐỒNG CHÍ VANTE UNBRÍCH

*Kính gửi đồng chí Vante Unbrích,
Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương
Đảng Xã hội thống nhất Đức, Chủ tịch Hội đồng
Nhà nước nước Cộng hoà Dân chủ Đức,
Béclin*

Đồng chí thân mến,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 75 ngày sinh của đồng chí, thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi đến đồng chí lời chúc mừng thân ái và nhiệt liệt nhất.

Chúc đồng chí luôn luôn mạnh khoẻ để cùng với Ban Chấp hành Trung ương Đảng Xã hội thống nhất Đức và Hội đồng Nhà nước nước Cộng hoà Dân chủ Đức lãnh đạo nhân dân nước Cộng hoà Dân chủ Đức giành được nhiều thắng lợi mới trong việc hoàn thành sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước Cộng hoà Dân chủ Đức và trong cuộc đấu tranh chống những âm mưu xâm lược của chủ nghĩa đế quốc Tây Đức, góp phần gìn giữ hoà bình và an ninh ở châu Âu và thế giới.

Chúc tình đoàn kết chiến đấu và sự hợp tác anh em giữa nhân dân hai nước chúng ta ngày càng củng cố và phát triển.

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 1968

HỒ CHÍ MINH

PHẢI HOÀN THÀNH TỐT CÔNG TÁC PHÒNG VÀ CHỐNG LỤT, BÃO NĂM 1968

Mấy năm gần đây, đến mùa này, ở miền Bắc nước ta thường có mưa lũ lớn, giặc Mỹ lại đánh phá đê, kè. Đồng bào, chiến sĩ và cán bộ ta đã anh dũng chiến đấu, vượt nhiều khó khăn, thêm nhiều kinh nghiệm và đã hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chống lụt, chống bão, chống địch.

Cả nước ta đang phấn khởi, tự hào vì miền Nam anh hùng đánh mạnh, thắng to, miền Bắc đã bắn rơi hơn ba nghìn máy bay Mỹ. Giặc Mỹ thua to nhưng vẫn rất ngoan cố, chúng vẫn dùng máy bay đánh phá các vùng đông dân và có nhiều đê. Chúng ta không được chủ quan khinh địch, phải luôn luôn cảnh giác và sẵn sàng chiến đấu.

Hiện nay đang mùa mưa lũ, ở một số nước châu Á đã xảy ra nạn lụt. Các ngành và các địa phương cần coi trọng hơn nữa việc phòng và chống lụt, bão, chống địch đánh phá đê, kè.

Nhiều nơi đã bồi đắp xong đê. Có nơi làm khá như Vĩnh Phú, Nam Hà, Hải Hưng, Hà Bắc, nhưng cũng có nơi làm còn chậm. Nhiều xã chưa tổ chức xong lực lượng phòng và chống lụt, bão; nhiều hợp tác xã nông nghiệp chưa chuẩn bị sẵn sàng.

Các cấp tỉnh, huyện phải kiểm tra thật kỹ việc chuẩn bị ở địa phương.

Các đồng chí lãnh đạo tỉnh và huyện phải phân công nhau trực tiếp đi xuống các xã, hợp tác xã nông nghiệp để kiểm tra, đôn đốc,

giúp đỡ việc chuẩn bị phòng, chống lụt, bão và đẩy mạnh sản xuất vụ mùa. Phải vận động đồng bào làm nhiều thuyền, mảng, ụ đất, sàl gác, chằng chống nhà cửa cho vững, phòng khi lụt to, bão lớn. Phải giữ gìn và sửa sang hầm hố, phòng máy bay giặc Mỹ.

Các đơn vị bộ đội, các cơ quan phải có kế hoạch tích cực tham gia và giúp đỡ nhân dân chuẩn bị các mặt cho tốt.

Đồng bào, chiến sĩ và cán bộ ta phải có quyết tâm cao, phải chuẩn bị tốt, nhất định phải thắng thiên tai, địch họa trong mùa mưa lũ năm nay, góp phần đẩy mạnh sản xuất và giành thắng lợi to lớn hơn nữa trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 5196,
ngày 4-7-1968.

ĐIỆN GỬ CHỦ TỊCH NGUYỄN HỮU THỌ

*Kính gửi Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ, các vị trong
Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải
phóng miền Nam và Bộ Chỉ huy các lực lượng
vũ trang nhân dân giải phóng miền Nam,*

Quân và dân Trị - Thiên - Huế đoàn kết chặt chẽ, chiến đấu dũng cảm, vừa rồi đã chiến thắng oanh liệt, đánh đuổi hàng vạn quân tinh nhuệ nhất của Mỹ phải rút chạy khỏi Khe Sanh⁴¹ với những tổn thất rất nặng nề. Đó là một thất bại lớn của Mỹ, một thắng lợi lớn của ta.

Cuộc thắng lợi của ta ở Khe Sanh tỏ rõ mưu lược và sức mạnh vô địch của quân, dân và cán bộ ta, nó góp phần xứng đáng vào thắng lợi to lớn của miền Nam từ đầu Xuân đến nay. Cùng với những thắng lợi của ta ở các chiến trường khác, nó mở đường cho những thắng lợi to lớn hơn nữa. Ở miền Bắc, vừa lập chiến công bắn rơi 3.000 máy bay giặc Mỹ, thắng lợi vẻ vang của Khe Sanh càng giục giã quân và dân miền Bắc cố gắng hơn nữa, bắn rơi nhiều máy bay giặc Mỹ hơn nữa. Giặc Mỹ tuy thua, nhưng vẫn rất ngoan cố. Đồng bào, chiến sĩ và cán bộ ta phải luôn luôn cảnh giác, liên tục đánh mạnh, đánh thắng.

*Nam Bắc một lòng, ra sức đánh giặc,
Thắng lợi cuối cùng nhất định về ta.*

Tôi nhờ Chủ tịch và các vị chuyển đến đồng bào, chiến sĩ và cán bộ toàn miền Nam, đặc biệt là đồng bào, chiến sĩ và cán bộ mặt trận Khe Sanh lời khen ngợi nhiệt liệt nhất.

Chào thân ái và quyết thắng

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 1968

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5206,
ngày 14-7-1968.

LỜI KÊU GỌI NHÂN NGÀY 20 THÁNG 7

Hỡi đồng bào và chiến sĩ cả nước,

Trước đây 14 năm, với chiến thắng vĩ đại Điện Biên Phủ, Hiệp định Giơnevơ được ký kết, công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của dân tộc Việt Nam ta. Đáng lẽ từ tháng 7 năm 1956, nhân dân ta đã có tổng tuyển cử, nước ta đã hoàn toàn độc lập, tự do, hoà bình, thống nhất, Bắc - Nam đã sum họp một nhà.

Song đế quốc Mỹ hiếu chiến phản bội lời cam kết của chúng, đã phá hoại trắng trợn Hiệp định Giơnevơ. Chúng nặn ra chính quyền bù nhìn bán dân bán nước, chúng tiến hành chiến tranh xâm lược ở miền Nam nước ta. Nhưng chúng đã vấp phải sức kháng chiến cực kỳ anh dũng của đồng bào và chiến sĩ miền Nam ta và đã bị thất bại nặng nề. Hòng gỡ thế bị động và sa lầy ở miền Nam, từ hơn ba năm nay, chúng điên cuồng ném bom, bắn phá miền Bắc. Chúng phá hoại nền độc lập, hoà bình, trung lập của Lào và luôn luôn uy hiếp, khiêu khích Vương quốc Campuchia.

Cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ trên đất nước ta hiện nay là một cuộc chiến tranh tàn bạo nhất trong lịch sử loài người. Giặc Mỹ tưởng lầm rằng, với hơn một triệu quân, trong đó có hơn 50 vạn quân Mỹ, với sức mạnh của vũ khí hiện đại, chúng có thể khuất phục được nhân dân ta. Sự thật hoàn toàn trái lại. Đồng bào

và chiến sĩ miền Nam anh hùng, cả dân tộc Việt Nam anh hùng đã kiên quyết đứng lên, triệu người như một, chiến đấu vô cùng anh dũng, đánh bại mọi kế hoạch quân sự và chính trị của quân thù, giành nhiều thắng lợi ngày càng to lớn.

Từ đầu Xuân năm 1968 đến nay, cuộc kháng chiến ở *miền Nam* tiến lên một thời kỳ mới: Đồng bào và chiến sĩ miền Nam đã mở cuộc tổng tiến công và nổi dậy đồng loạt vào các thành thị, lập nên nhiều chiến công oanh liệt, làm rung chuyển nước Mỹ và chấn động năm châu. Việc thành lập *Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình*⁴² là một thắng lợi to lớn của chính sách đoàn kết toàn dân chống Mỹ, cứu nước, làm cho bọn Mỹ - ngụy càng lộ rõ bộ mặt cướp nước và bán nước của chúng và càng bị cô lập. Ở *miền Bắc*, hơn ba nghìn máy bay của giặc Mỹ đã bị bắn rơi. Thế là “Nam - Bắc hai miền đều đánh giỏi”. Đế quốc Mỹ ngày càng thua to, nhất định sẽ hoàn toàn thất bại.

Song “chết thì chết, nết không thừa”, giặc Mỹ vẫn rất ngoan cố. Ở *miền Nam*, chúng vẫn tiếp tục đẩy mạnh chiến tranh, đánh phá hết sức dã man các thành thị, triệt hạ nhiều vùng ở nông thôn, đồng thời bắn phá điên cuồng các tỉnh ở phía nam miền Bắc.

Tại cuộc nói chuyện ở Pari⁴³, trước thái độ nghiêm chỉnh và lập trường chính đáng của ta, chúng vẫn trơ tráo đòi “có đi có lại” một cách cực kỳ vô lý. Rõ ràng là đế quốc Mỹ vẫn chưa chịu từ bỏ cuộc chiến tranh xâm lược đầy tội ác của chúng, vẫn cố bám lấy miền Nam nước ta, hòng chia cắt lâu dài Tổ quốc ta.

Trước tình hình nghiêm trọng ấy, nhân dân cả nước ta càng phải kiên trì và đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Vì độc lập, tự do, 31 triệu đồng bào ta quyết vượt mọi gian khổ hy sinh, quyết đánh và quyết thắng. Bọn xâm lược Mỹ ngày càng bị động và thất bại, đang ở bước đường cùng. Quân và dân cả nước ta đang ở thế chủ động và tiến công, càng đánh mạnh càng thắng lớn.

Đồng bào và chiến sĩ *miền Nam*, đoàn kết chặt chẽ và rộng rãi dưới ngọn cờ vẻ vang của *Mặt trận Dân tộc giải phóng*, nhất định sẽ chiến đấu mạnh mẽ hơn nữa, giành những thắng lợi vĩ đại hơn nữa.

Đồng bào và chiến sĩ *miền Bắc*, phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, chiến đấu anh dũng, thi đua sản xuất, đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của địch, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu leo thang mới của chúng, và hết lòng hết sức giúp đỡ miền Nam ruột thịt, làm tròn nhiệm vụ của hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn.

Nam - Bắc một lòng, nhân dân cả nước ta kiên quyết kháng chiến, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới hoà bình thống nhất nước nhà.

Nhân dân ta rất yêu chuộng hoà bình nhưng phải có độc lập, tự do thật sự thì mới có hoà bình chân chính. Lập trường của ta rất chính đáng, rõ ràng: Ngày nào đế quốc Mỹ chấm dứt chiến tranh xâm lược nước ta, chấm dứt ném bom, bắn phá miền Bắc, rút hết quân Mỹ và quân chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam, để dân ta tự do giải quyết công việc nội bộ của mình, thì ngày đó hoà bình sẽ lập lại ngay. Đó là nguyện vọng của nhân dân ta, mà cũng là nguyện vọng của nhân dân tiến bộ Mỹ và nhân dân yêu chuộng hoà bình, công lý trên thế giới. Cách duy nhất để lập lại hoà bình là quân Mỹ và quân chư hầu phải rút hết về nước! Nước Việt Nam của người Việt Nam!

Đồng bào và chiến sĩ yêu quý!

Dân tộc Việt Nam ta đang tiến hành cuộc kháng chiến vĩ đại nhất trong lịch sử của mình. Vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì lợi ích của phe xã hội chủ nghĩa, của các dân tộc bị áp bức và của cả loài người tiến bộ, chúng ta đang chiến đấu và chiến thắng một kẻ thù hung ác nhất trên thế giới. Trên đất nước ta đang diễn ra cuộc chiến đấu quyết liệt giữa chính nghĩa và phi nghĩa, giữa văn minh và bạo tàn. Nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em

và nhân dân tiến bộ toàn thế giới đang hằng ngày nhìn về Việt Nam ta, nhiệt liệt khen ngợi đồng bào và chiến sĩ ta. Nhân dịp này, thay mặt nhân dân Việt Nam, tôi chân thành cảm ơn các nước xã hội chủ nghĩa anh em và tất cả bầu bạn khắp năm châu đã hết lòng giúp đỡ nhân dân ta trong sự nghiệp thiêng liêng chống Mỹ, cứu nước.

Nhân dân ta rất anh hùng. Đường lối ta rất đúng đắn. Chúng ta có chính nghĩa. Chúng ta có chí khí kiên cường, quyết chiến, quyết thắng. Chúng ta có sức mạnh vô địch của toàn dân đoàn kết và được cả loài người tiến bộ đồng tình và ủng hộ.

Đế quốc Mỹ nhất định thua!

Nhân dân ta nhất định thắng!

Đồng bào và chiến sĩ cả nước hãy hái tiến lên!

Báo *Nhân dân*, số 5212,
ngày 20-7-1968.

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN NGHỆ AN

Thân ái gửi đồng bào, bộ đội và cán bộ Nghệ An,

Bác rất vui lòng được tin quân và dân tỉnh nhà đã bắn rơi chiếc máy bay giặc Mỹ thứ 400.

Thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, Bác thân ái gửi lời khen ngợi đồng bào, bộ đội và cán bộ tỉnh ta đã chiến đấu dũng cảm, chiến thắng vẻ vang, cùng với quân và dân cả nước đập tan mọi thủ đoạn chiến tranh tàn bạo của giặc Mỹ.

Đồng bào, bộ đội và cán bộ Nghệ An hãy nêu cao truyền thống anh dũng của Xôviết Nghệ - Tĩnh, phát huy thắng lợi, đoàn kết chặt chẽ, luôn luôn cảnh giác, thi đua chiến đấu giỏi, sản xuất giỏi, làm thật tốt công tác giao thông vận tải và phòng không nhân dân, giành nhiều thành tích to lớn hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 1968

BÁC HỒ

Báo *Nhân dân*, số 5215,
ngày 23-7-1968.

ĐIÊN MỪNG HỘI NGHỊ THẾ GIỚI CHỐNG BOM NGUYÊN TỬ VÀ BOM KHINH KHÍ

*Kính gửi Hội nghị thế giới lần thứ 14
chống bom nguyên tử và bom khinh khí¹⁾,*

Thay mặt nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi đến Hội nghị lời chào mừng nhiệt liệt và chúc Hội nghị đạt được những mục tiêu cao cả của mình, vì lợi ích hoà bình thế giới.

Nhân dân Việt Nam hoàn toàn đồng tình và ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Nhật Bản anh em đòi triệt để cấm bom nguyên tử và bom khinh khí, đòi huỷ bỏ các căn cứ quân sự của Mỹ trên đất Nhật, đòi xoá bỏ “Hiệp ước an ninh” Nhật - Mỹ, đòi trả lại Ôkinaoa cho Nhật, chống việc phục hồi chủ nghĩa quân phiệt Nhật.

Trong cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của mình, nhân dân Việt Nam luôn luôn được sự đồng tình và ủng hộ mạnh mẽ của bè bạn khắp năm châu, của nhân dân Nhật Bản, của Hội đồng Nhật Bản chống bom nguyên tử và bom khinh khí.

Nhân dịp này, chúng tôi xin gửi đến các vị, đến nhân dân Nhật Bản lời cảm ơn chân thành.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5223,
ngày 31-7-1968.

1) Hội nghị khai mạc ngày 31-7-1968, tại Nhật Bản (BT).

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN HÀ TỈNH

Thân ái gửi đồng bào, bộ đội và cán bộ Hà Tĩnh,

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, gửi lời khen ngợi đồng bào, bộ đội và cán bộ Hà Tĩnh đã đẩy mạnh sản xuất, chiến đấu dũng cảm, đã bắn rơi máy bay giặc Mỹ chiếc thứ 200, ra sức bảo đảm giao thông vận tải và phục vụ tiền tuyến, cùng với quân và dân cả nước đập tan mọi thủ đoạn chiến tranh tàn bạo của giặc Mỹ.

Đồng bào, bộ đội và cán bộ Hà Tĩnh hãy phát huy thắng lợi, đoàn kết chặt chẽ, chiến đấu và sản xuất giỏi hơn nữa, làm công tác giao thông vận tải và công tác phòng không nhân dân tốt hơn nữa, xứng đáng với truyền thống Xôviết Nghệ - Tĩnh anh hùng.

Chào thân ái và quyết thắng

BÁC HỒ

Báo *Nhân dân*, số 5228,
ngày 5-8-1968.

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN QUẢNG BÌNH

Thân ái gửi đồng bào, bộ đội và cán bộ Quảng Bình,

Tính đến ngày 3-8-1968, Quảng Bình đã lập chiến công vẻ vang, bắn rơi 500 chiếc máy bay giặc Mỹ, bắn chìm và bắn cháy 42 tàu chiến Mỹ các loại. Từ cuối tháng 3-1968, giặc Mỹ đánh phá Quảng Bình dã man hơn trước, song vô quyết dày có móng tay nhọn. Từ đầu tháng 4-1968 đến nay, Quảng Bình đã bắn rơi thêm 100 máy bay Mỹ.

Quảng Bình cũng rất hăng hái trên mặt trận sản xuất và giao thông vận tải, luôn luôn cố gắng làm tròn nghĩa vụ đối với tiền tuyến.

Bác vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi đồng bào, bộ đội và cán bộ Quảng Bình. Bác vui mừng báo tin là Quốc hội vừa quyết định tặng tỉnh Quảng Bình thêm một Huân chương Độc lập hạng Nhì nữa.

Nhân dịp này Bác nhắc nhở đồng bào, bộ đội và cán bộ Quảng Bình chớ vì thắng lợi mà chủ quan khinh địch, phải luôn luôn cảnh giác, ra sức thi đua chiến đấu giỏi, sản xuất giỏi, làm công tác giao thông vận tải và phòng không nhân dân cho thật tốt, để giành lấy nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa, cùng với đồng bào cả nước kiên quyết tiến lên đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược.

Chào thân ái và quyết thắng

BÁC HỒ

DIỆN GỬI ĐỒNG BÀO XÃ ĐOÀI

Thân ái gửi đồng bào xã Đoài, tỉnh Nghệ An,
(Nhờ đồng chí Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh chuyển)

Tôi rất động lòng khi được tin ngày 21 tháng 7 vừa qua, máy bay giặc Mỹ lại ném bom, bắn phá xã Đoài, làm hai cụ giám mục, ba vị linh mục bị thương; một số tu sĩ và đồng bào giáo và lương bị thương và bị hy sinh, nhà thờ bị hư hỏng, hàng trăm nhà dân bị phá huỷ.

Tôi gửi lời chúc sức khoẻ hai cụ Chánh và Phó giám mục mau trở lại bình thường.

Tôi gửi lời thăm hỏi và an ủi các vị linh mục, tu sĩ và các gia đình đồng bào bị nạn.

Giặc Mỹ xâm lược đã gây ra nhiều tội ác đối với đồng bào lương và giáo ở nước ta. Giặc Mỹ đã đến đường cùng càng tàn bạo, chúng càng mau thất bại hoàn toàn.

Đồng bào lương và giáo hãy đoàn kết chặt chẽ, giúp đỡ lẫn nhau và chính quyền địa phương tìm cách giúp đỡ đồng bào giải quyết những khó khăn trước mắt để khôi phục lại đời sống bình thường và cùng nhau ra sức chống Mỹ, cứu nước.

Chào thân ái và quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 5233,
ngày 10-8-1968.

THƯ KHEN QUÂN VÀ DÂN VĨNH LINH

Thân ái gửi đồng bào, bộ đội và cán bộ Vĩnh Linh,

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi đồng bào, bộ đội và cán bộ Vĩnh Linh đã bắn rơi 200 chiếc máy bay giặc Mỹ, bắn chìm và bắn cháy 33 tàu chiến Mỹ các loại.

Vĩnh Linh đánh giặc giỏi, sản xuất giỏi, làm công tác phòng không nhân dân tốt, phục vụ tiền tuyến tốt.

Vĩnh Linh càng đánh càng thắng, càng đánh càng mạnh.

Bác vui mừng báo tin là Quốc hội vừa quyết định tặng Vĩnh Linh thêm một Huân chương Độc lập hạng Nhì nữa.

Quân dân và cán bộ Vĩnh Linh hãy phát huy thắng lợi, kiên quyết cùng quân và dân miền Bắc đánh bại hoàn toàn chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, góp sức cùng với đồng bào miền Nam anh hùng giành toàn thắng cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước.

Bác tặng Vĩnh Linh hai câu thơ:

*Đánh cho giặc Mỹ tan tành,
Năm châu khen ngợi Vĩnh Linh anh hùng.*

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 10 tháng 8 năm 1968

BÁC HỒ

ĐIỆN MỪNG QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ CÔNGGÔ

*Kính gửi Ngài Anphôngxơ Mátxăm-ba Đê-bát,
Tổng thống nước Cộng hoà Cônggô,
Bradavin*

Nhân dịp lễ mừng lần thứ 5 ngày cách mạng Cônggô (Bradavin) thành công, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi trân trọng gửi tới Ngài, Chính phủ và nhân dân Cônggô (Bradavin) lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Chúc nhân dân Cônggô (Bradavin), dưới sự lãnh đạo của Ngài, thu được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân cũ và mới, đứng đầu là đế quốc Mỹ, để bảo vệ độc lập, chủ quyền, xây dựng nước Cônggô (Bradavin) phồn vinh, góp phần vào sự nghiệp đấu tranh cách mạng của nhân dân châu Phi và thế giới.

Nhân dịp này, tôi chân thành cảm ơn sự ủng hộ nhiệt tình và mạnh mẽ của Ngài, Chính phủ và nhân dân Cônggô (Bradavin) anh em đối với cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam chúng tôi.

Chúc tình đoàn kết chiến đấu và quan hệ hữu nghị giữa nhân dân hai nước chúng ta ngày càng củng cố và phát triển.

Xin gửi Ngài lời chào anh em rất trân trọng.

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 1968

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5237,
ngày 14-8-1968.

LỜI TẶNG NGÀNH XE QUÂN SỰ¹⁾

Yêu xe như con
Quý xăng như máu
Vượt mọi khó khăn
Hoàn thành nhiệm vụ.

BÁC HỒ

Tạp chí *Hậu cần*,
tháng 9-1969, tr.37.

1) Ngày 5-8-1968, ngành Hậu cần quân đội tổ chức Hội nghị lái xe giỏi và thợ sửa chữa xe giỏi toàn quân. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để những dòng này trên cờ tặng ngành xe quân sự (BT).

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO, CÁN BỘ VÀ CHIẾN SĨ CÁC LỰC LƯỢNG CÁCH MẠNG THÀNH PHỐ HUẾ

Thân ái gửi đồng bào, cán bộ và chiến sĩ các lực lượng cách mạng thành phố Huế,

Các cô, các chú thân mến,

Bác đã nhận được thư quyết tâm của các đơn vị, của đồng bào, chiến sĩ và cán bộ. Bác rất vui mừng vừa qua Huế đã đánh giỏi, công tác giỏi, thu được nhiều thắng lợi to lớn hơn. Đến nay trước tình hình và nhiệm vụ mới, các cô, các chú có quyết tâm và hứa lập nhiều thành tích mới, to lớn hơn, cho nên Bác càng vui lòng, nhân đây Bác dặn thêm các cô, các chú mấy điểm:

- Khi thắng lợi chớ kiêu căng, khi tạm thời có khó khăn, quyết không nản chí.

- Luôn luôn nắm vững đường lối giai cấp cách mạng trong mọi công tác quân sự cũng như chính trị, ở thành thị cũng như ở nông thôn.

- Ra sức phát huy ưu điểm và sáng kiến, kịp thời rút kinh nghiệm, quyết tâm tiêu diệt địch, đoàn kết bảo vệ nhân dân, xây dựng và phát triển vững chắc các lực lượng cách mạng để bảo đảm càng đánh càng thắng, càng thắng càng mạnh.

- Mọi công việc bất kỳ to nhỏ, phải có quyết tâm thật cao, kế hoạch chu đáo thì mới bảo đảm chắc chắn thành công.

- Tất cả cán bộ cần gương mẫu chủ yếu là đoàn kết trong chiến đấu và sinh hoạt hằng ngày.

Bác gửi lời thân ái thăm hỏi toàn thể đồng bào, cán bộ và chiến sĩ.

Chúc các cô, các chú sức khỏe tốt, công tác tốt, giành được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng

BÁC HỒ

Gửi tháng 8-1968.

In trong sách *Bác Hồ với Bình Trị Thiên*,

Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Tỉnh uỷ

Bình Trị Thiên, 1977, tr.51-52.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐẢNG ĐOÀN BỘ CÔNG AN

Đối với Hà Nội, phải làm cho Thủ đô trong sạch về tinh thần và vật chất.

Phải có kế hoạch chung, từng bước giải quyết từng vấn đề. Phải phân công cụ thể, công an làm gì? Các ngành có liên quan phải làm gì?

Về việc quét dọn cao bồi, buôn lậu, công an không làm được một mình mà phải dựa vào dân. Không có dân không biết bọn buôn lậu; dân biết hàng hoá ở đâu ra, mà gái điếm hoạt động người ta cũng biết. Phải dựa vào dân mà giải quyết vấn đề này.

Làm trong sạch về tinh thần và vật chất ở Hà Nội, phải có kỷ luật và phải có giáo dục. Thầy giáo phải giáo dục. Hội đồng nhân dân cũng có trách nhiệm giáo dục. Khu phố Hai Bà, khu phố Đống Đa đã làm tốt, sao các khu phố khác không làm được?

Lãnh đạo phải quyết tâm làm cho Hà Nội được trong sạch. Công an phải có kế hoạch trình Hội đồng Chính phủ và Ban Bí thư. Công viên Thống nhất phải giải quyết cho tốt, phải tăng thêm đồn công an, phải tăng cường tuần tra ở đây.

Nói tháng 8-1968.

In trong sách *Chủ tịch Hồ Chí Minh với ngành Công an nhân dân Việt Nam*,
Viện Nghiên cứu khoa học công an,
1980, tr.73-74.

THƯ KHEN CÔNG NHÂN VÀ CÁN BỘ MỎ THAN CỌC 6

Bác rất vui lòng nhận được báo cáo rằng: Ngày 17 tháng 8 năm 1968, mỏ than Cọc 6 đã thắng lợi hoàn thành vượt mức chỉ tiêu sản lượng than cả năm 1968. Như thế là rất tốt. Bác gửi lời khen ngợi các cô, các chú công nhân và cán bộ mỏ than Cọc 6.

Bác dặn các cô, các chú chớ vì có thành tích mà tự mãn, cần phải đoàn kết chặt chẽ và luôn luôn cố gắng hơn nữa, cần phải hoàn thành đúng như lời hứa với Bác trong điện ngày 18 tháng 8 năm 1968.

Chào thân ái và quyết thắng

BÁC HỒ

Gửi ngày 7-9-1968.

Bản gốc lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

THƯ KHEN ĐỒNG BÀO, CHIẾN SĨ VÀ CÁN BỘ MIỀN NAM

*Kính gửi Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ, các vị trong
Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng
miền Nam, Bộ Chỉ huy các lực lượng vũ trang
nhân dân giải phóng miền Nam,*

Tôi thân ái gửi lời chúc sức khoẻ Chủ tịch, các vị và nhờ các vị chuyển đến đồng bào, chiến sĩ và cán bộ toàn miền Nam lời khen ngợi nhiệt liệt sau đây:

Đồng bào, chiến sĩ và cán bộ miền Nam thân mến,

Quân và dân miền Nam anh hùng nêu cao tinh thần liên tục tiến công, liên tục đánh thắng. Trong dịp kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám và chúc mừng Quốc khánh vừa qua đã giành thêm nhiều thắng lợi mới. Đã mở hàng trăm cuộc tiến công và nổi dậy ở khắp miền Nam và đã thu được nhiều thành tích vẻ vang. Như là:

- Tây Ninh
- Bình Long
- Đà Nẵng
- Quảng Nam
- Quảng Ngãi
- Bến Tre
- Gia Lai và nhiều nơi khác.

Thắng lợi to lớn này của miền Nam càng làm cho thế ta thêm vững, sức ta thêm mạnh.

Nhưng càng gần thắng lợi thì càng nhiều gian nan. Quân và dân miền Nam anh hùng quyết vượt mọi khó khăn, gian khổ, anh dũng và bền bỉ chiến đấu, nhất định sẽ giành được thắng lợi to lớn hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng

Hà Nội, ngày 8 tháng 9 năm 1968

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5262,
ngày 9-9-1968.

ĐIỆN GỬI HỘI NGHỊ BẤT THƯỜNG CỦA TỔ CHỨC ĐOÀN KẾT NHÂN DÂN Á - PHI

*Kính gửi Hội nghị bất thường của Tổ chức đoàn kết
nhân dân Á - Phi ủng hộ và đoàn kết với
nhân dân Việt Nam chống đế quốc Mỹ
xâm lược,*

Lơ Ke

Tôi xin gửi tới Hội nghị bất thường của Tổ chức đoàn kết nhân dân Á - Phi lời chào mừng nhiệt liệt nhất và tôi chân thành cảm ơn các bạn luôn luôn ủng hộ mạnh mẽ cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của chúng tôi. Hội nghị của các bạn là một cổ vũ to lớn đối với nhân dân cả nước chúng tôi, một biểu hiện rạch ròi của tình đoàn kết của nhân dân các nước Á - Phi.

Đế quốc Mỹ đang tiến hành một cuộc chiến tranh xâm lược tàn bạo nhất trong lịch sử chống nhân dân Việt Nam. Sử dụng quyền tự vệ thiêng liêng của mình, toàn thể nhân dân Việt Nam đã kiên quyết chống lại để bảo vệ độc lập, tự do và đã liên tiếp giành được những thắng lợi to lớn và nhất định sẽ giành được thắng lợi cuối cùng.

Thế thua của Mỹ đã rõ ràng. Nhưng chúng vẫn tiếp tục tăng cường chiến tranh ở cả hai miền nước Việt Nam, vẫn giữ thái độ cực kỳ ngoan cố ở Pari, làm cho cuộc nói chuyện không tiến triển được. Chúng càng ngoan cố và xảo quyệt, thì sẽ ngày càng thất bại nặng nề thêm.

Nhân dân Việt Nam chúng tôi rất yêu chuộng hoà bình, song phải là hoà bình trong độc lập, tự do thật sự. Mỹ phải chấm dứt không điều kiện việc ném bom và mọi hành động chiến tranh khác trên toàn bộ lãnh thổ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà; phải chấm dứt xâm lược miền Nam Việt Nam, rút hết quân Mỹ và quân chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam, để nhân dân miền Nam giải quyết lấy công việc nội bộ của mình; Mỹ phải công nhận Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam và nói chuyện với Mặt trận về những vấn đề có liên quan ở miền Nam. Đó là nội dung chủ yếu của lập trường 4 điểm của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và của Cương lĩnh chính trị của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam. Đó là lập trường độc lập và hoà bình, phù hợp với Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Việt Nam.

Chúc Hội nghị thành công tốt đẹp, góp phần đẩy mạnh hơn nữa phong trào nhân dân Á - Phi ủng hộ và đoàn kết với nhân dân Việt Nam chống đế quốc Mỹ xâm lược, vì lợi ích của nhân dân Việt Nam và lợi ích của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Chúc tình đoàn kết chiến đấu giữa nhân dân các nước Á - Phi trong sự nghiệp chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân cũ và mới ngày càng củng cố và phát triển.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà**

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5262,
ngày 9-9-1968.

ĐIỆN THĂM HỎI ĐỒNG BÀO MIỀN NAM BỊ BÃO LỤT

*Thưa Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ và các vị trong
Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng
miền Nam Việt Nam,*

Tôi vừa được tin về những trận bão và lụt đã gây nhiều thiệt hại cho đồng bào ta ở miền Trung và Nam Trung Bộ, trong lúc quân thù càng thua càng điên cuồng đánh phá miền Nam nước ta. Tin ấy làm cho tôi rất thương xót.

Tôi nhờ Chủ tịch và các vị chuyển đến đồng bào, chiến sĩ và cán bộ ta ở những vùng bị bão lụt lời thăm hỏi thân thiết nhất của tôi và của toàn thể đồng bào miền Bắc. Tôi tin rằng, để giải quyết tình hình khó khăn đó, đồng bào, chiến sĩ và cán bộ ta đoàn kết chặt chẽ, đùm bọc lấy nhau, giúp đỡ lẫn nhau, cố gắng tăng gia sản xuất, thì nhất định sẽ đánh thắng thiên tai đó cũng như đánh thắng địch họa.

Tôi tin chắc rằng, mặc dù tạm thời gặp khó khăn, đồng bào, chiến sĩ và cán bộ ta vẫn kiên quyết vượt lên chiến đấu và chiến thắng.

Chào thân ái và quyết thắng
Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 1968
BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 5270,
ngày 17-9-1968.

ĐIỆN MỪNG QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ MALI

*Kính gửi Tổng thống Môđibô Cáyta,
nước Cộng hoà Mali,
Bamacô*

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ tám ngày tuyên bố thành lập nước Cộng hoà Mali, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi Ngài, Chính phủ và nhân dân Mali lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Nhân dân Việt Nam vui mừng trước những thắng lợi to lớn mà nhân dân Mali, dưới sự lãnh đạo của Ngài, đã giành được trong tám năm qua. Nhân dân Việt Nam chân thành chúc nhân dân Mali anh em thu được nhiều thắng lợi rực rỡ hơn nữa.

Nhân dân Việt Nam luôn luôn đứng bên cạnh nhân dân Mali và triệt để ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân Mali chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân cũ và mới để củng cố độc lập dân tộc xây dựng nước Mali phồn vinh, góp phần giữ gìn hoà bình ở châu Phi và trên thế giới.

Nhân dịp này, tôi xin chân thành cảm ơn Chính phủ và nhân dân Mali anh em đã tích cực ủng hộ sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của chúng tôi.

Chúc tình đoàn kết chiến đấu và sự hợp tác anh em giữa hai nước chúng ta ngày càng củng cố và phát triển.

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 1968

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 5275,
ngày 22-9-1968.

ĐIỆN MỪNG LIÊN XÔ PHÓNG THÀNH CÔNG TRẠM TỰ ĐỘNG THĂM DÒ 5

*Kính gửi - Đồng chí L. Brêgionép, Tổng Bí thư Ban Chấp hành
Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô,
- Đồng chí N. Pốtgoócniưi, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch
Xôviết tối cao Liên Xô,
- Đồng chí A. Côxutghin, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
Liên Xô,*

Mátxcơva

Nhân dịp Liên Xô thu được thành công kỳ diệu mới, phóng trạm tự động Thăm dò 5 bay vòng quanh mặt trăng và trở về quả đất an toàn, tôi rất vui mừng thay mặt nhân dân Việt Nam, Đảng Lao động Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, gửi đến các đồng chí, đến nhân dân Liên Xô, Đảng Cộng sản và Chính phủ Liên Xô lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Tôi nhờ các đồng chí chuyển đến các bác học, kỹ sư và công nhân Liên Xô đã góp phần vào thành công vĩ đại này lời chào mừng thân ái nhất của chúng tôi.

Kính chào cộng sản

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 1968

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 5278,
ngày 25-9-1968.

ĐIỆN MỪNG QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ ARẬP YÊMEN

*Kính gửi Ngài Ápđun Rátman Iriani, Chủ tịch
Hội đồng Cộng hoà nước Cộng hoà Arập Yêmen,
Xana*

Nhân dịp lễ mừng lần thứ sáu Ngày Quốc khánh của nước Cộng hoà Arập Yêmen, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi trân trọng gửi đến Ngài, Chính phủ và nhân dân nước Cộng hoà Arập Yêmen lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Chúc nhân dân Yêmen thu được nhiều thắng lợi trong sự nghiệp đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân cũ và mới cùng bọn phản động tay sai của chúng, nhằm bảo vệ và củng cố độc lập dân tộc, xây dựng đất nước hạnh phúc, phồn vinh.

Nhân dịp này, tôi xin chân thành cảm ơn nhân dân Yêmen về sự đồng tình đối với cuộc đấu tranh chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam.

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước chúng ta ngày càng củng cố và phát triển.

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 1968
Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

ĐIỆN MỪNG QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HÒA GHINÊ

*Kính gửi Tổng thống Átmét Xêcu Turê,
nước Cộng hòa Ghinê,
Cônacri*

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ mười ngày tuyên bố độc lập của nước Cộng hoà Ghinê, tôi xin gửi đến Ngài, Chính phủ và nhân dân Ghinê anh em lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Trong mười năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng Dân chủ và Chính phủ do Ngài đứng đầu, nước Cộng hoà Ghinê đã đạt được nhiều thành tích tốt đẹp về mọi mặt. Nhân dân Việt Nam rất vui mừng trước những thành công đó và chân thành chúc nhân dân Ghinê thu được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa trong công cuộc xây dựng nước Cộng hoà Ghinê phồn vinh và trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân cũ và mới, nhằm củng cố nền độc lập dân tộc, góp phần bảo vệ hoà bình ở châu Phi và trên thế giới.

Nhân dịp này, chúng tôi chân thành cảm ơn Chính phủ và nhân dân Ghinê anh em đã đồng tình ủng hộ sự nghiệp đấu tranh chính nghĩa và tất thắng của nhân dân Việt Nam chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Chúc tình đoàn kết chiến đấu và sự hợp tác hữu nghị giữa Việt Nam và Ghinê ngày càng củng cố và phát triển.

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 1968

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa**

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 5285,
ngày 2-10-1968.

THƯ GỬI THỦ TƯỚNG ẤN ĐỘ INDIRA GANDI

Thưa Thủ tướng kính mến,

Tôi rất cảm ơn Thủ tướng về bức thư ngày 30-7-1968 nhân dịp ông Tổng lãnh sự K.S. Senvanca tới nhận nhiệm vụ ở Hà Nội. Chúng tôi sẵn sàng giúp đỡ ông Tổng lãnh sự K.S. Senvanca làm tròn nhiệm vụ của ông ấy như một sứ giả hữu nghị.

Tôi rất cảm ơn nhân dân Ấn Độ anh em đã đồng tình với cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam.

Rõ ràng rằng đế quốc Mỹ xâm lược Việt Nam đã chà đạp cực kỳ thô bạo các quyền dân tộc của nhân dân Việt Nam, đó cũng là một đe dọa hết sức nghiêm trọng đối với hoà bình ở châu Á và thế giới.

Mỹ xâm lược Việt Nam thì con đường đúng đắn duy nhất để lập lại hoà bình ở Việt Nam là Mỹ phải lập tức chấm dứt xâm lược. Đó là một chân lý không ai có thể chối cãi.

Tôi chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước chúng ta không ngừng phát triển.

Tôi chân thành chúc Thủ tướng luôn luôn mạnh khoẻ.

Viết khoảng tháng 9-1968.

Tài liệu bút tích lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

CẦN PHẢI CHĂM SÓC TỐT TRÂU BÒ TRONG VỤ RÉT SẮP TỚI

Mùa Thu sắp qua, Đông rét sắp tới, các hợp tác xã cần phải chăm sóc trâu bò chu đáo. Mấy năm gần đây, thi đua với các hợp tác xã Đồng Xuân Tiến (Ninh Bình), Nam Hưng và Đông Bình Cách (Thái Bình), nhiều hợp tác xã đã chăn nuôi tốt, trâu bò được béo khỏe, không chết trong vụ rét, lại đẻ thêm được nhiều bê nghé.

Vài ví dụ:

- Hợp tác xã *Trần Phú* (Nam Hà) năm 1960 chỉ có 35 trâu, thiếu sức kéo. Nhưng từ năm 1963 đến nay, do chăn nuôi tốt cho nên trong năm năm liền không có trâu nào chết, lại có thêm được 82 nghé. Vì đủ sức kéo cho nên đã thâm canh đạt hơn 5 tấn thóc một hécta.

- Hợp tác xã *Phú Yên* (Vĩnh Phú) trước đây không đủ trâu bò cày. Từ năm 1963, vì ra sức chăn nuôi tốt, chẳng những đủ sức kéo lại còn thừa trâu bò để cung cấp cho hợp tác xã bạn hơn 60 con.

Nhiều nơi, các cụ phụ lão đã hăng hái tham gia việc bảo vệ trâu bò. Như cụ Nguyễn Đình Ba, 73 tuổi, xã Vũ Lâm (Thái Bình), từ 1961 đến nay đã nuôi 5 trâu gây yếu thành trâu béo khỏe.

Các cháu thiếu niên ở nhiều tỉnh đã tổ chức thành những nhóm chăm sóc trâu bò. Như ở Yên Bái, các cháu có phong trào nuôi trâu béo khỏe, thực hiện khẩu hiệu: “Trâu là bạn quý, Mỹ là kẻ thù”. Hợp tác xã “Măng non” thôn Kim Đô (Hải Hưng) trong ba năm nhận nuôi 65 con trâu thì 50 con được xếp loại A.

Như vậy là các cụ phụ lão và các cháu thiếu niên đều có thể giúp sức nhiều vào việc chăm sóc tốt trâu bò.

Mong các cụ phụ lão, các cháu thiếu niên và hợp tác xã các tỉnh như Thanh Hoá, Lạng Sơn, Hà Bắc, Hà Tây và các tỉnh khác thi đua với các cụ và các cháu thiếu niên ở các tỉnh Thái Bình, Hải Hưng, Yên Bái, hăng hái chăm sóc trâu bò cho béo khoẻ.

Việc chăm sóc tốt trâu bò là nhiệm vụ chung của cả hợp tác xã. Các cán bộ địa phương đều phải ra sức làm tốt. Đó cũng là một cách thiết thực của đồng bào nông dân ở hậu phương tham gia sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 5292,
ngày 9-10-1968.

ĐIỆN MỪNG QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN NAM YÊMEN

*Kính gửi Ngài Quatan Môhamét An Saabi,
Tổng thống nước Cộng hoà Nhân dân Nam Yêmen,
Mêdina Átsát*

Nhân dịp lễ mừng lần thứ nhất Ngày Quốc khánh của nước Cộng hoà Nhân dân Nam Yêmen, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi trân trọng gửi đến Ngài, Chính phủ và nhân dân nước Cộng hoà Nhân dân Nam Yêmen lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Chúc nhân dân Nam Yêmen thu được nhiều thắng lợi trong sự nghiệp đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân cũ và mới, nhằm bảo vệ và củng cố nền độc lập dân tộc và xây dựng đất nước phồn vinh.

Nhân dịp này, tôi xin chân thành cảm ơn Tổng thống, Chính phủ và nhân dân Nam Yêmen về sự đồng tình, ủng hộ đối với cuộc đấu tranh chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam chúng tôi.

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước chúng ta ngày càng củng cố và phát triển.

Chúc Ngài mạnh khỏe.

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH**

ĐIỆN MỪNG SINH NHẬT ĐỒNG CHÍ ĂNGVE HỐTGIA

*Kính gửi đồng chí Ăngve Hốtgia, Bí thư thứ nhất
Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động
Anbani,*

Tirana

Đồng chí thân mến,

Nhân dịp lễ mừng lần thứ 60 ngày sinh của đồng chí, thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam và nhân danh cá nhân, tôi thân ái chúc đồng chí luôn luôn mạnh khoẻ để lãnh đạo sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng Lao động Anbani và nhân dân Anbani anh em.

Ngày 16 tháng 10 năm 1968

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5299,
ngày 16-10-1968.

THƯ GỬI CÁC CÁN BỘ, CÔ GIÁO, THẦY GIÁO, CÔNG NHÂN, NHÂN VIÊN, HỌC SINH, SINH VIÊN NHÂN DỊP BẮT ĐẦU NĂM HỌC MỚI

Các cô, các chú và các cháu thân mến,

Nhân dịp đầu năm học thứ tư chống Mỹ, cứu nước, Bác thân ái gửi lời thăm hỏi tất cả các cô, các chú và các cháu.

Trong hoàn cảnh cả nước có chiến tranh, sự nghiệp giáo dục của chúng ta vẫn phát triển nhanh, mạnh hơn bao giờ hết.

Bác vui lòng biết rằng mặc dù hoàn cảnh khó khăn, hiện nay miền Bắc nước ta đã có một vạn hai nghìn trường phổ thông, mỗi xã đều có trường cấp I, nhiều xã đã có trường cấp II, các huyện đều có ít nhất một trường cấp III. Số người đi học đã hơn sáu triệu, trong đó có hơn một triệu cán bộ và công nông đang học bổ túc văn hoá. Số người vào học các trường đại học và trung học chuyên nghiệp tăng gần gấp ba lần so với trước chiến tranh chống Mỹ. Hơn 30 trường đại học và 200 trường trung học chuyên nghiệp đã phối hợp chặt chẽ với các ngành và các địa phương, đẩy mạnh công tác đào tạo cán bộ, tập trung cũng như tại chức.

Các trường đã có nhiều cố gắng trong việc thi đua dạy tốt và học tốt bảo đảm an toàn cho thầy và trò, làm cho đời sống vật chất và tinh thần ngày càng tiến bộ.

Mặc dù giặc Mỹ điên cuồng đánh phá miền Bắc ác liệt, chúng không những đã thất bại thảm hại trên mặt trận chính trị, quân sự, mà ta đã thắng chúng cả trên mặt trận giáo dục và đào tạo cán bộ.

Làm được như vậy là nhờ Đảng ta có đường lối đúng đắn, quân đội và nhân dân ta rất anh hùng; và cũng do các cô, các chú, các cháu trong các trường học đã cùng nhau vượt qua nhiều khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Nhân dịp này, Bác khen ngợi những cố gắng và thành tích mà các cô, các chú và các cháu đã đạt được.

Nhưng đế quốc Mỹ vẫn còn ngoan cố. Cách mạng nước ta còn phải khắc phục nhiều khó khăn gian khổ để đạt thắng lợi hoàn toàn. Hiện nay, Đảng và nhân dân giao cho các cô, các chú, các cháu nhiệm vụ lớn hơn trước. Vì vậy, Bác nhắc các cô, các chú và các cháu mấy điều sau đây:

- Thầy và trò phải luôn luôn nâng cao tinh thần yêu *Tổ quốc, yêu chủ nghĩa xã hội, tăng cường tình cảm cách mạng đối với công nông, tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng, triệt để tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng*, sẵn sàng nhận bất kỳ nhiệm vụ nào mà Đảng và nhân dân giao cho, luôn luôn cố gắng cho xứng đáng với đồng bào miền Nam anh hùng.

- Dù khó khăn đến đâu cũng phải *tiếp tục thi đua dạy tốt và học tốt. Trên nền tảng giáo dục chính trị và lãnh đạo tư tưởng tốt, phải phấn đấu nâng cao chất lượng văn hoá và chuyên môn* nhằm *thiết thực* giải quyết các vấn đề do cách mạng nước ta đề ra và trong một thời gian không xa, đạt những đỉnh cao của khoa học và kỹ thuật.

- Các cô, các chú, các cháu phải cùng nhau *tổ chức và quản lý đời sống vật chất và tinh thần ở các trường học ngày một tốt hơn, tăng cường bảo đảm sức khoẻ và an toàn.*

Nhiệm vụ của cô giáo, thầy giáo là rất quan trọng và rất vẻ vang.

Giáo dục là sự nghiệp của quần chúng. Cần phải *phát huy đầy đủ dân chủ xã hội chủ nghĩa*, xây dựng quan hệ thật tốt, đoàn kết thật chặt chẽ giữa thầy và thầy, giữa thầy và trò, giữa học trò với nhau, giữa cán bộ các cấp, giữa nhà trường và nhân dân để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ đó.

Giáo dục nhằm *đào tạo những người kế tục sự nghiệp cách mạng to lớn của Đảng và nhân dân ta*, do đó các ngành, các cấp đảng và chính quyền địa phương phải *thật sự quan tâm hơn nữa đến sự nghiệp này, phải chăm sóc nhà trường về mọi mặt*, đẩy sự nghiệp giáo dục của ta lên những bước phát triển mới.

Bác mong chờ những thành tích mới của các cô, các chú và các cháu.

Chào thân ái và quyết thắng

BÁC HỒ

Báo *Nhân dân*, số 5299,
ngày 16-10-1968.

THƯ KHEN CHIẾN SĨ VÀ CÁN BỘ ĐẢO CỒN CỎ

Thân ái gửi chiến sĩ và cán bộ đảo Cồn Cỏ,

Bác được báo cáo rằng, ngày 16-10-1968, các chú đã chiến đấu dũng cảm, mưu trí, lập công vẻ vang, chỉ trong vòng một giờ, liên tiếp bắn rơi ba máy bay giặc Mỹ.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi chiến sĩ và cán bộ đảo Cồn Cỏ anh hùng.

Các chú hãy luôn luôn nâng cao cảnh giác, chiến đấu thật giỏi, lập nhiều chiến công xuất sắc hơn nữa, cùng với quân và dân cả nước quyết đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược.

Chào thân ái và quyết thắng
Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 1968

BÁC HỒ

Báo *Nhân dân*, số 5304,
ngày 21-10-1968.

THƯ GỬI CÁC CHIẾN SĨ DÂN QUÂN DU KÍCH

Thân ái gửi các chiến sĩ dân quân du kích,

Dân quân du kích ta có truyền thống rất vẻ vang: già trẻ, gái trai, đều anh dũng đánh giặc, cứu nước cứu nhà; tài giỏi mưu trí, lấy ít thắng nhiều.

Dân quân du kích miền Nam đánh rất giỏi, liên tục tiến công địch khắp nơi, thắng Mỹ, thắng ngụy, lập nhiều chiến công oanh liệt, hỗ trợ đắc lực cho đồng bào nổi dậy giành quyền làm chủ, góp phần hết sức to lớn vào thắng lợi chung của sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước.

Dân quân du kích miền Bắc chiến đấu giỏi, đánh thắng máy bay tàu chiến Mỹ, sản xuất giỏi, làm tốt các công tác giao thông vận tải, phòng không nhân dân, giữ vững trật tự trị an, và phục vụ tiền tuyến.

Bác rất vui lòng khen ngợi thành tích to lớn của dân quân du kích cả nước ta, đặc biệt khen ngợi các cháu dân quân du kích gái.

Các chiến sĩ dân quân du kích hãy nêu cao tinh thần liên tục tiến công địch, dũng cảm mưu trí, sáng tạo nhiều cách đánh giỏi, lập công lớn hơn nữa về mọi mặt, cùng với quân và dân cả nước đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 30 tháng 10 năm 1968

BÁC HỒ

Tài liệu lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

LỜI KÊU GỌI CẢ NƯỚC TIẾN LÊN ĐÁNH THẮNG GIẶC MỸ XÂM LƯỢC

Hỡi đồng bào và chiến sĩ cả nước,

Trước những thắng lợi to lớn của quân và dân ta cả hai miền, nhất là ở miền Nam từ đầu Xuân đến nay, ngày 1 tháng 11 năm 1968, Chính phủ Mỹ đã buộc phải chấm dứt không điều kiện việc ném bom và bắn phá trên toàn bộ lãnh thổ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Thế là, sau bốn năm chiến đấu vô cùng anh dũng, quân và dân ta đã giành được thắng lợi vẻ vang: bắn rơi hơn 3.200 máy bay, bắn cháy hàng trăm tàu chiến lớn nhỏ, *đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại* của đế quốc Mỹ trên miền Bắc nước ta.

Đó là một thắng lợi có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước vĩ đại của nhân dân ta.

Đế quốc Mỹ tưởng lầm với sức tàn phá dã man của bom đạn, chúng có thể làm suy yếu miền Bắc, ngăn chặn sự ủng hộ của hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn và làm giảm sút sức chiến đấu của miền Nam. Sự thật là: Càng chiến đấu chống giặc Mỹ, miền Bắc càng vững mạnh về mọi mặt và luôn luôn hết lòng hết sức ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng của đồng bào miền Nam anh hùng. Càng chiến đấu chống giặc Mỹ, đồng bào miền Nam càng đoàn kết chặt chẽ, sức càng mạnh, thắng càng to.

Thắng lợi đó là thắng lợi của đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng ta, thắng lợi của lòng yêu nước nồng nàn và của sức mạnh toàn dân đoàn kết quyết chiến quyết thắng, thắng lợi của chế độ xã hội chủ nghĩa tốt đẹp. Đó là thắng lợi chung của quân và dân ta ở cả hai miền Nam - Bắc. Đó cũng là thắng lợi của nhân dân các nước anh em và bè bạn ta khắp năm châu.

Nhân dịp này, thay mặt Đảng và Chính phủ, tôi nhiệt liệt khen ngợi đồng bào và chiến sĩ ta trong cả nước và chân thành cảm ơn sự giúp đỡ to lớn và sự đồng tình, ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa anh em, của các nước bạn gần xa và của nhân dân toàn thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ Mỹ.

Đồng bào và chiến sĩ thân mến,

Chúng ta đã đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ở miền Bắc. Song đó chỉ mới là thắng lợi bước đầu. Đế quốc Mỹ rất ngoan cố và xảo quyệt. Chúng nói “hoà bình”, “thương lượng” nhưng vẫn chưa chịu từ bỏ dã tâm xâm lược của chúng. Hơn một triệu quân Mỹ, quân ngụy và quân chư hầu còn đang hàng ngày gây ra biết bao tội ác dã man đối với đồng bào miền Nam ta.

Vì vậy, nhiệm vụ thiêng liêng của toàn dân ta lúc này là phải nâng cao *tinh thần quyết chiến quyết thắng, quyết tâm giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc*.

Hễ còn một tên xâm lược trên đất nước ta, thì ta còn phải tiếp tục chiến đấu, quét sạch nó đi.

Đồng bào và chiến sĩ *miền Nam* anh hùng, dưới ngọn cờ vẻ vang của *Mặt trận Dân tộc giải phóng*, liên tục tiến công, liên tục nổi dậy, kiên quyết tiến lên, giành lấy thắng lợi hoàn toàn.

Quân và dân *miền Bắc* quyết ra sức thi đua yêu nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội và làm tròn nghĩa vụ của mình đối với đồng bào miền Nam ruột thịt, luôn luôn nâng cao cảnh giác, tự lực cánh sinh, tăng cường lực lượng, sẵn sàng chiến đấu, đập tan mọi âm mưu mới của địch.

Chúng ta tin rằng: Sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta ngày càng được sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ to lớn của nhân dân các nước anh em và nhân dân toàn thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ Mỹ.

Trải qua gần một trăm năm dưới ách nô lệ thực dân và hơn 20 năm chống chiến tranh xâm lược của bọn đế quốc, hơn ai hết, nhân dân ta rất thiết tha yêu quý hoà bình để xây dựng đất nước. Nhưng phải là *hoà bình thật sự trong độc lập, tự do*.

Vì vậy, chúng ta kiên quyết đòi:

- Chính phủ Mỹ phải chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt Nam. Phải vĩnh viễn từ bỏ mọi hành động xâm phạm chủ quyền và an ninh của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

- Phải rút hết quân Mỹ và quân chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam.

- Công việc nội bộ của miền Nam phải do nhân dân miền Nam tự giải quyết theo Cương lĩnh chính trị của Mặt trận Dân tộc giải phóng, nước ngoài không được can thiệp vào.

- Công việc thống nhất nước Việt Nam phải do nhân dân hai miền Nam - Bắc tự giải quyết, nước ngoài không được can thiệp vào.

Đồng bào và chiến sĩ yêu quý,

Trước mắt chúng ta còn nhiều gian khổ hy sinh, nhưng sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước vĩ đại của nhân dân ta đang tiến mạnh đến ngày thắng lợi. Tổ quốc đang kêu gọi chúng ta hăng hái tiến lên đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược!

Đế quốc Mỹ nhất định thua!

Nhân dân ta nhất định thắng!

Ngày 3 tháng 11 năm 1968

ĐIỆN MỪNG QUỐC KHÁNH VƯƠNG QUỐC CAMPUCHIA

*Kính gửi Xămđéc Nôrôđôm Xihanúc,
Quốc trưởng Vương quốc Campuchia,
Phnôm Pênh*

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 15 Ngày Quốc khánh của Vương quốc Campuchia, thay mặt Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi đến Ngài, Chính phủ Vương quốc và nhờ Ngài chuyển đến nhân dân Khơme anh em lời chúc mừng nhiệt liệt và thân thiết nhất.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Ngài, nhân dân Khơme đã thu được những thắng lợi to lớn trong cuộc đấu tranh để bảo vệ những quyền dân tộc thiêng liêng của mình và trong công cuộc xây dựng đất nước, làm cho Vương quốc Campuchia đã có nhiều thay đổi và ngày càng có nhiều uy tín trên trường quốc tế. Chúng tôi nhiệt liệt chào mừng những thắng lợi đó và tin chắc rằng những người anh em Khơme sẽ thu được nhiều thắng lợi mới to lớn hơn nữa.

Sau bốn năm chiến đấu kiên cường, chúng tôi đã giành được nhiều thắng lợi, buộc đế quốc Mỹ phải chấm dứt không điều kiện việc ném bom, bắn phá trên toàn lãnh thổ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đánh dấu thắng lợi bước đầu của chúng tôi trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước. Đó cũng là thắng lợi của tình đoàn kết giữa nhân dân các nước Đông Dương mà Ngài đã góp phần tích cực để

củng cố và phát triển. Thực tế đã chỉ rõ cho nhân dân Đông Dương thấy rằng “đoàn kết là sức mạnh, đoàn kết là thắng lợi”.

Thay mặt nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, tôi xin tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với sự ủng hộ anh em của Ngài, Chính phủ Vương quốc và nhân dân Khơme.

Chúng tôi khẳng định một lần nữa chính sách trước sau như một của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là tôn trọng độc lập, chủ quyền, trung lập và toàn vẹn lãnh thổ Vương quốc Campuchia trong biên giới hiện tại.

Chúng tôi tin tưởng rằng ngày nay cũng như ngày mai, hai nước chúng ta mãi mãi vẫn là những người bạn thân thiết, quyết chiến, quyết thắng kẻ thù chung là đế quốc Mỹ để bảo vệ độc lập và tự do, xây dựng mỗi nước theo con đường riêng của mình.

Xin gửi Ngài lời chào kính trọng nhất.

Hà Nội, ngày 8 tháng 11 năm 1968

Chủ tịch

nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5323,
ngày 9-11-1968.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁC ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN VÀ CÁN BỘ NGÀNH THAN¹⁾

Các đồng chí,

Bác rất hoan nghênh các cô, các chú công nhân và cán bộ ngành than đã cử đại biểu đến báo cáo những cố gắng và kết quả bước đầu của ngành than với Bác và các đồng chí Trung ương có mặt tại đây.

Người ta thường gọi than là “vàng đen”. Nó rất cần thiết cho công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp, vận tải, quốc phòng và đời sống của nhân dân.

Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội càng cần rất nhiều than.

Ở nước ta có nhiều mỏ than, công nhân ta thì cần cù và anh dũng, lại có các nước anh em giúp ta về thiết bị, kỹ thuật, cho nên ta có thể sản xuất được than nhiều, nhanh, tốt, rẻ.

Nhưng tình hình sản xuất than hiện nay lại không như thế.

Năm 1965 đã sản xuất được ngót 4 triệu 30 vạn tấn, nhưng mấy năm gần đây thì sản lượng giảm sút. Sự giảm sút đó, một phần do tình hình chiến tranh. Nhưng nguyên nhân chính là do *quản lý kém và tổ chức kém*. Chỉ lấy một ví dụ: Toàn ngành mỏ có

1) Ngày 15-11-1968, tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp và nói chuyện với các đại biểu, cán bộ, công nhân ngành than (BT).

hàng vạn người, nhưng số người làm các việc hành chính, quản trị, gián tiếp sản xuất quá nhiều.

Cần giảm bớt số người gián tiếp đó để thêm vào số người trực tiếp sản xuất.

Trong Hội nghị của ngành than ngày 10-10-1968, đồng chí Thủ tướng Phạm Văn Đồng và nhiều đồng chí khác, cả cán bộ và công nhân đã phát biểu ý kiến một cách dân chủ, thẳng thắn và góp nhiều đề nghị rất tốt nhằm đẩy mạnh việc sản xuất than.

Hôm nay, Bác chỉ nói thêm mấy điểm, để nhắc nhở các cô, các chú cố gắng thi đua làm cho tốt hơn nữa.

1. Trong Hội nghị của ngành than, các đồng chí bộ trưởng, giám đốc, cán bộ và công nhân đã phê bình và tự phê bình, thật thà nêu rõ những sai lầm, thiếu sót trong ngành và mạnh dạn đề ra cách sửa chữa. Đó là một điều tốt. Vì vậy, Hội nghị xong, trong cán bộ và công nhân đã có một không khí phấn khởi, tin tưởng, mức sản xuất than đã bắt đầu nâng lên so với trước. Theo báo cáo, trước Hội nghị, chỉ có mỏ Cọc 6 đã hoàn thành kế hoạch cả năm trước thời hạn 4 tháng. Sau Hội nghị, mỏ Hà Tu, mỏ Đèo Nai, mỏ Thống Nhất... đều đã cố gắng hoàn thành kế hoạch cả năm và đã nhận sản xuất thêm mấy vạn tấn than ngoài kế hoạch. Xí nghiệp ô tô Hòn Gai mới đây cũng đã hoàn thành kế hoạch trước thời hạn.

Thế là khi tư tưởng đã chuyển biến thì việc làm cũng tiến bộ, mức sản xuất được nâng cao.

Nhưng đó chỉ mới là chuyển biến bước đầu. Các cô, các chú phải luôn luôn cố gắng hơn nữa để mức sản xuất than tăng nhanh và vững chắc.

2. Ngành sản xuất than cũng như quân đội đánh giặc. Toàn thể công nhân và cán bộ phải có nhiệt tình cách mạng và tinh thần yêu nước rất cao, ý chí quyết đánh quyết thắng rất vững, phải đoàn kết nhất trí, phải có đầy đủ ý thức làm chủ nước nhà, làm chủ xí nghiệp, vượt mọi khó khăn, nhằm vào một mục đích chung là sản xuất thật nhiều than cho Tổ quốc. Như thế mới

thật xứng đáng với đồng bào và chiến sĩ miền Nam đang anh dũng chiến đấu chống giặc Mỹ xâm lược và bọn tay sai bán nước.

3. Công nhân phải tham gia quản lý.

Cán bộ các cấp cần tham gia lao động.

Có như vậy, cán bộ và công nhân mới thật sự đoàn kết và giải quyết được nhanh chóng các vấn đề trong sản xuất, đẩy mạnh được sản xuất.

Kỷ luật lao động phải nghiêm.

Quản lý lao động, quản lý vật tư phải chặt chẽ.

Phải đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước.

Kiên quyết chống nạn quan liêu, chống tham ô, lãng phí.

Phải chăm lo đời sống vật chất và văn hoá của công nhân.

4. Để kết thúc, Bác nhắc thêm là phải chú ý tổ chức tốt việc phòng không và luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu.

Đảng viên, đoàn viên và thanh niên nói chung phải gương mẫu trong sản xuất, trong học tập, trong việc giữ vững kỷ luật và cải thiện đời sống của công nhân.

Bác mong tất cả công nhân và cán bộ cố gắng hơn nữa, đẩy mạnh ngành than trở thành một ngành gương mẫu cho các ngành kinh tế khác và tỉnh Quảng Ninh trở thành một tỉnh giàu đẹp.

Cuối cùng, Bác nhờ các cô, các chú chuyển đến tất cả anh chị em công nhân và cán bộ ở các mỏ, đến các gia đình và đến toàn thể đồng bào và chiến sĩ tỉnh Quảng Ninh lời thăm hỏi thân ái của Bác và Trung ương.

Báo Nhân dân, số 5331,

ngày 17-11-1968.

ĐIỆN GỬI ĐỒNG CHÍ MENBA HÉCNANĐÊ

Hà Nội, ngày 28-11-1968

*Kính gửi đồng chí Menba Hécnanđê thân mến,
Chủ tịch Ủy ban Cuba đoàn kết với miền Nam Việt Nam,*

Tôi chân thành cảm ơn đồng chí về những lời chúc mừng nhiệt liệt nhân dịp nhân dân Việt Nam chúng tôi đã thắng lợi trong việc buộc đế quốc Mỹ phải chấm dứt không điều kiện việc ném bom bắn phá trên toàn bộ lãnh thổ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Thắng lợi này và những thắng lợi trước đây của chúng tôi đều gắn với sự ủng hộ và giúp đỡ tận tình của Đảng, Chính phủ và nhân dân Cuba anh em cũng như của anh em, bầu bạn khắp năm châu.

Nhân dịp này, xin chúc đồng chí và Ủy ban Cuba đoàn kết với miền Nam Việt Nam thu được nhiều thành tích to lớn trong các hoạt động của mình nhằm thắt chặt hơn nữa tình đoàn kết chiến đấu giữa nhân dân hai nước chúng ta.

Chúc đồng chí và các bạn trong Ủy ban mạnh khỏe.

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

ĐIỆN GỬ ĐỒNG BÀO, CHIẾN SĨ VÀ CÁN BỘ TÂY NGUYÊN

(Kính nhờ cụ Y Bih Alêô, Phó Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Ủy ban
Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam,
Chủ tịch Phong trào dân tộc tự trị Tây Nguyên, chuyển)

Thân ái gửi đồng bào, cán bộ và chiến sĩ Tây Nguyên,

Tôi rất vui mừng nhận được thư báo cáo thành tích của Đại hội anh hùng, chiến sĩ thi đua, dũng sĩ lần thứ hai của các lực lượng vũ trang nhân dân giải phóng Tây Nguyên.

Như vậy là quân và dân Tây Nguyên, già trẻ, gái trai, Kinh, Thượng đoàn kết một lòng, luôn luôn nêu cao truyền thống anh hùng, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, thi đua diệt giặc, lập công, giữ gìn buôn rẫy, thu được những thành tích to lớn, cùng đồng bào cả nước đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Tôi nhiệt liệt khen ngợi các anh hùng, chiến sĩ thi đua, dũng sĩ các lực lượng vũ trang nhân dân giải phóng, cán bộ, chiến sĩ và toàn thể đồng bào Tây Nguyên đã dũng cảm chiến đấu, xây dựng hậu phương vững mạnh, phục vụ tiền tuyến, lập công vẻ vang.

Giặc Mỹ và tay sai bị thua to trên khắp nước ta, đã phải chấm dứt không điều kiện việc ném bom, bắn phá miền Bắc và chịu ngồi nói chuyện với đại diện hai miền nước ta. Nhưng chúng còn rất ngoan cố, hiếu chiến, chưa chịu từ bỏ âm mưu xâm lược. Vì vậy, nhiệm vụ của quân và dân cả nước ta còn rất nặng nề.

Đồng bào và chiến sĩ Tây Nguyên đã đoàn kết càng phải đoàn kết chặt chẽ hơn nữa, cố gắng không ngừng, phát huy mạnh mẽ thắng lợi đã giành được, luôn luôn nêu cao cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu của địch, ra sức củng cố và phát triển vùng giải phóng và phục vụ tiền tuyến.

Tôi tin chắc rằng Tây Nguyên nhất định cùng cả nước tiến lên đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược.

Tôi xin gửi đến Cụ Chủ tịch, các vị trong Phong trào dân tộc tự trị và toàn thể đồng bào Tây Nguyên, các cháu thanh niên và nhi đồng lời thăm hỏi ân cần và lời chào quyết thắng.

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 1968

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 5346,
ngày 2-12-1968.

DIỄN MỪNG NHÂN DỊP KỶ NIỆM LẦN THỨ TÁM NGÀY THÀNH LẬP MẶT TRẬN DÂN TỘC GIẢI PHÓNG MIỀN NAM VIỆT NAM

*Kính gửi Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch
 Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng
 miền Nam Việt Nam,*

Thưa Chủ tịch thân mến,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ tám Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, thay mặt toàn thể đồng bào và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, tôi xin gửi đến Chủ tịch, các vị trong Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng, đến quân và dân miền Nam anh hùng lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Trong tám năm qua, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, quân và dân miền Nam ngày càng đoàn kết chống Mỹ, cứu nước, càng đánh càng mạnh, càng đánh mạnh càng thắng to, đã viết nên những trang sử vô cùng vẻ vang của dân tộc ta. Đó là thắng lợi của đường lối kháng chiến đúng đắn của Mặt trận, thắng lợi của lòng yêu nước nồng nàn và chủ nghĩa anh hùng cách mạng của quân và dân miền Nam, thắng lợi của cả nước ta quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ

xâm lược, thắng lợi của sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ rất to lớn của nhân dân các nước anh em và nhân dân các nước bạn bè khắp thế giới, trong đó có nhân dân tiến bộ Mỹ.

Tôi nhiệt liệt hoan nghênh các anh hùng, chiến sĩ thi đua, dũng sĩ các lực lượng vũ trang nhân dân giải phóng, cán bộ, chiến sĩ và toàn thể đồng bào các dân tộc, các tôn giáo đã đoàn kết chặt chẽ, kiên trì, dũng cảm và mưu trí chiến đấu chống Mỹ - nguy, lập nên những chiến công rất vẻ vang.

Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam là người tổ chức và lãnh đạo toàn dân miền Nam Việt Nam kháng chiến chống Mỹ, cứu nước từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, để thực hiện độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập, phồn vinh, tiến tới hoà bình thống nhất nước nhà, là người đại diện chân chính của nhân dân miền Nam Việt Nam. Nguy quyền Sài Gòn chỉ là một bọn bù nhìn bán nước hại dân, cam tâm làm công cụ xâm lược cho đế quốc Mỹ, chúng không đại diện cho ai hết! Nếu Mỹ thật muốn hoà bình và tôn trọng quyền tự quyết của nhân dân miền Nam Việt Nam, thì Mỹ phải bàn bạc với Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam về mọi vấn đề liên quan đến miền Nam Việt Nam.

Đế quốc Mỹ xâm lược càng thua thì càng giở thủ đoạn độc ác để cố bám lấy miền Nam nước ta. Tôi tin rằng đồng bào miền Nam đã đoàn kết chặt chẽ, càng đoàn kết chặt chẽ hơn nữa, luôn luôn cảnh giác, quyết tâm vượt mọi gian khổ, hy sinh, phát huy thế thắng, thế mạnh, quét sạch bọn xâm lược Mỹ và tay sai, tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn.

Vô cùng căm thù giặc Mỹ và tay sai đang hằng ngày gây ra những tội ác cực kỳ man rợ đối với đồng bào miền Nam ta, nhân dân và chiến sĩ miền Bắc luôn luôn sẵn sàng đập tan mọi âm mưu của chúng đối với miền Bắc và hết lòng hết sức ủng hộ miền Nam ruột thịt, làm tròn nghĩa vụ thiêng liêng của hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn anh hùng.

Nhân dân ta nhất định thắng!

Đế quốc Mỹ nhất định thua!

Nhân dịp này, tôi thân ái gửi đến Chủ tịch, các vị trong Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, đến toàn thể đồng bào, cán bộ, chiến sĩ, đến các cháu thanh niên và nhi đồng lời thăm hỏi ân cần và lời chúc mừng quyết thắng.

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 1968

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5364,
ngày 20-12-1968.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐOÀN CÁN BỘ TỈNH ỦY THANH HÓA¹⁾

Thanh Hóa có bao nhiêu đất, bao nhiêu dân, bao nhiêu đoàn viên, bao nhiêu đảng viên?

Trong Tỉnh ủy có bao nhiêu ủy viên gái? Tại sao không có đồng chí gái nào đi đây cả? Gái làm nhiều nhưng đi gặp Trung ương lại không có ai là gái? Điều đó *chứng tỏ các đồng chí còn trọng trai khinh gái. Cần tích cực sửa chữa.*

Đảng bộ và nhân dân Thanh Hóa đã chiến đấu tốt. Cả tỉnh bắn rơi 297 máy bay giặc Mỹ. Riêng Hàm Rồng bắn rơi 99 chiếc; cả tả ngạn và hữu ngạn Hàm Rồng đều đánh giặc giỏi. Thanh Hóa cũng đã làm tốt nhiệm vụ giao thông vận tải phục vụ tiền tuyến, làm tốt nhiệm vụ phục vụ kháng chiến. Hiện nay, đồng bào cần tiếp tục làm tốt công tác phòng không sơ tán, chớ có chủ quan.

Gần đây, Thanh Hóa đã có tiến bộ trong sản xuất. Trong tỉnh có nhiều hợp tác xã giỏi. Ví dụ như Hợp tác xã Trung Hoà mỗi năm đã đạt 6,8 tấn thóc/ha trên diện tích hai vụ lúa, 3 con lợn trên 1 hécta gieo trồng và 1 lao động làm 1 hécta ruộng đất; như Hợp tác xã Khoan Hồng đã đạt 6 tấn thóc/ha và mỗi gia đình nuôi 5 con lợn. Nhưng vì sao kinh nghiệm tốt của các hợp

1) Cuối tháng 12-1968, Đoàn cán bộ Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa ra Hà Nội làm việc với Ban Bí thư Trung ương Đảng. Ngày 30-12-1968, Đoàn được Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp và nói chuyện (BT).

tác xã giới chưa loang được ra các nơi khác? Chính là vì các cấp chưa coi trọng việc rút kinh nghiệm, học tập, phổ biến kinh nghiệm của những nơi làm giỏi và chưa tích cực giúp đỡ, đôn đốc các nơi khác làm theo.

Trong sản xuất, Thanh Hóa tiến bộ còn chậm, cần tiến lên nhanh hơn.

Cán bộ phải đi sát sản xuất, đi sát quần chúng và phải dân chủ với dân.

Cán bộ đi về hợp tác xã không phải chỉ vào nhà chủ nhiệm để có chỗ ở sạch sẽ và có cơm nước đằng hoàng mà phải đi vào nhân dân.

Không biết bây giờ nhân dân có chào chủ tịch, chào cán bộ bằng “cụ” nữa không? Như thế vẫn là còn thói “quan trên về làng”. Phải làm sao cho cán bộ mỗi khi về làng, nhân dân niềm nở vỗ vai, mời “anh” uống nước mới tốt. Nếu cán bộ về mà dân trải chiếu hoa, bắt gà làm cơm là không được. Bao giờ dân coi cán bộ là người của dân, đối với cán bộ không còn “lạ cụ ạ” thì dân mới dám nói, mới dám phê bình.

Để phát triển ưu điểm, điều quan trọng nhất là để cho dân nói. Dân biết nhiều việc mà các cấp lãnh đạo không biết. Việc gì cũng bàn với dân; dân sẽ có ý kiến hay. Phải làm tốt công tác báo công, bình công ngoài nhân dân. Rõ ràng nơi nào đã làm tốt công tác này thì nhân dân làm ăn vui vẻ, phong trào tiến bộ.

Từ trước tới nay, cán bộ vì quan liêu mà sinh ra mệnh lệnh. Ta đã cầm quyền trên 23 năm, mà bây giờ Thanh Hóa mới bắt đầu sửa chữa bệnh quan liêu, mệnh lệnh là chậm. Sắp tới phải tích cực hơn trong việc này để phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ tập thể của nhân dân.

Đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu, phải thường xuyên tự phê bình và phê bình để tiến bộ.

Thanh Hóa có 8 vạn đảng viên, 15 vạn đoàn viên mà cách mạng trong tỉnh không được trôi chảy vì lãnh đạo chưa sát, cán bộ

còn thiếu dân chủ và cán bộ, đảng viên chưa thật gương mẫu. Các chú cần tự phê bình và phê bình thường xuyên để tiến bộ. Người vào Đảng, vào Đoàn không phải để làm quan, làm giàu, mà là để phục vụ nhân dân, làm dày tổ trung thành của nhân dân. Cần tự phê bình và phê bình để phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm nhằm phục vụ tốt nhân dân hơn nữa. Nhân dân rất thương yêu và quý trọng cán bộ, đảng viên. Nhưng nếu cán bộ, đảng viên quan liêu, mệnh lệnh, tham ô thiếu gương mẫu thì dân không tin, do đó làm nguy hại đến công tác của Đảng.

Thanh Hóa không biết còn có nhiều rượu lậu và cán bộ, đảng viên còn có ai nấu rượu lậu nữa không? Đảng ta không phải là đảng nấu rượu lậu. Ai là đảng viên mà còn nấu rượu lậu thì phải kiên quyết đưa ra khỏi Đảng. Chủ tịch ủy ban hành chính xã, chủ nhiệm hợp tác xã, và các cán bộ khác mà nấu rượu lậu là có tội với dân, có tội với Đảng. Nếu các chú không trị thì quần chúng nhân dân sẽ trị.

Hiện nay, Thanh Hóa có còn tệ đánh vợ nữa không? Nếu còn, cần phải kiên quyết sửa chữa.

Việc “liên hoan, chè chén” tuy có giảm bớt so với trước nhưng vẫn còn phổ biến. Dân phải đóng tiền để cho cán bộ ăn mà mình không được ăn; như vậy tức là không giúp cho cán bộ “vạn thọ vô cương”¹⁾. Có nơi Bác tới thăm, cán bộ làm thịt cả một con bò và bảo rằng để “chiêu đãi Hồ Chủ tịch”; thế là họ “ăn” cả Hồ Chủ tịch. Phải tích cực sửa chữa.

Tóm lại, cán bộ, đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu.

Mặt khác, thế hệ thanh niên hiện nay, gái cũng như trai rất tốt và gan dạ; cần tích cực giáo dục họ và *kết nạp những người có đủ tiêu chuẩn vào Đảng* để phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân.

1) Sống lâu muôn tuổi (BT).

Còn đối với những người có tư tưởng vào Đảng, vào Đoàn để làm quan, làm giàu, thì phải đóng cửa lại, không cho họ vào.

*

* *

Trước đây, khi Bác vào thăm Thanh Hóa, Bác đã nói rõ: Thanh Hóa dân đông, đất rộng, rừng vàng, biển bạc, đủ điều kiện để trở thành một tỉnh giàu đẹp và kiểu mẫu. Để tiến lên, các cấp và cán bộ Thanh Hóa phải thực hiện dân chủ rộng rãi với nhân dân; đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu với nhân dân.

Bác gửi lời khen các hợp tác xã làm ăn giỏi như Trung Hoà, Khoan Hồng, Đông Phương Hồng, Thống Nhất, Thắng Lợi... Bác gửi lời hỏi thăm đồng bào, đảng viên và cán bộ trong tỉnh.

Bác mong các hợp tác xã đã giỏi làm ăn càng giỏi hơn, mong đồng bào và Đảng bộ Thanh Hóa chiến đấu tốt, sản xuất tốt để lần sau Tỉnh ủy ra báo cáo với Trung ương có nhiều thành tích hơn và có đông đại biểu gái cùng đi.

Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ
Văn phòng Trung ương Đảng.

THƯ GỬI CÁC BẠN NGƯỜI MỸ CHỐNG CHIẾN TRANH XÂM LƯỢC CỦA ĐẾ QUỐC MỸ Ở VIỆT NAM

Nhân dịp đầu năm 1969, tôi thân ái gửi các bạn lời chúc mừng hoà bình và hạnh phúc.

Trong năm qua, Chính phủ Mỹ đã buộc phải chấm dứt không điều kiện việc ném bom, bắn phá nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đó là một thắng lợi to lớn chung của toàn thể nhân dân Việt Nam, của nhân dân tiến bộ Mỹ và của các lực lượng yêu chuộng hoà bình và công lý trên thế giới.

Nhưng các giới cầm quyền Mỹ còn tiếp tục những hành động xâm phạm chủ quyền và an ninh của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Ở miền Nam Việt Nam, họ vẫn ra sức tăng cường chiến tranh xâm lược, đẩy hơn nửa triệu thanh niên Mỹ giết hại dân thường, gây thêm nhiều tội ác cực kỳ man rợ. Họ càng ngoan cố bám lấy miền Nam Việt Nam, duy trì bọn bù nhìn tay sai ở Sài Gòn, thì càng làm thiệt hại thêm cho nước Mỹ, làm tăng thêm số thanh niên Mỹ chết vô ích trên chiến trường Việt Nam, gây thêm sự đau xót cho nhiều gia đình Mỹ. Con đường đi tới một giải pháp trong danh dự đối với Mỹ là rút hết quân Mỹ và quân chư hầu của Mỹ ra khỏi miền Nam Việt Nam, để nhân dân miền Nam Việt Nam giải quyết lấy công việc nội bộ của mình theo Cương lĩnh chính trị của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, không có sự can thiệp của nước ngoài.

Nhân dân Việt Nam đã trải qua hơn hai mươi năm chiến tranh liên tục, cho nên rất thiết tha với hoà bình, một nền hoà bình trong độc lập, tự do thật sự. Nhưng chừng nào đất nước Việt Nam còn bị xâm lược, thì nhân dân Việt Nam còn kiên quyết chiến đấu đến thắng lợi hoàn toàn. Với sức mạnh vô địch của toàn dân đoàn kết, với sự ủng hộ của anh em, bầu bạn khắp năm châu, nhân dân Việt Nam nhất định sẽ thực hiện được mục tiêu của mình: Giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc, góp phần giữ gìn hoà bình ở châu Á và thế giới.

Tôi nhiệt liệt hoan nghênh cuộc đấu tranh dũng cảm của các bạn Mỹ da trắng và da đen đòi chấm dứt chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ ở Việt Nam, để ủng hộ cuộc kháng chiến của nhân dân chúng tôi, đồng thời bảo vệ lợi ích và danh dự của nhân dân Mỹ, bảo vệ tính mạng của thanh niên Hoa Kỳ.

Chúc các bạn giành được nhiều thắng lợi mới trong cuộc đấu tranh chính nghĩa đó.

Chúc các bạn năm mới sức khoẻ và may mắn.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5375,
ngày 31-12-1968.

THƯ CHÚC MỪNG NĂM MỚI

Đồng bào và chiến sĩ yêu quý,

Năm 1968 là một năm quân và dân cả nước ta chiến thắng rất oanh liệt. Đế quốc Mỹ đã buộc phải chấm dứt không điều kiện cuộc chiến tranh phá hoại ở miền Bắc.

Từ đầu Xuân 1968, đồng bào và chiến sĩ miền Nam anh hùng liên tục tiến công, liên tục nổi dậy, giành được nhiều thắng lợi rất vẻ vang.

Chắc chắn giặc Mỹ sẽ hoàn toàn thất bại. Quân và dân ta trong cả nước, thừa thắng xông lên, nhất định sẽ thắng lợi hoàn toàn.

Nhân dịp năm mới 1969, thay mặt nhân dân cả nước ta, tôi nhiệt liệt chúc mừng và cảm ơn các nước xã hội chủ nghĩa anh em, các nước bầu bạn và nhân dân yêu chuộng hoà bình, công lý trên thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ Mỹ, đã hết lòng ủng hộ và giúp đỡ sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam.

Tôi thân ái chúc đồng bào, chiến sĩ, cán bộ và bà con Hoa kiều cả hai miền Nam - Bắc và kiều bào ta ở nước ngoài, năm mới đoàn kết, chiến đấu, thắng lợi. Và có mấy lời mừng Xuân như sau:

Năm qua thắng lợi vẻ vang,

Năm nay tiền tuyến chắc càng thắng to.

*Vì độc lập, vì tự do,
Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào.
Tiến lên! Chiến sĩ, đồng bào,
Bắc - Nam sum họp, Xuân nào vui hơn!*

Xuân 1969

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5376,
ngày 1-1-1969.

ĐIỆN MỪNG MẶT TRẬN YÊU NƯỚC LÀO CÔNG BỐ CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ

*Kính gửi Hoàng thân Xuphanuvông, Chủ tịch Ủy ban
Trung ương Mặt trận yêu nước Lào,
Sâm Nưã*

Nhân dịp Mặt trận yêu nước Lào công bố Cương lĩnh chính trị của mình, thay mặt nhân dân Việt Nam, tôi xin gửi đến Hoàng thân, Ủy ban Trung ương Mặt trận yêu nước Lào và toàn thể nhân dân Lào anh em lời chào mừng nhiệt liệt nhất.

Bản Cương lĩnh chính trị đã thể hiện đường lối đúng đắn, chính sách đại đoàn kết của Mặt trận yêu nước Lào và ý chí sắt đá của nhân dân Lào quyết đánh thắng sự can thiệp và xâm lược của đế quốc Mỹ ở Lào. Cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Lào chắc chắn được sự đồng tình sâu sắc và sự ủng hộ rộng rãi của nhân dân yêu chuộng hoà bình và công lý trên thế giới.

Nhân dân Việt Nam hoàn toàn ủng hộ bản Cương lĩnh chính trị của Mặt trận yêu nước Lào và tin tưởng rằng, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Mặt trận yêu nước Lào, nhân dân Lào anh em nhất định sẽ thu được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa trong cuộc đấu tranh chính nghĩa nhằm xây dựng một nước Lào hoà bình, độc lập, trung lập, dân chủ, thống nhất và thịnh vượng.

Chúc tình đoàn kết chiến đấu giữa nhân dân hai nước chúng ta ngày càng củng cố và phát triển.

Xin gửi đến Hoàng thân và các vị trong Ủy ban Trung ương Mặt trận yêu nước Lào lời chào kính trọng.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5380,
ngày 5-1-1969.

ĐIÊN MỪNG HỘI NGHỊ QUỐC TẾ ỦNG HỘ NHÂN DÂN CÁC NƯỚC THUỘC ĐỊA CỦA BÔ ĐÀO NHA VÀ CHÂU PHI NAM XÍCH ĐẠO

*Kính gửi Hội nghị quốc tế ủng hộ nhân dân các
nước thuộc địa của Bô Đào Nha và nhân dân
các nước châu Phi Nam xích đạo,
Khắc tước*

Thay mặt nhân dân Việt Nam, tôi xin gửi đến Hội nghị lời chào mừng nhiệt liệt. Hội nghị của các bạn là biểu hiện của tình đoàn kết chiến đấu giữa nhân dân các nước Á - Phi vì độc lập dân tộc, dân chủ, hoà bình và tiến bộ xã hội, chống chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa thực dân cũ và mới do đế quốc Mỹ đứng đầu.

Cuộc đấu tranh của nhân dân các nước châu Phi Nam xích đạo, cũng như cuộc đấu tranh của nhân dân Á - Phi và Mỹ Latinh nói chung đang liên tục tiến công vào chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa thực dân và đang thu được những thắng lợi ngày càng to lớn; nhân dân Việt Nam tin tưởng rằng nhân dân các nước Á - Phi đoàn kết chặt chẽ, đấu tranh kiên quyết, nhất định sẽ hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc của mình.

Nhân dân Việt Nam hoàn toàn ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân các nước Ănggôla, Cônggô (Kinxasa), Ghinê và Cápve, Dimbabuê, Môdămbích, Nam Phi, Tây Nam Phi và các nước Á - Phi khác. Để tỏ tình đoàn kết với các bạn, nhân dân

Việt Nam quyết thừa thắng xông lên đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược, làm tròn nhiệm vụ lịch sử vẻ vang đối với dân tộc mình và nghĩa vụ quốc tế đối với các dân tộc bạn đang đấu tranh chống đế quốc.

Xin chân thành cảm ơn các bạn đã đồng tình và tích cực ủng hộ sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam chúng tôi.

Chúc Hội nghị của các bạn thành công tốt đẹp.

Hà Nội, ngày 17 tháng 1 năm 1969

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 5393,
ngày 18-1-1969.

ĐIỆN MỪNG KHOA HỌC VŨ TRỤ CỦA LIÊN XÔ

*Kính gửi - Đồng chí L. Brêgiônép, Tổng Bí thư
Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô,
- Đồng chí N. Pốtgoócnuôi, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch
Xôviết tối cao Liên Xô,
- Đồng chí A. Côxưghin, Chủ tịch Hội đồng
Bộ trưởng Liên Xô,*

Mátxcơva

Nhân dịp Liên Xô thu được thành công kỳ diệu mới trong việc phóng hai con tàu vũ trụ *Liên hợp 4* và *Liên hợp 5*, tôi rất vui mừng thay mặt nhân dân Việt Nam, Đảng Lao động Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà gửi đến các đồng chí và nhờ các đồng chí chuyển đến nhân dân Liên Xô, Đảng Cộng sản và Chính phủ Liên Xô, các nhà bác học, kỹ sư và công nhân Liên Xô đã góp phần vào thành công vĩ đại này những lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Việc lắp ghép tài tình hai con tàu vũ trụ có người lái và việc các nhà du hành vũ trụ chuyển từ tàu này sang tàu khác đánh dấu một bước tiến mới và hứa hẹn một triển vọng tốt đẹp và to lớn trong công cuộc chinh phục vũ trụ của Liên Xô.

Xin gửi đến các đồng chí lời chào cộng sản.

Hà Nội, ngày 19 tháng 1 năm 1969

HỒ CHÍ MINH

ĐIÊN MỪNG HỘI NGHỊ QUỐC TẾ ỦNG HỘ NHÂN DÂN CÁC NƯỚC ARẬP

*Kính gửi Hội nghị Quốc tế ủng hộ nhân dân
các nước Arập,*

Lơ Ke

Thay mặt nhân dân Việt Nam, tôi xin gửi đến Hội nghị lời chào mừng nhiệt liệt. Hội nghị của các bạn là biểu hiện của tình đoàn kết chiến đấu giữa nhân dân các nước Á, Phi, Mỹ Latinh và các lực lượng tiến bộ trên thế giới đối với nhân dân các nước Arập.

Những hành động xâm lược trắng trợn của Ixraen được đế quốc Mỹ giúp đỡ và khuyến khích đã làm cho tình hình Trung Đông càng thăng. Đó là một sự xâm phạm thô bạo chủ quyền các nước Arập, một mối đe dọa nghiêm trọng đối với hoà bình và an ninh trên thế giới, đồng thời là một sự thách thức láo xược đối với dư luận quốc tế.

Nhân dân Việt Nam cực lực lên án bọn xâm lược Ixraen, đòi chúng rút quân khỏi các đất đai Arập do chúng chiếm đóng và trao trả nhân dân Palestin các quyền chính đáng và bất khả xâm phạm của họ. Nhân dân Việt Nam hoàn toàn ủng hộ phong trào giải phóng của nhân dân Palestin và cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân các nước Arập nhằm giải phóng những vùng đất đai khỏi ách chiếm đóng của Ixraen, góp phần bảo vệ hoà bình ở Trung Đông và trên thế giới.

Nhân dân Việt Nam quyết đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược để làm tròn nhiệm vụ đối với dân tộc mình và nghĩa vụ đối với các dân tộc bạn đang đấu tranh chống đế quốc thực dân, vì độc lập và tự do.

Xin chân thành cảm ơn các bạn đã đồng tình và tích cực ủng hộ sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam chúng tôi.

Chúc Hội nghị của các bạn thành công tốt đẹp.

Ngày 24 tháng 1 năm 1969

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5400,
ngày 25-1-1969.

THƯ GỬI ĐỘI THANH NIÊN XUNG PHONG SỐ 333¹⁾

Thân ái gửi các cháu trong Đội Thanh niên xung phong số 333,

Suốt bốn năm nay, Đội Thanh niên xung phong số 333 nhận nhiệm vụ làm đường, sửa cầu ở một nơi địch thường đánh phá ác liệt, có nhiều khó khăn, gian khổ.

Đội gồm phần lớn là các cháu gái đã dũng cảm chiến đấu, tích cực lao động, có nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, bảo đảm cầu đường được thông suốt luôn.

Các cháu đã đoàn kết chặt chẽ, giúp đỡ nhau, khiêm tốn học hỏi các chú công nhân và bộ đội, được đồng bào thương yêu. Các cháu đã chăm học chính trị, văn hoá và làm văn nghệ khá, biết giữ gìn sức khỏe tốt, đảng viên và đoàn viên trong đội gương mẫu. Các cháu xứng đáng là những thanh niên ưu tú của nhân dân Việt Nam anh hùng.

Bác rất vui lòng khen ngợi các cháu.

Bác cũng khen ngợi tất cả các cháu thanh niên xung phong đang hăng hái thi đua công tác ở các nơi khác trên đất nước ta. Bác cũng gửi lời khen ngợi và cảm ơn đồng bào và cán bộ các địa phương đã thương yêu, giúp đỡ các cháu.

1) Thuộc tỉnh Nghệ An (BT).

Giặc Mỹ đã thua to ở cả hai miền nước ta, chúng đang thất bại ngày càng nặng nề hơn ở miền Nam, nhưng chúng vẫn rất ngoan cố, chưa chịu từ bỏ âm mưu xâm lược nước ta.

Vì vậy Bác nhắc nhở các cháu:

- Phải nêu cao ý chí chiến đấu, tinh thần cảnh giác cách mạng, cùng quân dân ta quyết tâm đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược.

- Luôn luôn đoàn kết, ra sức học tập chính trị, kỹ thuật, văn hoá để ngày càng tiến bộ.

- Đem hết nhiệt tình, tài năng của tuổi trẻ cống hiến thật nhiều cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước.

Bác mong các cháu mạnh khoẻ, vui vẻ, lập nhiều thành tích mới.

Bác hôn các cháu

Ngày 27 tháng 1 năm 1969

BÁC HỒ

Báo *Nhân dân*, số 5415,
ngày 9-2-1969.

THƯ GỬI KIỀU BÀO TẠI PHÁP

Thân ái gửi các cụ phụ lão, anh chị em và các cháu thanh niên, nhi đồng Việt kiều thân mến,

Tôi rất vui lòng nhận được quà và thư đầy tình cảm nồng nàn của các cụ và anh chị em.

Tuy ở xa quê hương, bà con Việt kiều ta vẫn luôn luôn hướng về Tổ quốc thân yêu, ra sức góp phần vào sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước. Như thế là rất tốt.

Trong cuộc kháng chiến vĩ đại hiện nay, đồng bào và chiến sĩ ta ở hai miền Nam Bắc đều rất anh hùng. Gái, trai, già, trẻ, ai cũng hăng hái thi đua yêu nước. “Người tốt việc tốt” như hoa nở mùa Xuân, nêu gương sáng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Vì vậy, chúng ta đã giành được nhiều thắng lợi rất vẻ vang, và được anh em bè bạn khắp năm châu khen ngợi, mến yêu và nhiệt liệt đồng tình, ủng hộ.

Tuy cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước còn nhiều gian khổ hy sinh, nhân dân ta nhất định sẽ đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược. Miền Nam nhất định sẽ được giải phóng, Bắc Nam nhất định sẽ sum họp một nhà.

Mong các cụ và anh chị em cố gắng hơn nữa, luôn luôn đoàn kết chặt chẽ và tranh thủ sự đồng tình ủng hộ ngày càng mạnh mẽ của nhân dân Pháp anh em, đối với sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta.

Tôi cũng mong anh chị em trí thức, sinh viên và công nhân gắng sức học tập nắm vững khoa học kỹ thuật tiên tiến của thế giới, để sau này về nước góp phần vào công cuộc xây dựng Tổ quốc ta mau chóng trở thành một nước giàu mạnh.

Chúc các cụ và anh chị em năm mới dồi dào sức khỏe và nhiều tiến bộ.

Bác Hồ gửi các cháu thanh niên và nhi đồng nhiều cái hôn.

Ngày 27 tháng 1 năm 1969

BÁC HỒ

Tạp chí *Lịch sử Đảng*,
số 8-2005.

THƯ GỬI CÁN BỘ VÀ CHIẾN SĨ BỘ ĐỘI THÔNG TIN LIÊN LẠC

Thân ái gửi cán bộ và chiến sĩ bộ đội Thông tin liên lạc,

Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, bộ đội Thông tin liên lạc đã lập được nhiều thành tích vẻ vang. Đã dũng cảm, nhanh nhẹn, khắc phục khó khăn, giữ vững thông tin liên lạc, bảo đảm tốt cho chiến đấu và công tác chung. Đã xây dựng lực lượng ngày càng lớn mạnh và nâng cao trình độ nghiệp vụ, kỹ thuật. Còn đào tạo được nhiều dân quân, tự vệ làm công tác thông tin liên lạc. Như thế là tốt.

Nhân dịp bộ đội Thông tin liên lạc mở Đại hội thi đua lập công, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, Bác vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi những thành tích các cô, các chú đã đạt được.

Bác căn dặn thêm các cô, các chú:

- Đã có cố gắng, cần luôn luôn cố gắng hơn nữa. Phải không ngừng nâng cao trình độ chính trị, tư tưởng; ra sức học tập thêm nghiệp vụ, kỹ thuật, bảo đảm công tác thông tin liên lạc kịp thời, chính xác, bí mật, an toàn, ngày càng tiến bộ, lập nhiều thành tích mới.

- Phải giữ vững đạo đức của người quân nhân cách mạng, dũng cảm, mưu trí, đoàn kết, kỷ luật, cần kiệm, phải luôn luôn cảnh giác,

sẵn sàng chiến đấu, nêu cao quyết tâm đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược, cho xứng đáng là những chiến sĩ anh hùng của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng.

Chào thân ái và quyết thắng

Ngày 28 tháng 1 năm 1969

BÁC HỒ

Báo *Nhân dân*, số 5413,
ngày 7-2-1969.

NÂNG CAO ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG, QUÉT SẠCH CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN

Nhân dân ta thường nói: đảng viên đi trước, làng nước theo sau. Đó là một lời khen chân thành đối với đảng viên và cán bộ chúng ta.

Trải qua 39 năm đấu tranh oanh liệt, làm Cách mạng Tháng Tám thành công, kháng chiến lần thứ nhất thắng lợi và ngày nay vừa chiến đấu chống Mỹ, cứu nước, vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, nhân dân ta tin tưởng rằng: Đảng ta lãnh đạo rất sáng suốt đã đưa dân tộc ta tiến lên không ngừng từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Trong lịch sử đấu tranh của Đảng và trong mọi hoạt động hằng ngày, nhất là trên mặt trận chiến đấu và sản xuất, rất nhiều cán bộ, đảng viên ta đã tỏ ra anh dũng, gương mẫu, gian khổ đi trước, hưởng thụ đi sau và đã làm nên những thành tích rất vẻ vang.

Đảng ta đã đào tạo một thế hệ thanh niên cách mạng, gái cũng như trai, rất hăng hái, dũng cảm trong mọi công tác.

Đó là những bông hoa tươi thắm của chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Nhân dân ta và Đảng ta rất tự hào có những người con xứng đáng như thế.

Song bên cạnh những đồng chí tốt ấy, còn có một số ít cán bộ, đảng viên mà đạo đức, phẩm chất còn thấp kém.

Họ mang nặng *chủ nghĩa cá nhân*, việc gì cũng nghĩ đến lợi ích

riêng của mình trước hết. Họ không lo “mình vì mọi người” mà chỉ muốn “mọi người vì mình”.

Do *cá nhân chủ nghĩa* mà ngại gian khổ, khó khăn, sa vào tham ô, hủ hoá, lãng phí, xa hoa. Họ tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành. Họ tự cao tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, độc đoán, chuyên quyền. Họ xa rời quần chúng, xa rời thực tế, mắc bệnh quan liêu, mệnh lệnh. Họ không có tinh thần cố gắng vươn lên, không chịu học tập để tiến bộ.

Cũng do *cá nhân chủ nghĩa* mà mất đoàn kết, thiếu tính tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân.

Tóm lại, do *cá nhân chủ nghĩa* mà phạm nhiều sai lầm.

Để làm cho tất cả cán bộ, đảng viên xứng đáng là những chiến sĩ cách mạng, Đảng ta phải ra sức tăng cường giáo dục toàn Đảng về lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, về đường lối, chính sách của Đảng, về nhiệm vụ và đạo đức của người đảng viên. Phải thực hành phê bình và tự phê bình nghiêm chỉnh trong Đảng. Phải hoan nghênh và khuyến khích quần chúng thật thà phê bình cán bộ, đảng viên. Chế độ sinh hoạt của chi bộ phải nghiêm túc. Kỷ luật của Đảng phải nghiêm minh. Công tác kiểm tra của Đảng phải chặt chẽ.

Mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của cách mạng, của Đảng, của nhân dân lên trên hết, trước hết. Phải kiên quyết *quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng*, bồi dưỡng tư tưởng tập thể, tinh thần đoàn kết, tính tổ chức và tính kỷ luật. Phải đi sâu đi sát thực tế, gần gũi quần chúng, thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân. Phải cố gắng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ hiểu biết để làm tốt mọi nhiệm vụ.

Đó là một cách thiết thực để kỷ niệm ngày thành lập Đảng ta, Đảng vĩ đại của giai cấp công nhân và nhân dân anh hùng của chúng ta. Đó cũng là một việc làm cần thiết để giúp tất cả cán bộ, đảng viên đều tiến bộ, góp sức nhiều hơn nữa cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước toàn thắng và xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 5409,
ngày 3-2-1969.

TẾT TRỒNG CÂY⁴⁴

Ngày nay, đồng bào ta ai cũng hiểu rõ trồng cây gây rừng có ích lợi to lớn cho kinh tế và quốc phòng. Vì vậy, *Tết trồng cây* là ngày mở đầu cho việc trồng cây suốt cả năm, đã trở thành một tục lệ tốt đẹp của nhân dân ta. Tính chung trong mấy năm nay, theo báo cáo của Tổng cục Lâm nghiệp, nhân dân ta đã trồng được hàng chục vạn hecta cây các loại trên các đồi, bãi, vườn, hai bên đường, trên bờ mương máng, v.v..

Trong mấy năm chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, nhân dân ta càng nhận rõ lợi ích của việc trồng cây, cho nên phong trào trồng cây càng phát triển. Việc trồng cây ngày càng hướng vào những yêu cầu thiết thực như lấy gỗ, cây ăn quả, cây chắn gió phục vụ thâm canh lúa, bảo vệ dê, bao đồi, chống xói mòn, chống cát bay, v.v.. Những dải rừng được trồng ở ven biển, dọc đường giao thông, trong thôn xóm, đã có tác dụng lớn.

Những nơi có thành tích trồng cây trước đây như Lạc Trung, Ngọc Long, Liên Phương, v.v., vẫn tiếp tục phát triển. Gần đây, có thêm một số nơi phong trào trồng cây khá, như các tỉnh Nam Hà, Quảng Ninh, Hà Tĩnh, nhất là Lạng Sơn phong trào đang vươn lên mạnh. Nguyên nhân chính là do các Tỉnh ủy, các cấp Đảng và chính quyền thiết thực lãnh đạo nhân dân ra sức trồng cây và bảo vệ cây.

Một ví dụ: Xã Đô Lương (Lạng Sơn) có nhiều đất rừng, nhưng trước đây không biết chăm lo trồng cây. Từ năm 1964, trong cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, Đô Lương hợp bảy hợp tác xã nhỏ thành ba hợp tác xã lớn. Việc trồng rừng được quản lý tốt, bảo vệ tốt, kết quả bước đầu là với 270 hécta rừng được chăm sóc, hằng năm đã bán cho Nhà nước 1.100 mét khối gỗ và 1.000 mét khối củi.

Nhờ trồng cây tốt cho nên thuỷ lợi cũng tiến bộ. Hơn 100 hécta ruộng trước kia bỏ hoá, nay đã trở thành ruộng 5 tấn. Đóng góp lương thực nghĩa vụ ngày càng tăng, năm 1967 được 130 tấn thóc, năm 1968 được 141 tấn thóc.

Thu nhập của hợp tác xã cũng ngày càng tăng, năm 1965 thu được 16.250 đồng, năm 1967 thu được 50.240 đồng. Nhờ vậy, đời sống của xã viên ngày càng cải thiện. Ví dụ đó chứng tỏ trồng cây gây rừng rất ích nước lợi nhà.

Những cá nhân có thành tích xuất sắc như: Anh hùng trồng cây Nguyễn Văn Tần, cán bộ miền Nam tập kết ở Vĩnh Phú; cụ Nguyễn Văn Quắc, 74 tuổi, ba năm liền chiến sĩ thi đua về trồng cây ở Ninh Bình; ông Hoàng Đông Hán ở Quảng Ninh; cụ Sùng Chín Tín ở Hà Giang; cụ Nông Quảng Liêm ở Lạng Sơn, tự tay mình trồng được 3.500 cây trên đồi trọc, cây nào cũng tốt, cụ còn vận động cả hợp tác xã trồng được hàng vạn cây xanh tươi, v.v..

Bên cạnh những gương tốt đó, còn có những địa phương trồng cây gây rừng chưa tốt, hoặc kém bảo vệ, chăm sóc, cho nên trồng nhiều mà cây sống ít, diện tích đồi trọc còn nhiều. Nguyên nhân là do ngành lâm nghiệp chưa quan tâm đúng mức, nhưng chủ yếu là do cấp ủy và ủy ban hành chính địa phương chưa lãnh đạo tốt phong trào trồng cây. Các địa phương đó cần học tập và thi đua với những nơi có phong trào trồng cây khá. *Chúng ta phải trồng cây cho cả đồng bào miền Nam nữa.*

Kinh nghiệm cho thấy rằng: Mọi người đều nên tham gia trồng cây, nhưng lực lượng các cụ phụ lão có tổ chức là quan trọng và các cháu thiếu nhi là lực lượng góp phần đắc lực.

Năm nay, chúng ta thi đua trồng cây cho thật tốt, phải bảo đảm trồng cây nào tốt cây ấy, tổ chức “một Tết trồng cây quyết thắng giặc Mỹ xâm lược”.

T.L.

Báo Nhân dân, số 5411,
ngày 5-2-1969.

DIỆN CẢM ƠN QUỐC TRƯỞNG NÔRÔĐÔM XIHANÚC

*Kính gửi Xămđéc Nôrôđôm Xihanúc,
Quốc trưởng Vương quốc Campuchia,
Phnôm Pênh*

Thay mặt nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tôi vô cùng cảm ơn Xămđéc Nôrôđôm Xihanúc, Quốc trưởng và Chính phủ Vương quốc Campuchia đã ủng hộ hoàn toàn lập trường chính nghĩa của nhân dân Việt Nam tại Hội nghị bốn bên ở Pari về Việt Nam.

Đế quốc Mỹ đang thất bại nặng nề ở Việt Nam và không thể tránh khỏi thất bại hoàn toàn. Nhưng chúng vẫn tăng cường chiến tranh xâm lược miền Nam Việt Nam, không chịu rút không điều kiện quân Mỹ và quân chư hầu của Mỹ ra khỏi miền Nam Việt Nam, cố duy trì chính quyền bù nhìn hiện nay ở Sài Gòn.

Nhân dân Việt Nam nhiệt liệt hoan nghênh việc Quốc trưởng và Chính phủ Vương quốc Campuchia đã cực lực tố cáo Mỹ mưu toan kéo dài chiếm đóng quân sự miền Nam Việt Nam và bắt buộc nhân dân miền Nam Việt Nam phải sống dưới chế độ bù nhìn do Mỹ dựng lên. Xămđéc Quốc trưởng và Chính phủ Vương quốc Campuchia đòi Mỹ phải để cho nhân dân miền Nam Việt Nam được độc lập, tự do hoàn toàn. Đó là sự cổ vũ to lớn đối với cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của chúng tôi trong giai đoạn

hiện nay, là biểu hiện rục rĩ của tình đoàn kết chiến đấu giữa nhân dân hai nước chúng ta.

Tôi xin gửi tới Xămđéc Quốc trưởng lời chào anh em rất kính trọng.

Hà Nội, ngày 7 tháng 2 năm 1969

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5416,
ngày 10-2-1969.

ĐIỆN GỬI CHỦ TỊCH NGUYỄN HỮU THỌ

*Kính gửi Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ, Chủ tịch Đoàn
Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc
giải phóng miền Nam Việt Nam,*

Thưa Chủ tịch thân mến,

Nhân dịp Tết Kỷ Dậu, tôi xin gửi lời chúc mừng thắm thiết nhất tới Chủ tịch, các vị trong Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, toàn thể đồng bào và chiến sĩ miền Nam anh hùng.

Trong năm qua, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Mặt trận Dân tộc giải phóng, cuộc chiến đấu vĩ đại chống Mỹ, cứu nước của nhân dân miền Nam ta đã giành được những thắng lợi rất vẻ vang.

Tuy đã thua to, đế quốc Mỹ vẫn chưa chịu từ bỏ dã tâm bám lấy miền Nam, chúng vẫn đẩy mạnh chiến tranh và đang tàn sát dã man đồng bào ta, gây thêm biết bao tội ác từ thành thị đến nông thôn. Bè lũ Việt gian bán nước Thiệu - Kỳ - Hương đang ra sức khủng bố những người tiến bộ, hòng đè bẹp phong trào đòi lập lại hoà bình ở miền Nam Việt Nam.

Máy bay Mỹ vẫn liên tiếp xâm phạm chủ quyền và an ninh của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, gây thêm nhiều tội ác mới đối với đồng bào miền Bắc.

Tôi tin chắc rằng sang năm mới, đồng bào và chiến sĩ miền Nam anh hùng càng cố gắng hơn nữa, liên tục tiến công, liên tục nổi dậy, kiên quyết giáng những đòn chí mạng vào bọn xâm lược Mỹ và tay sai. Với sự giúp đỡ hết lòng của nhân dân cả nước, sự ủng hộ to lớn của nhân dân thế giới, đồng bào miền Nam nhất định giành được thắng lợi to lớn hơn nữa.

Tôi xin nhiệt liệt chúc Chủ tịch, các vị trong Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng, toàn thể đồng bào và chiến sĩ miền Nam năm mới thắng lợi mới.

Tôi nhờ Chủ tịch chuyển đến anh chị em thương binh, bệnh binh và gia đình các liệt sĩ những lời thăm hỏi thân ái của tôi.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5424,
ngày 18-2-1969.

DIỄN CHÚC TẾT CÁC ĐỒNG CHÍ CÁN BỘ ĐANG CÔNG TÁC TẠI PARI

*Xuân Gà túc tác đến nơi,
Gửi người thân thiết mấy lời mừng Xuân.
Gà Xuân túc tác rạng đông,
Đưa tin thắng lợi cờ hồng bay cao.*

Xuân Kỷ Dậu

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 5426,
ngày 20-2-1969.

NÓI CHUYỆN TẠI BUỔI TIẾP ĐOÀN ĐẠI BIỂU MẶT TRẬN DÂN TỘC GIẢI PHÓNG MIỀN NAM VIỆT NAM RA THĂM MIỀN BẮC

Thưa các cụ, các cô, các chú,

Trong thơ chúc Tết năm nay, tôi có nói là:

Tiến lên! Chiến sĩ, đồng bào,

Bắc - Nam sum họp, Xuân nào vui hơn!

Trong lúc viết thì như thế, tôi cũng không chắc là câu thơ đó được thực hiện sớm trong năm nay. Hôm nay, đồng chí bác sĩ Phùng Văn Cung cùng phái đoàn ra đây, đồng bào miền Bắc rất sung sướng. Để mà hoan nghênh phái đoàn miền Nam ruột thịt, thì nói mấy trăm câu, mấy nghìn câu, mấy vạn câu cũng không thể hết được. Tôi xin phép chỉ nói một câu thôi:

Bao giờ Nam Bắc một nhà,

Việt Nam đại thắng chúng ta vui mừng.

Nói ngày 28-2-1969.

Băng ghi âm lưu tại

Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I.

ĐIỆN GỬI LUẬT SƯ TRỊNH ĐÌNH THẢO

*Thân ái gửi Luật sư Trịnh Đình Thảo, Chủ tịch
Ủy ban Trung ương Liên minh các lực lượng
dân tộc, dân chủ và hoà bình Việt Nam,*

Thưa Chủ tịch thân mến,

Tôi rất vui mừng nhận được bức thư đầu Xuân của Chủ tịch. Trong sự nghiệp thiêng liêng chống Mỹ, cứu nước, trải qua muôn nghìn gian khổ hy sinh, nhân dân ta đã lập nên những chiến công vô cùng oanh liệt. Dân tộc ta có thể tự hào là một dân tộc anh hùng, trước hết là do toàn dân ta đoàn kết một lòng, quyết đánh và quyết thắng giặc Mỹ xâm lược. Trên tuyến đầu của Tổ quốc, 14 triệu đồng bào miền Nam ta, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Mặt trận Dân tộc giải phóng, ngày càng giương cao ngọn cờ của chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Sự ra đời và những hoạt động tích cực của Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình Việt Nam do Chủ tịch lãnh đạo là một thắng lợi rực rỡ của lòng yêu nước và sức mạnh toàn dân đoàn kết chống Mỹ, cứu nước.

Hiện nay, giặc Mỹ xâm lược và bọn Việt gian bán nước đã thất bại nặng nề và đang ở trong tình thế nguy khốn. Song chúng vẫn còn rất ngoan cố. Miệng chúng nói đàm phán hoà bình mà tay chúng vẫn đẩy mạnh cuộc chiến tranh xâm lược dã man, vẫn càn quét, đốt phá làng mạc, thành thị và giết hại đồng bào ta ở miền Nam. Bởi vậy, nhiệm vụ của toàn dân ta là phải nâng cao cảnh giác,

luôn luôn đoàn kết chặt chẽ, phát huy tinh thần cách mạng tiến công, đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược và bè lũ Việt gian bán nước để giải phóng miền Nam thân yêu, tiến tới hoà bình thống nhất nước nhà.

Tôi tin rằng, hợp tác chặt chẽ với Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình Việt Nam sẽ ngày càng mở rộng ảnh hưởng, làm cho khối toàn dân đoàn kết càng thêm lớn mạnh, góp sức đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đến thắng lợi hoàn toàn.

Xin chúc Chủ tịch cùng các vị trong Uỷ ban Trung ương và toàn thể anh chị em thành viên của Liên minh năm mới cố gắng mới và giành được nhiều thắng lợi mới.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5440,
ngày 6-3-1969.

ĐIÊN KHEN ĐỒNG BÀO, CÁN BỘ VÀ CHIẾN SĨ MIỀN NAM

*Kính gửi Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ, Chủ tịch Đoàn
Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc
giải phóng miền Nam Việt Nam,*

(Nhờ chuyển đến đồng bào, cán bộ và chiến sĩ miền Nam yêu quý)

Đầu Xuân năm nay, quân và dân miền Nam anh hùng đã tiến công địch liên tục, đều khắp, đánh rất giỏi, thắng rất to!

Bác rất vui lòng gửi đến các cô, các chú lời khen nhiệt liệt nhất, thân ái nhất.

Giặc Mỹ đã thua nặng. Nhưng chúng vẫn chưa bỏ dã tâm xâm lược, chưa chịu rút quân ra khỏi nước ta.

Vậy ta phải tiếp tục đánh mạnh, đánh đau, đánh cho đến khi Mỹ, ngụy thất bại hoàn toàn, cho đến khi miền Nam hoàn toàn giải phóng.

Bác gửi các cô, các chú nhiều cái hôn.

Chào thân ái và quyết thắng

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 1969

BÁC HỒ

Báo Nhân dân, số 5451,
ngày 17-3-1969.

THƯ GỬI ĐỒNG CHÍ PHIĐEN CAXTÔRÔ

Hà Nội, tháng 3 năm 1969

Kính gửi đồng chí Phiđen Caxtô rô Rudo,

Quân giải phóng miền Đông Nam Bộ tặng tôi hộp gạt tàn thuốc lá làm bằng mảnh xác máy bay chở tên tướng giặc Mỹ Maigen bị Quân giải phóng Lộc Ninh (Nam Bộ) bắn rơi ngày 13 tháng 9 năm 1968.

Tôi xin gửi biếu lại đồng chí.

Kính chúc đồng chí luôn luôn mạnh khỏe.

Chào thân ái và quyết thắng

HỒ CHÍ MINH

Tài liệu bút tích lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

DIỆN GỬI GIÁM ĐỐC VIỆN MÁC - LÊNIN (LIÊN XÔ)

Hà Nội, tháng 3 năm 1969

Kính gửi đồng chí P. Phêđôxêép,

*Giám đốc Viện Mác - Lênin trực thuộc Ban Chấp hành
Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô,*

Mátxcơva

Đồng chí thân mến,

Tôi rất cảm ơn đồng chí đã gửi thư mời tôi tham gia hội nghị khoa học nhân dịp kỷ niệm lần thứ 50 Ngày thành lập Quốc tế Cộng sản⁴⁵, khai mạc vào ngày 25 tháng 3 tới.

Rất tiếc vì tình hình nước chúng tôi có chiến tranh không cho phép tôi đến dự hội nghị được. Mong đồng chí hiểu cho.

Chúc đồng chí mạnh khỏe.

Chúc hội nghị thành công tốt đẹp.

Chào cộng sản

Tài liệu bút tích lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

DIỄN MỪNG SINH NHẬT TỔNG THỐNG NƯỚC CỘNG HOÀ CUBA

*Kính gửi đồng chí Ôxvanđô Đoóc-tíc-ô-tô Tô-ra-đô,
Tổng thống nước Cộng hoà Cuba,
La Havan*

Nhân dịp mừng lần thứ 50 ngày sinh của đồng chí, thay mặt nhân dân Việt Nam, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi đến đồng chí lời chúc mừng thân ái và nhiệt liệt nhất.

Tôi chân thành chúc đồng chí dồi dào sức khoẻ để cùng với các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước Cuba hoàn thành thắng lợi sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh chống mọi âm mưu xâm lược của đế quốc Mỹ, bảo vệ nền độc lập và chủ quyền dân tộc của nước Cuba xã hội chủ nghĩa.

Chúc tình đoàn kết chiến đấu và sự hợp tác anh em giữa hai nước chúng ta ngày càng củng cố và phát triển.

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 1969

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH**

Báo Nhân dân, số 5482,
ngày 17-4-1969.

ĐIỆN MỪNG QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HÒA THỐNG NHẤT TANDANIA

Kính gửi Ngài Mwonlimu Duyliút K.Niêrêrê,

Tổng thống nước Cộng hòa Thống nhất Tandania,

Đa Ét Xalam

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ năm Quốc khánh nước Cộng hoà Thống nhất Tandania, tôi xin gửi đến Ngài, Chính phủ và nhân dân Tandania anh em lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Nhân dân Việt Nam rất vui mừng trước những thành tích tốt đẹp về mọi mặt mà nhân dân Tandania, dưới sự lãnh đạo của Ngài, đã thu được trong năm năm qua. Nhân dân Việt Nam chân thành chúc nhân dân Tandania thu được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa trong sự nghiệp đấu tranh nhằm củng cố độc lập dân tộc, xây dựng nước Cộng hoà Thống nhất Tandania phồn vinh, góp phần giữ gìn hoà bình ở châu Phi và trên thế giới, chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân cũ và mới do đế quốc Mỹ đứng đầu.

Trong những năm qua, quan hệ hữu nghị giữa hai nước chúng ta đã không ngừng phát triển; Chính phủ và nhân dân Tandania đã luôn luôn nhiệt tình ủng hộ cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của nhân dân chúng tôi. Đó là biểu hiện rõ rệt của tình đoàn kết

chiến đấu giữa nhân dân các nước Á - Phi. Nhân dịp này, chúng tôi xin chân thành cảm ơn Chính phủ và nhân dân Tandia về sự ủng hộ quý báu đó.

Chúc tình hữu nghị giữa Việt Nam và Tandia ngày càng củng cố và phát triển.

Chúc Ngài sức khỏe.

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 1969

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
HỒ CHÍ MINH**

Báo *Nhân dân*, số 5491,
ngày 26-4-1969.

LỜI GIỚI THIỆU ĐIỀU LỆ TÓM TẮT CỦA HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

Điều lệ này của hợp tác xã sản xuất nông nghiệp rất quan trọng.

Nó nhằm bảo đảm thật sự quyền làm chủ tập thể của các xã viên.

Phải thực hiện tốt Điều lệ để hợp tác xã càng thêm vững mạnh, nông thôn ngày càng đoàn kết, sản xuất càng phát triển và nông dân ta càng thêm no ấm và tiến bộ.

Vì vậy, xã viên và cán bộ phải bàn bạc dân chủ để hiểu cho rõ và làm cho đúng. Đảng viên và đoàn viên phải gương mẫu trong mọi việc.

Làm được như thế tức là các hợp tác xã góp phần xứng đáng để giành thắng lợi trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Các ngành và Ủy ban hành chính các cấp phải thiết thực giúp đỡ các hợp tác xã thực hiện tốt Điều lệ này.

Ngày 1 tháng 5 năm 1969

BÁC HỒ

Báo *Nhân dân*, số 5595,
ngày 9-8-1969.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ CAO CẤP TOÀN QUÂN¹⁾

Từ Tết Mậu Thân đến nay, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đã bước vào giai đoạn mới. Đồng bào và chiến sĩ ta ở miền Nam đã đánh rất giỏi, thắng rất to; ở miền Bắc cũng đánh rất giỏi, thắng rất to. Quân và dân cả nước ta đã giành được những thắng lợi vẻ vang.

Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi tất cả cán bộ, chiến sĩ bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân, tự vệ, các đơn vị, các cơ quan, các ngành đã lập được nhiều thành tích, góp phần xứng đáng vào thắng lợi chung.

Thế giặc Mỹ thua đã rõ ràng, nhất định chúng sẽ hoàn toàn thất bại. Nhưng chúng còn rất ngoan cố, chưa chịu từ bỏ âm mưu xâm lược nước ta.

Quân và dân cả nước ta còn phải vượt qua nhiều hy sinh, gian khổ để đi tới thắng lợi cuối cùng. Chỉ khi nào quét sạch hết giặc Mỹ ra khỏi đất nước, đánh đổ bọn Việt gian bán nước, miền Nam được hoàn toàn giải phóng thì nhân dân ta mới có hòa bình và tự do thực sự, Bắc - Nam mới sum họp một nhà.

1) Theo bài tường thuật trên báo *Quân đội nhân dân*, số ra ngày 23-5-1969, khi nói về mối quan hệ giữa thế và lực, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giải thích bằng một ví dụ cụ thể. Người nói: *Quả cân chỉ một kilôgam, ở vào thế lợi thì lực của nó tăng lên nhiều, có sức mạnh làm bồng được một vật nặng hàng trăm kilôgam. Đó là thế thắng lực. Ta đánh Mỹ, lấy ít thắng nhiều được là nhờ cái thế của ta rất lợi. Thế ta thắng đã rõ ràng. Thế địch thua đã rõ ràng; nhưng chúng còn rất ngoan cố, chưa chịu từ bỏ âm mưu xâm lược nước ta (BT).*

Để mau tiến tới ngày vui lớn ấy, các chú phải ra sức phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, thực hiện thật tốt mọi nhiệm vụ Đảng và Chính phủ giao phó.

Bác dặn các chú:

1- Phải cố gắng cùng với các địa phương làm tốt hơn nữa nhiệm vụ của hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn, để đánh thắng giặc Mỹ. Đó là nhiệm vụ hàng đầu.

2- Phải xây dựng lực lượng thật tốt, chất lượng thật cao. Luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu giỏi, bảo vệ tốt miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Chú ý tiết kiệm sức người và sức của, giữ gìn thật tốt vũ khí, trang bị.

3- Bộ đội phải hết lòng giúp dân, tham gia củng cố hậu phương ta ngày càng vững mạnh. Phải cùng với các cơ quan nhà nước và các đoàn thể, chấp hành thật tốt các chính sách đối với anh em thương binh, bệnh binh và các gia đình có công với kháng chiến.

Các chú có trách nhiệm rất nặng nề nhưng rất vẻ vang.

Phải cố gắng học tập và luôn luôn gương mẫu về đạo đức cách mạng.

Bác gửi lời thăm tất cả các cô, các chú cán bộ, chiến sĩ và công nhân quốc phòng.

Bác chờ tin thắng lợi mới của các đơn vị.

Nói ngày 11-5-1969.

Báo *Nhân dân*, số 5517,

ngày 23-5-1969.

THƯ GỬI CÁC CHÁU THIẾU NIÊN HỢP TÁC XÃ MĂNG NON, THÔN PHÚ MẪN, XÃ HÀM SƠN, HUYỆN YÊN PHONG (BẮC NINH)

Bác rất vui lòng biết các cháu vừa học tập tốt, vừa tham gia sản xuất tốt. Các cháu đã có nhiều cố gắng trong việc chăm sóc tốt trâu bò của Hợp tác xã. Các cháu luôn luôn cho trâu bò ăn no, đi kiểm tra trâu bò ban đêm và vận động các xã viên mùa rét che kín chuồng trại, may áo cho trâu bò, v.v.. Nhờ đó, từ ba năm nay trâu bò của hợp tác xã không bị chết đói, chết rét, mà ngày càng béo khỏe. Như thế là rất tốt. Các cháu tuy tuổi còn nhỏ, cũng có thể làm những việc ích nước lợi dân. Các cháu là những người chủ tương lai của nước nhà, của hợp tác xã. Thiếu niên Việt Nam ta ngày nay ở cả hai miền Nam Bắc có nhiều cháu rất dũng cảm, thông minh, đã làm nên nhiều việc rất tốt đẹp trong học tập, sản xuất và chiến đấu.

Bác mong các cháu thiếu niên ở Hợp tác xã Măng non Phú Mẫn luôn luôn cố gắng hơn nữa, học tập những gương của những thiếu niên anh hùng để ngày càng tiến bộ. Bác cũng mong các cháu thiếu niên ở những địa phương khác làm theo các bạn nhỏ ở Hợp tác xã Măng non Phú Mẫn trong việc chăm sóc trâu bò và giúp đỡ thiết thực cho hợp tác xã ở địa phương mình.

Bác hôn các cháu

BÁC HỒ

Gửi ngày 19-5-1969.
Báo *Nhân dân*, số 5526,
ngày 1-6-1969.

ĐIỆN CẢM ƠN CHỦ TỊCH NGUYỄN HỮU THỌ VÀ ỦY BAN TRUNG ƯƠNG MẶT TRẬN DÂN TỘC GIẢI PHÓNG MIỀN NAM VIỆT NAM

*Kính gửi Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ, Chủ tịch Đoàn
Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận
Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam,*

Thưa Chủ tịch thân mến,

Tôi xin chân thành cảm ơn Chủ tịch và các vị trong Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam về những lời chúc mừng thân thiết nhân dịp ngày sinh của tôi.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Mặt trận Dân tộc giải phóng, đồng bào và chiến sĩ miền Nam anh hùng đã phát huy thế thắng, thế mạnh của thời kỳ tổng tiến công và nổi dậy, lại lập thêm nhiều chiến công vang dội trong mùa Xuân Kỷ Dậu này, đồng thời liên tiếp giành thắng lợi chính trị và ngoại giao to lớn. Giải pháp 10 điểm của Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng⁴⁶ mới đề ra là chí tình chí lý, chắc được toàn thể nhân dân Việt Nam nhất trí ủng hộ và bè bạn khắp năm châu đồng tình.

Đế quốc Mỹ đã thua to, song chúng còn cố bám lấy miền Nam và đang giở nhiều thủ đoạn cực kỳ tàn ác và gian xảo. Nhưng dân tộc ta đang tiến mạnh đến ngày thắng lợi vẻ vang. Tổ quốc

thiết tha kêu gọi đồng bào và chiến sĩ miền Nam yêu quý vượt mọi khó khăn, hăng hái xốc tới, giành nhiều thắng lợi quyết định hơn nữa.

Tôi xin gửi Chủ tịch và các vị trong Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng lời cảm ơn thân thiết. Tôi nhờ Chủ tịch chuyển đến toàn thể đồng bào và chiến sĩ miền Nam yêu quý, đến anh chị em thương binh, bệnh binh và các gia đình có công với kháng chiến lời hỏi thăm thân ái nhất của tôi.

Hà Nội, ngày 23 tháng 5 năm 1969

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5519,
ngày 25-5-1969.

ĐIỆN CẢM ƠN
CHỦ TỊCH TRỊNH ĐÌNH THẢO
VÀ ỦY BAN TRUNG ƯƠNG
LIÊN MINH CÁC LỰC LƯỢNG DÂN TỘC,
DÂN CHỦ VÀ HÒA BÌNH VIỆT NAM

Kính gửi Chủ tịch Trịnh Đình Thảo,

*Ủy ban Trung ương Liên minh các lực lượng
dân tộc, dân chủ và hòa bình Việt Nam,*

Thưa Chủ tịch thân mến,

Tôi xin chân thành cảm ơn Chủ tịch và các vị trong Ủy ban Trung ương của Liên minh về những lời chúc mừng thân thiết nhân dịp ngày sinh của tôi.

Ra đời cách đây hơn một năm trong cao trào tổng tiến công và nổi dậy, Liên minh ngày càng phát huy tác dụng to lớn của mình, tập hợp đông đảo các lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình ở các thành thị miền Nam, luôn luôn sát cánh với Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam, để cùng nhau đưa sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn. Tôi tin rằng Liên minh sẽ giành thêm nhiều thành tích rực rỡ hơn nữa.

Dù đế quốc Mỹ còn điên cuồng giở những thủ đoạn tàn ác và thâm độc, chúng nhất định sẽ thất bại, nhân dân ta nhất định sẽ thắng lợi.

Xin chúc Chủ tịch, các vị trong Ủy ban Trung ương và toàn thể thành viên của Liên minh cố gắng hơn nữa và giành được nhiều thắng lợi hơn nữa trong cuộc đấu tranh chống Mỹ, cứu nước.

Hà Nội, ngày 23 tháng 5 năm 1969

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5519,
ngày 25-5-1969.

LỜI CẢM ƠN CHUNG NHÂN DỊP SINH NHẬT (19 THÁNG 5)

Nhân ngày 19 tháng 5 năm nay, tôi đã nhận được thư và điện chúc mừng của:

- Quốc hội, Chính phủ, Trung ương Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các chính đảng, các đoàn thể nhân dân,

- Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam, Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình Việt Nam,

- Các đơn vị bộ đội, công an nhân dân vũ trang, dân quân, tự vệ, thanh niên xung phong,

- Các cơ quan, trường học, nhà máy, hầm mỏ, công trường, nông trường, lâm trường, hợp tác xã nông nghiệp và hợp tác xã thủ công nghiệp,

- Các anh hùng và chiến sĩ thi đua,

- Các cụ phụ lão, cáo cháu thanh niên và nhi đồng,

- Kiều bào ở nước ngoài,

- Bà con Hoa kiều và các cháu học sinh Hoa kiều.

Trong thư và điện mừng thọ tôi, các đồng chí và đồng bào ta đều báo cáo những thành tích thi đua đã đạt được và hứa tiếp tục phấn đấu lập những thành tích mới. Các đơn vị bộ đội trong cả nước đều hứa quyết tâm chiến đấu vì độc lập, tự do của Tổ quốc và ra sức xây dựng quân đội.

Tôi thân ái gửi lời nhiệt liệt cảm ơn chung.

Chúc đồng bào, chiến sĩ, cán bộ, các cụ phụ lão, các cháu thanh niên, nhi đồng và bà con Hoa kiều cả hai miền Nam Bắc, đoàn kết chặt chẽ, sản xuất giỏi, chiến đấu giỏi, công tác tốt, học tập tốt, giành thêm nhiều thắng lợi mới to lớn hơn nữa trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước.

*

* *

Nhân dịp này, tôi cũng nhận được thư và điện chúc mừng của:

- Các đồng chí lãnh đạo các đảng, các chính phủ các nước anh em,
- Các vị lãnh đạo chính phủ và nhân dân các nước bạn,
- Các nhân sĩ đấu tranh cho hoà bình trên thế giới,
- Các đồng chí và các bạn trong Đoàn ngoại giao,
- Các đồng chí chuyên gia các nước anh em.

Tôi chân thành và nhiệt liệt cảm ơn tất cả.

Chúc tình đoàn kết hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em, các nước bạn, ngày càng củng cố và phát triển.

Báo *Nhân dân*, số 5522,
ngày 28-5-1969.

THƯ GỬI LỚP CHÍNH HUẤN CÁN BỘ TRUNG, CAO CẤP CỦA QUÂN ĐỘI¹⁾

Bác được báo cáo về lớp chính huấn của cán bộ trung cấp và cao cấp trong quân đội, do Bộ Tổng tư lệnh tổ chức. Bác thân ái gửi lời thăm hỏi tất cả các chú và chúc các chú học tập tốt.

Trong cuộc chống Mỹ, cứu nước, do đường lối của Đảng ta rất đúng đắn, bộ đội và nhân dân ta rất anh dũng cho nên chúng ta đã giành được nhiều thắng lợi lớn. Chúng ta có nhiều kinh nghiệm mới, nhiều ưu điểm, nhưng cũng còn nhiều khuyết điểm. Vì vậy, bộ đội ta, trước hết là cán bộ, phải học tập để phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, nâng cao trình độ về mọi mặt, làm cho ta càng đánh càng mạnh, càng đánh càng thắng.

Bác dặn các chú:

- Vấn đề số một là phải không ngừng nâng cao quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, đánh cho đến thắng lợi cuối cùng. Phải có quyết tâm cao để vượt mọi khó khăn làm tròn nhiệm vụ. Quyết tâm phải biến thành hành động dũng cảm, chiến đấu kiên quyết, không sợ hy sinh gian khổ, triệt để chấp hành nghiêm chỉnh mọi chỉ thị, mệnh lệnh, trong bất kỳ tình huống nào cũng phải chỉ huy đơn vị quyết đánh, quyết thắng, cũng

1) Lớp chính huấn cán bộ trung, cao cấp cơ quan Bộ Quốc phòng, các quân khu, quân chủng, binh chủng, sư đoàn do Tổng cục Chính trị tổ chức họp tháng 5-1969 (BT).

phải quản lý đơn vị chặt chẽ, giữ nghiêm kỷ luật, chấp hành tốt mọi chính sách.

- Phải có cách đánh giặc tốt. Trong mỗi lần hoạt động phải rút kinh nghiệm và học tập kinh nghiệm tốt các đơn vị đánh giỏi, để đơn vị nào cũng đánh giỏi, địa phương nào cũng đánh giỏi.

- Tinh thần trách nhiệm phải cao. Phải thật sự đồng cam cộng khổ với chiến sĩ.

- Phải giáo dục bộ đội giữ gìn tốt vũ khí trang bị, tiết kiệm từng viên đạn, từng hạt gạo, không được để lãng phí.

Bác nhờ các chú chuyển lời thân ái thăm hỏi toàn thể cán bộ, chiến sĩ và đồng bào các nơi các chú đóng quân. Chúc các chú lập được chiến công.

Chào thân ái và quyết thắng

BÁC HỒ

Bản gốc bức thư lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM CHĂM SÓC VÀ GIÁO DỤC THIẾU NIÊN, NHI ĐỒNG

Nói chung trẻ con ta rất tốt.

Ở miền Nam, các cháu bé rất dũng cảm, đã hăng hái giúp đỡ bộ đội, giúp đỡ gia đình có người kháng chiến, làm giao liên, đánh du kích, v.v.. Nhiều cháu mới hơn 10 tuổi đã trở thành dũng sĩ diệt Mỹ.

Ở miền Bắc, các cháu đều hăng hái thi đua làm “nghìn việc tốt” như giúp đỡ gia đình bộ đội, trả lại của rơi, gan góc liều mình cứu bạn, v.v.. Ở nông thôn thì nhiều nơi các cháu tổ chức giúp các hợp tác xã chăm sóc trâu bò béo khỏe, trồng cây và bảo vệ cây xanh tốt. Các cháu sơ tán xa gia đình vẫn cố gắng vượt mọi khó khăn, kính thầy yêu bạn, đoàn kết với đồng bào địa phương và thi đua học tập tốt, lao động tốt. Nhiều cháu học giỏi, tất cả các môn đều đạt điểm 5, điểm 10, đã được giải thưởng của Bác Hồ.

Hàng trăm cháu có thành tích xuất sắc đã được Bác Hồ thưởng huy hiệu. Hơn hai triệu cháu được bình bầu là Cháu ngoan Bác Hồ.

Nhân dân ta rất tự hào có nhiều con cháu tiến bộ như thế. Mong các cháu ngày càng cố gắng hơn nữa và tiến bộ hơn nữa.

Song vẫn còn một số ít cháu chậm tiến vì chưa được chăm sóc dạy dỗ đến nơi đến chốn.

Thiếu niên, nhi đồng là người chủ tương lai của nước nhà. Vì vậy, chăm sóc và giáo dục tốt các cháu là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Công tác đó phải làm kiên trì, bền bỉ. Trong thời gian tới và trong dịp hè này, cần phải đẩy mạnh công tác thiếu niên, nhi đồng đạt nhiều kết quả tốt và thiết thực.

Trước hết các gia đình (tức là ông bà, cha mẹ, anh chị) phải làm thật tốt công việc ấy. Các đảng ủy đường phố và hợp tác xã phải phụ trách chỉ đạo thiết thực và thường xuyên. Ủy ban thiếu niên, nhi đồng, Đoàn Thanh niên, ngành giáo dục và các ngành, các đoàn thể cần phải có kế hoạch cụ thể chăm sóc, giáo dục các cháu càng ngày càng khỏe mạnh và tiến bộ. Các Tỉnh ủy, Thành ủy cần phải phụ trách đôn đốc việc này cho có kết quả tốt.

Vì tương lai của con em ta, dân tộc ta, mọi người, mọi ngành phải có quyết tâm chăm sóc và giáo dục các cháu bé cho tốt.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 5526,
ngày 1-6-1969.

ĐIỆN MỪNG TỔNG THỐNG NƯỚC CỘNG HÒA PHÁP

*Kính gửi Ngài Gióocgiơ Pôngpiđu,
Tổng thống nước Cộng hòa Pháp,
Pari*

Nhân dịp Ngài được bầu làm Tổng thống nước Cộng hòa Pháp, tôi xin gửi đến Ngài lời chúc mừng nhiệt liệt.

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Pháp và quan hệ giữa hai nước chúng ta ngày càng củng cố và phát triển.

Xin gửi Ngài lời chào rất trân trọng.

Ngày 26 tháng 6 năm 1969

HỒ CHÍ MINH

Báo Nhân dân, số 5558,
ngày 3-7-1969.

THƯ GỬI THUỢNG NGHỊ SĨ U. PHUNBRAI

Thưa Ngài,

Tôi đã nhận được và cảm ơn bức thư ngày 26-6-1969 của Ngài biểu thị lòng mong muốn chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược ở Việt Nam.

Như Ngài đã biết, Chính phủ Mỹ đã tiến hành chiến tranh xâm lược Việt Nam, đã phạm những tội ác tày trời đối với nhân dân hai miền Việt Nam.

Vì độc lập và tự do của Tổ quốc, nhân dân Việt Nam đã đoàn kết một lòng, chiến đấu anh dũng, không sợ hy sinh gian khổ và quyết tâm chiến đấu đến cùng để giành quyền dân tộc cơ bản của mình. Đồng thời, nhân dân Việt Nam rất yêu chuộng hoà bình? Để giải quyết hoà bình vấn đề Việt Nam, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã đề ra lập trường 4 điểm; Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam và Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam đã đề ra giải pháp toàn bộ 10 điểm. Đó cũng là con đường danh dự cho Chính phủ Mỹ chấm dứt cuộc chiến tranh ở Việt Nam.

Về vấn đề những quân nhân Mỹ bị bắt, sẽ được giải quyết đồng thời với toàn bộ giải pháp 10 điểm, không thể tách riêng được, và chính quyền Níchxơn phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về sự chậm trễ trong việc giải quyết vấn đề này cũng như toàn bộ vấn đề Việt Nam.

Nhân đây tôi muốn nói rõ cho Ngài biết rằng: Mặc dầu bọn quân nhân Mỹ bị bắt đã phạm nhiều tội ác ghê tởm như: dùng máy bay B.52, bom napan và chất độc hoá học đốt phá làng mạc, thành thị, giết hại nhân dân lương thiện, song nhân dân Việt Nam vẫn đối xử khoan hồng và nhân đạo với chúng. Ngược lại, những quân nhân và thường dân Việt Nam bị quân Mỹ và ngụy quyền Sài Gòn bắt đã bị tra tấn và tàn sát một cách cực kỳ dã man.

Vì lợi ích của nhân dân Mỹ, của nhân dân Việt Nam và của hoà bình thế giới, mong Ngài sẽ dùng ảnh hưởng của mình để góp phần vào việc chấm dứt nhanh chóng cuộc chiến tranh xâm lược của Chính phủ Mỹ ở Việt Nam.

Xin gửi Ngài lời chào trân trọng.

Viết khoảng cuối tháng 6-1969.

Tài liệu bút tích lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

TRẢ LỜI PHÒNG VẤN CỦA SÁCLO PHUỐCNIÔ, PHÓNG VIÊN BÁO *L'HUMANITÉ* (PHÁP)

Hỏi: Thưa đồng chí Chủ tịch rất kính mến, đồng chí đã tìm thấy tư tưởng Lênin bằng cách nào?

Trả lời: Đồng chí biết rằng tôi sang châu Âu từ trước Chiến tranh thế giới thứ nhất⁴⁷. Tôi đã sống nhiều năm ở Pari, sống chật vật bằng cách làm những nghề vặt: giúp việc cho một người thợ chụp ảnh, sơn “đồ cổ Trung Quốc”, dĩ nhiên là đồ giả. Hồi đó nước chúng tôi đang ở dưới ách chủ nghĩa thực dân Pháp, bị bóc lột ghê gớm và khổ sở vô cùng. Tôi biết rất ít về các vấn đề chính trị, nhưng tôi muốn Tổ quốc tôi được giải phóng, các “dân tộc thuộc địa” được giải phóng. Tôi bắt đầu viết và phát những truyền đơn tố cáo tội ác của bọn thực dân Pháp. Tôi chưa biết đảng là gì, công đoàn là gì, càng không rõ chủ nghĩa xã hội khác chủ nghĩa cộng sản ở chỗ nào. Nhưng có những “ông bà” - lúc đầu tôi gọi các đồng chí tôi trong Đảng Xã hội như thế - đã tỏ đồng tình với tôi. Vì vậy, tôi đã tham gia Đảng Xã hội. Tôi biết rất ít về Cách mạng Tháng Mười và về Lênin; về cảm tính tôi thấy mình có mối tình đoàn kết với cuộc cách mạng Nga và người lãnh đạo cuộc cách mạng ấy, nhưng tôi chưa hề đọc tác phẩm nào của Lênin. Cho nên tôi rất lúng túng trước các cuộc bàn cãi sôi nổi xảy ra những năm 1919-1920 trong nội bộ Đảng Xã hội về vấn đề có nên ở lại Quốc tế thứ hai⁴⁸ hay tham gia

Quốc tế thứ ba? Một số đồng chí lại đề nghị thành lập Quốc tế thứ hai rưỡi⁴⁹. Tôi càng lúng túng vì trong cuộc bàn cãi, người ta rất ít nói đến sự đoàn kết với các dân tộc thuộc địa. Nhưng đó lại là vấn đề mà tôi quan tâm hơn hết và do đó mà tôi đã tìm ra được con đường đúng. Khi tôi nêu câu hỏi: “Ai khẳng định rõ ràng là mình đoàn kết với các dân tộc bị chủ nghĩa thực dân áp bức?” thì người ta trả lời: *Quốc tế thứ ba*. Rồi một đồng chí đưa cho tôi đọc *Luận cương về các vấn đề thuộc địa và dân tộc* của Lênin⁵⁰ vừa đăng trên báo *Nhân đạo*¹⁾⁵¹. Bài đó khó hiểu, vì có những từ ngữ mà tôi không biết rõ. Nhưng tôi đọc đi đọc lại và dần dần tôi hiểu ý nghĩa của nó một cách sâu sắc. Bản Luận cương làm cho tôi cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi xúc động đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: “Hỡi đồng bào bị đọa đày đau khổ, đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta”. Từ đó, tôi đã có một sự lựa chọn: tán thành Quốc tế thứ ba và hoàn toàn tin theo Lênin.

Hỏi: Thế là trên cơ sở tin theo Lênin và đấu tranh giải phóng các dân tộc bị chủ nghĩa thực dân áp bức mà đồng chí đã dự vào cuộc đấu tranh tiến hành ở Pari nhằm tham gia Quốc tế thứ ba, cuộc đấu tranh này đưa đến kết quả là việc thành lập Đảng Cộng sản Pháp tại Đại hội Tua⁵². Đến tháng 12-1970 thì được nửa thế kỷ.

Trả lời: Đúng. Từ ngày Luận cương của Lênin đã hoàn toàn soi sáng cho tôi, tôi không còn chỉ dự các cuộc họp của Đảng một cách thụ động nữa. Tôi lao vào cuộc chiến đấu, hăng hái bàn cãi, tiến công mạnh mẽ những kẻ chống lại Lênin và Quốc tế thứ ba; dĩ nhiên là tôi phải phát biểu bằng tiếng Pháp, như vậy càng

1) Báo *L'Humanité* (BT).

thêm khó khăn cho tôi. Nhưng như tôi đã nói nhiều lần, hồi đó tôi được các đồng chí Mácxen Casanh, Vayăng Cutuyariê, Môngmút-xô giúp đỡ nhiều. Tôi không chỉ tranh luận trong chi bộ tôi, mà còn đi đến các chi bộ khác để nêu câu hỏi: “Nếu các đồng chí không lên án chủ nghĩa thực dân, nếu các đồng chí không đoàn kết với các dân tộc thuộc địa, thì các đồng chí làm thứ cách mạng gì?”.

Ở Đại hội Tua, tôi tham luận, đặt vấn đề đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân Pháp, tố cáo những tội ác của nó ở Đông Dương. Một nghị sĩ xã hội ngắt lời tôi và nói rằng ông ta đã phát biểu để “bênh vực dân bản xứ”, nhưng tôi bảo im đi và tôi tiếp tục kêu gọi giúp đỡ nhân dân Việt Nam và tất cả các dân tộc thuộc địa. Và dĩ nhiên là tôi đã bỏ phiếu cùng những đồng chí tán thành Quốc tế thứ ba, cùng cái đa số sau đó thành lập Đảng Cộng sản Pháp.

Hỏi: Hồi đó, đối với đồng chí là một người cách mạng trẻ tuổi và đối với các dân tộc bị chủ nghĩa thực dân áp bức, Lênin thể hiện điều gì, nên hình dung điều đó như thế nào?

Trả lời: Dĩ nhiên là hồi đó các dân tộc châu Á, châu Phi và Mỹ Latinh chưa biết thật rõ Lênin là ai, thậm chí còn không biết nước Nga ở đâu. Sự dốt nát là một chỗ dựa chủ yếu của chế độ thực dân. Tuy nhiên, bằng cách truyền miệng, ở châu Phi cũng như ở châu Á và Mỹ Latinh, người ta nhắc đi nhắc lại rằng ở một nơi nào đó trên thế giới, có một dân tộc đã lật đổ bọn bóc lột mình và tự quản lý lấy công việc của mình, không có bọn chủ và bọn toàn quyền; họ nói với nhau rằng việc đó xảy ra ở Nga và đứng đầu những con người dũng cảm ấy là người dũng cảm nhất: Lênin. Do đó, người ta được biết Lênin không những đã giải phóng dân tộc mình, mà còn muốn giải phóng các dân tộc khác; Người đang hoạt động để giải phóng người da vàng cũng

như người da đen hoặc người da trắng; Người có một cương lĩnh hành động để đạt mục đích ấy. Sự thật là dần dần lọt ra những tin tức về Quốc tế thứ ba đấu tranh cho tất cả những người bị bóc lột, không trừ ai và người ta biết rằng đứng đầu Quốc tế thứ ba là Lênin. Như vậy, thì việc quần chúng nhân dân châu Á, châu Phi và Mỹ Latinh, tất cả những người bị áp bức đầy thiện cảm và tin tưởng đối với Lênin, có lấy gì làm lạ? Trước con mắt các dân tộc phương Đông, Lênin không phải chỉ là một lãnh tụ, một người chỉ huy. Đó cũng là một người thầy có sức hấp dẫn; tính coi thường sự xa hoa, lòng ham mê công việc, đời sống trong sạch, sự giản dị và tâm hồn cao thượng của Người làm cho quả tim chúng tôi hướng về Người, không gì ngăn nổi. Lòng kính mến của chúng tôi đối với Người gần như lòng hiếu thảo, là một trong những đức tính cơ bản ở nước chúng tôi. Đối với chúng tôi là những người bị ngược đãi, sỉ nhục, Lênin là hiện thân của tình bác ái. Phải trông thấy các học sinh Trường đại học các dân tộc phương Đông⁵³ khi họ nghe tin Lênin mất mới rõ. Những thanh niên đó, đại diện cho tinh hoa cách mạng của châu Phi và châu Á, đã khóc òa lên, vì họ hết sức thương mến Lênin.

Hỏi: Đồng chí rời nước Pháp lúc nào và đã sống ở đất nước của Lênin như thế nào?

Trả lời: Tôi rời nước Pháp sang nước Nga vào nửa cuối năm 1923. Từ lâu tôi đã muốn tới xứ sở của Cách mạng, nhưng việc đó không giản đơn. Đường biển thì ít bảo đảm, cái chết của Lơphécơ và các bạn cùng đi chứng tỏ điều đó. Vậy phải đi đường bộ. Tôi liên hệ với những nhân viên xe lửa để sắp đặt một chuyến đi bí mật. Họ không giấu giếm rằng việc đó không phải dễ, nhưng cuối cùng họ bảo đảm là họ sẽ đưa tôi sang Béclin và từ đây họ sẽ xoay sở để giao tôi cho những đồng chí đáng tin cậy. Nhưng rồi tôi không cần đến những sự sắp đặt ấy vì tôi đã lên đường,

ngồi ở toa xe hạng nhất, miệng ngậm xì gà, như một nhà tư sản trẻ tuổi du lịch quanh thế giới.

Nhưng trước đó phải vượt qua một sự khó khăn. Hồi đó, Bộ Thuộc địa cho hai người “bảo vệ” không rời tôi nửa bước. Để xoa dịu sự cảnh giác của họ, trong một thời gian khá lâu, tôi sống một cách đúng mực: buổi sáng đến xưởng, buổi chiều đến thư viện (một nghị sĩ giúp tôi xin được một cái thẻ) và đôi khi, buổi tối dự mít tinh hay đi xem chiếu bóng. Dần dần, sự cảnh giác của những người theo dõi tôi dịu đi. Thế là một buổi tối, tôi ra khỏi nhà, hai tay đút túi và tôi vào một rạp chiếu bóng qua cửa trước, nhưng rồi ra ngay cửa sau, rồi đi lên nhà ga phía Bắc, ở đấy một đồng chí đang đợi với chiếc vali của tôi - ồ, chiếc vali rất nhẹ - và tôi lên xe lửa đi Béclin.

Mặc dù được Đảng Cộng sản Pháp giúp đỡ, lúc ra đi, tôi không giàu lắm. Nhưng đến Béclin tôi trở nên triệu phú. Ở đây đang bị nạn lạm phát và khi mua một tờ báo, tôi nhận thấy nó không rộng bằng diện tích của tất cả những tờ giấy bạc mà tôi bỏ ra để mua. Các đồng chí người Đức dẫn tôi đến một bến tàu biển: ở đấy tôi lên một chiếc tàu Xôviết. Tôi lên Xanh Pêtéc-bua - hồi đó chưa gọi là Leningrát - trong tay không có một giấy tờ gì và không quen biết ai. Tôi phải ở thành phố này một thời gian cho đến khi các đồng chí Liên Xô biết rõ tôi là một người cách mạng chân chính. Khi đó, sự cảnh giác là rất cần thiết. Tôi đến Mátxcơva vào mùa Đông. Trời rét lắm rồi. Tôi trọ ở một khách sạn, cách Điện Cremlin không xa; tại đấy, có nhiều đồng chí nước ngoài. Tôi liên hệ với các đồng chí người Philíppin và các nước thuộc địa khác, các đồng chí người Ý, v.v.. Vào một ngày tháng 1-1924, chúng tôi đang ăn bữa sáng tại quán cơm ở tầng dưới khách sạn thì được tin Lenin mất. Không ai muốn tin điều đó, nhưng khi ngoảnh lại, chúng tôi thấy lá cờ của Xôviết Mátxcơva đã bỏ rủ. Một sự xúc động lớn xâm chiếm tâm hồn chúng tôi,

bữa ăn bị bỏ dở, vì không ai thấy đói nữa: Lênin đã mất. Thế là tôi chưa được gặp Lênin và đó là một điều ân hận lớn trong đời tôi. Khi tôi đến nước Nga, Người đã ốm nặng và đang chữa bệnh ở Goócki, cho nên không đến thăm được. Nhưng tôi được biết Crúpcaia là một người đàn bà hết sức hiền từ và giản dị và là vợ của Lênin. Và lại, hồi đó tôi sống ở Nga trong bầu không khí của Lênin; tôi làm việc ở Quốc tế Cộng sản và học ở Trường đại học Lênin.

Hỏi: Vậy nên gọi lại như thế nào vai trò của Lênin và chủ nghĩa Lênin đối với đồng chí?

Trả lời: Đồng chí biết truyền thuyết của chúng tôi về cái “cầm nang”. Khi gặp khó khăn, người ta gỡ cầm nang ra và tìm thấy cách giải quyết. Chủ nghĩa Lênin cũng gần như cái cầm nang thần kỳ đó. Lúc đầu, chính là do chủ nghĩa yêu nước mà tôi tin theo Lênin. Rồi, từng bước một, tôi đi đến kết luận là chỉ có chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và giai cấp công nhân toàn thế giới. Và Lênin đã vạch con đường cho chúng tôi một cách cụ thể: năm 1919, tại Đại hội những người cộng sản phương Đông⁵⁴, Người tuyên bố: “Các đồng chí hiện đang có một nhiệm vụ mà trước đây những người cộng sản trên toàn thế giới không có: trong khi dựa vào lý luận chung và thực tiễn của chủ nghĩa cộng sản, các đồng chí vừa phải thích ứng với những điều kiện riêng biệt mà các nước châu Âu không có, vừa phải học cách vận dụng được lý luận và thực tiễn ấy vào nơi mà quần chúng chủ yếu là nông dân, nơi cần phải xác định sự cần thiết không phải là đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản, mà là đấu tranh chống những tàn tích phong kiến”. Sự thật là cuộc cách mạng ở các nước thuộc địa và nửa thuộc địa lúc đầu và trước hết là một cuộc cách mạng nông dân. Cuộc cách mạng ấy không tách rời cuộc cách mạng chống

phong kiến. Sự liên minh giữa quần chúng đông đảo nông dân và giai cấp công nhân làm cái nền tảng trên đó có thể thành lập một mặt trận dân tộc rộng rãi và vững chắc. Cho nên cải cách ruộng đất là một nhiệm vụ cơ bản của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ. Những kinh nghiệm của chúng tôi chứng tỏ rằng muốn đưa cuộc cách mạng dân chủ đến thắng lợi và mở ra những giai đoạn nối tiếp nhau cho sự phát triển của một nhà nước dân tộc dân chủ, giai cấp công nhân và đảng của nó phải lãnh đạo cuộc cách mạng. Cuộc cách mạng giải phóng các dân tộc bị áp bức và cuộc cách mạng của giai cấp vô sản các nước đi áp bức phải ủng hộ lẫn nhau. Như Lênin đã dự kiến, ngày nay đã đến lúc mà các dân tộc ngừng cao đầu bước lên vũ đài quốc tế. Nhân dân Việt Nam, về phần mình, đang tiến lên chủ nghĩa xã hội, dưới ngọn cờ quang vinh của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Hỏi: Như vậy là Lênin và những lời dạy của Người luôn luôn có mặt trong cuộc chiến đấu mà nhân dân Việt Nam đang tiến hành chống sự xâm lược của chủ nghĩa đế quốc Mỹ?

Trả lời: Dĩ nhiên, đồng chí đã biết, ngay sau khi bọn thực dân Pháp rút đi, bọn Mỹ đã tiến hành xâm lược lúc đầu ở miền Nam nước chúng tôi và sau đó ở tất cả nước Việt Nam như thế nào. Như vậy, chủ nghĩa đế quốc Mỹ đã làm cho chúng tôi thấy cần thiết phải tiếp tục cuộc chiến đấu. Cuộc chiến tranh này, diễn biến của nó, những thủ đoạn mà bọn Mỹ đã dùng, xác nhận một lần nữa - nếu điều đó là cần thiết - sự đúng đắn của các luận cương của Lênin về chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn thoái nát của chủ nghĩa tư bản, về bản chất hiếu chiến của chủ nghĩa đế quốc.

Về phần chúng tôi, chính là do cố gắng vận dụng những lời dạy của Lênin, nhưng vận dụng một cách sáng tạo, phù hợp với thực tế Việt Nam ngày nay, mà chúng tôi đã chiến đấu và giành được những thắng lợi to lớn như đồng chí đã biết. Chúng tôi

giành được thắng lợi đó là do nhiều nhân tố, nhưng cần phải nhấn mạnh rằng - mà không phải chỉ nhân dịp kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh Lênin - chúng tôi giành được những thắng lợi đó trước hết là nhờ cái vũ khí không gì thay thế được là chủ nghĩa Mác - Lênin.

Trả lời ngày 15-7-1969.

Báo *Nhân dân*, số 5801,
ngày 5-3-1970.

LỜI KÊU GỌI NHÂN NGÀY 20 THÁNG 7

Hỡi toàn thể quân và dân yêu quý!

15 năm trước đây, sau thắng lợi vẻ vang Điện Biên Phủ, Hiệp định Giơnevơ về Việt Nam đã công nhận các quyền cơ bản của dân tộc ta là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. Hiệp định ấy quy định đến tháng 7 năm 1956 phải tiến hành tổng tuyển cử tự do để thống nhất cả nước Việt Nam.

Nhưng đế quốc Mỹ đã trắng trợn phá hoại Hiệp định Giơnevơ, xâm lược đất nước ta, gây ra cuộc chiến tranh thực dân tàn bạo nhất trong lịch sử loài người.

Suốt 15 năm qua, quân và dân cả nước ta, đoàn kết một lòng, vượt mọi hy sinh, gian khổ, chiến đấu cực kỳ anh dũng chống Mỹ, cứu nước. Các kế hoạch xâm lược của đế quốc Mỹ đã lần lượt phá sản, thất bại của Mỹ ngày càng nặng; nhân dân ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác và nhất định sẽ thắng lợi hoàn toàn.

Quân và dân miền Bắc đã đập tan chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ.

Quân và dân miền Nam đang đánh thắng “chiến tranh cục bộ” của chúng.

Từ mùa Xuân Mậu Thân đến nay, tình hình đã thay đổi hẳn, có lợi cho ta, không lợi cho địch. Bốn phần năm đất đai với ba phần tư số dân miền Nam đã được giải phóng. Trong những điều kiện thắng lợi ấy, Đại hội đại biểu quốc dân miền Nam đã họp và

nhất trí bầu ra Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam⁵⁵ và Hội đồng cố vấn. Chính phủ ấy liên được hơn hai mươi nước anh em và bầu bạn công nhận, nhân dân thế giới nhiệt liệt hoan nghênh.

Phản bội lợi ích của nhân dân Mỹ, Tổng thống Níchxơn vẫn tiếp tục đẩy mạnh chiến tranh xâm lược ở miền Nam nước ta, tăng cường đánh phá bằng máy bay B.52 và chất độc hoá học, điên cuồng ném bom phá huỷ làng mạc, thành thị, tàn sát đồng bào ta, gây thêm nhiều tội ác vô cùng man rợ.

Níchxơn thực hiện âm mưu “phi Mỹ hoá” chiến tranh⁵⁶ hòng dùng quân nguy đánh lại nhân dân miền Nam Việt Nam.

Tại Hội nghị Pari, đế quốc Mỹ cứ khu khu đưa ra những đòi hỏi cực kỳ vô lý, không chịu thảo luận nghiêm chỉnh giải pháp toàn bộ 10 điểm hợp tình, hợp lý do Mặt trận Dân tộc giải phóng và Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam chủ trương.

Níchxơn định rút 25.000 quân Mỹ, hòng xoa dịu dư luận nhân dân Mỹ và dư luận thế giới. Đó là một trò bịp.

Nhân dân Việt Nam kiên quyết đòi tất cả quân Mỹ và quân chư hầu của Mỹ phải rút hết sạch, chứ không phải chỉ rút 25.000 hoặc 250.000 hay là 50 vạn, mà phải rút hết, toàn bộ, không điều kiện. Chỉ có như thế, mới lấy lại được danh dự của nước Mỹ và tránh cho hàng chục vạn thanh niên Mỹ phải tiếp tục chết một cách vô ích ở miền Nam Việt Nam, tránh cho hàng chục vạn gia đình Mỹ khỏi bị tang tóc đau thương.

Sau khi quân Mỹ và quân chư hầu của Mỹ rút hết, miền Nam Việt Nam hoàn toàn giải phóng khỏi ách ngoại xâm, Chính phủ liên hợp lâm thời, như đã ghi trong giải pháp toàn bộ 10 điểm, sẽ tổ chức tổng tuyển cử tự do và dân chủ để nhân dân miền Nam Việt Nam tự quyết định chế độ chính trị của mình, bầu ra Quốc hội lập hiến, xây dựng hiến pháp và thành lập Chính phủ liên hợp

chính thức của miền Nam Việt Nam, không cho phép nước ngoài can thiệp vào. Hễ quân Mỹ và ngụy quyền còn tồn tại ở miền Nam Việt Nam thì quyết không thể có tổng tuyển cử thật sự tự do và dân chủ.

Đế quốc Mỹ thất bại đã rõ ràng nhưng chúng chưa chịu từ bỏ dã tâm bám lấy miền Nam nước ta. Quân và dân cả nước ta, triệu người như một, nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, không sợ hy sinh, không sợ gian khổ, quyết kiên trì và đẩy mạnh cuộc kháng chiến, quyết chiến quyết thắng, đánh cho quân Mỹ phải rút hết sạch, đánh cho ngụy quân và ngụy quyền sụp đổ hết, giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới hoà bình thống nhất nước nhà.

Nhân dịp này, tôi thay mặt quân và dân Việt Nam ta chân thành cảm ơn sự ủng hộ và giúp đỡ quốc tế to lớn và tin rằng các nước xã hội chủ nghĩa anh em, chính phủ và nhân dân các nước yêu chuộng hoà bình, công lý, kể cả nhân dân tiến bộ Mỹ, sẽ tăng cường ủng hộ và giúp đỡ nhân dân Việt Nam trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn.

Quân và dân cả nước ta hăng hái tiến lên!

Đế quốc Mỹ xâm lược nhất định thua!

Nhân dân Việt Nam nhất định toàn thắng!

Báo *Nhân dân*, số 5575,
ngày 20-7-1969.

THƯ GỬI BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM TỈNH NGHỆ AN

Thân ái gửi Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An,

Tôi đã nhận được báo cáo về kết quả bốn năm chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của tỉnh nhà.

Tôi vui mừng nhận thấy đồng bào, chiến sĩ, cán bộ, đảng viên, đoàn viên tỉnh ta đã chiến đấu và phục vụ chiến đấu tốt: đã bắn rơi 439 máy bay, bắn chìm 14 tàu chiến Mỹ, làm tốt nhiệm vụ giao thông vận tải; hàng chục vạn cháu thanh niên gái và trai đã vào bộ đội và thanh niên xung phong. Như thế là đã phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng và truyền thống vẻ vang của quê hương Xôviết, đóng góp được nhiều công sức vào sự nghiệp cách mạng của dân tộc.

Về sản xuất, mặc dù chiến tranh, năm 1968 đã có 60 hợp tác xã đạt năng suất lúa từ 5 tấn trở lên trên một héc-ta, riêng Hợp tác xã Phú Thành (huyện Quỳnh Lưu) đạt 6 tấn lúa, lại được một vụ khoai 14 tấn trên một héc-ta. Trong tỉnh còn xây dựng thêm được một số cơ sở công nghiệp, làm được một số mặt hàng tiêu dùng trước đây chưa làm được. Đời sống nhân dân nói chung ổn định. Như thế là có tiến bộ, nhưng phải cố gắng nhiều vì kinh tế của Nghệ An tiến còn chậm.

Tôi cũng vui mừng nhận thấy cán bộ các cấp, các ngành trong tỉnh đã bước đầu sửa chữa tệ quan liêu, mệnh lệnh, cố gắng đi sát nhân dân để tổ chức, vận động nhân dân thực hiện các chính sách của Đảng và Nhà nước.

Sắp tới phải làm gì?

1. *Tích cực thực hiện dân chủ* với nhân dân hơn nữa. Trong hợp tác xã nông nghiệp, mọi việc sản xuất, phân phối, quản lý kinh tế, bầu cử các cơ quan phụ trách đều phải để cho nhân dân bàn bạc kỹ và tự mình quyết định một cách thật sự dân chủ. Cán bộ, đảng viên, đoàn viên cần thường xuyên tự phê bình trước nhân dân, khuyến khích nhân dân phê bình. Khiêm tốn lắng nghe ý kiến của nhân dân để phát huy những việc tốt, sửa chữa những việc sai, làm công tác tốt hơn.

Phải tổ chức những lớp huấn luyện ngắn ngày thiết thực cho các đảng viên, đoàn viên mới.

Nhân dân ta rất yêu mến Đảng ta. Phải khuyến khích nhân dân góp phần xây dựng Đảng như: góp ý kiến với chi bộ trong việc tuyển chọn người vào Đảng, tuyển chọn cán bộ lãnh đạo. Làm được như thế, mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân sẽ càng thêm mật thiết.

Sắp tới, nên chọn thời gian thích hợp để cho các xã viên hợp tác xã nông nghiệp thảo luận bản *Điều lệ của hợp tác xã*, cùng nhau bàn bạc nhằm thực hiện tốt bản Điều lệ đó. Ở các nhà máy, các công trường, nông trường, lâm trường, các cửa hàng, các cơ quan cũng cần phát động cán bộ, công nhân bàn bạc dân chủ việc cải tiến quản lý kinh tế, cải tiến lề lối làm việc của đơn vị mình để làm cho sản xuất và công tác mau tiến bộ.

2. *Khôi phục và phát triển kinh tế* là một nhiệm vụ rất quan trọng và cấp thiết, các đồng chí phải cố gắng làm cho tốt. Nông nghiệp trong tỉnh phải làm ra nhiều lương thực, thực phẩm để nâng cao đời sống nhân dân và đáp ứng yêu cầu của Nhà nước; phải đẩy mạnh chăn nuôi và trồng các cây công nghiệp để có nhiều

nguyên liệu cho công nghiệp và hàng hoá cho xuất khẩu. Trước mắt, phải ra sức chống hạn, cố gắng cấy mùa đúng thời vụ.

Nghệ An có rừng, có biển. Dân ta có câu: “rừng vàng, biển bạc”. Cần làm tốt hơn nữa việc khai thác gỗ và các loại lâm sản; có kế hoạch trồng cây và bảo vệ rừng; nhanh chóng khôi phục và phát triển nghề đánh cá, phát triển nghề muối. Để làm tốt việc định canh định cư cho đồng bào miền núi, cần chỉ đạo chặt chẽ và có cán bộ tốt người dân tộc để vận động nhân dân.

Công nghiệp và thủ công nghiệp phải sản xuất nhiều công cụ làm đất, tưới tát, vận chuyển, v.v., phải cung cấp nhiều hàng tiêu dùng tốt và rẻ cho nhân dân. Phải quản lý tốt để tăng năng suất lao động và phải chống các tệ lãng phí, tham ô.

3. *Hết sức chăm lo đời sống nhân dân.* Phải ra sức phát triển sản xuất và thực hành tiết kiệm, lại phải phân phối cho công bằng hợp lý, từng bước cải thiện việc ăn, mặc, ở, học, phục vụ sức khoẻ và giải trí của nhân dân. Đặc biệt chú trọng các vùng bị chiến tranh tàn phá, các cháu mồ côi, các cụ già yếu và gia đình các liệt sĩ, thương binh, bộ đội, thanh niên xung phong.

Trên miền Bắc nước ta, rất nhiều xã và hợp tác xã đã có thành tích khá về mặt này, như xã Nhân Trạch (tỉnh Quảng Bình), xã Đình Cao (tỉnh Hải Hưng). Tỉnh ủy nên phái cán bộ đến những nơi ấy học kinh nghiệm về làm cho tốt.

4. Một điều phải luôn luôn nhớ là: Cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của dân tộc ta đang ở vào thời kỳ quyết liệt. Đế quốc Mỹ đã bị thua đau, nhưng còn rất ngoan cố. Quân và dân ta phải luôn luôn *đề cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu*, giữ vững công tác phòng không sơ tán, củng cố hầm hào. Cố gắng góp nhiều công sức hơn nữa để cùng quân dân cả nước đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược.

*

* *

Nghệ An là một tỉnh rộng lớn, có tài nguyên phong phú, có nhân dân cần cù lao động và rất cách mạng. Rất mong đồng bào và đồng chí tỉnh nhà ra sức phấn đấu làm cho Nghệ An mau trở thành một trong những tỉnh khá nhất ở miền Bắc.

Nhờ Tỉnh ủy chuyển lời của tôi chúc toàn thể đồng bào, chiến sĩ, cán bộ, đảng viên, đoàn viên trong tỉnh mạnh khoẻ và cố gắng tiến bộ.

Chào thân ái và quyết thắng

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 1969

BÁC HỒ

In trong sách *Hồ Chủ tịch với quê hương*,

Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng

Tỉnh uỷ Nghệ An, 1970, tr.41-44.

ĐIÊN MỪNG HỘI NGHỊ THẾ GIỚI CHỐNG BOM NGUYÊN TỬ VÀ BOM KHINH KHÍ

*Kính gửi Hội nghị thế giới lần thứ 15 chống bom
nguyên tử và bom khinh khí họp ở Nhật Bản,*

Thay mặt nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân, tôi gửi đến Hội nghị lời chào mừng nhiệt liệt.

Nhân dân Việt Nam hoàn toàn đồng tình và ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Nhật Bản anh em đòi triệt để cấm vũ khí hạt nhân, đòi xoá bỏ “Hiệp ước an ninh” Nhật - Mỹ, đòi trả ngay không điều kiện và hoàn toàn đảo Ôkinaoa cho Nhật, đòi hủy bỏ tất cả căn cứ của Mỹ trên đất Nhật, chống việc phục hồi chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.

Trong cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước, nhân dân Việt Nam luôn luôn được sự đồng tình và ủng hộ mạnh mẽ của các tầng lớp nhân dân Nhật Bản, của bè bạn khắp năm châu, cũng như của Hội đồng Nhật Bản chống bom nguyên tử và bom khinh khí.

Nhân dịp này, tôi xin gửi đến nhân dân Nhật Bản và quý vị lời cảm ơn chân thành và chúc Hội nghị đạt được những mục tiêu cao cả của mình, vì lợi ích của hoà bình thế giới.

Ngày 29 tháng 7 năm 1969

HỒ CHÍ MINH

ĐIỆN MỪNG KỶ NIỆM CÁCH MẠNG CÔNGGÔ THÀNH CÔNG

*Kính gửi Ngài Mariêng Nêguabi,
Quốc trưởng nước Cộng hoà Cônggô,
Bradavin*

Nhân dịp kỷ niệm ngày cách mạng Cônggô (Bradavin) thành công, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi tới Ngài, Chính phủ và nhân dân Cônggô (Bradavin) lời chúc mừng nhiệt liệt.

Chúc nhân dân Cônggô (Bradavin) thu được nhiều thắng lợi trong cuộc đấu tranh để củng cố độc lập dân tộc và xây dựng đất nước phồn vinh, chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân cũ và mới do đế quốc Mỹ đứng đầu.

Chúc tình hữu nghị giữa hai nước chúng ta ngày càng củng cố và phát triển.

Nhân dịp này, tôi xin chân thành cảm ơn Ngài, Chính phủ và nhân dân Cônggô (Bradavin) anh em về sự ủng hộ nhiệt tình đối với sự nghiệp đấu tranh chống Mỹ, cứu nước của chúng tôi.

Xin gửi Ngài lời chào rất trân trọng.

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 1969

**Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa**

HỒ CHÍ MINH

DIỆN CHÀO MỪNG CÁC ĐẠI BIỂU THAM DỰ “CUỘC GẶP GỠ THẾ GIỚI CỦA THANH NIÊN VÀ SINH VIÊN VÌ THẮNG LỢI CUỐI CÙNG CỦA NHÂN DÂN VIỆT NAM”

*Kính gửi các đại biểu tham dự “Cuộc gặp gỡ thế giới
 của thanh niên và sinh viên vì thắng lợi
 cuối cùng của nhân dân Việt Nam”¹⁾,*

Henxinki

Tôi rất vui mừng gửi lời chào mừng nhiệt liệt và lời cảm ơn chân thành tới các đại biểu thanh niên và sinh viên thế giới đang đấu tranh ủng hộ nhân dân Việt Nam chống Mỹ xâm lược.

Cuộc họp mặt của các bạn là một biểu hiện rục rĩ của nhiệt tình và quyết tâm của thế hệ trẻ muốn thực hiện những lý tưởng cao đẹp là tự do, độc lập dân tộc và hoà bình. Giữa lúc chính quyền Níchxơn đang ngoan cố tăng cường chiến tranh xâm lược, cố giữ ngụy quyền Sài Gòn và gây thêm nhiều tội ác đối với nhân dân chúng tôi, cuộc họp mặt đó càng cổ vũ mạnh mẽ nhân dân chúng tôi ra sức đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, tiến lên giành thắng lợi cuối cùng.

1) “Cuộc gặp gỡ thế giới của thanh niên và sinh viên vì thắng lợi cuối cùng của nhân dân Việt Nam” diễn ra ngày 23-8-1969 tại Henxinki (Phần Lan) (BT).

Nhân dân Việt Nam càng kiên trì chiến đấu cho đến khi Mỹ phải chấm dứt xâm lược, rút hết quân Mỹ và quân các nước ngoài thuộc phe Mỹ ra khỏi miền Nam Việt Nam mà không được đặt điều kiện gì, để nhân dân miền Nam Việt Nam tự quyết định lấy công việc của mình.

Chúc cuộc gặp gỡ của các bạn thành công.

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 1969

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5611,
ngày 25-8-1969.

THƯ TRẢ LỜI TỔNG THỐNG MỸ RISỐT M. NÍCHXƠN

*Gửi Ngài Risốt M. Níchxơn, Tổng thống nước Mỹ,
Oasinhton*

Ngài Tổng thống,

Tôi đã nhận được thư của Ngài.

Cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, chà đạp lên các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam, đến nay vẫn kéo dài ở miền Nam Việt Nam. Mỹ vẫn đẩy mạnh các cuộc hành quân càn quét, tăng cường các cuộc đánh phá bằng máy bay B.52 và chất độc hoá học, gây thêm nhiều tội ác đối với nhân dân Việt Nam. Chiến tranh kéo dài làm cho nước Mỹ càng hao người tốn của. Tôi vô cùng công phẫn trước những tổn thất và tàn phá do quân Mỹ gây ra cho nhân dân và đất nước chúng tôi; tôi cũng rất xúc động thấy ngày càng có nhiều thanh niên Mỹ chết vô ích ở Việt Nam vì chính sách của nhà cầm quyền Mỹ.

Nhân dân Việt Nam chúng tôi rất yêu chuộng hoà bình, một nền hoà bình chân chính trong độc lập và tự do thật sự. Nhân dân Việt Nam quyết chiến đấu đến cùng, không sợ hy sinh gian khổ, để bảo vệ Tổ quốc và các quyền dân tộc thiêng liêng của mình. Giải pháp toàn bộ 10 điểm của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam và Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam là cơ sở hợp tình hợp lý để giải quyết vấn đề

Việt Nam, giải pháp đó đã được nhân dân thế giới đồng tình và ủng hộ.

Trong thư, Ngài bày tỏ lòng mong muốn hành động cho một nền hoà bình công bằng. Muốn vậy, Mỹ phải chấm dứt chiến tranh xâm lược và rút quân ra khỏi miền Nam Việt Nam, tôn trọng quyền tự quyết của nhân dân miền Nam và của dân tộc Việt Nam, không có sự can thiệp của nước ngoài. Đó là cách đúng đắn để giải quyết vấn đề Việt Nam phù hợp với quyền dân tộc của nhân dân Việt Nam, với lợi ích của nước Mỹ và nguyện vọng hoà bình của nhân dân thế giới.

Đó là con đường để Mỹ rút khỏi cuộc chiến tranh trong danh dự.

Với thiện chí của phía Ngài và phía chúng tôi, chúng ta có thể đi tới những cố gắng chung để tìm một giải pháp đúng đắn cho vấn đề Việt Nam.

Chào Ngài

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 1969

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 5684,
ngày 7-11-1969.

**DI CHÚC
CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**

**BÚT TÍCH CÁC BẢN THẢO
DI CHÚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH⁵⁷
(1965 - 1969)**

**CÁC BẢN IN NGUYÊN VĂN
BẢN THẢO DI CHÚC CỦA
CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc lập, Tự do, Hạnh phúc

(Tuyệt đối bí mật)

Nhân dịp mừng 75 tuổi

Người làm thơ rất nổi tiếng, ở Trung Quốc đời nhà Đường là cụ Đỗ Phủ có câu thơ rằng: “Nhân sinh thất thập cổ lai hy”. Nghĩa là: Người thọ bảy mươi, xưa nay hiếm.

Năm nay, tôi đã 75 tuổi. Tinh thần vẫn sáng suốt, thân thể vẫn mạnh khỏe. Tuy vậy, tôi cũng đã là lớp người “xưa nay hiếm”.

Ai đoán biết tôi sẽ sống và phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng mấy năm mấy tháng nữa?

Vì vậy, tôi để lại mấy lời này, chỉ nói tóm tắt vài việc thôi. Phòng khi tôi sẽ đi gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác, thì đồng bào cả nước và đồng chí trong Đảng khỏi cảm thấy đột ngột.

Trước hết nói về Đảng - Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình.

Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh *tự phê bình và phê bình* là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau.

Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm

chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục *đạo đức cách mạng* cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “hồng” vừa “chuyên”.

Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết.

Nhân dân lao động ta ở miền xuôi cũng như ở miền núi, đã bao đời chịu đựng gian khổ bị chế độ phong kiến và thực dân áp bức bóc lột, lại kinh qua nhiều năm chiến tranh.

Tuy vậy, nhân dân ta rất anh hùng, dũng cảm, hăng hái, cần cù. Từ ngày có Đảng, nhân dân ta luôn luôn đi theo Đảng, rất trung thành với Đảng.

Đảng cần phải có *kế hoạch* thật tốt để phát triển kinh tế và văn hoá, nhằm không ngừng *nâng cao đời sống của nhân dân*.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể sẽ kéo dài mấy năm nữa. Đồng bào ta có thể phải hy sinh nhiều của nhiều người. Dù sao, chúng ta phải quyết tâm đánh giặc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn.

Còn non, còn nước, còn người,

Thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay!

Dù khó khăn gian khổ đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định phải cút khỏi nước ta. Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam, Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà. Nước ta sẽ có vinh dự lớn là một nước nhỏ mà đã anh dũng đánh thắng 2 đế quốc to - là Pháp và Mỹ; và đã góp phần xứng đáng vào phong trào giải phóng dân tộc.

Về phong trào cộng sản thế giới - Là một người suốt đời phục vụ cách mạng, tôi càng tự hào với sự lớn mạnh của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế bao nhiêu, thì tôi càng đau lòng bấy nhiêu vì sự bất hoà hiện nay giữa các đảng anh em!

Tôi mong rằng Đảng ta sẽ ra sức hoạt động, góp phần đắc lực vào việc khôi phục lại khối đoàn kết giữa các đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý có tình.

Tôi tin chắc rằng các đảng anh em và các nước anh em nhất định sẽ phải đoàn kết lại.

*

* *

Về việc riêng - Sau khi tôi qua đời, chớ nên tổ chức đám đình, lãng phí ngày giờ và tiền bạc của nhân dân.

Tôi yêu cầu thi hài tôi được *đốt đi*, nói chữ là “hoả táng”. Tôi mong rằng cách “hoả táng” dần dần sẽ được phổ biến. Vì như thế đối với người sống đã tốt về mặt vệ sinh, lại không tốn đất. Bao giờ ta có nhiều điện, thì “điện táng” càng tốt hơn.

Tro xương thì tìm một quả đồi mà chôn. Gần Tam Đảo và Ba Vì như hình có nhiều đồi tốt. Trên mộ, nên xây 1 cái nhà giản đơn, rộng rãi, chắc chắn, mát mẻ để những người đến thăm viếng có chỗ nghỉ ngơi.

Nên có kế hoạch *trồng cây* trên đồi. Ai đến thăm thì trồng một cây làm kỷ niệm. Trồng cây nào phải tốt cây ấy. Lâu ngày, cây nhiều thành rừng, sẽ tốt cho phong cảnh và lợi cho *nông nghiệp*.

Nếu tôi qua đời trước ngày nước ta được thống nhất, thì nên gửi một ít tro xương *cho đồng bào miền Nam*.

Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng.

Tôi cũng gửi lời chào thân ái đến các đồng chí, các bầu bạn, và các cháu thanh niên nhi đồng quốc tế.

Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới./.

Chúng kiến,

Bí thư thứ nhất

Ban Chấp hành Trung ương:

LÊ DUẨN

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 1965

HỒ CHÍ MINH

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

Độc lập, Tự do, Hạnh phúc

(Tuyệt đối bí mật)

Năm nay, tôi vừa 78 tuổi, vào lớp những người “trung thọ”. Tinh thần vẫn sáng suốt tuy sức khoẻ có kém so với vài năm trước đây. Người ta đến khi tuổi tác càng cao thì sức khoẻ càng thấp. Đó là một điều bình thường.

Nhưng không ai đoán biết được tôi sẽ sống và phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng mấy tháng, mấy năm nữa?

Vì vậy, tôi viết sẵn và để lại mấy lời này, phòng khi tôi sẽ đi gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác, thì đồng bào cả nước và đồng chí trong Đảng khỏi cảm thấy đột ngột.

Về việc riêng

Suốt đời tôi hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa.

Sau khi tôi đã qua đời, chớ nên tổ chức diếu phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân.

Tôi yêu cầu thi hài tôi được đốt đi, tức là “hoả táng”. Tôi mong rằng cách “hoả táng” sau này sẽ được phổ biến. Vì như thế đối với người sống đã tốt về mặt vệ sinh, lại không tốn đất ruộng. Khi ta có nhiều điện, thì “điện táng” càng tốt hơn.

Tro thì chia làm 3 phần, bỏ vào 3 cái hộp sành. Một hộp cho miền Bắc. Một hộp cho miền Trung. Một hộp cho miền Nam.

Đồng bào mỗi miền nên chọn 1 quả đồi mà chôn hộp tro đó. Trên mả, không nên có bia đá tượng đồng, mà nên xây 1 ngôi nhà giản đơn, rộng rãi, chắc chắn, mát mẻ, để những người đến thăm viếng có chỗ nghỉ ngơi.

Nên có kế hoạch trồng cây trên và chung quanh đồi. Ai đến thăm thì trồng một vài cây làm kỷ niệm. Lâu ngày, cây nhiều thành rừng sẽ tốt cho phong cảnh và lợi cho *nông nghiệp*. Việc săn sóc nên giao phó cho các cụ phụ lão.

Tháng 5-1968, khi xem lại thư này tôi thấy cần phải viết thêm mấy điểm không đi sâu vào chi tiết.

Ngay sau khi cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đã hoàn toàn thắng lợi, công việc toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta phải ra sức làm là mau chóng hàn gắn vết thương nghiêm trọng do đế quốc Mỹ gây ra trong cuộc chiến tranh xâm lược dã man. Đó là một công việc cực kỳ to lớn, phức tạp và khó khăn. Chúng ta phải có kế hoạch sẵn sàng, rõ ràng, chu đáo, để tránh khỏi bị động, thiếu sót và sai lầm. Theo ý tôi, việc cần phải làm trước tiên là *chỉnh đốn lại Đảng*, làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ đảng giao phó cho mình, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân. Làm được như vậy, thì dù công việc to lớn mấy, khó khăn mấy chúng ta cũng nhất định thắng lợi.

Đầu tiên là công việc đối với *con người*.

Đối với những người đã dũng cảm hy sinh một phần xương máu của mình (cán bộ, binh sĩ, dân quân, du kích, thanh niên xung phong...), Đảng, Chính phủ và đồng bào phải tìm mọi cách làm cho họ có nơi ăn chốn ở yên ổn, đồng thời phải mở những lớp dạy nghề thích hợp với mỗi người để họ có thể dần dần “tự lực cánh sinh”.

Đối với các liệt sĩ, mỗi địa phương (thành phố, làng xã) cần xây dựng vườn hoa và bia kỷ niệm ghi sự hy sinh anh dũng của các liệt sĩ, để đời đời giáo dục tinh thần yêu nước cho nhân dân ta.

Đối với cha mẹ, vợ con (của thương binh và liệt sĩ) mà thiếu sức lao động và túng thiếu, thì chính quyền địa phương (nếu ở nông thôn thì chính quyền xã cùng hợp tác xã nông nghiệp) phải giúp đỡ họ có công việc làm ăn thích hợp, quyết không để họ bị đói rét.

Những chiến sĩ trẻ tuổi trong các lực lượng vũ trang nhân dân và thanh niên xung phong đều đã được rèn luyện trong chiến đấu và đều tỏ ra dũng cảm. Đảng và Chính phủ cần chọn một số ưu tú nhất, cho các cháu ấy đi học thêm các ngành, các nghề, để đào tạo

thành những cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc. Đó là đội quân chủ lực trong công cuộc xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, phụ nữ đảm đang ta đã góp phần xứng đáng trong chiến đấu và trong sản xuất. Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ.

Đối với những nạn nhân của chế độ xã hội cũ, như trộm cắp, gái điếm, cờ bạc, buôn lậu, v.v., thì Nhà nước phải dùng vừa giáo dục, vừa phải dùng pháp luật để cải tạo họ, giúp họ trở nên những người lao động lương thiện.

Trong bao năm kháng chiến chống thực dân Pháp, tiếp đến chống đế quốc Mỹ, đồng bào ta, nhất là đồng bào nông dân đã luôn luôn hết sức trung thành với Đảng và Chính phủ ta, ra sức góp của góp người, vui lòng chịu đựng mọi khó khăn gian khổ. Nay ta đã hoàn toàn thắng lợi, tôi có ý đề nghị miễn thuế nông nghiệp 1 năm cho các hợp tác xã nông nghiệp để cho đồng bào hỉ hả, mát dạ, mát lòng, thêm niềm phấn khởi, đẩy mạnh sản xuất.

Ở đây nói về kế hoạch xây dựng lại thành phố và làng mạc đẹp đẽ, đàng hoàng hơn trước chiến tranh. Khôi phục và mở rộng các ngành kinh tế. Phát triển công tác vệ sinh, y tế. Sửa đổi chế độ giáo dục cho hợp với hoàn cảnh mới của nhân dân, như phát triển các trường nửa ngày học tập nửa ngày lao động. củng cố quốc phòng. Chuẩn bị mọi việc để thống nhất Tổ quốc...

Công việc trên đây là rất to lớn, nặng nề, và phức tạp, mà cũng là rất vẻ vang. Đây là một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi. Để giành lấy thắng lợi trong cuộc chiến đấu khổng lồ này cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân.

10-5-69

Cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn.

Đó là một điều chắc chắn.

Tôi có ý định đến ngày đó, tôi sẽ đi khắp hai miền Nam Bắc, để chúc mừng đồng bào, cán bộ, và chiến sĩ anh hùng, thăm hỏi các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng yêu quý của chúng ta.

Kế theo đó, tôi sẽ thay mặt nhân dân ta đi thăm và cảm ơn các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa, và các nước bạn khắp năm châu đã tận tình ủng hộ và giúp đỡ cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta.

Ông Đỗ Phủ là người làm thơ rất nổi tiếng ở Trung Quốc, đời nhà Đường, có câu rằng “nhân sinh thất thập cổ lai hy” nghĩa là “người thọ 70, xưa nay hiếm”.

Năm nay, tôi vừa 79 tuổi, đã là hạng người “xưa nay hiếm” nhưng tinh thần, đầu óc vẫn rất sáng suốt, tuy sức khỏe có kém so với vài năm trước đây. Khi người ta đã ngoài 70 xuân, thì tuổi tác càng cao, sức khỏe càng thấp. Điều đó cũng không có gì lạ.

Nhưng ai mà đoán biết tôi còn phục vụ cách mạng, phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân được bao lâu nữa?

Vì vậy tôi đề sẵn mấy lời này, phòng khi tôi sẽ đi gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác, thì đồng bào cả nước, đồng chí trong Đảng và bầu bạn khắp nơi đều khỏi cảm thấy đột ngột.

**DI CHÚC
CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
Công bố năm 1969**

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ, hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn.

Đó là một điều chắc chắn.

Tôi có ý định đến ngày đó, tôi sẽ đi khắp hai miền Nam - Bắc, để chúc mừng đồng bào, cán bộ và chiến sĩ anh hùng; thăm hỏi các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng yêu quý của chúng ta.

Kế theo đó, tôi sẽ thay mặt nhân dân ta đi thăm và cảm ơn các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa, và các nước bầu bạn khắp năm châu đã tận tình ủng hộ và giúp đỡ cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta.

*

* *

Ông Đỗ Phủ là người làm thơ rất nổi tiếng ở Trung Quốc đời nhà Đường, có câu rằng “Nhân sinh thất thập cổ lai hy”, nghĩa là “người thọ 70, xưa nay hiếm”.

Năm nay, tôi vừa 79 tuổi, đã là lớp người “xưa nay hiếm” nhưng tinh thần, đầu óc vẫn rất sáng suốt, tuy sức khỏe có kém so với vài năm trước đây. Khi người ta đã ngoài 70 xuân, thì tuổi tác càng cao, sức khỏe càng thấp. Điều đó cũng không có gì lạ.

Nhưng ai mà đoán biết tôi còn phục vụ cách mạng, phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân được bao lâu nữa?

Vì vậy, tôi đề sẵn mấy lời này, phòng khi tôi sẽ đi gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác, thì đồng bào cả nước, đồng chí trong Đảng và bầu bạn khắp nơi đều khỏi cảm thấy đột ngột.

TRƯỚC HẾT NÓI VỀ ĐẢNG - Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc,

cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con người của mắt mình.

Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh *tự phê bình và phê bình* là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau.

Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

ĐOÀN VIÊN VÀ THANH NIÊN ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục *đạo đức cách mạng* cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”.

Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết.

NHÂN DÂN LAO ĐỘNG ta ở miền xuôi cũng như ở miền núi, đã bao đời chịu đựng gian khổ, bị chế độ phong kiến và thực dân áp bức bóc lột, lại kinh qua nhiều năm chiến tranh.

Tuy vậy, nhân dân ta rất anh hùng, dũng cảm, hăng hái, cần cù. Từ ngày có Đảng, nhân dân ta luôn luôn đi theo Đảng, rất trung thành với Đảng.

Đảng cần phải có *kế hoạch* thật tốt để phát triển kinh tế và văn hoá, nhằm không ngừng *nâng cao đời sống của nhân dân*.

CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ có thể còn kéo dài. Đồng bào ta có thể phải hy sinh nhiều của, nhiều người. Dù sao chúng ta phải quyết tâm đánh giặc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn.

*Còn non, còn nước, còn người,
Thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay!*

Dù khó khăn gian khổ đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định phải cút khỏi nước ta. Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà. Nước ta sẽ có vinh dự lớn là một nước nhỏ mà đã anh dũng đánh thắng hai đế quốc to - là Pháp và Mỹ; và đã góp phần xứng đáng vào phong trào giải phóng dân tộc.

VỀ PHONG TRÀO CỘNG SẢN THẾ GIỚI - Là một người suốt đời phục vụ cách mạng, tôi càng tự hào với sự lớn mạnh của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế bao nhiêu, thì tôi càng đau lòng bấy nhiêu vì sự bất hoà hiện nay giữa các đảng anh em!

Tôi mong rằng Đảng ta sẽ ra sức hoạt động, góp phần đặc lực vào việc khôi phục lại khối đoàn kết giữa các đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý, có tình.

Tôi tin chắc rằng các đảng anh em và các nước anh em nhất định sẽ phải đoàn kết lại.

*

* *

VỀ VIỆC RIÊNG - Suốt đời tôi hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa.

Sau khi tôi đã qua đời, chớ nên tổ chức diễu phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân.

*

* *

Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng.

Tôi cũng gửi lời chào thân ái đến các đồng chí, các bầu bạn và các cháu thanh niên, nhi đồng quốc tế.

Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới.

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 1969

HỒ CHÍ MINH

ĐIỀU VĂN CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM¹⁾

1) Sáng ngày 9-9-1969, Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh được cử hành trọng thể tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội với sự tham gia của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Quốc hội, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và nhiều đoàn đại biểu quốc tế. Tại Lễ truy điệu, đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng ta đã đọc *Điều văn* của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam; đồng bào, chiến sĩ cả nước, bạn bè quốc tế đã lắng nghe trực tiếp qua làn sóng của Đài Tiếng nói Việt Nam. Nội dung *Điều văn* thể hiện sự tiếc thương vô hạn, sự tôn vinh cuộc đời, sự nghiệp và công lao của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với Đảng và dân tộc Việt Nam cùng những lời thề của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta quyết tâm đưa ngọn cờ của Người tới thắng lợi cuối cùng. Năm 1973, đế quốc Mỹ đã phải cuốn cờ, rút quân khỏi miền Nam nước ta. Ngày 30-4-1975, bằng cuộc tấn công thần tốc trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, quân dân ta đã giải phóng hoàn toàn miền Nam, đất nước ta sạch bóng quân xâm lược, non sông Việt Nam thu về một mối.

Trong sự nghiệp đổi mới hiện nay, Đảng Cộng sản Việt Nam và toàn thể nhân dân Việt Nam quyết tâm kiên trì con đường Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn, ra sức học tập, làm theo tư tưởng và tấm gương đạo đức của Người, xây dựng Tổ quốc Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Bộ sách *Hồ Chí Minh Toàn tập* đã được xuất bản hai lần. Ở lần xuất bản thứ hai, Hội đồng xuất bản đã quyết định in *Điều văn* của Ban Chấp hành Trung ương Đảng ở cuối tập 12 - tập cuối của bộ sách *Hồ Chí Minh Toàn tập*. Theo sự chỉ đạo của Hội đồng xuất bản *Hồ Chí Minh Toàn tập* lần thứ ba, Ban biên tập tiếp tục in nguyên văn *Điều văn* và xếp ở cuối tập 15, *Hồ Chí Minh Toàn tập*, xuất bản lần thứ ba, để bạn đọc tham khảo (BT).

Thưa đồng bào và chiến sĩ cả nước,

Thưa các đồng chí và các bạn,

HỒ CHỦ TỊCH kính yêu của chúng ta không còn nữa!

Tổn thất này vô cùng lớn lao! Đau thương này thật là vô hạn!

Dân tộc ta và Đảng ta mất một vị lãnh tụ thiên tài và một người thầy vĩ đại.

Phong trào cộng sản quốc tế, phong trào giải phóng dân tộc và cả loài người tiến bộ mất một chiến sĩ lỗi lạc, một người bạn chiến đấu kiên cường và thân thiết.

Đồng bào và chiến sĩ cả nước ta thương nhớ Người khôn xiết! Anh em và bầu bạn khắp năm châu cùng chia sẻ nỗi đau buồn sâu sắc của chúng ta.

*

* *

Hơn 60 năm qua, từ buổi thiếu niên cho đến phút cuối cùng, HỒ CHỦ TỊCH đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta và nhân dân thế giới. Người đã trải qua một cuộc đời oanh liệt, đầy gian khổ hy sinh, vô cùng cao thượng và phong phú, vô cùng trong sáng và đẹp đẽ.

Với tấm lòng yêu nước nồng nàn, HỒ CHỦ TỊCH đã sớm đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, tìm thấy ở chủ nghĩa Mác - Lênin ánh sáng soi đường cứu dân, cứu nước. HỒ CHỦ TỊCH là người Việt Nam đầu tiên đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh nước ta, vạch đường chỉ lối cho cách mạng Việt Nam từng bước tiến lên, từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

HỒ CHỦ TỊCH là người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta, là người xây dựng nền Cộng hoà dân chủ Việt Nam và Mặt trận dân tộc thống nhất, là người cha thân yêu của các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam. Người là linh hồn, là ngọn cờ chói lọi, lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đoàn kết một lòng, chiến đấu anh dũng, viết nên những trang sử vẻ vang nhất của Tổ quốc ta.

Dân tộc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta đã sinh ra HỒ CHỦ TỊCH, người anh hùng dân tộc vĩ đại, và chính Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, nhân dân ta và non sông đất nước ta.

*
* *

Người là tượng trưng cho tinh hoa của dân tộc Việt Nam, cho ý chí kiên cường, bất khuất của nhân dân Việt Nam suốt bốn nghìn năm lịch sử. “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”. “Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”. Đó là lời kêu gọi cứu nước khẩn thiết hiện nay của Tổ quốc, là lời hịch của ông cha ta vang vọng tự ngàn xưa, là nghĩa vụ thiêng liêng của chúng ta đối với muôn đời con cháu. Người nói: “Nước ta là một, dân tộc ta là một”. “Miền Nam là máu của máu Việt Nam, là thịt của thịt Việt Nam”. Lúc còn sống, Người luôn luôn theo sát từng bước đi của cách mạng giải phóng miền Nam, ngày đêm Người tưởng nhớ đến đồng bào và chiến sĩ miền Nam với tấm lòng thương yêu không bờ bến.

Vĩnh biệt Người, chúng ta thề:

Giương cao mãi mãi ngọn cờ độc lập dân tộc, quyết chiến quyết thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, thống nhất đất nước để thỏa lòng mong ước của Người.

*
* *

Hoài bão lớn nhất của HỒ CHỦ TỊCH là Tổ quốc được giải phóng, nhân dân được hạnh phúc. Người nói: “Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”. Người còn nói: “Miền Bắc nhất định phải tiến lên chủ nghĩa xã hội”.

Lúc còn sống, Người dành tất cả lòng hiền từ ấm áp cho đồng bào, con cháu, già, trẻ, gái, trai, miền Bắc, miền Nam, miền xuôi, miền ngược. Khi mất đi, Người còn “để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng”.

Vĩnh biệt Người, chúng ta thề:

Đem hết sức mình tiếp tục phấn đấu thực hiện lý tưởng xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa cao đẹp mà Người đã vạch ra cho giai cấp công nhân và nhân dân ta, đem lại phồn vinh cho đất nước, hạnh phúc cho đồng bào.

*

* *

HỒ CHỦ TỊCH hằng quan tâm và dày công xây dựng Đảng ta thành một khối đoàn kết, thống nhất vững mạnh. Người dạy: “Sức mạnh của Đảng là ở sự đoàn kết nhất trí”. HỒ CHỦ TỊCH là hiện thân của khối đoàn kết dân tộc, là hiện thân tình ruột thịt Bắc - Nam. Người nói: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”. Người luôn luôn căn dặn chúng ta phải giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết và tình thương yêu đồng bào, đồng chí.

Vĩnh biệt Người, chúng ta thề:

Hết lòng hết sức giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình, tăng cường sức chiến đấu của Đảng, làm hạt nhân cho khối đoàn kết toàn dân, bảo đảm cho sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân và dân tộc Việt Nam hoàn toàn thắng lợi.

HỒ CHỦ TỊCH là tượng trưng cao đẹp của chủ nghĩa yêu nước chân chính kết hợp nhuần nhuyễn với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Trái tim, khối óc của Người dành cho dân tộc Việt Nam ta cũng hướng về giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Là người học trò trung thành của Các Mác và Lênin,

HỒ CHỦ TỊCH chẳng những là một nhà yêu nước vĩ đại, mà còn là một chiến sĩ xuất sắc trong phong trào cộng sản quốc tế và phong trào giải phóng dân tộc của thế kỷ XX. **HỒ CHỦ TỊCH** thường dạy chúng ta phải chăm lo bảo vệ sự đoàn kết quốc tế, vì sự nghiệp to lớn của cách mạng Việt Nam, vì nghĩa vụ cao cả đối với cách mạng thế giới.

Vĩnh biệt Người, chúng ta thề:

Luôn luôn phát huy tình cảm quốc tế trong sáng của HỒ CHỦ TỊCH, hết lòng góp sức vào việc khôi phục và tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong phe xã hội chủ nghĩa và giữa các Đảng anh em trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản; thắt chặt tình đoàn kết hữu nghị giữa các dân tộc Đông Dương; ra sức ủng hộ phong trào cách mạng của nhân dân các nước, góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

*

* *

Cả cuộc đời vĩ đại của **HỒ CHỦ TỊCH** là tấm gương mãi mãi sáng ngời chí khí cách mạng kiên cường, tinh thần độc lập tự chủ, lòng yêu nhân dân thấm thiết, đạo đức chí công vô tư, tác phong khiêm tốn, giản dị. **HỒ CHỦ TỊCH** dạy chúng ta: “Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”.

Vĩnh biệt Người, chúng ta thề:

Suốt đời học tập đạo đức, tác phong của Người, bồi dưỡng phẩm chất cách mạng, không sợ gian khổ, không sợ hy sinh, rèn luyện mình thành những chiến sĩ trung thành với Đảng, với dân, xứng đáng là đồng chí, là học trò của HỒ CHỦ TỊCH. Noi gương Người, toàn thể nhân dân ta,

thanh niên ta nguyện ra sức trau dồi mình thành những con người mới, làm chủ đất nước, làm chủ xã hội mới, mang lá cờ bách chiến bách thắng của HỒ CHỦ TỊCH tới đích cuối cùng.

*

* *

HỒ CHỦ TỊCH đã qua đời! Nhưng Người để lại cho chúng ta một di sản vô cùng quý báu. Đó là thời đại HỒ CHÍ MINH, thời đại rực rỡ nhất trong lịch sử quang vinh của dân tộc. Đó là kỷ nguyên độc lập, tự do của Tổ quốc, kỷ nguyên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Toàn thể dân tộc Việt Nam ta, mỗi người Việt Nam ta mãi mãi ghi lòng tạc dạ công ơn trời biển của Người.

Trước anh linh của HỒ CHỦ TỊCH, chúng ta nguyện suốt đời trung thành với Người, đem hết tâm hồn và nghị lực, đoàn kết thành một khối sắt thép, phấn đấu quên mình, quyết làm tròn nghĩa vụ cao cả vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân ta và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng của nhân dân thế giới.

HỒ CHỦ TỊCH đã qua đời! Nhưng Người luôn luôn dẫn dắt chúng ta. Chúng ta vẫn cảm thấy có Người luôn luôn bên cạnh. Bởi vì chúng ta vẫn đi theo con đường của Người, tiếp tục sự nghiệp vĩ đại của Người. Bởi vì Người vẫn sống mãi với non sông đất nước, tên tuổi và hình ảnh của Người ngày càng khắc sâu trong trái tim, khối óc của mỗi chúng ta.

Các đồng chí và đồng bào thân mến!

Vĩnh biệt chúng ta, BÁC HỒ có để lại cho Đảng ta, cho toàn thể đồng bào và chiến sĩ hai miền Nam - Bắc một bản Di chúc lịch sử. Đó là những lời căn dặn cuối cùng của BÁC, là những tình cảm và niềm tin của BÁC đối với chúng ta ngày nay và các thế hệ mai sau.

Chúng ta hãy xứng đáng với BÁC hơn nữa!

Hãy nén đau thương, anh dũng phấn đấu, hăng hái vươn lên, đập bằng mọi trở lực, chông gai, quyết tâm đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược, quyết tâm xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công, thực hiện lời thề danh dự trong giờ phút vĩnh biệt thiêng liêng này!

**HỒ CHỦ TỊCH, LÃNH TỰ VĨ ĐẠI, NGƯỜI THẦY KÍNH YÊU
CỦA ĐẢNG TA, CỦA DÂN TỘC TA, ĐỜI ĐỜI SỐNG MÃI!**

PHỤ LỤC

DANH MỤC CÁC LỆNH DO CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH KÝ TỪ NĂM 1966 ĐẾN NĂM 1969

NĂM 1966

- Lệnh số 1-LCT, ngày 3-1-1966, thưởng 20 Huân chương Chiến công hạng Nhất, 35 Huân chương Chiến công hạng Nhì, 140 Huân chương Chiến công hạng Ba cho 63 đơn vị, 132 cán bộ, chiến sĩ quân đội và dân quân, tự vệ đã lập nhiều chiến công trong các trận chiến đấu tháng 7, 8, 9, 10-1965; truy tặng 103 Huân chương Chiến công cho các liệt sĩ đã hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 2-LCT, ngày 3-1-1966, thưởng 12 Huân chương Chiến công các hạng cho 7 đơn vị, 5 cán bộ, chiến sĩ đã lập nhiều chiến công trong các trận chiến đấu tháng 7, 8, 9, 10-1965; truy tặng 2 Huân chương Chiến công hạng Nhất cho hai liệt sĩ đã hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 3-LCT, ngày 3-1-1966, thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba cho Đại đội xe 23, thuộc Trạm B2 Bắc, Vận tải B, đã hoàn thành tốt nhiệm vụ; truy tặng Huân chương Chiến công hạng Ba cho thuyền trưởng thuyền số 6 Lê Xuân Long thuộc Hợp tác xã vận tải Phúc Thọ, Nghệ An, đã hy sinh trong khi làm nhiệm vụ.

- Lệnh số 4-LCT, ngày 3-1-1966, thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho bác sĩ thú y, chuyên gia Mông Cổ, đã giúp Việt Nam về kỹ thuật thú y và chăn nuôi.
- Lệnh số 5-LCT, ngày 3-1-1966, thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho chuyên gia Trung Quốc Tần Chí Hùng, đã giúp Việt Nam xây dựng Nhà máy mì, bánh, kẹo Hà Nội.
- Lệnh số 6-LCT, ngày 10-1-1966, thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho 5 chuyên gia Trung Quốc đã giúp Việt Nam nghiên cứu kỹ thuật trồng lúa và mía.
- Lệnh số 7-LCT, ngày 13-1-1966, thưởng 5 Huân chương Quân công hạng Ba, 15 Huân chương Chiến công hạng Nhất, 17 Huân chương Chiến công hạng Nhì, 20 Huân chương Chiến công hạng Ba cho 26 đơn vị, 31 cán bộ và chiến sĩ đã lập nhiều chiến công trong các trận chiến đấu tháng 8, 9, 10-1965; truy tặng 14 Huân chương các loại cho 14 liệt sĩ đã hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 8-LCT, ngày 14-1-1966, thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho nhân dân, cán bộ Đào Xá, huyện Thanh Thủy, Phú Thọ; xã viên, cán bộ Hợp tác xã nông nghiệp Liên Phương, huyện Yên Mô, Ninh Bình.
- Lệnh số 9-LCT, ngày 14-1-1966, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đoàn Nghệ thuật múa rối và chiếu hình bìa tỉnh Hồ Nam (Trung Quốc) sang thăm và biểu diễn ở nước ta.
- Lệnh số 10-LCT, ngày 19-1-1966, thưởng 52 Huân chương Chiến công cho 40 đơn vị và 12 cán bộ, chiến sĩ quân đội, dân quân, tự vệ đã lập nhiều chiến công trong các trận chiến đấu tháng 10, 11-1965; truy tặng 16 Huân chương Chiến công cho 16 liệt sĩ đã hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 11-LCT, ngày 19-1-1966, thưởng 55 Huân chương các loại cho 41 đơn vị, 14 cán bộ, chiến sĩ quân đội, dân quân, tự vệ đã lập chiến công trong các trận chiến đấu tháng 10, 11, 12-1965; truy tặng 12 Huân chương Chiến công hạng Ba cho 12 liệt sĩ đã hy sinh trong chiến đấu.

- Lệnh số 12-LCT, ngày 19-1-1966, thưởng 48 Huân chương Quân công cho 23 đơn vị, 25 cán bộ, chiến sĩ quân đội đã hoàn thành tốt nhiệm vụ; truy tặng 19 Huân chương Chiến công cho 19 liệt sĩ đã hy sinh trong khi làm nhiệm vụ.
- Lệnh số 13-LCT, ngày 20-1-1966, thưởng 7 Huân chương Chiến công cho 6 đơn vị và một chiến sĩ công an vũ trang có nhiều thành tích trong các trận chiến đấu tháng 5, 6, 7, 8, 9-1965; truy tặng Huân chương Chiến công hạng Ba cho liệt sĩ Phạm Viết Sơn đã hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 14-LCT, ngày 24-1-1966, thưởng 6 Huân chương Chiến công hạng Nhì và hạng Ba cho 6 đơn vị công an vũ trang đã lập nhiều chiến công trong các trận chiến đấu tháng 9, 10, 11-1965.
- Lệnh số 15-LCT, ngày 24-1-1966, thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba cho Nông trường Rạng Đông đã lập chiến công trong trận chiến đấu ngày 4-9-1965.
- Lệnh số 16-LCT, ngày 25-1-1966, thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhì cho đơn vị 152 đảo Bạch Long Vĩ thuộc Quân khu Đông Bắc đã bắn rơi một máy bay Mỹ ngày 22-1-1966.
- Lệnh số 17-LCT, ngày 2-2-1966, thưởng 54 Huân chương các loại cho 28 đơn vị, 26 cán bộ và chiến sĩ đã lập nhiều chiến công trong các trận chiến đấu tháng 8, 9, 10, 11-1965; truy tặng 35 Huân chương các loại cho 35 liệt sĩ đã hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 18-LCT, ngày 5-2-1966, thưởng 48 Huân chương Lao động cho 48 chuyên gia Trung Quốc đã giúp Việt Nam đo đạc và lập bản đồ miền Bắc.
- Lệnh số 19-LCT, ngày 5-2-1966, thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba cho cán bộ và chiến sĩ công an thành phố Nam Định có thành tích xuất sắc trong các trận chiến đấu chống máy bay Mỹ ngày 28-6 và các ngày 2, 4-7-1965.
- Lệnh số 20-LCT, ngày 5-2-1966, cử ông Nguyễn Ngọc Vũ làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tại nước Cộng hoà Mali.

- Lệnh số 21-LCT, ngày 5-2-1966, cử ông Nguyễn Văn Phát làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tại nước Cộng hoà Gana.
- Lệnh số 22-LCT, ngày 5-2-1966, bổ nhiệm Chủ nhiệm Ủy ban Thống nhất Chính phủ Nguyễn Văn Vịnh kiêm giữ chức Phó Tổng tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam.
- Lệnh số 23-LCT, ngày 7-2-1966, thưởng 22 Huân chương Chiến công hạng Nhì cho 12 đơn vị, 10 cán bộ, chiến sĩ đã lập nhiều chiến công trong các trận chiến đấu tháng 8, 9, 10, 11, 12-1965.
- Lệnh số 24-LCT, ngày 19-2-1966, thưởng 2 Huân chương Lao động hạng Nhất, 3 Huân chương Lao động hạng Nhì, 5 Huân chương Lao động hạng Ba cho nhân dân và cán bộ 10 tỉnh đã lập nhiều thành tích trong phong trào thi đua làm thủy lợi hai năm 1964 - 1965.
- Lệnh số 25-LCT, ngày 15-3-1966, thưởng 12 Huân chương Chiến công cho 11 đơn vị và một cán bộ công an vũ trang đã lập nhiều chiến công trong các trận chiến đấu chống máy bay Mỹ và hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ an ninh năm 1965; truy tặng 3 Huân chương Chiến công hạng Ba cho 3 liệt sĩ đã hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 26-LCT, ngày 19-3-1966, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đoàn ca múa Phương Đông (Trung Quốc) sang thăm và biểu diễn ở Việt Nam.
- Lệnh số 27-LCT, ngày 22-3-1966, thưởng 6 Huân chương Lao động hạng Ba cho 6 đơn vị thuộc ngành nội thương đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 1965.
- Lệnh số 28-LCT, ngày 22-3-1966, thưởng 116 Huân chương Lao động và Huân chương Chiến công cho 91 đơn vị và 25 cá nhân đã lập nhiều thành tích đảm bảo giao thông vận tải năm 1965; truy tặng 4 Huân chương Lao động hạng Ba cho một thủy thủ và 3 công nhân đã hy sinh trong khi làm nhiệm vụ.

- Lệnh số 29-LCT, ngày 22-3-1966, thưởng 5 Huân chương Lao động cho 5 tỉnh đã lập nhiều thành tích xoá nạn mù chữ ở vùng cao.
- Lệnh số 30-LCT, ngày 25-3-1966, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đoàn xiếc của Bộ Đường sắt Trung Quốc, sang thăm và biểu diễn ở Việt Nam.
- Lệnh số 31-LCT, ngày 25-3-1966, thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho chuyên gia Trung Quốc Lưu Bảo Nhiệm, đã giúp Việt Nam kỹ thuật trồng khoai lang.
- Lệnh số 32-LCT, ngày 25-3-1966, thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho chuyên gia Trung Quốc Chung Thạch Kim, đã giúp tỉnh Quảng Ninh đào tạo cán bộ, thủy thủ và xây dựng đoàn tàu đánh cá biển.
- Lệnh số 33-LCT, ngày 28-3-1966, thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho chuyên gia Trung Quốc Lưu Niệm Dân, đã giúp Việt Nam khảo sát và thiết kế đồng muối theo phương pháp khơi nước.
- Lệnh số 34-LCT, ngày 31-3-1966, thưởng 28 Huân chương Quân công và Chiến công cho 28 đơn vị, cán bộ, chiến sĩ đã lập nhiều thành tích trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu năm 1965.
- Lệnh số 35-LCT, ngày 31-3-1966, thưởng 18 Huân chương Chiến công cho 9 đơn vị, 9 cán bộ, chiến sĩ đã lập nhiều chiến công trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu năm 1965; truy tặng Huân chương Chiến công hạng Nhất và 6 Huân chương Chiến công hạng Nhì cho 7 liệt sĩ đã hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 36-LCT, ngày 19-4-1966, thưởng 23 Huân chương Quân công, Chiến công cho 23 đơn vị và chiến sĩ quân đội, dân quân, tự vệ đã lập nhiều chiến công trong các trận chiến đấu tháng 1 và 2-1966; truy tặng Huân chương Chiến công hạng Nhất cho một liệt sĩ đã hy sinh trong chiến đấu.

- Lệnh số 37-LCT, ngày 19-4-1966, thưởng 43 Huân chương Chiến công cho 24 đơn vị, 19 cán bộ, chiến sĩ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ; truy tặng 6 Huân chương Chiến công cho 6 liệt sĩ đã hy sinh trong khi làm nhiệm vụ.
- Lệnh số 38-LCT, ngày 19-4-1966, thưởng 155 Huân chương Chiến công cho cán bộ, chiến sĩ quân đội và dân quân, tự vệ lập nhiều chiến công trong các trận chiến đấu từ tháng 4 đến tháng 11-1965; truy tặng 98 Huân chương Chiến công cho các liệt sĩ đã hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 39-LCT, ngày 19-4-1966, thưởng 14 Huân chương Chiến công cho 10 đơn vị, 4 cán bộ, chiến sĩ quân đội và dân quân, tự vệ đã lập nhiều chiến công trong các trận chiến đấu năm 1965; truy tặng 33 Huân chương Chiến công cho 33 liệt sĩ đã hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 40-LCT, ngày 30-4-1966, thưởng 5 Huân chương Độc lập và 8 Huân chương Quân công cho 13 đơn vị Quân đội nhân dân Việt Nam đã lập nhiều chiến công vẻ vang và hoàn thành tốt nhiệm vụ trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước.
- Lệnh số 41-LCT, ngày 9-5-1966, thưởng một Huân chương Quân công và 33 Huân chương Chiến công cho 17 đơn vị, 17 cán bộ và chiến sĩ quân đội đã hoàn thành tốt nhiệm vụ; truy tặng 31 Huân chương Chiến công cho 31 liệt sĩ đã hy sinh trong khi làm nhiệm vụ.
- Lệnh số 42-LCT, ngày 9-5-1966, thưởng 68 Huân chương Kháng chiến cho 68 cán bộ, công nhân, viên chức và nhân dân đã có nhiều thành tích trong kháng chiến; truy tặng 38 Huân chương Kháng chiến cho 38 cán bộ, công nhân, viên chức và nhân dân có nhiều thành tích và đã hy sinh trong kháng chiến.
- Lệnh số 43-LCT, ngày 9-5-1966, thưởng 2 Huân chương Quân công và 66 Huân chương Chiến công cho 50 đơn vị, 18 cán bộ, chiến sĩ quân đội đã lập nhiều chiến công trong các trận chiến đấu

- tháng 11 và 12-1965, tháng 1 và 2-1966; truy tặng 22 Huân chương Chiến công cho 22 liệt sĩ đã hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 44-LCT, ngày 14-5-1966, thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba cho hạ sĩ Nguyễn Thị Ngọc Đoàn, thuộc Đội 6, Cục 22, Bộ Công an, đã dũng cảm bảo vệ an toàn khách quốc tế trong lúc máy bay địch bắn phá.
 - Lệnh số 45-LCT, ngày 17-5-1966, thưởng 125 Huân chương Lao động cho 125 chuyên gia Liên Xô đã giúp Việt Nam phát triển kinh tế và văn hoá.
 - Lệnh số 46-LCT, ngày 17-5-1966, thưởng 5 Huân chương Lao động cho 5 chuyên gia Liên Xô đã giúp Việt Nam phát triển kinh tế và văn hoá.
 - Lệnh số 47-LCT, ngày 17-5-1966, thưởng 127 Huân chương Chiến công cho 57 đơn vị, 70 cán bộ và chiến sĩ quân đội, dân quân, tự vệ lập nhiều chiến công trong các trận chiến đấu từ tháng 8 đến tháng 12-1965.
 - Lệnh số 48-LCT, ngày 17-5-1966, thưởng một Huân chương Quân công và 73 Huân chương Chiến công cho 28 đơn vị, 46 cán bộ và chiến sĩ quân đội đã hoàn thành tốt nhiệm vụ; truy tặng 14 Huân chương Chiến công cho 14 liệt sĩ đã hy sinh trong khi làm nhiệm vụ.
 - Lệnh số 49-LCT, ngày 17-5-1966, thưởng 64 Huân chương Lao động cho 64 cán bộ và chiến sĩ Đoàn 559 đã hoàn thành tốt nhiệm vụ; truy tặng 2 Huân chương Lao động cho một cán bộ đã hy sinh trong khi làm nhiệm vụ và một cán bộ đã tử trận.
 - Lệnh số 51-LCT, ngày 18-5-1966, thưởng 2.186 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang cho cán bộ và chiến sĩ đã phục vụ trong quân đội và công an vũ trang.
 - Lệnh số 53-LCT, ngày 18-5-1966, thưởng 5 Huân chương Chiến công cho các đơn vị đã lập thành tích xuất sắc trong những trận chiến đấu năm 1965.

- Lệnh số 58-LCT, ngày 25-6-1966, thưởng 7 Huân chương Chiến công cho các đơn vị đã lập nhiều thành tích trong công tác năm 1965.
- Lệnh số 59-LCT, ngày 4-7-1966, cử Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tại các nước Cộng hoà Angiêri Dân chủ và Nhân dân, Cộng hoà Cônggô (Bradavin), Cộng hoà Hồi giáo Môritani, Cộng hoà Arập Yêmen.
- Lệnh số 60-LCT, ngày 12-7-1966, thưởng 2 Huân chương Chiến công hạng Ba cho 2 đơn vị đã lập nhiều chiến công trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu.
- Lệnh số 61-LCT, ngày 12-7-1966, truy tặng Huân chương Chiến công hạng Ba cho giao thông viên hoả tốc Ngô Văn Phấn, thuộc Cục Bưu điện Trung ương, Tổng cục Bưu điện và truyền thanh, đã nêu cao tinh thần dũng cảm bảo vệ an toàn công văn, tài liệu, bảo đảm hành trình đúng thời gian quy định và đã hy sinh trong khi làm nhiệm vụ.
- Lệnh số 62-LCT, ngày 12-7-1966, thưởng 51 Huân chương Chiến công cho 11 đơn vị, 40 cán bộ, chiến sĩ quân đội, công nhân quốc phòng và thanh niên xung phong đã hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Lệnh số 63-LCT, ngày 12-7-1966, thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba cho Tổng đội 41 thuộc Công trình thi công đường dây thông tin ngày 15-6-1966 đã bắn rơi một máy bay Mỹ.
- Lệnh số 64-LCT, ngày 26-7-1966, thưởng 21 Huân chương Lao động cho 21 đơn vị và địa phương đã hoàn thành xuất sắc công tác bổ túc văn hoá trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965).
- Lệnh số 65-LCT, ngày 26-7-1966, thưởng 6 Huân chương Lao động hạng Ba cho các địa phương đã có thành tích xuất sắc trong cuộc vận động 2 năm (1964 - 1965) thực hiện tốt chính sách đối với thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sĩ.

- Lệnh số 66-LCT, ngày 26-7-1966, thưởng 2 Huân chương Quân công, 94 Huân chương Chiến công cho 53 đơn vị, 43 cán bộ và chiến sĩ quân đội, dân quân, tự vệ và công nhân quốc phòng đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu; truy tặng 7 Huân chương Chiến công cho 7 liệt sĩ đã hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 67-LCT, ngày 28-7-1966, thưởng 28 Huân chương Chiến công cho 3 đơn vị, 25 cán bộ, chiến sĩ quân đội đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chiến đấu.
- Lệnh số 68-LCT, ngày 28-7-1966, truy tặng 57 Huân chương Chiến công cho 57 liệt sĩ đã anh dũng hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 69-LCT, ngày 9-8-1966, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì cho chuyên gia Liên Xô, kỹ sư trưởng A.V. Alếchxâyêvích, đã giúp Việt Nam xây dựng công trình thủy điện Thác Bà.
- Lệnh số 70-LCT, ngày 18-8-1966, thưởng Huân chương Quân công hạng Ba và 30 Huân chương Chiến công cho 31 đơn vị quân đội, dân quân, tự vệ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu.
- Lệnh số 71-LCT, ngày 19-8-1966, thưởng 2 Huân chương Chiến công cho 2 cán bộ Chi cục xăng dầu Nghệ An, thuộc Tổng cục vật tư, đã anh dũng cứu tài sản của Nhà nước; truy tặng 3 Huân chương Chiến công cho 3 cán bộ đã anh dũng hy sinh trong khi làm nhiệm vụ.
- Lệnh số 72-LCT, ngày 19-8-1966, thưởng 6 Huân chương Chiến công cho 2 đơn vị, 3 cán bộ và một chiến sĩ công an đã anh dũng cứu tài sản của Nhà nước trong các trận chiến đấu ngày 26-6 và ngày 7-7-1966.
- Lệnh số 73-LCT, ngày 20-8-1966, cử ông Nguyễn Việt Dũng làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tại Cộng hoà Dân chủ Đức.

- Lệnh số 74-LCT, ngày 1-9-1966, thưởng 23 Huân chương Chiến công cho 3 đơn vị, 20 cán bộ, chiến sĩ đã lập nhiều chiến công trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu; truy tặng 8 Huân chương Chiến công cho 8 liệt sĩ đã anh dũng hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 75-LCT, ngày 1-9-1966, truy tặng 59 Huân chương Chiến công cho 59 liệt sĩ đã anh dũng hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 76-LCT, ngày 1-9-1966, thưởng 6 Huân chương Quân công cho 6 đơn vị đã lập nhiều chiến công trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu.
- Lệnh số 77-LCT, ngày 1-9-1966, thưởng 104 Huân chương Chiến công cho 77 đơn vị, 27 cán bộ, chiến sĩ quân đội và dân quân, tự vệ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu; truy tặng 12 Huân chương Chiến công cho 12 liệt sĩ đã anh dũng hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 78-LCT, ngày 6-9-1966, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì cho Trưởng đoàn chuyên gia Trung Quốc Dư Khởi Đông, đã giúp Việt Nam xây dựng Nhà máy miến, mì chính Việt Trì và nghiên cứu việc trang bị thêm cho 7 nhà máy thuộc Bộ Công nghiệp nhẹ.
- Lệnh số 79-LCT, ngày 9-9-1966, thưởng Huân chương Quân công hạng Ba cho binh chủng Thông tin thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam đã làm tốt nhiệm vụ bảo đảm thông tin liên lạc, phục vụ chiến đấu.
- Lệnh số 80-LCT, ngày 26-9-1966, ân xá và giảm án cho những phạm nhân đã cải tạo tốt.
- Lệnh số 81-LCT, ngày 28-9-1966, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đội công trình của tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), đã giúp tỉnh Hà Giang xây dựng cầu hữu nghị Giang Nam.
- Lệnh số 82-LCT, ngày 28-9-1966, truy tặng 113 Huân chương Chiến công cho 113 liệt sĩ quân đội đã anh dũng hy sinh trong chiến đấu.

- Lệnh số 83-LCT, ngày 28-9-1966, thưởng 2 Huân chương Quân công, 48 Huân chương Chiến công cho 26 đơn vị, 24 cán bộ, chiến sĩ và dân quân đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu.
- Lệnh số 84-LCT, ngày 28-9-1966, thưởng 3.547 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang và truy tặng 2 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang cho cán bộ, chiến sĩ đã phục vụ trong quân đội và công an vũ trang từ sau ngày hoà bình lập lại (20-7-1954).
- Lệnh số 85-LCT, ngày 28-9-1966, thưởng 48 Huân chương Lao động cho 48 đơn vị đã hoàn thành xuất sắc công tác bổ túc văn hoá trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965).
- Lệnh số 86-LCT, ngày 28-9-1966, thưởng 55 Huân chương Kháng chiến cho 55 cán bộ, công nhân, viên chức và nhân dân đã có nhiều thành tích trong thời kỳ kháng chiến; truy tặng 64 Huân chương Kháng chiến cho 64 cán bộ và nhân dân có nhiều thành tích và đã hy sinh trong kháng chiến.
- Lệnh số 87-LCT, ngày 7-10-1966, thưởng 13 Huân chương Lao động cho 13 đơn vị đã có nhiều thành tích trong cuộc vận động đồng bào miền xuôi lên tham gia phát triển kinh tế và văn hoá miền núi.
- Lệnh số 88-LCT, ngày 12-10-1966, thưởng 1 Huân chương Quân công hạng Ba, 48 Huân chương Chiến công cho 49 đơn vị công an đã làm tốt nhiệm vụ bảo vệ trị an và đã lập nhiều chiến công trong các trận chiến đấu chống máy bay Mỹ.
- Lệnh số 89-LCT, ngày 12-10-1966, thưởng 2 Huân chương Quân công hạng Ba cho 2 đơn vị công an đã lập nhiều chiến công trong các trận chiến đấu chống máy bay Mỹ.
- Lệnh số 90-LCT, ngày 12-10-1966, thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhì cho công an vũ trang đã vượt mọi khó khăn, làm tốt nhiệm vụ bảo vệ trị an, phục vụ nhân dân và đã lập nhiều chiến công trong các trận chiến đấu chống máy bay Mỹ.

- Lệnh số 91-LCT, ngày 12-10-1966, thưởng 33 Huân chương Chiến công cho 20 đơn vị, 13 cán bộ, chiến sĩ công an vũ trang đã làm tốt nhiệm vụ bảo vệ trị an và đã lập nhiều chiến công trong các trận chiến đấu chống máy bay Mỹ; truy tặng 5 Huân chương Chiến công cho 5 liệt sĩ công an vũ trang đã hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 92-LCT, ngày 27-10-1966, công bố Pháp lệnh quy định cấm nấu rượu trái phép.
- Lệnh số 93-LCT, ngày 28-10-1966, thưởng 128 Huân chương Chiến công cho 72 đơn vị, 56 cán bộ và chiến sĩ quân đội, dân quân, tự vệ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu.
- Lệnh số 94-LCT, ngày 28-10-1966, truy tặng 148 Huân chương Chiến công cho 148 liệt sĩ quân đội đã hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 95-LCT, ngày 29-10-1966, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Trưởng đoàn chuyên gia Liên Xô D.A. Mátvâyêvich, đã giúp Việt Nam về kỹ thuật tên lửa.
- Lệnh số 96-LCT, ngày 8-11-1966, thưởng 5 Huân chương Quân công, 91 Huân chương Chiến công cho 79 đơn vị, 17 cán bộ, chiến sĩ quân đội và dân quân, tự vệ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ huấn luyện, chiến đấu và phục vụ chiến đấu; truy tặng 20 Huân chương Chiến công cho 20 liệt sĩ quân đội đã hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 97-LCT, ngày 8-11-1966, thưởng 8 Huân chương Chiến công cho 6 đơn vị và 2 cán bộ công an vũ trang đã lập nhiều chiến công trong các trận chiến đấu chống máy bay Mỹ.
- Lệnh số 98-LCT, ngày 8-11-1966, thưởng 38 Huân chương Chiến công cho 11 đơn vị, 27 cán bộ, chiến sĩ đã lập nhiều chiến công trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu; truy tặng 15 Huân chương Chiến công cho 15 liệt sĩ đã hy sinh trong chiến đấu.

- Lệnh số 99-LCT, ngày 8-11-1966, thưởng 3 Huân chương Chiến công cho 3 đơn vị đã lập nhiều thành tích trong công tác giao thông vận tải năm 1965.
- Lệnh số 100-LCT, ngày 16-11-1966, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì cho công trình sư địa chất, Trưởng đoàn chuyên gia Trung Quốc Hà Phát Vinh, đã giúp Việt Nam thăm dò mỏ ở Sơn La và Lào Cai.
- Lệnh số 101-LCT, ngày 16-11-1966, thưởng 7 Huân chương Lao động hạng Ba cho các đơn vị thuộc Tổng cục Hậu cần (Bộ Quốc phòng), đã có nhiều thành tích sản xuất phục vụ chiến đấu năm 1965.
- Lệnh số 102-LCT, ngày 19-11-1966, thưởng 4 Huân chương Lao động hạng Ba cho nhân dân, cán bộ và các lực lượng vũ trang các tỉnh Nghệ An, Nam Hà, Hà Tây và Thái Bình, đã có nhiều thành tích trong công tác phòng, chống lụt bão, bảo vệ dê điều và các công trình thủy lợi năm 1966.
- Lệnh số 103-LCT, ngày 21-11-1966, thưởng 6 Huân chương Quân công và 94 Huân chương Chiến công cho 84 đơn vị, 16 cán bộ, chiến sĩ quân đội và dân quân, tự vệ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu; truy tặng 7 Huân chương Chiến công cho 7 liệt sĩ quân đội đã hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 104-LCT, ngày 29-11-1966, thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho chuyên gia bóng đá Liên Xô K.V.Pêtrôvích, đã giúp Việt Nam huấn luyện đội bóng đá Trường huấn luyện kỹ thuật Trung ương.
- Lệnh số 105-LCT, ngày 1-12-1966, thưởng 5 Huân chương Chiến công hạng Ba cho 3 đơn vị và 2 cá nhân thuộc đơn vị Tổng cục vật tư đã dũng cảm bảo vệ tài sản Nhà nước trong các trận chiến đấu ngày 29-6, ngày 1, 7, 12-7-1966; truy tặng Huân chương Chiến công hạng Ba cho nhân viên bảo vệ thuộc Chi cục xăng dầu Hải Phòng Trần Văn Mâu đã hy sinh trong khi làm nhiệm vụ.

- Lệnh số 106-LCT, ngày 6-12-1966, quyết định Phó Thủ tướng Phạm Hùng thôi kiêm chức Chủ nhiệm Văn phòng Tài chính - Thương nghiệp Phủ Thủ tướng và chức Chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước; ông Nguyễn Thanh Bình thôi giữ chức Bộ trưởng Bộ Nội thương để giữ chức Chủ nhiệm Văn phòng Tài chính - Thương nghiệp Phủ Thủ tướng, kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước.
- Lệnh số 107-LCT, ngày 17-12-1966, thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba cho 2 chuyên gia Trung Quốc Ngô Chí Đốc và Triệu Thụ Lâm, đã giúp Việt Nam trong việc sửa chữa cầu đường.
- Lệnh số 108-LCT, ngày 19-12-1966, cử ông Nguyễn Thọ Chân làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tại Liên Xô.
- Lệnh số 109-LCT, ngày 20-12-1966, thưởng 2 Huân chương Quân công hạng Ba và 234 Huân chương Chiến công cho 60 đơn vị, 176 cán bộ, chiến sĩ đã lập nhiều chiến công trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu.
- Lệnh số 110-LCT, ngày 20-12-1966, truy tặng 133 Huân chương Chiến công cho 133 liệt sĩ đã hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 111-LCT, ngày 23-12-1966, thưởng 8 Huân chương Chiến công cho 8 đơn vị công an đã có nhiều thành tích trong huấn luyện, bảo vệ trật tự trị an và góp phần bắn rơi máy bay Mỹ trong nhiều trận chiến đấu.
- Lệnh số 112-LCT, ngày 23-12-1966, thưởng 4 Huân chương Chiến công cho 2 đơn vị và 2 chiến sĩ công an đã dũng cảm bảo vệ tài sản Nhà nước và nhân dân trong các trận chiến đấu tháng 4 và tháng 8-1966; truy tặng Huân chương Chiến công hạng Ba cho đồng chí Trần Thị Phương, thuộc Đội phòng cháy, chữa cháy phố Nam Dân, xã Thượng Kiệm, huyện Kim Sơn, Ninh Bình, đã anh dũng chiến đấu và hy sinh trong khi làm nhiệm vụ.

- Lệnh số 113-LCT, ngày 23-12-1966, thưởng 2 Huân chương Lao động hạng Nhì và hạng Ba cho 2 chuyên gia Trung Quốc Vương Vinh Long và Triệu Hải Truyền, đã giúp Việt Nam phát triển ngành dâu tằm và chăn nuôi bò sữa.
- Lệnh số 114-LCT, ngày 30-12-1966, thưởng 156 Huân chương Lao động cho 156 cán bộ, công nhân, viên chức và xã viên hợp tác xã đã khắc phục khó khăn, lập nhiều thành tích trong sản xuất và công tác; truy tặng 12 Huân chương Lao động cho 12 cán bộ, công nhân, viên chức và xã viên hợp tác xã đã hy sinh trong khi làm nhiệm vụ.
- Lệnh số 115-LCT, ngày 30-12-1966, thưởng 161 Huân chương Lao động cho 161 tổ, đội và phân xưởng xã hội chủ nghĩa đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch Nhà nước năm 1965 và gương mẫu trong phong trào thi đua sản xuất và chiến đấu chống Mỹ, cứu nước năm 1966.
- Lệnh số 116-LCT, ngày 30-12-1966, thưởng 584 Huân chương Lao động cho 584 đơn vị tiên tiến đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch Nhà nước năm 1965 và gương mẫu trong phong trào thi đua sản xuất và chiến đấu chống Mỹ, cứu nước năm 1966.

NĂM 1967

- Lệnh số 117-LCT, ngày 1-1-1967, tặng danh hiệu Anh hùng cho Khu Vĩnh Linh và 44 đơn vị thuộc các lực lượng vũ trang nhân dân và các ngành công, nông nghiệp, giao thông vận tải, bưu điện và truyền thanh, y tế, đã có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua sản xuất và chiến đấu chống Mỹ, cứu nước.
- Lệnh số 118-LCT, ngày 1-1-1967, tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang cho 43 cán bộ và chiến sĩ thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam, dân quân và công an, đã có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua chống Mỹ, cứu nước.

- Lệnh số 119-LCT, ngày 1-1-1967, tặng danh hiệu Anh hùng Lao động cho 68 cán bộ, công nhân, viên chức và xã viên hợp tác xã, đã có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua sản xuất và chiến đấu chống Mỹ, cứu nước.
- Lệnh số 01-LCT, ngày 3-1-1967, thưởng 3 Huân chương Chiến công hạng Nhì và 39 Huân chương Chiến công hạng Ba cho 42 đơn vị thuộc ngành công an, đã làm tốt nhiệm vụ bảo vệ trị an.
- Lệnh số 02-LCT, ngày 3-1-1967, thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba cho cán bộ và nhân dân thôn Trà Dương, xã Tống Trân, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên, đã anh dũng cứu chữa tài sản của Nhà nước trong trận chiến đấu ngày 14-10-1966.
- Lệnh số 03-LCT, ngày 3-1-1967, truy tặng Huân chương Chiến công hạng Ba cho đồng chí Hoàng Văn Phú, thuyền trưởng thuyền máy Nhất Thanh, thuộc Hợp tác xã thuyền buồm Tháng Tám, Ty Giao thông vận tải Quảng Ninh, đã có thành tích về công tác vận tải trong năm 1965 và đã hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 04-LCT, ngày 3-1-1967, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì cho tổ trưởng chuyên gia Trung Quốc Bạch Hiễn Canh, đã có công giúp Chính phủ ta trong việc thăm dò mỏ than Uông Bí.
- Lệnh số 05-LCT, ngày 3-1-1967, thưởng 2 Huân chương Chiến công hạng Ba cho bác sĩ Nguyễn Luân và y sĩ Dương Thị Hồng Cẩm thuộc ngành y tế, đã hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Lệnh số 06-LCT, ngày 3-1-1967, thưởng 29 Huân chương Kháng chiến hạng Ba cho 29 cán bộ, công nhân, viên chức và nhân dân, đã có nhiều thành tích trong thời kỳ kháng chiến; truy tặng 1 Huân chương Kháng chiến hạng Nhì, 34 Huân chương Kháng chiến hạng Ba cho 35 cán bộ và nhân dân có nhiều thành tích, đã hy sinh trong kháng chiến.

- Lệnh số 07-LCT, ngày 3-1-1967, thưởng một Huân chương Lao động hạng Nhất, 5 Huân chương Lao động hạng Nhì và 7 Huân chương Lao động hạng Ba cho 8 trường học và 5 tổ giáo viên, đã có nhiều thành tích xuất sắc trong năm học 1965 - 1966.
- Lệnh số 08-LCT, ngày 3-1-1967, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì cho nhân dân và cán bộ xã Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, đã có nhiều thành tích xuất sắc về phát triển mẫu giáo.
- Lệnh số 09-LCT, ngày 9-1-1967, truy tặng 11 Huân chương Chiến công hạng Ba cho 11 liệt sĩ, đã anh dũng hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 10-LCT, ngày 9-1-1967, thưởng 2 Huân chương Chiến công hạng Nhất cho 2 cán bộ, đã lập được nhiều chiến công trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu.
- Lệnh số 11-LCT, ngày 9-1-1967, thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho chuyên gia Trung Quốc Diệu Trí Đức, đã có công giúp Chính phủ ta trong việc hướng dẫn sản xuất và đào tạo cán bộ kỹ thuật tại Nhà máy nhựa Tiên Phong (Hải Phòng).
- Lệnh số 12-LCT, ngày 10-1-1967, thưởng một Huân chương Lao động hạng Nhất cho phụ nữ Khu Vĩnh Linh, 5 Huân chương Lao động hạng Nhì cho phụ nữ thành phố Hà Nội, Hải Dương, Quảng Bình, Vĩnh Phúc, Yên Bái, 13 Huân chương Lao động hạng Ba cho phụ nữ các tỉnh: Bắc Thái, Hà Tĩnh, Hải Phòng, Nam Hà, Nghệ An, Ninh Bình, Quảng Ninh, Sơn La, Thái Bình, Thanh Hoá, Nam Định, huyện Nam Sách (Hải Dương), xã Vĩnh Nam (Khu Vĩnh Linh).
- Lệnh số 13-LCT, ngày 17-1-1967, thưởng 6 Huân chương Chiến công hạng Nhì, 7 Huân chương Chiến công hạng Ba cho 9 đơn vị, 4 cán bộ và chiến sĩ thuộc lực lượng công an, đã làm tốt nhiệm vụ bảo vệ trật tự trị an và góp phần bắn rơi máy bay Mỹ; truy tặng Huân chương Chiến công hạng Ba cho liệt sĩ Vũ Hữu Thảng, hạ sĩ công an vũ trang thành phố Hải Phòng, đã anh dũng hy sinh trong khi làm nhiệm vụ.

- Lệnh số 14-LCT, ngày 28-1-1967, thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho chuyên gia Trung Quốc Vương Cộng Hoà, đã có công giúp Chính phủ ta trong việc phát triển ngành nuôi ong.
- Lệnh số 15-LCT, ngày 3-2-1967, thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho Trưởng đoàn chuyên gia thể dục thể thao Trung Quốc Vương Ấu Lương, đã có công giúp Chính phủ ta trong việc huấn luyện và đào tạo cán bộ thể dục thể thao.
- Lệnh số 16-LCT, ngày 7-2-1967, thưởng 1 Huân chương Quân công hạng Ba, 4 Huân chương Chiến công hạng Nhất, 10 Huân chương Chiến công hạng Nhì, 33 Huân chương Chiến công hạng Ba, cho 40 đơn vị, 8 cán bộ và chiến sĩ thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam, đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu.
- Lệnh số 17-LCT, ngày 11-2-1967, truy tặng Huân chương Độc lập hạng Nhất cho Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam Trần Tử Bình, đã suốt đời phấn đấu cho sự nghiệp cách mạng.
- Lệnh số 18-LCT, ngày 17-2-1967, thưởng 2 Huân chương Chiến công hạng Nhì, 6 Huân chương Chiến công hạng Ba cho một đơn vị và 7 cán bộ thuộc ngành công an làm tốt nhiệm vụ bảo vệ trị an; truy tặng Huân chương Chiến công hạng Nhất cho Thiếu uý cảnh sát Hoàng Cung, thuộc Công an thị xã Hải Dương, đã hết lòng phục vụ nhân dân và anh dũng hy sinh trong khi làm nhiệm vụ.
- Lệnh số 19-LCT, ngày 18-2-1967, thưởng 3 Huân chương Chiến công hạng Nhất cho Trường sĩ quan Pháo binh, Trường sĩ quan Hậu cần, Trường đại học Quân y có nhiều thành tích trong việc đào tạo cán bộ, kịp thời đáp ứng yêu cầu cho quân đội.
- Lệnh số 20-LCT, ngày 28-2-1967, truy tặng 1 Huân chương Chiến công hạng Nhất, 29 Huân chương Chiến công hạng Nhì, 160 Huân chương Chiến công hạng Ba cho 190 liệt sĩ quân đội và dân quân, đã anh dũng hy sinh trong chiến đấu.

- Lệnh số 21-LCT, ngày 28-2-1967, thưởng 16 Huân chương Chiến công hạng Nhất, 48 Huân chương Chiến công hạng Nhì, 102 Huân chương Chiến công hạng Ba, cho 94 đơn vị, 72 cán bộ và chiến sĩ quân đội, dân quân, tự vệ, đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu.
- Lệnh số 22-LCT, ngày 4-3-1967, cử:
 - Ông Ngô Minh Loan làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tại nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa thay ông Trần Tử Bình đã từ trần.
 - Ông Phạm Ngọc Quế làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tại nước Cộng hoà Nhân dân Bungari thay ông Phạm Văn Thuyên về nước nhận nhiệm vụ mới.
- Lệnh số 23-LCT, ngày 8-3-1967, quyết định Phó Thủ tướng Lê Thanh Nghị thôi kiêm chức Chủ nhiệm Văn phòng Công nghiệp Phủ Thủ tướng để kiêm chức Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng; ông Trần Danh Tuyên giữ chức Chủ nhiệm Văn phòng Công nghiệp Phủ Thủ tướng; ông Nguyễn Văn Trân thôi giữ chức Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng để nhận nhiệm vụ khác.
- Lệnh số 24-LCT, ngày 23-3-1967, thưởng 2 Huân chương Lao động hạng Nhất, 10 Huân chương Lao động hạng Nhì, 7 Huân chương Lao động hạng Ba cho thanh niên của 16 địa phương và 3 đơn vị đã có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào “Ba sẵn sàng”.
- Lệnh số 25-LCT, ngày 24-3-1967, thưởng 79 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhì, 112 Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Ba cho các cán bộ và chiến sĩ đã có nhiều thành tích phục vụ trong lực lượng công an vũ trang sau ngày hoà bình lập lại (20-7-1954).

- Lệnh số 26-LCT, ngày 24-3-1967, thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho Công trường lắp dựng cột điện cao thế vượt sông Hồng thuộc Công ty lắp máy, Bộ Kiến trúc; Công trình 280N thuộc Công ty kiến trúc Vinh, Bộ Kiến trúc, đã có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua sản xuất và chiến đấu chống Mỹ, cứu nước năm 1966.
- Lệnh số 27-LCT, ngày 24-3-1967, thưởng 10 Huân chương Lao động hạng Ba cho 10 cán bộ và công nhân, đã nêu cao quyết tâm khắc phục khó khăn, lập nhiều thành tích xuất sắc trong sản xuất và công tác.
- Lệnh số 28-LCT, ngày 25-3-1967, thưởng 2 Huân chương Lao động hạng Ba cho 2 chuyên gia Trung Quốc Trương Khải Mỹ và Trình Thuý Đình, đã có công giúp Chính phủ ta trong việc trồng cây gai lấy sợi.
- Lệnh số 29-LCT, ngày 1-4-1967, thưởng 2 Huân chương Lao động hạng Nhất, 2 Huân chương Lao động hạng Nhì, 37 Huân chương Lao động hạng Ba cho 11 địa phương và 30 đơn vị đã lập nhiều thành tích xuất sắc trong việc bảo đảm giao thông vận tải năm 1966.
- Lệnh số 30-LCT, ngày 5-4-1967, thưởng 4 Huân chương Lao động hạng Ba cho nhân dân và cán bộ huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn; nhân dân và cán bộ xã Quốc Khánh, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn; nhân dân và cán bộ xã Hoà Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; xã viên và cán bộ Hợp tác xã Chè Lân, xã Lộc Yên, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, đã có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào làm thủy lợi năm 1966.
- Lệnh số 31-LCT, ngày 6-4-1967, truy tặng Huân chương Độc lập hạng Ba cho cụ Trần Thi, nguyên đại biểu Quốc hội tỉnh Ninh Thuận, đã có nhiều cống hiến cho sự nghiệp cách mạng.
- Lệnh số 32-LCT, ngày 6-4-1967, thưởng 45 Huân chương Kháng chiến hạng Ba cho 45 cán bộ, công nhân, viên chức và

nhân dân, đã có nhiều thành tích trong thời kỳ kháng chiến; truy tặng 5 Huân chương Kháng chiến hạng Nhì, 67 Huân chương Kháng chiến hạng Ba cho 72 cán bộ và nhân dân có nhiều thành tích, đã hy sinh trong kháng chiến.

- Lệnh số 33-LCT, ngày 9-4-1967, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì cho Trưởng đoàn chuyên gia Không quân Liên Xô Touzov Iakovlevich, đã có công trong thời gian công tác ở Việt Nam.
- Lệnh số 34-LCT, ngày 11-4-1967, công bố Pháp lệnh quy định một số điểm về bầu cử và tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính các cấp trong thời chiến.
- Lệnh số 72-LCT, ngày 17-6-1967, thưởng 3 Huân chương Lao động hạng Nhì, 35 Huân chương Lao động hạng Ba cho 38 địa phương và đơn vị, đã hoàn thành thắng lợi công tác bổ túc văn hoá trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.
- Lệnh số 94-LCT, ngày 30-8-1967, công bố lệnh tha cho những phạm nhân đã cải tạo tốt và giảm hạn tù cho những phạm nhân thật thà cố gắng sửa chữa trong thời gian ở trại.
- Lệnh ngày 10-11-1967, công bố Pháp lệnh trừng trị các tội phản cách mạng. Pháp lệnh có 3 mục và 22 điều, quy rõ những tội danh phản cách mạng và những nguyên tắc trừng trị đối với người phạm tội.

NĂM 1968

- Lệnh số 11-LCT, ngày 4-1-1968, cử ông Dương Quốc Chính giữ chức Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam, ông Nguyễn Đôn giữ chức Phó Tổng tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam.
- Lệnh số 12-LCT, ngày 4-1-1968, quyết định ông Lê Thanh Nghị, Phó Thủ tướng Chính phủ thôi kiêm chức Bộ trưởng

Bộ Công nghiệp nặng; ông Nguyễn Côn giữ chức Phó Thủ tướng Chính phủ kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước; ông Hoàng Anh, Chủ nhiệm Văn phòng Nông nghiệp Phủ Thủ tướng thôi kiêm chức Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp; ông Nguyễn Văn Lộc giữ chức Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp; ông Nguyễn Hữu Mai giữ chức Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng; ông Nguyễn Thanh Bình, Chủ nhiệm Văn phòng Tài chính - Thương nghiệp Phủ Thủ tướng thôi kiêm chức Chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước; ông Đỗ Mười giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước; ông Hoàng Quốc Thịnh giữ chức Bộ trưởng Bộ Nội thương.

- Lệnh số 53-LCT, ngày 10-5-1968, quyết định ông Nguyễn Văn Vịnh thôi giữ chức Phó Tổng tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam.
- Lệnh số 54-LCT, ngày 10-5-1968, cử ông Xuân Thủy giữ chức Bộ trưởng Chính phủ; ông Trần Quang Huy giữ chức Chủ nhiệm Văn phòng Văn giáo Phủ Thủ tướng.
- Lệnh số 82-LCT, ngày 8-8-1968, thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhì cho tỉnh Quảng Bình.
- Lệnh số 83-LCT, ngày 10-8-1968, thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhì cho Khu Vĩnh Linh.
- Lệnh số 96-LCT, ngày 30-8-1968, công bố lệnh tha cho những phạm nhân đã cải tạo tốt và giảm hạn tù cho những phạm nhân thật thà cố gắng sửa chữa trong thời gian ở trại.
- Lệnh số 119-LCT, ngày 17-10-1968, truy tặng 15 Huân chương Chiến công hạng Nhì, 45 Huân chương Chiến công hạng Ba cho 60 liệt sĩ quân đội và dân quân, tự vệ, đã anh dũng hy sinh trong chiến đấu.
- Lệnh số 125-LCT, ngày 29-10-1968, bổ nhiệm ông Lương Xướng làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tại Cộng hoà Nhân dân Bungari thay ông Phạm Ngọc Quế;

ông Phạm Ngọc Quế làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tại nước Cộng hoà Ả-rập Xyri thay ông Lương Xướng.

NĂM 1969

- Lệnh số 60-LCT, ngày 1-4-1969, thưởng 6 Huân chương Quân công hạng Ba, 4 Huân chương Chiến công hạng Nhất, 20 Huân chương Chiến công hạng Nhì, 83 Huân chương Chiến công hạng Ba cho 79 đơn vị, 34 cán bộ và chiến sĩ quân đội, dân quân, tự vệ, đã có thành tích trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu.
- Lệnh số 67-LCT, ngày 16-4-1969, cử bác sĩ Nguyễn Văn Hưởng làm Bộ trưởng Bộ Y tế.
- Lệnh số 118-LCT, ngày 24-7-1969, bổ nhiệm một số đại sứ Việt Nam ở các nước: ông Lê Trang làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tại nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan, thay ông Đỗ Phát Quang về nước nhận công tác khác; ông Nguyễn Hữu Ngô làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tại nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Tiệp Khắc, thay ông Phan Văn Sửu về nước nhận công tác khác; ông Nguyễn Đăng Hành làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tại nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Rumani, thay ông Hoàng Tú về nước nhận công tác khác; ông Nguyễn Xuân làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tại Vương quốc Campuchia, thay ông Nguyễn Thương về nước nhận công tác khác; ông Trần Văn Sô làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tại nước Cộng hoà Ả-rập thống nhất, thay ông Nguyễn Xuân; ông Nguyễn Đức Thiệp làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tại nước Cộng hoà Angiêri Dân chủ và Nhân dân, thay ông

Nguyễn Văn Phát về nước nhận công tác khác; ông Vũ Hắc Bông làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tại nước Cộng hoà Ghinê, thay ông Nguyễn Đức Thiệt; ông Lê Thanh Tâm làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tại nước Cộng hoà Thống nhất Tandia; ông Nguyễn Thành Vân làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tại nước Cộng hoà Cônggô (Bradavin), thay ông Nguyễn Đức Thiệt.

- Lệnh số 123-LCT, ngày 20-8-1969, quyết định ông Đỗ Mười giữ chức Phó Thủ tướng Chính phủ kiêm Chủ nhiệm Văn phòng Kinh tế Phủ Thủ tướng; ông Trần Danh Tuyên thôi giữ chức Chủ nhiệm Văn phòng Công nghiệp Phủ Thủ tướng để giữ chức Bộ trưởng Bộ Vật tư; ông Nguyễn Thanh Bình thôi giữ chức Chủ nhiệm Văn phòng Tài chính - Thương nghiệp Phủ Thủ tướng để giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Thanh tra của Chính phủ; ông Nguyễn Hữu Mai thôi giữ chức Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng để giữ chức Bộ trưởng Bộ Điện và Than; ông Đinh Đức Thiệt thôi giữ chức Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần thuộc Bộ Quốc phòng để giữ chức Bộ trưởng Bộ Cơ khí và luyện kim; ông Ngô Minh Loan thôi giữ chức Đại sứ đặc mệnh toàn quyền của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tại nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa để giữ chức Bộ trưởng Bộ Lương thực và thực phẩm; ông Nguyễn Lam, Bộ trưởng, Phó Chủ nhiệm thứ nhất Ủy ban Kế hoạch Nhà nước; ông Đặng Thí, Bộ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước; ông Nguyễn Văn Kha, Bộ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước; ông Hoàng Anh thôi giữ chức Chủ nhiệm Văn phòng Nông nghiệp Phủ Thủ tướng.
- Lệnh số 125-LCT, ngày 21-8-1969, ân xá và giảm án cho những phạm nhân thật thà hối cải, tích cực cải tạo nhân dịp kỷ niệm lần thứ 24 Quốc khánh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

**NHỮNG BÀI TƯỜNG THUẬT
TRÊN SÁCH BÁO**

Ý KIẾN VỀ VIỆC LÀM VÀ XUẤT BẢN LOẠI SÁCH “NGƯỜI TỐT, VIỆC TỐT”¹⁾

Hôm nay Bác mời các chú đến để bàn cách thực hiện điều mà Bác đã đề nghị với Ban Bí thư Trung ương Đảng. Bác muốn bàn luận dân chủ, các chú có ý kiến gì trái với Bác thì cứ cãi, nhất trí rồi về làm mới tốt được. Không nên: Bác nói gì, các chú cũng cứ ghi vào sổ mà trong bụng thì chưa thật rõ, rồi các chú không làm, hay làm một cách qua loa.

Bác đề nghị cho Bác được trình bày trước ý kiến của Bác:

Từ năm 1959, Bác có ý định dùng huy hiệu của Bác như thế nào cho tốt. Có người đề nghị cho các nơi được làm huy hiệu của Bác để bán cho nhân dân. Có người lại đề nghị không nên bán, mà nên cho, coi như một phần thưởng. Bác thấy nên cho thì đúng hơn. Nhưng cho ai?

Các chú vẫn thường nói: nhân dân ta rất anh hùng, ra ngõ gặp anh hùng. Điều đó rất đúng. Có thể nói trong mỗi nhà đều có anh hùng, như thế ra ngõ mới gặp anh hùng chứ! Nhìn lại lịch sử mấy nghìn năm của ông cha ta, ta cũng thấy điều đó. Cứ mỗi lần có những thử thách lớn thì nhân dân ta lại tỏ rõ khí phách,

1) Ngày 7-6-1968, Chủ tịch Hồ Chí Minh làm việc với một số cán bộ Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng về việc làm và xuất bản loại sách *Người tốt, việc tốt*. Đây là bản lược ghi ý kiến trao đổi và phát biểu của Người (BT).

nêu cao phẩm chất tốt đẹp của mình. Ngày nay, chúng ta lại đang đứng trước những thử thách rất lớn, truyền thống anh hùng hàng nghìn năm đang được nhân dân ta phát huy đến độ cao chưa từng thấy. Đã có những người làm nên sự tích oanh liệt được Đảng và Nhà nước tuyên dương. Đó là những bông hoa rất đẹp trong vườn hoa chung của dân tộc. Nhưng dù sao, số người và những tập thể được công nhận là anh hùng, dũng sĩ, chiến sĩ thi đua, được tặng huân chương, huy chương vẫn chỉ là số ít so với hàng triệu, hàng chục triệu con người hàng ngày góp gió thành bão, đang gánh vác mọi việc nước, việc nhà để đánh thắng giặc Mỹ và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Có tập thể vĩ đại ấy mới có Đảng ta vĩ đại, mới có Cách mạng Tháng Tám thắng lợi, mới có kháng chiến chống Pháp thành công, mới có sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước được cả thế giới khen ngợi. Đánh thắng giặc Mỹ rồi, cũng với tập thể anh hùng ấy, chúng ta sẽ xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Cho nên Bác nghĩ: cần có những phần thưởng để khuyến khích, động viên, cổ vũ mọi người hăng hái làm tròn nhiệm vụ. Từ ngày hoà bình lập lại, Bác có yêu cầu báo của Đảng và của các đoàn thể mở ra mục *Người mới, việc mới* để làm việc đó đi đôi với phong trào thi đua ở các cấp, các ngành.

Bây giờ nên gọi là *Người tốt, việc tốt* cho đúng hơn. Đối với anh hùng, dũng sĩ, chiến sĩ thi đua được Đảng và Nhà nước khen thưởng thì phải qua nhiều cấp, nhiều ngành cân nhắc, xét duyệt. Còn với người tốt làm những việc tốt thì việc khen thưởng có thể đơn giản hơn. Nếu Trung ương cho phép Bác làm, thì Bác nghe báo cáo, đọc báo và chỉ cần điều tra lại một chút cho đúng sự thật là Bác có thể thưởng huy hiệu...

Các chú sẽ xem bản kê này, Bác đã ghi rõ mỗi ngành, mỗi giới, mỗi địa phương, già, trẻ, gái, trai, miền ngược, miền xuôi, Việt kiều mới về nước... có bao nhiêu người được khen thưởng. Những

con số ghi trong này không có nghĩa là ngành này, giới này, tỉnh này anh hùng hơn ngành, giới, tỉnh kia. Nơi nào có ít người được khen là do khuyết điểm của cấp lãnh đạo ở đó. Một số cán bộ ta hình như mãi làm công tác hành chính, sự vụ hơn là để nhiều tâm sức xây dựng con người, xây dựng Đảng và các tổ chức cách mạng, cho nên không chịu theo dõi việc làm hằng ngày của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Ai làm tốt không kịp thời nêu gương, ai làm xấu không kịp thời giúp đỡ sửa chữa. Có nơi khi nhận được huy hiệu của Bác gửi về, đã biết tổ chức trao tặng hân hoan và làm cho mọi người, ít nhất là trong tập thể của người đó, noi gương và làm theo. Nhưng có nơi lại làm theo lối hành chính, chuyển cho người được khen như chuyển một cái công văn. Hoặc cho vào ngăn kéo cất kỹ, quên không trao cho người được thưởng! Đó là những cán bộ không biết làm việc, hoặc có cái nhìn không đúng. Những chiến công và thành tích nổi bật, vang dội thì ai cũng có thể thấy được. Còn những việc nhỏ, bình thường thôi, nhưng ích nước lợi dân, thì hay bị xem thường.

Hình như các chú cũng chưa coi trọng những việc nhỏ như thế.

Các chú có biết biển cả do cái gì tạo nên không?

Từng giọt nước nhỏ thấm vào lòng đất, chảy về một hướng mới thành suối, thành sông. Biết bao nhiêu giọt nước nhỏ hợp lại mới thành biển cả. Một pho tượng hay một lâu đài cũng phải có cái nền rất vững chắc mới đứng vững được. Nhưng người ta dễ nhìn thấy pho tượng và lâu đài mà không chú ý đến cái nền. Như thế là chỉ thấy cái ngọn mà quên mất cái gốc!

Người tốt, việc tốt nhiều lắm. Ở đâu cũng có. Ngành, giới nào, địa phương nào, lứa tuổi nào cũng có. Ví dụ: có cháu gái tên là Xuân ở Quảng Bình đã chiến đấu dũng cảm, góp phần bắn rơi máy bay Mỹ. Nhiều cháu gái cũng làm được như cháu Xuân. Nếu tất cả cháu gái đều dám làm và làm được như thế thì chỉ riêng con gái Việt Nam cũng đủ đánh thắng giặc Mỹ rồi.

Các chú có thấy các cháu bé Việt Nam nhặt được của rơi đem trả có ý nghĩa như thế nào không? Ở nước Mỹ và các nước tư bản, người ta giết nhau chỉ vì đồng bạc giấy. Thế mà ở Việt Nam ta, các cháu bé đã biết sống như thế nào. Có cháu đã bảo mẹ công đi tìm chú công an để trả lại của bắt được. Có cháu bé lên 6 tuổi cùng bạn đi chơi, bạn nó xảy chân ngã xuống ao, nếu chạy về gọi người lớn thì bạn chết mất, cháu liền bám vào bụi cỏ bờ ao, nhoeai cái chân nhỏ xíu ra, miệng bảo bạn: “Bám vào đây! Bám vào đây!”. Cháu tuy nhỏ tuổi mà đã biết thương bạn như vậy. Thương bạn, thông minh và dũng cảm, cháu lại khiêm tốn nữa, cứu được mạng người mà không khoe khoang. Văn minh chiến thắng bạo tàn. Xã hội ta văn minh hơn xã hội Mỹ từ những việc làm của các cháu bé như vậy.

Bộ đội ta không những biết đánh giặc giỏi mà còn biết đỡ đỡ cho dân nữa. Có chú bộ đội đi đường thấy người đàn bà sắp đẻ, thật là khó xử, vì chú ấy chưa học đỡ đẻ bao giờ. Nhưng chú bộ đội vẫn tìm mọi cách giúp đỡ và tuy tàu xe rất khó khăn, vẫn đưa được cả hai mẹ con về tới gia đình. Như thế mới là bộ đội của nhân dân.

Các cụ già Việt Nam cũng giỏi lắm, còn sức còn phục vụ. Các cụ cùng con cháu đánh giặc giữ nước, xung phong chăm sóc sức khoẻ thương bệnh binh, đỡ đầu lớp mẫu giáo, trông nom vườn tre, gương mẫu trồng cây, trồng rừng. Có những cụ ông, cụ bà chuyên nhận nuôi những con trâu ghe, trâu gầy của hợp tác xã thành những con trâu béo khoẻ có thể kéo cày, kéo gỗ được...

Nếu Bác ngồi kể lại những việc làm như thế thì kể mãi cũng không hết được. Bác chỉ muốn nhắc các chú một điều: chớ bỏ qua những việc mà các chú tưởng là tầm thường. Hai cô con gái đi đường thấy cái hố nhỏ ở vỉa hè đã rủ nhau đi lấy đất lấp lại cho đồng bào khỏi vấp ngã. Một người nông dân đi giữa trời mưa thấy bao gạo của Nhà nước không có gì che phủ, đã cởi tấm nilông của mình ra đây gạo cho Nhà nước. Cụ già Việt kiều trở về Tổ quốc để

cùng chia sẻ những khó khăn, cùng gánh vác công việc đánh Mỹ và xây dựng chủ nghĩa xã hội... Tất cả những việc làm như vậy đều nói lên tinh thần yêu nước, đạo đức trong sáng, thuần phong mỹ tục của nhân dân ta. Chúng ta đánh giặc và xây dựng xã hội mới bằng những việc làm muôn hình muôn vẻ của hàng chục triệu con người như thế, chứ không phải chỉ bằng một vài việc làm nổi bật và vang dội của một số cá nhân anh hùng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh hỏi có ý kiến gì cần bàn cãi không? Người yêu cầu cho biết kế hoạch dự định làm như thế nào? Một đồng chí trình bày với Người về cách phân công cho các nhà xuất bản.

Các chú định ngành nào, giới nào thì nêu cao người của ngành ấy, giới ấy, có phải như thế không?

Vậy Bác xin hỏi các chú điều này: con gái có cần phải học con trai, học anh em, chồng con mình không? Con trai có cần phải học con gái không? Trẻ em có cần phải học người già không? Bộ đội có cần phải học nhân dân không? Tiền tuyến có cần phải học hậu phương không? Anh hùng chiến sĩ có cần phải học những người bình thường không? Cán bộ, đảng viên có cần phải học quần chúng nhân dân không? Cấp trên có cần phải học cấp dưới không?

Như vậy là các chú cũng đồng ý với Bác: Một người phải biết học nhiều người. Hơn nữa, cần làm cho món ăn tinh thần được phong phú, không nên bắt mọi người chỉ được ăn một món thôi. Cũng như vào vườn hoa, cần cho mọi người được thấy nhiều loại hoa đẹp. Ta xây dựng con người cũng phải có ý định rõ ràng như nhà kiến trúc. Định xây dựng ngôi nhà như thế nào rồi mới dùng gạch, vữa, vôi cát, tre gỗ... mà xây nên. Những gương người tốt làm việc tốt muôn hình muôn vẻ là vật liệu quý để các chú xây dựng con người. Lấy gương tốt trong quần chúng nhân dân và cán bộ đảng viên để giáo dục lẫn nhau còn là một phương pháp lấy quần chúng giáo dục quần chúng rất sinh động và có sức thuyết phục rất lớn. Đó cũng là cách thực hành đường lối quần chúng trong công tác giáo dục.

Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn về cách viết cho quần chúng:

Các chú còn hay mắc cái tật nói chữ nhiều. Người ốm các chú gọi là “bệnh nhân”. Làm bệnh nhân thì oai hơn người ốm có phải không? Giúp đỡ thì các chú không thích bằng “tương trợ”. Hình như các chú tương trợ Bác thì quan trọng hơn là giúp đỡ Bác! Tiếng Việt của ta rất phong phú, ta phải làm giàu thêm cho tiếng của ta, nhưng không nên vay mượn lu bù để loè thiên hạ. Ngày xưa, ta còn bị thực dân cai trị, có những người không thạo tiếng mẹ đẻ, nói năng chẳng ai hiểu gì, lại cho mình là tri thức cao. Bây giờ ta độc lập rồi, đừng nên bắt chước những thói xấu của thời nô lệ. Ta là cán bộ cách mạng, ta nói và viết cho quần chúng nhân dân mà mọi người không hiểu ta nói cái gì, sao có thể gọi là cán bộ cách mạng được.

Chủ tịch Hồ Chí Minh kể lại, Người vừa xem báo thấy có tin đã làm xong cuốn Ngữ pháp tiếng Việt, Người nói:

Đã tiếng Việt, lại còn ngữ pháp! Sao không gọi là “Mẹo tiếng Việt”? Cái gì tiếng ta đã có và dễ hiểu rồi thì đặt thêm ra làm gì? Máy chữ cải cách chữ Việt không khéo lại làm cho người ta khó hiểu thêm. Có tiếng ta dùng đã quen rồi, các chú lại tự ý sửa đổi. Tại sao lại viết: Quốc hội họp kỳ thứ bốn?

Các chú đi hỏi các cụ mà xem. Xưa nay nhân dân ta vẫn nói thứ tư chứ ai nói thứ bốn bao giờ!

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về việc vẽ cho quần chúng:

Vẽ rất quan trọng, Bác gần tám mươi tuổi rồi mà Bác còn nhớ hình ảnh ông Tử Lộ đội gạo nuôi mẹ trong sách giáo khoa ngày xưa. Nhân dân ta rất thích tranh vẽ, nhưng có những bức vẽ không ai hiểu gì cả. Hình như mấy chú vẽ cho mình xem chứ không phải vẽ cho quần chúng. Vẽ con gái đi đánh giặc mà các chú bắt người ta phải mặc áo dài tha thướt và đội nón bài thơ!

Chủ tịch Hồ Chí Minh đưa cho xem một tờ báo có hình vẽ ba cô du kích Hà Nội - Huế - Sài Gòn:

Nếu các chú không tin, các chú thử đem hỏi các cháu gái ở mấy thành phố này xem. Chắc các cháu sẽ bảo: Các chú vẽ ai chứ các cháu cầm súng đánh giặc, không bao giờ lại ăn mặc như thế!

Bác không giỏi về mỹ thuật nên có thể không đánh giá đúng tranh vẽ của các chú. Nhưng Bác nghĩ rằng nghệ thuật phải gần với cuộc sống, người vẽ không thể tùy ý muốn tưởng tượng ra thế nào cũng được, rồi quần chúng phê bình lại bảo người ta dốt.

Trở lại những cuốn sách sắp làm, Người dặn thêm:

Về loại sách này, các chú không nên tham viết dài. Nhân dân ta có truyền thống kể chuyện ngắn gọn mà lại có duyên. Các chú phải học cách kể chuyện của nhân dân, nên kèm theo nhiều tranh vẽ dễ hiểu mà đẹp, nhưng đừng vì vẽ nhiều mà tính giá đắt quá.

Chủ tịch Hồ Chí Minh hỏi về khuôn khổ cuốn sách, Người xem rất kỹ hàng chục cuốn sách loại viết về anh hùng, dũng sĩ, chiến sĩ thi đua mà chúng tôi đã đưa cho Người xem. Nói về khuôn khổ cuốn sách mà chúng tôi định lựa chọn, Chủ tịch Hồ Chí Minh khen:

Các chú làm được khá nhiều và trình bày cũng khá. Nhưng các chú có khuyết điểm là “mặc áo gấm đi đêm”. Các chú làm được nhiều, lại không biết tuyên truyền giới thiệu cho nhiều người biết mà đọc.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chọn một cuốn sách đưa làm mẫu:

Loại sách mới, các chú nên làm theo khuôn khổ như thế này, không nên to quá, cũng không nên nhỏ quá. Ngoài bìa cần có dòng chữ *Loại sách người tốt, việc tốt*. Tên sách là gì thì mỗi ngành, mỗi giới chọn, các đồng chí lãnh đạo ngành, giới phải bàn tập thể để đặt tên sách cho đúng, cho hay. Rồi phải có lời tựa nữa. Lời tựa này phải viết tập thể. Sau khi có sách rồi, các chú lại phải biết tuyên truyền giới thiệu trên báo và giới thiệu bằng mồm nữa.

Ngành, giới nào cũng phải làm công tác tuyên truyền giới thiệu. Và các chú nhớ ở trang đầu mỗi cuốn sách đều phải ghi một câu: *Hoan nghênh bạn đọc phê bình*. Từ nay trở đi trên sách hay

trên báo, các chú nên luôn luôn có câu đó. Bác biết các chú văn hay chữ tốt, nhưng dù sao, nhân dân trăm tai nghìn mắt vẫn có nhiều ý kiến thông minh có thể giúp cho các chú tiến bộ hơn. Không riêng gì viết sách viết báo, mà công tác gì muốn làm tốt đều phải coi trọng ý kiến của nhân dân.

*

* *

Lâu nay, các chú tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin như thế nào? Kết quả ra sao?

Một đồng chí báo cáo với Chủ tịch Hồ Chí Minh về những việc đang làm:

Các chú làm khá nhiều việc đấy. Nhưng có mấy điều Bác muốn biết rõ hơn. Các chú dạy cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về chủ nghĩa Mác - Lênin, chắc có nhiều người thuộc, nhưng các chú có làm cho mọi người hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin là thế nào không? Theo Bác, hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin tức là cách mạng phân công cho việc gì, làm Chủ tịch nước hay nấu ăn, đều phải làm tròn nhiệm vụ. Không nên đào tạo ra những con người thuộc sách lâu lâu, cụ Mác nói thế này, cụ Lênin nói thế kia, nhưng nhiệm vụ của mình được giao quét nhà lại để cho nhà đầy rác. Đó là điều thứ nhất cần rõ.

Các chú có biết nhân dân ta sống với nhau như thế nào không?

Một đồng chí trả lời: Thưa Bác, nhân dân ta có câu “tối lửa tắt đèn có nhau”.

Đúng là như vậy! Nhân dân ta từ lâu đã sống với nhau có tình có nghĩa như thế. Từ khi có Đảng ta lãnh đạo và giáo dục, tình nghĩa ấy càng cao đẹp hơn, trở thành tình nghĩa đồng bào, đồng chí, tình nghĩa năm châu bốn biển một nhà. Hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin là phải sống với nhau có tình có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin được. Đó là điều thứ hai cần phải rõ.

Mấy chục năm nay, nhân dân ta thực hành chủ nghĩa Mác - Lênin bằng cách ra sức làm tròn nhiệm vụ cách mạng và sống với nhau có tình có nghĩa. Lấy gương người tốt, việc tốt có thật trong nhân dân và cán bộ, đảng viên ta mà giáo dục lẫn nhau, đó chính là một cách tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin thiết thực nhất.

Về giáo dục thanh niên: các chú tuyên huấn có xem xét công tác giáo dục thanh niên không?

Đối với các cháu học ở trong nước và đi học nước ngoài, các chú giáo dục các cháu thế nào?

Một đồng chí báo cáo về những việc đang làm. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận xét:

Thanh niên ta bây giờ giỏi lắm. Chỉ nói về đánh giặc, so với cuộc kháng chiến chống Pháp hơn mười năm về trước, cũng đã thấy con hơn cha rồi. Ta có câu “con hơn cha là nhà có phúc”. Bác mong các cháu bây giờ và sau này ngày càng giỏi thì mới xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản được. Nhưng bên cạnh những điều đáng khen, vẫn còn những chuyện không xứng đáng với thanh niên ta. Trước đây, Bác và các chú bước vào con đường cách mạng, ai cũng sẵn sàng nhận lấy hai cái này: một là ngồi tù, hai là lên máy chém. Ngoài cái được lớn là độc lập tự do cho nhân dân, Tổ quốc, không ai nghĩ sẽ giành phần danh lợi cho cá nhân mình. Bây giờ ta đã có chính quyền rồi, hoàn cảnh đã khác trước. Một số cháu khi phấn đấu vào Đoàn hay vào Đảng lại có ý nghĩ là để được tín nhiệm, để mau được đề bạt và lên lương! Phải uốn cây từ lúc cây non, đừng để cho tâm hồn các cháu bị vẩn đục vì chủ nghĩa cá nhân như thế.

Đối với các cháu học sinh đại học, sau mấy năm học các cháu sẽ bước vào đời, trở thành những cán bộ có trình độ văn hoá, khoa học khá. Nhưng các cháu ấy có biết cán bộ nghĩa là gì không? Các chú dạy các cháu rất nhiều điều, nhưng có một điều phải thật rõ:

Làm cán bộ tức là suốt đời làm đầy tớ trung thành của nhân dân. Máy chữ a, b, c này không phải ai cũng thuộc đâu, phải học mãi, học suốt đời mới thuộc được.

Mấy chục năm nay, nhân dân ta phải tập trung sức lực để đánh giặc cho nên về xây dựng đời sống ta chưa làm được nhiều. Nhưng đánh thắng giặc Mỹ rồi thì những việc chính của cách mạng là làm thế nào giải quyết ngày càng tốt hơn những vấn đề: ăn, mặc, ở, đi lại, học hành, phòng và chữa bệnh..., tóm lại là không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Những điều lớp người này chưa làm xong thì lớp người sau phải tiếp tục làm. Các chú không nên nói cao xa mà phải nói rất cụ thể cho các cháu hiểu. Ví dụ: các cháu học ngành xây dựng thì phải hiểu rằng nhân dân ta còn thiếu nhiều nhà ở. Đi học ở nước ngoài thì phải học những cái hay cái tốt của bạn, để làm sao xây dựng được nhiều và nhanh những ngôi nhà thoáng mát, thuận tiện, hợp khí hậu và rẻ tiền cho nhân dân. Nếu các cháu tốt nghiệp rồi, việc trước tiên lại chỉ lo sao cho mình có quần áo đẹp, có căn nhà riêng sang trọng làm tổ ấm, thì công tác giáo dục của các chú không thể coi là có kết quả được!

Bác nghe nói có cháu trước khi vào đại học đã có người yêu hoặc đã có vợ, nhưng khi “thành tài” rồi lại chê người cũ. Như thế là không có đạo đức, làm sao trở thành cán bộ tốt được!

Tuy vậy, những cái hư hỏng chỉ là số ít. Nhà trường, đoàn thể và gia đình hằng ngày phải biết phòng ngừa và đẩy lùi những cái không tốt đó cho các cháu. Phải thấy phần đông các cháu là tốt. Cần lấy ngay những gương tốt đó của các cháu và những gương người tốt việc tốt trong nhân dân để giáo dục các cháu. Không nên nói lý luận suông.

Chủ tịch Hồ Chí Minh hỏi về công tác giáo dục lịch sử và nêu ra một số cuốn sách về lịch sử nước ngoài và truyện thần thoại nước ngoài:

Các chú làm loại sách này cho ai đọc?

Bác không phản đối việc giáo dục cho thanh niên ta những hiểu biết về thế giới, về lịch sử các nước, về những cái hay của loài người. Nhưng ta phải phân biệt cái gì nên làm trước, cái gì làm sau cho thiết thực và có ích. Trước kia, thực dân Pháp còn cai trị nước ta, có những người trí thức Việt Nam rất thông thuộc lịch sử, địa lý và các chuyện thần thoại của nước Pháp, của Hy Lạp và La Mã. Nhưng khi hỏi đến các vị anh hùng là tổ tiên, ông cha mình, hỏi đến địa lý nước mình thì mù tịt. Nay ta độc lập, tự do rồi, cố nhiên ta không đào tạo nên những con người như thế.

Tuy vậy, Bác nhắc các chú điều này: Bây giờ do cuộc chống Mỹ, cứu nước của ta có một vị trí rất lớn đối với thế giới, ta lại đánh thắng đế quốc Mỹ, nên ngày càng có nhiều người nước ngoài tìm hiểu rất kỹ về Việt Nam. Coi chừng, có nhiều người Việt Nam lại không hiểu rõ lịch sử, đất nước, con người và những cái vốn rất quý báu của mình bằng những người nước ngoài. Nếu có tình hình như vậy, thì các chú làm công tác tuyên truyền giáo dục phải phụ trách!

Chủ tịch Hồ Chí Minh hỏi về công tác giáo dục cán bộ, đảng viên:

Muốn giáo dục nhân dân, làm cho mọi người đều tốt cả thì cán bộ, đảng viên phải tự giáo dục và rèn luyện hằng ngày. Người xưa còn biết tu thân, mỗi buổi tối kiểm điểm mình và dùng hai cái lọ đồ đen, đồ trắng để ghi việc tốt việc xấu. Đảng viên, cán bộ ta từ nhân dân anh hùng mà ra, phải sống cho xứng với nhân dân và Đảng anh hùng.

Bác rất vui mừng thấy phần đông đảng viên, cán bộ ta đã tỏ ra xứng đáng với danh hiệu của mình. Nhưng cũng có một số trường hợp khiến Bác không vui.

Trước đây, khi cách mạng còn trong bóng tối, hoặc khi còn ở chiến khu, chúng ta chỉ có hai bộ quần áo nâu, đi công tác thì ba lô lên vai mà đi bộ.

Khó khăn, thiếu thốn, ốm đau ta đều dựa vào nhân dân. Nay tình hình đã khác trước. Đời sống nhân dân khá hơn xưa, cán bộ ta ăn ở cũng khá hơn, di công tác có xe đạp, có ô tô nữa. Nhưng có một số người không nhớ lúc hàn vi, lại để cho chủ nghĩa cá nhân nảy nở. Đã có xe rồi, lại “phấn đấu” để có chiếc xe đẹp hơn, chiếm mất phần của người khác. Đã có nhà ở rồi, lại “phấn đấu” theo kiểu như thế để có nhà đẹp hơn. Làm như vậy là trái với đạo đức cách mạng. Các chú có biết rằng dân tộc ta vĩ đại, Đảng ta vĩ đại, ta được anh em bầu bạn khắp năm châu yêu mến và ca ngợi là vì cái gì không?

Vì cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta do Đảng ta lãnh đạo là chí công vô tư, mình vì mọi người.

Từ nay về sau, nhân dân ta và Đảng ta phải giữ gìn và phát huy mãi mãi đạo đức trong sáng ấy. Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân. Cho nên trong khi ta kiên trì và đẩy mạnh cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước, làm cho văn minh chiến thắng bạo tàn thì đồng thời phải loại trừ những cái xấu xa do chế độ cũ để lại trong xã hội và trong mỗi con người.

Mỗi con người đều có thiện và ác ở trong lòng. Ta phải biết làm cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa Xuân và phần xấu bị mất dần đi, đó là thái độ của người cách mạng. Đối với những người có thói hư tật xấu, trừ hạng người phản lại Tổ quốc và nhân dân, ta cũng phải giúp họ tiến bộ bằng cách làm cho cái phần thiện trong con người nảy nở để đẩy lùi phần ác, chứ không phải đập cho tơi bời. Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh quay sang hỏi một đồng chí:

Chú có biết người xưa đã có những cách giáo dục sâu sắc như thế nào không? Chú còn nhớ những chuyện *Nhị thập tứ hiếu* không?

Bác gần tám mươi tuổi mà vẫn còn nhớ chuyện ông Lão Lai, vợ chồng Quách Cự, chú bé Hán Lục Tích... hiếu thảo với cha mẹ như thế nào. Những chuyện như thế ngày xưa cả những người không biết chữ cũng thuộc. Các chú phải biết rút kinh nghiệm. Học tập cách giáo dục của ông cha ta. Các chú có thể làm tốt hơn, vì đạo đức ngày nay cao rộng hơn: không phải chỉ có hiếu với bố mẹ, mà trung với nước, hiếu với dân. Đạo lý ngày xưa các cụ nêu lên không phải ai cũng làm được, vì con người sống trong xã hội cũ là xã hội người đi áp bức bóc lột người, quan hệ giữa người với người là thường xấu. Bây giờ xã hội mới, không có áp bức bóc lột, ai cũng có thể vươn tới đỉnh cao của đạo đức cách mạng. Những gương thánh hiền ngày xưa chỉ có mấy chục và là chuyện của nước ngoài, chuyện tưởng tượng ra. Còn thánh hiền ngày nay bao gồm hàng triệu con người có thật trong nhân dân Việt Nam ta, ở trong nhà hay ra ngõ đều có thể gặp được. Đó là những anh hùng, dũng sĩ, chiến sĩ thi đua. Đó là hàng triệu “người tốt việc tốt” đang chống Mỹ, cứu nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội, đang cùng nhau viết nên những trang sử vô cùng oanh liệt mà con cháu ta sẽ mãi mãi tự hào.

Nếu có điều gì chưa rõ thì các chú cứ nói. Ta sẽ bàn nữa. Nếu về thấy có điều gì nữa thì báo Bác biết, rồi lại bàn tiếp.

- Thế bao giờ thì các chú làm xong những cuốn sách đầu tiên?

Các đồng chí hứa với Người đến ngày 2 tháng 9:

Trước khi in, các chú gửi cho Bác xem một số bài. Viết giản dị thôi và phải đúng sự thật. Không được bịa ra. Gửi cho Bác xem cả bìa sách và một số tranh vẽ các chú định làm. Ta làm những cuốn đầu tiên, rồi rút kinh nghiệm để làm tốt hơn những cuốn sau này.

In trong sách Hồ Chí Minh: *Về công tác văn hóa văn nghệ*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1971, tr.78-93.

TÔI HIẾN CẢ ĐỜI TÔI CHO DÂN TỘC TÔI¹⁾

BUENOS DIAS²⁾

Đồng chí muốn biết tình cảm của tôi đối với miền Bắc và đối với miền Nam phải không? Tôi yêu đồng bào ở miền Bắc cũng như yêu đồng bào ở miền Nam. Tôi hiến cả đời tôi cho dân tộc tôi.

Bây giờ tôi sẽ trả lời những câu hỏi của đồng chí và đồng chí muốn ghi như thế nào thì tùy ý. Chúng ta sẽ nói chuyện thân mật với nhau về nhiều vấn đề.

Ở Việt Nam có một câu nói phổ biến: miền Nam đi trước về sau. Câu nói này có nghĩa là miền Nam đấu tranh trước tiên chống quân xâm lược nước ngoài, nhưng miền Bắc lại được giải phóng trước, còn miền Nam sẽ được giải phóng sau.

Miền Bắc được giải phóng 25 năm rồi nhưng suốt cả thời gian ấy, miền Nam không được hưởng lấy một ngày hoà bình.

Ở miền Nam Việt Nam, những người dưới 25 tuổi không biết nghĩa chữ *Tự do*. Mỗi người, mỗi gia đình đều có một nỗi đau khổ riêng và gộp cả những nỗi đau khổ riêng của mỗi người, mỗi gia đình lại thì thành nỗi đau khổ của tôi.

1) Ngày 14-7-1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp và trả lời nữ đồng chí Mácta Rôhát, phóng viên báo *Granma* (Cuba). Bài tường thuật buổi phỏng vấn này đã được in bằng tiếng Tây Ban Nha trên báo *Granma* (Cuba), số ra ngày 29-7-1969 và bằng tiếng Pháp trên báo *Granma* (xuất bản hàng tuần), số ra ngày 3-8-1969, dưới đầu đề “Tôi hiến cả đời tôi cho dân tộc tôi”. Báo *Nhân dân* dịch và in lại (BT).

2) Chào buổi sáng (tiếng Tây Ban Nha) (BT).

Tôi nghĩ rằng tôi chưa làm trọn nghĩa vụ cách mạng của tôi đối với đồng bào miền Nam; mặc dù như vậy, tôi biết rằng đồng bào miền Nam vẫn yêu quý tôi cũng như tôi luôn luôn yêu quý đồng bào. Ở miền Nam, tôi không phải là Chủ tịch Hồ Chí Minh mà là Bác Hồ.

Đồng chí hỏi rằng, theo ý kiến tôi, sức mạnh của nhân dân Việt Nam là ở chỗ nào? Sức mạnh, sự vĩ đại và sự bền bỉ của nhân dân Việt Nam cơ bản là ở sự đoàn kết của nhân dân Việt Nam và ở sự ủng hộ của nhân dân thế giới, ví dụ như sự ủng hộ của nhân dân Cuba anh em.

Đồng chí hỏi ý nghĩa của sự đoàn kết quốc tế? Sự đoàn kết quốc tế có một ý nghĩa to lớn đối với chúng tôi. Đúng là trước hết chúng tôi phải dựa vào sức mình, song chúng tôi còn được sự ủng hộ về vật chất và tinh thần của nhân dân các nước khác. Và như vậy, chúng tôi vừa có cả sức mạnh của mình, vừa có cả sức mạnh của sự đoàn kết quốc tế. Chúng tôi thường tự nhủ: những người anh em Cuba ở ngay trước mũi bọn đế quốc Bắc Mỹ mà vẫn có thể đương đầu được với chúng, thì lẽ nào chúng ta, ở cách xa hàng nghìn dặm, lại không thể đấu tranh chống bọn Yăngki¹⁾ và đánh thắng chúng.

Khi nhân dân Cuba ở phía bên kia quả đất tổ chức những cuộc mít tinh và biểu tình đoàn kết với cuộc đấu tranh của chúng tôi, việc đó động viên chúng tôi rất nhiều, nhưng chúng tôi thích nhất vẫn là những bài diễn văn của đồng chí Phiden.

Đồng chí thấy đấy, mặc dù chiến tranh rất ác liệt, nhân dân Việt Nam vẫn tiến lên. Điều này khó hiểu đối với người nước ngoài, nhưng nhân dân Cuba thì hiểu được, vì nhân dân Cuba cũng là nạn nhân của xâm lược, bao vây, và trong hoàn cảnh đó, nhân dân Cuba vẫn tiến lên trong sản xuất và trong mọi lĩnh vực.

1) Tức là Mỹ, gọi một cách khinh bỉ (BT).

Là một nước nhỏ và nghèo phải đương đầu với một nước lớn và giàu như Mỹ, chúng tôi vẫn giành được những thành tựu chưa từng có dưới những cuộc ném bom của bọn xâm lược Yăngki.

Chẳng hạn, phụ nữ đã đạt được những tiến bộ lớn. Hiện nay, chị em đang làm những nhiệm vụ và giữ những cương vị lãnh đạo mà trước đây họ chưa từng đảm đương. Chúng ta có thể gặp nhiều phụ nữ hiện đang làm chủ nhiệm hợp tác xã. Đồng chí có biết không, chị em làm còn có kết quả hơn nam giới, vì cánh nam giới khi thu được thành tích trong lao động thì hay tổ chức liên hoan chè chén, có khi tiêu quá cả số tiền đã làm thêm được. Phụ nữ không làm những việc như vậy.

Đồng chí đừng kể lại điều tôi vừa nói cho cánh nam giới biết đấy nhé, nhưng quả thật là phụ nữ làm việc rất tốt.

Các cháu thanh niên cũng đạt được nhiều tiến bộ. Các cháu đã hoạt động với một tinh thần yêu nước cao trong chiến đấu và trong các đội giao thông vận tải. Ngay cả các cháu thiếu nhi cũng lớn lên nhiều trong đấu tranh. Thiếu nhi làm nghìn việc tốt. Có một phong trào mang tên như vậy. Chúng tôi có thể kể nhiều mẫu chuyện về tinh thần dũng cảm của các cháu thiếu nhi đã hy sinh thân mình để cứu người khác, trong khi đó ở Mỹ, số thanh niên, thiếu niên phạm pháp mỗi ngày một tăng.

Đồng chí hỏi về những tiến bộ trong nông nghiệp?

Trước ngày giải phóng, năng suất lúa cao nhất ở đây là ba tấn một héc-ta. Hiện nay, ở tỉnh Thái Bình chẳng hạn, năng suất lúa đã lên đến năm tấn một héc-ta. Một số hợp tác xã nông nghiệp làm ruộng thí nghiệm với giống lúa do đồng chí Phiden tặng, đã thu hoạch được mười tấn trên một héc-ta.

Đồng chí có biết không, tôi vừa được tin là gần đây có một số phụ nữ Việt Nam sinh ba. Đối với những trường hợp mà tôi được biết, tôi đều gửi quà cho các cháu bé.

Trên mọi lĩnh vực, chúng tôi đều tiến bộ và trưởng thành trong hoàn cảnh khó khăn.

Tôi muốn đồng chí chuyển về Cuba những lời sau đây: Tôi vô cùng yêu mến nhân dân Cuba. Tôi xin gửi lời chào đến toàn thể nhân dân Cuba, từ các đồng chí lãnh đạo đến các cháu thiếu nhi. Chúc các bạn luôn luôn mạnh khỏe và thu được những thắng lợi ngày càng to lớn. Chúc các bạn thu được nhiều thành tựu trong mùa mía mười triệu tấn. Cho tôi gửi những cái hôn nồng nhiệt đến các cháu thiếu nhi và thanh niên. Đồng thời, tôi cũng chúc nhân dân các nước khác ở Mỹ latinh tự giải phóng khỏi ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc Yăngki. Về phần mình, chúng tôi sẽ tiếp tục đấu tranh và quyết chiến thắng. Chúng tôi đã nói như vậy và chúng tôi khẳng định lại như vậy.

Hasta la vista¹⁾.

Báo *Nhân dân*, số 5643,
ngày 27-9-1969.

1) Chào tạm biệt (tiếng Tây Ban Nha) (BT).

NÓI CHUYỆN VỚI CÁC ĐỒNG CHÍ LÃNH ĐẠO TỔNG CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM¹⁾

Bác đã nhiều lần gặp công đoàn, hôm nay lại gặp các chú. Bác mong muốn các chú làm tốt công tác vận động, tổ chức, giáo dục quần chúng công nhân, viên chức làm tròn vai trò tiên phong cách mạng trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo. Khác hẳn với trước kia, công nhân bây giờ là người chủ đất nước, chủ xã hội, chủ cuộc sống. Bởi vậy mọi người đều phải thấm nhuần sâu sắc ý thức làm chủ tập thể và đạo đức cách mạng “mình vì mọi người”.

Muốn thực hiện đúng vai trò làm chủ, giai cấp công nhân phải quản lý tốt kinh tế, quản lý tốt xí nghiệp, làm cho năng suất lao động không ngừng nâng cao, của cải xã hội ngày càng nhiều với phẩm chất tốt, giá thành hạ.

Mỗi người công nhân, viên chức là chủ xí nghiệp, chủ nước nhà, phải tự nguyện tự giác giữ kỷ luật lao động, phải làm đủ 8 giờ vàng ngọc, phải giữ gìn của công và thực hành tiết kiệm. Nước ta nghèo, muốn sung sướng thì phải cần cù lao động, phải ra sức sản xuất, coi lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, là nguồn tạo nên hạnh phúc của mọi người và cho cả thế hệ mai sau. Cán bộ,

1) Nay là Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (BT).

công nhân, viên chức đã hiểu như vậy cho nên đã cố gắng làm việc tốt. Nhưng vẫn còn một số chưa hiểu đúng như thế cho nên lười biếng lao động.

Chủ tịch Hồ Chí Minh lấy trên bàn một tập báo đã cắt sẵn, đưa cho một đồng chí xem và nói tiếp:

Bác xem báo *Lao động*, có bài viết về chuyện một số công nhân nào đó mỗi ngày chỉ làm rất ít giờ. Bác rất đau lòng. Luật Nhà nước quy định mỗi công nhân, viên chức phải làm việc 8 giờ. Nếu có người chỉ làm việc ít giờ thì rõ ràng người đó không làm tròn trách nhiệm với Nhà nước, với nhân dân.

Ai xây dựng chủ nghĩa xã hội? Nói chung là những người lao động trong xã hội gồm công nhân, nông dân, trí thức cách mạng, v.v., nhưng lực lượng chủ chốt xây dựng chủ nghĩa xã hội là công nhân. Trong giai đoạn chống Mỹ, cứu nước còn có những người như vậy là họ chưa giác ngộ quyền lợi giai cấp và rõ ràng công tác vận động công nhân chưa tốt.

Cán bộ công đoàn phải thấy hết trách nhiệm trước nhân dân, trước xã hội và đối với sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước mà tự rèn luyện nâng cao ý chí cách mạng tiến công và tinh thần trách nhiệm. Có thể mới xây dựng được một đội ngũ công nhân có giác ngộ cao, có lòng yêu nước và yêu chủ nghĩa xã hội nồng nàn, có tinh thần làm chủ tập thể, thực sự có trình độ văn hoá và khoa học, kỹ thuật để đóng góp ngày càng nhiều cho công cuộc chống Mỹ, cứu nước và sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh hỏi về tình hình làm việc của công nhân cảng Hải Phòng. Một đồng chí báo cáo, có những việc làm rất tốt, nhưng cũng có việc như bảo quản hàng hoá thì còn có chỗ chưa tốt. Người tỏ vẻ không hài lòng và nói:

Như thế là các cô, các chú công nhân ở đây cũng có người chưa thấy hết trách nhiệm của mình và ý nghĩa việc mình làm. Hàng hoá đó đều là do giai cấp công nhân làm ra giúp ta để đánh Mỹ xâm lược và xây dựng kinh tế, cho nên chúng ta không được phép

làm mất mát, hư hỏng. Nếu cứ để như thế thì một số hàng viện trợ ấy không sử dụng được vào mục đích đánh Mỹ và xây dựng kinh tế, như vậy cũng là không làm tròn nghĩa vụ quốc tế đối với bạn.

Các cô, các chú công đoàn ở cảng chưa làm tròn nhiệm vụ, chưa thấy hết trách nhiệm, chưa giáo dục công nhân, viên chức nhận rõ ý nghĩa chính trị và nhiệm vụ của việc bảo vệ hàng hoá trong khi bốc dỡ và vận chuyển.

Chủ tịch Hồ Chí Minh hỏi về tình hình giáo dục công nhân và nhận xét:

Công đoàn làm công tác giáo dục nhiều nơi còn chung chung, chính trị suông, chưa biết nắm công tác chính trị thúc đẩy sản xuất, động viên mọi người làm tròn trách nhiệm trong lao động sản xuất. Làm chung chung thì dễ, làm cụ thể phải chịu khó. Việc tự phê bình thế là tốt nhưng kết quả sửa thế nào mới là quan trọng. Trong công tác giáo dục phải gắn liền với nhiệm vụ cụ thể. Ví như nói giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo, thì cụ thể là phải gương mẫu trong sản xuất, gương mẫu trong đời sống. Nói lãnh đạo mà không gương mẫu thì lãnh đạo làm sao được?

Hiện nay trong hàng ngũ công nhân, có người - nhất là một số thợ mới vào nghề - còn thái độ lao động chưa tốt. Một con sâu làm rầu nồi canh, một số người không tốt làm ảnh hưởng tới cả giai cấp công nhân. Cho nên công đoàn phải giáo dục công nhân có tinh thần kiên quyết đấu tranh cho độc lập, tự do và xây dựng, phát triển kinh tế, đó là cái lớn. Đồng thời cũng phải kiên quyết phê bình người làm sai. Dù ai làm sai cũng thẳng thắn phê bình giúp đỡ nhau sửa chữa được tốt. Phải kiên quyết thực hiện đấu tranh trong nội bộ công nhân, viên chức để gạt bỏ những thói hư tật xấu của giai cấp bóc lột cũ còn sót lại.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đưa cho mọi người xem một bài báo cắt trong báo Hà Nội mới, ra ngày 16-2-1969, viết về việc công đoàn Cửa hàng thực phẩm Chợ Hôm (Hà Nội) thành lập Ban Kiểm tra quản lý vật tư hàng hoá và đã phát hiện một số khuyết điểm. Người nói:

Công nhân phải nâng cao vai trò làm chủ tập thể, phải mạnh dạn đấu tranh. Lập ban kiểm tra là đúng, nhưng ban kiểm tra phải dựa vào quần chúng mà tiến hành công tác. Giai cấp công nhân có quyền bầu ra thì cũng có quyền bãi miễn họ, nếu họ không chịu sửa chữa khuyết điểm.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đưa cho mọi người xem thêm một bài in trên báo Nhân dân, ra ngày 16-7-1969, viết về việc công nhân mở phê bình một số cửa hàng bách hoá Mao Khê. Người nói:

Các báo đăng bài của công nhân phê bình, thế là tốt. Báo *Lao động* nên mở rộng mục này cho quần chúng phê bình trên báo. Như vậy, vừa bảo đảm quyền dân chủ của công nhân, vừa nâng cao tính chiến đấu của tờ báo.

Chủ tịch Hồ Chí Minh hỏi về đời sống của công nhân, viên chức. Được biết hiện đang gặp khó khăn, Người nói:

Quần chúng rất thông cảm với hoàn cảnh thiếu hàng, quần chúng chỉ phàn nàn việc phân phối không công bằng. Vẫn còn một số cán bộ lạm dụng chức quyền, quan liêu, xa rời quần chúng, thiếu trách nhiệm trước quần chúng. Ngay trong công đoàn cũng có cán bộ mắc thiếu sót trên, làm cho đời sống quần chúng thêm khó khăn. Một số cán bộ còn thiếu tinh thần trách nhiệm, chưa thực sự quan tâm đến đời sống của quần chúng.

Trong tình hình cả nước có chiến tranh, Nhà nước đã có những cố gắng lớn để ổn định đời sống nhân dân. Bác có tiếp một số khách nước ngoài, họ đều công nhận đó là một thắng lợi.

Ta xây dựng chủ nghĩa xã hội từ hai bàn tay trắng đi lên thì khó khăn còn nhiều và lâu dài. Cán bộ, công nhân, viên chức, nhất là cán bộ công đoàn, phải thấy hết tình hình khách quan đó, mà ra sức vận động công nhân, viên chức cố gắng lao động sản xuất, đi đôi với thực hành tiết kiệm, cùng nhau vượt mọi khó khăn để chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh những điều công đoàn phải thực hiện. Người nói:

Vai trò của công nhân tham gia quản lý, đó là biểu hiện quyền làm chủ tập thể của công nhân, viên chức trong mọi mặt hoạt động của xí nghiệp. Quyền lợi của công nhân, viên chức gắn liền với sự phát triển của xí nghiệp và kinh doanh có lãi. Từ làm chủ tư liệu sản xuất, họ phải được làm chủ việc quản lý kinh tế, làm chủ việc phân phối sản phẩm lao động.

Công đoàn cần tập trung vào việc phát huy mạnh mẽ vai trò làm chủ tập thể của công nhân, viên chức trong việc tham gia quản lý xí nghiệp, quản lý kinh tế, quản lý nhà nước để thực hiện tốt ba cuộc cách mạng: cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng kỹ thuật và cách mạng tư tưởng, văn hoá.

Công đoàn phải bảo vệ cho công nhân có quyền thực sự trong xí nghiệp, có quyền phê bình tất cả mọi việc và mọi người trong xí nghiệp. Họ có quyền phát biểu về mọi vấn đề quản lý xí nghiệp, sản xuất, đời sống, v.v..

Phải thật sự dân chủ trong việc bầu cử các ban chấp hành công đoàn, bầu những người đại diện thực sự cho họ.

Tóm lại, phải làm cho công nhân có ý thức về toàn bộ hoạt động của xí nghiệp và đời sống kinh tế và văn hoá của xã hội, có như vậy mới phát huy được vai trò làm chủ của giai cấp công nhân.

Về vai trò của tổ chức công đoàn:

Cán bộ công đoàn phải là người hiểu biết sản xuất, đời sống, nguyện vọng của công nhân, viên chức, phải hiểu chính sách của Đảng, phải hiểu về quản lý kinh tế, khoa học, kỹ thuật.

Lênin đã dạy: “Công đoàn, nói chung, là trường học chủ nghĩa cộng sản, thì nói riêng phải là trường học quản lý công nghiệp xã hội chủ nghĩa (rồi dần dần quản lý nông nghiệp) cho tất cả quần chúng công nhân, rồi cho tất cả những người lao động”¹⁾.

1) V.I.Lênin: *Toàn tập*, tiếng Việt, Nxb. Tiến bộ, Mátxcơva, 1978, t.44, tr. 423 (BT).

Như vậy là công đoàn phải vận động quần chúng lao động tham gia ngày càng rộng rãi vào toàn bộ sự nghiệp xây dựng nền kinh tế quốc dân, vào các kế hoạch kinh tế sản xuất, phân phối.

Trong xí nghiệp, công đoàn phải làm cho công nhân hiểu rõ trách nhiệm nâng cao năng suất lao động là nguồn của cải to lớn nhất; phải làm cho họ hiểu tình hình kinh doanh lỗ lãi, việc sử dụng công suất máy móc, việc tiêu hao nguyên liệu, vật liệu, v.v., dần dần hướng họ tham gia vào mọi hoạt động của xí nghiệp, làm cho xí nghiệp ngày càng phát triển. Bởi vậy, cán bộ công đoàn chẳng những phải giỏi về chính trị, mà còn phải thạo về kinh tế, không thể lãnh đạo chung chung. Phải biết dựa vào quần chúng, phát huy sức sáng tạo của quần chúng, học tập kinh nghiệm của quần chúng, tạo điều kiện cho họ nắm được những hiểu biết khoa học, kỹ thuật. Nếu cán bộ công đoàn không hiểu việc họ làm, không hiểu bằng họ, thì làm sao mà lãnh đạo được.

Ví dụ: trước khi các chú lãnh đạo thợ thuyền đấu tranh đình công, biểu tình, ít ra các chú cũng phải biết cách vận động, tổ chức một cuộc biểu tình, thì mới lãnh đạo được. Bây giờ, công nhân ngày càng phát triển, lại có trình độ cả về tư tưởng, văn hoá, kỹ thuật...

Cán bộ công đoàn phải tham gia lao động, gần gũi công nhân viên chức. Cán bộ công đoàn mà xa công nhân thì làm tròn nhiệm vụ làm sao được?

Bản chất của giai cấp công nhân là đoàn kết đấu tranh, cán bộ công đoàn lại không đoàn kết, thì đoàn kết sao được công nhân? Bác nghe nói, một số cán bộ công đoàn còn chưa đoàn kết tốt, thế là không đúng.

Muốn giáo dục tốt công nhân, trước hết đội ngũ cán bộ công đoàn phải đoàn kết nhất trí. Phải kiên quyết xây dựng cho được sự đoàn kết nhất trí trong các hệ thống công đoàn. Phải kiên quyết làm cho đến nơi đến chốn. Những phần tử nào biến chất, giáo dục không được, thì kiên quyết đưa ra. Vì lợi ích của giai cấp, của cách

mạng mà làm, không được vì tình cảm cá nhân mà do dự. Tất nhiên phải kiên trì, phải có kế hoạch.

Trong nội bộ tổ chức công đoàn cũng phải thực hành dân chủ thực sự, di đôi với tôn trọng sự lãnh đạo tập thể. Mỗi khi ra một chỉ thị, nghị quyết đều phải vì lợi ích chung của quần chúng, tìm hiểu trình độ tiếp thu của quần chúng để biết kết quả thực tế mà uốn nắn sửa chữa. Bất cứ làm gì cũng đều phải chuẩn bị cho tốt, có kế hoạch làm cho thiết thực.

Về việc bồi dưỡng lực lượng công nhân trẻ, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói:

Các chú phải nhớ công nhân trẻ tốt lắm. Họ nghe và làm theo Đảng, Công đoàn và Đoàn Thanh niên. Nhưng chúng ta phải tôn trọng họ, tin tưởng vào họ, thông qua những việc làm cụ thể mà giáo dục, bồi dưỡng cho họ về phẩm chất, đạo đức cách mạng, về chủ nghĩa anh hùng cách mạng của giai cấp công nhân, bồi dưỡng văn hoá, khoa học, kỹ thuật và kiến thức quản lý xí nghiệp cho họ, tạo điều kiện cho họ phát huy vai trò làm chủ xí nghiệp là yếu tố quan trọng để đẩy mạnh cách mạng kỹ thuật. Làm cho họ vừa “hồng” vừa “chuyên”; đó là nhiệm vụ trước mắt và cả lâu dài nữa.

Các chú nhớ là phải làm cho cán bộ thật đoàn kết nhất trí, không xa rời quần chúng. Phải thấy trách nhiệm vì lợi ích giai cấp, vì lợi ích cách mạng mà làm, chứ không phải vì cá nhân. Phải làm đúng như lời dạy của Lênin vĩ đại: giữ gìn sự thống nhất của Đảng như con người của mắt. Phải hết lòng tôn trọng tập thể, phát huy dân chủ nội bộ.

Nói ngày 18-7-1969.

Tài liệu của Tổng Liên đoàn

Lao động Việt Nam.

BÀI KÝ TÊN CHUNG

THƯ GỬI LUẬT SƯ NGUYỄN HỮU THỌ

Thưa Chủ tịch thân mến,

Chúng tôi rất cảm ơn Chủ tịch đã gửi lời chúc mừng nhân dịp năm mới. Trong năm qua, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Mặt trận Dân tộc giải phóng, đồng bào và chiến sĩ miền Nam anh dũng đã tiến công liên tục, nổi dậy đều khắp và đã giành được thắng lợi rất to lớn trên các mặt quân sự và chính trị. Sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của toàn dân ta đang tiến mạnh đến ngày toàn thắng. Giặc Mỹ xâm lược và bè lũ Việt gian bán nước Thiệu - Kỳ - Hương đang ngày càng thua to và nhất định sẽ hoàn toàn thất bại. Tuy vậy, trong bước đường cùng, chúng còn nhiều âm mưu ác độc, chúng vẫn đẩy mạnh cuộc chiến tranh xâm lược ở miền Nam và tiếp tục những hành động xâm phạm chủ quyền và an ninh của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Chắc rằng, với sức mạnh vĩ đại đoàn kết kháng chiến của cả nước, đồng bào, chiến sĩ và cán bộ miền Nam trong năm mới này càng đoàn kết, phấn khởi bội phần, luôn nâng cao cảnh giác và kiên quyết đến thắng lợi hoàn toàn.

Chúng tôi nhiệt liệt chúc Chủ tịch và các vị trong Ủy ban Trung ương Mặt trận cùng toàn thể đồng bào, chiến sĩ và cán bộ miền Nam anh hùng năm mới đầy sức khoẻ và giành thêm nhiều thắng lợi mới.

Bác Hồ và Bác Tôn thân ái gửi các cháu thanh niên và nhi đồng dũng cảm chống Mỹ, cứu nước nhiều cái hôn, và chúc các cháu luôn luôn tiến bộ nhiều.

Ngày 3 tháng 1 năm 1969

HỒ CHÍ MINH

TÔN ĐỨC THẮNG

Tài liệu lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

**CHÚ THÍCH
VÀ
BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI**

CHÚ THÍCH

1. *Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam*: Mặt trận dân tộc thống nhất ở miền Nam Việt Nam trong những năm chống Mỹ, cứu nước, do Đảng ta, trực tiếp là Đảng bộ miền Nam lãnh đạo. Mặt trận được chính thức thành lập ngày 20-12-1960 theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II) và là thành quả của phong trào Đồng khởi ở miền Nam những năm 1959 - 1960.

Tham gia Mặt trận gồm đông đảo các giai cấp, tầng lớp quần chúng, các đảng phái yêu nước không phân biệt dân tộc, tôn giáo, xu hướng chính trị. Tuyên ngôn và Chương trình hành động được công bố ngay từ những ngày đầu thành lập nêu rõ: Mục tiêu đấu tranh là đánh đổ ách thống trị thực dân mới của đế quốc Mỹ và tay sai, xây dựng miền Nam Việt Nam độc lập, dân chủ, trung lập; tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc.

Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam cùng với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên minh các lực lượng dân tộc dân chủ và hoà bình Việt Nam đã tổ chức các tầng lớp nhân dân cả nước, đoàn kết chiến đấu dưới sự lãnh đạo của Đảng, giành toàn thắng trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thống nhất Tổ quốc.

Năm 1976, Đại hội Mặt trận dân tộc thống nhất toàn quốc đã hợp nhất các tổ chức Mặt trận trong cả nước thành Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Tr.2.

2. *Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương*: Hiệp định được ký kết tại Hội nghị các Bộ trưởng Ngoại giao bàn về vấn đề lập lại hoà bình ở Đông Dương, họp tại Giơnevơ (Thụy Sĩ), từ ngày 8-5 đến ngày 21-7-1954.

Nội dung cơ bản của các văn kiện được ký kết tại Hội nghị (các Hiệp định đình chiến ở Việt Nam, Lào, Campuchia; các phụ bản Hiệp định; Tuyên bố chung của Hội nghị) như sau:

- Các nước tham gia Hội nghị cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của các nước Việt Nam, Lào, Campuchia.

- Ngừng bắn đồng thời ở Việt Nam và trên toàn chiến trường Đông Dương; quân đội Pháp phải rút khỏi Đông Dương. Mỗi nước Đông Dương sẽ tổ chức tổng tuyển cử tự do để thống nhất đất nước.

- Vĩ tuyến 17 là giới tuyến quân sự tạm thời, chia Việt Nam làm hai miền; sau hai năm sẽ tổ chức tổng tuyển cử để thống nhất nước Việt Nam.

- Ở Lào, các lực lượng kháng chiến tập kết tại hai tỉnh Sầm Nưa và Phongxali. Ở Campuchia, lực lượng kháng chiến phục viên tại chỗ.

Bản Tuyên bố chung ghi rõ: “Ở Việt Nam, đường ranh giới về quân sự chỉ có tính chất tạm thời, không thể coi như là một biên giới chính trị hoặc lãnh thổ”. Nhưng ngay từ đầu, đế quốc Mỹ đã ra sức phá hoại Hiệp định Giơnevơ. Năm 1955, Mỹ hất cẳng Pháp, xây dựng bộ máy ngụy quyền ở miền Nam, tiến hành đàn áp dã man những người kháng chiến và giết dây chính quyền Sài Gòn cự tuyệt tổng tuyển cử tự do thống nhất đất nước. Nhân dân cả nước ta dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã anh dũng tiếp tục tiến hành cuộc đấu tranh để hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện thống nhất đất nước. Tr.3.

3. *Chiến thắng Plâyme*: Chiến thắng của các lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam trước các lực lượng viễn chinh Mỹ trên chiến trường Tây Nguyên.

Tháng 9-1965, đế quốc Mỹ và tay sai đưa quân án ngữ ở An Khê. Từ ngày 19-10 đến ngày 26-11-1965, các lực lượng vũ trang ta mở chiến dịch đánh địch ở khu vực Bầu Cạn, Đức Cơ và bao vây địch ở Plâyme, buộc các lực lượng Mỹ ở An Khê đến ứng cứu. Tranh thủ thời cơ đó, các đơn vị bộ đội chủ lực ta tập trung lực lượng đánh trận phủ đầu quân viễn chinh Mỹ, tiêu diệt gần 3.000 tên địch (có 1.700 tên Mỹ), 59 máy bay các loại bị bắn rơi, 5 pháo lớn và nhiều xe cơ giới địch bị phá huỷ. Tr.6.

4. *Hội nghị trí thức Việt Nam chống Mỹ, cứu nước*: Tổ chức tại Hà Nội từ ngày 4 đến ngày 6-1-1966. Tham dự Hội nghị có 650 đại biểu đại diện cho giới trí thức cách mạng trên các mặt trận sản xuất và chiến đấu. Hội nghị quyết định phát động phong trào “*Ba quyết tâm*” trong giới trí thức với nội dung:

1- Quyết tâm phục vụ sản xuất và chiến đấu.

2- Quyết tâm đẩy mạnh cách mạng khoa học - kỹ thuật, cách mạng văn hoá - tư tưởng.

3- Quyết tâm xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức xã hội chủ nghĩa. Tr.9.

5. *Hội nghị lần thứ 12 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá III)*: Họp cuối tháng 12-1965 để nhận định tình hình cách mạng Việt Nam, đề ra chủ trương, đường lối mới trong điều kiện đế quốc Mỹ tiến hành cuộc chiến tranh cục bộ ở miền Nam, tăng cường ném bom, bắn phá miền Bắc. Nghị quyết Hội nghị chỉ rõ tính chất cơ bản cuộc chiến tranh của đế quốc Mỹ ở miền Nam là cuộc chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới, với hai lực lượng là quân viễn chinh Mỹ cùng lực lượng nguy quân, nguy quyền. Trên cơ sở phân tích những mặt mạnh, yếu của đế quốc Mỹ và tay sai, Hội nghị khẳng định: Nhiệm vụ chống Mỹ, cứu nước là nhiệm vụ thiêng liêng của cả dân tộc ta từ Nam chí Bắc. Hội nghị quyết định chuyển toàn bộ các lĩnh vực đời sống xã hội trên miền Bắc vào thời chiến. Nhiệm vụ của nhân dân miền Bắc là vừa sản xuất, vừa chiến đấu, chi viện cao nhất cho miền Nam và làm tròn nhiệm vụ quốc tế; sẵn sàng đánh địch nếu chúng mở rộng chiến tranh cục bộ ra cả nước. Nhiệm vụ của nhân dân miền Nam là kiên quyết chiến đấu tiêu diệt đế quốc Mỹ và tay sai để giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới thống nhất Tổ quốc.

Hội nghị khẳng định: Mặc dầu đế quốc Mỹ đưa vào miền Nam hàng chục vạn tên lính viễn chinh, nhưng lực lượng so sánh giữa ta và địch vẫn không có thay đổi lớn. Thắng lợi cuối cùng nhất định sẽ thuộc về dân tộc ta. Tr.13.

6. *Lập trường 4 điểm của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà*: Đầu năm 1965, đế quốc Mỹ đưa quân viễn chinh và tiến hành cuộc chiến tranh cục bộ xâm lược miền Nam, tăng cường cuộc chiến tranh

phá hoại miền Bắc, đồng thời ra sức kêu gọi về “thiện chí hoà bình”. Ngày 8-4-1965, tại Kỳ họp thứ hai Quốc hội khoá III, Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã tuyên bố rõ lập trường của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, gồm 4 điểm như sau:

1- Xác nhận những quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam: hoà bình, độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. Theo đúng Hiệp định Giơnevơ, Chính phủ Mỹ phải rút quân đội, nhân viên quân sự và các loại vũ khí Mỹ ra khỏi miền Nam, xoá bỏ liên minh quân sự với miền Nam; Chính phủ Mỹ phải đình chỉ chính sách can thiệp và xâm lược đối với miền Nam; phải đình chỉ hành động chiến tranh đối với miền Bắc, hoàn toàn chấm dứt mọi hành động xâm phạm lãnh thổ và chủ quyền của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

2- Trong lúc chờ đợi thực hiện hoà bình thống nhất nước Việt Nam, trong lúc nước Việt Nam còn tạm thời bị chia làm hai miền thì phải triệt để tôn trọng những điều khoản quân sự của Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Việt Nam như: Hai miền đều không có liên minh quân sự với nước ngoài, không có căn cứ quân sự, quân đội và nhân viên quân sự nước ngoài trên đất mình.

3- Công việc miền Nam do nhân dân miền Nam tự giải quyết theo Cương lĩnh của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam, không có sự can thiệp của nước ngoài.

4- Việc thực hiện hoà bình thống nhất nước Việt Nam do nhân dân Việt Nam ở hai miền tự giải quyết, không có sự can thiệp của nước ngoài. Tr.15.

7. Liên hợp quốc: Là một tổ chức quốc tế được thành lập tại Hội nghị họp ở Xan Phranxixcô (Mỹ), họp từ ngày 25-4 đến ngày 26-6-1945. Đại diện của 50 nước đã ký tham gia Hiến chương Liên hợp quốc. Hiến chương bắt đầu có hiệu lực từ ngày 24-10-1945. Vì vậy, ngày 24-10 hằng năm được gọi là Ngày Liên hợp quốc.

Hiến chương Liên hợp quốc nêu rõ: Mục đích thành lập tổ chức quốc tế này là để ngăn ngừa và loại trừ những mối đe dọa đối với hoà bình, phát triển quan hệ thân thiện giữa các dân tộc và thực hiện sự hợp tác giữa các nước để giải quyết những vấn đề quốc tế; tôn trọng các quyền

tự do căn bản của con người, không phân biệt chủng tộc, nam, nữ, tín ngưỡng và tiếng nói. Tất cả các nước hội viên đều bình đẳng, không một nước nào có quyền can thiệp vào các công việc nội bộ của nước khác. Trụ sở Liên hợp quốc đặt tại Niu Oóc (Mỹ).

Ngày 20-9-1977, nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam gia nhập Liên hợp quốc. Tính đến năm 2010, Liên hợp quốc có 192 nước thành viên. Tr.16.

8. *Các nước không liên kết* hay *Phong trào Không liên kết*: Thành lập tháng 9-1961, tại Hội nghị Bêôgrát (Nam Tư cũ) với mục đích là nhằm tăng cường hợp tác trên trường quốc tế của các quốc gia mới giành được độc lập, đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, chống chiến tranh và phân biệt chủng tộc, cùng tồn tại và phát triển hoà bình. Những thành viên sáng lập Phong trào Không liên kết là Ấn Độ, Ai Cập, Indônêxia, Nam Tư (cũ), Gana. Năm 1976, Việt Nam chính thức gia nhập Phong trào Không liên kết. Tr.44.

9. *Hiệp định sơ bộ 6-3*: Hiệp định do Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ký với Giảng Xanhtơny, đại diện Chính phủ Cộng hoà Pháp, ngày 6-3-1946, tại Hà Nội.

Nội dung cơ bản của Hiệp định sơ bộ là: Chính phủ Pháp công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là một quốc gia tự do trong Liên hiệp Pháp. Nước Việt Nam có Chính phủ, Nghị viện, quân đội và tài chính riêng. Sự thống nhất đất nước sẽ do trưng cầu dân ý quyết định. Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đồng ý việc 15.000 quân Pháp được thay thế quân Tưởng rút về nước. Số quân Pháp phải đóng ở những nơi quy định và phải rút khỏi Việt Nam trong 5 năm, mỗi năm rút một phần năm số quân. Quân đội hai bên ngừng bắn và ở nguyên vị trí đóng quân.

Việc ký Hiệp định sơ bộ là một biện pháp đúng đắn, sáng tạo. Nhờ đó, chúng ta đã đẩy nhanh quân Tưởng về nước, loại trừ cho cách mạng một kẻ thù nguy hiểm, phá tan âm mưu của các thế lực đế quốc câu kết với nhau hòng bán đứng Việt Nam cho Pháp, giành thêm thời gian hoà bình để xây dựng và củng cố lực lượng về mọi mặt, chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài. Tr.60.

10. *Chuyến thăm Pháp của Chủ tịch Hồ Chí Minh*: Ngày 31-5-1946, nhận lời mời của Chính phủ Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sang thăm nước Pháp, với tư cách là thượng khách của Chính phủ Pháp nhằm nỗ lực tìm kiếm giải pháp hoà bình trong thương lượng với Chính phủ Pháp, giữ vững độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, tạo thêm thời gian chuẩn bị lực lượng cho cách mạng. Người đã khéo léo sử dụng chuyến thăm này để tuyên truyền nâng cao uy tín của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trên trường quốc tế, tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hoà bình Pháp và thế giới. Ngày 18-9-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh kết thúc chuyến thăm và rời nước Pháp. Tr.60.

11. *Tạm ước 14-9-1946*: Tên thường gọi của Thoả hiệp tạm thời (Modus vivendi) giữa Việt Nam và Pháp, do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bộ trưởng Bộ Thuộc địa Pháp M.Mutê ký ngày 14-9-1946, tại Pari.

Tạm ước gồm 11 điều khoản. Nội dung của các điều khoản thể hiện những thoả thuận tạm thời về một số vấn đề bức thiết có tính chất bộ phận: Chính phủ Pháp thi hành các quyền tự do, dân chủ và ngừng bắn ở Nam Bộ; Chính phủ Việt Nam nhân nhượng với Pháp một số quyền lợi về kinh tế và văn hoá của Pháp ở Việt Nam; quy định thời gian tiếp tục cuộc đàm phán Việt - Pháp vào tháng 1-1947.

Việc ký Tạm ước 14-9 là một sách lược ngoại giao của Chủ tịch Hồ Chí Minh để nhân dân ta có thêm thời gian chuẩn bị lực lượng tiến hành cuộc kháng chiến lâu dài. Tr.60.

12. *Chiến thắng Điện Biên Phủ*: Chiến thắng lớn nhất trong cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp xâm lược, có ý nghĩa chiến lược trên toàn chiến trường Đông Dương. Từ giữa tháng 11-1953, thực dân Pháp, với sự giúp sức của Mỹ, đã xây dựng Điện Biên Phủ thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương với tổng số quân hơn 16.000 tên, gồm 17 tiểu đoàn bộ binh và lính dù, 2 tiểu đoàn và 3 đại đội pháo lớn, 1 đại đội xe tăng, 1 phi đội máy bay, tổ chức thành 8 cụm với 46 cứ điểm.

Chiến dịch bắt đầu từ ngày 13-3-1953 và kết thúc thắng lợi vào ngày 7-5-1954. Sau 55 ngày đêm chiến đấu, với 3 đợt tiến công, các lực lượng vũ trang ta đã tiêu diệt hoàn toàn tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, Tướng Đờ Caxtori và Bộ Chỉ huy tập đoàn cứ điểm bị quân ta bắt sống.

Thắng lợi của quân và dân ta trong cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954, mà đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ, đã góp phần quyết định đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc thắng lợi. Tr.60.

13. *Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội (Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên)*: Tổ chức cách mạng của những người Việt Nam yêu nước, do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập tháng 6-1925, tại Quảng Châu (Trung Quốc). Hội có Chính cương, Chương trình hoạt động, Điều lệ tóm tắt. Cơ quan tuyên truyền của Hội là báo *Thanh niên*. Tại Quảng Châu, Tổng bộ Hội đã mở các lớp huấn luyện cán bộ cách mạng. Học viên được tuyển chọn trong số các thanh niên Việt Nam yêu nước đang hoạt động ở miền Nam Trung Quốc và đưa từ trong nước sang. Chủ tịch Hồ Chí Minh là người trực tiếp phụ trách tổ chức và huấn luyện tại các lớp học này. Nội dung huấn luyện là những vấn đề cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, về cách mạng Việt Nam, về đạo đức cách mạng...

Sau các lớp học, các học viên trở về nước hoạt động tuyên truyền và xây dựng cơ sở. Đến tháng 5-1929, Hội đã có hệ thống tổ chức từ tổng bộ, các kỳ bộ, một số tỉnh bộ và cơ sở rộng khắp trong cả nước.

Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam. Tr.76.

14. *Cách mạng Tháng Tám*: Cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam, nổ ra và thắng lợi vào tháng 8-1945.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, từ ngày 14 đến ngày 28-8-1945, nhân dân cả nước ta đã vùng dậy Tổng khởi nghĩa thắng lợi. Ngày 2-9-1945, tại Vườn hoa Ba Đình (Hà Nội), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản *Tuyên ngôn độc lập* tuyên bố trước nhân dân Việt Nam và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là thắng lợi đầu tiên của chủ nghĩa Mác - Lênin ở một nước thuộc địa nửa phong kiến. Cách mạng đã đập tan xiềng xích của thực dân Pháp và phát xít Nhật, lật đổ chế độ quân chủ phong kiến, lập nên Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám đã đưa nước ta bước sang một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập tự do và chủ nghĩa xã hội. Tr.102.

15. *Kỳ họp thứ ba của Quốc hội khoá III*: Kỳ họp diễn ra từ ngày 16 đến ngày 22-4-1966, tại Hà Nội. Kỳ họp đã tổng kết và biểu dương những thành tích của quân và dân cả nước trong một năm chống Mỹ, cứu nước; thông qua một số nghị quyết quan trọng và Bản Tuyên bố của Quốc hội kêu gọi quân và dân ta đẩy mạnh sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến toàn thắng, kêu gọi nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới đẩy mạnh phong trào giúp đỡ và ủng hộ Việt Nam, kêu gọi nhân dân tiến bộ Mỹ tăng cường cuộc đấu tranh đòi giới cầm quyền Mỹ chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược miền Nam và cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc Việt Nam. Tr.103.

16. *Tuyên bố 5 điểm của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam*: Từ đầu năm 1965, cùng với việc tiến hành cuộc “Chiến tranh cục bộ” xâm lược miền Nam và mở rộng cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc, giới cầm quyền Mỹ ra sức tuyên truyền về thiện chí hoà bình để đánh lừa dư luận quốc tế. Ngày 22-3-1965, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam đã ra bản tuyên bố 5 điểm:

“1- Đế quốc Mỹ là kẻ phá hoại Hiệp định Giơnevơ, là kẻ gây chiến và xâm lược cực kỳ thô bạo, là kẻ thù không đội trời chung của nhân dân Việt Nam.

2- Nhân dân miền Nam Việt Nam anh hùng quyết đánh đuổi đế quốc Mỹ để giải phóng miền Nam, thực hiện miền Nam Việt Nam độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập, tiến tới thống nhất đất nước.

3- Nhân dân miền Nam và Quân giải phóng miền Nam anh hùng quyết hoàn thành đầy đủ nhất nghĩa vụ thiêng liêng của mình là đánh đuổi đế quốc Mỹ để giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc.

4- Nhân dân miền Nam Việt Nam tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với sự ủng hộ nhiệt tình của nhân dân yêu chuộng hoà bình và công lý trên thế giới và tuyên bố sẵn sàng tiếp nhận mọi sự giúp đỡ, kể cả vũ khí và mọi dụng cụ chiến tranh khác của bạn bè khắp năm châu.

5- Toàn dân đoàn kết, toàn dân vũ trang, tiếp tục anh dũng xông lên, quyết chiến quyết thắng giặc Mỹ và bọn Việt gian bán nước”. Tr.106.

17. *Cuộc chiến tranh Triều Tiên (1950 - 1953)*: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Triều Tiên được tách thành hai khu vực kiểm soát, lấy vĩ tuyến 38

làm ranh giới. Phía Bắc do lực lượng cách mạng, với sự hậu thuẫn của các nước xã hội chủ nghĩa quản lý, thành lập nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên; phía Nam do lực lượng thân Mỹ quản lý, thành lập nước Đại Hàn Dân Quốc hay còn gọi là Hàn Quốc. Ngày 25-6-1950, các lực lượng vũ trang Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên đã tiến công xuống phía Nam. Sau một số chiến dịch, quân đội Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên kiểm soát phần lớn lãnh thổ Nam Triều Tiên. Để cứu nguy cho Nam Triều Tiên, dưới chiêu bài “quân đội Liên hợp quốc”, Mỹ và đồng minh (gồm lực lượng của 15 nước) đã can thiệp vũ trang vào Triều Tiên và cùng quân đội Nam Triều Tiên tiến công chiếm lại Xơun (ngày 16-9-1950), rồi tiến ra Bắc. Ngày 23-10-1950, liên quân Mỹ và chư hầu đánh chiếm Bình Nhưỡng, sau đó tiến quân tới sát biên giới Trung Quốc.

Trước tình hình đó, Chính phủ Trung Quốc quyết định gửi quân chí nguyện sang giúp cuộc chiến tranh giải phóng của nhân dân Triều Tiên, đẩy lui sự tiến công của liên quân Mỹ và chư hầu. Tháng 11-1951, mặt trận ổn định ở vĩ tuyến 38 và hai bên bắt đầu thương lượng. Cuộc chiến tranh kết thúc ngày 27-7-1953 bằng việc ký kết bản Hiệp định đình chiến ở Bàn Môn Điếm. Tr.109.

18. *Thảm họa Hirôshima và Nagasaki*: Nhằm gây sức ép với phát xít Nhật và phô trương sức mạnh quân sự với các nước, trong hai ngày 6 và 9-8-1945, không quân Mỹ ném hai quả bom nguyên tử xuống hai thành phố của Nhật là Hirôshima và Nagasaki. Sức công phá của hai quả bom nguyên tử đã phá huỷ hầu hết hai thành phố, khiến hàng chục vạn người, chủ yếu là dân thường, chết ngay tại chỗ và nhiều năm sau này, nhiều người còn chịu ảnh hưởng của phóng xạ. Thảm họa Hirôshima và Nagasaki giống lên hồi chuông cảnh tỉnh loài người về sức huỷ diệt tàn khốc của vũ khí hạt nhân và cùng nhau nỗ lực đấu tranh chống việc sản xuất và sử dụng vũ khí hạt nhân. Tr.136.

19. *“Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ ở miền Nam Việt Nam*: Do đế quốc Mỹ tiến hành ở miền Nam từ năm 1961 đến năm 1964. Đặc điểm của cuộc chiến tranh này là nó được thực hiện theo công thức: chỉ huy là các cố vấn quân sự Mỹ; các phương tiện chiến tranh, vũ khí do Mỹ cung cấp; quân đội nguy trực tiếp thực hiện nhằm chống lại các lực lượng

cách mạng ở miền Nam Việt Nam. Đế quốc Mỹ đã đề ra và thực hiện kế hoạch Xtalây - Taylo và sau đó là kế hoạch Giônxon - Mắc Namara (do Bộ trưởng Quốc phòng Mắc Namara đề xướng và Tổng thống Giônxon thông qua) nhằm thực hiện ý đồ chiến lược là:

1- Tăng cường quân nguy, sử dụng nhiều phương tiện chiến tranh hiện đại, nhanh chóng tiêu diệt các lực lượng cách mạng miền Nam.

2- Xây dựng nguy quyền mạnh, ngăn chặn cuộc đấu tranh chính trị ở thành thị, tiến hành xây dựng hệ thống “áp chiến lược”, “bình định” nông thôn, ổn định các thành thị.

3- Ngăn chặn biên giới, kiểm soát vùng ven biển, cô lập miền Nam, cắt đứt nguồn chi viện từ miền Bắc.

Các kế hoạch trên đã hoàn toàn phá sản từ đầu năm 1964, đánh dấu sự thất bại của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”. Tr.140.

20. *“Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ ở miền Nam Việt Nam*: Là một trong những loại hình chiến tranh nằm trong chiến lược quân sự “phản ứng linh hoạt” và chiến lược toàn cầu của đế quốc Mỹ, được triển khai và áp dụng trong cuộc chiến tranh xâm lược miền Nam từ năm 1965 đến năm 1968.

Thực hiện cuộc chiến tranh này, đế quốc Mỹ đã ồ ạt đưa quân viễn chinh vào miền Nam (số quân lúc cao nhất lên tới hơn 52 vạn tên), cùng với quân đội nguy mở hàng loạt chiến dịch hành quân “tìm diệt”; đồng thời ném bom bắn phá rất ác liệt miền Bắc, nhằm ngăn chặn sự chi viện đối với miền Nam. Phương tiện chiến tranh, vũ khí, kỹ thuật được quân Mỹ huy động lên mức rất cao, nhưng chúng đã phải chịu thất bại rất nặng nề trên chiến trường miền Nam cũng như chiến trường toàn Đông Dương. Đặc biệt, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy đồng loạt Tết Mậu Thân (1968) trên chiến trường miền Nam đã làm rung chuyển nước Mỹ, là đòn bất ngờ và mạnh mẽ đánh dấu sự phá sản của chiến lược “Chiến tranh cục bộ”.

Ngày 22-3-1968, Tổng thống Mỹ ra lệnh cách chức viên Tư lệnh quân Mỹ ở miền Nam Việt Nam, bỏ chiến lược “tìm diệt”, thay thế bằng chiến lược “quét và giữ”; quân đội nguy sẽ giữ vai trò chính và dần dần thay thế quân viễn chinh Mỹ trong tác chiến. Ngày 31-3-1968, Tổng thống Mỹ tuyên bố hạn chế hoạt động quân sự của Mỹ và ngừng ném bom miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra.

Những quyết định đó của Tổng thống Mỹ đã chính thức thừa nhận sự phá sản của “Chiến tranh cục bộ”. Tr.140.

21. *Xôviết Nghệ - Tĩnh*: Đỉnh cao của cao trào cách mạng Việt Nam những năm 1930 - 1931. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân một số địa phương ở hai tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh đã vùng dậy đấu tranh vũ trang đánh đổ chính quyền tay sai, lập chính quyền cách mạng kiểu Xôviết và thực hiện những biện pháp cách mạng, phục vụ quyền lợi của nhân dân lao động bị áp bức.

Hoảng sợ trước sức mạnh của quần chúng cách mạng, thực dân Pháp và tay sai đã dùng nhiều biện pháp tàn bạo, dìm Xôviết Nghệ - Tĩnh trong biển máu. Phong trào Xôviết Nghệ - Tĩnh nổ ra khi Nguyễn Ái Quốc đang hoạt động ở nước ngoài. Báo cáo của Người gửi Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản với nhan đề “Nghệ Tĩnh đỏ” đã đánh giá cao khí thế cách mạng của quần chúng tham gia phong trào này: “Bom đạn, súng máy, đốt nhà, đồn binh... đều bất lực, không dập tắt nổi phong trào cách mạng của Nghệ Tĩnh...”. Sau Xôviết Nghệ - Tĩnh, cách mạng Việt Nam tạm lắng, nhưng lịch sử Đảng và lịch sử dân tộc đã ghi nhận: Xôviết Nghệ - Tĩnh là đỉnh cao của cao trào cách mạng đầu tiên sau ngày Đảng ra đời. Tr.159.

22. *Thất bại của Mỹ trong mùa khô 1965 - 1966*: Cuối năm 1965, khi đã tăng quân trên chiến trường miền Nam lên 72 vạn tên (trong đó có 20 vạn lính Mỹ và chư hầu) cùng nhiều phương tiện chiến tranh hiện đại, đế quốc Mỹ tiến hành cuộc phản công chiến lược nhằm tiêu diệt lực lượng chủ lực của Quân giải phóng, giành thế chủ động trên chiến trường.

Từ tháng 1 đến tháng 4-1966, chúng mở 450 cuộc hành quân lớn nhỏ, tập trung càn quét vùng đồng bằng Khu V và miền Đông Nam Bộ.

Cùng với việc giáng trả các cuộc hành quân càn quét của địch, các lực lượng vũ trang ta tiến hành tập kích vào nhiều căn cứ, hậu phương của địch, gây cho chúng những tổn thất rất nặng nề.

Kết quả trong mùa khô 1965 - 1966, quân và dân miền Nam đã loại khỏi vòng chiến 104.000 tên địch (trong đó có 46.000 tên Mỹ và chư hầu); bắn rơi và phá huỷ 1.430 máy bay, 600 xe tăng và xe thiết giáp, 80 khẩu pháo lớn, 1.310 ô tô, 27 tàu xuồng các loại.

Thất bại của Mỹ - nguy và chực hầu trong cuộc phản công chiến lược mùa khô 1965 - 1966 đánh dấu sự phá sản bước đầu của chiến lược “Chiến tranh cục bộ”. Tr.180.

23. *Hiệp ước Vácxôvi (Vácxava)*: Hiệp ước hữu nghị, hợp tác và tương trợ giữa các nước xã hội chủ nghĩa ở châu Âu được ký kết ngày 14-5-1955, tại Vácxava (Ba Lan). Tham gia Hiệp ước có các nước: Ba Lan, Bungari, Hunggari, Rumani, Tiệp Khắc, Cộng hoà Dân chủ Đức, Anbani và Liên Xô. Mục đích của việc ký Hiệp ước là để đối phó lại việc Mỹ và các nước khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) tái vũ trang Cộng hoà Liên bang Đức và đưa nước này gia nhập NATO. Hiệp ước quy định các biện pháp cần thiết để bảo đảm an ninh cho các nước thành viên, không đe doạ tấn công xâm lược nước nào.

Năm 1962, Anbani tự tuyên bố rút khỏi Hiệp ước và ngày 1-7-1991, do những biến động chính trị ở Liên Xô và sự tan vỡ hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu, các nước thành viên đã ký Nghị định thư chấm dứt hiệu lực của Hiệp ước Vácxava. Tr.197.

24. *Toà án quốc tế Béctơrăng Rútxen*: Toà án quốc tế xét xử tội ác chiến tranh của đế quốc Mỹ ở Việt Nam, thành lập ngày 15-11-1966, theo sáng kiến và mang tên của nhà bác học Anh Béctơrăng Rútxen.

Toà án đã có kỳ họp chính thức đầu tiên từ ngày 2 đến ngày 13-5-1967, tại Xtốckhôm (Thụy Điển) và kỳ họp thứ hai từ ngày 20-11 đến ngày 1-12-1967, tại Copenhagen (Đan Mạch). Với các bằng chứng thuyết phục, Toà án Béctơrăng Rútxen kết luận: Giới cầm quyền Mỹ là thủ phạm chính và chính giới một số nước đồng lõa đã phạm những tội ác man rợ trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, vi phạm nhiều điều mà luật pháp quốc tế đã ngăn cấm.

Toà án Béctơrăng Rútxen không quy định những hình phạt cụ thể vì nó không đại diện cho một nhà nước cụ thể nào. Nhưng kết luận của Toà án có ý nghĩa về mặt chính trị, tinh thần và có ảnh hưởng rộng rãi trong việc thức tỉnh lương tri của nhân loại tiến bộ đấu tranh chống lại những tội ác của đế quốc Mỹ ở Việt Nam. Tr.200.

25. *Cuộc bạo động phản cách mạng tháng 10-1956 ở Hunggari*: Lợi dụng những sai lầm trong công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng

chủ nghĩa xã hội ở Hunggari những năm 1948 - 1956, được sự hậu thuẫn, tiếp tay của các nước phương Tây, ngày 23-10-1956, các lực lượng chống cộng đã tổ chức biểu tình và gây bạo loạn tại Thủ đô Budapét rồi lan ra các địa phương, đòi rút quân đội Liên Xô khỏi lãnh thổ Hunggari, tiến hành bầu cử và lập chính phủ mới, thay thế chính phủ hiện thời do Đảng Công nhân Xã hội chủ nghĩa Hunggari lãnh đạo. Với sự giúp đỡ của quân đội Liên Xô, các lực lượng cách mạng Hunggari đã nhanh chóng giành lại quyền kiểm soát đất nước. Cuộc bạo động vũ trang bị dẹp tan, những người cầm đầu lực lượng chống đối bị bắt giữ. Tr.205.

26. *Vụ đầu độc Phú Lợi*: Vụ thảm sát dã man những người yêu nước do Mỹ - Diệm gây ra ở miền Nam Việt Nam, ngày 1-12-1958. Để giết hại những người yêu nước, chúng đã bỏ thuốc độc vào thức ăn của hơn 6.000 người bị chúng bắt giam ở nhà tù Phú Lợi, làm hơn 1.000 người chết, hơn 4.000 người bị trúng độc nặng. Những người còn sống sót leo lên mái nhà kêu cứu đã bị quân lính dùng vòi rồng phun nước vào và xả súng bắn chết. Để phi tang, chúng đốt xác những người trúng độc và cả những người còn hấp hối. Đồng bào xung quanh nhận được tin này kéo đến trại giam đấu tranh. Sau đó, một phong trào đấu tranh phản đối Mỹ - Diệm lan khắp toàn quốc dưới nhiều hình thức khác nhau: mít tinh, biểu tình, đưa kiến nghị, đề lên án hành động dã man của Mỹ - Diệm. Nhiều địa phương ở miền Nam đã đề tang, lập bàn thờ; các chùa chiền, thánh thất làm lễ cầu siêu cho người bị hại. Phong trào lên án vụ thảm sát còn lan ra nhiều nước trên thế giới. Tr.231.

27. *Kế hoạch Xtalây - Taylo*: Để tiến hành chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, đế quốc Mỹ đã đề ra kế hoạch Xtalây - Taylo. Theo kế hoạch này, chúng đề ra ba biện pháp để thực hiện ý đồ chiến lược:

1. Tăng cường quân nguy, dùng quân nguy do cố vấn Mỹ chỉ huy; sử dụng các phương tiện chiến tranh như máy bay trực thăng, xe thiết giáp..., nhằm cơ động nhanh chóng tiêu diệt các lực lượng cách mạng miền Nam.

2. Xây dựng bộ máy nguy quyền mạnh và ngăn chặn phong trào đấu tranh của nhân dân các thành thị, giữ vững thành thị, đồng thời tiêu diệt phong trào cách mạng ở nông thôn bằng việc “bình định” và lập “ấp chiến lược”.

3. Ngăn chặn biên giới, kiểm soát vùng ven biển, cô lập cách mạng miền Nam bằng việc cắt đứt nguồn chi viện từ miền Bắc.

Thực hiện kế hoạch Xtalây - Taylo, đế quốc Mỹ hy vọng chuyển sang tiến công nhằm giành lại thế chủ động. Chúng đặt quyết tâm “bình định” miền Nam trong vòng 18 tháng.

Kế hoạch Xtalây - Taylo được tiến hành từ cuối năm 1961 đến đầu năm 1964, nhưng bị phá sản hoàn toàn. Tr.233.

28. *Toà án Quân sự quốc tế Nurembe*: Tòa án xét xử các tội phạm chiến tranh - những tên phát xít Đức đầu sỏ là thành viên chính quyền Hítler, lãnh đạo Đảng Quốc xã, cơ quan Giétxtapô, Bộ Tổng tham mưu và Bộ Tổng tư lệnh lực lượng vũ trang phát xít Đức, được tiến hành ở Nurembe (Đức) từ ngày 20-11-1945 đến ngày 1-10-1946. 12 trong số 22 bị cáo đã bị kết án tử hình do phạm tội chống hoà bình, chống lại loài người; những tên còn lại bị xử tù từ 10 năm đến chung thân. Tr.252.

29. *Hội nghị nhân dân Đông Dương*: Trước tình hình đế quốc Mỹ tăng cường chiến tranh chống nhân dân Việt Nam và uy hiếp độc lập, hoà bình, trung lập của Lào và Campuchia, theo sáng kiến của Thái tử Quốc trưởng Vương quốc Campuchia Nôrôđôm Xihanúc, Hội nghị nhân dân Đông Dương đã họp tại Phnôm Pênh, Thủ đô Vương quốc Campuchia, từ ngày 1 đến ngày 9-3-1965.

Tham gia Hội nghị có các đoàn đại biểu của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, Cộng đồng Xã hội bình dân Campuchia, Neo Lào Hắc Xát, lực lượng trung lập yêu nước Lào và các đoàn thể, tổ chức khác thuộc ba nước Đông Dương.

Hội nghị lên án mạnh mẽ đế quốc Mỹ phá hoại Hiệp định Giơnevơ, gây ra cuộc chiến tranh xâm lược đầy tội ác chống nhân dân Việt Nam, can thiệp vũ trang vào Lào và âm mưu xâm lược Campuchia.

Hội nghị đã thông qua *Nghị quyết chung*, khẳng định tình đoàn kết của nhân dân ba nước Đông Dương trong cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược và thông qua ba nghị quyết riêng về Việt Nam, Lào, Campuchia.

Hội nghị nhân dân Đông Dương là một sự kiện quan trọng trong việc hình thành liên minh đoàn kết chiến đấu chống Mỹ của nhân dân ba nước Đông Dương. Tr.309.

30. *Thất bại của Mỹ trong cuộc phản công mùa khô lần thứ hai (1966 - 1967)*: Với lực lượng được tăng lên tới trên 1 triệu quân, trong đó

có hơn 50 vạn lính Mỹ và chư hầu, và một số lượng rất lớn phương tiện chiến tranh hiện đại, cuối năm 1966, quân Mỹ mở cuộc phản công lớn trên chiến trường miền Nam Việt Nam, trọng điểm là vùng Đông Nam Bộ, hồng tìm diệt cơ quan lãnh đạo và chủ lực Quân giải phóng, giành thế chủ động chiến lược trên chiến trường. Quân Mỹ đã mở 895 cuộc hành quân lớn, trong đó có 3 cuộc hành quân then chốt là Ấtônborơ, Xêđaphôn và Gianxơn Xity.

Quân dân miền Nam đã anh dũng, linh hoạt mở các cuộc phản công đánh bại các cuộc hành quân của quân Mỹ và buộc chúng phải căng ra đối phó trên các chiến trường từ Đông Nam Bộ đến Tây Nguyên, Trị - Thiên. Kết quả, trong mùa khô 1966 - 1967, đã có 17,5 vạn quân Mỹ và chư hầu bị loại khỏi vòng chiến đấu, 1.800 máy bay, 1.786 xe quân sự, 100 tàu xuồng bị bắn cháy, bắn hỏng. Thất bại của Mỹ trong mùa khô 1966 - 1967 đã làm phá sản thêm một bước chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của giới cầm quyền Mỹ. Tr.347.

31. *Chiến tranh phá hoại miền Bắc*: Nhằm ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc đối với cách mạng miền Nam, tháng 8-1964, sau khi dựng lên “sự kiện Vịnh Bắc Bộ”, đế quốc Mỹ bắt đầu dùng máy bay, tàu chiến bắn phá miền Bắc. Từ đó đến tháng 12-1972, chúng đã tiến hành hai cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc. Trong hơn 4 năm (từ ngày 5-8-1964 đến ngày 1-11-1968), giáng trả cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất, quân dân miền Bắc đã bắn rơi 3.200 máy bay Mỹ, diệt và bắt sống nhiều giặc lái, bắn chìm và bắn bị thương 143 tàu chiến, tàu biệt kích. Bị thiệt hại nặng ở cả hai miền Nam, Bắc, nhất là trong cuộc Tổng tiến công của quân ta ở miền Nam Tết Mậu Thân 1968, từ ngày 31-3-1968, Mỹ buộc phải tuyên bố ném bom hạn chế miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra và ngày 1-11-1968 phải ngừng hoàn toàn việc ném bom bắn phá miền Bắc.

Tháng 4-1972, nhằm cứu nguy cho quân nguy ở miền Nam trước cuộc tiến công chiến lược của quân ta, đồng thời gây sức ép trên bàn đàm phán Pari, đế quốc Mỹ tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai với quy mô và cường độ ác liệt vượt xa lần đầu. Trong chín tháng (từ ngày 6-4-1972 đến ngày 15-1-1973), quân và dân miền Bắc đã bắn rơi 735 máy bay, bắn chìm và bắn bị thương 125 tàu chiến. Đặc biệt, trong 12 ngày đêm cuối tháng 12-1972, quân và dân miền Bắc đã đập tan cuộc tập kích bằng không quân chiến lược vào Hà Nội,

Hải Phòng, bắn rơi 81 máy bay hiện đại, trong đó có 34 chiếc B.52, 5 chiếc F111, làm nên chiến thắng lịch sử “Điện Biên Phủ trên không”. Ngày 15-1-1973, đế quốc Mỹ phải chấm dứt hoàn toàn cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai. Tr.351.

32. *Năm nguyên tắc chung sống hoà bình*: Những nguyên tắc cùng tồn tại, hợp tác và phát triển hoà bình giữa các quốc gia do Thủ tướng các nước Ấn Độ, Trung Quốc, Miến Điện (Mianma) nêu lên trong các bản Tuyên bố Trung - Ấn, Trung - Miến năm 1954. Đó là: 1. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và chủ quyền của nhau; 2. Không xâm phạm lẫn nhau; 3. Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau; 4. Bình đẳng và cùng có lợi; 5. Chung sống hoà bình. Tr.355.

33. *Cuộc Cách mạng Pháp 1789*: Cuộc cách mạng tư sản điển hình ở châu Âu với sự kiện tiêu biểu là ngày 14-7-1789, quần chúng Pari vũ trang chiếm ngục Baxti - nơi tượng trưng của chế độ phong kiến chuyên chế ở Pháp. Cuộc cách mạng đã đánh đổ chế độ phong kiến, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển ở Pháp và nhiều nước châu Âu. Tr.359.

34. *Cương lĩnh chính trị của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam*: Sau thắng lợi của gần bảy năm hoạt động theo chương trình 10 điểm công bố khi thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20-12-1960), theo chủ trương của Đảng, ngày 1-9-1967, Mặt trận đã họp Đại hội bất thường để thông qua Cương lĩnh chính trị. Nội dung chủ yếu của Cương lĩnh gồm bốn phần:

1- Toàn dân đoàn kết, chống Mỹ, cứu nước.

2- Xây dựng miền Nam Việt Nam độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập và phồn vinh.

3- Lập lại quan hệ bình thường giữa hai miền Nam - Bắc, tiến tới hoà bình thống nhất nước Việt Nam.

4- Thi hành chính sách ngoại giao hoà bình, trung lập.

Đại hội còn đề ra 14 chính sách lớn, thể hiện đầy đủ và triệt để những nhiệm vụ lịch sử của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

Mục đích của việc công bố bản Cương lĩnh chính trị là nhằm củng cố và mở rộng hơn nữa khối đoàn kết, động viên quân và dân miền Nam phát huy thắng lợi, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, đồng thời công bố với nhân dân thế giới về đường lối, chính sách của Mặt trận,

nhằm tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ quốc tế đối với sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam. Tr.365.

35. *Cách mạng Tháng Mười Nga*: Ngày 7-11-1917 (tức ngày 25-10, theo lịch Nga), dưới sự lãnh đạo của Đảng Bôn-sê-vích Nga, đứng đầu là V.I.Lênin, giai cấp công nhân và nhân dân lao động Nga đã nổi dậy lật đổ chính quyền tư sản phản cách mạng, thành lập chính quyền Xôviết do V.I.Lênin đứng đầu. Đây là cuộc cách mạng vô sản thắng lợi đầu tiên trên thế giới, mở ra một thời đại mới trong lịch sử nhân loại - thời đại quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Cách mạng Tháng Mười Nga đã thúc tỉnh giai cấp công nhân và nhân dân lao động bị áp bức, soi sáng con đường cho các dân tộc thuộc địa tiến hành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và tiến lên xây dựng xã hội chủ nghĩa.

Cách mạng Tháng Mười Nga đã có ảnh hưởng rất to lớn đến nhận thức chính trị của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình Người đi tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Ngay từ đầu những năm 20 của thế kỷ XX, Người đã khẳng định con đường cứu nước và giải phóng dân tộc của Việt Nam và các dân tộc thuộc địa khác là theo con đường của Cách mạng Tháng Mười Nga. Tr.380.

36. *Cuộc can thiệp của 14 nước đế quốc vào nước Nga Xôviết*: Sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917, các thế lực đế quốc quốc tế cho rằng sự ra đời và tồn tại của nước Nga Xôviết là nguy cơ lớn nhất đối với họ, nên đã thống nhất mục đích tiêu diệt nhà nước cách mạng non trẻ. Thực hiện mục đích đó, năm 1918, quân đội của 14 nước đế quốc câu kết với các thế lực địa chủ, bạch vệ tấn công nước Nga Xôviết cả bên ngoài và bên trong. Cuộc tiến công quân sự của các nước đế quốc đã gây nhiều khó khăn, tổn thất cho cách mạng Nga. Nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng Bôn-sê-vích Nga, do V.I.Lênin đứng đầu, Hồng quân và nhân dân Nga đã đập tan sự nổi loạn của các thế lực phản động trong nước, đuổi quân đội các nước đế quốc ra khỏi biên giới vào năm 1922, bảo vệ vững chắc đất nước và chính quyền Xôviết. Tr.388.

37. *Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời*: Trong những năm 1928 - 1929, phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân ta tiếp tục dâng lên khắp đất nước. Chủ nghĩa Mác - Lênin đã được truyền bá mạnh mẽ trong phong trào công nhân và phong trào yêu nước. Một trào lưu cách mạng mới xuất hiện, đòi hỏi phải có sự lãnh đạo của một chính đảng của giai cấp công nhân.

Trong vòng bốn tháng, ba tổ chức cộng sản liên tiếp ra đời: Đông Dương Cộng sản Đảng (6-1929), An Nam Cộng sản Đảng (8-1929) và Đông Dương Cộng sản Liên đoàn (9-1929). Những sự kiện đó chứng tỏ bước phát triển của phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở Việt Nam. Nhưng lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cũng như nguyên tắc tổ chức của chính đảng Mác - Lênin không cho phép tồn tại tình hình là trong một nước có ba tổ chức cộng sản. Vì vậy, phải tổ chức một đảng duy nhất của giai cấp công nhân là yêu cầu bức thiết của phong trào cách mạng ở Việt Nam lúc đó.

Nhận được tin các tổ chức cộng sản ra đời và hoạt động ở Việt Nam, Quốc tế Cộng sản đã gửi thư kêu gọi các tổ chức cộng sản này thống nhất lại.

Nắm được tình hình trên, đồng chí Nguyễn Ái Quốc, với tư cách là đại diện của Quốc tế Cộng sản đã triệu tập và chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam. Hội nghị đã được tiến hành từ ngày 6-1 đến ngày 7-2-1930, tại Hồng Công (Trung Quốc).

Tham gia Hội nghị có đại biểu của Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng và chi bộ những người Cộng sản Việt Nam ở nước ngoài. Hội nghị đã nhất trí hợp nhất các tổ chức cộng sản thành một đảng duy nhất lấy tên là *Đảng Cộng sản Việt Nam*; cử Ban Chấp ủy Trung ương lâm thời và thông qua các văn kiện chính thức của Đảng: *Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình tóm tắt, Điều lệ vắn tắt*. Đại biểu của Đông Dương Cộng sản Liên đoàn không đến kịp nhưng sau đó hoàn toàn tán thành quyết định của Hội nghị.

Hội nghị hợp nhất có ý nghĩa lịch sử như Đại hội thành lập Đảng, đánh dấu bước ngoặt lịch sử vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Tr.393.

38. *Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam*: Tháng 12-1944, tình hình thế giới và trong nước có nhiều biến chuyển thuận lợi, cuộc cách mạng giải phóng dân tộc có khả năng bùng nổ và thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra “*Chỉ thị thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân*”.

Chỉ thị nêu rõ: “Tên Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân nghĩa là chính trị trọng hơn quân sự”, hoạt động theo nguyên tắc tập trung lực lượng, động viên toàn dân, vũ trang toàn dân, kết hợp xây dựng lực lượng bộ đội chủ lực với xây dựng lực lượng vũ trang địa phương. Về

chiến thuật, vận dụng lối đánh du kích, bí mật, nghi binh, nhanh chóng, tích cực, bất ngờ. Chỉ thị nêu rõ tiền đồ của Đội rất vẻ vang. Trong tương lai nó sẽ phát triển ra cả nước.

Thực hiện Chỉ thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 22-12-1944, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân gồm 34 chiến sĩ, do đồng chí Võ Nguyên Giáp chỉ huy, được thành lập tại một khu rừng nằm giữa tổng Trần Hưng Đạo và tổng Hoàng Hoa Thám, huyện Nguyên Bình, nay thuộc xã Cẩm Lý, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng.

Dưới lá cờ đỏ sao vàng, toàn Đội đã đọc 10 lời thề danh dự. Ngay sau ngày thành lập, đội quân cách mạng ấy đã đánh thắng hai trận đầu tiên ở Phay Khắt và Nà Ngần (Cao Bằng) trong hai ngày 24 và 25-12-1944. Chiến thắng đầu tiên này đã cổ vũ phong trào đánh đuổi thực dân Pháp, mở đường cho những thắng lợi tiếp theo.

Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân là tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam. Ngày 22-12 trở thành ngày truyền thống - Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam. Tr.410.

39. *Ngày toàn quốc kháng chiến*: Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nhân dân ta rất cần có hoà bình để xây dựng đất nước. Song, chỉ ba tuần sau ngày tuyên bố độc lập, ngày 23-9-1945, tiếng súng xâm lược của thực dân Pháp đã nổ ở Nam Bộ. Chính phủ ta đã nhân nhượng và ký với Chính phủ Pháp Hiệp định sơ bộ ngày 6-3-1946 và Tạm ước ngày 14-9-1946 nhằm cứu vãn tình thế. Nhưng với mưu đồ cướp nước ta một lần nữa, thực dân Pháp ngày càng đẩy mạnh các hoạt động chiến tranh; mọi biện pháp văn hồi hoà bình đã bị họ ngáng trở.

Trước những hoạt động trắng trợn của thực dân Pháp, đêm 19-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*. Người vạch trần dã tâm xâm lược của thực dân Pháp, khẳng định ý chí quyết tâm của cả dân tộc ta là: “Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ... Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc”. Đáp lại lời kêu gọi thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cả dân tộc ta đã nhất tề đứng lên kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Ngày 19-12 trở thành ngày truyền thống lịch sử dân tộc - Ngày toàn quốc kháng chiến. Tr.410.

40. *Cuộc tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân (1968)*: Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, đêm 30-1-1968, các lực lượng vũ trang và nhân dân miền Nam đã mở cuộc tổng tiến công và nổi dậy đồng loạt ở 64 thành phố, thị xã, các sào huyệt và cơ quan đầu não của địch. Tại Sài Gòn (nay là Thành phố Hồ Chí Minh), nhiều mục tiêu quan trọng như dinh Tổng thống ngụy quyền, Bộ Tổng tham mưu ngụy, Đài Phát thanh, Toà Đại sứ Mỹ, v.v. đều bị tấn công. Tại thành phố Huế, Quân giải phóng đánh chiếm 39 mục tiêu quan trọng, giải phóng thành phố và chiếm giữ suốt 25 ngày đêm. Tính đến ngày 31-3, 150.000 tên địch (trong đó có 43.000 tên Mỹ) đã bị loại khỏi vòng chiến đấu; 2.370 máy bay, 1.700 xe tăng, xe bọc thép, 350 khẩu pháo lớn, 280 tàu xuống cùng 34% vật tư dự trữ chiến tranh của địch bị phá huỷ.

Thắng lợi oanh liệt của cuộc tổng tiến công Mậu Thân đã giáng đòn bất ngờ vào lực lượng Mỹ - ngụy, ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ bị lung lay, chiến lược “Chiến tranh cục bộ” đứng trước nguy cơ phá sản, buộc chúng phải xuống thang chiến tranh và ngồi vào bàn đàm phán với ta tại Hội nghị Pari. Tr.423.

41. *Chiến thắng Khe Sanh*: Trước những đòn tiến công của các lực lượng vũ trang ta trên mặt trận đường số 9 - Bắc Quảng Trị, từ giữa năm 1966 đến cuối năm 1967, các lực lượng viễn chinh Mỹ xây dựng một tập đoàn cứ điểm tại Khe Sanh (Hương Hoá - Quảng Trị), nhằm ý đồ chiến lược thu hút và kìm chân một bộ phận chủ lực của ta. Lực lượng của Mỹ - ngụy tại đây lúc cao nhất lên tới 1 vạn tên, gồm 32 tiểu đoàn (trong đó có 26 tiểu đoàn Mỹ), với sự yểm trợ mạnh mẽ của pháo binh và không quân - nhất là máy bay chiến lược B.52.

Với quyết tâm tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực của địch, phá tan ý đồ chiến lược của chúng, các lực lượng vũ trang ta đã mở chiến dịch vây hãm, tiến công dài ngày và tiêu diệt địch tại Khe Sanh. Chiến dịch diễn ra từ ngày 21-1 đến ngày 9-7-1968 và chia làm bốn đợt.

Trước sức tiến công mạnh của quân ta, ngày 26-6-1968, quân địch buộc phải rút chạy khỏi Khe Sanh và bị các lực lượng vũ trang ta chặn đánh quyết liệt 17 ngày liền. Ngày 9-7-1968, quân ta hoàn toàn giải phóng Khe Sanh.

Sau hơn 170 ngày đêm chiến đấu, các lực lượng vũ trang ta đã loại khỏi vòng chiến 17.000 tên địch (trong đó có 13.000 tên Mỹ), bắn rơi và

phá huỷ 480 máy bay, 120 xe quân sự, 65 khẩu pháo lớn cùng nhiều vật tư và đồ dùng quân sự khác; một địa bàn chiến lược với hơn một vạn dân tỉnh Quảng Trị được giải phóng. Tr.471.

42. *Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình Việt Nam*: Thành lập ngày 20-4-1968, theo chủ trương của Đảng ta nhằm tập hợp đông đảo quần chúng trí thức yêu nước, một số công chức trong bộ máy ngụy quyền Sài Gòn. Bản tuyên ngôn cứu nước của Liên minh nêu rõ mục tiêu là đoàn kết mọi lực lượng và cá nhân yêu nước, kiên quyết chống ngoại xâm, đánh đổ chế độ ngụy quyền, thành lập chính phủ liên hiệp dân tộc, giành độc lập, dân chủ và hoà bình. Chủ tịch Liên minh là Luật sư Trịnh Đình Thảo.

Tháng 6-1969, Trung ương Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình Việt Nam tham dự Hội nghị đại biểu quốc dân miền Nam, thành lập Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam.

Năm 1976, Đại hội Mặt trận dân tộc thống nhất toàn quốc đã hợp nhất Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình Việt Nam thành *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*, thực hiện sứ mệnh đoàn kết toàn dân trong Mặt trận dân tộc thống nhất, tiến hành sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tr.474.

43. *Hội nghị Pari về Việt Nam*: Hội nghị bàn về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam, họp tại Pari (Pháp). Hội nghị có hai giai đoạn: Hội nghị hai bên và Hội nghị bốn bên.

Hội nghị hai bên họp phiên đầu tiên vào ngày 13-5-1968. Phái đoàn Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà do đồng chí Xuân Thuỷ dẫn đầu và phái đoàn Chính phủ Mỹ do Hariman dẫn đầu.

Tuy chưa giải quyết được vấn đề gì cơ bản, nhưng Hội nghị hai bên là một diễn đàn quan trọng để ta vạch trần dã tâm xâm lược và thái độ ngoan cố, thiếu thiện chí của giới cầm quyền Mỹ trong việc giải quyết vấn đề lập lại hoà bình ở Việt Nam.

Hội nghị bốn bên họp phiên đầu tiên ngày 18-1-1969, Trưởng đoàn Chính phủ ta và Chính phủ Mỹ vẫn như Hội nghị hai bên, phái đoàn Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam do ông Trần Bửu Kiếm dẫn đầu; phái đoàn chính quyền Sài Gòn do Nguyễn Cao Kỳ và Phạm Đăng Lâm dẫn đầu.

Hội nghị kéo dài hơn bốn năm với 202 phiên họp công khai, 24 phiên họp kín. Với ý đồ thương lượng trên thế mạnh nên thái độ của phía Mỹ rất ngoan cố. Nhưng trước những thắng lợi của quân và dân ta, đặc biệt là thắng lợi trong cuộc Tổng tiến công Xuân - Hè 1972 ở miền Nam và đòn giáng trả đích đáng, đập tan cuộc tập kích bằng không quân chiến lược B.52 vào Hà Nội và Hải Phòng, với sức ép của dư luận tiến bộ Mỹ và thế giới, ngày 27-1-1973, phía Mỹ buộc phải ký Hiệp định chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình tại Việt Nam. Tr.474.

44. *Tết trồng cây*: Ngày 28-11-1959, bài *Tết trồng cây* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ký bút danh Trần Lực đăng trên báo *Nhân dân*, số 2082. Bài báo phân tích ý nghĩa của việc trồng cây đối với mỗi người dân, mỗi gia đình và toàn xã hội. Cuối năm 1959, Người kêu gọi toàn dân hưởng ứng một tháng trồng cây (từ ngày 6-1 đến ngày 6-2-1960) gọi là *Tết trồng cây*.

Hưởng ứng *Lời kêu gọi* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn dân ta đã tổ chức Tết trồng cây đầu tiên trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý (1960). Kể từ đó tới nay, mỗi khi Xuân đến, nhân dân các địa phương lại tổ chức “Tết trồng cây làm theo lời Bác” và “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác”. Tết trồng cây đã trở thành một truyền thống tốt đẹp của toàn dân ta trong những dịp vui Tết đón Xuân. Tr.549.

45. *Quốc tế Cộng sản (Quốc tế thứ ba)*: Tổ chức cách mạng của giai cấp công nhân quốc tế, trung tâm lãnh đạo phong trào cách mạng vô sản thế giới từ năm 1919 đến năm 1943. Đại hội thành lập Quốc tế Cộng sản diễn ra tháng 3-1919, tại Mátxcơva, dưới sự lãnh đạo của V.I.Lênin và sự tham gia của các đảng cộng sản, nhóm cộng sản của 30 nước. Trong 24 năm tồn tại và hoạt động, Quốc tế Cộng sản có vai trò rất to lớn đối với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, với cuộc cách mạng giải phóng dân tộc của các nước thuộc địa và phụ thuộc, với cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít và nguy cơ chiến tranh thế giới. Quốc tế Cộng sản cũng có công lao to lớn trong việc giúp đỡ quá trình lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, đào tạo cán bộ; đối với sự ra đời và hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tháng 5-1943, căn cứ vào diễn biến của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai, sự trưởng thành của Đảng Cộng sản và công nhân quốc tế, Đoàn Chủ tịch Quốc tế Cộng sản, với sự tán thành của đa số các đảng cộng sản, đã thông qua Nghị quyết giải tán tổ chức quốc tế này. Tr.562.

46. *Giải pháp toàn bộ 10 điểm của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam*: Ngày 8-5-1969, tại phiên họp toàn thể lần thứ 16 của Hội nghị Pari về Việt Nam, Trưởng đoàn đại biểu Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam đã đưa ra 10 điểm về “Nguyên tắc và nội dung chủ yếu của giải pháp toàn bộ về vấn đề miền Nam Việt Nam, góp phần lập lại hoà bình ở Việt Nam” (Công luận lúc đó thường gọi là *Giải pháp toàn bộ 10 điểm*). Giải pháp này đã phân định rõ hai loại vấn đề khác nhau. Loại vấn đề thứ nhất: Đế quốc Mỹ là kẻ xâm lược, nhân dân Việt Nam là người chống xâm lược; loại vấn đề thứ hai thuộc nội bộ người Việt Nam.

Giải pháp nêu rõ, việc Mỹ rút quân thuộc loại vấn đề thứ nhất. Việc Mỹ đưa quân Mỹ và chư hầu vào miền Nam Việt Nam là nguyên nhân gây ra chiến tranh; muốn chấm dứt chiến tranh thì phải chấm dứt nguyên nhân gây ra chiến tranh, tức là chấm dứt sự xâm lược của Mỹ. Vì vậy, Mỹ phải rút quân Mỹ và chư hầu khỏi miền Nam Việt Nam mà không được đòi hỏi điều kiện gì.

Vấn đề các lực lượng vũ trang Việt Nam ở miền Nam thuộc loại vấn đề thứ hai và phải do các bên Việt Nam giải quyết. Mỹ đòi “hai bên cùng rút quân” là nhằm đặt kẻ xâm lược và người chống xâm lược ngang nhau, là điều không thể chấp nhận được.

Quyền tự quyết của nhân dân miền Nam cũng thuộc loại vấn đề thứ hai. Chính quyền Sài Gòn là công cụ xâm lược của Mỹ, nhưng với tinh thần hoà hợp, Mặt trận Dân tộc giải phóng chủ trương các lực lượng chính trị ở miền Nam cùng thương lượng thành lập một chính phủ liên hiệp lâm thời để thực hiện tổng tuyển cử tự do, không có sự can thiệp của nước ngoài.

Giải pháp toàn bộ 10 điểm vừa thể hiện tính nguyên tắc, vừa thể hiện sự mềm dẻo và thái độ thiện chí của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, nhưng phía Mỹ và chính quyền Sài Gòn qua nhiều phiên họp vẫn ngoan cố khước từ. Tr.570.

47. *Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918)*: Cuộc chiến tranh giữa hai phe đế quốc ở châu Âu, một bên là Đức - Áo - Hung, một bên là Anh - Pháp - Nga. Khi cuộc chiến tranh sắp bước vào giai đoạn kết thúc, Mỹ nhảy vào vòng chiến, đứng về phía Anh - Pháp - Nga. Tháng 11-1917, Cách mạng Tháng Mười Nga thành công, chính quyền Xôviết thông qua *Sắc lệnh hoà bình* và nước Nga rút khỏi cuộc chiến. Cuộc chiến tranh này đã cuốn hút 33 nước với số dân 1.500 triệu người vào vòng chiến.

Loài người đã chịu một tai họa khủng khiếp: 10 triệu người chết, hơn 20 triệu người bị thương và tàn phế, một lượng của cải vật chất khổng lồ bị chiến tranh tiêu hủy.

Mùa Thu năm 1918, chiến tranh kết thúc với sự thất bại của phe Đức - Áo - Hung và Hiệp ước đình chiến đã được các nước tham chiến ký kết tại Cômpienhor (Pháp). Tr.583.

48. *Quốc tế thứ hai*: Thành lập năm 1889 theo sáng kiến của Ph.Ăngghen và quyết định của Đại hội Liên minh quốc tế các đảng xã hội chủ nghĩa, họp tại Pari (Pháp). Quốc tế thứ hai có tác dụng phổ biến chủ nghĩa Mác rộng rãi, đánh dấu thời kỳ chuẩn bị cơ sở để phong trào cách mạng phát triển sâu rộng trong nhân dân lao động ở nhiều nước.

Sau khi Ph.Ăngghen mất (1895), các phần tử cơ hội nắm quyền lãnh đạo Quốc tế thứ hai, phản bội lại học thuyết của C.Mác và có nhiều hoạt động chống lại phong trào công nhân; ủng hộ chính sách của chủ nghĩa đế quốc đối với các nước thuộc địa. Tr.583.

49. *Quốc tế thứ hai rưỡi*: Có tên gọi chính thức là Liên hiệp quốc tế các đảng xã hội chủ nghĩa, bao gồm các đảng và các nhóm xã hội chủ nghĩa phái giữa đã ly khai Quốc tế thứ hai. Tổ chức này được thành lập tháng 2-1921, tại Hội nghị Viên (Áo). Trên lời nói, Quốc tế thứ hai rưỡi phê phán Quốc tế thứ hai, nhưng trên thực tế đối với các vấn đề quan trọng nhất của phong trào công nhân họ là những người cơ hội, chia rẽ phong trào, chống lại ảnh hưởng của những người cộng sản chân chính đối với quần chúng công nhân.

Tháng 5-1923, Quốc tế thứ hai và Quốc tế thứ hai rưỡi hợp nhất thành Quốc tế Công nhân xã hội chủ nghĩa. Tr.584.

50. *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa*: Do V.I.Lênin khởi thảo và trình bày tại Đại hội lần thứ II Quốc tế Cộng sản (họp từ ngày 19-7 đến ngày 7-8-1920). Trong bản Sơ thảo, V.I.Lênin đã nêu rõ những vấn đề quan trọng đối với phong trào giải phóng dân tộc như: Cách mạng giải phóng dân tộc là một bộ phận của cuộc cách mạng vô sản; việc ủng hộ cuộc cách mạng giải phóng dân tộc là trách nhiệm và nghĩa vụ của những người cộng sản; vấn đề bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa, v.v..

Trong quá trình tìm đường cứu nước, nhờ tiếp cận và nghiên cứu Sơ thảo những luận cương của V.I.Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có

bước ngoặt cơ bản về nhận thức chính trị. Người coi đây là “con đường giải phóng”, “con đường sống” của dân tộc Việt Nam. Tr.584.

51. *Báo Nhân đạo* (L'Humanité): Tờ báo hàng ngày của Đảng Xã hội Pháp do Giăng Giô-rét sáng lập năm 1904. Khi Đảng Cộng sản Pháp thành lập, báo *L'Humanité* trở thành cơ quan ngôn luận chính thức của Đảng Cộng sản Pháp.

Trong thời gian hoạt động ở Pháp đầu những năm 20 của thế kỷ XX, Nguyễn Ái Quốc đã viết nhiều bài đăng trên báo *L'Humanité* nhằm tố cáo tội ác của thực dân Pháp ở các nước thuộc địa và kêu gọi nhân dân các nước thuộc địa đấu tranh. Tr.584.

52. *Đại hội Tua*: Đại hội lần thứ XVIII Đảng Xã hội Pháp, họp từ ngày 25 đến ngày 30-12-1920, tại thành phố Tua (Pháp). Vấn đề quan trọng mà Đại hội thảo luận là Đảng Xã hội Pháp gia nhập Quốc tế thứ ba hay ở lại Quốc tế thứ hai. Với đa số phiếu tuyệt đối (3.208 tán thành; 1.022 phiếu chống), Đảng Xã hội Pháp tán thành gia nhập Quốc tế thứ ba.

Đồng chí Nguyễn Ái Quốc tham gia Đại hội với tư cách là đại biểu thuộc địa Đông Dương. Tại Đại hội, Người đọc tham luận lên án tội ác của chủ nghĩa thực dân đối với các thuộc địa, kêu gọi giai cấp vô sản Pháp ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng của nhân dân Đông Dương. Người bỏ phiếu tán thành việc Đảng Xã hội Pháp gia nhập Quốc tế thứ ba. Cùng với những đại biểu ưu tú của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Pháp, Người trở thành một trong những thành viên tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp. Tr.584.

53. *Trường đại học Phương Đông*: Tên gọi tắt của Trường đại học cộng sản của những người lao động Phương Đông, được thành lập năm 1921 theo quyết định của Quốc tế Cộng sản, nhằm đào tạo những cán bộ cách mạng cho các nước thuộc địa và phụ thuộc.

Tại đây, các học viên được trang bị những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; phương pháp tổ chức và lãnh đạo quần chúng tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng. Yêu cầu đặt ra đối với các học viên là phải học tập các môn học lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin như chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử, kinh tế chính trị học, lịch sử phong trào công nhân quốc tế, lý luận về cách mạng giải phóng dân tộc, v.v..

Trong gần 20 năm tồn tại, Trường đại học Phương Đông đã đào tạo cho các nước thuộc địa và phụ thuộc hàng ngàn cán bộ, nhiều người sau này

trở thành những cán bộ lãnh đạo tài năng, có uy tín của các đảng cộng sản ở các nước, trong đó có một số cán bộ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Khi đến Liên Xô lần đầu (1923 - 1924), Nguyễn Ái Quốc đã vào học tại Trường đại học Phương Đông. Sau khi từ Mátxcơva (Liên Xô) đến Quảng Châu (Trung Quốc) hoạt động, Người đã chọn và cử nhiều cán bộ Việt Nam sang học tại trường này. Tr.586.

54. *Đại hội những người cộng sản phương Đông*: Đại hội họp tại thành phố Bacu (Adécbaïdan) từ ngày 1 đến ngày 7-9-1920. Tham gia Đại hội có 1.891 đại biểu (trong đó có 1.273 đại biểu là đảng viên cộng sản) của 37 dân tộc phương Đông. Đại hội được tiến hành nhằm biểu dương và tăng cường tinh đoàn kết giữa các dân tộc phương Đông, giữa các dân tộc phương Đông với giai cấp vô sản nước Nga và giai cấp vô sản quốc tế đang đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc. Đại hội đã hoàn toàn nhất trí với Nghị quyết về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Đại hội lần thứ II Quốc tế Cộng sản (1920). Tr.588.

55. *Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam*: Sau những thắng lợi của quân và dân ta trên chiến trường miền Nam trong năm 1968, vùng giải phóng được mở rộng, vấn đề thành lập chính quyền cách mạng trở thành một đòi hỏi cấp bách của thực tiễn cách mạng cả về đối nội và đối ngoại.

Trước yêu cầu đó, Đại hội đại biểu quốc dân toàn miền Nam họp từ ngày 6 đến ngày 8-6-1969 đã ra Nghị quyết thành lập chế độ Cộng hoà miền Nam Việt Nam; nhất trí bầu ra Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam do ông Huỳnh Tấn Phát làm Chủ tịch và Hội đồng cố vấn Chính phủ do Luật sư Nguyễn Hữu Thọ làm Chủ tịch. Đại hội đã kêu gọi quân và dân miền Nam đẩy mạnh sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước đến toàn thắng. Ngay trong tháng 6-1969, Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam đã được 23 nước công nhận, trong đó có 21 nước chính thức đặt quan hệ ngoại giao. Trong suốt những năm tồn tại, Chính phủ luôn nhận được sự cổ vũ và nhiệt tình ủng hộ, giúp đỡ của nhiều nước anh em, bầu bạn.

Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam ra đời là một thắng lợi có ý nghĩa to lớn trong cuộc đấu tranh giành chính quyền về tay nhân dân.

Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam kết thúc hoạt động và hoàn thành vai trò lịch sử của mình vào năm 1976, khi

nhân dân hai miền Nam - Bắc tiến hành Tổng tuyển cử tự do bầu Quốc hội của cả nước. Tr.592.

56. *Phi Mỹ hoá chiến tranh*: Một kiểu chiến tranh xâm lược được đề ra trong học thuyết Níchxơn với công thức: cố vấn Mỹ chỉ huy; vũ khí kỹ thuật do Mỹ cung cấp; quân đội tay sai trực tiếp tiến hành. Kiểu chiến tranh này được giới cầm quyền Mỹ triển khai ở miền Nam Việt Nam từ năm 1969, với tên gọi là “Việt Nam hoá chiến tranh”, nhằm kéo dài cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam bằng thủ đoạn “dùng người Việt đánh người Việt”.

Ngày 27-1-1973, Mỹ phải ký Hiệp định Pari chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam và phải rút quân khỏi miền Nam Việt Nam. Ngày 30-4-1975, quân và dân ta đã đánh tan nguy quân, lật đổ nguy quyền, giải phóng hoàn toàn miền Nam, đánh dấu sự phá sản của chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” và cũng là thất bại hoàn toàn của giới cầm quyền Mỹ trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Tr.592.

57. *Các bản thảo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh*: Năm 1965, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết *Tài liệu tuyệt đối bí mật* đầu tiên gồm ba trang, do tự tay Người đánh máy, ở cuối đề ngày 15-5-1965. Năm 1968, Người viết bổ sung thêm một số đoạn gồm sáu trang viết tay. Ngày 10-5-1969, Người viết lại toàn bộ phần mở đầu, gồm một trang viết tay (những năm 1966, 1967 không có bản viết riêng).

Bản *Di chúc* công bố tại Lễ truy điệu của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 9-9-1969 chủ yếu dựa vào bản Người viết năm 1965 (trong đó *đoạn mở đầu* là bản viết năm 1969, *đoạn về việc riêng* là phần đầu bản viết năm 1968). Bản *Di chúc* Người viết năm 1965 là bản duy nhất hoàn chỉnh, dưới có chữ ký của Người và bên cạnh có chữ ký chứng kiến của đồng chí Lê Duẩn - Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Các bản thảo *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh được Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (khoá VI) công bố năm 1989, nhân dịp chuẩn bị kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh của Người.

Lần xuất bản này, chúng tôi đưa vào tập 15 toàn bộ các tài liệu công bố năm 1989 của Bộ Chính trị. Các bản thảo *Di chúc* được sắp xếp theo thứ tự thời gian Người viết, các bản bút tích trước, các bản in sau. Cuối cùng là bản *Di chúc* công bố chính thức năm 1969 (Những đầu đề lớn trong phần này là của Ban Biên tập). Tr.607.

BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI

A

AIXENHAO, Duaitơ Đêvít (1890 - 1969): Tổng thống thứ 34 của nước Mỹ (1953 - 1961), đảng viên Đảng Cộng hòa; Tổng tư lệnh lực lượng Đồng minh ở Bắc Phi (1942 - 1944) và Tây Âu (1944 - 1945) trong Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945); Tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang của Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (1950 - 1952). Chính phủ Aixenhao theo đuổi đường lối đối ngoại dựa trên những nguyên tắc của “chính sách thực lực”. Đầu năm 1957, Aixenhao đề ra Học thuyết Aixenhao - Đalét, nhằm chống lại phong trào cách mạng ở các nước Trung Cận Đông và Học thuyết Đôminô mở đầu sự can thiệp trực tiếp của Mỹ vào miền Nam Việt Nam.

Đ. Aixenhao là người chủ trương tiến hành chiến lược “Chiến tranh một phía” ở miền Nam Việt Nam. Trước đòn tiến công và nổi dậy mạnh mẽ của quân và dân miền Nam trong phong trào “Đồng khởi” (1959 - 1960), chiến lược “Chiến tranh một phía” của Đ. Aixenhao ở miền Nam bị phá sản.

ĂNGGHEN, Phridrich (1820 - 1895): Người thầy vĩ đại của giai cấp vô sản, người bạn chiến đấu thân thiết của C. Mác. Cùng với C. Mác, Ph. Ăngghen đã xây dựng lý luận chủ nghĩa cộng sản khoa học và đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng giai cấp công nhân.

Ph. Ăngghen không những là một nhà cách mạng vĩ đại mà còn là một nhà triết học, nhà kinh tế học, nhà sử học, nhà khoa học tự nhiên và khoa học quân sự; nhà văn, nhà ngôn ngữ học, v.v..

Ph. Ăngghen đã kết hợp sự lãnh đạo thực tiễn phong trào cách mạng thế giới với công tác lý luận sâu sắc. Sau khi C. Mác mất, ông tiếp tục

hoàn thành và xuất bản các công trình lý luận của C. Mác; làm cố vấn và là người lãnh đạo của những người xã hội chủ nghĩa châu Âu.

Ph. Ăngghen đã tiến hành cuộc đấu tranh không khoan nhượng chống chủ nghĩa cơ hội trong các đảng công nhân, vạch trần và phê phán kịch liệt những khuyết điểm của những đảng đó, giúp các đảng đó có một phương hướng cách mạng đúng đắn.

B

BATIXTA, Ph. (1901 - 1973): Người đứng đầu chế độ độc tài thân Mỹ ở Cuba trong những năm 1940 - 1944 và 1952 - 1959. Năm 1959, chính quyền của Ph.Batixta bị cách mạng Cuba lật đổ.

BRÊGIÔNÉP, Lêônít Ilích (1906 - 1982): Tổng Bí thư Ủy ban Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô những năm 1966 - 1982, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao, Chủ tịch Hội đồng phòng thủ Liên Xô từ năm 1977. Từ năm 1927 đến năm 1930 làm công nhân ở Uran. Năm 1931 vào Đảng Cộng sản; làm công tác Đảng trong quân đội thời kỳ chiến tranh vệ quốc vĩ đại (1941 - 1945). Tại Đại hội lần thứ XIX Đảng Cộng sản Liên Xô, L.I. Brêgionép được bầu làm Ủy viên Ủy ban Trung ương Đảng. Những năm 1950 - 1952 là Bí thư thứ nhất Ủy ban Trung ương Đảng Cộng sản Môngđavi. Từ năm 1954 đến năm 1956 là Ủy viên Ủy ban Trung ương, Bí thư thứ hai, rồi Bí thư thứ nhất Ủy ban Trung ương Đảng Cộng sản Cadácxtan. Ông là Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô (1952 - 1953), (1956 - 1960), (1963 - 1964); Bí thư thứ nhất và Tổng Bí thư Ủy ban Trung ương Đảng Cộng sản, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô (1964 - 1982). Ông là Anh hùng Lao động Liên Xô (1961) và bốn lần Anh hùng Liên Xô.

Trong những năm giữ cương vị cao nhất của Đảng và Nhà nước Liên Xô, L.I.Brêgionép đã tích cực ủng hộ cuộc đấu tranh thống nhất Tổ quốc và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhân dân Việt Nam.

C

CASANH, Mácxen (1869 - 1958): Nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân Pháp và quốc tế; biên tập viên báo *L'Humanité*, cơ quan

trung ương của Đảng Xã hội Pháp và năm 1918 làm chủ bút tờ báo đó. M. Casanh là một trong những người tích cực giúp đỡ Nguyễn Ái Quốc trong thời gian hoạt động ở Pháp.

Năm 1920, với tư cách là đại biểu của Đảng Xã hội Pháp, M. Casanh tham gia Đại hội lần thứ II Quốc tế Cộng sản; từ năm 1924 đến năm 1943, là Ủy viên Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản.

Từ năm 1921, M. Casanh liên tục được bầu làm Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương và Ủy viên Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Pháp.

Năm 1957, M. Casanh được Đảng và Nhà nước Liên Xô tặng Huân chương Lênin.

CAXTÔRÔ, Phiden: Sinh năm 1926, luật sư, nhà hoạt động chính trị Cuba; Bí thư thứ nhất Trung ương Đảng Cộng sản Cuba; nguyên Chủ tịch Hội đồng Nhà nước, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng và Tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang cách mạng Cuba.

Ngày 26-7-1953, ông là một trong những người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang tấn công pháo đài Môncađa. Cuộc tấn công không thành, ông bị bắt và bị kết án 15 năm tù. Sau hai năm, ông được trả tự do và tiếp tục hoạt động.

Năm 1956, Phiden Caxtôrô chỉ huy cuộc đổ bộ của 81 thanh niên yêu nước vào phía Nam tỉnh Orientê và xây dựng căn cứ địa ở vùng rừng núi Xiera Maestôra. Tháng 1-1959, ông lãnh đạo cuộc tiến công lật đổ chế độ độc tài quân sự Batixta.

Với câu nói nổi tiếng: “Vì Việt Nam, Cuba sẵn sàng hiến cả máu mình”, Phiden Caxtôrô là người hoạt động tích cực ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và xây dựng đất nước của nhân dân Việt Nam, xây dựng và củng cố tình đoàn kết hữu nghị Cuba - Việt Nam. Phiden Caxtôrô đã hai lần thăm Việt Nam (năm 1973 và năm 1995).

CAXTÔRÔ, Raun: Sinh năm 1931, nhà hoạt động chính trị Cuba, em trai và cộng sự đắc lực của Phiden Caxtôrô. R.Caxtôrô từng tham gia tấn công pháo đài Môncađa (1953) và bị bắt, bị kết án 22 tháng tù. Ra tù, R.Caxtôrô cùng các nhà cách mạng Cuba tiếp tục chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang và đưa cách mạng Cuba giành thắng lợi (1959). Ông là Bí thư thứ hai Trung ương Đảng Cộng sản Cuba. Năm 2008, sau khi

Ph.Caxtô rô lâm bệnh, R.Caxtô rô được Quốc hội nước Cộng hoà Cuba cử thay thế làm Chủ tịch Hội đồng Nhà nước kiêm Hội đồng Bộ trưởng Cuba, Tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang cách mạng Cuba. Tại Đại hội Đảng Cộng sản Cuba lần thứ VI (tháng 4-2011), ông được bầu làm Bí thư thứ nhất Trung ương Đảng Cộng sản Cuba.

CÂYTA, Môđibô (1915 - 1977): Nhà hoạt động chính trị, Tổng thống nước Cộng hoà Mali. Năm 1945, ông cùng một số trí thức lập ra chính đảng đầu tiên ở Mali mang tên “Khối Xudăng”; năm 1947, là Tổng Thư ký của đảng này. Năm 1948, ông được bầu là nghị sĩ Viện Dân biểu địa phương Xudăng và năm 1956, làm đại biểu Xudăng ở Quốc hội Pháp. Đầu năm 1959, M.Câyta tham gia việc thành lập Liên bang Mali. Khi Liên bang Mali tuyên bố độc lập (20-6-1960), ông được cử làm Tổng thống. Khi Xênegan tách khỏi Liên bang Mali, ông là Tổng thống nước Cộng hoà Mali.

CÔXUGHIN, Alếchxây Nicôlaiêvích (1904 - 1980): Nhà hoạt động chính trị Liên Xô; Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (1964 - 1980). A.N.Côxughin là đại biểu Xôviết tối cao Liên Xô liên tục từ khoá II đến khoá X. Trong những năm 1939 - 1940, là Ủy viên nhân dân Công nghiệp dệt, Phó Chủ tịch Hội đồng Ủy viên nhân dân (1940 - 1946), Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô những năm 1946 - 1953 và 1957 - 1964. Từ năm 1946, ông là Ủy viên dự khuyết Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, sau đó là Ủy viên chính thức Bộ Chính trị Trung ương Đảng.

A.N.Côxughin là người có nhiều đóng góp trong việc xây dựng và củng cố tình hữu nghị giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân hai nước Liên Xô - Việt Nam.

CRÚPXCAIA, Nadêda Côngxtăngtianốpna (1869 - 1939): Cán bộ Đảng và Nhà nước Liên Xô, là phu nhân và bạn chiến đấu của V.I. Lênin. Bà bắt đầu những hoạt động cách mạng trong sinh viên từ năm 1890 và là một trong những người tổ chức “Hội Liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân” ở Xanh Pêtécbuia (1895), cùng bị bắt và bị đày với V.I.Lênin (1896 - 1899), sau đó làm Thư ký toà soạn báo *Tia lửa*; là Thứ trưởng Bộ Dân ủy Giáo dục (1929) và là một trong

những người sáng lập hệ thống giáo dục nhân dân, nhà lý luận giáo dục Xôviết; Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô từ năm 1927, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô khóa I.

D

DƯƠNG VĂN MINH (1916 - 2001): Đại tướng, Tổng thống cuối cùng của ngụy quyền Sài Gòn; tham gia quân đội Pháp từ năm 1940. Sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954, tham gia phục vụ chính quyền Ngô Đình Diệm; chỉ huy các chiến dịch trấn áp các lực lượng Bình Xuyên và Hoà Hảo; đứng đầu lực lượng đảo chính lật đổ chính quyền Ngô Đình Diệm (1963). Trưa ngày 30-4-1975, khi Quân giải phóng chiếm Dinh Độc Lập, Dương Văn Minh phải tuyên bố đầu hàng không điều kiện, đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của chế độ ngụy ở miền Nam Việt Nam.

Đ

ĐÁCGIĂNGLIÔ, Gioócgior Tiorì đờ (1889 - 1964): Đô đốc hải quân, Cao uỷ Pháp vùng Thái Bình Dương (1941 - 1943); Cao uỷ Pháp ở Đông Dương (1945 - 1947). G.T. Đácgiăngliô là người chỉ huy cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương lần thứ hai của thực dân Pháp và bị thất bại trong chiến lược “đánh nhanh thắng nhanh” ở Việt Nam.

ĐIMITORỐP, Ghêoócgghi (1882 - 1949): Nhà hoạt động chính trị Bungari, và phong trào cộng sản, công nhân quốc tế.

Xuất thân trong một gia đình công nhân, Gh.Đimitorốp sớm tham gia đấu tranh cách mạng. Năm 1902, ông gia nhập Đảng Xã hội - Dân chủ Bungari, là Ủy viên Trung ương Đảng năm 1909. Năm 1923, ông tham gia lãnh đạo cuộc khởi nghĩa chống phát xít của công nhân và nông dân Bungari. Sau khi cuộc khởi nghĩa thất bại, ông phải rời Tổ quốc và tiếp tục hoạt động trong Quốc tế Cộng sản. Năm 1933, trước toà án phát xít Đức tại Laixích, Gh.Đimitorốp đã dũng cảm luận tội chủ nghĩa phát xít. Với lý lẽ danh thép của Gh.Đimitorốp và phong trào phản đối mạnh mẽ của dư luận tiến bộ thế giới, phát xít Đức buộc phải trả tự do cho ông. Những năm 1935 - 1943, Gh. Đimitorốp là Tổng Bí

thư Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản. Sau khi Bungari được giải phóng, ông được bầu là Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Bungari và là người lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Bungari.

ĐINH ĐỨC THIÊN (1913 - 1987): Tên thật là Phan Đình Dinh, quê ở tỉnh Nam Định. Ông tham gia cách mạng từ năm 1930, được kết nạp vào Đảng năm 1939. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, là Bí thư Tỉnh ủy kiêm Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh Bắc Giang; Cục trưởng Cục Vận tải Quân đội (1950); Phó Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần (1954). Sau ngày miền Bắc giải phóng, là Thứ trưởng Bộ Công nghiệp nặng, Giám đốc Khu gang thép Thái Nguyên (1957 - 1964); Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần (1965), kiêm Bộ trưởng Bộ Cơ khí luyện kim (1969), Bộ trưởng Giao thông vận tải (1972), Chủ nhiệm Tổng cục Kỹ thuật (1974).

Năm 1975, Đinh Đức Thiên được cử là đại diện Quân ủy Trung ương và Bộ Tổng tư lệnh, Phó tư lệnh chiến dịch Hồ Chí Minh. Sau năm 1975, ông được cử làm Phó Chủ nhiệm Ủy ban kế hoạch Nhà nước, Bộ trưởng phụ trách ngành dầu khí, Bộ trưởng Giao thông vận tải (1982), Thứ trưởng Bộ Quốc phòng (1982).

ĐOÓCTICÓT, Tôradô Ôtxvandô (1919 - 1983): Nhà hoạt động chính trị Cuba; Tổng thống nước Cộng hòa Cuba (1959 - 1976). Ông là một trong những người lãnh đạo phong trào kháng chiến của nhân dân Cuba (1952 - 1958); là Chủ nhiệm Hội đồng luật gia Cuba (1958). Ông được bầu làm Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Cuba (1962), là Ủy viên Bộ Chính trị Trung ương Đảng từ năm 1965.

ĐỖ PHỦ (712 - 770): Nhà thơ hiện thực nổi tiếng đời Đường ở Trung Quốc. Thơ Đỗ Phủ được mệnh danh là Thi sử, có lập trường tiến bộ với người lao động, quan tâm đến vận nước. Lịch sử văn học Trung Quốc gọi ông là thi sĩ vĩ đại và là một trong những nhà thơ kiệt xuất đời Đường.

ĐỒ GÔN, Sáclơ (1890 - 1970): Nhà hoạt động quân sự và chính trị Pháp. Năm 1912, tốt nghiệp Trường Quân sự Xanh Xya, tham gia Chiến tranh thế giới thứ nhất. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, ông được phong cấp tướng. Tháng 6-1940, khi Đức chiếm đóng Pháp, ông thành lập tổ chức kháng chiến chống phát xít Đức ở Luân Đôn

và lãnh đạo ủy ban toàn quốc chỉ huy các lực lượng vũ trang Pháp chống Đức. Từ tháng 8-1944 đến tháng 1-1946, là Chủ tịch Chính phủ lâm thời Pháp. Năm 1947, thành lập Đảng Tập hợp Nhân dân Pháp, chủ trương phục hồi quyền cai trị của đế quốc Pháp ở các thuộc địa cũ, bao gồm cả Đông Dương. Sau cuộc chiến tranh ở Đông Dương (1954) và Angiêri (1958), ông chủ trương và thực hiện việc trao trả độc lập cho một số nước châu Phi; năm 1959, được bầu làm Tổng thống và tiếp tục trúng cử vào năm 1965; theo đuổi đường lối độc lập của nước Pháp trong các vấn đề chính yếu với các nước Âu - Mỹ. Ông từ chức Tổng thống năm 1969.

G

GĂNGĐI, Indira (1917 - 1984): Nhà hoạt động chính trị Ấn Độ, con gái của G. Nêru. Năm 1938, bà gia nhập Đảng Quốc đại và trở thành một trong những người hoạt động nổi tiếng trong phong trào đòi độc lập cho Ấn Độ, được bầu làm Chủ tịch Đảng (1960), nhưng không tham gia chính quyền. Sau khi G. Nêru qua đời (1964), I. Găngđi bắt đầu tham gia chính trường, được bổ nhiệm làm Bộ trưởng Thông tin và Phát thanh. Năm 1966, I. Găngđi được bầu làm nữ Thủ tướng đầu tiên của Ấn Độ và đảm nhiệm cương vị này hai lần (1966 - 1967 và 1980 - 1984). Năm 1984, bà bị những kẻ đòi ly khai sát hại.

GIA LONG (1762 - 1820): Tên thật là Nguyễn Phúc Ánh, thường được gọi là Nguyễn Ánh, đại diện của thế lực địa chủ phong kiến đã bị phong trào Tây Sơn lật đổ. Để chống lại Tây Sơn, khôi phục chế độ phong kiến, Nguyễn Ánh đã cầu cứu quân xâm lược Xiêm (1784); ủng hộ quân xâm lược Thanh; cầu kết với tư bản Pháp và ký với Pháp bản hiệp ước năm 1787. Bản hiệp ước gồm 10 khoản, nội dung chủ yếu là: nhượng hẳn cho Pháp đảo Côn Lôn, cửa biển Hội An và cam kết để cho tư bản Pháp nắm độc quyền buôn bán trên cả nước, cung cấp binh lính và lương thực cho Pháp khi có chiến tranh; Chính phủ Pháp nhận giúp Nguyễn Ánh 4 tàu chiến và một đội quân chống lại phong trào Tây Sơn.

Sau khi đàn áp được phong trào Tây Sơn (1802), Nguyễn Ánh lên ngôi, hiệu là Gia Long, mở đầu nhà Nguyễn, triều đại phong kiến cuối cùng ở Việt Nam.

GIÔNGXƠN, Lindơn (1908 - 1973): Nhà hoạt động chính trị Mỹ; nghị sĩ Hạ nghị viện (1939) và Thượng nghị viện (1948); thủ lĩnh Đảng Dân chủ (1953 - 1960); Phó Tổng thống nước Mỹ (1961 - 1963); Tổng thống nước Mỹ (1963 - 1968). L.Giôngxơn là người chủ trương tiến hành chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, tiếp đó là chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam Việt Nam và cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân đối với miền Bắc Việt Nam, nhưng đều bị thất bại. Tháng 11-1968, L.Giôngxơn buộc phải tuyên bố chấm dứt không điều kiện cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc Việt Nam. Do thất bại nặng nề trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, L.Giôngxơn tuyên bố rút lui không tranh cử Tổng thống Mỹ nhiệm kỳ thứ hai.

Tháng 1-1969, Giôngxơn về sinh sống ở bang Tểchdát.

H

HAI BÀ TRƯNG (Trưng Trắc, Trưng Nhị): Lãnh tụ cuộc khởi nghĩa của nhân dân ta chống lại ách đô hộ của phong kiến Trung Quốc (40 - 43).

Phong trào được nhân dân khắp nơi hưởng ứng. Chỉ trong một thời gian ngắn, 65 huyện thành, tức là toàn bộ nước ta hồi đó, đã được giải phóng.

Sau khi giành được độc lập, Trưng Trắc được suy tôn làm vua (Trưng Vương), đóng đô ở Mê Linh (nay thuộc huyện Mê Linh, Hà Nội). Sau hai năm, nhà Hán đem quân xâm lược nước ta. Dưới sự lãnh đạo của Hai Bà Trưng, nhân dân ta đã chiến đấu rất anh dũng. Hai Bà Trưng đã hy sinh trong trận chiến đấu ở cửa sông Hát năm 43.

Khởi nghĩa của Hai Bà Trưng - cuộc khởi nghĩa chống quân xâm lược đầu tiên ở nước ta, đã để lại một trang sử vẻ vang trong cuộc đấu tranh chống xâm lược giành quyền độc lập cho dân tộc.

HARIMAN, Uyliam Avören (1891 - 1986): Nhà hoạt động chính trị, ngoại giao Mỹ; Đại sứ Mỹ tại Liên Xô (1943 - 1946) và tại Anh (1946);

Bộ trưởng Thương mại (1946 - 1948); Thống đốc bang Niu Oóc (1955 - 1958); Đại sứ lưu động của Chính phủ Mỹ (1961 và 1965); Trợ lý Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ phụ trách khu vực Viễn Đông (1961 - 1963), sau đó là quan chức cao cấp của Bộ Ngoại giao Mỹ (1963 - 1965). Năm 1968, U.A.Hariman được cử làm Trưởng phái đoàn Mỹ tại Hội nghị Pari.

HAKIN, Pôn Đônan (1904 - 1984): Đại tướng Mỹ; Phó Tham mưu trưởng tập đoàn quân số 3 trong Chiến tranh thế giới thứ hai; Tư lệnh đầu tiên của Bộ Chỉ huy quân sự Mỹ tại Việt Nam (MACV) (1962 - 1964). Do thất bại của Mỹ trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” ở miền Nam Việt Nam, P.D.Hakin bị triệu hồi.

HĂMPHRÂY, H. (1911 - 1978): Nhà hoạt động chính trị Mỹ, Phó Tổng thống Mỹ (1965 - 1969); Thị trưởng thành phố Minêapôlít, bang Minêôta (1945 - 1949); Thượng nghị sĩ bang Minêôta (1948 - 1964), người phụ trách tổ chức chủ yếu của các nghị sĩ thuộc Đảng Dân chủ (1961 - 1964). Năm 1968, trong cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ, H.Hămphrây là ứng cử viên của Đảng Dân chủ, nhưng bị thất bại trước R.Níchxơn - ứng cử viên của Đảng Cộng hoà.

HÂUVO, Hôbóc Clách (1874 - 1964): Nhà hoạt động chính trị Mỹ, Tổng thống Mỹ (1929 - 1933). Ông từng là một kỹ sư mỏ nổi tiếng giàu có; Bộ trưởng Thương mại dưới thời hai Tổng thống O.Hácđing và C.Cunlít. Khi trở thành Tổng thống Mỹ, ông tặng toàn bộ tiền lương cho hoạt động từ thiện. Trong nhiệm kỳ của H.C.Hâuvơ, nước Mỹ xảy ra khủng hoảng kinh tế trầm trọng và lan ra toàn thế giới. Dù đã cố gắng tìm biện pháp giải quyết khủng hoảng, nhưng mọi nỗ lực của chính quyền H.C.Hâuvơ đều thất bại.

HÍTLE, Adônpho (1889 - 1945): Người cầm đầu Đảng Quốc xã (đảng phát xít) Đức, Quốc trưởng, Tổng Tư lệnh các lực lượng vũ trang nước Đức phát xít.

Năm 1920, A. Hitle lập ra Đảng Quốc xã; từ năm 1933, lên cầm quyền và thiết lập chế độ độc tài phát xít. Năm 1939, là một trong những thủ phạm chính gây ra cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai,

nhưng bị thất bại. Khi Hồng quân Liên Xô đánh chiếm Béclin, Hitle đã tự sát (1945).

HOÀNG MINH GIÁM (1904 - 1995): Trí thức yêu nước và cách mạng, quê ở xã Đông Ngạc, huyện Từ Liêm, Hà Nội. Ông tốt nghiệp Trường Cao đẳng Sư phạm Đông Dương, sau đó dạy học ở Phnôm Pênh (Campuchia), Sài Gòn, Hà Nội và viết nhiều bài cho các báo yêu nước xuất bản bằng tiếng Pháp như *La Cloche fêlée*, *L'Annam*.

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, ông được Chính phủ ta cử giữ nhiều chức vụ quan trọng: Đồng lý Văn phòng Bộ Nội vụ, Thứ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Phó Tổng Thư ký Trung ương Đảng Xã hội Việt Nam. Ông đã tham gia một số cuộc gặp gỡ Việt - Pháp trong những năm 1945 - 1946.

HOÀNG QUỐC VIỆT (1905 - 1992): Tên thật là Hạ Bá Cang, quê ở Đáp Cầu, Võ Giàng, Bắc Ninh, tham gia cách mạng từ năm 1925 và gia nhập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên năm 1928. Năm 1930, ông là Ủy viên Ban Chấp ủy Trung ương lâm thời của Đảng Cộng sản Đông Dương; năm 1937, là Thường vụ Xứ ủy Bắc Kỳ; từ tháng 5-1941, là Ủy viên Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương; từ năm 1951 đến năm 1957, là Ủy viên Bộ Chính trị Đảng Lao động Việt Nam, Chủ tịch Tổng Công đoàn Việt Nam. Năm 1960, ông là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; năm 1976, được bầu lại vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng; từ năm 1977, là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; năm 1983, là Chủ tịch danh dự của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

HOÀNG VĂN THỤ (1909 - 1944): Người dân tộc Tày, quê ở huyện Văn Uyên (nay là huyện Văn Lãng), tỉnh Lạng Sơn; tham gia cách mạng từ năm 1926. Sau đó, ông sang Trung Quốc, gia nhập quân đội Bắc phạt, được phong Trung uý.

Năm 1932, ông làm ở Sở Tu giới (sửa chữa vũ khí) Long Châu. Tại đây, ông bắt liên lạc được với Lê Hồng Phong rồi trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Đông Dương từ năm 1933.

Năm 1935, dự Đại hội Đảng lần thứ I tại Ma Cao (Trung Quốc); sau đó ông về nước, hoạt động tại Việt Bắc, làm chủ bút báo *Tranh đấu* - cơ quan ngôn luận của Mặt trận phản đế Việt Bắc, viết báo *Lao động*, lãnh đạo phong trào Mặt trận dân chủ ở Việt Bắc.

Khi Xứ uỷ Bắc Kỳ được lập lại, ông được bổ sung vào Xứ uỷ rồi vào Thường vụ Xứ uỷ Bắc Kỳ; khi Lương Khánh Thiện bị bắt, được cử làm Bí thư Xứ uỷ (khoảng năm 1939).

Năm 1940, được cử vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng và tại Hội nghị Trung ương lần thứ bảy (tháng 4-1940), ông được cử vào Ban Thường vụ Trung ương. Đầu năm 1941, được Trung ương Đảng cử đi chấp nối liên lạc với Quốc tế Cộng sản và bộ phận Hải ngoại của Đảng. Tháng 1-1941, gặp Nguyễn Ái Quốc ở Tân Khư (Quảng Tây, Trung Quốc).

Sau Hội nghị Trung ương lần thứ tám (tháng 5-1941), ông phụ trách công tác binh vận, là một trong những người sáng lập báo *Cờ giải phóng*.

Tháng 8-1943, ông bị thực dân Pháp bắt và bị giết hại ngày 24-5-1944 tại Tân Mai (Hà Nội).

HOÀNG SÂM (1915 - 1969): Tên thật là Trần Văn Kỳ, Thiếu tướng Quân đội nhân dân Việt Nam, quê tỉnh Quảng Bình; tham gia cách mạng lúc còn trẻ; năm 1942, là Tỉnh uỷ viên tỉnh Bắc Kạn; năm 1944, là Trung đội trưởng và sau đó là Đại đội trưởng Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân. Ông còn được cử giữ nhiều chức vụ trong quân đội: Uỷ viên Quân uỷ Hội, phụ trách Quân khu 2 (1945); Chỉ huy trưởng Quân khu 3 (1948); Phó Chủ tịch Ủy ban Quân chính Hải Phòng (1955). Từ năm 1955 đến năm 1969, ông làm Tư lệnh nhiều quân khu.

HOÓCTI, N. (1868 - 1957): Thuỷ sư đô đốc, Bộ trưởng Chiến tranh trong chính quyền Bêlacun ở Hunggari. Năm 1920, N. Hoócti là người đứng đầu Nhà nước độc tài thân phát xít ở Hunggari.

Tháng 12-1944, được sự giúp đỡ của quân đội Liên Xô cùng với việc giải phóng Hunggari khỏi sự chiếm đóng của phát xít Đức, nhân dân Hunggari đã lật đổ chế độ độc tài của N. Hoócti.

HỐT GIA, Ăngve (1908 - 1985): Nhà hoạt động chính trị của Đảng và Nhà nước Anbani. Ông là một trong những người tích cực hoạt động cho việc thành lập Đảng Cộng sản Anbani (từ năm 1948 đổi tên thành Đảng Lao động Anbani) và tham gia phong trào giải phóng dân tộc chống sự chiếm đóng của phát xít Italia, bị toà án phát xít kết án tử hình vắng mặt; là Đảng viên Đảng Cộng sản Anbani rồi Ủy viên Trung ương Đảng từ năm 1941.

Khi nước Cộng hoà Nhân dân Anbani ra đời, ông liên tục được cử giữ những chức vụ quan trọng của Đảng và Nhà nước: Bộ trưởng Ngoại giao (1946 - 1952), Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (1946 - 1954), Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Anbani (1948) và Bí thư thứ nhất Đảng Lao động Anbani (1948 - 1985). Từ năm 1957, Hốt gia là Tổng tư lệnh lực lượng vũ trang và Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng Anbani.

K

KENNƠĐI, Giôn Phitơghenran (1917 - 1963): Tổng thống thứ 35 của nước Mỹ (1961 - 1963), người của Đảng Dân chủ. Trong nhiệm kỳ Tổng thống, ông đã thực hiện một số cải cách xã hội, thúc đẩy kinh tế phát triển theo hướng mở cửa với Thị trường chung châu Âu (E.E.C). Chủ trương củng cố các khối quân sự và lực lượng vũ trang Hoa Kỳ. Năm 1961, trên cơ sở chiến lược “phản ứng linh hoạt”, Kennơđi đã triển khai “Chiến tranh đặc biệt” ở miền Nam Việt Nam, dùng lực lượng quân nguy cộng với vũ khí, phương tiện chiến tranh hiện đại của Mỹ và do Mỹ chỉ huy, nhưng đã bị phá sản (1964). Năm 1963, Kennơđi bị ám sát ở thành phố Đalát (Dallas), thuộc bang Téchdát (Texas) Hoa Kỳ.

L

LA VĂN CẦU: Người dân tộc Tày, quê tỉnh Cao Bằng. Trong khi ôm bọc phá lao vào đánh đồn địch trong chiến dịch Biên giới (1950), La Văn Cầu đã dũng cảm nhờ đồng đội chặt cánh tay bị thương để hoàn thành nhiệm vụ, được tuyên dương danh hiệu Anh hùng

Lực lượng vũ trang nhân dân, lá cờ đầu trong phong trào thi đua giết giặc lập công (1952).

LÊ DUẨN (1907 - 1986): Nhà hoạt động chính trị; sinh tại làng Hậu Kiên, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; tham gia Tân Việt Cách mạng Đảng và Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên những năm 1928 - 1929; năm 1930, trở thành một trong những đảng viên lớp đầu tiên của Đảng Cộng sản Đông Dương; những năm 1931 - 1936, bị thực dân Pháp giam cầm tại các nhà tù Hỏa Lò, Sơn La, Côn Đảo.

Năm 1937, ông là Bí thư Xứ ủy Trung Kỳ; Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng (1939). Năm 1940, ông bị địch bắt và đày ra Côn Đảo lần thứ hai. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, ông được Đảng và Chính phủ đón về đất liền, tham gia cuộc kháng chiến ở Nam Bộ. Năm 1946, phụ trách Xứ ủy Nam Bộ; được bầu là Bí thư Xứ ủy Nam Bộ (1947), sau đó là Bí thư Trung ương Cục miền Nam. Năm 1951, ông được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị. Tại Đại hội Đảng lần thứ III (9-1960), ông được bầu làm Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam; Bí thư Quân ủy Trung ương. Tại Đại hội Đảng lần thứ IV (1976) và lần thứ V (1982), ông tiếp tục được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương và được cử vào Bộ Chính trị, giữ chức Tổng Bí thư. Ông là đại biểu Quốc hội từ khóa II đến khóa VII. Lê Duẩn là tác giả của nhiều tác phẩm lý luận về cách mạng Việt Nam.

LÊ ĐỨC THỌ (1911 - 1990): Tên thật là Phan Đình Khải; sinh tại tỉnh Nam Định; năm 1929, được kết nạp vào Đông Dương Đảng Cộng sản; từ năm 1930, bị địch bắt và giam cầm tại các nhà tù ở Nam Định, Hỏa Lò, Sơn La, Côn Đảo. Ông tham gia Mặt trận Việt Minh năm 1941. Năm 1944, ông là Ủy viên Trung ương Đảng. Năm 1948, ông được cử vào Nam Bộ làm Phó Bí thư Xứ ủy kiêm Trưởng Ban Tổ chức Xứ ủy; từ năm 1951, là Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Trung ương Cục miền Nam; Ủy viên Bộ Chính trị (1956); Trưởng Ban Tổ chức Trung ương (1960); Cố vấn đặc biệt phái đoàn Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tại Hội nghị Pari về Việt Nam; tháng 4-1975, là đại diện Bộ Chính trị trong chiến dịch Hồ Chí Minh; từ năm 1986 đến năm 1990, là Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

LÊ HỒNG PHONG (1902 - 1942): Tên thật là Lê Huy Doãn, quê ở huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Năm 1924, Lê Hồng Phong tham gia Tâm tâm xã - một tổ chức cách mạng của thanh niên Việt Nam yêu nước ở Trung Quốc; năm 1925, gia nhập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên; năm 1926, được cử sang Liên Xô học Trường đại học Phương Đông; năm 1934, phụ trách Ban Lãnh đạo của Đảng ở nước ngoài; năm 1935, là Trưởng đoàn đại biểu của Đảng ta tham dự Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản và được bầu vào Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản. Tại Đại hội lần thứ I của Đảng (tháng 3-1935), ông được bầu làm Tổng Bí thư; tháng 7-1936, chủ trì Hội nghị Trung ương Đảng họp ở Thượng Hải (Trung Quốc), đề ra chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng, mở đầu thời kỳ Mặt trận dân chủ (1936 - 1939); bị địch bắt ở Sài Gòn (1940); tử trần tại Nhà tù Côn Đảo tháng 9-1942.

LÊNIN, Vladimira Ilich (1870 - 1924): Lãnh tụ thiên tài của giai cấp vô sản và nhân dân lao động toàn thế giới, người sáng lập ra Đảng Cộng sản Liên Xô và Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trong lịch sử loài người, ông cũng là người sáng lập ra Quốc tế Cộng sản. Kế tục sự nghiệp của C.Mác và Ph.Ăngghen, V.I.Lênin đã đấu tranh kiên quyết để bảo vệ chủ nghĩa Mác, chống lại mọi sự xuyên tạc của bọn cơ hội chủ nghĩa và phát triển thiên tài cả ba bộ phận hợp thành chủ nghĩa Mác (triết học mácxít, kinh tế chính trị học mácxít và chủ nghĩa xã hội khoa học), giải quyết đúng đắn về lý luận và thực tiễn các vấn đề đặt ra cho cách mạng vô sản trong thời đại đế quốc chủ nghĩa.

V.I.Lênin đặc biệt quan tâm và đã đưa ra nhiều luận điểm quan trọng về phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa và phụ thuộc. Trong bản *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* được trình bày tại Đại hội lần thứ II của Quốc tế Cộng sản (1920), V.I.Lênin đã nêu ra những vấn đề cơ bản của phong trào giải phóng dân tộc.

LÊ THANH NGHỊ (1911 - 1989): Tên thật là Nguyễn Khắc Xương; quê ở tỉnh Hải Dương; gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1930.

Tháng 5-1930, ông bị thực dân Pháp bắt, kết án tù chung thân đày ra Côn Đảo; năm 1936, ra tù trở về hoạt động ở Hà Nội, Hải Dương; năm 1940, bị bắt lần thứ hai, bị đày tại nhà tù Sơn La; đầu năm 1945, ra tù trở về Hà Nội, được chỉ định vào Xứ ủy Bắc Kỳ. Tháng 8-1945, ông là Ủy viên phụ trách miền Duyên hải, Thường vụ Xứ ủy (1946); Chánh Văn phòng Trung ương Đảng (cuối năm 1948); Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1951 - 1986); Ủy viên Bộ Chính trị (1956 - 1982); Thường trực Ban Bí thư (1980 - 1982); Chủ nhiệm Ủy ban Kiến thiết cơ bản Nhà nước. Trong những năm 1974 - 1980, ông là Phó Thủ tướng Chính phủ kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước (1981). Từ năm 1982 đến năm 1986, ông là Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hội đồng Nhà nước. Đại biểu Quốc hội từ khoá II đến khoá VII.

LÊ VĂN LƯƠNG (1912 - 1995): Tên thật là Nguyễn Công Miêu, quê ở xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Năm 1927, ông gia nhập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên; được kết nạp vào Đảng tháng 1-1930; tháng 3-1931, bị địch bắt giam ở Khám Lớn Sài Gòn và bị kết án tử hình; sau giảm xuống chung thân khổ sai, đày đi Côn Đảo; năm 1945, được cách mạng đón về Nam Bộ. Tháng 10-1945, ông được cử làm Ủy viên dự khuyết Xứ uỷ Nam Bộ; năm 1947, được chỉ định làm Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng; năm 1948, làm Trưởng Ban Tổ chức Trung ương; năm 1951, là Ủy viên dự khuyết Bộ Chính trị, sau đó là Ủy viên chính thức Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng phụ trách công tác tổ chức. Ông còn là Bí thư Khu ủy Tả ngạn (tháng 11-1956), Phó Trưởng Ban Tổ chức Trung ương (1957), Chánh Văn phòng Trung ương Đảng (đầu năm 1959). Từ năm 1960, ông là Ủy viên Trung ương, Bí thư Trung ương Đảng kiêm Trưởng Ban Tổ chức Trung ương; từ năm 1976 đến năm 1986, là Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy Hà Nội. Ông là đại biểu Quốc hội khóa VI và VII.

LINCÔN, Abraham (1809 - 1865): Tổng thống thứ 16 của Hoa Kỳ (1861 - 1865). A.Lincôn là đại biểu của các nhóm tư sản các bang

miền Bắc, chủ trương chống lại việc duy trì chế độ nô lệ, mở rộng quyền dân chủ cho công dân. Trong cuộc nội chiến (1862 - 1865), A.Lincôn đã thực hiện những biện pháp cách mạng triệt để và giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh chống bọn chủ nô ở miền Nam. Ngày 14-4-1865, trong một buổi dạ hội long trọng tại Thủ đô Oasinhton, A.Lincôn bị một diễn viên kịch ám sát.

LỐT, Henri Cabốt (1902 - 1985): Nhà hoạt động ngoại giao Mỹ, Hạ nghị sĩ (1931), Thượng nghị sĩ (1937 - 1944 và 1947 - 1953), Đại sứ Mỹ tại Liên hợp quốc (1953 - 1960), Đại sứ Mỹ tại Sài Gòn (1963 - 1964 và 1965 - 1967), Đại sứ lưu động (1967 - 1968), Đại sứ Mỹ tại Cộng hoà Liên bang Đức (1968 - 1969), Trưởng đoàn đại biểu Mỹ tại Hội nghị Pari về Việt Nam (1969), đại diện của Mỹ tại Vaticăng (1970 - 1977).

LÝ TỰ TRỌNG (1914 - 1931): Tên thật là Lê Văn Trọng, con một gia đình cách mạng, quê tỉnh Hà Tĩnh, là một trong tám thiếu niên Việt Nam được Nguyễn Ái Quốc huấn luyện chính trị tại Quảng Châu (Trung Quốc) trong những năm 1926 - 1927. Năm 1928, Lý Tự Trọng được kết nạp vào Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Năm 1929, được cử về nước làm liên lạc cho nhóm cán bộ vận động thành lập Đoàn Thanh niên cộng sản. Năm 1931, tại cuộc mít tinh kỷ niệm cuộc khởi nghĩa Yên Bái, tổ chức tại Sài Gòn, Lý Tự Trọng đã bắn chết tên mật thám để bảo vệ người diễn thuyết, bị địch bắt và kết án tử hình cuối năm 1931.

M

MÁC, Các (1818 - 1883): Lãnh tụ thiên tài, nhà tư tưởng vĩ đại của giai cấp công nhân thế giới, người cùng Ph.Ăngghen sáng lập nền triết học mới - triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, kinh tế chính trị học và chủ nghĩa xã hội khoa học. Ba bộ phận này có quan hệ hữu cơ với nhau, cấu thành học thuyết Mác, trở thành hệ tư tưởng, thế giới quan, lý luận về chiến lược và sách lược của giai cấp vô sản trong cuộc đấu tranh xóa bỏ chủ nghĩa tư bản, xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

C.Mác không chỉ là nhà lý luận thiên tài mà trước hết C.Mác là nhà cách mạng vĩ đại. Năm 1847, C.Mác và Ph.Ăngghen tham gia sáng lập *Liên đoàn những người cộng sản*. Năm 1864, C.Mác sáng lập và là linh hồn của Quốc tế I. C.Mác đã đấu tranh không khoan nhượng với mọi thứ chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa vô chính phủ trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Người đã hiến dâng cả đời mình cho sự nghiệp giải phóng giai cấp công nhân và toàn thể loài người.

MẠC ĐÌNH CHI (1272 - 1346): Tên chữ là Tiết Phu, quê huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Ông nổi tiếng là người thông minh, học giỏi, tài đối đáp. Tương truyền, năm 1304, ông đi thi, nhưng do người xấu nên bị đánh trượt. Mạc Đình Chi liền làm bài thơ *Ngọc tình liên phú* (Sen trong giếng ngọc) và được vua Trần Anh Tông gọi đến trực tiếp diễn giải. Vua rất khen ngợi, cho đỗ Trạng nguyên và cử đi sứ nước Nguyên (Trung Quốc). Với vai trò sứ thần, ông luôn giữ vững vị thế vua Trần và nước Nam. Khi công chúa nước Nguyên chết, ông làm bài thơ viếng, vua Nguyên rất cảm phục, phong là Lương quốc Trạng nguyên. Trong thời gian làm sứ thần, ông còn giao tiếp với sứ thần - Trạng nguyên nước Cao Ly (Triều Tiên), góp phần mở rộng quan hệ bang giao giữa nước ta với Cao Ly thời đó.

MẮC NAMARA, Rôbớc (1916 - 2009): Chủ tịch Công ty máy Pho (1960); Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Mỹ (1961 - 1968).

Mắc Namara là người tích cực thực hiện các chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam và cuộc chiến tranh phá hoại đối với miền Bắc Việt Nam. Tháng 3-1968, Mắc Namara bị bãi chức, sau đó làm Chủ tịch Ngân hàng thế giới.

MẸ SUỐT (1906 - 1968): Tên thật là Nguyễn Thị Suốt, mẹ Việt Nam anh hùng, quê tỉnh Quảng Bình. Trong những năm đế quốc Mỹ leo thang ném bom, bắn phá miền Bắc, mẹ Suốt đã dũng cảm chèo đò chuyên chở bộ đội, hàng hoá, vũ khí qua sông Nhật Lệ. Năm 1968, mẹ Suốt hy sinh khi đang chèo đò qua sông.

MENXPHIN, M. (1903 - 2001): Nhà hoạt động chính trị, ngoại giao Mỹ; lãnh đạo phe đa số tại Thượng viện Mỹ (1961 - 1977), Đại sứ Mỹ tại Nhật Bản (1977 - 1988).

MÉTXXME, Piero (1916 - 2007): Nhà hoạt động chính trị Pháp; thiếu úy quân đội Pháp. Khi nước Pháp bị quân Đức chiếm, P.Métxme tham gia lực lượng giải phóng Pháp (FFL). Sau Chiến tranh thế giới thứ hai được cử sang Đông Dương làm Ủy viên Cộng hoà Pháp tại Bắc Kỳ, Tổng Thư ký Ủy ban liên bộ về Đông Dương; Toàn quyền Môritani (1952 - 1954), Toàn quyền Bờ biển Ngà (1954 - 1956), Toàn quyền Camơrun (1956), Bộ trưởng Bộ Quốc phòng (1959 - 1969), Thủ tướng nước Cộng hoà Pháp (1972 - 1974).

MÔNGMÚTXÔ, Gaxtông (1883 - 1960): Ủy viên Trung ương Đảng Cộng sản Pháp, Thư ký Tổng Liên đoàn Lao động Pháp, Tổng biên tập báo *La Vie Ouvrière*.

Năm 1919, G.Môngmútô đã gặp Nguyễn Ái Quốc và giúp đỡ Người cách viết và cho đăng bài của Người trên báo *La Vie Ouvrière*.

N

NÁTXE, Gaman Ápđen (1918 - 1970): Nhà hoạt động chính trị và Nhà nước Ai Cập; năm 1947, ông khởi xướng và lãnh đạo tổ chức “sĩ quan tự do” chống chế độ quân chủ và ách áp bức của nước ngoài. Năm 1952, tổ chức này làm đảo chính lật đổ vua Pharúc và tuyên bố thành lập chế độ cộng hoà. Trong Chính phủ mới, Nátxe giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban lãnh đạo cách mạng, Phó Thủ tướng và Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Năm 1954, ông làm Chủ tịch Ủy ban lãnh đạo cách mạng và Thủ tướng Chính phủ; từ năm 1956 là Tổng thống Ai Cập. Từ năm 1958 đến năm 1961 là Tổng thống Cộng hoà Ả-rập thống nhất. Ông là một trong những người sáng lập Phong trào Không liên kết.

NGUYỄN CAO KỲ: Sinh năm 1930 tại Sơn Tây; Thiếu tướng Không quân, Thủ tướng (1965 - 1967) và Phó Tổng thống (1967 - 1971) ngụy quyền ở miền Nam Việt Nam. Năm 1952, tham gia quân đội Pháp, rồi học Trường sĩ quan trừ bị ở Nam Định và Trường Không quân ở Maroc. Năm 1954, Nguyễn Cao Kỳ tham gia quân đội của chính quyền Ngô Đình Diệm; tham gia lãnh đạo cuộc đảo chính lật đổ Ngô Đình Diệm (1963).

NGUYỄN DU (1766 - 1820): Tên chữ là Tố Như, hiệu là Thanh Hiên, nhà thơ nổi tiếng Việt Nam, danh nhân văn hoá thế giới; quê tỉnh Hà Tĩnh. Ông học giỏi, thi đỗ Tam trường (1783), từng làm võ quan chính quyền Lê - Trịnh. Khi quân Tây Sơn ra Bắc, Nguyễn Du về quê vợ ở Thái Bình, rồi về Nghệ An. Ông làm Tham tri Bộ Lễ dưới triều nhà Nguyễn, từng đi sứ Trung Quốc. Nguyễn Du sáng tác nhiều bài thơ, tập thơ, trong đó nổi tiếng nhất là *Truyện Kiều*. Ông được coi là nhà thơ nhân đạo chủ nghĩa hàng đầu Việt Nam thế kỷ XIX.

NGUYỄN DUY TRINH (1910 - 1985): Nhà hoạt động chính trị và ngoại giao, sinh tại tỉnh Hà Tĩnh. Ông tham gia hoạt động yêu nước và cách mạng năm 1927, vào Đảng Cộng sản năm 1930, là Bí thư Huyện uỷ Nghi Lộc (1930 - 1931); bị địch bắt, bị kết án tù khổ sai và đầy ở nhà tù Côn Đảo (1935 - 1945). Ông là Uỷ viên Trung ương Đảng từ năm 1951; Bí thư Trung ương Đảng từ năm 1955; Uỷ viên Bộ Chính trị từ năm 1956; Chủ nhiệm Uỷ ban Kế hoạch Nhà nước từ năm 1958; Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao (1965 - 1980).

NGÔ ĐÌNH DIỆM (1901 - 1963): Người đứng đầu chính quyền thân Mỹ ở miền Nam Việt Nam (1955 - 1963), quê ở huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Năm 1933, là Thượng thư Bộ Lại trong chính quyền Bảo Đại; từ chức tháng 7-1933. Sau Cách mạng Tháng Tám, Ngô Đình Diệm bị bắt, sau đó được tha về sống ở Đà Lạt; năm 1950, sống lưu vong ở Mỹ; năm 1954, được Mỹ đưa về nước làm Thủ tướng trong Chính phủ của Bảo Đại. Tháng 10-1955, bằng trò “trưng cầu dân ý” do Mỹ dàn dựng, Ngô Đình Diệm đã “lật” Bảo Đại lên làm Tổng thống chính quyền thân Mỹ tại miền Nam Việt Nam. Ngô Đình Diệm không chỉ phá hoại Hiệp định Giơnevơ mà còn thi hành đường lối chia cắt Bắc - Nam, “chống cộng”, đàn áp phong trào dân chủ, đàn áp tôn giáo, thực hiện chế độ gia đình trị, trực tiếp đối đầu với cách mạng Việt Nam. Tháng 11-1963, trong một cuộc đảo chính do Mỹ đạo diễn, Ngô Đình Diệm bị bắn chết.

NGUYỄN HẢI THẦN (1878 - 1959): Tên thật là Vũ Hải Thu, quê làng Đại Từ, huyện Thanh Trì, tỉnh Hà Đông (nay thuộc thành phố Hà Nội).

Năm 1925, Nguyễn Hải Thần theo cụ Phan Bội Châu sang Trung Quốc, học các trường võ bị Hoàng Phố, Hồ Nam, Thiệu Quang; tham

gia Việt Nam Quang phục Hội và quân đội Quốc dân Đảng Trung Quốc; sau đó cùng một số người lập “Việt Nam Cách mạng đồng minh hội”; năm 1945, theo chân quân Tưởng về Việt Nam.

Để thực hiện sách lược tạm thời hoà hoãn với quân Tưởng, ngày 1-1-1946, Chính phủ ta cho Nguyễn Hải Thần làm Phó Chủ tịch Chính phủ lâm thời, được bổ sung vào Quốc hội (không qua bầu cử), làm Phó Chủ tịch Chính phủ liên hiệp. Khi quân Tưởng rút về nước, Nguyễn Hải Thần chạy theo sang Nam Kinh, sau đến Quảng Châu.

NGUYỄN HỮU THỌ (1910 - 1996): Nhà hoạt động chính trị, quê ở huyện Bến Lức, tỉnh Long An, luật sư, nguyên Chủ tịch Quốc hội, Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Năm 1930, ông học luật ở Pari (Pháp). Đầu những năm 50 của thế kỷ XX, ông hoạt động rất tích cực trong phong trào trí thức, học sinh, sinh viên đấu tranh phản đối sự can thiệp của Mỹ vào Đông Dương và bị bắt năm 1954. Sau khi được trả tự do, ông lại tích cực tham gia phong trào đòi hoà bình thống nhất đất nước. Ông là Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (1960 - 1976), Chủ tịch Hội đồng cố vấn Chính phủ lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam (1969 - 1976).

NGUYỄN LAM (1921 - 1990): Tên thật là Lê Hữu Vỹ, sinh tại Hà Nam; tham gia cách mạng từ năm 1937. Năm 1940, bị thực dân Pháp bắt giam tại các nhà tù Hoả Lò, Sơn La, được kết nạp Đảng trong nhà tù (1943). Năm 1945 ra tù, Nguyễn Lam tham gia lãnh đạo khởi nghĩa cướp chính quyền ở Phúc Yên và Bắc Ninh. Trong kháng chiến chống Pháp, ông được cử làm Bí thư Tỉnh ủy Nam Định, Ninh Bình. Năm 1948, được điều sang Ban Dân vận Trung ương; Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn (1949); Bí thư Thành ủy Hà Nội; Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, hàm Bộ trưởng (1969 - 1973); Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước (1973 - 1974, 1981 - 1982); Bí thư Trung ương Đảng các khoá IV, V; Phó Thủ tướng Chính phủ (1980 - 1982).

NGUYỄN THỊ ĐỊNH (1920 - 1992): Quê tỉnh Bến Tre, tham gia cách mạng từ lúc tuổi trẻ. Năm 1938, được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Năm 1960, là Bí thư Tỉnh ủy Bến Tre; Phó tư lệnh các

lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam Việt Nam (1965 - 1975) và được phong quân hàm Thiếu tướng năm 1974; là Ủy viên Trung ương Đảng từ năm 1976. Từ năm 1980, bà là Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Phó Chủ tịch Liên đoàn Phụ nữ dân chủ thế giới. Bà là đại biểu Quốc hội các khoá VI, VII, VIII; Ủy viên Hội đồng Nhà nước từ tháng 1-1981; Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam từ năm 1987.

Năm 1995, bà được Đảng và Nhà nước Việt Nam truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

NGUYỄN THỊ MINH KHAI (1910 - 1941): Còn có tên là Vịnh (bí danh Bà Vai, Phan Lan, Năm Bắc), con của một viên chức xe lửa ở thành phố Vinh, Nghệ An. Tham gia cách mạng từ lúc còn là học sinh; năm 1927 gia nhập tổ chức Hội Hưng Nam (tiền thân của Tân Việt Cách mạng Đảng); năm 1930, được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương, sau đó công tác tại chi nhánh Văn phòng Ban Phương Đông của Quốc tế Cộng sản; tháng 7-1935, là thành viên Đoàn đại biểu Đảng ta dự Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản tại Mátxcơva (7-1935). Tại Đại hội, với biệt danh Phan Lan, đồng chí đã đọc bản tham luận về vai trò của phụ nữ Đông Dương trong cuộc đấu tranh cách mạng. Về nước, tháng 8-1936 được cử vào Xứ ủy Nam Kỳ, là Bí thư Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn. Ngày 30-7-1940, đồng chí bị địch bắt, bị xử bắn tại Hóc Môn vào ngày 28-8-1941.

NGUYỄN TƯỜNG TAM (1905 - 1963): Túc Nhất Linh, quê gốc ở Quảng Nam. Nguyễn Tường Tam là người cầm đầu nhóm Tự lực văn đoàn, Chủ nhiệm báo *Phong hóa* và *Ngày nay*. Năm 1940, đứng ra lập Đảng Đại Việt Dân chính thân Nhật. Do sách lược của Chính phủ ta tạm thời hoà hoãn với Tưởng, tháng 3-1946, được bổ sung vào Quốc hội không thông qua bầu cử và giữ chức Bộ trưởng Bộ Ngoại giao trong Chính phủ Liên hiệp kháng chiến; là Trưởng đoàn đại biểu Chính phủ đi dự Hội nghị Đà Lạt (4-1946) và được cử làm Trưởng đoàn đại biểu Chính phủ ta dự Hội nghị Phôngtennoblô, nhưng Nguyễn Tường Tam đã bỏ nhiệm vụ. Sau đó, theo Vũ Hồng Khanh đi Vân Nam (Trung Quốc) rồi tiếp tục làm tay sai cho thực dân Pháp và sau này là đế quốc Mỹ.

NGUYỄN VĂN CỪ (1912 - 1941): Nhà hoạt động chính trị, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (1938 - 1940), quê ở huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Tham gia cách mạng khi còn là học sinh; năm 1929, ông được kết nạp vào Đông Dương Cộng sản Đảng; năm 1930, là Bí thư Đặc khu Hòn Gai - Uông Bí. Năm 1931 bị thực dân Pháp bắt và đày ra Côn Đảo. Năm 1936 được trả lại tự do, Nguyễn Văn Cừ tích cực tham gia công tác xây dựng tổ chức Đảng ở Bắc Kỳ. Tháng 9-1937, được cử vào Ban Thường vụ Trung ương Đảng. Tháng 3-1938, được bầu là Tổng Bí thư của Đảng. Tháng 11-1939, ông là một trong những người chủ trì Hội nghị Trung ương (họp tại Bà Điểm, Gia Định), quyết định chuyển hướng chiến lược, thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương. Ông đã viết tác phẩm *Tự chỉ trích* (ký bút danh Trí Cường) đề cập những vấn đề về lý luận và thực tiễn cho cách mạng Việt Nam.

Tháng 6-1940, Nguyễn Văn Cừ bị thực dân Pháp bắt lần thứ hai, bị chúng giết hại tháng 8-1941 tại Ngã Ba Giồng, Hóc Môn.

NGUYỄN VĂN THIỆU (1923 - 2001): Sinh tại Phan Rang, nguyên là sĩ quan trong quân đội tay sai của thực dân Pháp và sau đó tiếp tục phục vụ trong quân đội ngụy quyền thân Mỹ ở miền Nam Việt Nam. Năm 1965 - 1966, Nguyễn Văn Thiệu là Chủ tịch Ủy ban lãnh đạo quốc gia, sau đó là Tổng thống chính quyền Sài Gòn thân Mỹ (1967 - 1975) và phục vụ các chiến lược “Chiến tranh cục bộ”, “Việt Nam hoá chiến tranh” của Mỹ rất đắc lực.

Trước thắng lợi của Quân giải phóng trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, ngày 21-4-1975, Nguyễn Văn Thiệu phải từ chức Tổng thống chính quyền Sài Gòn, sau đó sống lưu vong ở nước ngoài.

NGUYỄN VĂN TRỖI (1940 - 1964): Liệt sĩ, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, quê tỉnh Quảng Nam.

Là chiến sĩ biệt động Sài Gòn - Chợ Lớn, Nguyễn Văn Trỗi nhận nhiệm vụ đặt mìn giết Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Mack Namara khi ông ta thị sát tình hình miền Nam. Việc không thành, Nguyễn Văn Trỗi bị địch bắt và bị xử bắn ngày 15-10-1964.

Ngày 17-10-1964, Nguyễn Văn Trỗi được Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân giải phóng và Huân chương Thành đồng hạng Nhất.

NGUYỄN VIẾT XUÂN (1934 - 1964): Liệt sĩ, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, quê tỉnh Vĩnh Phúc.

Trong cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, Nguyễn Viết Xuân là Chính trị viên Đại đội pháo phòng không làm nhiệm vụ ở khu vực Tây Quảng Bình. Trong một trận chiến đấu, mặc dù bị thương nặng song đồng chí vẫn không rời vị trí chỉ huy và đã động viên cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị bằng khẩu lệnh “Nhằm thẳng quân thù. Bắn!”.

NÍCHXƠN, Rísót (1913 - 1994): Tổng thống thứ 37 của nước Mỹ (1969 - 1974), đảng viên Đảng Cộng hòa. Trong những năm 1946 - 1948, R.Níchxơn là nghị sĩ Hạ nghị viện và Thượng nghị viện (1950 - 1952); Phó Tổng thống nước Mỹ (1953 - 1961). R.Níchxơn là tác giả của chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” và là người chủ trương tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân chiến lược đối với miền Bắc Việt Nam (1972), nhưng mọi kế hoạch của R. Níchxơn đều bị phá sản. Tháng 7-1974, do dính líu vào vụ Oatoghết ở Mỹ, R.Níchxơn phải từ chức Tổng thống.

O

OASINH TON, Gioócgio (1732 - 1799): Người lãnh đạo cuộc chiến tranh giành độc lập của Bắc Mỹ (1775 - 1783). Năm 1775, Oasinhton được cử làm Tổng tư lệnh tối cao lực lượng vũ trang Bắc Mỹ; năm 1787, đứng đầu Ủy ban soạn thảo Hiến pháp Mỹ; năm 1789, Oasinhton được bầu làm Tổng thống đầu tiên của nước Mỹ.

Oasinhton chủ trương củng cố địa vị của các chủ đồn điền và các nhà tư sản; về đối ngoại, ông chủ trương không tham gia các liên minh và các cuộc chiến tranh giữa các quốc gia châu Âu. Năm 1792, trúng cử Tổng thống Mỹ nhiệm kỳ thứ hai (1792 - 1797).

OÉTMOLEN, Uyliam (1914 - 2005): Đại tướng Mỹ; Tham mưu trưởng Học viện Quân sự Mỹ (1950 - 1952); Tư lệnh Sư đoàn bay 187 ở Triều Tiên và Nhật Bản (1952 - 1953); có thời gian là Tư lệnh Sư đoàn dù 101 và Giám đốc Học viện Lục quân Mỹ.

Trong những năm 1963 - 1968, U.Oétmolen là Phó tư lệnh, rồi Tư lệnh Bộ Chỉ huy quân sự Mỹ ở miền Nam Việt Nam; Tham mưu trưởng lục quân Mỹ (1968 - 1972).

U.Oétmolen là tác giả và là người tổ chức, thực hiện chiến lược “tìm diệt”, với kế hoạch phản công trong hai mùa khô 1965 - 1966 và 1966 - 1967 ở miền Nam Việt Nam, nhưng bị thất bại thảm hại.

P

PẮC CHUNG HY (1918 - 1979): Thiếu tướng, nhà hoạt động chính trị, quân sự Hàn Quốc, thủ lĩnh Đảng Dân chủ Cộng hoà. Là người đứng đầu cuộc đảo chính quân sự (1961); là Tổng thống Hàn Quốc (1963 - 1979). Trong thời gian đứng đầu Chính phủ Hàn Quốc, Pắc Chung Hy liên minh quân sự chặt chẽ với Mỹ và gửi quân sang miền Nam Việt Nam. Năm 1979, Pắc Chung Hy bị ám sát.

PHẠM VĂN ĐỒNG (1906 - 2000): Quê ở xã Đức Tân, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. Năm 1925, ông tham gia phong trào yêu nước của học sinh, sinh viên tại Hà Nội và bị đuổi học. Năm 1926, ông được dự lớp huấn luyện chính trị do Nguyễn Ái Quốc tổ chức tại Quảng Châu (Trung Quốc) và được kết nạp vào Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Năm 1927, ông về nước và được cử vào Kỳ bộ Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên Nam Kỳ. Ông bị địch bắt năm 1929, bị kết án 10 năm tù và đày ra Côn Đảo. Năm 1936, ông được trả tự do, ra hoạt động công khai ở Hà Nội, sau đó hoạt động ở miền Nam Trung Quốc (1940 - 1941). Giữa năm 1941, ông về nước và tham gia tích cực vào việc xây dựng căn cứ địa Việt Bắc. Cách mạng Tháng Tám thành công (1945), ông được cử làm Bộ trưởng Bộ Tài chính Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (1945); Trưởng phái đoàn Chính phủ tại Hội nghị Phôngtennoblô (5-1946); đại diện Chính phủ tại miền Nam Trung Bộ (1947 - 1948); Phó Thủ tướng Chính phủ (1949);

Phó Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng (8 - 1949), kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (5-1954); Trưởng phái đoàn Chính phủ Việt Nam tại Hội nghị Giơnevơ về Đông Dương (1954); Thủ tướng Chính phủ (1955 - 1981); Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (1981 - 1987); Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (1947); Ủy viên chính thức (1949). Từ năm 1951 đến năm 1986, ông liên tục là Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên Bộ Chính trị; đại biểu Quốc hội các khoá I đến VII. Từ năm 1987, ông là Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.

PHÙNG VĂN CUNG (1909 - 1987): Bác sĩ, trí thức yêu nước. Năm 1937, ông tốt nghiệp Đại học Y khoa Hà Nội. Trong Cách mạng Tháng Tám (1945), ông tham gia đấu tranh giành chính quyền tại Sa Đéc (nay thuộc tỉnh Đồng Tháp). Trong những năm 1957 - 1959, ông là Giám đốc Y tế các tỉnh Châu Đốc, Rạch Giá, sau đó làm việc tại Bệnh viện Phúc Kiến (Chợ Lớn). Năm 1960, ông lên chiến khu tham gia kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Ông được bầu là Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam từ ngày 20-12-1960; Chủ tịch Ủy ban bảo vệ hoà bình thế giới, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ miền Nam Việt Nam. Tháng 6-1969, ông được bầu làm Phó Chủ tịch Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, kiêm Bộ trưởng Nội vụ.

Từ tháng 3-1977, ông là Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy viên Ủy ban bảo vệ hoà bình thế giới của Việt Nam.

PÔNGPIĐU, Gioócgior (1911 - 1974): Tổng thống nước Cộng hòa Pháp (1969 - 1974). Trong những năm 1958 - 1959, là Chánh Văn phòng Chính phủ Cộng hòa Pháp; Thủ tướng Chính phủ Pháp (1962 - 1968).

PỐTGOÓCNUI, Nikita V. (1903 - 1983): Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô (1965 - 1970). Trong những năm 1950 - 1953, ông là Bí thư Thành uỷ thành phố Kháccốp; năm 1963, là Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô.

Q

QUANG TRUNG (1753 - 1792): Hiệu của Hoàng đế Nguyễn Huệ. Sang

thế kỷ XVIII, chế độ phong kiến Việt Nam bước vào giai đoạn khủng hoảng sâu sắc, toàn diện. Đây là thời kỳ phân tranh giữa hai thế lực phong kiến Trịnh - Nguyễn. Các cuộc khởi nghĩa của nông dân liên tiếp nổ ra khắp nơi mà đỉnh cao là phong trào Tây Sơn do ba anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ lãnh đạo.

Phong trào Tây Sơn từ một cuộc khởi nghĩa địa phương ở Quy Nhơn đã phát triển rộng ở nhiều nơi trong nước, rồi tiến lên thành phong trào quét khởi của cả dân tộc, quét sạch các tập đoàn phong kiến thối nát trong Nam, ngoài Bắc, khôi phục nền thống nhất đất nước. Nguyễn Huệ là lãnh tụ và linh hồn của phong trào Tây Sơn.

Nguyễn Huệ đã lãnh đạo quân dân ta đập tan cuộc xâm lược của phong kiến Xiêm (1784 - 1785). Năm 1788, Nguyễn Huệ lên ngôi Hoàng đế, lấy niên hiệu là Quang Trung, thống lĩnh quân đội chuẩn bị đại phá quân Thanh. Chỉ trong 5 ngày đêm đầu Xuân Kỷ Dậu (từ ngày 25 đến ngày 30-1-1789), dưới sự lãnh đạo tài tình của Quang Trung, nhân dân ta đã tiêu diệt hơn 20 vạn quân Mãn Thanh. Đây là một chiến công vĩ đại và thần kỳ trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc ta.

Quang Trung không những là một nhà quân sự thiên tài, một danh tướng mà còn là một tài năng lỗi lạc trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, ngoại giao. Quang Trung là một vị anh hùng dân tộc trí dũng song toàn có một sự nghiệp vẻ vang trong lịch sử dân tộc ta.

R

RAXCÔ, Đin (1909 - 1994): Nhà hoạt động quân sự, ngoại giao Mỹ; trong Chiến tranh thế giới thứ hai là Phó Tham mưu trưởng mặt trận Trung Quốc - Miến Điện - Ấn Độ; năm 1950, là trợ lý Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ về Viễn Đông; là Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ (1961 - 1969) dưới thời Tổng thống Kennơđi và Tổng thống Giôn-xơn.

RUDÖVEN, Phrăngcolin Đilanô (1882 - 1945): Tổng thống thứ 32 của nước Mỹ trong bốn nhiệm kỳ liên tiếp (1933 - 1945), đảng viên Đảng Dân chủ. Trong thời kỳ cầm quyền, ông là người đề ra *Đường lối mới* nhằm khắc phục những hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế

(1929 - 1933). Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, ông đã góp phần hình thành khối Đồng minh chống phát xít; tham dự Hội nghị nguyên thủ ba nước lớn (Mỹ, Liên Xô, Anh) tại Têhêrăng và Ianta thảo luận những vấn đề về việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.

RÚTXEN, Béc tơ răng (1872 - 1970): Nhà triết học, chiến sĩ hoà bình Anh, đã đấu tranh không mệt mỏi chống cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ ở Việt Nam.

Ông là người có sáng kiến thành lập Toà án quốc tế xử các tội ác chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ ở Việt Nam. Ngày 24-5-1966, ông đã gửi thư cho nhân dân Việt Nam bày tỏ sự đồng tình ủng hộ cuộc chiến đấu chính nghĩa của nhân dân Việt Nam.

Theo sáng kiến của ông, ngày 15-11-1966, Toà án quốc tế mang tên ông xử tội ác chiến tranh của đế quốc Mỹ ở Việt Nam được thành lập tại Luân Đôn (Anh). Ngày 2-5-1967, phiên chính thức đầu tiên của Toà án quốc tế Béc tơ răng Rútxen được mở tại Xtốckhôm (Thụy Điển).

B.Rútxen là tác giả cuốn sách tố cáo tội ác của đế quốc Mỹ trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Cuốn sách đã được xuất bản tại Luân Đôn và có ảnh hưởng lớn đối với phong trào nhân dân tiến bộ Anh chống chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ ở Việt Nam.

T

TAYLO, Mácxen (1901 - 1987): Đại tướng Mỹ. Năm 1953, M.Taylo là Tư lệnh Quân đoàn 8 ở Triều Tiên. Năm 1955, là Tham mưu trưởng lục quân. Năm 1959 về hưu, nhưng đến năm 1961 được mời làm Cố vấn quân sự, sau đó là Chủ tịch Hội đồng tham mưu trưởng liên quân Mỹ (1962 - 1964) dưới thời Tổng thống Gi.Kennodi. Trong những năm 1964 - 1965, là Đại sứ Mỹ ở Sài Gòn. M.Taylo đề xuất chiến lược “Phản ứng linh hoạt” được Tổng thống Gi.Kennodi chấp thuận và áp dụng vào cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam từ năm 1961, nhưng bị thất bại.

TỐ HỮU (1920 - 2002): Tên thật là Nguyễn Kim Thành, nhà hoạt động chính trị, nhà thơ; quê ở xã Quảng Thọ, huyện Quảng Điền,

tỉnh Thừa Thiên - Huế. Năm 1936, tham gia cách mạng; năm 1937, gia nhập Đảng Cộng sản Đông Dương. Tháng 4-1939, bị địch bắt và giam cầm tại các nhà tù ở Huế, Lao Bảo, Buôn Mê Thuột, Kon Tum. Năm 1943 - 1945, là Bí thư Tỉnh ủy Thanh Hóa, tham gia Ban lãnh đạo Chiến khu Quang Trung. Sau Cách mạng Tháng Tám, làm Phó Bí thư Xứ ủy Nam Bộ; Bí thư Tỉnh ủy Thanh Hóa (1946); Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1951); Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1955). Năm 1960, được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Ban Bí thư; Trưởng ban Tuyên huấn và Trưởng ban Khoa giáo Trung ương (1968), kiêm Trưởng ban Thống nhất (1972); Giám đốc Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc (1976). Năm 1980, được bầu là Ủy viên chính thức Bộ Chính trị, giữ chức Phó Thủ tướng. Năm 1981, được cử làm Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, Ủy viên Hội đồng Quốc phòng.

Ông là lá cờ đầu của nền thơ ca cách mạng Việt Nam, được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao Vàng, Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng, Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật và nhiều huân, huy chương cao quý khác.

TÔN ĐỨC THẮNG (1888 - 1980): Quê làng Mỹ Hoà Hưng, tỉnh Long Xuyên (nay thuộc thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang); học nghề ở Trường Bách nghệ, sau làm công nhân xưởng máy của Hải quân Pháp ở Sài Gòn. Năm 1912, ông tổ chức cuộc bãi công của học sinh Trường Bách nghệ và công nhân Nhà máy sửa chữa tàu thủy Ba Son. Bị thực dân Pháp lùng bắt, ông trốn sang Pháp làm công nhân thợ máy trong Hải quân Pháp. Năm 1919, ông tham gia cuộc binh biến của thủy thủ Pháp trên biển Đen để bảo vệ Nhà nước Xôviết. Năm 1920, ông về nước xây dựng công hội bí mật ở Sài Gòn - Chợ Lớn. Năm 1926, ông tham gia Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên và được cử vào Ban Chấp hành Kỳ bộ Nam Kỳ (1927). Cuối năm 1929, bị thực dân Pháp bắt, kết án 20 năm khổ sai và đày ra Côn Đảo (tháng 6-1930); được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1930.

Sau Cách mạng Tháng Tám (1945), ông được chính quyền cách mạng đón về và tham gia ngay vào cuộc chiến đấu của nhân dân Nam Bộ chống thực dân Pháp; đại biểu Quốc hội liên tục từ khóa I

đến khóa VI, từng là Phó ban, Trưởng ban Thường trực Quốc hội. Từ năm 1955, ông là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Phó Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1960 - 1969); Chủ tịch nước (1969 - 1980).

TÔRÊ, Môrixô (1900 - 1964): Nhà hoạt động chính trị Pháp và phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Tháng 3-1919, tham gia Đảng Xã hội Pháp và tích cực hoạt động đấu tranh để thành lập Đảng Cộng sản Pháp. Ông là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Pháp (1924), Ủy viên Bộ Chính trị và Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1925), Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Pháp (1930 - 1964), Ủy viên Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản (1928 - 1943), Ủy viên Đoàn Chủ tịch Quốc tế Cộng sản từ năm 1935 đến năm 1943.

TRẦN PHÚ (1904 - 1931): Tổng Bí thư của Đảng Cộng sản Đông Dương, quê ở huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Năm 1925, đồng chí tham gia sáng lập Hội Phục Việt, tổ chức tiền thân của Tân Việt Cách mạng Đảng. Năm 1926, đồng chí tham dự lớp huấn luyện cách mạng ở Quảng Châu (Trung Quốc) do Nguyễn Ái Quốc tổ chức, sau đó được cử sang học tại Trường đại học Phương Đông (Liên Xô).

Tháng 4-1930, Trần Phú về nước, được bổ sung vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng (7-1930).

Đồng chí đã cùng Ban Thường vụ Trung ương khởi thảo *Luận cương chính trị* của Đảng. Bản Luận cương được Hội nghị Trung ương lần thứ nhất (10-1930) thông qua. Tại Hội nghị này, Trần Phú được bầu làm Tổng Bí thư của Đảng.

Ngày 19-4-1931, Trần Phú bị thực dân Pháp bắt. Ở trong tù, đồng chí đã bị kẻ thù tra tấn hết sức dã man. Do bị bệnh nặng, đồng chí đã hy sinh ngày 6-9-1931.

TRẦN VĂN HƯƠNG (1902 - 1982): Nhân vật cao cấp của ngụy quyền Sài Gòn; Thủ tướng (1964 - 1965 và 1968 - 1969), Phó Tổng thống (1971 - 1975) và là Tổng thống trong 7 ngày (từ ngày 21-4 đến ngày 28-4-1975).

TRỊNH ĐÌNH THẢO (1901 - 1986): Luật sư, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Trong những năm 1945 - 1954, ông tham gia phong trào của trí thức Sài Gòn - Chợ Lớn đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược và sau đó đấu tranh chống đế quốc Mỹ và tay sai, đòi hoà bình thống nhất đất nước. Ông ba lần bị chính quyền Sài Gòn bắt giam trong những năm 1955 - 1957. Năm 1968, ông ra chiến khu tham gia xây dựng Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình Việt Nam và được bầu là Chủ tịch Liên minh. Tháng 6-1969, tại Đại hội quốc dân miền Nam Việt Nam, ông được cử giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng cố vấn Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam. Ông là đại biểu Quốc hội khoá VI.

TURÊ, Xêcu Átmét (1922 - 1984): Là người lãnh đạo cuộc đấu tranh giành độc lập ở Ghinê, một trong những người sáng lập Liên đoàn dân chủ châu Phi (thành lập ở Bamacô năm 1946) và là Phó Chủ tịch Liên đoàn, từng là Tổng Bí thư Đảng Dân chủ Ghinê. Năm 1955, là Thị trưởng thành phố Cônacri và là nghị sĩ Ghinê trong Quốc hội Pháp (1956). Năm 1957, ông là Phó Chủ tịch Hội đồng Chính phủ Ghinê và là nghị sĩ của Đại hội đồng Tây Phi thuộc Pháp. Năm 1958, ông là Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hoà Ghinê và sau đó là Tổng thống nước này.

TUỞNG GIỚI THẠCH (1887 - 1975): Quê ở tỉnh Chiết Giang, Trung Quốc. Năm 1923, giữ chức Tham mưu trưởng Tổng hành dinh Chính phủ quân sự Quảng Đông. Năm 1924, được Tôn Trung Sơn cử đi khảo sát về quân sự ở Liên Xô rồi về nước giữ chức Hiệu trưởng Trường quân sự Hoàng Phố.

Sau khi Tôn Trung Sơn mất, Tưởng Giới Thạch giữ chức Chủ tịch Ban Thường vụ Ban Chấp hành Trung ương Quốc dân Đảng, Tổng tư lệnh quân cách mạng quốc dân và là người phái hữu, chống Đảng Cộng sản Trung Quốc. Năm 1943, tái nhiệm chức Chủ tịch Chính phủ Quốc dân Đảng. Năm 1948, giữ chức Tổng thống. Tháng 1-1949, Tưởng Giới Thạch từ chức, cùng năm rút ra Đài Loan, tiếp tục giữ chức Tổng tài Quốc dân Đảng và Tổng thống Trung Hoa dân quốc ở Đài Loan.

U

UNBRÍCH, Vante (1893 - 1973): Là một trong những người sáng lập Đảng Xã hội thống nhất Đức (1946); Phó Chủ tịch Đảng (1946 - 1949); Tổng Bí thư Đảng (1950 - 1953); Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1953 - 1971); Chủ tịch Đảng (1971 - 1973). Trong những năm 1960 - 1971, ông còn là Chủ tịch Hội đồng quốc gia, Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng nước Cộng hoà Dân chủ Đức.

ÚT TỊCH (1931 - 1968): Tên thật là Nguyễn Thị Út, sinh tại Trà Vinh; nữ du kích nổi tiếng của miền Nam trong những năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Chị Út Tịch hy sinh trong một trận bom của máy bay Mỹ.

V

VAYĂNG CUTUYARIÊ, Pôn (1892 - 1937): Một trong những thành viên sáng lập Đảng Cộng sản Pháp; Nghị sĩ Quốc hội Pháp; Chủ nhiệm báo *L'Humanité*. Ông là người giới thiệu Nguyễn Ái Quốc vào Đảng Xã hội Pháp (1919); là một trong những người tích cực đấu tranh bảo vệ chủ trương Đảng Xã hội gia nhập Quốc tế Cộng sản tại Đại hội Tua (1920). Ông còn là người giúp Nguyễn Ái Quốc thoát khỏi nhà tù của Anh ở Hồng Kông, bố trí để Người đi Thượng Hải, sau đó sang Liên Xô.

P.Vayăng Cutuyariê là người ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng các dân tộc thuộc địa và là một trong những người bạn thân thiết của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong thời kỳ Người hoạt động ở Pháp.

VĂN TIẾN DŨNG (1917 - 2002): Quê xã Cổ Nhuế, huyện Từ Liêm, Hà Nội. Ông tham gia cách mạng năm 1936, gia nhập Đảng Cộng sản Đông Dương năm 1937. Ông đã từng giữ các chức vụ: Bí thư Ban Cán sự Đảng Hà Đông và Bắc Ninh; Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư Xứ ủy Bắc Kỳ (1943 - 1944); Ủy viên Ủy ban Quân sự cách mạng Bắc Kỳ (4-1945); Cục trưởng Cục Chính trị Quân đội quốc gia Việt Nam, Phó Bí thư Quân ủy Trung ương (1947 - 1949); Chính ủy Liên khu III

(1949 - 1950); Trưởng đoàn đại biểu của Quân đội nhân dân Việt Nam trong Ủy ban Liên hiệp đình chiến thi hành Hiệp định Giơnevơ về Việt Nam (1954); Tổng tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam (1953 - 1978); chỉ huy các chiến dịch đường 9 - Nam Lào (1971), Quảng Trị (1972), Tây Nguyên (1975), Tư lệnh chiến dịch Hồ Chí Minh (1975).

Được phong quân hàm Đại tướng năm 1974, Bí thư Quân ủy Trung ương (1984 - 1987), Bộ trưởng Bộ Quốc phòng (1980 - 1987).

Ông là Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II); Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng từ khoá III đến VI; Ủy viên dự khuyết Bộ Chính trị (1960 - 1972); Ủy viên Bộ Chính trị các khoá IV, V; đại biểu Quốc hội từ khoá II đến khoá VII.

VÕ NGUYỄN GIÁP: Sinh ngày 25-8-1911, tại làng An Xá, xã Lộc Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Sớm tham gia phong trào yêu nước và gia nhập Tân Việt Cách mạng Đảng. Thời kỳ 1936 - 1939, hoạt động công khai tại Hà Nội. Năm 1940, sang Trung Quốc, được gặp lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, sau đó cùng Người trở về tham gia xây dựng căn cứ địa Cao - Bắc - Lạng. Tại Hội nghị toàn quốc của Đảng năm 1945 tại Tân Trào, được bổ sung vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, ông được cử giữ nhiều trọng trách trong bộ máy nhà nước: Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Chủ tịch Quân sự Ủy viên Hội, Phó Trưởng đoàn đại biểu Chính phủ ta tại Hội nghị trù bị Đà Lạt. Năm 1948, được phong quân hàm Đại tướng, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng kiêm Tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam.

Từ Đại hội II (1951) đến Đại hội V (1982), liên tục được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Ủy viên Bộ Chính trị các khóa II, III, IV; Bí thư Quân ủy Trung ương; đại biểu Quốc hội liên tục từ khóa I đến khóa VII. Từ năm 1955, được cử làm Phó Thủ tướng Chính phủ, sau này là Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng liên tục cho đến năm 1991.

VÕ THỊ SÁU (1934 - 1952): Liệt sĩ, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, quê tỉnh Bà Rịa (nay thuộc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu). Võ Thị Sáu tham gia cách mạng từ lúc còn nhỏ tuổi. Từ năm 1947, công tác trong lực lượng an ninh và lập nhiều chiến công; bị địch bắt năm 1950, kết án tử hình và đưa ra Côn Đảo, bị xử bắn tháng 1-1952.

Năm 1993, Đảng và Nhà nước ta truy tặng Võ Thị Sáu danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân và Huân chương Chiến công hạng Nhất.

VŨ HỒNG KHANH (1898 - 1993): Tên thật là Vũ Văn Giản, người làng Thổ Tang, huyện Vĩnh Lạc (nay thuộc tỉnh Vĩnh Phúc). Năm 1928, tham gia Việt Nam Quốc dân Đảng. Sau thất bại của khởi nghĩa Yên Bái, chạy sang Trung Quốc. Năm 1945, theo quân đội Tưởng Giới Thạch về Việt Nam. Tháng 6-1946, lại theo quân Tưởng Giới Thạch sang Trung Quốc. Năm 1949, khi cách mạng Trung Quốc thắng lợi, Vũ Hồng Khanh chạy về Cao Bằng rồi làm việc cho Pháp. Năm 1954, chạy vào miền Nam. Sau năm 1975, Vũ Hồng Khanh được Chính phủ ta tha tội, về sống ở Thổ Tang cho đến khi mất.

X

XIHANÚC, Xămđéc Nôrôđôm: Sinh năm 1922, Hoàng thân, Quốc vương Campuchia. Trong những năm 1930 - 1940, ông học tiểu học, trung học và cao đẳng tại Phnôm Pênh và Sài Gòn. Tháng 4-1941, được Hội đồng ngôi vua bầu là Quốc vương Campuchia, sau đó theo học các trường huấn luyện kỹ binh và thiết giáp tại Pháp. Tháng 4-1955, ông được vua cha cho từ chức và đứng ra thành lập Cộng đồng Xã hội bình dân, sau đó là Thủ tướng Vương quốc Campuchia. Tại Hội nghị cấp cao Á - Phi lần thứ nhất họp tại Băngđung (1955), ông tuyên bố Vương quốc Campuchia trung lập. Năm 1956, tại Bôriôn (Nam Tư cũ), ông ký Hiến chương Phong trào Không liên kết. Là Quốc trưởng Vương quốc Campuchia từ năm 1960; chính quyền của ông bị các thế lực thân Mỹ đảo chính lật đổ đầu năm 1970. Tháng 3-1970, là Chủ tịch Mặt trận Thống nhất dân tộc Campuchia và tham gia Hội nghị cấp cao Đông Dương lần thứ nhất (4-1970). Là Chủ tịch

Nhà nước Campuchia dân chủ từ tháng 4-1975 và tự từ chức tháng 4-1976. Từ tháng 11-1991, là Quốc trưởng Vương quốc Campuchia và tháng 9-1993, Hội đồng ngôi vua bầu ông làm Quốc vương.

Năm 2004, Quốc vương N.Xihanúc tuyên bố thoái vị và nhường ngôi cho Hoàng tử Nôrôđôm Xihamôni.

XUCÁC NÔ, Átmét (1901 - 1970): Tổng thống nước Cộng hòa Indônêxia. tham gia sáng lập Đảng Quốc dân Indônêxia (1927), sau trở thành lãnh tụ đảng này. Năm 1931, Đảng Quốc dân tự giải tán để thành lập Đảng Indônêxia. Xucác nô là Chủ tịch Đảng này từ năm 1932. Ông hai lần bị bắt giam (1929 - 1931 và 1937 - 1942) vì những hoạt động yêu nước, chống ách thống trị của thực dân Hà Lan. Ngày 17-8-1945, được sự ủy nhiệm của các tổ chức xã hội, Xucác nô đọc Tuyên ngôn tuyên bố đất nước độc lập và trở thành Tổng thống đầu tiên của nước Cộng hòa Indônêxia. Ông là một trong những người có sáng kiến triệu tập Hội nghị Băng đung năm 1955 và là sáng lập viên Phong trào Không liên kết. Ông rời khỏi chức vụ Tổng thống (1967) sau cuộc đảo chính quân sự (1965).

XUPHANUVÔNG (1909 - 1995): Nhà hoạt động chính trị, Ủy viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Lào, Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, Chủ tịch Mặt trận Lào xây dựng đất nước (Neo Lào Xangxat).

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, Xuphanuvông đã giữ nhiều trọng trách: Thủ tướng Chính phủ kháng chiến Lào, Chủ tịch Mặt trận Lào yêu nước (Neo Lào Hắcxat). Ông là đại biểu các lực lượng cách mạng Lào tham gia các Chính phủ liên hiệp Lào lần thứ nhất (1957 - 1958), lần thứ hai (1962 - 1964) và lần thứ ba (1974 - 1975). Tháng 2-1972, ông được bầu vào Bộ Chính trị Đảng Nhân dân cách mạng Lào. Theo tinh thần Hội nghị Viêng Chăn (3-1973), Xuphanuvông được cử làm Chủ tịch Hội đồng Quốc gia Chính trị Liên hiệp. Ngày 2-12-1975, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào thành lập, Hoàng thân Xuphanuvông được bầu làm Chủ tịch nước và Chủ tịch Hội đồng Nhân dân tối cao. Từ năm 1991, vì sức yếu, ông giữ chức

cố vấn Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Lào cho đến khi qua đời.

Ông là người có nhiều cống hiến to lớn vào việc xây dựng và củng cố quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào.

Y

Y BIH ALÊÔ (1901 - 1987): Người dân tộc Êđê, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ông tham gia cách mạng từ tháng 3-1945 và hoạt động rất tích cực trong kháng chiến chống thực dân Pháp. Năm 1954, ông cùng đại biểu các dân tộc Tây Nguyên thành lập Phong trào tự trị Tây Nguyên. Ông là Chủ tịch Mặt trận Dân tộc giải phóng tỉnh Đắk Lắk (12-1960); Ủy viên Mặt trận miền Trung Trung Bộ (1962); Phó Chủ tịch Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam từ năm 1964; Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam từ năm 1975.

MỤC LỤC

		<i>Trang</i>
<i>Lời giới thiệu Tập 15</i>		VII
1966		
Thơ chúc mừng năm mới	1-1-1966	1
Lời chúc mừng đồng bào miền Nam nhân dịp đầu năm 1966	1-1-1966	2
Lời chúc đầu năm gửi nhân dân Mỹ	1-1-1966	3
Điện gửi Hội nghị đoàn kết nhân dân Á, Phi, Mỹ Latinh	3-1-1966	4
Quân Mỹ chết nhăn răng, tướng Mỹ nhăn răng cười	4-1-1966	6
Nói chuyện tại Hội nghị trí thức Việt Nam chống Mỹ, cứu nước	6-1-1966	9
Mỹ hoạt động hoà bình giả để mở rộng chiến tranh thật	8-1-1966	10
Bài nói tại Hội nghị cán bộ cao cấp nghiên cứu Nghị quyết Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng	16-1-1966	13
Lại chuyện chó Mỹ	20-1-1966	26
Nói chuyện với đơn vị công binh Quân khu 3	21-1-1966	29
Thư gửi các vị đứng đầu một số nước	24-1-1966	31
Mỹ nhất định thua	1-2-1966	36
Điện mừng Liên Xô cho trạm tự động đổ nhẹ nhàng xuống mặt trăng	8-2-1966	39
Điện gửi Đại hội phụ nữ “Ba đảm đang” Hải Phòng	11-2-1966	40
Mỹ lại thất bại	12-2-1966	41
Rõ như ban ngày	18-2-1966	44

Điện gửi Hội nghị toàn quốc ngày Bikini 1-3 (Nhật Bản)	1-3-1966	47
Thư khen Hợp tác xã Thắng Lợi (Thanh Hoá)	2-3-1966	48
Thư khen Hợp tác xã Tân Phong (Thái Bình)	2-3-1966	49
Thư khen Hợp tác xã Đông Phương Hồng (Thanh Hoá)	2-3-1966	50
Thư khen Hợp tác xã Nam Tiến (Phú Thọ)	2-3-1966	51
Thư khen Hợp tác xã thôn Thượng (Vĩnh Phúc)	2-3-1966	52
Thư khen đồng bào, bộ đội và cán bộ tỉnh Nghệ An	10-3-1966	53
Tin “mừng” cho lính Mỹ	11-3-1966	54
Nói chuyện tại Hội nghị cán bộ ngoại giao lần thứ năm	16-3-1966	57
Thư chào mừng Đại hội lần thứ XXIII Đảng Cộng sản Liên Xô	22-3-1966	66
Bài nói tại Đại hội thi đua bảo đảm giao thông vận tải quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược	24-3-1966	70
Bài nói tại lễ kỷ niệm lần thứ 35 Ngày thành lập Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam	25-3-1966	76
Điện gửi đồng bào, bộ đội và cán bộ tỉnh Hà Tĩnh	28-3-1966	80
Trả lời phỏng vấn của ông Xabri Abu En Mát	3-1966	81
Thư gửi đồng chí Vante Unbrich	6-4-1966	86
Tâm lý của binh sĩ Hoa Kỳ	7-4-1966	88
Trả lời phỏng vấn của Đoàn vô tuyến truyền hình Hãng tin <i>Nihông Denpa</i> (Nhật Bản)	4-1966	91
Thư khen đồng bào và cán bộ các dân tộc huyện Quế Phong (Nghệ An)	12-4-1966	95
Thư cảm ơn Quốc trưởng Campuchia Nôrôđôm Xiha-nút	12-4-1966	96
Bài nói tại Hội nghị tổng kết ba năm xây dựng chi bộ và đảng bộ cơ sở “bốn tốt”	4-1966	98
Bài phát biểu tại Kỳ họp thứ ba Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (khoá III)	22-4-1966	103
Thư khen quân và dân miền Bắc bắn rơi 1.000 máy bay Mỹ	30-4-1966	107
Trả lời ông Menxphim, thượng nghị sĩ Mỹ	30-4-1966	108
Nội dung chủ nghĩa anh hùng cách mạng của chúng ta	4-1966	111
Bài nói ở lớp huấn luyện đảng viên mới	14-5-1966	112

Thư chào mừng Đại hội lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Tiệp Khắc	25-5-1966	118
Thư chào mừng Đại hội lần thứ XV của Đảng Nhân dân Cách mạng Mông Cổ	1-6-1966	120
Thư khen đồng bào, bộ đội và cán bộ tỉnh Quảng Bình	14-6-1966	122
Kiên quyết đập tan âm mưu giặc Mỹ	28-6-1966	123
Điện mừng Hội nghị nhà văn Á - Phi	28-6-1966	125
Thư gửi ông Rôbóc Mohát Xan	6-1966	126
Chúng ta phải làm thật tốt việc sơ tán	10-7-1966	128
Không có gì quý hơn độc lập, tự do	17-7-1966	130
Thư khen không quân nhân dân	20-7-1966	134
Thư khen đồng bào, bộ đội và cán bộ Nghệ An	29-7-1966	135
Thư gửi Hội nghị thế giới lần thứ 12 chống bom nguyên tử và khinh khí	30-7-1966	136
Thư khen Đội Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy Sở Công an Hà Nội	3-8-1966	137
Thư khen quân và dân Hải Phòng	5-8-1966	138
Nói chuyện với Đoàn công an Cuba	9-8-1966	139
Tổng Giôn đã phạm tội ác tày trời	10-8-1966	144
Điện mừng nhân dịp Quốc khánh nước Cộng hoà Indônêxia	16-8-1966	147
Thư khen quân và dân Quảng Ninh	19-8-1966	148
Mặt trận số 2 chống đế quốc Mỹ	19-8-1966	149
Thư khen quân và dân Hà Tĩnh	23-8-1966	152
Thư gửi Xămđéc Nôrôđôm Xihanúc	8-1966	153
Chiến đấu giỏi. Thắng lợi to	1-9-1966	155
Thư khen quân và dân thành phố Vinh	16-9-1966	159
Thư khen Tiểu đoàn 1 pháo cao xạ Quân khu 4	20-9-1966	160
Bước tiến mới của nông nghiệp ta	25-9-1966	161
Thư khen thanh niên xung phong chống Mỹ, cứu nước	26-9-1966	164
Phải kiên quyết tiêu diệt giặc hạn	9-10-1966	165
Bài nói tại Đại hội thi đua lực lượng Công an nhân dân	12-10-1966	167

Thư khen quân và dân miền Bắc bắn rơi 1.500 máy bay Mỹ	19-10-1966	171
Phát biểu tại lễ kỷ niệm lần thứ 20 Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	19-10-1966	172
Thư gửi ông Đ. Máctin Niêmôlơ	25-10-1966	176
Phát biểu trong buổi tiếp Đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ Cuba	29-10-1966	178
Điện mừng Đại hội lần thứ V Đảng Lao động Anbani	30-10-1966	180
Trả lời phỏng vấn của ông E.A. Đơ la Vinhơri, Chủ nhiệm Tạp chí <i>Sự kiện</i> (Pháp)	31-10-1966	183
Phát biểu trong buổi chiêu đãi Đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ Cuba	31-10-1966	188
Phát biểu trong buổi tiễn Đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ Cuba	3-11-1966	193
Thư trả lời một công dân Mỹ	8-11-1966	195
Điện mừng Đại hội lần thứ IX Đảng Cộng sản Bungari	12-11-1966	196
Thư khen quân và dân Vĩnh Linh	15-11-1966	199
Điện gửi Cụ Béc tơăng Rút xen	19-11-1966	200
Thư chúc mừng Đại hội Ganefo châu Á lần thứ nhất	24-11-1966	201
Kiên quyết cấm nấu rượu trái phép	26-11-1966	202
Thư chúc mừng Đại hội lần thứ IX Đảng Xã hội công nhân Hunggari	26-11-1966	205
Thư gửi Hội những người yêu hoà bình bang Basơ Saxi	11-1966	208
Thư gửi bà Gioan D. Airơvin	11-1966	209
Thư khen quân và dân Hà Nội bắn rơi chiếc máy bay Mỹ thứ 1.600 trên miền Bắc	15-12-1966	211
Điện mừng sinh nhật đồng chí L.I. Brêgionép	17-12-1966	212
Thư khen Hợp tác xã Tân Phong (Thái Bình) đạt năng suất lúa cao nhất miền Bắc	20-12-1966	213
Trả lời thư của các báo <i>Chunichi Simbun</i> , <i>Tôkyô Simbun</i> , <i>Nisi Nihông Simbun</i> , <i>Hôkaidô Simbun</i> (Nhật Bản)	20-12-1966	214
Trả lời phỏng vấn của báo <i>Acahata</i> (Nhật Bản)	20-12-1966	215

Phải chăng thế này là thực hành tiết kiệm?	22-12-1966	218
Thư gửi nhân dân Mỹ	23-12-1966	221
Bài nói tại kỳ họp Hội đồng Chính phủ cuối năm 1966	29-12-1966	223
Bài nói tại Đại hội anh hùng, chiến sĩ thi đua chống Mỹ, cứu nước	30-12-1966	227
Thư gửi đồng bào và cán bộ thôn Pỉnh Hồ, xã Thanh Y, huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh	1966	230
Tội ác Mỹ tàn bạo hơn Hítler!	1966	231
Trả lời phỏng vấn của Tổng biên tập Tạp chí <i>Tám gương</i>	1966	254

1967

Thư chúc mừng năm mới	1-1-1967	257
Bài nói với đồng bào và cán bộ tỉnh Thái Bình	1-1-1967	258
Phát biểu trong buổi tiếp đại biểu các đơn vị anh hùng và chiến sĩ thi đua chống Mỹ, cứu nước	2-1-1967	263
Bài nói tại Đại hội thi đua các đội thanh niên xung phong chống Mỹ, cứu nước toàn miền Bắc	12-1-1967	265
Cứu hàng	13-1-1967	267
Phải cấy chiêm xong trước Tết	15-1-1967	269
Đáng khen	17-1-1967	271
Thư cảm ơn thanh, thiếu niên và nhân dân Trung Quốc	17-1-1967	274
Bài nói tại lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cấp huyện	18-1-1967	275
Đáng phê và đáng khen	24-1-1967	285
Vui Tết chống Mỹ, cứu nước	2-2-1967	287
Đáng khen	7-2-1967	289
Bài nói với cán bộ tỉnh Hà Tây	10-2-1967	291
Điện trả lời Giáo hoàng Pôluýt 6	14-2-1967	297
Điện gửi “Ủy ban không bạo động” Nữ Uớc	14-2-1967	299
Thư trả lời Tổng thống Mỹ Giôn-xơn	15-2-1967	300
Một triệu tấn đồ, một vạn phụ nữ, năm nghìn trí thức và một bé gái Hoa Kỳ	19-2-1967	303
Nói chuyện với cán bộ, chiến sĩ Phòng không - Không quân	29-2-1967	305

Thư gửi Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Pháp	2-1967	307
Điện cảm ơn Quốc trưởng Nôrôđôm Xiha-nút nhân kỷ niệm lần thứ hai Hội nghị nhân dân Đông Dương	1-3-1967	309
Thư khen quân và dân Thanh Hóa	6-3-1967	310
Đáng khen	9-3-1967	311
Nói chuyện tại Hội nghị cán bộ các lực lượng vũ trang nhân dân	13-3-1967	313
Thư gửi các cháu học sinh xã Nam Liên (Nghệ An)	15-3-1967	315
Thư gửi cán bộ và nhân viên nhà thương Nghệ An	16-3-1967	316
Đáng khen	16-3-1967	317
Bài nói chuyện với đại biểu cán bộ, chiến sĩ Bình chủng Đặc công	19-3-1967	319
Thư cảm ơn Ủy ban Mécxích đoàn kết với Việt Nam	20-3-1967	321
Điện khen công nhân và cán bộ mỏ than Thống Nhất	24-3-1967	323
Cái “chìa khoá vạn năng”	25-3-1967	324
Thư gửi nhân dân Thụy Điển	3-1967	327
Thư gửi nhân dân Ý	3-1967	329
Điện cảm ơn các vị đứng đầu năm nước châu Phi dự Hội nghị Lơ Ke	6-4-1967	331
Thư gửi bộ đội pháo binh	13-4-1967	332
Điện mừng Đại hội lần thứ VII Đảng Xã hội thống nhất Đức	15-4-1967	333
Điện mừng nhân dịp Quốc khánh nước Cộng hoà Arập Xyri	17-4-1967	336
Thư khen đồng bào, cán bộ và bộ đội Hải Phòng	23-4-1967	337
Điện gửi Cụ Béc-tơ-răng Rút-xen	6-5-1967	338
Điện gửi ông Giăng Pôn Xác-tơ-ơ	6-5-1967	339
Thư khen đồng bào, bộ đội và cán bộ Thủ đô Hà Nội	7-5-1967	341
Thư khen quân và dân Vĩnh Linh	12-5-1967	342
Gửi Bộ Chính trị	14-5-1967	343
Lời cảm ơn chung nhân dịp sinh nhật (19 tháng 5)	29-5-1967	344

Thư gửi Luật sư Nguyễn Hữu Thọ và các vị trong Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam	5-6-1967	346
Điện ủng hộ nước Cộng hoà Arập thống nhất	7-6-1967	349
Thư khen quân và dân miền Bắc	8-6-1967	351
Điện mừng nhân dịp nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Vương quốc Campuchia quyết định đặt quan hệ ngoại giao cấp đại sứ	23-6-1967	354
Thư khen Trung đội dân quân gái huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	5-7-1967	356
Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ, giặc hạn và giặc lụt	11-7-1967	357
Điện mừng nhân dịp kỷ niệm cuộc Đại cách mạng Pháp (1789)	14-7-1967	359
Điện gửi Hội nghị thế giới lần thứ 13 chống bom nguyên tử và bom khinh khí	31-7-1967	360
Thư khen cán bộ và nhân viên quân y	31-7-1967	361
Điện mừng Hội nghị đoàn kết nhân dân Mỹ Latinh lần thứ nhất	31-7-1967	363
Thư gửi thanh niên tổ lái xe lửa 402	8-1967	364
Thư gửi Luật sư Nguyễn Hữu Thọ nhân dịp Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam công bố bản Cương lĩnh chính trị	6-9-1967	365
Thư khen quân và dân Vĩnh Linh	20-9-1967	368
Điện mừng nhân dịp kỷ niệm lần thứ bảy ngày tuyên bố thành lập nước Cộng hoà Mali	22-9-1967	369
Điện gửi Đại hội anh hùng, chiến sĩ thi đua và dũng sĩ các lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam lần thứ hai	9-1967	371
Ngụy quyền Sài Gòn dưới con mắt một cựu sĩ quan lính thủy đánh bộ Mỹ	9-1967	373
Thư khen Trung đội lão dân quân xã H. (Thanh Hoá)	17-10-1967	379
Điện mừng thành công của khoa học vũ trụ Liên Xô	20-10-1967	380
Thư khen quân và dân Hà Bắc	20-10-1967	382

Thư khen dân quân gái xã T. huyện Tĩnh Gia (Thanh Hóa)	22-10-1967	383
Thư khen quân và dân Hà Nội	27-10-1967	384
Thư gửi các đồng chí Bộ Chính trị	27-10-1967	385
Cách mạng Tháng Mười vĩ đại mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc	1-11-1967	387
Thư khen quân và dân Nghệ An	5-11-1967	399
Điện gửi Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô nhân dịp Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô quyết định tặng Huân chương Lênin	6-11-1967	400
Thư khen quân và dân Hà Nội	7-11-1967	402
Thư khen dân quân gái xã H. (Thanh Hoá)	13-11-1967	403
Thư khen đơn vị dân quân gái xã N. huyện Quảng Ninh (Quảng Bình)	16-11-1967	404
Thư khen đơn vị dân quân gái các xã P. và T. huyện Hà Trung (Thanh Hoá)	18-11-1967	405
Thư gửi đồng chí Phạm Văn Đồng	19-11-1967	406
Thư khen dân quân gái các xã H. và T. huyện Hoàng Hoá (Thanh Hoá)	20-11-1967	407
Điện gửi Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ và vị trong Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam	19-12-1967	408
Bài nói tại cuộc mít tinh trọng thể kỷ niệm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22-12-1944) và Ngày toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (19-12-1946)	26-12-1967	410
Thư khen quân và dân Quân khu 4	27-12-1967	413
Điện gửi các bạn người Mỹ nhân dịp năm mới 1968	31-12-1967	414

1968

Thư chúc mừng năm mới	1-1-1968	416
Điện mừng Tổng thống nước Cộng hoà Ghinê	10-1-1968	418
Thư gửi xã viên và cán bộ Hợp tác xã Đông Bình Cách, huyện Đông Quan, Thái Bình	19-1-1968	419
Thư khen quân và dân Quân khu Việt Bắc	21-1-1968	420

Thư khen tỉnh Thái Bình	28-1-1968	421
Không đề	3-2-1968	422
Thư gửi đồng chí Lê Duẩn	2-1968	423
Điện gửi Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ và Trung ương		
Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam	4-2-1968	425
Thư gửi Bộ Chính trị	13-2-1968	427
Thư gửi đồng chí Lê Văn Lương	15-2-1968	429
Thư gửi Bộ Chính trị	2-1968	431
Thư gửi đồng chí Tố Hữu	2-1968	433
Thơ tặng 11 cô gái sông Hương	2-1968	434
Nhị vật	2-1968	435
Thư gửi đồng chí Lê Duẩn	10-3-1968	437
Thư khen quân và dân Hải Phòng	15-3-1968	439
Thư gửi đồng bào và cán bộ xã Đình Cao	23-3-1968	440
Vô đề	3-1968	441
Điện mừng Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa		
Tiệp Khắc	1-4-1968	442
Mấy ý kiến về tuyên bố của Giôn-xơn	3-4-1968	443
Điện mừng sinh nhật đồng chí Ghêoócghi Tôraicốp	8-4-1968	445
Thư khen quân và dân Quảng Bình	9-4-1968	446
Thư gửi Bộ Chính trị	9-4-1968	448
Điện chúc mừng nhân dịp Tết cổ truyền của Campuchia	12-4-1968	449
Mậu Thân Xuân tiết	14-4-1968	451
Điện mừng Chủ tịch Hội đồng Nhà nước nước Cộng		
hoà Nhân dân Ba Lan	14-4-1968	453
Thư gửi Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ và Trung ương		
Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam	8-5-1968	455
Phát biểu tại lễ khai mạc Kỳ họp thứ tư Quốc hội		
khoá III	20-5-1968	458
Lời cảm ơn chung nhân dịp sinh nhật (19 tháng 5)	26-5-1968	459
Thư khen bộ đội đảo Cồn Cỏ	5-6-1968	460
(Đại) bại tướng Vết mỡ lợn đã cút về nước mẹ Hoa Kỳ	13-6-1968	461

Tổng Giôn và vụ giết chết Nghị sĩ R. Kennơđi	15-6-1968	464
Thư khen quân và dân miền Bắc	27-6-1968	466
Điện mừng sinh nhật đồng chí Vante Unbrích	29-6-1968	468
Phải hoàn thành tốt công tác phòng và chống lụt, bão năm 1968	4-7-1968	469
Điện gửi Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ	13-7-1968	471
Lời kêu gọi nhân ngày 20 tháng 7	20-7-1968	473
Thư khen quân và dân Nghệ An	22-7-1968	477
Điện mừng Hội nghị thế giới chống bom nguyên tử và bom khinh khí	31-7-1968	478
Thư khen quân và dân Hà Tĩnh	5-8-1968	479
Thư khen quân và dân Quảng Bình	9-8-1968	480
Điện gửi đồng bào xã Đoài	10-8-1968	481
Thư khen quân và dân Vĩnh Linh	10-8-1968	482
Điện mừng Quốc khánh nước Cộng hoà Cônggô	12-8-1968	483
Lời tặng ngành xe quân sự	8-1968	485
Thư gửi đồng bào, cán bộ và chiến sĩ các lực lượng cách mạng thành phố Huế	8-1968	486
Nói chuyện với Đảng đoàn Bộ Công an	8-1968	488
Thư khen công nhân và cán bộ mỏ than Cọc 6	7-9-1968	489
Thư khen đồng bào, chiến sĩ và cán bộ miền Nam	8-9-1968	490
Điện gửi Hội nghị bất thường của Tổ chức đoàn kết nhân dân Á - Phi	9-9-1968	492
Điện thăm hỏi đồng bào miền Nam bị bão lụt	16-9-1968	494
Điện mừng Quốc khánh nước Cộng hoà Mali	20-9-1968	495
Điện mừng Liên Xô phóng thành công trạm tự động Thăm dò 5	23-9-1968	497
Điện mừng Quốc khánh nước Cộng hoà Arập Yêmen	25-9-1968	498
Điện mừng Quốc khánh nước Cộng hoà Ghinê	30-9-1968	499
Thư gửi Thủ tướng Ấn Độ Indira Gandi	9-1968	501
Cần phải chăm sóc tốt trâu bò trong vụ rét sắp tới	9-10-1968	502
Điện mừng Quốc khánh nước Cộng hoà Nhân dân Nam Yêmen	14-10-1968	504
Điện mừng sinh nhật đồng chí Ăngve Hốtgia	16-10-1968	505

Thư gửi các cán bộ, cô giáo, thầy giáo, công nhân, nhân viên, học sinh, sinh viên nhân dịp bắt đầu năm học mới	16-10-1968	506
Thư khen chiến sĩ và cán bộ đảo Côn Cỏ	20-10-1968	509
Thư gửi các chiến sĩ dân quân du kích	30-10-1968	510
Lời kêu gọi cả nước tiến lên đánh thắng giặc Mỹ xâm lược	3-11-1968	511
Điện mừng Quốc khánh Vương quốc Campuchia	8-11-1968	514
Nói chuyện với các đại biểu công nhân và cán bộ ngành than	15-11-1968	516
Điện gửi đồng chí Menba Hécnanđê	28-11-1968	519
Điện gửi đồng bào, chiến sĩ và cán bộ Tây Nguyên	30-11-1968	520
Điện mừng nhân dịp kỷ niệm lần thứ tám Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam	19-12-1968	522
Nói chuyện với Đoàn cán bộ Tỉnh ủy Thanh Hóa	30-12-1968	525
Thư gửi các bạn người Mỹ chống chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ ở Việt Nam	31-12-1968	529

1969

Thư chúc mừng năm mới	1-1-1969	531
Điện mừng Mặt trận yêu nước Lào công bố Cương lĩnh chính trị	5-1-1969	533
Điện mừng Hội nghị quốc tế ủng hộ nhân dân các nước thuộc địa của Bồ Đào Nha và châu Phi Nam xích đạo	17-1-1969	535
Điện mừng khoa học vũ trụ của Liên Xô	19-1-1969	537
Điện mừng Hội nghị quốc tế ủng hộ nhân dân các nước Arập	24-1-1969	538
Thư gửi Đội Thanh niên xung phong số 333	27-1-1969	540
Thư gửi kiều bào tại Pháp	27-1-1969	542
Thư gửi cán bộ và chiến sĩ bộ đội Thông tin liên lạc	28-1-1969	544
Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân	3-2-1969	546
Tết trồng cây	5-2-1969	549

Điện cảm ơn Quốc trưởng Nêrôđôm Xiha-núc	7-2-1969	552
Điện gửi Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ	18-2-1969	554
Điện chúc Tết các đồng chí cán bộ đang công tác tại Pari	20-2-1969	556
Nói chuyện tại buổi tiếp Đoàn đại biểu Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra thăm miền Bắc	28-2-1969	557
Điện gửi Luật sư Trịnh Đình Thảo	6-3-1969	558
Điện khen đồng bào, cán bộ và chiến sĩ miền Nam	16-3-1969	560
Thư gửi đồng chí Phiden Caxtô-rô	3-1969	561
Điện gửi Giám đốc Viện Mác - Lênin (Liên Xô)	3-1969	562
Điện mừng sinh nhật Tổng thống nước Cộng hoà Cuba	16-4-1969	563
Điện mừng Quốc khánh nước Cộng hoà Thống nhất Tandan-ia	23-4-1969	564
Lời giới thiệu Điều lệ tóm tắt của hợp tác xã sản xuất nông nghiệp	1-5-1969	566
Nói chuyện với cán bộ cao cấp toàn quân	11-5-1969	567
Thư gửi các cháu thiếu niên Hợp tác xã Măng non, thôn Phú Mẫn, xã Hàm Sơn, huyện Yên Phong (Bắc Ninh)	19-5-1969	569
Điện cảm ơn Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam	23-5-1969	570
Điện cảm ơn Chủ tịch Trịnh Đình Thảo và Ủy ban Trung ương Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình Việt Nam	23-5-1969	572
Lời cảm ơn chung nhân dịp sinh nhật (19 tháng 5)	28-5-1969	574
Thư gửi lớp chính huấn cán bộ trung, cao cấp của quân đội	5-1969	576
Nâng cao trách nhiệm chăm sóc và giáo dục thiếu niên, nhi đồng	1-6-1969	578
Điện mừng Tổng thống nước Cộng hoà Pháp	26-6-1969	580
Thư gửi Thượng nghị sĩ U. Phunbrai	6-1969	581

Trả lời phỏng vấn của Sácơ Phuốcnô, phóng viên báo <i>L'Humanité</i> (Pháp)	15-7-1969	583
Lời kêu gọi nhân ngày 20 tháng 7	20-7-1969	591
Thư gửi Ban Chấp hành Đảng bộ Đảng Lao động Việt Nam tỉnh Nghệ An	21-7-1969	594
Điện mừng Hội nghị thế giới chống bom nguyên tử và bom khinh khí	29-7-1969	598
Điện mừng kỷ niệm cách mạng Cônggô thành công	12-8-1969	599
Điện chào mừng các đại biểu tham dự “Cuộc gặp gỡ thế giới của thanh niên và sinh viên vì thắng lợi cuối cùng của nhân dân Việt Nam”	22-8-1969	600
Thư trả lời Tổng thống Mỹ Rísốt M. Níchxơn	25-8-1969	602
Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh		605
Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam		625
PHỤ LỤC		633
DANH MỤC CÁC LỆNH DO CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH KÝ TỪ NĂM 1966 ĐẾN NĂM 1969		635
NHỮNG BÀI TƯỜNG THUẬT TRÊN SÁCH BÁO		659
Ý kiến về việc làm và xuất bản loại sách “Người tốt, việc tốt”	7-6-1968	661
Tôi hiến cả đời tôi cho dân tộc tôi	14-7-1969	674
Nói chuyện với các đồng chí lãnh đạo Tổng Công đoàn Việt Nam	18-7-1969	678
BÀI KÝ TÊN CHUNG		685
Thư gửi Luật sư Nguyễn Hữu Thọ	3-1-1969	687
CHÚ THÍCH VÀ BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI		689
Chú thích		691
Bản chỉ dẫn tên người		718

Chịu trách nhiệm xuất bản

TS. NGUYỄN DUY HÙNG

Chịu trách nhiệm nội dung

PGS, TS. LÊ VĂN YÊN

Biên tập nội dung:

TS. VŨ TRỌNG LÂM

NGUYỄN MINH HIỀN

VŨ HƯƠNG

Trình bày bìa:

PHÙNG MINH TRANG

Chế bản vi tính:

ĐÀO THỊ BÍCH

Sửa bản in:

MINH HIỀN - VŨ HƯƠNG

Đọc sách mẫu:

MINH HIỀN - VŨ HƯƠNG

Mã

số:

CTQG - 20..

In 1.500 cuốn, khổ 16 x 24 cm, tại Công ty in Tiến Bộ, Hà Nội.

Số đăng ký kế hoạch xuất bản:

Quyết định xuất bản số:

In xong và nộp lưu chiểu tháng 6 năm 2011.